

THE NEW YORK TIMES BESTSELLER

ĐỨA TRẺ THỬ



THUẬT ĐÀO TẠO
HÀNG TRẠI
HÀNG TRẠI
HÀNG TRẠI

TOM ROB SMITH

ĐÚA TRẺ THỨ 44

Tác giả: **Tom Rob Smith**

Dịch giả: **Võ Hồng Long**

Nhà xuất bản: **NXB Thời Đại**

Ngày xuất bản: **09-2014**

Số trang: **364**

Thể loại: **Trình thám; Hình sự**

Đánh máy: **Hoa Quân Tử**

Nguồn: **truyentrinhtham**

Ngày hoàn thành: **26-03-2016**

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Nếu có điều kiện hãy mua sách để ủng hộ tác giả và nhà xuất bản nhé!

GIỚI THIỆU

TOM ROB SMITH

(sinh năm 1979) là nhà văn người Anh, sinh ra và lớn lên tại London. Anh tốt nghiệp đại học Cambridge năm 2001. Đứa trẻ thứ 44 là tác phẩm đầu tay của anh nhưng đã từng được đề cử tới 17 giải thưởng quốc tế/ bao gồm cả giải Man Booker, và giành được 7 giải, trong đó có giải CWA Ian Fleming Steel Dagger năm 2008 và Wavertan Good Read năm 2009.

Những lời khen tặng nổi bật dành cho ĐỨA TRẺ THỨ 44

BESTSELLER QUỐC TẾ GIÀNH GIẢI CWA IAN FLEMING STEEL DAGGER

“Xuất sắc... Một trong những niềm vui hiếm hoi của nghề điểm sách là đầu tiên ta được nghe trước đủ thứ quảng cáo cường điệu về một tiểu thuyết và rồi phát hiện ra từng từ một đều đúng.” - Chicago Tribune

“Smith đã vẽ nên một bức tranh lạnh gáy về một kỷ nguyên nơi công lý không tồn tại và tương lai của các gia đình vô tội nằm cả trong tay bọn tội phạm vị kỷ.” - Washington Post Book World

“Một tiểu thuyết đầu tay xuất sắc.” - San Diego Union-Tribune

“Cuốn tiểu thuyết đầu tay này đã gạt hái được nhiều ngôi sao, và điều đó chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Những miêu tả xã hội sinh động trong tác phẩm này có thể so sánh với Martin Cruz Smith.” - USA Today

“Cuốn trinh thám ly kỳ hấp dẫn này sẽ bắt chúng ta thức quá giờ đi ngủ.” - Boston Herald

“Một tiểu thuyết đầu tay hay... đáng chú ý trên nhiều cấp độ, không chỉ với tư cách một câu chuyện ly kỳ hấp dẫn mà còn như một sự giải mã xuyên suốt những gì được coi là công lý... cốt truyện diễn tiến nhanh từ đầu đến cuối... Và ta hồ hởi cổ vũ Leo suốt chặng đường.” - Newsweek

“Cốt truyện thông minh, đầy kịch tính tâm lý.” - Wall Street Journal

“Smith đã xuất sắc tái tạo câu chuyện thật về một sát thủ Nga.” - New York Daily News

“Một tiểu thuyết đầu tay đáng chú ý - sáng tạo, hồi hộp, và không ngại thu hút được chú ý của ta từ trang đầu tiên đến tận trang cuối.” - Scott Turow, nhà văn

“Ly kỳ đến nghẹt thở, đầy cảm xúc và những thắt mở nút mà ta vẫn chờ đợi khi đọc những tác phẩm hay nhất của le Carré, ĐỨA TRẺ THỨ 44 dữ dội như một con sói Nga. Nó tóm lấy cổ họng ta và không buông ra nữa.” - Robert Townet nhà văn, nhà biên kịch

“Một tiểu thuyết ly kỳ nổi bật... một trong những chuyện vụ án hay nhất năm.” - Roanoke Times (VA)

“Sống động... Câu chuyện khiến ta chìm đắm còn các nhân vật như có thật bằng thịt bằng xương.” - Tampa Tribune

“Không thể nào đánh giá công bằng cho kiệt tác đầu tay này chỉ trong một cột báo, bởi có quá nhiều cảnh trinh thám tỉ mỉ, quá nhiều những quyết định bất ngờ được đưa ra bởi các nhân vật được xây dựng hoàn chỉnh, và một cốt truyện phức tạp mà trong đó, cuối cùng, mọi mảnh ghép đều vừa khít

với nhau. Tác phẩm này, buộc phải mượn từ đã được dùng nhiều nhất thập kỷ này: thật tuyệt vời." - New York Sun.

“Một tiểu thuyết ly kỳ đầy kích thích... mới lạ... đầy thuyết phục và đáng sợ... chắc chắn sẽ được dựng thành phim và bộ phim sẽ vô cùng gây hưng phấn." - Raleigh News & Observer{NC)

“Thuyết phục... một tiểu thuyết điều tra tội phạm được đo ni đóng giày để đọc mùa hè và cho một bộ phim điện ảnh." - Austin American- Statesman

“Hy vọng ĐỨA TRẺ THỨ 44 sẽ khởi đầu cho nhiều cuốn sách tuyệt vời khác... một cốt truyện độc nhất vô nhị." - Olympian (WA)

“Một tác phẩm đầu tay đáng chú ý... một sự hòa trộn hiếm có của sự hiểu biết sâu sắc, văn phong tuyệt hảo và một câu chuyện độc đáo." - Nelson DeMille, nhà văn.

“Cuốn tiểu thuyết ly kỳ này có mọi điều bạn muốn ở một cuốn sách đọc trong kỳ nghỉ - và còn hơn thế - u ám nhưng hấp dẫn, đây chính là thứ sẽ khiến cho những chuyến bay dài lê thê qua mau." - The Independent (London)

“ĐỨA TRẺ THỨ 44 đã báo hiệu tài năng và đẳng cấp của người viết ra nó ngay từ những trang đầu tiên." - Raymond Khoury, tác giả Dấu chân của Chúa

“Tom Rob Smith đã kể một câu chuyện mạnh mẽ về con người với sự rõ ràng mẫu mực và nhịp độ cừ khôi." - Mail On Sunday (London)

“Một tác phẩm đầu tay đáng kinh ngạc - khác biệt, hoàn chỉnh, chín chắn... và rất ly kỳ. H - Lee Child, tác giả Một phát một mạng, Không có ngày mai, Reacher báo thù

MATXCOVA MỘT NGÀY THÁNG HAI

Thanh tra Leo Demidov nhận được thông tin có một vụ án mạng xảy ra trên đường ray, một đứa trẻ hơn bốn tuổi bị lột trần, mổ ruột, miệng nhét đất. Mọi lời khai đều xác thực đây đơn thuần chỉ là một tai nạn thảm khốc. Sự việc tưởng đã dừng lại cho tới khi Leo tình cờ phát hiện ra, bên ngoài phạm vi Matxcova còn có rất nhiều cái chết thương tâm và bí ẩn như thế. Không thể công khai điều tra, Leo - với sự sát cánh của người vợ - từng bước vén tấm màn đen tối đã che dấy cái chết của những đứa trẻ trên khắp đất nước, cùng lúc ấy quá khứ của anh cũng được hé lộ, và con người anh lần đầu tiên hiện ra chân thật ngay cả với chính anh.

Kịch tính, dữ dội đôi lúc đến cường điệu, Đứa trẻ thứ 44 là một trong số không nhiều câu chuyện trinh thám có khả năng gây xúc động ngay cả với những người ít quan tâm đến thể loại này nhất. Không chỉ là hành trình đi tìm sự thật đằng sau những kỳ án, nó còn là hành trình tìm lại chính mình của cá nhân, là câu chuyện về tình yêu và gia đình, và trên hết thảy, là lời khẳng định khó khăn nhưng quả quyết về chiến thắng cuối cùng của niềm tin vào công lý và lương tâm con người.

Bộ phim dựa trên tiểu thuyết này dự kiến sẽ công chiếu trong năm 2014.

LÀNG CHERVOY 25 THÁNG GIÊNG, 1933

VÌ MARIA ĐÃ QUYẾT ĐỊNH CHẾT nên con mèo của bà sẽ phải tự xoay xở lấy. Bà đã chăm sóc nó đến quá cái nghĩa lý của việc nuôi thú cưng. Đã từ lâu, chuột lớn chuột nhỏ đều bị dân làng bẫy ăn thịt. Gia súc biến mất không lâu sau đó. Hết sạch, chỉ trừ một con, con mèo này, con vật bầu bạn mà bà giấu đi. Sao bà lại không thịt nó ư? Bà cần cái gì đó để sống vì nó; cái gì đó để bà che chở và thương yêu - cái gì đó để vì nó mà bà tồn tại. Bà đã thề tiếp tục nuôi nó cho đến ngày bà không còn tự nuôi thân được nữa. Ngày ấy là hôm nay đây. Bà đã xắt đôi ủng da của mình thành sợi mỏng rồi luộc với cây tầm ma và hạt củ cải đường. Bà cũng đã đào tìm giun đất, mút vỏ cây. Sáng nay trong con sốt mê sảng bà đã gặm chân ghế trong bếp, nhai mãi cho đến khi nướu gặm đầy vụn gỗ. Thấy bà, con mèo bỏ trốn, nấp dưới gầm giường, không chịu lộ mặt ra ngay cả khi bà quỳ xuống, gọi tên nó, cố dỗ nó ra. Đây là lúc Maria quyết định chết, vì không có gì để ăn và không còn gì để thương yêu nữa.

Maria chờ đến đêm xuống rồi mới mở cửa trước. Bà cho rằng nhờ bóng tối con mèo sẽ có cơ may vào tới rừng mà không bị ai thấy. Có ai trong làng mà trông thấy thì họ sẽ đuổi bắt nó. Ngay cả khi chính bà đã gần kề cái chết thế này, cái ý nghĩ con mèo bị làm thịt vẫn khiến bà khổ sở. Bà tự an ủi với niềm tin rằng bất ngờ sẽ đứng về phía nó. Trong một ngôi làng mà người lớn phải nhai đất với hy vọng tìm thấy kiến hoặc trứng côn trùng, nơi trẻ con bói phân ngựa mong tìm được vỏ hạt chưa tiêu còn đàn bà thì đánh nhau giành sở hữu mấy mẫu xương thì Maria tin chắc không ai nghĩ rằng một con mèo lại còn sống.

PAVEL KHÔNG TIN NỔI MẮT MÌNH. NÓ xấu xí, gầy còm, mắt xanh và bộ lông đốm đen. Rõ ràng đó là một con mèo. Đang nhặt củ thì nó thấy con mèo từ trong nhà Maria Antonovna phóng ra băng qua con đường tuyết phủ, hướng về phía rừng. Nó nín thở liếc nhìn xung quanh. Không còn ai khác phát hiện ra con mèo cả. Không có ai quanh đây; không có ánh đèn nào nơi những ô cửa sổ. Những làn khói, dấu hiệu duy nhất của sự sống, bốc lên từ chưa được phân nửa số ống khói. Như thể làng nó bị tuyết rơi dày dìm chết; mọi dấu hiệu của sự sống đều bị dập tắt. Phần lớn bề mặt tuyết vẫn còn nguyên: hầu như không có dấu chân và không có lấy một lối đi đào xuống. Ngày vắng vẻ như đêm. Không ai dậy làm lụng. Bọn trẻ nó không có đứa nào ra chơi, mà ở trong nhà, thu lu trên giường cùng gia đình, hàng mắt trĩu sâu nhìn đăm đăm trần nhà. Người lớn bắt đầu trông như trẻ con, trẻ con trông như người lớn. Hầu hết mọi người đã thôi không rửa tìm cái ăn nữa. Trong tình cảnh này thì sự xuất hiện của một con mèo quả đúng là diệu kỳ - sự tái xuất hiện của một sinh vật từ lâu đã được xem là tuyệt chủng.

Pavel nhắm mắt và cố nhớ lại lần sau cùng nó được ăn thịt. Khi mở mắt ra, nó đang chảy nước dãi. Nước dãi nhều xuống bên mặt nó thành dòng. Nó đưa mu bàn tay chùi đi. Háo hức, nó thả lỏng củi đẩy chạy về nhà. Nó phải báo cho mẹ Oksana tin quan trọng này.

OKSANA NGỒI QUÁN MÌNH trong chăn len nhìn xuống sàn. Chị cứ ngồi im phắc, bảo tồn năng lượng trong khi nghĩ ra các cách cứu sống gia đình mình, những ý nghĩ xâm chiếm chị từng giờ thức và từng giấc mơ chập chờn. Chị là một trong số ít người không chịu đầu hàng. Chị sẽ không bao giờ đầu hàng. Không đầu hàng chừng nào chị vẫn còn mấy thằng con. Nhưng quyết tâm không thôi vẫn chưa đủ, chị phải thận trọng: một cố gắng sai lầm có thể nghĩa là kiệt sức, và kiệt sức luôn có nghĩa là chết.

Vài tháng trước, Nikolai Ivanovich, hàng xóm và là một người bạn, đã tuyệt vọng lao vào cướp kho ngũ cốc của nhà nước. Anh ta đã không trở về. Sáng hôm sau chị vợ Nikolai và Oksana đi tìm. Họ thấy xác anh ta bên đường, nằm ngửa - thân hình da bọc xương với cái bụng căng tròn, bao tử anh ta đầy cứng hạt còn sống mà anh ta đã ních vào những phút sau cùng. Người vợ khóc lóc trong khi Oksana lấy chỗ hạt còn lại trong túi anh ta, chia đôi. Lúc trở về làng, vợ Nikolai báo tin cho dân làng biết. Thay vì được thương xót, chị ta lại bị ghen tị, điều duy nhất mọi người nghĩ đến là mấy vốc hạt chị ta có. Oksana nghĩ chị ta là một kẻ ngốc nghếch thật thà - chị ta đã gây nguy hiểm cho cả hai.

Ý nghĩ của chị bị gián đoạn vì có tiếng ai đó đang chạy. Không ai lại chạy trừ phi có tin quan trọng. Chị đứng lên, sợ hãi. Pavel ào vào phòng và hỏn hển thông báo:

- Mẹ, con thấy một con mèo.

Chị bước đến cầm chặt tay con trai. Chị cần kiểm cho chắc là nó không bị ảo giác: cái đói có thể chơi khăm. Nhưng mặt nó không có vẻ gì là mê sảng. Mắt nó sắc sảo, vẻ mặt nghiêm trọng. Nó mới mười tuổi mà đã như một người đàn ông. Hoàn cảnh buộc nó quên đi tuổi thơ. Bố nó gần như đã chết: nếu chưa chết thì đối với họ cũng như chết rồi. Ông bỏ lên thành phố Kiev những mong mang lương thực về. Ông không bao giờ trở lại và Pavel hiểu, không cần ai nói hay an ủi, rằng bố nó sẽ không bao giờ quay về. Giờ Oksana phụ thuộc vào con trai cũng như nó phụ thuộc vào chị. Họ là bầu bạn của nhau và Pavel đã thề thành tiếng là nó sẽ làm được điều mà bố nó đã không làm được: nó sẽ làm sao cho gia đình mình sống.

Oksana đưa tay lên má con trai.

- Con bắt nó được không?

Nó mỉm cười, kiêu hãnh:

- Nếu con có một mẫu xương.

Ao nước đóng băng. Oksana thọc tay sâu qua lớp tuyết tìm một hòn đá. Sợ tiếng ồn thu hút sự chú ý, chị gói hòn đá trong khăn choàng để giảm bớt tiếng động khi chị đục một lỗ nhỏ trên băng. Chị bỏ hòn đá xuống. Lấy tinh thần trước làn nước lạnh cóng, đen ngòm, chị thò tay vào, thở dốc vì lạnh. Chỉ vài giây thôi là cánh tay chị sẽ tê cứng đi, nên chị nhanh tay hơn. Bàn tay chị chạm tới đáy mà không sờ thấy gì ngoài bùn. Nó đâu rồi nhỉ?

Lo lắng, chị cúi xuống, thọc cả cánh tay, mò bên này bên kia, bàn tay mất hết cảm giác. Mấy ngón tay chị quẹt phải thủy tinh. Nhẹ nhõm, chị nắm lấy cái chai lồi lên. Da chị tím tái, như thể bị đốt.

Điều đó chẳng làm chị bận tâm - chị đã tìm được cái muốn tìm, một cái chai khăn kín hắc ín. Chị lau sạch lớp bùn trên thành chai rồi nhìn vào bên trong. Trong chai là một mớ xương vụn.

Về tới nhà, chị thấy Pavel đã nhóm lửa. Chị hơ nắp chai trên ngọn lửa, nhựa đường nhỏ xuống than hồng thành từng giọt tròn sánh đặc. Trong khi họ chờ, Pavel nhận thấy da chị tím nên xoa xoa cánh tay chị cho máu lưu thông trở lại, nó lúc nào cũng để tâm lo cho chị như thế. Khi nhựa đường chảy hết, chị dốc ngược cái chai mà lắc. Vài mẫu xương thò ra bên miệng chai. Chị rút ra, đưa cho con trai. Pavel

xem xét cẩn thận, chà chà lên bề mặt, ngửi từng mẫu một. Khi chọn xong, nó đã sẵn sàng đi. Chị ngăn nó lại.

- Cho em con đi cùng.

Pavel nghĩ đây là một sai lầm. Em trai nó vụng về và chậm chạp. Và dù sao con mèo cũng thuộc về nó. Nó đã thấy con mèo, và sẽ bắt. Đây là chiến công của nó. Aksana cúi thêm một mẫu xương vào tay nó:

- Cho Andrei theo.

ANDREI SẮP LÊN TÁM và nó yêu quý anh trai mình lắm. Nó hiếm khi ra khỏi nhà, hầu hết thời gian nó ngồi chơi bài trong phòng sau, nơi cả ba mẹ con ngủ. Những quân bài do bố nó làm từ những tờ giấy cắt thành ô vuông rồi dán vào nhau, một món quà chia tay trước khi bố nó lên Kiev. Andrei vẫn còn chờ bố quay về. Không ai bảo cho Andrei biết phải trông chờ khác đi.

Mỗi khi nhớ bố, mà điều này thì thường xuyên, nó chia bài ra giữa sàn và chơi bài một mình. Nó đinh ninh rằng nếu nó chơi được hết ván bài thì bố nó sẽ quay về. Đố chẳng phải là lý do bố cho nó cổ bài trước khi đi sao? Tất nhiên Andrei thích chơi bài với anh trai hơn, nhưng Pavel đã không có thời gian mà chơi nữa rồi. Anh luôn bận giúp mẹ và chỉ chơi vào buổi tối ngay trước khi đi ngủ.

Pavel vào phòng. Andrei mỉm cười, hy vọng anh nó sẵn sàng chơi một ván, nhưng anh nó cúi xuống xếp bài lại:

- Cất bài đi. Mình ra ngoài. Laptys của em đâu?

Hiểu câu hỏi là mệnh lệnh, Andrei bò xuống giường lôi đôi laptys của mình ra, hai mảnh được cắt từ lớp máy kéo và một mớ giẻ rách mà dùng dây buộc lại sẽ thành một đôi ủng tạm bợ. Pavel giúp nó buộc chặt dây giày, giải thích rằng đêm nay chúng sẽ có dịp ăn thịt miễn là Andrei làm y lời.

- Bố sẽ về ư?

- Bố không về đâu.

- Bố mất tích rồi hả anh?

- Ừ, bố mất tích rồi.

- Ai đem thịt cho mình?

- Mình sẽ tự đi bắt lấy.

Andrei biết anh nó là một thợ săn sành sỏi. Anh bẫy được nhiều chuột hơn bất cứ thằng bé nào trong làng. Đây là lần đầu tiên Andrei được anh rủ đi cùng trong một việc quan trọng như vậy.

Ra ngoài tuyết, Andrei hết sức đề ý để không ngã. Nó thường vấp và trượt chân, vì nó chỉ thấy được thế giới bên ngoài lơ mờ. Chỉ những thứ nó cầm lên tận mặt thì nó mới thấy rõ. Khi ai đó nhận ra được một người ở đằng xa - trong khi Andrei chỉ thấy mỗi một vệt lơ mờ - nó sẽ cho đó là sự thông minh hoặc kinh nghiệm hoặc một năng lực nào đó mà nó chưa có được. Đêm nay, nó sẽ không ngã và biến mình thành thằng ngốc. Nó sẽ khiến anh trai thấy tự hào. Điều này quan trọng với nó hơn cái hy vọng được ăn thịt.

Pavel dừng lại ở bìa rừng, cúi xuống xem xét dấu vết con mèo trên tuyết. Andrei cho rằng kỹ năng lần theo dấu vết của anh nó thật xuất sắc. Sợ sệt, nó khum xuống, theo dõi anh nó sờ một dấu chân mèo. Andrei chẳng biết gì về tìm vết hay săn bắn:

- Con mèo đi qua đây hả anh?

Pavel gật và nhìn vào rừng:

- Dấu mờ quá.

Bắt chước anh, Andrei đưa ngón tay sờ quanh dấu chân mèo, hỏi:

- Thế là sao hả anh?

- Con mèo không nặng lắm, nghĩa là sẽ có ít thịt cho ta. Nhưng nếu nó đói thì rất có thể nó sẽ đi tìm mồi.

Andrei cố hiểu thông tin này nhưng đầu óc nó cứ vẫn vơ.

- Anh ơi, nếu anh là quân bài thì anh sẽ là quân nào? Anh là quân át hay quân K, quân pích hay quân cơ?

Pavel thở dài và Andrei, đau nhói vì sự phật ý của anh trai, cảm thấy nước mắt bắt đầu ứa ra:

- Nếu anh trả lời thì em có hứa sẽ thôi không nói nữa không?

- Em hứa.

- Mình sẽ không bắt được con mèo này đâu nếu em cứ nói và làm con mèo sợ chạy mất.

- Em sẽ giữ yên lặng.

- Anh sẽ là quân J, một hiệp sĩ, người mang kiếm. Em đã hứa rồi - không nói gì đâu đấy.

Andrei gật. Pavel đứng lên. Chúng đi vào rừng.

Chúng đi một hồi lâu - tưởng như hàng nhiều giờ đã trôi qua mặc dù cảm nhận của Andrei về thời gian, cũng như thị giác của nó, không sắc bén lắm. Có ánh trăng và lớp tuyết phản chiếu, anh nó dường như dễ dàng lần theo dấu vết. Cả hai tiếp tục tiến sâu vào rừng, xa hơn mọi lần Andrei vẫn đi. Nó thường phải chạy để theo cho kịp. Chân nó nhức nhối, bụng nó đau tức. Nó lạnh và đói, và dù ở nhà không có cái ăn thì ít nhất nó cũng không cảm thấy đau. Sợi dây buộc mớ giẻ vớ dài lổp xe đã bung ra và nó có thể cảm thấy tuyết len xuống lòng bàn chân. Nó không dám bảo anh dừng để buộc lại. Nó hứa rồi - không nói gì hết. Chút nữa tuyết sẽ tan, mấy miếng giẻ sẽ sưng nước, và thế là hai bàn chân nó sẽ tê cóng. Để không nghĩ đến sự khó chịu nữa, nó bẻ một cành con trên cây nhỏ rồi gặm vỏ, nhai nát thành một thứ bột thô cổ cảm giác xạo xạo nơi răng và lưỡi. Người ta bảo nó bột vỏ cây làm thỏa cảm giác đói. Nó tin họ; tin chuyện đó thật hữu ích.

Đột nhiên Pavel ra hiệu cho nó đứng yên. Andrei dừng lại giữa chừng, răng nó nâu sì vỏ cây. Pavel khom người xuống.

Andrei làm theo, nhìn quanh rừng tìm cái anh nó đã thấy, bắt cần biết đó là gì. Nó nheo mắt, cố nhìn cho rõ mấy thân cây.

Pavel nhìn chăm chăm con mèo và con mèo dường như cũng nhìn nó chăm chăm bằng cặp mắt nhỏ màu xanh. Nó đang nghĩ gì? Sao nó không bỏ chạy? Được giấu trong nhà bà Maria, có lẽ nó chưa biết sợ người. Pavel rút dao ra, cứa đầu ngón tay rồi bôi máu lên mẩu xương gà mẹ đưa. Nó làm tương tự với khúc mồi của Andrei - một đầu chuột nát - lấy máu mình vì nó không dám tin rằng em sẽ không thét lên làm con mèo hoảng sợ. Không nói một lời, hai anh em tách ra, tiến về hai hướng ngược nhau. Lúc ở nhà Pavel đã chỉ dẫn cận kề cho Andrei nên không cần phải nói nữa. Khi chúng đã cách nhau một đoạn, ở hai phía của con mèo, chúng đặt mẩu xương trên tuyết. Pavel liếc qua thằng em, kiểm cho chắc là Andrei không làm hỏng việc.

Làm y lời dặn, Andrei lôi sợi dây trong túi ra. Pavel đã thắt một đầu dây thành cái thòng lọng. Andrei chỉ phải làm mỗi một việc là quần thòng lọng quanh cái sọ chuột. Nó làm vậy xong rồi bước

lùi lại hết chiều dài sợi dây, nằm úp bụng xuống, làm tuyết bị nén lạo xạo. Nó nằm đợi. Chỉ giờ đây, nằm trên đất, nó mới nhận ra nó hầu như không thấy mùi của mình. Nó là một vệt mờ. Bỗng nhiên nó sợ, hy vọng con mèo sẽ đi về phía anh trai. Pavel sẽ không mắc sai lầm, anh nó sẽ bắt con mèo, rồi chúng sẽ về nhà ăn. Lo sợ và lạnh, tay nó bắt đầu run. Nó cố giữ cho hai bàn tay yên lại. Nó nhìn ra cái gì đó: một hình thù đen đen di chuyển về phía nó.

Hơi thở của Andrei bắt đầu làm tan tuyết trước mặt; những giọt nước lạnh lặn tới rồi thấm vào quần áo nó. Nó muốn con mèo đi về phía đằng kia, về chỗ cái bẫy của anh nó, nhưng khi cái hình dáng mờ tiến gần hơn thì không thể phủ nhận rằng con mèo đã chọn nó. Tất nhiên, nếu nó bắt được con mèo này thì Pavel sẽ yêu quý nó, sẽ chơi bài với nó, và không bao giờ nổi cáu nữa. Viễn cảnh ấy làm nó sung sướng, tâm trạng nó biến từ sợ hãi sang chờ đợi. Đúng, nó sẽ là người bắt được con mèo này. Nó sẽ thịt con mèo. Nó sẽ tự chứng tỏ mình. Anh nó đã dặn gì nhỉ? Anh đã dặn không được giật dây quá sớm. Nếu con mèo giật mình, tất cả sẽ đi tong. Vì lý do này, và vì nó không thể biết chắc con mèo đang đứng đâu, Andrei quyết định là sẽ chờ, cho chắc ăn. Nó đã gần nhìn rõ được bộ lông đen với bốn chân. Nó sẽ đợi thêm chút nữa, một lúc nữa... Nó nghe tiếng anh nó rít lên:

- Làm đi!

Andrei hoảng hốt. Nó đã nghe cái giọng điệu ấy nhiều lần rồi. Thế nghĩa là nó vừa làm gì sai. Nó cố hết sức nheo mắt thì thấy con mèo đang đứng giữa cái bẫy của nó. Nó giật sợi dây. Nhưng quá muộn, con mèo đã vọt đi. Thòng lọng đã trượt. Dù vậy, Andrei vẫn kéo sợi dây mạnh về phía mình, hy vọng tha thiết rằng làm sao đó ở phía đầu kia sẽ có một con mèo. Thòng lọng trông không đến tay và nó cảm thấy mặt mình đỏ lên vì xấu hổ. Quá tức giận, nó sẵn sàng đứng lên đuổi theo con mèo, tóm lấy nó mà siết cổ và đập nát sọ nó. Nhưng nó không nhúc nhích: nó thấy anh trai còn nằm bẹp trên mặt đất. Và Andrei, biết là luôn phải làm theo sự dẫn dắt của ông anh, cũng làm theo. Nó nheo mắt, căng mắt thì nhận ra là cái hình thù đen mờ mờ ấy giờ đang tiến về phía bẫy của anh nó.

Nổi tức giận vì cái vô tích sự của thằng em đã nhường chỗ cho sự phẫn chấn vì sự khinh suất của con mèo. Các cơ trên lưng Pavel gồng lên. Chắc chắn con mèo đã ngửi thấy máu, và con đói mạnh hơn sự thận trọng. Nó nhìn con mèo dừng lại giữa chừng, một chân giơ lên, nhìn nó chằm chằm. Nó nín thở: mấy ngón tay nắm chặt sợi dây và chờ đợi, thậm giục con mèo đi tiếp.

Nào. Nào. Nào.

Con mèo chồm tới trước, há miệng ngoặm lấy mẩu xương. Canh thật đúng lúc, nó giật sợi dây. Cái thòng lọng quẩn quanh bàn chân mèo, chân trước sập bẫy. Pavel bật dậy, kéo mạnh sợi dây, siết chặt cái thòng lọng. Con mèo cố chạy nhưng sợi dây giữ chặt. Nó vật con mèo xuống đất. Tiếng gào ré vọng khắp rừng, như thể một sinh vật lớn hơn rất nhiều đang cố thoát thân, giãy giụa trong tuyết, vòng mình lên, cắn sợi dây. Pavel sợ là nút thắt sẽ đứt. Sợi dây quá mảnh và xơ rồi. Khi nó thử tiến gần hơn, con mèo giật ra, xa khỏi tầm với. Nó hét về phía em trai:

- Giết đi!

Andrei vẫn còn nằm yên không nhúc nhích, không muốn mắc thêm sai lầm nữa. Nhưng giờ nó đã được chỉ thị. Nó bật dậy, chạy lên, liền trượt và ngã sấp. Ngóc mũi ra khỏi tuyết, nó thấy con mèo đằng trước đang rít, sùi bọt mép, và giãy giụa. Nếu sợi dây đứt, con mèo sẽ sống mất và anh nó sẽ ghét nó suốt đời. Pavel hét lên, giọng khản đi, điên cuồng:

- Giết đi! Giết nó! Giết nó đi!

Andrei loạng choạng đứng lên, không hề biết rõ mình đang làm gì, nó nhảy tới chồm lên mình con

mèo đang giãy giụa. Có lẽ nó hy vọng cú va chạm sẽ làm con mèo chết. Nhưng giờ, nằm trên con vật, nó cảm thấy được là con mèo còn sống và cựa quậy dưới bụng nó, cào cào cái áo khoác bao bọc khâu lại của nó. Cứ nằm bẹp trên con mèo để nó không chạy thoát, Andrei nhìn ra sau, mắt cầu xin Pavel tới lo liệu:

- Nó còn sống!

Pavel chạy đến và quỳ xuống, Chuỗi tay xuống dưới mình thằng em thì trúng ngay cái táp của con mèo. Nó bị cắn. Nó giật tay ra. Mặc kệ ngón tay chảy máu, nó trèo qua phía bên kia và lại đút hai tay xuống, lần này chạm trúng đuôi mèo. Mấy ngón tay nó bắt đầu lần mò lên phía lưng mèo. Từ hướng tấn công này, con vật không còn đường chống cự.

Andrei vẫn nằm yên không nhúc nhích, cảm thấy cuộc vật lộn diễn ra dưới bụng mình, cảm thấy tay anh trai gần đến đầu con mèo, gần hơn, gần hơn nữa. Con mèo biết thế nghĩa là chết và bắt đầu cắn loạn - áo khoác của Andrei, tuyết - điên lên vì sợ, nỗi sợ mà Andrei có thể cảm thấy như những rung động trong bụng mình. Bắt chước anh nó hét lên:

- Giết nó đi! Giết đi! Giết nó đi!

Pavel thộp cổ con vật. Trong một lúc không ai động đậy, chỉ nằm yên, thở sâu. Pavel tựa đầu trên lưng Andrei, hai tay vẫn nắm chặt cổ mèo. Cuối cùng nó rút tay dưới bụng thằng em ra rồi đứng lên. Andrei vẫn nằm trên tuyết, không dám động đậy.

- Giờ em đứng lên được rồi.

Nó có thể đứng cạnh anh trai. Nó có thể đứng tự hào. Andrei đã không thất vọng. Nó đã không thất bại. Nó đưa tay ra, nắm lấy tay anh trai, đứng lên. Pavel chẳng thể bắt được con mèo nếu không có nó. Sợi dây có thể đã đứt. Con mèo có thể đã thoát được. Andrei mỉm cười, rồi cười lớn, vỗ tay và nhảy nhót ngay đó. Trong đời mình, chưa bao giờ nó thấy hạnh phúc như vậy. Chúng là một đội. Anh trai ôm chặt nó và cả hai nhìn xuống chiến lợi phẩm của mình: một con mèo gầy gò đã chết lún trong tuyết.

Mang chiến lợi phẩm của mình về làng để không ai thấy là sự cẩn thận cần thiết. Mọi người sẽ đánh nhau, giết nhau vì một món bở như vậy, và tiếng gào ré của con mèo có thể đã báo động cho ai đó rồi. Pavel không chịu để mặc cho sự may rủi. Chúng đã không mang theo túi để giấu con mèo. Nó ứng biến và quyết định sẽ giấu con mèo dưới một bó củi. Nếu chúng gặp ai trên đường về, người ta sẽ tưởng chúng đang đi nhặt củi và sẽ không hỏi gì. Nó xách con mèo dưới tuyết lên:

- Anh sẽ để mèo dưới bó củi để không ai nhìn thấy. Nhưng nếu mình đi nhặt củi thật thì em cũng phải ôm củi.

Andrei thấy rất ấn tượng vì logic của anh trai - nó thì sẽ không bao giờ nghĩ được như vậy. Nó bắt đầu đi nhặt củi. Vì mặt đất bị tuyết phủ nên khó mà tìm được thứ củi lộ ra, và nó buộc phải để tay trần mà bới. Sau mỗi lần bới nó lại chà mấy ngón tay vào nhau mà thổi. Nó bắt đầu chảy mũi, nước mũi đọng lại nơi môi trên. Dù vậy, nó không nề hà, đêm nay thì không đâu, sau thành công của chúng, và nó cất tiếng ngâm nga một bài bố nó thường hát, lại chọc ngón tay vào tuyết. Pavel cũng thấy khan hiếm củi, nó đi xa chỗ thằng em. Chúng phải tách ra. Xa xa nó thấy một cây đỗ, nhánh tỏa ra mọi hướng. Nó vội tiến đến, bỏ con mèo dưới tuyết để rảnh tay bẻ cành khô nơi thân cây. Ở đây có rất nhiều, dư sức cho cả hai anh em, vậy nên nó nhìn quanh tìm Andrei. Nó định gọi thì nghẹn lại. Có tiếng động. Nó quay ngoắt lại, nhìn quanh. Rừng rậm và tối. Nó nhắm mắt, tập trung vào cái âm thanh đó - một nhịp điệu: tiếng lạo xạo của tuyết, lạo xạo, lạo xạo. Tiếng ấy trở nên nhanh hơn, to hơn. Adrenaline chạy khắp người Pavel. Nó mở mắt ra. Trong bóng đen có một cái gì động đậy: một người đàn ông đang

chạy. Hắn cầm một cành cây lớn và nặng. Những bước chân sỏi dài. Hắn đang phóng thẳng về phía Pavel. Hắn ta đã nghe thấy anh em nó giết con mèo và giờ hắn sắp cướp chiến lợi phẩm của chúng. Nhưng Pavel sẽ không để hắn làm vậy: nó sẽ không để cho mẹ chết đói. Nó sẽ không thất bại như bố nó. Nó bèn đưa chân hất tuyết lấp con mèo, cố giấu nó đi.

- Chúng cháu đang nhặt...

Giọng Pavel lạc đi khi người đàn ông lao qua những rặng cây, giờ cành cây lên. Chỉ giờ đây, khi thấy bộ mặt hốc hác và ánh mắt hoang dại của gã này, Pavel mới nhận ra người đàn ông này không muốn con mèo. Hắn muốn nó.

Miệng Pavel há hốc đầu chừng cùng lúc cành cây bỏ xuống, đầu cành cây nện vào đỉnh đầu nó. Nó không cảm thấy gì hết, nhưng nó biết mình không còn đứng nữa. Nó đang quỳ. Ngược nhìn lên, đầu ngoẹo một bên, máu trào xuống một bên mắt, nó nhìn người đàn ông giờ cành cây lên định giáng một đòn thứ hai.

ANDREI NGỪNG NGÂM NGA. Có phải anh trai vừa gọi nó không? Nó không kiểm được nhiều củi lắm, chắc chắn là không đủ cho kế hoạch của chúng, nó không muốn bị mắng, nhất là sau khi nó đã làm được cừ như thế. Nó rút tay dưới tuyết lên và đứng dậy. Nó nhìn vào rừng, nheo mắt, dù cái cây gần nhất thì cũng chỉ thấy lờ mờ:

- Pavel?

Không có tiếng đáp. Nó lại gọi. Đây có phải trò chơi không? Không, Pavel không giỡn chơi, không vậy nữa. Andrei đi về hướng nó đã thấy anh lần cuối, nhưng nó không thấy gì hết. Thật ngớ ngẩn. Có gì đó không ổn. Nó lại gọi, lần này to hơn. Sao anh nó không trả lời? Andrei quẹt mũi vào ống tay áo và tự hỏi đây có phải là một thử thách không. Anh nó sẽ làm gì trong tình huống này? Anh nó sẽ lần theo dấu vết trên tuyết. Andrei thả mớ củi và quỳ xuống, mò mẫm bò tìm trên đất. Nó tìm thấy dấu chân của nó và lần trở lại chỗ nó bỏ anh trai. Tự hào, nó chuyển sang dấu chân của anh. Nếu đứng lên, nó không thể thấy dấu chân, nên nó khom xuống, mũi chỉ cách mặt tuyết một cánh tay, nó cứ tiếp tục, như con chó đang đánh hơi.

Nó tới được chỗ một cây đổ, những que củi rơi vãi xung quanh dấu chân khắp nơi - một số dấu rất sâu và lớn. Tuyết có màu đỏ. Andrei vốc một nắm, mẩn mẩn trong tay, bóp chặt và thấy tuyết hóa thành máu.

- Pavel!

Nó cứ gọi mãi cho đến khi cổ họng rát và giọng lạc đi. Thút thít, nó muốn nói với anh trai rằng anh ăn phần thịt mèo của nó cũng được. Nó chỉ muốn anh quay về. Nhưng chẳng ích gì. Anh nó đã bỏ nó mà đi rồi. Và nó chỉ còn một mình.

OKSANA ĐÃ GIẤU một túi nhỏ bột cây ngô, cây rau muối, và vỏ khoai tây nghiền đằng sau mấy viên gạch lò sưởi. Trong các cuộc kiểm tra chị luôn để lửa cháy riu riu trong lò. Những người đi tịch thu được cử đến kiểm cho chắc là chị không tích trữ lúa mì không bao giờ nhìn qua bên kia ngọn lửa.

Đêm nay, gia đình chị sẽ có một bữa tiệc. Chị làm tan vài nắm tuyết, đem đun sôi rồi đổ bột cây ngô vào cho đặc. Chị thêm vào phần xương còn lại trong chai. Khi đã chín, chị nghiền chỗ ấy thành bột. Tất nhiên chị chỉ đang làm trước. Phần việc của Pavel vẫn chưa xong. Nhưng chị cảm thấy chắc chắn là nó sẽ làm được. Nếu Chúa bắt chị chịu gian truân thì Người cũng đã cho chị một đứa con trai

để đỡ dần. Ngay cả nếu nó không bắt được con mèo, chị tự hứa cũng sẽ không nổi giận. Khu rừng quá lớn, mà con mèo quá nhỏ, và dù gì tức giận chỉ làm hao sức thôi. Thậm chí, khi chị cố chuẩn bị trước tâm lý đón nỗi thất vọng thì chị cũng không cưỡng được cảm giác chénh choáng trước viễn cảnh bữa thịt và xúp khoai tây.

Andrei đứng nơi ngưỡng cửa, mặt mày trầy trụa, tuyết dính trên áo, mũi chảy nước mũi và máu. Đôi lapty của nó rách bươm và ngón chân lòi ra. Oksana chạy đến:

- Anh con đâu?
- Anh bỏ con rồi.

Andrei òa ra khóc. Nó không biết anh trai ở đâu. Nó không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Nó không giải thích được. Nó biết mẹ sẽ ghét nó. Nó biết sẽ là lỗi của nó, cho dù nó đã làm đúng mọi chuyện, cho dù chính anh trai mới là người bỏ nó.

Oksana nghệt thở. Chị xô Andrei sang một bên và hấp tấp ra khỏi nhà, nhìn về phía rừng. Không thấy Pavel đâu. Có lẽ nó ngã và bị thương. Có lẽ nó cần được giúp. Chị chạy trở vào nhà, thiết tha tìm câu trả lời, chỉ thấy Andrei đứng bên nồi xúp và chiếc thìa trong miệng. Bị bắt quả tang, nó rụt rè nhìn mẹ, một dòng xúp khoai tây nơi miệng nó chảy giọt xuống. Quá tức giận - vì người chồng đã chết, đứa con trai mất tích - chị chạy lại, đánh nó ngã lăn ra đất, tọng chiếc thìa gỗ vào họng nó:

- Khi tao rút chiếc thìa ra, mày phải kể cho tao nghe xem đã xảy ra chuyện gì.

Nhưng khi chị rút chiếc thìa ra thì nó chỉ biết ho sặc sụa. Điên tiết, chị lại tọng chiếc thìa vào họng nó:

- Cái thằng vô tích sự, vụng về, đàn độn này. Con trai tao đâu? Nó đâu rồi?

Chị lại rút chiếc thìa ra, nhưng nó vẫn khóc và nghẹn. Nó không nói được. Nó cứ khóc và sặc và thế là chị đánh nó, thui vào lồng ngực nhỏ bé của nó. Chỉ khi nồi xúp sắp trào thì chị mới dừng lại. Chị đứng lên, bắc nồi xúp trên bếp xuống.

Andrei thút thít giữa sàn nhà. Oksana nhìn nó, cơn giận nguôi dần. Nó còn bé quá. Nó rất yêu anh trai. Chị quỳ xuống, bế nó lên, rồi đặt nó trên ghế. Chị lấy chăn quấn quanh người nó và múc xúp vào bát cho nó, một suất thịnh soạn hơn mọi khi nó được ăn. Chị cố bón cho nó, nhưng nó không há miệng. Nó không tin chị. Chị đưa thìa cho nó. Nó nín khóc và bắt đầu ăn. Nó ăn xong bát xúp. Chị lại múc đầy. Chị bảo nó ăn chậm thôi. Nó không nghe, chén hết bát thứ hai. Rất khế chị hỏi đã có chuyện gì và lắng nghe nó giải thích vết máu trên tuyết, những cành củi bỏ lại, không thấy anh đâu, và dấu chân in sâu. Chị nhắm mắt.

- Anh con chết rồi. Anh con bị bắt ăn thịt rồi. Con hiểu không? Khi các con đang săn con mèo đó thì có người đang săn các con. Con hiểu không?

Andrei vẫn im lặng, nhìn chằm chằm những giọt nước mắt của mẹ. Thực ra, nó không hiểu. Nó nhìn chị đứng lên ra khỏi nhà. Nghe thấy tiếng mẹ, nó chạy ra cửa.

Oksana đang quỳ trên tuyết, ngược nhìn vàng trắng tròn.

- Con cầu xin Chúa trả lại con trai cho con.

Giờ thì chỉ có Chúa mới có thể mang nó về.

Vài người hàng xóm xuất hiện trước cửa nhà họ. Họ nhìn Oksana. Họ nghe chị khóc. Nhưng nỗi đau kiểu này không có gì là lạ, nên người ta cũng chẳng đứng nhìn lâu.

HAI MƯƠI NĂM SAU

MÁTXCÔVA 11 THÁNG HAI, 1953

HÒN TUYẾT ĐẬP MẠNH vào sau đầu Jora. Cú va chạm bất ngờ khiến tuyết vỡ tung quanh tai nó. Đầu đó đằng sau, nó nghe thấy thằng em cười, cười rõ to - tự hào về bản thân, tự hào về cú ném, dù rằng đó là ăn may, chỉ xảy ra một lần. Jora phúi tuyết trên cổ áo khoác nhưng mấy mẩu vụn cũng đã trôi xuống lưng nó rồi. Tuyết tan ra, trượt trên da nó, để lại những vệt nước lạnh cóng. Nó kéo áo sơ mi bỏ ra ngoài quần, với tay hết mức để cào chỗ tuyết dính.

Không thể tin được tính tự phụ của anh trai - cứ lo chiếc áo thay vì dè chừng đối thủ - Arkady cứ từ từ, vun mấy vốc tuyết lên nhau, nắm này chồng lên nắm kia. Quá lớn nên quả bóng tuyết trở nên vô dụng: khó ném, bay chậm, và né được dễ dàng. Lâu nay, đây là sai lầm của nó, làm quả bóng tuyết quá to. Thay vì làm đối thủ đau hơn thì mấy hòn tuyết đó có thể vỡ ra giữa không và vụn ra, tan tành và còn không trúng anh nó nữa. Nó và Jora rất hay chơi ngoài tuyết. Đôi khi có cả tụi con nít khác nữa, nhưng thường thì chỉ có hai anh em. Trò chơi thường bắt đầu ngẫu nhiên, rồi càng lúc càng gay cấn sau mỗi cú ném trúng. Arkady luôn thua, bị tốc độ và sức mạnh những cú ném của anh áp đảo. Trò chơi luôn kết thúc cùng một kiểu: thất vọng, đầu hàng, bực bội, hoặc tệ hơn, khóc lóc và giận dỗi bỏ đi. Nó không thích chuyện nó bao giờ cũng là người thua, và tệ hơn nữa, nó ghét chuyện nó quá cay cú về chuyện đó. Lý do duy nhất mà nó vẫn chơi là bởi vì nó chắc chắn hôm nay sẽ khác, hôm nay nó sẽ thắng. Và hôm nay là ngày đó đây. Cơ hội của nó đây rồi. Nó tiến đến gần hơn nhưng không quá gần: nó muốn cú ném này được tính. Bắn thẳng thì không tính.

Jora thấy nắm tuyết bay đến: một cục tròn trắng bay vòng trên không, không lớn quá, không nhỏ quá, chỉ như hòn nó vẫn ném. Nó chẳng thể làm gì được nữa rồi. Tay nó còn ở sau lưng. Nó phải thừa nhận là em trai nó học nhanh.

Hòn tuyết đập vào đầu mũi nó, bắn vào mắt nó, thốc lên mũi nó, miệng nó. Nó lùi lại, mặt nó đóng cả tuyết. Một cú ném hoàn hảo - thế là trận đấu kết thúc. Nó đã bị thằng em đánh bại - một thằng nhỏ còn chưa đầy năm tuổi. Thế nhưng chỉ giờ đây khi lần đầu tiên thua cuộc nó mới đánh giá cao tầm quan trọng của chiến thắng. Em nó lại cười - cố làm bộ làm tịch ra nữa, như thể một nắm tuyết trên mặt là thứ buồn cười nhất. À, ít nhất thì nó chưa bao giờ hả hê như Arkady bây giờ; nó chưa bao giờ cười ngặt nghèo thế hay thỏa mãn chiến thắng như thế. Em nó là một đứa thua thảm hại và là một kẻ chiến thắng còn tệ hại hơn nữa. Thằng nhỏ cần phải được dạy cho một bài học, bị bẽ mặt. Nó đã thắng một trận, chỉ có vậy: một cú ăn may, một cuộc chơi bình thường, một trong cả trăm cuộc chơi: không - một trong cả ngàn. Và bây giờ, nó giả vờ là không hiểu sao chúng lại huề, hay tệ hơn nữa, em nó lại giỏi hơn nó ư? Jora cúi xuống, bới trong tuyết, xuống tận mặt đất đóng băng bên dưới, gom một nắm bùn đóng bánh lẫn cát và sỏi.

Thấy anh mình đang chuẩn bị một hòn tuyết khác, Arkady quay đầu bỏ chạy. Đây sẽ là một cú phục thù: được vo cẩn thận và được ném hết sức bình sinh. Nó không định hứng một trong mấy cú ném kiểu

đó đâu. Nếu bỏ chạy thì nó sẽ an toàn. Cú ném, dù được làm ngon lành thế nào, dù chính xác đến cỡ nào, cũng chỉ có thể bay trên không rồi bắt đầu méo mó đi, và rã ra. Mà dù cho có trúng đi nữa, sau một khoảng xa nhất định, nó cũng vô hại, gần như không đáng ném gì hết. Nếu nó chạy, nó sẽ kết thúc ở cửa trên. Nó không muốn chiến thắng của mình bị lật nhào, bị tì vết vì một loạt những cú ném tới tấp từ phía anh trai. Không, chạy và tuyên bố thắng cuộc. Kết thúc trò chơi ngay bây giờ. Nó sẽ tận hưởng được cảm giác này ít nhất cũng đến ngày mai khi nó có thể lại thua tiếp. Nhưng đây là chuyện ngày mai. Hôm nay là chiến thắng.

Nó nghe anh trai hét tên nó. Và nó ngoảnh lại, vẫn chạy, mỉm cười - chắc rằng mình đã ngoài tầm ném rồi.

Cú va chạm như một quả đấm vào mặt nó. Đầu nó quay cuồng, chân nó hẫng khỏi mặt đất, và trong tích tắc nó đang bồng bềnh trên không. Khi bàn chân nó chạm đất trở lại thì hai giò nó khuyu xuống, nó té, bất động - choáng váng quá còn không chìa tay ra được nữa - đổ sầm xuống tuyết. Trong một lúc, nó chỉ nằm đó, không thể hiểu chuyện gì đã xảy ra. Có cát, bùn, nước bọt và máu trong miệng nó. Nó thử chọc ngón tay đeo găng vào giữa hai môi. Răng nó có cảm giác lạo xạo như bị tọng cát vào miệng. Có một khe hở. Một cái răng đã gãy. Nó òa khóc, nhổ nước bọt xuống tuyết, đào bới trong đồng lộn xộn; tìm chiếc răng rơi mất. Không hiểu sao đó là điều duy nhất nó có thể nghĩ đến lúc này, đó là điều duy nhất nó quan tâm. Nó phải tìm ra cái răng. Nó đâu rồi? Nhưng nó không thể tìm thấy, trên nền tuyết trắng như vậy. Mất rồi. Và đây không phải cái đau, mà là nổi tức giận, sự oán hận vì nỗi bất công này. Nó không thể thắng một trận sao? Nó đã giành được một cách ngay thẳng. Anh nó không cho nó điều đó được sao?

Jora chạy lại em trai. Ngay khi nắm bùn, cát, tuyết và sỏi rời khỏi tay thì nó đã hối tiếc quyết định của mình. Nó đã hét gọi thằng em, muốn em nó cúi xuống, để tránh cú ném. Thay vì ngồi xuống, Arkady quay lại đón ngay cú ném. Thay vì giúp đỡ em thì hành động đó dường như là một cái vung tay đặc biệt hiểm ác. Khi đến gần, nó thấy máu trên tuyết và cảm thấy buồn nôn. Nó đã gây ra chuyện này. Nó đã biến trò chơi của chúng, một trò chơi mà nó thích thú như thích thú bất cứ thứ gì, thành một chuyện khủng khiếp. Sao nó lại không thể để em nó thắng? Nó có thể thắng ngày mai, ngày kia rồi ngày kia nữa. Nó cảm thấy xấu hổ.

Jora cúi xuống, đặt tay lên vai em. Arkady gạt đi, ngược nhìn lên với hai mắt đỏ ngầu đầy nước mắt và miệng đầy máu, trông như một con thú hoang. Nó không nói gì. Cả khuôn mặt nó đanh lại vì giận dữ. Nó đứng lên, hơi loạng choạng.

- Arkady?

Đáp lại, em trai nó chỉ há miệng và hét lên, tạo ra một âm thanh như con thú. Jora chỉ nhìn thấy được mỗi hàm răng be bét. Arkady quay người bỏ chạy.

- Arkady, đợi đã!

Nhưng Arkady không đợi - không dừng lại, không muốn nghe lời xin lỗi của anh trai. Nó cắn đầu cắn cổ chạy, lười nó đưa lên tìm khe hở mới có chỗ răng cứa. Tìm thấy rồi, nó lần đầu lười lên nướu, nó hy vọng sẽ không bao giờ gặp lại anh trai nữa.

14 THÁNG HAI

LEO NGƯỚC NHÌN lô chung cư 18 - một khối bê tông xám, bè bè, ít tầng. Lúc đó xế chiều, trời đã tối. Cả ngày làm cho một việc dễ ghét và vụn vặt. Theo biên bản khám nghiệm của bên dân quân, người ta đã phát hiện một cậu bé bốn tuổi mười tháng chết trên đường ray. Cậu bé đang chơi trên đường ray, cách đây ba đêm, rồi bị một tàu chở khách đâm phải, người nó bị bánh tàu cắt nát. Lái tàu chuyển 9 giờ tối đi Khabarovsk đã thuật lại ở trạm dừng đầu tiên rằng anh ta đã thoáng thấy ai đó hoặc cái gì đó trên đường ray ngay sau khi rời nhà ga Yaroslavskiy Vokzal. Con tàu quả có đâm trúng cậu bé hay không thì còn chưa chắc chắn. Có lẽ lái tàu không muốn thừa nhận đã đâm phải đứa trẻ. Nhưng không cần thiết phải nhấn mạnh vấn đề này: đây là một tai nạn thảm khốc không cần đặt vấn đề đổ lỗi cho ai. Sự việc lẽ ra đã khép lại.

Thông thường, không có lý gì mà Leo Stepanovich Demidov - một nhân viên MGB, cơ quan An ninh Nhà nước - lại tham gia vào vụ việc như thế này. Ở đây thì có việc gì cho gã? Mất một đứa con là chuyện đau đớn cho gia đình và người thân. Nhưng, nói trắng ra, nó chẳng có nghĩa lý gì ở tầm mức quốc gia. Trẻ con sơ ý, trừ phi chúng không biết giữ mồm giữ miệng, không phải là vấn đề của An ninh Nhà nước. Tuy nhiên, tình huống cụ thể này lại trở nên phức tạp ngoài dự kiến. Nỗi đau của bậc cha mẹ đã mang một hình thức khác thường. Dường như họ không thể chấp nhận rằng con trai họ (Leo đã xem biên bản, ghi nhớ cái tên Arkady) phải chịu trách nhiệm cho chính cái chết của nó. Họ báo với mọi người rằng nó đã bị giết. Do ai - họ không biết. Vì lý do gì - họ không biết. Làm sao một chuyện như thế mà lại có thể xảy ra được - một lần nữa, họ không biết. Nhưng dù không có một lập luận hợp lý và đáng tin thì họ cũng có một sức mạnh tinh thần đứng về phía họ. Có một khả năng rất thực tế là họ đang thuyết phục những người cả tin hàng xóm, bạn bè, và người lạ, bất cứ ai chịu nghe.

Như để cho sự việc còn trầm trọng hơn, chính bố đứa bé, Fyodor Andreev, là một nhân viên MGB cấp thấp và là một trong những thuộc cấp của Leo. Đáng lẽ anh ta phải hiểu biết hơn thì anh ta lại làm cho MGB mang tiếng xấu bằng cách sử dụng ảnh hưởng quyền lực của mình để tăng tính xác tín cho khẳng định vô lý này. Anh ta đã đi quá giới hạn. Anh ta đã để tình cảm che mờ lý trí. Nếu tình hình không dịu bớt, nhiệm vụ của Leo ở đây ắt hẳn sẽ là bắt người đàn ông này. Toàn bộ vụ này đang rối tinh lên. Và Leo buộc phải tạm thời gác lại một nhiệm vụ nhạy cảm, nhiệm vụ thực sự, để xử lý vấn đề này.

Không ham gặp mặt Fyodor, Leo thông thả đi cầu thang, ngẫm nghĩ làm thế nào gã lại thế này - giám sát phản ứng của dân. Gã chưa bao giờ có ý định gia nhập Bộ An ninh Nhà nước; sự nghiệp này đã bắt nguồn từ thời gã làm nghĩa vụ quân sự. Trong Chiến tranh Vệ quốc Vĩ đại, gã được tuyển mộ vào một đơn vị đặc nhiệm, OMSBON - Lữ đoàn Mô tô cơ giới Đặc nhiệm Độc lập. Các tiểu đoàn ba và bốn của đơn vị này được tuyển lựa từ Viện Giáo dục Thể chất Trung ương, nơi gã là học viên. Được lựa chọn vì năng lực thể chất và tính lực lưỡng, họ được đưa đến một trại huấn luyện ở Mytishchi, phía Bắc Mátxcova, ở đây họ được dạy cận chiến, đào tạo về vũ khí, nhảy dù tầm thấp, và sử dụng chất nổ. Trại huấn luyện này thuộc NKVD, được xem là mật vụ trước khi An ninh Nhà nước trở thành MGB. Các tiểu đoàn này trực thuộc NKVD, không phải quân đội, và bản chất các nhiệm vụ

của họ phản ánh điều này. Được đưa ra sau giới tuyến quân thù, phá hủy cơ sở hạ tầng, thu thập thông tin, thực hiện các cuộc ám sát, họ là những tay đột kích bí mật.

Leo thích sự độc lập trong các chiến dịch của gã, mặc dù gã thận trọng giữ kín ý nghĩ này. Gã thích cái thực tế, hay có lẽ chỉ là cái ấn tượng, rằng số mệnh của gã nằm trong tay gã. Gã đã rất xuất sắc. Kết quả là gã được trao Huân chương Suvorov hạng hai. Sự điềm tĩnh của gã, thành công trong binh nghiệp, ngoại hình điển trai, và trên hết là niềm tin tuyệt đối và chân thành của gã vào đất nước đã khiến gã trở thành chàng trai trên áp phích - hoàn toàn theo nghĩa đen - cho quân Liên Xô giải phóng lãnh thổ bị quân Đức chiếm đóng. Gã cùng một toán lính từ các sư đoàn hổ lớn được chụp đứng quanh xác thiết giáp Đức, súng chĩa lên trời, niềm hân hoan chiến thắng trên mặt. Ngày sau, khói bốc lên từ những ngôi làng cháy âm ỉ. Sự phá hủy và chết chóc và những nụ cười chiến thắng - Leo, với hàm răng đẹp và đôi vai rộng, được đưa lên đứng hàng trước. Một tuần sau, tấm ảnh lên trang nhất báo Pravda và Leo nhận được lời chúc mừng từ những người lạ, lính, thường dân, những người muốn bắt tay gã, ôm gã, biểu tượng của chiến thắng.

Sau chiến tranh, OMSBON đổi thành NKVD và Leo chuyển theo. Sự thăng tiến đó dường như hợp lẽ. Gã không hỏi gì: đó là con đường do cấp trên trải ra và thế là gã bước đi, đầu ngẩng cao.

Đất nước có thể yêu cầu gã bất cứ điều gì và gã sẽ sẵn lòng. Gã có thể điều hành trại Gulag ở lãnh nguyên Bắc Cực vùng Kolyma nếu người ta yêu cầu. Tham vọng duy nhất của gã là một tham vọng chung: phục vụ đất nước, một đất nước đã đánh bại chủ nghĩa phát xít, một đất nước đã đem lại nền giáo dục và chăm sóc y tế miễn phí, đã gióng lên quyền của người lao động trên toàn thế giới, đã trả lương cho cha gã - một công nhân trong một dây chuyền lắp ráp đạn dược - một mức lương tương đương với lương của một bác sĩ có đầy đủ bằng cấp. Mặc dù công việc của gã trong Bộ An ninh Nhà nước thường khó chịu nhưng gã cũng hiểu sự cần thiết của nó, sự cần thiết bảo vệ cách mạng khỏi thù trong giặc ngoài, khỏi những kẻ tìm cách phá hoại và những kẻ quyết chứng kiến nó thất bại. Vì mục đích này, Leo sẵn sàng hy sinh đời mình.

Chủ nghĩa anh hùng hay huấn luyện quân sự gã được rèn dạy không dính dáng gì đến việc hôm nay. Ở đây không có kẻ thù. Đây là một đồng nghiệp, một người bạn, một người cha kiệt quệ vì đau buồn. Thế nhưng, cho dù là vậy, đây là một nguyên tắc của MGB và người cha đau khổ này là mục tiêu. Leo cần phải giải quyết thận trọng. Gã không thể cho phép mình bị chi phối bởi chính thứ tình cảm đã khiến cho Fyodor mù quáng. Sự quá khích này đang đẩy một gia đình lương thiện vào chỗ nguy hiểm. Nếu không kìm lại, những đòn đại thiếu căn cứ về án mạng này có thể phát triển như cỏ dại, lan tràn trong cộng đồng, làm dân chúng lo lắng.

Nhiệm vụ của Leo là dập tắt bất cứ suy luận vô căn cứ nào, và diu dắt họ trở về từ bờ vực. Câu chuyện giết người có một kịch tính tự nhiên mà chắc chắn sẽ lôi cuốn được một số típ người ưa tưởng tượng. Nếu đã đến mức ấy thì gã sẽ nhẫn tâm: cậu bé đã mắc sai lầm và đã phải trả giá bằng mạng sống của mình. Không cần thêm ai đau khổ vì sự sợ hãi của nó nữa. Chắc như vậy là quá nhiều. Gã không cần đi quá xa. Chuyện này có thể được xử lý khéo léo. Họ đang đau buồn - thế thôi. Hãy kiên nhẫn với họ. Họ không suy nghĩ được rõ ràng. Trình bày các bằng chứng. Gã ở đây không phải để đe dọa họ, ít ra thì cũng không ngay lúc này: gã ở đây để giúp họ.

Leo gõ cửa và Fyodor ra mở. Leo cúi đầu chào:

- Tôi rất lấy làm tiếc về nỗi mất mát của anh.

Fyodor lùi lại, để Leo vào.

Ghế nào cũng đã có người ngồi. Căn phòng chật cứng người, như thể một cuộc họp làng đã được

triệu tập. Có người già, trẻ nhỏ - rõ ràng cả gia đình đã tập hợp. Trong không khí thế này, không khó tưởng tượng những cảm xúc được dồn đẩy thế nào. Chắc hẳn họ đã khích lệ nhau nghĩ rằng có một lực lượng bí hiểm nào đấy chịu trách nhiệm cho cái chết của cậu con nhỏ của họ. Có lẽ như thế mới khiến họ dễ chấp nhận nỗi mất mát hơn. Có lẽ họ cảm thấy có lỗi vì đã không dạy dỗ đứa bé phải tránh xa đường ray. Leo nhận ra một số gương mặt quanh mình. Họ là đồng nghiệp của Fyodor. Và bỗng nhiên họ bối rối khi bị bắt gặp ở đây. Họ không biết nên làm gì, họ tránh ánh mắt nhìn, muốn cáo từ nhưng không thể. Leo quay sang Fyodor:

- Có lẽ sẽ dễ dàng nói chuyện hơn nếu chỉ có hai chúng ta?

- Xin mời, đây là gia đình tôi, họ muốn nghe điều anh nói.

Leo nhìn quanh - chừng hai mươi cặp mắt đang dán vào gã. Họ biết gã định nói gì và họ không thích gã vì điều đó. Họ tức giận vì rằng thằng bé đã chết và đây là cách họ biểu lộ nỗi đau đó. Leo chỉ cần phải chấp nhận rằng gã là tâm điểm của nỗi giận dữ đó.

- Tôi không thể nghĩ ra điều gì nặng nề hơn là mất đi một đứa con. Tôi là đồng nghiệp và là bạn của anh, đã có mặt khi vợ chồng anh mừng sinh nhật cậu con trai. Tôi nhớ đã chúc mừng anh. Và tôi biết tôi buồn khùng khiếp khi phải nói lời an ủi anh thế này.

Có lẽ có chút cứng nhắc, nhưng Leo nói thật lòng. Đáp lại gã là sự im lặng. Leo cân nhắc những lời tiếp theo một cách thận trọng:

- Tôi chưa bao giờ trải qua nỗi đau sau cái chết của một đứa con. Tôi không biết chuyện đó sẽ khiến mình phản ứng thế nào. Có lẽ tôi sẽ cảm thấy cần phải đổ lỗi cho ai đó, ai đó để tôi căm ghét. Nhưng, bằng cái đầu tỉnh táo, tôi có thể cam đoan với mọi người rằng nguyên nhân cái chết của Arkady là không cần bàn cãi. Tôi có mang theo đây tờ biên bản, tôi có thể để nó lại đây nếu mọi người muốn. Ngoài ra, tôi được cử đến đây để trả lời bất cứ câu hỏi nào.

- Arkady bị giết. Chúng tôi muốn anh giúp điều tra. Nếu đích thân anh không làm thì chúng tôi muốn MGB gây áp lực với bên kiểm sát để khởi tố vụ án hình sự.

Leo gật đầu, cố giữ vẻ hòa hợp. Khả năng xấu nhất là phải tranh cãi với họ. Người cha thật kiên quyết, quan điểm của họ thật kiên định. Anh ta đang đòi hỏi chính thức khởi tố một ugolovnoye delo, một vụ án hình sự, không có nó dân quân sẽ không điều tra. Anh ta đang kêu gọi điều không thể. Leo nhìn chằm chằm các đồng nghiệp. Họ nhận ra, trong khi những người khác thì không, rằng cái từ này - án mạng - đã làm ô uế tất cả mọi người trong phòng.

- Arkady bị tàu chạy qua đâm phải. Cái chết của cháu là một tai nạn, một tai nạn khủng khiếp.

- Vậy tại sao cháu lại bị trần truồng? Tại sao miệng cháu bị nhét đất?

Leo cố hiểu xem điều vừa nói là gì. Cậu bé trần truồng? Lần đầu tiên gã nghe thấy. Gã mở biên bản ra:

Cậu bé được tìm thấy có mặc quần áo.

Giờ đây khi gã đọc lại dòng đó lần nữa thì gã thấy nó như một câu kỳ quặc. Nhưng nó đây thôi: cậu bé mặc quần áo. Gã tiếp tục đọc kỹ tài liệu:

Bị kéo lê trên mặt đất, trong miệng có đất.

Gã gấp biên bản lại. Cả phòng đang chờ đợi.

- Cậu bé gia đình quý vị vẫn mặc nguyên quần áo. Đúng là có đất ở trong miệng. Nhưng người cháu bị tàu lôi đi; có chút đất trong miệng cũng là dễ hiểu.

Một bà cụ đứng lên. Mặc dù lom khom do tuổi già nhưng mắt bà sắc sảo:

- Đây không phải điều chúng tôi được nghe.

- Thật không may, nhưng các vị đã không được thông tin đúng.

Bà cụ sấn tới. Rõ ràng bà là một thế lực đáng kể đằng sau sự phỏng đoán này.

- Người đàn ông phát hiện ra thi thể - Taras Kuprin - lúc đang quét dọn. Ông ta sống cách đây hai dãy phố. Ông ta kể với chúng tôi rằng Arkady trần truồng, anh nghe rõ chưa? Không một mảnh vải che thân. Tàu đâm cũng không thể lột trần cháu bé được.

- Người này, Kuprin, đúng là đã tìm thấy thi thể. Lời khai của ông ta có trong biên bản. Ông ta khẳng định thi thể nằm trên đường ray, còn nguyên quần áo. Ông ta khá chắc chắn về chuyện đó. Lời khai của ông ta rõ ràng giấy trắng mực đen đây.

- Sao ông ta lại nói với chúng tôi khác?

- Có lẽ ông ta lẫn lộn. Tôi không biết. Nhưng có chữ ký của ông ta trong lời khai, còn lời khai của ông ta thì trong biên bản. Tôi không tin ông ta sẽ nói gì khác đi nếu giờ tôi hỏi ông ta.

- Anh đã xem thi thể cháu bé chưa?

Câu hỏi của bà cụ làm Leo bất ngờ.

- Tôi không điều tra vụ việc này: nó không thuộc nhiệm vụ của tôi. Nhưng dù có là việc của tôi đi nữa thì cũng chẳng có gì phải điều tra cả. Đây là một tai nạn khủng khiếp. Tôi ở đây để nói với mọi người, để làm rõ mọi chuyện khi nó bị nhầm lẫn một cách không cần thiết. Tôi có thể đọc to toàn bộ biên bản nếu mọi người muốn.

Bà cụ lại nói:

- Biên bản kia là dối trá.

Mọi người căng thẳng. Leo vẫn yên lặng, cố giữ bình tĩnh. Họ phải nhận ra không có sự thỏa hiệp. Họ phải nhận ra là không có nhượng bộ. Họ phải thừa nhận, họ phải chấp nhận rằng cháu bé của họ không may đã chết. Leo ở đây là vì lợi ích của họ. Gã quay sang Fyodor, chờ anh ta chỉnh bà cụ.

Fyodor bước lên:

- Leo, chúng tôi có chứng cứ mới, chứng cứ vừa mới tìm thấy hôm nay. Một phụ nữ sống trong một căn hộ nhìn ra đường ray đã thấy Arkady đi cùng một người đàn ông. Chúng tôi không biết gì thêm. Phụ nữ này không phải bạn của chúng tôi. Chúng tôi chưa từng gặp cô ấy. Cô ấy đã nghe về vụ giết người...

- Fyodor...

- Cô ấy đã nghe về cái chết của con trai tôi. Và nếu điều chúng tôi được nghe là đúng thì cô ấy có thể mô tả người đàn ông này. Cô ấy có thể nhận mặt hắn ta.

- Người phụ nữ này đâu?

- Chúng tôi đang chờ cô ấy đến.

- Cô ta đến đây? Tôi rất muốn nghe xem cô ta sẽ nói gì.

Người ta đưa ghế mời Leo ngồi. Gã xua đi. Gã sẽ đứng.

Không ai nói gì, mọi người chờ tiếng gõ cửa. Leo tiếc đã không nhận chiếc ghế ấy. Gần một tiếng trôi qua, trong im lặng, rồi có tiếng gõ nhẹ. Fyodor mở cửa, tự giới thiệu và mời người phụ nữ vào. Cô ta chừng ba mươi tuổi: một khuôn mặt dịu dàng, đôi mắt to, lo lắng. Bởi cô hoảng vì quá đông người,

Fyodor cổ trần tỉnh cô:

- Đây là bạn bè và gia đình tôi. Không có gì phải e ngại.

Nhưng cô ta không nghe. Cô ta nhìn chăm chăm Leo.

- Tên tôi là Leo Stepanovich. Sĩ quan MGB. Tôi được giao vụ này. Tên cô là gì?

Leo giở sổ ra, tìm được một trang mới. Người phụ nữ không đáp. Gã ngược lên. Cô ta vẫn không nói gì. Leo sắp nhắc lại câu hỏi thì cuối cùng cô ta nói:

- Galina Shaporina.

Giọng cô ta lí nhí.

- Và cô đã nhìn thấy gì?

- Tôi thấy...

Cô ta nhìn quanh phòng, nhìn xuống sàn, rồi nhìn lại Leo, lại chìm vào im lặng. Fyodor thúc giục cô ta, sự căng thẳng lộ rõ trong giọng nói:

- Cô đã thấy một người đàn ông?

- Đúng, một người đàn ông.

Fyodor, đứng ngay bên cạnh cô ta, mắt nhìn xoáy vào cô, thở phào. Cô ta tiếp tục:

- Một người đàn ông, có lẽ là công nhân, trên đường ray - tôi đứng ở cửa sổ nhà mình và thấy anh ta. Lúc đấy rất tối.

Leo gõ gõ bút chì lên sổ:

- Cô đã thấy anh ta cùng một cậu bé?

- Không, không có cậu bé.

Miệng Fyodor há hốc, lời nói chen nhau tuôn ra:

- Nhưng chúng tôi nghe nói cô đã nhìn thấy một người đàn ông dắt tay con trai tôi.

- Không, không, không - không có cậu bé nào cả. Anh ta xách một chiếc túi, tôi nghĩ vậy - một chiếc túi đầy dụng cụ. Đúng thế, một chiếc túi. Anh ta đang làm việc trên đường ray, có lẽ sửa chữa. Tôi không nhìn rõ lắm, chỉ thoáng qua, thế thôi. Đáng ra tôi không nên ở đây. Tôi rất tiếc chuyện con trai anh chết.

Leo gập sổ.

- Cảm ơn cô.

- Còn câu hỏi nào nữa không?

Leo chưa kịp trả lời thì Fyodor đã nắm cánh tay người phụ nữ:

- Cô đã thấy một người đàn ông.

Người phụ nữ giằng tay ra. Cô ta nhìn khắp phòng, mọi con mắt đều đổ dồn vào cô ta. Cô ta quay sang Leo:

- Anh có cần gặp tôi lúc khác nữa không?

- Không. Cô có thể đi.

Tránh những cặp mắt xung quanh, Galina đi vội đến cửa. Nhưng cô ta chưa kịp tới cửa thì bà cụ gọi to:

- Cô lo sợ dễ dàng thế ư?

Fyodor tiến lại bà cụ.

- Mẹ, ngồi xuống đi.

Bà cụ đáp, không ghê tởm cũng không đồng tình:

- Arkady là con trai con đây.

- Vâng.

Leo không thấy được ánh mắt Fyodor. Gã tự hỏi điều gì đã được ngầm trao đổi giữa hai người này. Cho dù là gì, bà cụ cũng đã ngồi xuống. Giữa lúc đó thì Galina đã lên đi mất.

Leo hài lòng là Fyodor đã can thiệp. Gã hy vọng điều đó có nghĩa họ đã đến được một bước ngoặt. Bàn tán về chuyện nhảm và tin đồn chẳng giúp gì cho ai cả. Fyodor quay lại phía Leo:

- Xin thứ lỗi cho mẹ tôi, bà ấy quá buồn khổ.

- Đó là lý do tôi ở đây. Để chúng ta có thể nói cho hết nội trong căn phòng này. Cái không thể xảy ra là một khi tôi đã rời phòng này rồi, những lời bàn tán vẫn tiếp tục. Nếu có ai hỏi anh về con trai anh, anh không thể nói nó bị giết. Không phải vì tôi ra lệnh cho anh như thế mà bởi vì điều đó không đúng.

- Chúng tôi hiểu.

- Fyodor, tôi muốn anh nghỉ làm ngày mai. Điều này đã được cho phép. Nếu còn gì khác tôi giúp được anh...

- Không, không gì nữa.

Tại cửa căn hộ, Fyodor bắt tay Leo:

- Tất cả chúng tôi đều rất đau khổ. Xin thứ lỗi cho chúng tôi nếu đã có nóng nảy.

- Điều đó không được ghi vào biên bản. Nhưng, như tôi đã nói, chuyện này kết thúc ở đây.

Mặt Fyodor cứng nhắc. Anh ta gật đầu. Như thể những lời ấy đáng và anh ta buộc phải thốt ra:

- Cái chết của con trai tôi là một tai nạn khủng khiếp.

Leo bước xuống cầu thang, thở sâu. Bầu không khí trong phòng thật ngọt ngào. Gã mừng đã xử lý xong, mừng vì vấn đề đã được giải quyết. Fyodor là người tốt. Một khi anh ta đã chấp nhận cái chết của đứa con trai, sự thật sẽ được chấp nhận dễ dàng hơn.

Gã ngừng lại. Có tiếng ai đó đằng sau. Gã quay lại. Là một cậu bé, không quá bảy tám tuổi:

- Thừa chú, cháu là Jora. Cháu là anh của Arkady. Cháu có thể nói chuyện với chú được không?

- Tất nhiên rồi.

- Là lỗi của cháu.

- Lỗi cháu gì kia?

- Cái chết của em cháu: cháu đã ném nắm tuyết vào em. Cháu đã trộn vào đó sỏi cát và đất. Arkady bị thương, hòn tuyết trúng vào đầu em cháu. Em cháu bỏ chạy. Có lẽ nó làm em cháu choáng váng, có lẽ đó là lý do em cháu không để ý con tàu. Đất mà người ta tìm thấy trong miệng em cháu là lỗi của cháu. Cháu đã ném tuyết vào em.

- Em trai cháu chết là vì tai nạn. Không lý do gì cháu phải cảm thấy hối lỗi. Nhưng cháu rất ngoan vì nói thật với chú. Nào, giờ quay lại với bố mẹ cháu đi.

- Cháu chưa nói với bố mẹ chuyện quả bóng tuyết trộn đất và bùn, đá.

- Có lẽ họ không cần phải biết đâu.

- Bố mẹ cháu sẽ tức giận. Bởi đó là lần cuối cùng cháu nhìn thấy em. Thưa chú, mọi lần chúng cháu vẫn chơi tử tế. Và lẽ ra chúng cháu sẽ lại chơi rất vui vẻ, chúng cháu sẽ làm hòa, chúng cháu sẽ lại là bạn bè, cháu chắc chắn điều đó. Nhưng giờ cháu không bù đắp cho em được nữa rồi, cháu còn không thể nói xin lỗi.

Leo đang nghe lời tự thú của cậu bé. Cậu bé muốn sự tha thứ. Nó òa lên khóc. Bối rối, Leo vỗ vỗ đầu nó, thì thầm, như thể đó là những lời hát ru:

- Không phải lỗi của ai hết.

LÀNG KIMOV

MỘT TRĂM SÁU MƯƠI KI LÔ MÉT VỀ PHÍA BẮC MÁTXCÔVA CÙNG NGÀY

ANATOLY BRODSKY không ngủ đã ba ngày rồi. Ông mệt mỏi đến nỗi những việc cơ bản nhất cũng cần tập trung. Cửa chuồng gia súc trước mặt ông khóa. Ông biết mình phải phá cửa ra. Dù là vậy thì ý này dường như cũng khó trở thành hiện thực. Đơn giản là ông không còn sức. Tuyết đã bắt đầu rơi. Ông nhìn lên bầu trời đêm; tâm trí lơ lửng và cuối cùng nhớ ra mình đang ở đâu và đáng ra phải làm gì thì tuyết đã phủ lên mặt. Ông liếm những bông tuyết trên môi và nhận ra nếu không vào được trong chuồng, ông sẽ chết. Dồn hết sức lực, ông đá vào cửa. Bản lề lung lay, cánh cửa vẫn đóng. Ông đá tiếp. Thanh gỗ toác ra. Phấn chấn bởi âm thanh đó, ông dồn chút sức cuối cùng nhắm vào cú đá thứ ba vào ổ khóa. Gỗ toác ra, cửa bật mở. Ông đứng trước cửa, chờ cho quen với bóng tối.

Ở một bên trong chuồng có hai con bò bị quây lại. Bên kia là dụng cụ và rơm rạ. Ông trải vài cái túi thô lên sàn nhà đóng băng, cài kín nút áo khoác, nằm xuống, khoanh tay lại rồi nhắm mắt.

Anatoly mở mắt và thấy đôi ủng bám tuyết cách mặt mình chỉ mấy xăng ti mét. Ông nằm ngửa ra và nhìn lên người đàn ông đang lù lù trước mặt. Răng chĩa ngay trên bụng ông, run run. Không ai động đây. Hơi thở của họ tạo thành một làn sương mỏng trước mặt, hiện ra rồi biến mất. Anatoly không cố nắm lấy cây chĩa. Ông không cố tránh ra.

Họ cứ yên như thế, như hình đóng băng, cho đến khi cảm giác xấu hổ xâm chiếm Mikhail. Anh ta thở hồng hộc như vừa bị một sức mạnh vô hình nào đó thổi vào bụng, rồi thả cái chĩa vô hại xuống đất, quỳ sụp xuống:

- Hãy tha lỗi cho tôi.

Anatoly ngồi dậy. Adrenaline đã lay ông dậy nhưng cơ thể đau nhức. Ông ngủ được bao lâu rồi? Chưa lâu, chưa đủ lâu. Giọng ông khản đặc, cổ họng khô khốc:

- Tôi hiểu. Lẽ ra tôi không nên đến đây. Tôi không nên đề nghị cậu giúp đỡ. Cậu còn phải nghĩ đến gia đình. Tôi đã đẩy cậu vào tình thế nguy hiểm. Chính tôi mới là người phải xin cậu tha lỗi.

Mikhail lắc đầu:

- Tôi sợ. Tôi lo lắng. Tha lỗi cho tôi.

Anatoly liếc nhìn ra ngoài trời tuyết và bóng đêm. Ông không thể đi bây giờ. Ông sẽ không sống sót được. Tất nhiên ông không thể cho phép mình ngủ. Nhưng ông vẫn cần một chỗ ẩn náu. Mikhail vẫn chờ câu trả lời, chờ đợi sự tha thứ:

- Không có gì mà tha thứ cả. Cậu không đáng trách. Là tôi, tôi cũng sẽ làm như vậy.

- Nhưng ông là bạn tôi.

- Tôi vẫn là bạn cậu và tôi sẽ luôn là bạn cậu. Hãy nghe tôi: tôi muốn cậu quên rằng buổi tối nay đã từng xảy ra. Quên rằng tôi từng đến đây. Quên rằng tôi từng đề nghị cậu giúp đỡ. Hãy nhớ chúng ta như trước kia. Nhớ rằng chúng ta là những người bạn thân nhất. Hãy làm điều này cho tôi và tôi cũng sẽ làm như thế với cậu. Tôi sẽ đi trước khi trời hừng sáng. Tôi hứa. Cậu sẽ thức dậy và tiếp tục cuộc sống của cậu như thường lệ. Tôi đảm bảo với cậu sẽ không ai biết tôi ở đây.

Đầu Mikhail gục xuống: anh ta khóc. Trước đêm nay thì anh ta đã tin mình sẽ làm bất cứ gì cho bạn. Đây là dối trá. Sự trung thành, dũng cảm, tình bạn của anh, thấy đều đã tỏ ra chỉ là tờ giấy mỏng - chúng rách toạc ngay lần thử thách thực sự đầu tiên.

Khi Anatoly đến bất ngờ chiều hôm đó, Mikhail dường như đã ngạc nhiên một cách dễ hiểu. Anatoly đã đến làng mà không báo trước. Tuy vậy, ông vẫn được chào đón nồng hậu, được mời ăn, mời uống, và có chỗ ngủ. Chỉ khi chủ nhà hay tin rằng ông đang đi về phía Bắc đến biên giới Phần Lan thì cuối cùng họ mới hiểu lý do của chuyến viếng thăm bất ngờ. Ông chưa bao giờ nhắc đến việc đang bị An ninh Nhà nước, MGB, truy nã. Ông không cần phải nói. Họ hiểu được. Ông là kẻ bỏ trốn. Khi sự thật rõ ra, sự chào đón không còn. Hình phạt cho hành vi giúp đỡ và tiếp tay kẻ đào tẩu là tử hình. Ông biết điều này nhưng hy vọng bạn mình sẽ sẵn sàng chấp nhận rủi ro. Ông thậm chí còn hy vọng bạn mình sẽ đi cùng đến phương Bắc. MGB không truy tìm hai người, và hơn nữa, Mikhail có người thân quen ở các thị trấn đến tận Leningrad, có cả Tver và Gorky. Thực ra, đòi hỏi như thế là quá nhiều, nhưng Anatoly đã một lần cứu mạng Mikhail, và dù ông chưa bao giờ xem đó là món nợ có lúc nào đó cần phải trả thì đó chỉ là vì ông chưa bao giờ nghĩ mình sẽ cầu viện đến nó.

Trong lúc họ nói chuyện thì rõ ra rằng Mikhail không sẵn lòng chấp nhận kiểu rủi ro đó. Thực ra, anh ta không sẵn sàng chấp nhận bất cứ thứ rủi ro nào. Vợ anh ta thường xen vào cuộc trao đổi của họ, muốn nói chuyện riêng với chồng mình. Mỗi lần xen ngang chị ta thường trừng mắt nhìn Anatoly với ác ý không che đậy. Hoàn cảnh đòi hỏi sự khôn ngoan và thận trọng như là một phần của cuộc sống hằng ngày. Và không thể chối cãi được rằng ông đã đem hiểm nguy đến cho gia đình bạn mình, một gia đình mà ông yêu quý. Hạ thấp những kỳ vọng xuống, ông bảo Mikhail rằng ông không muốn gì hơn là một đêm ngủ trong chuồng bò của họ. Ông sẽ ra đi vào sáng ngày mai. Ông sẽ đi bộ đến nhà ga gần nhất, theo cách ông đã đến đây. Ngoài ra, chính ông đã có ý phá khóa chuồng bò. Trong trường hợp rất khó xảy ra là ông bị bắt thì gia đình có thể khai là không biết và vờ như có kẻ đột nhập. Ông đã tin rằng sự phòng xa này trấn an được chủ nhà.

Không thể nhìn bạn mình khóc, Anatoly cúi sát:

- Không có gì phải cảm thấy có lỗi cả. Chúng ta ai cũng chỉ cố sinh tồn thôi mà.

Mikhail thôi khóc. Anh ta ngược lên, gạt nước mắt. Nhận ra đây có lẽ là lần cuối họ nhìn thấy nhau, hai người bạn ôm chầm lấy nhau.

Mikhail lui lại:

- Ông là người tốt hơn tôi. Chúc ông may mắn.

Anh ta đứng lên, rời chuồng bò và cẩn thận đóng cửa, lấy chân gạt ít tuyết để chèn lại như cũ. Anh ta quay lưng về hướng gió rồi lê bước về nhà. Giết Anatoly và khai báo ông là kẻ xâm nhập sẽ đảm bảo an toàn cho gia đình mình. Giờ anh ta sẽ phải liệu. Anh ta phải cầu nguyện. Anh chưa bao giờ nghĩ mình là kẻ hèn nhát, và trong chiến tranh, khi tính mạng của chính anh lâm nguy, anh cũng chưa bao giờ hành động như một kẻ hèn nhát. Một số người thậm chí còn nói anh dũng cảm. Nhưng có gia đình, đã khiến anh sợ hãi. Anh có thể tưởng tượng ra những điều tồi tệ hơn cả cái chết cho chính mình nhiều.

Vào đến nhà, anh ta cởi ủng và áo khoác, rồi lên giường. Mở cửa, anh giật mình bởi bóng người bên cửa sổ. Vợ anh thức, nhìn chăm chăm ra chuồng bò. Nghe tiếng anh đi vào, chị quay lại. Thân hình nhỏ nhắn không tỏ gì là chị có thể bùng bê, mang vác và chặt hái, làm việc mười hai tiếng mỗi ngày để nuôi sống gia đình. Chị không quan tâm chuyện Anatoly đã từng cứu mạng chồng mình. Chị không quan tâm về quá khứ của họ, tình bạn của họ. Sự trung thành và lòng biết ơn là những thứ trừu tượng. Anatoly là một mối đe dọa cho sự an toàn của gia đình họ. Điều đó mới thực. Chị muốn ông ta đi đi, càng xa gia đình họ càng tốt, và ngay lúc này chị căm ghét ông ta - người bạn hòa nhã và lịch sự chị từng yêu mến và trân trọng với tư cách là một vị khách này - hơn bất cứ người nào còn sống.

Mikhail hôn vợ. Má chị lạnh. Anh nắm tay chị. Chị ngược nhìn anh, nhận thấy anh đã khóc:

- Anh làm gì ngoài kia?

Mikhail hiểu vẻ sốt sắng của chị. Chị hy vọng anh đã làm điều cần thiết. Chị hy vọng anh đặt gia đình mình trên hết.

- Ông ấy để cửa chuồng bò mở. Bất cứ ai cũng có thể thấy. Anh đóng nó lại.

Anh ta có thể thấy nắm tay vợ mình lơ lửng ra, cảm thấy sự thất vọng của chị. Chị nghĩ anh yếu đuối. Chị đúng. Anh không mạnh mẽ để giết bạn mình, cũng không mạnh mẽ để giúp bạn. Anh ta cố tìm lời an ủi:

- Không có gì phải lo cả đâu. Không ai biết ông ấy ở đây.

MÁTXCOVA CÙNG NGÀY

CÁI BÀN BỊ ĐẬP BỆP RÚM, giường lật ngược lên, thảm rách nát, gối bị xé ra từng mảnh còn ván sàn thì bị cạy lên, nhưng đến giờ, cuộc lục soát trong căn hộ Anatoly Brodsky vẫn chưa mang lại manh mối cho biết ông ta đang ở đâu. Leo cúi xuống kiểm lò sưởi. Một tập giấy bị đốt. Những lớp tro mịn từ thư từ đã bị chất thành đồng rồi đốt. Gã đưa họng súng cời cời đồng tro mong tìm thấy vài mảnh chưa bị lửa bén tới. Tro rậm ra - tất cả đã cháy đen. Kẻ phản bội đã trốn thoát. Leo đáng bị khiển trách. Gã đã còn nghi ngờ nên chưa buộc tội người đàn ông này, một người lạ. Gã đã cho rằng ông ta vô tội; một kiểu sai lầm chỉ kẻ mới vào nghề mắc phải.

Gã đã xem thường một nguyên tắc cơ bản trong công việc của họ: giả định có tội.

Mặc dù nhận trách nhiệm, Leo vẫn không thể thôi tự hỏi nếu gã không buộc phải uống phí cả ngày trời xử lý cái chết do tai nạn của cậu bé, liệu Brodsky có trốn thoát được không? Gặp gỡ người thân, dập tắt những tin đồn thiếu căn cứ - đây không phải công việc của một sĩ quan MGB cấp cao. Thay vì đích thân giám sát chiến dịch, gã lại đồng ý đứng ngoài nó để đi gỡ rối một chuyện chỉ là một vấn đề cá nhân. Lẽ ra gã không nên đồng ý.

Gã đã tự tin trước mọi đe dọa mà lão Brodsky này gây ra - nhận định sai lầm nghiêm trọng đầu tiên của gã từ khi gia nhập An ninh Nhà nước. Gã hiểu rằng ít có nhân viên nào có cơ hội mắc sai lầm lần thứ hai.

Gã đã không nghĩ nhiều về vụ án này: Brodsky là người có học, có biết đôi chút tiếng Anh, thường xuyên giao dịch với người nước ngoài. Đây là cơ sở để cảnh giác, nhưng, như Leo đã chỉ ra, người này là một bác sĩ thú y đáng kính trong một thành phố có ít bác sĩ thú y được đào tạo. Các nhà ngoại giao phải mang chó mèo của họ đến chỗ ai đó. Hơn nữa, đây là người đàn ông đã từng phục vụ trong Hồng Quân, là bác sĩ trận địa. Lý lịch của ông ta không gì chê trách được. Theo hồ sơ quân đội, ông ta đã tình nguyện, và mặc dù theo quy định thì ông ta không đủ bằng cấp làm bác sĩ, mặc dù chuyên môn của ông ta là chữa bệnh cho thú vật, ông ta đã làm việc trong nhiều trạm xá và hai lần liên tiếp được tuyên dương. Kẻ bị tình nghi hẳn đã cứu rất nhiều mạng sống.

Thiếu tá Kuzmin đã nhanh chóng đoán biết lý do dè dặt của người được ông ta bảo trợ. Trong đời lính của Leo, gã đã được nhiều bác sĩ trận địa chữa trị cho rất nhiều vết thương và rõ ràng một dạng tình đồng chí đã ngăn gã lại. Kuzmin nhắc nhở Leo rằng thói đa cảm có thể làm người ta mù quáng trước sự thật. Người nào tỏ ra đáng tin nhất thì đáng bị nghi ngờ nhất.

Tin tưởng nhưng phải điều tra.

Trách nhiệm của một điều tra viên là đào bới tung sự vô tội lên cho đến khi tội lỗi lộ ra. Nếu không có tội lỗi nào lộ ra cả thì có nghĩa là họ chưa đào bới đủ sâu. Trong vụ Brodsky, vấn đề không phải là liệu các nhà ngoại giao nước ngoài có gặp ông vì ông là bác sĩ thú y không, mà là có phải kẻ khả nghi này đã trở thành một bác sĩ thú y để các nhà ngoại giao nước ngoài có thể công khai gặp ông ta hay không? Tại sao ông ta mở phòng khám chỉ cách Đại sứ quán Hoa Kỳ trong tầm đi bộ? Và tại sao - ngay sau khi ông ta mở phòng khám này - nhiều nhân viên sứ quán Hoa Kỳ lại đi kiếm thú nuôi? Cuối cùng, tại sao những con vật nuôi của các nhà ngoại giao nước ngoài lại cần được chăm sóc nhiều hơn

vật nuôi của dân thường? Kuzmin là người đầu tiên đồng ý rằng có một khía cạnh khôi hài trong toàn bộ chuyện này, và chính cái nét gây cười này khiến ông ta không yên. Tính vô hại nơi hoàn cảnh là một thứ nguy trang thông minh. Tưởng như MGB đang bị cười vào mũi. Có ít tội nào nghiêm trọng hơn thế.

Sau khi xem xét vụ án và ghi nhận ý kiến của người hướng dẫn, Leo quyết định rằng thay vì bắt ngay nghi can, họ sẽ cho người theo dõi ông ta, lập luận rằng nếu công dân này đang làm gián điệp thì đây là cơ hội để phát hiện ra ông ta làm việc với ai và bắt hết một mẻ. Mặc dù gã chưa bao giờ nói nhiều nhưng gã khó chịu khi bắt bớ mà không có chứng cứ. Tất nhiên, đó là nỗi dằn vặt mà gã đã đành chịu suốt cả sự nghiệp. Gã là một điều tra viên. Gã muốn điều tra. Gã không chút nghi ngờ rằng cuối cùng rồi gã cũng sẽ bắt Anatoly Brodsky, gã chỉ muốn bằng chứng; một dấu hiệu có tội nào đó thay vì phỏng đoán đơn thuần. Nói tóm lại, gã muốn cảm thấy đúng đắn khi bắt ông ta.

Một phần của chiến dịch giám sát là Leo trực ca ngày, theo dõi kẻ bị tình nghi trong khoảng từ tám giờ sáng đến tám giờ tối. Trong ba ngày qua, gã không thấy gì bất thường. Kẻ khả nghi làm việc, ăn trưa ở ngoài, rồi về nhà. Tóm lại, ông ta dường như là một công dân tốt. Có lẽ chính cái vẻ ngoài vô thường vô phạt này đã che mờ giác quan của gã. Khi, sáng nay, gã bị Kuzmin nổi giận kéo riêng ra, cho gã biết tin về tình hình Fyodor Andreev - cậu bé bị chết, phản ứng kích động - và được lệnh xử lý vụ này ngay lập tức, gã đã không phản đối. Thay vì cương quyết chỉ ra gã có những việc quan trọng hơn phải làm thì gã lại đồng ý. Nghĩ kỹ lại mới thấy tất cả dường như thật lố bịch biết bao. Thật bực làm sao khi gã đang trò chuyện với người thân của đứa trẻ, dỗ dành bọn trẻ, thì kẻ bị tình nghi này, tên phản bội này đang tẩu thoát, đang chế nhạo gã. Mật vụ được giao nhiệm vụ theo dõi đã ngu ngốc không hề nghi ngờ tại sao không có lấy một khách hàng nào ở phòng khám thú y cả ngày hôm đó. Mãi cho đến lúc nhá nhem tay mật vụ mới nghi ngờ và đi vào, giả làm khách hàng. Anh ta thấy phòng trống. Cửa sổ sau bị cạy mở. Nghi can hẳn đã trốn thoát không biết từ khi nào, rất có khả năng là vào lúc sáng, ngay sau khi ông ta đến.

Brodsky đã tẩu thoát.

Khi Leo nghe mấy lời đó, gã như muốn nôn: gã đề nghị một cuộc gặp khẩn với thiếu tá Kuzmin tại nhà riêng ông ta. Leo giờ đã có bằng chứng về tội mà gã đang tìm kiếm, nhưng gã không còn kẻ bị tình nghi nữa. Gã ngạc nhiên khi thấy cấp trên của mình cố vẻ hài lòng. Hành vi của kẻ phản bội đã xác nhận giả thiết của ông ta: công việc của họ là không tin. Nếu một cáo buộc chỉ chứa một phần trăm sự thật thì nên xem lại toàn bộ cáo buộc đúng hơn là bác bỏ nó. Leo đã được chỉ thị phải bắt kẻ bị tình nghi bằng mọi giá. Gã không được ngủ, ăn hay nghỉ ngơi, gã không được làm gì hết cho đến khi người đàn ông kia bị họ giam giữ tại nơi - như Kuzmin hóm hỉnh chỉ ra - lẽ ra ông ta đã phải ở ba ngày trước rồi.

Leo dụi mắt. Gã cảm thấy ruột gan như thắt lại. May mắn lắm thì gã dường như ngây thơ, còn cùng lắm thì là gã bất tài. Gã đánh giá thấp đối thủ, cảm thấy một cơn tức giận khác thường đột ngột bùng lên, gã định đá sập cái bàn. Gã quyết định không làm thế. Gã đã luyện cho mình phải giữ kín cảm xúc. Một nhân viên cấp dưới vội vã vào phòng, có lẽ hăm hở muốn giúp, muốn chứng minh sự tận tụy của anh ta. Leo xua anh ta đi, muốn được một mình. Gã dành chút thời gian để bình tĩnh lại, nhìn ra ngoài cửa sổ, tuyết đã rơi khắp thành phố. Gã châm điếu thuốc, nhả khói lên mặt kính. Đã phát sinh không ổn từ đâu? Kẻ bị tình nghi hẳn đã thấy các mật vụ theo dõi mình nên lập kế hoạch chạy trốn. Nếu ông ta đốt các giấy tờ thì nghĩa là ông ta muốn giấu các tài liệu liên quan đến hoạt động gián điệp hoặc nơi đến hiện tại của ông ta. Leo chắc chắn là Brodsky đã có kế hoạch tẩu thoát, một cách trốn khỏi đất nước. Gã phải tìm ra vài mảnh ghép của kế hoạch này.

Hàng xóm là một cặp vợ chồng đã nghỉ hưu, ở độ bảy mươi, sống với con trai, con dâu và hai đứa cháu. Một gia đình sáu người ở hai phòng, không phải là tỉ lệ bất bình thường. Cả sáu người đang ngồi bên nhau trong bếp, một sĩ quan cấp thấp đứng sau lưng với mục đích hăm dọa. Leo có thể thấy là họ hiểu mình vướng vào tội của một người khác. Gã có thể thấy nỗi sợ của họ. Xua đi quan sát này cho là không thích hợp - gã đã một lần mắc lỗi vì quá đa cảm rồi - gã bước đến bàn:

- Anatoly Brodsky là kẻ phản bội. Nếu các người giúp đỡ ông ta bất cứ bằng cách gì, dù chỉ là bằng cách không nói gì, các người sẽ bị xem là đồng phạm.

Ông cụ, ông nội, rõ ràng là người khôn ngoan, nhanh nhẩu đưa ra hết mọi thông tin ông ta có. Sao chép cách chọn từ của Leo, cụ nói kẻ phản bội đã đi làm sáng hôm đó sớm hơn một chút, xách chiếc cặp mọi ngày, cũng mặc áo khoác và đội chiếc mũ mọi ngày. Không muốn tỏ ra bất hợp tác, ông cụ đưa ra các ý kiến và gợi ý về nơi ẩn náu của kẻ phản bội, tất cả những thứ đó Leo cảm nhận chỉ là sự đoán liều. Ông cụ kết luận là trong gia đình họ ai cũng ghét ông ta, không ai tin người hàng xóm Brodsky, và rằng người duy nhất thích ông ta là Zina Morosovna, người phụ nữ sống ở tầng dưới.

Zina Morosovna đầu chùng ngoài năm mươi và run rẩy như một đứa trẻ, một thực tế mà bà ta đang cố che giấu không mấy thành công bằng cách hút thuốc. Leo thấy bà ta đứng bên cạnh một bản sao rẻ tiền bức chân dung Stalin - da mịn, mắt thông minh - được treo nổi bật phía trên lò sưởi. Leo không thèm giới thiệu hay trình chứng minh thư mà đi thẳng vào vụ truy nã nhằm làm bà ta mất phương hướng.

- Tại sao bà lại là bạn tốt của Anatoly Brodsky trong khi mọi người khác trong tòa nhà này đều không thích và không tin ông ta?

Zina bị bất ngờ, ý thức thận trọng của bà ta mờ mịt đi vì phần nộ trước lời dối trá này:

- Mọi người trong tòa nhà này đều quý Anatoly. Ông ấy là người tốt.

- Brodsky là gián điệp. Thế mà bà gọi ông ta là người tốt? Phản bội mà là một phẩm chất tốt hả?

Nhận ra sai lầm quá muộn, Zina bắt đầu đính chính lời nhận xét của mình:

- Tôi chỉ có ý nói là ông ấy rất ý tứ không làm ồn. Ông ấy là người lịch thiệp.

Lời dè dặt này thốt ra lắp bắp và không ăn nhập gì. Leo lờ đi. Gã lấy giấy ra và viết xuống những lời thiếu cân nhắc của bà ta với những chữ to thấy rõ:

ÔNG TA LÀ NGƯỜI TỐT

Gã viết rõ ràng để bà ta có thể thấy chính xác gã đang viết gì.

Zina lúi vào góc phòng, dụi điếu thuốc, và ngay lập tức hồi tiếc, quờ quạng tìm điếu khác:

- Tôi không biết Anatoly đã đi đâu nhưng tôi biết ông ta không có gia đình. Vợ ông ta bị giết trong chiến tranh. Con trai ông ta bị chết vì bệnh lao. Ông ta hiếm khi có khách. Như tôi được biết, ông ta có rất ít bạn bè...

Bà dừng. Anatoly từng là bạn của bà. Họ đã có nhiều buổi tối ăn uống cùng nhau. Thậm chí có lúc bà ta đã hy vọng ông yêu bà, nhưng ông không tỏ chút quan tâm. Ông không bao giờ vượt qua được nỗi mất mát người vợ. Đắm trong hồi tưởng, bà liếc nhìn Leo. Gã không động lòng.

- Tôi muốn biết ông ta ở đâu. Tôi không quan tâm đến bà vợ hay thằng con đã chết của ông ta. Chuyện đời ông ta không khiến tôi bận tâm, trừ phi nó liên quan đến việc ngay lúc này ông ta ở đâu.

Tính mạng của bà đang trên bàn cân - chỉ có một cách duy nhất để sống còn. Nhưng liệu bà có thể

phản bội người đàn ông mà bà yêu không? Thật ngạc nhiên, quyết định này cần ít sự cân nhắc hơn bà tưởng:

- Anatoly tách biệt một mình. Tuy nhiên, ông ta có nhận và gửi thư. Thỉnh thoảng ông ta nhờ tôi gửi thư. Thư từ thường xuyên duy nhất được gửi đến ai đó ở làng Kimov. Đâu đó phía Bắc, tôi nghĩ vậy. Ông ta nói có một người bạn ở đây. Tôi không nhớ tên người bạn. Đó là sự thật. Đó là toàn bộ những gì tôi biết.

Giọng bà ta nghẹn lại vì tội lỗi. Mặc dù không thể thừa nhận một biểu hiện cảm xúc nào theo vẻ bề ngoài của nó, bản năng của Leo mách bảo gã rằng bà ta đang phụ lại lòng tin. Gã xé trang giấy kết tội trong cuốn sổ ra và đưa nó cho bà ta. Bà ta nhận lấy tờ giấy như là món trả công cho sự phản bội. Gã nhìn thấy sự ghê tởm trong mắt bà ta. Gã không để nó làm mình phải nghĩ ngợi.

Tên ngôi làng phía Bắc Mátxcova là một đầu mối nhỏ nhoi. Nếu Brodsky đang làm gián điệp thì có nhiều khả năng ông ta đang được những kẻ ông ta làm việc cho che chở. Từ lâu MGB đã tin rằng có tồn tại một mạng lưới những ngôi nhà an toàn nằm dưới sự kiểm soát của nước ngoài. Ý kiến rằng một kẻ phản bội được nước ngoài tài trợ phải cầu đến một mối liên hệ cá nhân - một nông dân của nông trang tập thể - mâu thuẫn với quan niệm rằng ông ta là gián điệp chuyên nghiệp. Tuy nhiên, Leo vẫn cảm thấy chắc chắn đây là đầu mối gã nên theo đuổi. Gã gạt bỏ những điều bất nhất sang một bên: việc của gã là bắt được người đàn ông này. Đây là đầu mối duy nhất gã có. Sự ngần ngại đã khiến gã phải trả giá rồi.

Gã vội vã đến chiếc xe tải đỗ bên ngoài và bắt đầu đọc lại hồ sơ vụ việc, tìm kiếm điều gì có thể liên hệ đến làng Kimov. Gã bị cắt ngang khi viên chỉ huy phó - Vasili Ilyich Nikitin - quay lại. Ba lăm tuổi, hơn Leo năm tuổi, Vasili có thời là một trong những nhân viên triển vọng nhất của MGB. Tàn nhẫn, ganh đua, hắn không trung thành với bất kỳ ai ngoài MGB. Leo ngẫm coi lòng trung thành đó là yêu nước thì ít mà vì lợi ích cá nhân thì nhiều.

Vừa lục soát xong phòng khám thú y, Vasili rõ ràng rất tự mãn. Hắn đưa cho Leo một bức thư vò nát mà hắn giải thích là đã tìm thấy sau bàn viết của kẻ phản bội. Tất cả thư từ khác đều bị đốt - giống như ở căn hộ - nhưng trong lúc vội, kẻ bị tình nghi đã bỏ sót bức thư này. Leo đọc nó. Bức thư của một người bạn nói với Anatoly rằng ông ta cứ tự nhiên đến ở với anh ta bất kỳ lúc nào. Địa chỉ bị mờ một phần, nhưng tên thành phố thì rõ ràng: Kiev. Leo gấp bức thư và đưa lại cho viên thuộc cấp:

- Cái này là Brodsky viết. Không phải của người bạn. Ông ta muốn chúng ta tìm thấy nó. Ông ta không đến Kiev.

Bức thư được viết tay vội vã. Chữ viết rời rạc, khó mà đánh lừa được. Nội dung thật nực cười và dường như chỉ nhằm thuyết phục người đọc rằng người viết là một người bạn mà Brodsky có thể nhờ cậy lúc ngặt nghèo. Địa chỉ được cố ý làm nhòe đi nhằm ngăn cản việc xác định ra nhanh chóng người gửi thực sự, và vì vậy là bằng chứng cho sự giả mạo của bức thư. Chỗ có bức thư - được thả sau bàn - dường như được sắp đặt.

Vasili quả quyết về tính chân thực của bức thư:

- Sẽ là tắc trách nếu không điều tra đầy đủ đầu mối Kiev. Mặc dù Leo không chút nghi ngờ bức thư là giả mạo, gã tự hỏi có khôn ngoan không nếu cử Vasili đi Kiev như là một biện pháp phòng ngừa, để khỏi có lời buộc tội có thể có là gã đã bỏ qua bằng chứng. Gã bác ngay ý tưởng này: gã tiến hành điều tra thế nào không quan trọng, nếu gã không tìm thấy kẻ bị tình nghi thì sự nghiệp của gã sẽ đi tong.

Gã quay qua chú ý vào tập hồ sơ. Theo hồ sơ, Brodsky là bạn của một người tên Mikhail

Sviatoslavich Zinoviev, người này đã được cho giải ngũ Hồng Quân sau khi bị phát cước kinh niên. Gần bị hoại tử, vài ngón chân của anh ta bị cắt cụt, anh ta được chăm sóc cho đến khi sức khỏe phục hồi và được giải ngũ. Brodsky đã thực hiện cuộc phẫu thuật. Leo rà ngón tay trên tài liệu, tìm kiếm địa chỉ hiện nay:

Kimov

Leo quay sang cấp dưới, bắt gặp vẻ mặt cău kỉnh của Vasili: - Chúng ta sẽ đi.

BA MƯƠI KI LÔ MÉT VỀ PHÍA BẮC MÁTXCOVA

15 THÁNG HAI

CON ĐƯỜNG RA KHỎI MÁTXCOVA bị đóng băng và mặc dù lốp xe tải đã được gắn xích đi tuyết thì tốc độ của họ cũng hiếm khi vượt quá mười lăm ki lô mét mỗi giờ. Gió và tuyết thổi quanh họ dữ dội đến mức như thể nó có lợi ích riêng nếu họ không tới được đích của gã. Cần gạt trên kính chắn gió, lắp vào mái cabin trước, khó khăn lắm mới giữ được một mảng nhỏ cửa sổ được sạch. Với tầm nhìn xa chưa tới mười mét, chiếc xe tải cố tiến lên. Leo cố gắng thực hiện chuyến đi trong điều kiện như thế này thì chẳng khác gì một sự liều lĩnh.

Leo ngồi khom lưng, bản đồ trải trong lòng, hai bên là Vasili và tài xế. Cả ba đều mặc như thể họ đang ở ngoài trời - áo khoác, găng tay, mũ. Cabin thép, mái thép và sàn thép chỉ được ủ ấm bởi hơi nóng còn sót lại từ cái động cơ ầm ầm. Nhưng ít ra thì cabin cũng che chở được trước thời tiết. Phía sau xe, chín mật vụ được vũ trang lĩnh kinh không được xa xỉ đến như vậy. Chiếc xe tải ZiS-151 được che mái bạt mà không khí lạnh và thậm chí cả tuyết vẫn luồn vào. Vì nhiệt độ có thể xuống đến âm ba mươi độ, mọi ngăn sau của chiếc ZiS-151 đều có một lò đốt bằng củi đóng vào sàn. Cái vật kỳ cục hình củ hành này chỉ có thể sưởi ấm cho những ai ngồi cách nó một sải tay, nên họ buộc phải tùm tùm lại và thường xuyên đổi chỗ. Leo cũng đã nhiều lần ngồi ở đó: cứ sau mười phút hai người ngồi gần lò sưởi nhất sẽ miễn cưỡng rời xa chỗ ấm, tới chỗ lạnh nhất tí đầu kia ghế trong khi những người còn lại nhích lại gần.

Lần đầu tiên trong sự nghiệp của mình Leo có thể cảm thấy sự bất đồng trong đội của mình. Lý do không phải là sự khó chịu hay thiếu ngủ, lính của gã đã quen với điều kiện khắc nghiệt. Không, có gì đó khác. Có lẽ là việc đáng ra đã có thể né được nhiệm vụ này. Có lẽ họ không tin vào đầu mối Kimov. Nhưng gã đã yêu cầu lính của mình tin tưởng, và họ đã tin tưởng rồi. Đêm nay, gã cảm thấy sự thù nghịch, chống đối. Không tính tới Vasili thì gã không quen với chuyện này. Gã gạt ý nghĩ đó sang một bên. Ngay bây giờ, trong những mối bận tâm của gã, sự quý mến của mọi người nằm hạng bét.

Nếu giả thiết của gã tỏ ra là đúng, nếu kẻ khả nghi đang ở Kimov, thì Leo nghĩ có khả năng ông ta sẽ trốn đi khi trời mờ sáng, cho dù là tự đi hoặc có sự trợ giúp của người bạn. Leo đang liều mà đánh cược là họ sẽ đến ngôi làng kịp thời. Gã quyết định không điều động dân quân địa phương đóng ở Zagorsk, thị trấn lớn gần nhất, vì theo gã bọn họ không chuyên nghiệp, kỷ luật kém, và không được đào tạo đầy đủ. Thậm chí các sư đoàn MGB tại địa phương cũng không đáng tin cậy trong một chiến dịch như thế. Đã biết trước mình là người bị truy nã, khó có khả năng Brodsky sẽ đầu hàng. Ông ta sẽ chiến đấu tới cùng. Cần phải bắt sống ông ta. Lờn thú tội của ông ta có tầm quan trọng tối cao. Hơn nữa, việc ông ta trốn thoát làm bề mặt cá nhân Leo và gã quyết tâm sửa chữa, quyết tâm rằng gã sẽ là người thực hiện vụ bắt này. Đây không đơn thuần là vấn đề danh dự. Cũng không đơn thuần rằng sự nghiệp của gã phụ thuộc vào sự thành công này. Hậu quả còn sâu xa hơn thế. Thất bại trong một vụ án gián điệp gây nhiều chú ý thế này có thể dẫn đến những lời cáo buộc rằng Leo đã cố ý phá hoại cuộc điều tra. Thất

bại trong việc bắt kẻ bị tình nghi sẽ khiến gã bị vướng víu sâu hơn.

Nếu Brodsky không có ở Kimov, nếu Leo sai, thì Vasili sẽ là người đầu tiên đứng ra làm chứng tường tận việc cấp trên của hắn xem thường đầu mối khả quan Kiev. Đánh hơi thấy sự kém cỏi của gã, những người khác trong Ban chỉ huy, như những con thú bao vây con mồi bị thương, hầu như chắc chắn sẽ đứng ra tố cáo gã là chỉ huy kém cỏi, trong khi Vasili sẽ tự đứng ra ứng cử làm người kế nhiệm quá hợp lý của Leo.

Leo liếc qua thuộc cấp của mình, một kẻ điển trai và không kém phần góm ghiếc - như thể vẻ điển trai của hắn ta được trát đầy lên cái tâm thối nát, một gương mặt anh hùng với trái tim của kẻ tay sai. Chỉ có những vết nhỏ nhoi nhìn thấy được trên vẻ mặt cuốn hút của hắn ta, ở khóe miệng, một kiểu cười hơi nhếch mép, nếu ta biết cách diễn giải nó, gợi cho thấy những suy nghĩ đen tối nằm sau cái vẻ bề ngoài tốt đẹp của hắn. Có lẽ nhận thấy mình bị chú ý, Vasili quay sang và cười, một cái cười mím môi, mơ hồ. Điều gì đó làm hắn hài lòng. Leo biết ngay chắc chắn có gì đó không ổn.

Gã xem bản đồ. Với dân số chưa đến một nghìn người, làng Kimov chỉ là hạt bụi trên tấm bạt Liên Xô. Gã đã báo trước tài xế không được trông chờ vào biển chỉ đường. Thậm chí với tốc độ mười lăm ki lô mét mỗi giờ ngôi làng này cũng có thể xuất hiện và biến mất chỉ trong lúc sang số. Nhưng khi Leo lần ngón tay theo chỗ dấu chỉ đường, gã bắt đầu ngờ rằng họ đã chạy quá chỗ rẽ. Bọn họ vẫn còn đang đi về phía Bắc trong khi lẽ ra phải đi hướng Tây. Vì gần như không thể xác định phương hướng dựa trên khung cảnh xung quanh thế này, gã tính toán họ đang ở đâu tính theo ki lô mét. Họ đã quá xa về phía Bắc. Lái xe đã đi quá.

- Quay lại!

Leo nhận thấy cả tài xế lẫn Vasili dường như không ngạc nhiên trước yêu cầu đó. Tài xế lắp bắp:

- Nhưng chúng ta không nhìn thấy lối ra.

- Chúng ta chạy quá rồi. Dừng xe lại.

Tài xế cho xe chậm lại, nhấp phanh để tránh bị trượt trên băng. Chiếc xe dần dần dừng lại, Leo nhảy ra và giữa trời bão tuyết bắt đầu hướng dẫn cho tài xế loay hoay quay xe ngoặt hình chữ u, chiếc ZiS-151 ngang gần bằng con đường. Xe mới quay đầu giữa chùng, tạo với đường thành một góc vuông thì tài xế dường như phớt lờ lệnh của Leo, lùi xe quá xa và quá nhanh. Leo chạy đến đâm thình thình vào cửa nhưng đã quá muộn. Một lớp sau đã lăn khỏi đường. Nó cứ quay tròn bất lực trong đồng tuyết. Con tức giận của Leo bùng lên bởi lòng ngờ vực mỗi lúc một tăng đối với tên tài xế, anh ta dường như bộc lộ một mức độ kém cỏi không tin được. Vasili đã sắp đặt chuyến xe, và tài xế. Leo mở cửa cabin, quát lên:

- Cút ra!

Tài xế bước ra. Lúc này, các đặc vụ đằng sau xe cũng đã nhảy ra để xem xét tình hình. Họ nhìn Leo không hài lòng. Đây là sự bức dọc do bị trì hoãn, về chính nhiệm vụ, hay là bức dọc vì sự lãnh đạo của gã? Gã không thể hiểu nổi. Gã ra lệnh cho một người giữ tay lái, trong khi cả đội, gồm cả Vasili, đẩy chiếc xe ra khỏi tuyết. Lớp xe xoay tròn, bắn bùn vào quân phục của họ. Cuối cùng, xịch đi tuyết bám được mặt đường và chiếc xe tải tròn trĩnh về phía trước. Leo cho tay tài xế thất sủng ra sau ngồi. Leo tự hỏi còn bao nhiêu người trong đội của gã đầu tư vào thất bại của gã thay vì thành công của gã. Cảm thấy đơn độc, bị cô lập trong đội của mình, gã cầm tay lái. Gã lái xe. Gã tìm đường. Gã sẽ đưa họ tới đó. Gã không thể tin ai được. Vasili vào xe ngồi bên cạnh gã, khôn ngoan yên lặng. Leo vào số xe.

Lúc họ về đúng đường, đi theo phía Tây tiến đến làng Kimov, cơn bão đã qua. Mặt trời mùa đông yếu ớt bắt đầu mọc lên. Leo kiệt sức. Lái xe trong trời tuyết đã vắt hết sức lực của gã. Cánh tay và hai vai tê cứng, mí mắt trĩu xuống. Họ đang đi qua trung tâm nông thôn - những cánh đồng, những khu rừng. Quay sang phía thung lũng thoải thoải, gã nhìn thấy ngôi làng: một cụm nhà gỗ, một số nhà nằm bên đường, số khác nằm cách xa, tất cả đều có nền nhà hình vuông và mái cao hình tam giác, một khung cảnh vẫn không đổi suốt trăm năm qua. Đây là nước Nga xưa cũ: những cộng đồng xây dựng xung quanh những giếng nước mức bằng gàu và truyện cổ tích, nơi sức khỏe của gia súc được quyết định bởi đặc ân của Dvorovoi, thần vườn, nơi các bậc cha mẹ dặn dò con trẻ rằng nếu chúng không ngoan, các linh hồn sẽ bắt chúng và biến chúng thành vỏ cây. Các bậc cha mẹ cũng từng được kể câu chuyện đó khi họ còn nhỏ, và họ không bao giờ quên chúng, bỏ hàng tháng trời khâu quần áo chỉ để dâng tặng thần rừng, Rusalki, người được cho là có thể nhảy chuyền qua các ngọn cây và có thể, nếu muốn, cù một người cho đến chết. Leo lớn lên ở thành phố và những mê tín làng quê này chẳng có ý nghĩa gì với gã cả.

Gã dừng xe ở ngôi nhà đầu tiên. Gã lấy trong túi áo khoác ra một lọ thủy tinh chứa những viên nhỏ, xù xì màu trắng đục - methamphetamine nguyên chất, một thứ ma túy được Đức Quốc xã ưa chuộng. Gã biết đến nó từ thời đang chiến đấu ở mặt trận phía Đông. Có những chiến dịch Leo không được nghỉ ngơi. Đây là một trong những chiến dịch đó. Giờ gã được bác sĩ của MGB kê đơn, gã liên tục sử dụng nó từ sau chiến tranh, mỗi khi nhiệm vụ đòi hỏi phải chạy cả đêm. Không thể đánh giá tác dụng của nó. Nhưng cái giá của nó là sự suy sụp hoàn toàn chừng hai tư tiếng sau: sự kiệt sức hoàn toàn chỉ có thể hồi phục bằng cách dùng thêm thuốc hoặc ngủ mười hai tiếng. Tác dụng phụ đã bắt đầu bộc lộ. Gã sút cân; các đường nét trên mặt thất lại. Trí nhớ kém dần, gã không thể nhớ được những chi tiết chính xác và những cái tên, những vụ án và các vụ bắt người trước đây trở nên lộn xộn trong trí nhớ và giờ gã phải ghi lại cho nhớ. Không thể nói gã có bị hoang tưởng hơn do việc dùng thuốc hay không, bởi hoang tưởng là một tài sản thiết yếu, một phẩm chất tốt đẹp cần được trui rèn và vun trồng. Nếu nó được tán rộng thêm bằng methamphetamine, như thế chỉ càng tốt hơn thôi.

Gã lắc một lượng nhỏ vào lòng bàn tay, rồi một ít nữa, cố nhớ dùng đúng liều. Quá nhiều còn hơn là quá ít. Thấy đã vừa, gã nuốt sạch cùng với thứ đựng trong chai bên hông. Vodka đốt cháy cổ họng, không át đi được vị hóa chất cay sẽ khiến gã muốn nôn ọe. Gã chờ cho cảm giác đó qua đi trong khi thăm dò xung quanh. Tuyệt mới đổ xuống che lấp mọi thứ. Leo hài lòng. Bên ngoài làng Kimov có ít chỗ để ẩn náu. Có thể nhìn thấy một người từ khoảng cách hàng ki lô mét, dấu vết của họ trên tuyết dễ dàng lần theo.

Gã không biết nhà nào là của Mikhail Zinoviev. Vì một xe nhà binh đỗ bên đường sẽ làm mất đi yếu tố bất ngờ, Leo nhảy ra, rút súng, và tiến đến ngôi nhà gần nhất. Mặc dù methamphetamine chưa phát huy tác dụng, gã đã cảm thấy tỉnh táo hơn, sắc sảo hơn khi bộ não sẵn sàng cho đợt hưng phấn tất yếu nhờ ma túy. Gã đến cổng, kiểm lại vũ khí.

Trước khi gã kịp gõ cửa, một cụ bà da nâu xuất hiện. Bà mặc một chiếc váy có họa tiết xanh, ống tay màu trắng và quàng khăn trùm đầu thêu. Bà không bận tâm đến Leo, hay khẩu súng, quân phục, hay chiếc xe nhà binh của gã. Bà không sợ và không thèm che giấu những nếp nhăn khinh bỉ hằn trên trán.

- Tôi tìm Mikhail Sviatoslavich Zinoviev. Đây là nhà anh ta phải không? Anh ta đâu rồi?

Như thể Leo nói tiếng nước ngoài, bà cụ nghech đầu và không trả lời. Đó là lần thứ hai trong hai ngày một bà già tỏ ra gan lì với gã, lộ rõ vẻ khinh thường với gã. Có gì đó ở những bà cụ này khiến họ không thể chạm tới được; quyền lực của gã chẳng có nghĩa gì với họ cả. Thật may, thế bí được gỡ khi

người con trai của bà cụ, một người có thân hình lực lưỡng và ăn nói lấp bắp, vội vã đi ra:

- Hãy thông cảm cho mẹ tôi. Bà ấy già rồi. Tôi có thể làm gì giúp anh?

Một lần nữa người con trai xin lỗi thay cho người mẹ.

- Mikhail Sviatoslavich. Anh ta đâu? Nhà anh ta ở đâu?

Nhận ra Leo không định bắt họ, rằng anh ta và gia đình được an toàn thêm một ngày nữa, người con trai thấy vô cùng nhẹ nhõm. Anh ta vui vẻ chỉ về ngôi nhà của người bạn mình.

Leo quay lại xe. Quân của gã đã tập hợp. Gã chia đội ra thành ba nhóm. Họ sẽ tiến đến ngôi nhà từ các phía khác nhau, một từ phía trước, một từ phía sau, và nhóm thứ ba sẽ tiến tới và bao vây chuồng bò. Mỗi người được trang bị một khẩu súng lục tự động Stechkin APS 9mm được thiết kế riêng cho MGB sử dụng. Ngoài ra, mỗi nhóm có một người mang khẩu AK47. Họ đã sẵn sàng cho trận đánh dàn trận, nếu phải đến mức ấy.

- Chúng ta sẽ bắt sống kẻ phản bội. Chúng ta cần lời thú tội của hắn. Nếu có nghi ngờ, bất cứ nghi ngờ gì, thì không được bắn.

Leo lặp lại mệnh lệnh, đặc biệt nhấn mạnh với nhóm do Vasili dẫn đầu. Giết Anatoly Brodsky sẽ là một lỗi bị trừng phạt. Sự an toàn của chính họ chỉ là thứ yếu so với mạng sống của kẻ bị tình nghi. Đáp lại, Vasili cầm lấy khẩu AK47 của nhóm mình:

- Cho chắc ăn.

Nhằm hạn chế khả năng Vasili phá hoại chiến dịch này, Leo giao cho họ siết chặt khu vực ít quan trọng nhất:

- Nhóm anh sẽ lục soát chuồng bò.

Vasili cất bước. Leo nắm vai hắn:

- Chúng ta phải bắt sống ông ta.

Giữa đường tới ngôi nhà, binh lính chia thành ba nhóm, tách ra theo các hướng khác nhau. Hàng xóm đứng bên cửa sổ liếc trộm rồi biến mất vào trong nhà. Khi cách cửa ba mươi bước chân, Leo dừng lại để hai nhóm kia vào vị trí. Đội của Vasili bao vây chuồng bò, trong khi nhóm thứ ba đã tới sau nhà, tất cả chờ tín hiệu của Leo. Bên ngoài nhà, không có dấu hiệu của sự sống. Một làn khói bốc lên từ ống khói. Quần áo tả tơi treo trước những ô cửa sổ nhỏ. Không thể nhìn thấy các phòng bên trong. Ngoại trừ tiếng đánh tách của khóa an toàn khẩu AK47, còn thì chỉ là tĩnh lặng. Bỗng nhiên một cô bé bước ra từ một ngôi nhà nhỏ hình chữ nhật, hồ vệ sinh, nằm phía sau nhà chính. Cô bé đang ngâm nga, âm thanh xuyên qua làn tuyết. Ba mật vụ đứng gần Leo nhất quay lại, chĩa súng vào cô bé. Cô bé chết trân, kinh hoàng. Leo giơ tay:

- Không được bắn.

Gã nín thở, hy vọng không phải nghe tiếng súng máy nổ. Không ai nhúc nhích. Thế rồi cô bé ba chân bốn cẳng chạy vụt về phía ngôi nhà, hét lên gọi mẹ.

Leo cảm thấy cơn phản chấn đầu tiên của methamphetamine - cái mệt mỏi tan biến. Gã chồm tới, thuộc hạ theo sau, tiến về phía ngôi nhà như một cái thùng lọng quanh cổ. Cô bé mở toang cửa trước, vụt vào trong nhà. Leo chỉ theo sau vài giây, đưa vai hất cửa, giơ súng lên, xông vào nhà. Gã thấy mình đang ở trong một gian bếp nhỏ, ẩm cúng, mùi bữa ăn sáng tỏa khắp phòng. Có hai cô bé - đứa chị khoảng mười tuổi và đứa em khoảng lên bốn - đứng bên cạnh lò sưởi nhỏ. Mẹ chúng, một phụ nữ kiên cường, khắc khổ, trông như thể chị ta có thể nuốt đạn rồi phun ra, đứng trước chúng, hai bàn tay che

trước ngực hai đứa bé. Một người đàn ông trạc tứ tuần từ phòng sau bước vào. Leo quay sang anh ta:

- Mikhail Sviatoslavich?
- Vâng?
- Tôi là Leo Stepanovich Demidov, sĩ quan MGB. Anatoly Tarasovich Brodsky là gián điệp. Ông ta đang bị truy nã về để xét hỏi. Cho tôi biết ông ta ở đâu?
- Anatoly?
- Bạn của anh. Ông ta đâu? Và đừng có mà nói dối.
- Anatoly sống ở Mátxcova. Ông ấy là bác sĩ thú y. Nhiều năm rồi tôi không gặp ông ấy.
- Nếu anh cho tôi biết ông ta ở đâu, tôi sẽ bỏ qua chuyện ông ta từng đến đây. Anh và gia đình anh sẽ an toàn.

Vợ Mikhail liếc nhìn chồng: chị ta bị cảm dỗ bởi lời đề nghị. Leo tràn ngập cảm giác nhẹ nhõm. Gã đã đúng. Kẻ phản bội đã ở đây. Không chờ câu trả lời, gã ra hiệu cho quân lục soát ngôi nhà.

* * *

VASILI VÀO CHUÔNG BÒ, súng giơ cao, ngón tay trên cò. Hắn bước đến đồng rom, chỗ ẩn trốn duy nhất, đủ cao để che giấu một người. Hắn bắn mấy phát. Tầng mớ rom tung lên. Khói bốc ra từ nòng súng. Mấy con bò đằng sau hắn thở phì phì, lùi xa, cào tung đất. Nhưng không thấy máu rỉ ra. Không có ai ở đây, bọn họ đang lãng phí thì giờ. Hắn ra ngoài, lắc khẩu súng máy lên vai, và châm thuốc.

Hốt hoảng vì tiếng súng máy, Leo chạy ra khỏi nhà. Vasili nói to:

- Không có ai ở đây.

Phản chấn hắn lên do sức mạnh của ma túy, Leo chạy vội đến chuồng bò, hàm gã nghiêng chặt.

Bực mình vì bị phớt lờ, Vasili ném thuốc giữa tuyết, nhìn nó tan chảy xuống đất:

- Hắn không có đó, trừ phi hắn có thể ngụy trang thành bò. Có lẽ anh nên bắn chúng, nhớ đâu.

Vasili liếc quanh chờ tiếng cười, các thuộc hạ liền tuân theo. Hắn không nhầm: hắn nhận ra rằng không ai trong số họ thấy hắn buồn cười. Hơn thế nữa, tiếng cười của họ cho thấy rằng cán cân quyền lực đã bắt đầu thay đổi. Lòng trung thành của họ với Leo đang suy giảm. Có lẽ do chuyện đi vất vả. Có lẽ là do quyết định của Leo để Brodsky tự do trong khi lẽ ra ông ta đã bị bắt. Nhưng Vasili tự hỏi liệu nó có liên quan gì đến Fyodor và cái chết của đứa bé không. Leo đã được cử đến để dẹp yên vụ đó. Nhiều người ở đây là bạn của Fyodor. Nếu có sự căm giận, thì có thể khai thác, thao túng.

Leo quỳ xuống, kiểm tra dấu vết trên tuyết. Có dấu ủng còn mới; một số là của quân lính, nhưng bên dưới đó là những dấu chân từ chuồng bò đi ra và hướng về phía cánh đồng. Gã đứng lên và đi vào chuồng. Vasili nói với theo:

- Tôi đã tìm trong đó rồi!

Phớt lờ hắn ta, Leo sờ vào then cửa bị phá: gã thấy bao bố trải dưới đất thì gã quay ra ngoài, nhìn về phía cánh đồng:

- Tôi muốn ba người đi theo tôi, ba người nhanh nhẹn nhất. Vasili, anh ở đây. Tiếp tục lục soát trong nhà.

Gã cởi bỏ chiếc áo lạnh nặng nề. Không có ý làm mất mặt, gã đưa nó cho tay cấp phó của mình. Không vương vãi nữa, có thể chạy được rồi, gã bắt đầu theo dấu vết ra cánh đồng.

Ba người được lệnh đi theo chẳng buồn cởi bỏ áo khoác.

Cấp trên của họ đang muốn họ chạy trong tuyết mà không mặc áo khoác trong khi gã thậm chí không thèm xem xét thi thể đứa con trai đã chết của đồng nghiệp họ. Cái chết của một đứa bé đã bị bác đi như thể chuyện vặt. Mấy tên thuộc hạ không định để bị viêm phổi, không mù quáng tuân theo một người mà quyền uy của anh ta đang dần chấm hết, một người không thèm quan tâm đến họ. Tuy nhiên, Leo vẫn là cấp trên của họ, ít nhất là vào lúc này, và sau khi nhìn Vasili, cả ba người bắt đầu uể oải vờ như tuân lệnh, lúp xúp theo sau người đã cách họ hàng trăm mét.

Leo tăng tốc. Methamphetamine giúp gã tập trung: không gì khác tồn tại ngoài dấu vết trên tuyết, nhịp bước chân của gã. Gã không thể dừng lại hay chậm lại, không thể thất bại, không thể cảm thấy cái lạnh. Dù gã đoán nghi can đã đi trước đó ít nhất một tiếng, nhưng điều đó cũng không khiến gã bận tâm. Người đàn ông kia không biết mình bị rượt đuổi, ông ta chắc chắn đang bước bộ.

Phía trước là mỏm đồi thoải thoải và Leo hy vọng từ đỉnh đồi gã sẽ nhìn thấy kẻ bị tình nghi. Lên đến đỉnh gã dừng lại, quan sát xung quanh. Bốn bề là những cánh đồng tuyết phủ. Xa hơn phía trước là bìa một khu rừng rậm, nhưng đằng trước đó, cách chừng một ki lô mét, dưới chân đồi, có một người đàn ông đang lê chân trên tuyết. Đây không phải nông dân hay người lao động. Đây là kẻ phản bội. Leo dám chắc. Ông ta đang đi về phía Bắc đến khu rừng. Nếu ông ta đến được rừng, ông ta sẽ ẩn nấp. Leo không có chó để tìm dấu ông ta. Gã nhìn ra sau - ba tên mật vụ đang ì ạch. Một mối liên kết nào đó nói gã với họ đã đứt. Không thể trông mong ở họ được. Tự gã sẽ phải bắt kẻ phản bội.

Như có giác quan thứ sáu mạch bảo, Anatoly dừng bước và quay lại. Có một người đàn ông đang chạy từ trên đồi xuống. Không nghi ngờ gì nữa, đó là mật vụ của Nhà nước. Anatoly chắc chắn mọi bằng chứng liên hệ ông với ngôi làng xa xôi này đã được xóa sạch. Vì vậy mà ông dừng lại một lúc, không làm gì hết, bị thôi miên khi thấy kẻ săn đuổi mình. Ông đã bị phát hiện. Ông thấy thót dạ, mặt đỏ bừng, và rồi, nhận ra người đàn ông này có nghĩa là cái chết, ông quay lại và bắt đầu chạy về phía rừng. Vài bước đầu còn vụng về và sợ hãi, lão đảo đổ nghiêng vào đồng tuyết đã dày hơn. Ông nhanh chóng hiểu ra chiếc áo khoác chính là vật cản. Ông cởi nó ra, vứt xuống đất, và chạy thực mạng.

Anatoly không còn mắc cái sai lầm nhìn ra sau nữa. Ông tập trung vào cánh rừng phía trước. Ở tốc độ này, ông sẽ tới được cánh rừng trước khi kẻ săn đuổi bắt kịp. Cánh rừng sẽ cho một cơ hội để biến mất, để ẩn nấp. Và nếu phải đánh nhau, ông sẽ có nhiều cơ may trong kia, nơi có những cành cây và hòn đá, hơn là tay không ngoài trời.

Leo tăng tốc, cố sức hơn nữa, như thể đang trên đường chạy đua. Một phần trong tâm trí gã vẫn nhớ rằng địa thế không đáng tin và chạy với tốc độ này là liều lĩnh. Nhưng methamphetamine khiến gã tin rằng bất cứ gì cũng có thể - gã có thể thu hẹp khoảng cách giữa họ.

Bỗng nhiên Leo sẩy chân, trượt sang bên rồi ngã úp mặt ầm lên tuyết. Choáng váng, vùi trong tuyết, gã nằm ngửa ra, tự hỏi không biết mình có bị thương không trong khi nhìn lên bầu trời xanh lơ. Gã không thấy đau. Gã đứng lên, phúi tuyết trên mặt và tay, nhìn những vết xước trên tay mà không chút cảm giác. Gã tìm bóng dáng Brodsky, những tưởng thấy ông ta đang biến vào rừng. Nhưng thật ngạc nhiên, kẻ bị tình nghi cũng đã ngừng chạy. Ông ta đứng yên. Bối rối, Leo vội vã chạy lên. Gã không hiểu - ngay khi việc trốn thoát dường như có thể thì người đàn ông này dường như không làm gì hết. Ông ta đang nhìn mặt đất đằng trước. Giữa họ giờ chỉ còn cách nhau một trăm mét. Leo rút súng, chạy chậm dần rồi bước. Gã nhắm súng, biết rõ rằng gã không dám mạo hiểm bắn ở khoảng cách này. Tim gã thỉnh thoảng đập hai lần theo mỗi bước chân. Sức mạnh của methamphetamine lại dâng lên: môi gã khô khốc. Ngón tay run rẩy vì quá thừa năng lượng, mồ hôi chảy xuống lưng. Họ chỉ còn cách nhau

năm mươi bước chân. Brodsky quay lại. Ông ta không có vũ khí. Ông ta không có gì trong tay; như thể ông ta chịu thua một cách đột ngột và không giải thích nổi. Leo tiếp tục tiến lên, gần hơn và gần hơn. Cuối cùng gã có thể thấy điều gì ngăn cản Brodsky. Có một con sông đóng băng rộng chừng hai mươi mét ngăn cách ông ta với cánh rừng. Từ trên đồi không thể nhìn thấy con sông, khuất dưới thảm tuyết dày bao phủ khắp bề mặt đóng băng. Leo gọi to:

- Kết thúc rồi!

Anatoly cân nhắc nhận định này, ông quay lại nhìn về phía rừng, rồi bước lên trên băng. Bước chân ông loạng choạng, trượt theo bề mặt trơn. Mặt băng nứt ra vì sức nặng, gần như không chịu nổi ông. Ông không chịu chậm lại. Hết bước này sang bước khác, mặt băng bắt đầu rạn ra - những đường nứt đen, ngoằn ngoèo hình thành trên mặt băng, cắt chéo nhau và lan dần ra dưới chân ông. Ông càng đi nhanh thì vết nứt càng nhiều, tỏa ra các hướng. Nước băng tràn lên qua các thớ nứt. Ông bước tiếp: ông đã ở giữa sông, mười mét nữa sẽ đến bờ bên kia. Ông nhìn xuống dòng nước đen ngòm và lạnh giá đang chảy phía dưới.

Leo đến mép bờ sông, cho súng vào bao, vớ tay ra:

- Băng không trụ nổi đâu. Ông không đến được rừng đâu.

Brodsky dừng bước và quay lại:

- Tôi không cố đến được chỗ rừng.

Ông co chân phải lên và bằng một động tác thành linh nện ủng xuống, khiến mặt băng vỡ tan, và thọc chân xuống dòng sông. Nước bắn lên, băng vỡ ra, và ông rơi xuống.

Tê cứng hoàn toàn, bị sốc, ông để cho mình chìm xuống: nhìn lên ánh nắng. Rồi, cảm thấy mình trôi lên, ông lại đập cho người chìm xuống, cách xa chỗ băng vỡ. Ông không định nổi lên. Ông sẽ biến mất vào dòng nước đen này. Phôi ông bắt đầu đau buốt và ông đã cảm thấy cơ thể chống chọi lại quyết định tự vẫn. Ông đập cho người xuống sâu thêm, càng xa ánh sáng càng tốt, xa bất kỳ cơ hội sống sót nào. Cuối cùng, khả năng nổi tự nhiên khiến ông trôi lên; thay vì ngóp lên không khí, mặt ông va vào một lớp băng dày đặc. Dòng nước chảy chậm kéo ông xuống sâu hơn.

* * *

KẺ PHẢN BỘI SẼ KHÔNG NỔI LÊN; chắc chắn ông ta đang bơi xa lỗ trống để tự sát và để bao che đồng bọn. Leo vội vã chạy dọc theo bờ sông, ước chừng chỗ của ông ta dưới mặt băng. Gã tháo dây lưng da nặng nề và khẩu súng ra, vứt xuống đất, và bước ra dòng sông băng, ủng gã trượt trên mặt băng. Hầu như ngay lập tức băng bắt đầu căng ra. Gã vẫn đi, cố giữ cho bước chân thật nhẹ, nhưng băng đang rạn và gã có thể cảm thấy nó chìm dần dưới sức nặng của gã. Đến giữa sông, gã ngồi xuống, điên cuồng đào bới lớp tuyết. Nhưng không thấy kẻ bị tình nghi đâu cả - bốn bề chỉ có nước đen ngòm. Leo đi xuôi dòng xa hơn nữa và những vết rạn nứt đuôi theo từng bước chân gã, bao vây gã khắp mọi phía. Nước bắt đầu dâng lên, các vết nứt nối vào nhau. Gã nhìn lên trời, hít đầy phổi, sẵn sàng để nghe thấy một tiếng rắc.

Băng sụp xuống.

Mặc dù không hoàn toàn cảm thấy hết cái lạnh, mê man vì methamphetamine, nhưng gã cũng biết mình phải di chuyển thật nhanh. Ở nhiệt độ này thời gian được tính bằng giây. Gã xoay lại. Có những tia sáng nơi băng đã vỡ làm đôi, nhưng xa hơn, nước đen kịt, bị chắn mất nắng bởi một mảng tuyết dày đặc. Gã đạp chân, hướng theo dòng nước. Không thể thấy bất cứ thứ gì, gã bơi xa hơn và xa hơn nữa, quáng quàng mò mẫm tứ phía. Cơ thể gã kêu gào đòi không khí. Đáp lại, gã tăng tốc độ, đạp mạnh hơn,

đẩy mình nhanh hơn trong dòng nước: không lâu nữa gã sẽ không có lựa chọn nào khác ngoài quay lại hoặc chết. Nhận ra không có cơ hội thứ hai, và quay về tay không có nghĩa là phải chết, gã cố một sai nữa xuôi dòng nước.

Tay gã quờ phải cái gì đó: vải, áo, một ống quần. Đó là Brodsky, bắt động dưới băng. Nhưng như thể va chạm đó khiến ông ta sống lại, ông ta bắt đầu giãy giụa. Leo bơi xuống dưới ông ta, túm lấy cổ. Con đau trong ngực gã nhức nhối. Gã phải trôi lên mặt nước. Một tay quàng quanh cổ kẻ bị tình nghi, gã cố đâm vỡ lớp băng phía trên, nhưng mấy cú đâm trượt theo bề lớp băng cứng lảng.

Brodsky thôi động đậy. Ông tập trung, không chịu nghe theo mọi khát vọng sống của cơ thể, ông há miệng, hớp nước lạnh vào phổi, chào đón cái chết.

Leo tập trung vào những tia sáng ở đầu nguồn. Gã đập thật mạnh, đẩy cả hai người tới chỗ sáng. Tù nhân của gã đã im lìm, bất tỉnh. Leo choáng váng, gã không thể nín thở lâu hơn được nữa. Gã đập lần nữa - cảm thấy ánh nắng chiếu vào mặt - bơi tới trước. Cả hai người ngoi lên mặt nước.

Leo thở gấp rồi lại thở gấp. Nhưng Brodsky thì không thở. Leo kéo ông vào bờ. Phá vụn những mảng băng để mở đường. Chân gã chạm được bờ. Gã leo lên, kéo theo tù nhân của gã. Da họ tái nhợt. Leo không ngớt run lẩy bẩy. Ngược lại, kẻ bị tình nghi vẫn hoàn toàn bất động. Leo mở miệng ông ta, hút nước ra, thổi khí vào phổi ông ta. Gã ấn vào ngực ông ta, hà hơi vào phổi, rồi ấn lên ngực, hà hơi vào phổi:

- Nào!

Brodsky ú ớ tỉnh lại, gập người và nôn thốc nước đá trong bụng ra. Leo không có thời gian để cảm thấy nhẹ nhõm. Họ chỉ có vài phút trước khi chết vì bị hạ thân nhiệt. Gã đứng lên. Gã thấy ba tên lính tới gần.

Ba người này đã thấy Leo khuất dưới dòng sông và nhận ra cấp trên của họ đã đứng ngay từ đầu. Trong tích tắc, cán cân quyền lực lại chuyển từ Vasili về Leo. Cảm giác hậm hực về việc gã xử lý vụ Fyodor giờ không còn ý nghĩa. Lý do duy nhất họ cảm thấy đủ an toàn để cho tình cảm xen vào là họ mừng tượng trước rằng chiến dịch này sẽ thất bại và Leo sẽ bị tước bỏ quyền lực. Không có chuyện đó: vị trí của gã sẽ mạnh hơn bao giờ hết. Họ chạy nhanh hết sức mình; mạng sống của họ tùy thuộc vào điều đó.

Leo quỳ xuống bên cạnh kẻ bị bắt. Mắt Brodsky nhắm lại - ông ta lại đang chìm vào hôn mê. Leo vả vào mặt ông ta, cần phải giữ cho ông ta tỉnh táo. Gã lại tát. Kẻ bị tình nghi mở mắt, nhưng hầu như ngay lập tức nhắm lại. Leo tát, và tát, tát nữa. Họ đang hết giờ. Gã đứng lên, hét to:

- Nhanh lên!

Giọng gã trở nên yếu ớt, năng lượng cạn dần khi gã bị cảm lạnh và sức mạnh của thuốc bắt đầu tan. Thuốc đã qua đỉnh điểm. Sự mệt mỏi lại thường lại xâm chiếm cơ thể gã. Quân của gã tới nơi:

- Cởi áo khoác ra. Nhóm lửa đi.

Cả ba người cởi áo khoác, quần một chiếc cho Leo và hai chiếc kia cho Brodsky. Như vậy vẫn chưa đủ. Họ cần một đồng lửa. Ba người họ đi kiếm củi. Có những cọc rào cách đó không xa, thế là hai mật vụ chạy lại đó, trong khi người thứ ba bắt đầu xé ống tay áo sơ mi vải thô của mình thành dải. Leo vẫn tập trung vào tù nhân, vẫn tát để ông ta tỉnh táo. Nhưng Leo cũng cảm thấy buồn ngủ. Gã muốn nghỉ ngơi. Gã muốn nhắm mắt lại.

- Nhanh lên!

Mặc dù ý gã là gào to nhưng tiếng gã rất khó nghe thấy.

Hai nhân viên quay lại cùng những tấm ván nhỏ ở hàng rào. Họ dọn một khoảng đất, gạt tuyết ra và để gỗ trên đất lạnh. Trên đồng gỗ này, họ để những mảnh vải. Rồi họ chụm mấy tấm gỗ mỏng, tạo thành hình tháp trên những mảnh vải đó. Một người lấy bật lửa, đổ xăng lên vải. Đá phát lửa, vải bén lửa, bắt đầu cháy. Củi cháy âm ỉ. Nhưng củi quá ướt và không chịu bén lửa. Khói từ từ bốc lên. Leo không cảm thấy chút hơi ấm nào. Phải rất lâu củi mới khô. Gã xé lớp vải lót bên trong áo khoác ra, ném vào lửa. Nếu lửa tắt, cả hai đều chết.

Họ chỉ còn một chiếc bật lửa. Một người cẩn thận tháo rời bật lửa ra và rưới phần xăng còn lại lên đống lửa lay lắt. Lửa bùng lên, được tiếp sức bởi bao thuốc vò nát và giấy thuốc lá xé tưa. Cả mấy tay mật vụ quỳ xuống, thêm củi vào. Gỗ bắt đầu cháy.

Anatoly mở mắt, nhìn vào đồng lửa trước mặt. Củi kêu lách tách vì hơi nóng. Dù ông có muốn chết đi nữa thì hơi ấm cũng khiến ông cảm thấy thật dễ chịu. Khi lửa cháy to và hồ phách đỏ rực, ông nhận ra với cảm xúc lẫn lộn rằng mình sẽ sống sót.

Leo ngồi đó, ánh mắt chú mục vào tâm đồng lửa. Hơi từ quần áo gã bắt đầu bốc lên. Hai mật vụ, hồi hả tìm lại lòng tin của gã, tiếp tục đi kiểm củi. Người thứ ba đứng gác. Một khi không còn lo lửa tắt nữa, Leo lệnh cho một người quay trở lại căn nhà và chuẩn bị trở về Mátxcova. Quay về phía tù nhân, gã hỏi:

- Ông còn đủ sức đi không?

- Tôi từng đi câu cá với con trai tôi. Ban đêm chúng tôi đốt lửa như thế này và ngồi quanh. Nó không thích câu cá lắm, nhưng tôi nghĩ nó thích những đồng lửa. Nếu nó chưa chết, có lẽ giờ nó cũng trạc tuổi cậu.

Leo không nói gì. Người tù nói tiếp:

- Nếu cậu cho phép, tôi muốn được ở đây một lát nữa.

Leo cho thêm củi vào lửa. Họ có thể đợi thêm một lúc nữa.

TRÊN ĐƯỜNG VỀ không ai nói gì. Khoảng cách Leo đã chạy trong chưa đầy ba mươi phút đã khiến họ mất gần hai tiếng để quay lại. Mỗi bước chân dường như càng lúc càng nặng nề hơn bởi methamphetamine đã biến mất khỏi cơ thể gã. Chỉ có sự thành công mới giữ cho gã đứng vững. Gã sẽ trở về Mátxcova sau khi đã tự chứng tỏ, sau khi đã khôi phục địa vị. Gã đã đứng bên bờ vực thất bại và quay trở lại từ đó.

Gần đến ngôi nhà, Anatoly bắt đầu tự hỏi làm sao họ tìm ra ông. Ông nhận ra rằng hẳn ông đã nhắc đến tình bạn giữa ông và Mikhail với Zina. Bà ta đã phản bội ông. Nhưng ông không cảm thấy oán giận bà. Bà chỉ đang cố sống còn. Không ai có thể trách móc bà về điều đó. Dù sao, chuyện đó cũng không liên quan. Vấn đề bây giờ là thuyết phục kẻ bắt ông rằng Mikhail không tiếp tay cho ông. Ông quay về phía kẻ bắt mình:

- Khi tôi đến đây tối qua, gia đình họ đã đuổi tôi đi. Họ không muốn liên quan gì tới tôi hết. Họ dọa sẽ báo chính quyền. Đó là lý do tôi buộc phải lên vào chuồng bò. Họ tưởng tôi đã đi rồi. Gia đình họ không làm gì sai cả. Họ là những người tốt, những người lao động vất vả.

Leo cố tưởng tượng điều gì thực sự xảy ra tối qua. Kẻ phản bội nhờ bạn mình nhưng sự giúp đỡ không đến. Đây không hẳn là một kế hoạch tẩu thoát. Đây hoàn toàn không phải là kế hoạch tẩu thoát của một gián điệp chuyên nghiệp.

- Tôi không quan tâm gì đến bạn ông cả.

Họ đến khu đất nông trại. Ngay trước mặt họ, xếp hàng quỳ bên ngoài cổng chuồng bò là Mikhail Zinoviev, vợ anh ta, và hai cô con gái. Tay họ bị trói sau lưng. Họ đang run cầm cập, lạnh cóng dưới trời tuyết. Rõ ràng họ ở trong tình trạng này đã lâu. Mặt Mikhail bầm dập. Máu chảy ra từ cái mũi nát bét; quai hàm sái hằn một góc kinh hãi. Nó bị vỡ. Những tay lính đứng thành một vòng tản mát, ngập ngừng quanh họ. Vasili đứng ngay sau lưng gia đình kia. Leo dừng bước, định nói, thì Vasili bỏ tay khoanh trên ngực xuống, lấy súng ra. Hắn giựt súng và bắn một phát vào sau đầu Zinoviev. Âm thanh phát ra. Thân người đàn ông đổ ập xuống tuyết. Vợ anh ta và hai cô con gái vẫn bất động, trân trối nhìn thi thể trước mặt họ.

Chỉ có Brodsky phản ứng, ông kêu lên, một âm thanh không phải của người - không một lời nào mà là nỗi đau xen lẫn căm giận. Vasili bước sang bên một bước và chĩa súng vào sau đầu người vợ. Leo giơ tay:

- Hạ súng xuống! Đây là mệnh lệnh.

- Những kẻ này đều là phản bội. Chúng ta phải làm gương. Vasili bóp cò, tay hắn giật lại, phát súng thứ hai nổ, tẩm thân người phụ nữ đổ vật xuống tuyết bên cạnh chồng. Brodsky cố vùng ra nhưng hai lính áp giải đã đá ông khụy gối xuống. Vasili tiến thêm một bước sang bên, chĩa súng vào sau đầu đứa chị. Mũi cô bé đỏ vì lạnh. Người run run. Cô bé đang nhìn thi thể mẹ. Cô sẽ chết trên tuyết bên cạnh bố mẹ mình. Leo rút súng, nhắm vào cặp phó của gã:

- Hạ súng xuống.

Bỗng nhiên mọi mệt mỏi tan biến, không phải vì một thứ ma túy nào. Sự giận dữ và adrenaline chạy dọc cơ thể gã. Tay gã giữ chắc. Gã nheo một mắt và nhắm cẩn thận. Ở khoảng cách này, gã sẽ không bắn trượt. Nếu giờ gã nổ súng, cô bé sẽ sống. Cả hai cô bé sẽ sống - không đứa nào bị giết. Không hề nghĩ tới, nhưng lời ấy đã vang lên trong đầu gã:

Bị giết

Gã lên cò súng.

Vasili đã sai về đầu mối Kiev. Hắn bị bức thư của Brodsky đánh lừa. Hắn dám chắc với mấy gã kia là họ đang phí thời gian đến Kimov. Hắn đã bóng gió rằng thất bại đêm nay sẽ khiến hắn trở thành sếp mới. Những nhảm lẫn đáng xấu hổ này sẽ được đưa vào báo cáo về Leo. Ngay bây giờ Vasili có thể cảm thấy mấy sĩ quan kia đang nhìn hắn. Vị thế của hắn đã bị giáng một đòn bẽ mặt. Một phần trong hắn muốn xem liệu Leo có dám giết hắn không. Hậu quả sẽ rất nghiêm trọng. Nhưng hắn không khờ. Trong thâm tâm hắn biết rằng hắn là kẻ hèn còn Leo thì không. Vasili hạ súng. Giả vờ như hài lòng, hắn ra hiệu về hai đứa trẻ:

- Các cô bé đã học được một bài học quý. Có lẽ lớn lên chúng sẽ trở thành những công dân tốt hơn cha mẹ chúng.

Leo tiến tới chỗ viên thuộc cấp, qua hai xác chết, để lại dấu ủng trên tuyết dính máu. Gã vung khẩu súng thành một đường cong, đánh gờ súng vào bên đầu Vasili. Vasili ngã ngửa, ôm lấy thái dương. Có một vết máu ở chỗ trán da bị xước. Nhưng hắn chưa kịp đứng thẳng dậy thì đã cảm thấy nòng súng Leo gi vào thái dương hắn. Ngoại trừ hai đứa bé, đang nhìn xuống đất, chờ chết, mọi người đều nhìn.

Hết sức từ từ, Vasili nghiêng đầu nhìn lên, hàm hắn đánh lập cập. Hắn sợ chết, kẻ xem cái chết của người khác là bình thường. Ngón tay Leo chạm vào cò súng. Nhưng gã không thể làm thế. Không, dù đang lúc máu lạnh. Gã không thể là người hành quyết kẻ này.

- Anh sẽ ở đây chờ dân quân đến. Anh sẽ phải giải thích chuyện gì xảy ra và giúp đỡ họ. Anh có

thể tự về Mátxcova lấy.

Leo giúp hai bé gái đứng lên và đưa chúng vào nhà.

Phải cần tới ba mật vụ mới đưa được Anatoly Brodsky lên thùng xe tải. Người ông rũ liệt tựa như sự sống đã bị hút đi. Ông đang lảo nhảm khó hiểu, hoảng loạn vì đau đớn và không nghe thấy gì khi những tay lính bảo ông im miệng. Họ không muốn nghe ông khóc.

* * *

TRONG NHÀ, hai bé gái không nói gì, vẫn chưa thể hiểu rằng những thi thể nằm ngoài tuyết kia là cha mẹ chúng. Bất cứ lúc nào chúng cũng hy vọng cha nấu bữa sáng cho chúng hoặc mẹ chúng đi làm đồng về. Không có gì là thực cả. Cha mẹ chúng là cả thế giới. Làm sao thế giới tồn tại mà không có họ được?

Leo hỏi chúng còn người thân nào khác không. Không đứa nào trả lời. Gã bảo đứa lớn gói ghém đồ đạc - họ sẽ lên Mátxcova. Chẳng đứa nào nhúc nhích. Gã vào phòng ngủ và bắt đầu gói đồ cho chúng, tìm kiếm đồ đạc, quần áo của chúng.

Tay gã bắt đầu run rẩy. Gã dừng lại, ngồi trên giường, và nhìn xuống ửng. Gã chụm hai đế giày lại và nhìn chằm chằm nơi mấy vết đầy tuyết lẫn máu nén cứng, mỏng tang đang rã trên sàn nhà.

* * *

VASIL BÊN LỀ ĐƯỜNG NHÌN THEO, hút điều thuốc cuối cùng khi chiếc xe tải chạy đi. Hắn nhìn hai bé gái đang ngồi trong khoang lái, bên cạnh Leo, chỗ đáng ra là của hắn. Chiếc xe quành lại rồi mất dạng cuối đường. Hắn nhìn quanh. Có những khuôn mặt bên các cửa sổ của nông trại gần đó. Lúc này họ không quay đi. Hắn mừng là vẫn còn khẩu súng máy. Hắn đi vào nhà, nhìn hai thi thể đang nằm trên tuyết. Hắn vào bếp, nấu nước và pha trà. Trà rất đặc nên hắn thêm đường cho ngọt. Gia đình này có một lọ đường nhỏ, có lẽ để dùng trong một tháng. Hắn đổ gần hết chỗ đường vào cốc, thành một thứ ngọt lợm. Hắn nhấp trà và đột nhiên thấy mệt mỏi. Hắn tháo ủng và cởi áo, đi vào phòng ngủ, kéo chăn, và nằm xuống. Hắn ước có thể lựa chọn giấc mơ. Hắn sẽ chọn giấc mơ trả thù.

MÁTXCOVA 16 THÁNG HAI

DÙ ĐÂY LÀ nơi gã làm việc năm năm qua, nhưng Leo chưa bao giờ cảm thấy thoải mái ở Lubyanka, trụ sở của MGB. Những cuộc nói chuyện phiếm rất hiếm. Các phản ứng đều thận trọng. Tất cả chuyện này khó gây ngạc nhiên nếu xét đến bản chất công việc của họ, nhưng trong tâm trí gã thì chính tòa nhà có cái gì đó khiến mọi người thấy khó chịu, như thể nỗi sợ là một yếu tố được đưa vào thiết kế tòa nhà. Chẳng biết gì về ý đồ của kiến trúc sư, gã đành chấp nhận rằng giả thiết của mình là vớ vẩn. Tòa nhà được xây từ trước cách mạng, chỉ tồn tại như một văn phòng bảo hiểm trước khi được lực lượng an ninh mật Bolshevik tiếp quản.

Nhưng gã vẫn thấy thật khó tin là người ta lại ngẫu nhiên chọn một tòa nhà có kích thước gây ách tắc như vậy: không cao không thấp, không rộng cũng không hẹp, nằm đâu đó lưng chừng một cách khó chịu giữa những thứ ấy. Mặt tiền tạo ấn tượng về sự canh gác: hàng hàng cửa sổ sít sịt nhau, chồng lên cao dần, tới một chiếc đồng hồ đặt trên chóp nhìn xuống toàn bộ thành phố như thể một con mắt tròn duy nhất. Một đường ranh giới vô hình tồn tại xung quanh tòa nhà. Người qua đường tránh xa cái vành đai tường tượng này như lo sợ họ sẽ bị hút vào. Vượt qua đường rãnh ấy có nghĩa ta là nhân viên hoặc người bị kết án. Khi ở bên trong những bức tường này, không có cơ may ta được xem là vô tội. Có lẽ Lubyanka không được xây dựng với chủ ý gây sợ hãi, tuy nhiên nỗi sợ vẫn chiếm cứ nó, nỗi sợ hãi đã biến tòa nhà trước đây vốn là văn phòng bảo hiểm thành của riêng nó, thành nơi trú ngụ của nó.

Leo xuất trình chứng minh thư, một tấm thẻ không chỉ có nghĩa là gã có thể đi vào tòa nhà mà còn có thể đi ra khỏi đó. Tuy đã vào bên trong, Leo vẫn đang mặc đồ ngoài trời, gồm gang tay da và chiếc áo khoác len dài. Gã vẫn run cầm cập. Khi gã đứng yên, sàn nhà dường như tròng trành. Những cơn chóng mặt choán lấy gã, kéo chừng vài giây. Gã cảm thấy như mình sắp gục xuống. Đã hai ngày rồi gã không ăn gì, nhưng nghĩ đến thức ăn khiến gã buồn nôn. Cho dù vậy, gã vẫn ngoan cố không chịu nghĩ đến khả năng mình bị ốm: gã chắc chắn bị cảm lạnh một chút, có lẽ mệt mỏi, nhưng nó sẽ qua thôi. Trong cơn suy sụp sau khi dùng methamphetamine, gã chỉ cần ngủ. Không có cách nào để gã có thể nghỉ làm một ngày. Không phải hôm nay, khi vẫn còn đó cuộc chất vấn Anatoly Brodsky.

Các cuộc thẩm vấn đúng ra không phải là phần trách nhiệm của gã. MGB có các chuyên gia không làm gì khác ngoài thẩm vấn kẻ bị tình nghi, đi từ phòng giam này sang phòng giam khác, lấy lời thú tội với một sự dửng dưng chuyên nghiệp và niềm tự hào cá nhân. Họ được khích lệ, giống hầu hết mọi nhân viên, bởi những điều đơn giản như khả năng được thưởng theo thành tích, được thưởng nếu như kẻ bị tình nghi ký ngay vào bản thú tội vô điều kiện mà không sửa đổi. Leo biết đôi chút về phương thức của họ. Gã không quen riêng ai trong số họ. Những chuyên gia thẩm vấn tạo thành một phe cánh riêng, làm việc như một đội, thường thẩm vấn chung kẻ bị tình nghi, phối hợp tài năng đặc biệt của họ để tấn công sự ngoan cố từ nhiều góc độ khác nhau. Tàn nhẫn, rành mạch, biết xoa dịu: tất cả những phẩm chất này được sử dụng đúng chỗ. Bên ngoài công việc, những người này ăn cùng nhau, đi với nhau, chia sẻ những câu chuyện, và so sánh các phương pháp. Dù họ ít nhiều giống như những người khác, nhưng có một lý do nào đó khiến Leo nhận ra họ khá dễ dàng. Đa số các hoạt động cực đoan hơn của họ chỉ diễn ra dưới tầng hầm, nơi họ có thể kiểm soát các yếu tố môi trường như nhiệt độ và ánh

sáng. Ngược lại, vai trò nhân viên điều tra của Leo có nghĩa là gã dành hầu hết thời gian ở phía trên hoặc ngoài trời. Tầng hầm là một thế giới gã hiếm khi bước xuống, một thế giới mà gã nhắm mắt không nhìn vào, một thế giới mà gã muốn giữ dưới chân mình.

Sau một lúc chờ đợi, Leo được gọi vào. Gã loạng choạng đi vào văn phòng thiếu tá Kuzmin. Không có gì trong căn phòng này là ngẫu nhiên: mọi thứ đều được trù liệu và sắp xếp một cách tỉ mỉ. Những bức tường được trang trí ảnh đen trắng đóng khung, trong đó có tấm ảnh Stalin bắt tay Kuzmin, một tấm ảnh được chụp vào sinh nhật thứ bảy mươi của Lãnh tụ. Xung quanh là một bộ sưu tập áp phích tuyên truyền được sưu tầm qua nhiều thập niên khác nhau. Leo cho rằng việc phân chia theo thời kỳ nhằm ngụ ý rằng Kuzmin vẫn luôn chiếm giữ văn phòng này mà điều này thì không đúng; có một thời kỳ dài ông ta làm tình báo quân đội. Có một tấm áp phích hình một con thỏ trắng béo múp trong chuồng. **HÃY ĂN THỊT THỎ NHIỀU HƠN!** Có ba người phụ nữ đang tươi cười đi vào nhà máy. **HÃY GỬI TIỀN TIẾT KIỆM CỦA BẠN CHO CHÚNG TÔI!** CHÚNG TÔI ở đây không phải là ba phụ nữ tươi cười kia, mà là tài khoản tiết kiệm quốc gia. Một tờ áp phích hình một người đàn ông béo tròn mặc bộ vest và đội chiếc mũ chóp cao, xách hai chiếc túi đầy tiền. **NHỮNG GÃ HỀ TƯ BẢN!** Hình ba chiếc những bến tàu, nhà máy đóng tàu, đường xe lửa, những công nhân tươi cười, những công nhân mệt mỏi, một đoàn tàu, tất cả đều vinh danh Lenin. **HÃY XÂY DỰNG!** Những áp phích này được thay đổi thường xuyên và Kuzmin cẩn thận trưng ra bộ sưu tập phong phú của ông ta. Cũng được quan tâm không kém là bộ sưu tập sách. Giá sách của ông ta chất đầy những cuốn với mọi nhan đề phù hợp. Thậm chí thùng giấy lộn cũng chỉ chứa những thứ được ông ta lựa chọn cẩn thận. Mọi người, từ viên thư ký cấp thấp nhất đến sĩ quan cấp cao nhất, đều hiểu rằng nếu muốn vớt đi cái gì đó thì ta phải lên lấy nó ra ngoài, rồi kín đáo vớt nó trên đường về nhà.

Kuzmin đứng bên cửa sổ nhìn qua quảng trường Lubyanka. Ông ta mập lùn và mặc, như vẫn thường vậy, một bộ quân phục với kích cỡ quá nhỏ so với khung người ông ta. Cặp kính dày cộp và thường tuột xuống mũi. Dù, như Leo biết, Kuzmin không còn tham gia vào các cuộc thẩm vấn nữa, nhưng có tin đồn rằng trong thời hưng thịnh của mình ông ta đã gần như một chuyên gia, thích dùng bàn tay nhỏ nhắn béo múp của mình hơn. Giờ nhìn ông ta, điều đó thật khó tin.

Leo ngồi xuống. Kuzmin vẫn đứng bên cửa sổ. Ông ta muốn đặt câu hỏi trong khi nhìn ra ngoài. Điều này là vì ông ta tin, và thường nhắc nhở Leo, rằng nên xem xét những biểu hiện cảm xúc bên ngoài bằng thái độ hoài nghi tận cùng trừ phi người kia không nhận ra rằng mình đang bị quan sát. Ông ta đã trở nên lão luyện trong việc tỏ ra là đang ngắm cảnh, nhưng thực tế thì vẫn quan sát mọi người qua tấm kính. Cái lợi của thủ thuật này bị giảm đi đáng kể bởi hầu hết mọi người, kể cả Leo, đều biết rằng họ đang bị quan sát. Và dù gì thì cũng rất ít người hạ thấp mức độ cảnh giác khi ở trong Lubyanka.

- Chúc mừng Leo. Tôi biết cậu sẽ bắt được ông ta. Kinh nghiệm là một bài học quý giá cho cậu.

Leo gật đầu.

- Cậu bệnh sao?

Leo ngáp ngừng. Rõ ràng trông gã tệ hơn gã tưởng:

- Không sao. Một đợt cảm, có lẽ vậy, nhưng sẽ khỏi thôi.

- Tôi đoán là cậu bận mình với tôi về việc đã lôi cậu ra khỏi vụ Brodsky và bắt cậu xử lý vụ Fyodor Andreev. Có đúng không? Cậu nghĩ vụ Fyodor không liên quan và lẽ ra tôi nên để cậu tiếp tục chiến dịch Brodsky?

Ông ta đang cười, điều gì đó làm ông ta thích thú. Leo tập trung, đánh hơi được hiểm nguy:

- Không, thừa thiếu tá. Tôi không bức mình. Lẽ ra tôi nên bắt Brodsky ngay. Đây là lỗi của tôi.

- Đúng, nhưng cậu đã không bắt ông ta ngay. Nên, trong trường hợp đó, liệu tôi có sai không khi lôi cậu ra khỏi một vụ án gián điệp và bắt cậu đi nói chuyện với một ông bố đang đau khổ? Đây là câu hỏi của tôi.

- Tôi chỉ nghĩ về việc tôi đã không bắt Brodsky ngay.

- Cậu đang lảng tránh câu hỏi đấy. Ý tôi đơn giản thế này: vụ việc gia đình Fyodor không phải là một vấn đề tầm thường. Đó là một sự suy đồi ngay trong chính MGB. Mặc dù tôi hài lòng vì cậu đã bắt được Brodsky song tôi xem công việc của cậu với Fyodor quan trọng hơn.

- Tôi hiểu.

- Giờ chúng ta qua vấn đề Vasili Nikitin.

Thật khó tránh được rằng hành động của gã sẽ không bị tố giác. Vasili sẽ không ngần ngại cố gắng sử dụng nó để chống lại gã. Leo không thể trông chờ sự ủng hộ của Kuzmin hay đoán khía cạnh nào của sự việc này khiến gã lo ngại nhất.

- Cậu chĩa súng vào anh ta? Và rồi cậu đánh anh ta? Anh ta bảo cậu mất bình tĩnh. Anh ta bảo cậu dùng ma túy. Nó khiến cậu mất hết khôn ngoan. Anh ta đang thúc ép đình chỉ công tác của cậu. Anh ta đang tức tối, cậu hiểu rồi đấy.

Leo hiểu rất rõ: xử tử không phải là vấn đề ở đây.

- Tôi là sĩ quan cấp cao có mặt nên tôi ra lệnh. Vasili bất tuân. Làm sao tôi có thể duy trì sự chỉ huy, làm sao ai trong chúng ta có thể duy trì sự chỉ huy, nếu mệnh lệnh bị phớt lờ? Có lẽ đó là do xuất thân nhà binh của tôi. Trong các cuộc hành quân, sự bất tuân và không phục tùng sẽ bị phạt bằng cái chết.

Kuzmin gật đầu. Leo đã lựa chọn cách biện hộ khôn ngoan - kỷ luật nhà binh:

- Tất nhiên là cậu đúng. Vasili là người nóng nảy. Anh ta cũng thừa nhận như thế. Anh ta bất tuân mệnh lệnh. Điều này đúng. Nhưng anh ta tức giận vì sự tiếp tay của gia đình kia. Tôi sẽ không bỏ qua điều anh ta đã làm, cậu hiểu không? Chúng ta có sẵn một cơ chế cho những vi phạm đó. Nó nên được áp dụng ở đây. Và Vasili đã bị khiển trách đích đáng. Còn về chuyện ma túy...

- Tôi đã không ngủ hai tư tiếng rồi. Và thuốc kia là do các bác sĩ ở đây cấp cho tôi.

- Chuyện đó không hề khiến tôi bận tâm. Tôi đã bảo cậu làm điều cần thiết, nghĩa là ở mức độ dùng đến cái gì cần. Nhưng tôi muốn cảnh báo cậu một lời. Đánh một đồng nghiệp, cậu sẽ bị chú ý. Mọi người sẽ nhanh chóng quên rằng lý do của cậu là chính đáng. Ngay khi Vasili hạ súng xuống thì chuyện lẽ ra nên kết thúc. Nếu cậu muốn trừng phạt anh ta nữa, cậu nên báo cáo cho tôi về sự không phục tùng của anh ta. Cậu đã xem thường công lý. Đây là điều không thể chấp nhận được. Điều đó không bao giờ chấp nhận được.

- Tôi xin lỗi.

Kuzmin rời khỏi cửa sổ. Đứng bên cạnh Leo, ông ta đặt tay lên vai gã:

- Thế là đủ rồi. Coi như vấn đề đã khép lại. Tôi có một thách thức khác cho cậu: cuộc thẩm vấn Brodsky. Tôi muốn cậu đứng ra thực hiện. Cậu có thể gọi bất kỳ ai hỗ trợ - một chuyên gia thẩm vấn - nhưng tôi muốn cậu phải có mặt khi ông ta gục. Quan trọng là cậu phải nhận ra bộ mặt thật của ông ta, đặc biệt là vì cậu đã từng bị vẻ vô tội của ông ta đánh lừa.

Đây là một lời đề nghị bất thường. Kuzmin nhận thấy vẻ ngạc nhiên của Leo:

- Điều này sẽ có lợi cho cậu. Chúng ta phải đánh giá một người dựa trên điều mà người đó sẵn lòng làm. Chứ không phải điều họ sẵn lòng để người khác làm thay họ. Cậu có phản đối gì không?
 - Thừa không.
- Leo đứng lên, chỉnh lại áo khoác:
- Tôi sẽ bắt đầu ngay.
 - Điều cuối cùng: tôi muốn cậu và Vasili cùng làm việc này.

BUỒNG GIAM CÓ BA LOẠI. Buồng để nhốt phòng vuông, sàn phủ rơm, không gian đủ để ba người lớn nằm cạnh nhau. Trong loại buồng giam nào thì cũng luôn có năm người, được nhét chặt đến nỗi một người không thể gãi ngứa mà người khác không động dậy theo, một bộ hình lắp ghép chân tay người. Do không có nhà xí, phải có một khoảng trống để đặt xô và người tù buộc phải đi vệ sinh trước mặt người khác. Khi xô đầy, các tù nhân phải đưa đến rãnh gần nhất.

Cuối cùng, loại buồng giam cuối cùng là buồng thẩm vấn. Leo đã tới một trong những phòng giam như vậy, nơi người ta giữ kẻ phản bội: một cửa thép tròn, có lỗ nhìn qua. Gã gõ cửa, tự hỏi sẽ nhìn thấy gì bên trong. Mở cửa là một thanh niên chừng mười bảy tuổi. Căn phòng nhỏ hình chữ nhật, tường bê tông và sàn hoàn toàn bê tông, nhưng có đèn sáng đến mức Leo phải nheo mắt. Năm bóng đèn công suất lớn mắc trên trần. Phía bức tường sau, nằm phi lý giữa không gian lạnh lẽo là chiếc ghế sofa. Anatoly Brodsky đang ngồi trên đó: tay chân bị trói. Tay nhân viên trẻ tự hào giải thích:

- Ông ta vẫn nhắm mắt, vẫn cố ngủ. Tôi thề là ông ta không được một chút nghỉ ngơi. Chiếc ghế sofa kia là chỗ tốt nhất. Ông ta chỉ muốn ngồi lên và ngủ thiếp đi. Nó thật thoải mái, thực sự mềm mại. Tôi đã ngồi trên đó rồi. Nhưng tôi không cho ông ta ngủ. Nó giống như để đồ ăn ngoài tầm với của kẻ đang chết đói.

Leo gật đầu và có thể thấy cậu nhân viên trẻ hơi thất vọng vì không nhận được thêm thật nhiều khen ngợi cho sự cống hiến của mình. Cậu ta lui về vị trí ở góc phòng, cầm chiếc dùi cui gỗ màu đen. Cứng nhắc, sốt sắng, má đỏ phừng, cậu ta trông như một chú lính đồ chơi.

Brodsky ngồi trên mép ghế sofa, cúi gập xuống, mắt ông ta nhắm hờ. Không còn chiếc ghế nào khác, Leo đành ngồi cạnh ông ta. Thật là một sắp đặt phi lý. Chiếc sofa thực sự rất êm và Leo ngả người ra, đánh giá cao kiểu thẩm vấn khác thường của căn phòng này. Nhưng gã không được lãng phí thời giờ, gã phải làm việc ngay. Vasili sẽ đến bất kỳ lúc nào và Leo hy vọng rằng Anatoly sẽ chịu hợp tác trước khi hắn đến.

Anatoly ngược nhìn, mắt ông mở to hơn. Phải mất một lúc bộ não thiếu ngủ mới nhận ra người bên cạnh ông. Đây là người đã bắt ông. Đây là người đã cứu mạng ông. Ông uể oải, giọng líu nhíu, ông nói như thể đang bị thuốc:

- Bọn trẻ? Các con của Mikhail? Giờ chúng ở đâu?
- Chúng được đưa vào trại trẻ mồ côi. Chúng an toàn.

Trại trẻ mồ côi - đó có phải lời nói đùa, có phải một phần của hình phạt? Không, người này không đùa.

- Cậu đã bao giờ đến trại trẻ mồ côi chưa?
- Chưa.

- Các cô bé sẽ có nhiều cơ hội sống sót hơn nếu cậu để chúng tự lo liệu.

- Bây giờ nhà nước sẽ chăm sóc chúng.

Leo ngạc nhiên khi người tù đưa tay lên, vẫn bị trói, sờ trán gã. Cậu nhân viên trẻ tiến đến, giơ dùi cui gỗ lên, sẵn sàng giáng một cú vào đầu gối người tù. Leo xua tay và cậu ta miễn cưỡng lùi lại.

- Cậu bị sốt. Cậu nên ở nhà. Cậu có nhà riêng chứ? Nơi cậu ngủ và ăn và làm những việc mà người bình thường làm?

Leo lấy làm lạ về người đàn ông này. Ông ta vẫn là bác sĩ, thậm chí ngay lúc này. Ông ta vẫn tỏ ra bất kính, thậm chí ngay lúc này. Ông ta vẫn can đảm, thô sơ và Leo không thể không quý mến ông ta.

Leo lùi lại, ồng tay áo quệt lên trán ướt lạnh:

- Ông có thể tránh được sự đau đớn không cần thiết bằng cách nói cho tôi. Không một người nào chúng tôi xét hỏi lại không ước gì họ đã thú nhận tất cả ngay. Ông yên lặng thì được gì nào?

- Tôi sẽ chẳng được gì cả.

- Vậy ông sẽ nói cho tôi sự thật chứ?

- Vâng.

- Ông làm việc cho ai?

- Anna Vladislavovna. Con mèo của bà ấy sắp mù. Dora Andreyeva. Con chó của bà ấy không chịu ăn. Arkadi Maslow. Con chó của ông ấy bị gãy chân trước. Matthias Rakosi. Ông ấy có một bộ những con chim hiếm.

- Nếu ông vô tội, tại sao ông chạy trốn?

- Tôi chạy trốn bởi vì các anh theo dõi tôi. Không có lý do gì khác.

- Vô lý.

- Tôi đồng ý nhưng nó vẫn cứ là sự thật. Một khi anh bị theo dõi, anh luôn bị bắt. Một khi anh bị bắt, anh luôn là kẻ có tội. Không người vô tội nào lại bị đưa đến đây.

- Ông làm việc cho những quan chức nào ở Đại sứ quán Mỹ, và ông đã tuồn cho họ những thông tin gì?

Cuối cùng Anatoly cũng đã hiểu ra. Vài tuần trước đây, một thư ký cấp thấp làm việc cho Đại sứ quán Hoa Kỳ đã mang con chó của anh ta đến khám. Con chó bị một vết xước nhiễm trùng. Nó cần một liều kháng sinh, nhưng do không có kháng sinh nên ông đã rửa sạch và khử trùng vết thương cho con vật, và giữ nó lại để theo dõi. Không lâu sau, ông nhận thấy một người đàn ông lảng vảng ngoài nhà mình. Đêm đó ông không ngủ được, không hiểu mình đã làm gì sai. Sáng hôm sau, ông bị theo dõi đến nơi làm việc, và lại bị theo dõi về nhà. Điều này tiếp diễn trong ba ngày. Sau bốn đêm không ngủ, ông quyết định chạy trốn. Bây giờ, cuối cùng, đây là chi tiết tội trạng của ông. Ông đã điều trị cho con chó của một người nước ngoài.

- Tôi chắc chắn rằng cuối cùng rồi tôi cũng sẽ nói bất cứ điều gì anh muốn tôi nói, nhưng hiện giờ tôi sẽ nói thế này: Tôi - Anatoly Tarasovich Brodsky - là một bác sĩ thú y. Không lâu sau hồ sơ của anh sẽ nói tôi là gián điệp. Anh sẽ có chữ ký của tôi và lời thú tội của tôi. Anh sẽ buộc tôi phải đưa ra những cái tên. Sẽ có nhiều vụ bắt bớ khác, nhiều chữ ký nữa, và nhiều lời thú tội nữa. Nhưng bất cứ điều gì sau cùng tôi nói với anh thì đấy cũng là lời dối trá, bởi vì tôi là bác sĩ thú y.

- Ông không phải là tội nhân đầu tiên kêu oan.

- Anh có thực sự tin tôi là gián điệp không?

- Chỉ từ cuộc trò chuyện này thôi tôi cũng đã có đủ để kết ông tội lật đổ chính quyền. Ông đã tỏ thái độ rõ ràng là ông ghét đất nước này.

- Tôi không ghét đất nước này. Anh ghét đất nước này. Anh ghét người dân của đất nước này. Nếu không tại sao anh lại bắt quá nhiều người như vậy?

Leo bắt đầu hết kiên nhẫn.

- Ông có hiểu điều gì sẽ xảy ra với ông nếu ông không chịu nói với tôi?

- Ngay đến trẻ con cũng biết điều gì đang xảy ra ở đây.

- Nhưng ông vẫn không chịu thú tội?

- Tôi sẽ không để anh được thoải mái đâu. Nếu anh muốn tôi nhận mình là gián điệp, anh sẽ phải tra tấn tôi.

- Tôi đã hy vọng tránh được chuyện này.

- Anh nghĩ vẫn còn chính trực được ngay dưới này sao? Đi mà lấy dao. Đi mà lấy đồ nghề của anh. Khi tay anh dính máu tôi, lúc đó hãy nghe lời lẽ đạo đức của anh.

- Tôi chỉ cần một danh sách những cái tên.

- Không có gì khó lay chuyển hơn sự thật. Thế nên tại sao anh ghét họ như vậy. Họ xúc phạm anh. Đó là lý do tôi có thể làm anh thất vọng chỉ bằng cách đơn giản nói rằng tôi - Anatoly Tarasovich Brodsky - là một bác sĩ thú y. Sự vô tội của tôi xúc phạm anh bởi vì anh muốn tôi có tội. Anh muốn tôi có tội bởi vì anh đã bắt tôi.

Có tiếng gõ cửa. Vasili đã đến. Leo đứng lên, lẩm bẩm:

- Lẽ ra ông nên chấp nhận đề nghị của tôi.

- Có lẽ một ngày anh sẽ hiểu tại sao tôi không thể.

Cậu nhân viên trẻ mở cửa. Vasili bước vào. Hắn mang băng dán vô trùng chỗ bị đánh, việc mà Leo nghĩ là không có tác dụng thực sự nào ngoài việc nhằm thu hút sự thăm hỏi và để hắn được mô tả lại sự việc cho càng nhiều người càng tốt. Đi cùng Vasili là một người đàn ông trung niên tóc lơ thơ, mặc một bộ vest nâu nhũn. Thấy Leo đang ở chỗ Anatoly, Vasili dường như lo lắng:

- Hắn đã thú tội chưa?

- Chưa.

Vasili lộ rõ nhẹ nhõm, ra hiệu cho tên nhân viên đỡ người tù đứng lên, trong khi gã trung niên mặc bộ vest nâu bước lên, cười và chìa tay ra cho Leo:

- Bác sĩ Roman Hvostov. Tôi là chuyên gia tâm lý.

- Leo Demidov.

- Rất vui được gặp anh.

Họ bắt tay. Hvostov chỉ về phía người tù:

- Đừng lo về ông ta.

Hvostov dẫn họ đến phòng mổ của ông ta, cánh cửa đã mở, ông ta ra hiệu cho họ vào, như thể họ là những đứa trẻ và đây là phòng chơi của ông ta. Phòng mổ nhỏ và sạch sẽ. Có một chiếc ghế bọc da màu đỏ gắn xuống sàn nhà lát gạch trắng. Bằng cách sử dụng một loạt các nấc đẩy, chiếc ghế có thể hạ xuống thành giường nằm rồi nâng lên lại. Trên tường có những ngăn kính đầy những chai và thuốc bột và thuốc viên, được dán nhãn màu trắng có chữ viết tay màu đen cẩn thận và gọn gàng. Dưới ngăn kính

là một dây dụng cụ phẫu thuật bằng thép. Cổ mũi thuốc khử trùng. Brodsky không kháng cự khi bị buộc chặt vào ghế. Cổ tay, cổ chân và cổ của ông bị buộc dây da đen.

- Có thời tôi làm việc ở một nhà tù Gulag, gần thành phố Molotov. Bệnh viện đầy những người già vờ bị tâm thần. Bọn họ làm bất cứ gì để trốn việc. Họ chạy loăng quăng như thú, chửi bới tục tằn, xé quần xé áo, thủ dâm công khai, ỉa đái trên sàn nhà, bất cứ điều gì và đủ kiểu để buộc tôi tin là họ mất trí. Các cậu đừng có tin. Việc của tôi là xác định ai nói dối và ai điên thật. Có nhiều bài thử lý thuyết nhưng tù nhân nhanh chóng bắt bài và thông tin này được chia sẻ rồi chẳng bao lâu ai cũng biết cách làm thế nào để đánh lừa hệ thống. Ví dụ, một tù nhân nghĩ hắn ta là Hitler hay một con ngựa hoặc cái gì đó kỳ dị tương tự và rõ ràng lạ lùng thì hầu như chắc chắn là giả điên. Và rồi các tù nhân thôi giả vờ làm Hitler và trở nên tinh vi, phức tạp hơn trong các mảnh khoe. Cuối cùng chỉ có một cách để biết sự thật.

Ông ta hút chất dầu màu vàng đặc quánh vào ống tiêm, rồi để lên khay sắt và cẩn thận cắt một vạt trên áo người tù, buộc ga rô cao su dây quanh cánh tay trên làm nổi lên một đường ven lớn màu xanh. Hvostov nói với người tù:

- Nghe nói ông hiểu chút ít về y. Tôi sẽ tiêm dầu long não vào máu ông. Ông có hiểu nó sẽ khiến ông ra sao không?

- Hiểu biết y học của tôi chỉ giới hạn trong việc giúp người.

- Điều này cũng giúp người. Nó có thể giúp những kẻ bị lừa. Ông sẽ không thể nói dối. Thực sự ông không có khả năng làm được gì hết. Nếu ông có thể nói, ông sẽ chỉ có thể nói sự thật.

- Vậy thì cứ làm đi. Cứ tiêm dầu của ông đi. Cứ nghe cái tôi phải nói.

Hvostov nói với Leo:

- Chúng ta sẽ dùng một cái gạc cao su. Để ông ta khỏi cắn lưỡi khi lên đến đỉnh điểm cơn sốc. Tuy nhiên, khi ông ta bình tĩnh lại, chúng ta có thể yên tâm lấy gạc ra và anh có thể hỏi.

Vasili lấy một con dao và bắt đầu dùng đầu dao gầy móng tay, làm viên đất búng vào bên áo khoác. Khi làm xong, hắn bỏ con dao xuống và cho tay vào túi, rút thuốc lá ra. Tay bác sĩ lắc đầu:

- Vui lòng không hút trong đây.

Vasili vút điếu thuốc. Tay bác sĩ kiểm tra ống tiêm - có vài giọt dầu vàng ở đầu kim tiêm. Ông ta hài lòng, cắm sâu đầu kim vào ven của Brodsky.

- Được rồi. Các anh hỏi đi. Xem ông ta nói gì.

Vasili bước lên và lấy tấm gạc cao su ra. Vasili quay đi với ánh mắt ngờ vực:

- Thế này là ông ta định nói cái chó gì?

- Thử đi.

- Ông làm việc cho ai?

Đáp lại, đầu ông ta rũ xuống. Tiếng lục bục trong cổ họng.

- Thử lại xem.

- Ông làm việc cho ai?

Đầu Brodsky nghiêng sang bên, như con rối, con búp bê: y như thật, có thể cử động nhưng không thực sự sống. Miệng ông ta mở ra và khép lại, lưỡi thè ra - sự bắt chước máy móc lời nói nhưng không phát ra âm thanh:

- Thử lại.

- Ông làm việc cho ai?

- Thử lại đi.

Vasili lắc đầu, quay sang Leo:

- Vớ vẩn quá. Anh thử đi.

Leo đang dựa lưng vào tường, như thể đang cố lùi càng xa càng tốt. Gã bước lên:

- Ông làm việc cho ai?

Một âm thanh phát ra từ miệng ông ta. Thật lố bịch, hài hước, như trẻ con thổi lì phì. Hvostov khoanh tay và nhìn vào mặt Brodsky.

- Thử lại đi. Bắt đầu bằng câu đơn giản. Hỏi tên ông ta.

- Tên gì?

- Thử lại. Tin tôi đi. Ông ta sắp nói đấy. Thử lại đi.

Leo bước đến gần hơn. Gã gần tới mức có thể giơ tay ra và sờ vào trán ông ta.

- Ông tên gì?

Môi ông ta mấp máy.

- Anatoly.

- Ông làm việc cùng những ai?

Ông ta không còn rung giật nữa.

- Ông làm việc cho ai?

Một thoáng yên lặng. Rồi ông ta nói, ú ớ, lắp bắp - như người ta nói trong khi ngủ:

- Anna Vladislavovna. Dora Andreyeva, Arkadi Maslow, với Matthias Rakosi.

Vasili lấy sỗ tay, nguyệt ngoạc những cái tên, rồi hỏi:

- Có nhận ra tên nào không?

Có, Leo nhận ra những cái tên này: Anna Vladislavovna: con mèo của bà ấy sắp mù. Dora Andreyeva: con chó của bà ấy không chịu ăn. Arkadi Maslow: con chó của ông ta bị gãy chân trước. Cái hạt mầm nghi hoặc, nằm im lìm và không tiêu dưới đáy dạ dày Leo, nứt toác ra.

Anatoly Tarasovich Brodsky là một bác sĩ thú y.

Anatoly Tarasovich Brodsky chỉ là một bác sĩ thú y.

17 THÁNG HAI

BÁC SĨ ZARUBIN ĐỘI chiếc mũ lót lông chồn, cầm chiếc túi da lên, và chen ra khỏi xe điện đông đúc, vội vội xin lỗi. Vía hè lạnh băng, và khi bước xuống, ông ta phải dựa vào thành xe. Đột nhiên ông ta cảm thấy già đi; chân không vững, sợ bị trượt ngã. Xe điện chạy đi. Ông ta nhìn quanh, hy vọng đây là trạm dừng cần đến - vùng ngoại ô phía Đông là nơi ông ta biết rất mơ hồ. Nhưng khá là đơn giản để xác định phương hướng - điểm đến của ông ta nổi bật trên nền trời đông u ám. Bên kia đường, cách chừng mấy trăm mét, cao hơn ông ta và hơn tất cả cái gì khác là khu căn hộ gồm bốn tòa nhà hình chữ U, được sắp xếp theo cặp như thể chúng phản chiếu nhau. Tay bác sĩ ngạc nhiên trước thiết kế hiện đại này, nhà ở của hàng ngàn gia đình. Đây không chỉ là một dự án nhà ở. Đây là một công trình cho một thời đại mới. Không còn nhà riêng một hai tầng. Chúng đã biến mất, bị san bằng, đập nát thành tro bụi, và thay vào chỗ của chúng là những căn hộ được xây dựng hoàn hảo, do nhà nước thiết kế và sở hữu, mỗi căn được sơn màu xám và chồng lên nhau, sát cạnh nhau. Ông ta chưa hề thấy ở đâu những hình dạng giống nhau y hệt; được lặp lại nhiều lần theo nhiều hướng như vậy, mỗi căn hộ là sự sao chép hoàn hảo căn hộ bên cạnh. Lốp tuyết dày bám trên mái mỗi tòa nhà giống như Thượng đế đã vẽ một đường trắng và bảo không được tiến thêm nữa, phần bầu trời còn lại là của ta. Điều đó, Zarubin nghĩ, là thử thách tiếp theo của họ: phần bầu trời còn lại. Nó chắc chắn không thuộc về Chúa. Đâu đó ở một trong bốn tòa nhà là căn hộ 124 - nhà của nhân viên MGB Leo Stepanovich Demidov.

Đầu buổi sáng nay, tay bác sĩ đã được thiếu tá Kuzmin cho biết chi tiết về sự biến mất đột ngột của Leo. Gã đã bỏ đi vào lúc khởi đầu một phiên chất vấn quan trọng, kêu rằng bị sốt và không thể tiếp tục nhiệm vụ. Kuzmin đã bắn khoả về thời điểm gã bỏ đi. Leo có thực sự bị ốm không? Hay có lý do khác cho sự vắng mặt của gã? Tại sao gã đã bảo đảm rằng đủ sức khỏe để làm việc, để rồi đổi ý sau khi được giao nhiệm vụ thẩm vấn kẻ bị tình nghi? Và tại sao gã cố xét hỏi kẻ phản bội một mình? Tay bác sĩ được phái đến điều tra tính xác thực cơn bệnh của Leo.

Từ góc độ y khoa, tay bác sĩ cho rằng, thậm chí trước khi khám, tình trạng sức khỏe kém của Leo là do tiếp xúc quá lâu với nước lạnh, có thể bị viêm phổi trầm trọng do gã dùng ma túy. Và nếu điều này đúng, nếu gã ốm thực sự, thì Zarubin phải xử sự như là một bác sĩ và giúp gã nhanh chóng phục hồi. Tuy nhiên, nếu gã giả ốm vì bất kỳ lý do gì, Zarubin sẽ hành động như một nhân viên MGB và tiêm cho gã một liều giảm đau thật mạnh, vờ như đó là thuốc chữa bệnh hoặc thuốc bổ. Leo sẽ bị nằm liệt giường trong hai tư tiếng, gã sẽ không thể tẩu thoát và cho ông thiếu tá đủ thời gian để quyết định phải tiếp tục thế nào hay nhất.

Theo sơ đồ tầng lầu bằng thép được gắn vào cột bê tông ở tầng trệt tòa nhà đầu tiên, căn hộ số 124 nằm ở đơn nguyên thứ ba, tầng mười bốn. Thang máy, một khoang kim loại vừa cho hai người, hoặc bốn nếu ta không ngại đứng sát vào nhau, rầm rập chạy lên tầng mười ba rồi dừng lại một lúc, như để lấy hơi, trước khi lên đoạn cuối. Zarubin cần cả hai tay để kéo cánh cửa cọt kẹt sang hai bên. Ở độ cao này, gió ngoài hành lang lộ thiên khiến ông bác sĩ chảy nước mắt. Ông ta nhìn quang cảnh qua những đường nét tối tăm của thành phố Mátxcova tuyệt phủ trước khi rẽ trái và đến căn hộ 124.

Mở cửa là một phụ nữ trẻ. Tay bác sĩ đã đọc hồ sơ của Leo và biết rằng gã kết hôn với một phụ nữ

tên Raisa Gavrilovna Demidova: hai bảy tuổi, giáo viên. Hồ sơ không nói cô ấy đẹp. Cô ấy đẹp, đẹp lạ thường, và điều đó lẽ ra phải được nêu trong hồ sơ. Những điều này rất hệ trọng. Ông ta chưa chuẩn bị tinh thần cho tình huống này. Ông ta vốn ưa vẻ đẹp. Không phải vẻ đẹp phô trương, vị kỷ; ông ta thích vẻ đẹp kín đáo hơn. Đây là một phụ nữ như vậy. Không phải cô cố gắng trau chuốt bề ngoài; ngược lại, cô làm mọi cách để tỏ ra tầm thường, để giảm bớt vẻ đẹp của cô. Mái tóc cô, quần áo cô đều theo lối thời trang thông thường nhất, nếu có thể gọi đó là thời trang. Rõ ràng cô không muốn gây chú ý với đàn ông, điều này lại khiến cô càng thêm quyến rũ đối với tay bác sĩ. Cô sẽ là một thách thức. Những năm còn trai trẻ, tay bác sĩ vốn là một tay lãng nhãng, thực sự là một huyền thoại, trong một số giới xã hội nhất định. Ký ức về những vụ chinh phục trong quá khứ khiến ông ta mỉm cười với cô.

Raisa thoáng thấy hàm răng nhuộm màu, chắc chắn vàng vì nhiều năm nghiện thuốc nặng. Cô cười đáp lại. Cô đã dự tính MGB sẽ cho người đến dù họ không báo trước, và cô đợi người đàn ông này tự giới thiệu:

- Tôi là bác sĩ Zarubin. Tôi được cử đến để khám cho Leo.

- Tôi là Raisa, Vợ Leo. Ông có chứng minh thư không?

Tay bác sĩ bỏ mũ, tìm thẻ và đưa ra:

- Xin cứ gọi tôi là Boris.

Trong nhà thấp nền. Raisa giải thích rằng điện tạm thời bị cắt - từ tầng mười trở lên điện thường có trục trặc. Họ phải chịu cắt điện định kỳ, đôi khi chỉ một phút, có khi cả ngày. Cô nói xin lỗi; cô không biết khi nào sẽ có điện lại.

Zarubin nói như để pha trò:

- Anh ấy sẽ qua thôi. Anh ấy không phải một bông hoa. Miễn là anh ấy vẫn giữ ấm.

Cô hỏi tay bác sĩ có uống nước không: đồ uống nóng, có lẽ bởi trời lạnh bên ngoài. Ông ta đồng ý, chạm trên bàn tay cô khi cô nhận chiếc áo khoác của ông ta.

Trong bếp, tay bác sĩ đứng dựa vào tường, tay để trong túi, ngắm nhìn khi cô pha trà.

- Tôi hy vọng nước vẫn nóng.

Cô có giọng nói thật dễ chịu, dịu dàng và điềm đạm. Cô cho trà vào tách nhỏ trước khi rót vào chiếc cốc cao. Trà rất đặc, gần như đen ngòm, và khi đã ngang nửa cốc, cô quay qua ông ta:

- Ông thích trà đặc cỡ nào?

- Cứ hết mức cô pha được.

- Như thế này?

- Có lẽ thêm chút nước nữa.

Khi cô lấy ấm samovar đổ thêm nước vào cốc, đôi mắt Zarubin lướt xuống cơ thể cô, lang thang ở đường nét bộ ngực, vòng eo. Quần áo của cô thật tuềnh toàng - chiếc váy vải màu xám, bít tất dày, áo len đan bên ngoài áo sơ mi trắng. Ông ta tự hỏi tại sao Leo không dùng địa vị của mình mà sắm cho cô những hàng cắt may xa xỉ của nước ngoài. Nhưng thậm chí thứ quần áo sản xuất hàng loạt và chất vải thô cũng không làm cô kém đi phần gợi cảm:

- Chồng cô thế nào?

- Anh ấy sốt. Anh ấy thấy lạnh khi người nóng. Anh ấy run. Anh ấy không chịu ăn.

- Nếu anh ta bị sốt thì tốt nhất lúc này không nên ăn gì. Tuy nhiên, không thèm ăn cũng có thể do

dùng methamphetamine. Cô có biết gì về chuyện này không?

- Nếu là liên quan đến công việc thì tôi không biết gì hết.

- Cô có nhận thấy bất cứ thay đổi nào ở anh ấy không?

- Anh ấy bỏ bữa, anh ấy ra ngoài cả đêm. Nhưng đó là khi công việc đòi hỏi. Tôi nhận thấy sau những quãng thời gian làm việc dài thì anh ấy thường trở nên lơ đãng.

- Anh ấy quên cái này cái nọ à?

Cô đưa cốc nước cho vị bác sĩ:

- Ông có dùng đường không?

- Nếu có mút thì tốt quá.

Cô vói lên giá trên cùng. Khi cô vói tay, lưng áo hếch lên, lộ ra một khoảng da tái, tuyệt vời - đường trùng sau lưng. Zarubin cảm thấy miệng khô khốc. Cô lấy xuống lọ mút màu tía thẫm, mở nắp và lấy cho ông ta cái thìa. Ông ta xoay một thìa và đưa lên lưỡi, nhấp trà nóng, cảm nhận mút tan ra. Với một cảm xúc mãnh liệt đầy chủ ý, ông ta nhìn chăm chăm vào mắt cô. Nhận ra ham muốn của ông ta, cô đỏ mặt. Ông ta nhìn sắc đỏ khi chúng lan xuống tận cổ cô.

- Cảm ơn cô.

- Có lẽ ông sẽ khám ngay?

Cô vịn dậy nắp lọ mút, để nó sang bên và bước vào phòng ngủ. Ông ta không động dậy.

- Tôi uống xong trà đã. Có gì vội đâu.

Cô buộc phải quay lại. Zarubin nhúm môi thổi trà. Trà thật nóng và ngọt. Cô lại bối rối. Ông ta thích thú bắt cô phải đợi.

* * *

PHÒNG NGỦ KHÔNG CỬA SỔ THẬT NÓNG BỨC, không khí ngột ngạt. Chỉ từ cái mùi thôi Zarubin cũng biết rằng người nằm trên giường bị ốm. Ông ta ngạc nhiên thấy mình cảm thấy như thất vọng. Ngẫm nghĩ xem điều gì đằng sau cảm xúc ấy, ông ta ngồi xuống giường, cạnh Leo. Ông ta cặp nhiệt độ. Nhiệt độ cao, nhưng không quá nguy hiểm. Ông ta kiểm tra ngực Leo. Ông ta không nghe thấy gì bất thường. Leo không bị lao. Không có dấu hiệu nào cho thấy gì khác ngoài cảm lạnh. Raisa đứng bên cạnh ông ta và quan sát. Tay bác sĩ có thể cảm thấy mùi xà phòng trên tay cô. Ông ta thích được ở gần sát cô thế này. Ông ta lấy một lọ thủy tinh màu nâu trong túi xách và đong khoảng một thìa chất lỏng màu xanh lá:

- Nhắc đầu anh ấy lên.

Cô giúp chồng mình ngồi dậy. Zarubin cho chất lỏng vào họng gã. Khi gã nuốt rồi, cô hạ đầu Leo xuống gối.

- Thứ đấy để làm gì vậy?

- Thuốc bổ - để giúp anh ấy ngủ.

- Anh ấy không cần thứ đó.

Tay bác sĩ không nói gì. Ông ta không thém bịa ra một lời nói dối. Thứ thuốc kia nói là để chữa bệnh nhưng thực ra là loại do tay bác sĩ chế ra: hỗn hợp thuốc an thần, chất gây ảo giác, và để đánh lừa vị giác, được thêm vị xi rô ngọt. Mục đích của nó là làm vô hiệu hóa cơ thể và đầu óc. Sau khi uống vào, trong chưa đầy một tiếng cơ bắp sẽ bị tác động trước hết - trở nên uể oải, yếu ớt đến mức thậm chí một cử động nhẹ nhất cũng gây cảm giác như công việc vất vả không thể tưởng tượng nổi.

Chất gây ảo giác sẽ kích hoạt mau chóng sau đó.

Một ý tưởng đã choán lấy Zarubin: nó đã định hình trong nhà bếp khi Raisa đỏ mặt và kết thành kế hoạch ngay lúc ông ta ngửi thấy mùi xà phòng trên tay cô. Nếu ông ta báo cáo rằng Leo không bị ốm, rằng gã bịa lý do nghỉ việc, thì gã chắc chắn sẽ bị bắt và thẩm vấn. Với tất cả những ngờ vực khác xoay quanh ứng xử của gã, sẽ có một gánh nặng nghi ngờ đổ lên gã. Gã gần như sẽ ngồi tù. Vợ gã, cô vợ xinh đẹp của gã, rút cuộc sẽ cô đơn và dễ tổn thương. Cô sẽ cần một đồng minh. Vị trí của Zarubin trong Bộ An ninh Nhà nước ngang hay thậm chí còn hơn vị trí của Leo, và ông ta chắc chắn mình có thể ngỏ một khả năng thay thế dễ chịu và chấp nhận được. Zarubin đã có gia đình nhưng ông ta có thể nhận cô làm nhân tình. Ông ta tin rằng bản năng sinh tồn của Raisa đã lên tiếng. Dù mọi thứ đã được cân nhắc, vẫn có thể còn một cách ít phức tạp hơn để đạt được điều ông ta muốn. Ông ta đứng lên:

- Chúng ta nói chuyện riêng được không?

Trong bếp, Raisa khoanh tay. Nếp nhăn trên trán - một nếp nhăn nhỏ trên làn da tái hoàn hảo của cô. Zarubin muốn là lưỡi của mình lên đó.

- Chồng tôi sẽ ổn chứ?

- Anh ta bị sốt. Và tôi sẽ sẵn sàng nói như vậy.

- Ông sẽ sẵn sàng nói gì?

- Tôi sẽ sẵn sàng nói anh ta ốm thực sự.

- Anh ấy ốm thực sự. Ông vừa nói đấy thôi.

- Cô có hiểu tại sao tôi ở đây không?

- Vì ông là bác sĩ và chồng tôi bị ốm.

- Tôi được cử đến đây xem chồng cô ốm thật không, hay chỉ có trốn tránh công việc.

- Nhưng rõ ràng anh ấy ốm. Cho dù có phải là bác sĩ hay không, ai cũng có thể thấy điều đó.

- Đúng, nhưng tôi là người ở đây. Tôi là người quyết định. Và họ sẽ tin vào điều tôi nói.

- Bác sĩ, ông vừa nói anh ấy ốm. Ông nói anh ấy sốt.

- Và tôi sẽ sẵn sàng nói như thế, trong hồ sơ, nếu cô sẵn sàng ngủ với tôi.

Cô thậm chí còn không chớp mắt. Không một phản ứng hiển hiện nào. Sự lạnh lùng của cô còn khiến Zarubin ham muốn cô hơn. Ông ta nói tiếp:

- Chỉ một lần thôi, trừ phi là cô thích tôi, trong trường hợp đó thì chuyện ấy sẽ tiếp tục. Chúng ta có thể sắp xếp được: cô sẽ được bất cứ điều gì cô muốn, trong phạm vi hợp lý. Vấn đề là không cho ai biết cả.

- Còn nếu tôi nói không?

- Tôi sẽ nói chồng cô là kẻ dối trá. Tôi sẽ nói anh ta liều lĩnh trốn tránh công việc vì lý do chưa rõ. Tôi sẽ đề nghị điều tra anh ta.

- Họ sẽ không tin ông.

- Cô có chắc không? Sự nghi ngờ đã có. Chỉ cần một cú hích nhẹ của tôi.

Nghĩ rằng sự yên lặng của cô chính là lời chấp nhận, Zarubin bước đến cô, ngập ngừng áp bàn tay lên chân cô. Cô không động đậy. Họ có thể làm tình trong bếp. Không ai biết. Chồng cô sẽ không tỉnh dậy. Cô có thể kêu gào sung sướng, cô có thể gây ồn ào bao nhiêu tùy thích.

Raisa liếc qua bên, ghê tởm, không biết phải làm gì. Tay Zarubin xuôi xuống chân cô:

- Đừng lo. Chồng cô sẽ ngủ nhanh thôi. Anh ta sẽ không quấy rầy. Chúng ta không quấy rầy anh ta. Tay ông ta luồn dưới váy cô:

- Ất cô còn thích thú chuyện này. Nhiều phụ nữ khác thì đã..

Ông ta gần sát đến nỗi cô có thể ngửi thấy hơi thở ông ta.

Ông ta cúi xuống cô, môi hé ra, bộ răng ổ của ông ta sát gần cô như thể cô là một trái táo ông ta định cắn. Cô tránh ông ta. Ông ta nắm cổ tay cô.

- Mười phút không phải là cái giá quá cao để trả cho mạng sống của chồng cô. Hãy làm vì anh ta.

Ông ta kéo cô lại gần, nắm tay chặt hơn.

Bỗng nhiên ông ta thả ra, giơ cả hai tay lên. Raisa đã kè dao lên cổ ông ta:

- Nếu ông không rõ về tình trạng của chồng tôi thì đi báo với thiếu tá Kuzmin - một người bạn tốt của chúng tôi - để cho người khác đến. Ý kiến của người thứ hai sẽ được hoan nghênh nhất.

Cả hai đi né nhau, con dao trên cổ ông ta, cho đến khi Zarubin lùi khỏi bếp. Raisa vẫn ở cửa bếp, cầm con dao ngang hông. Tay bác sĩ lấy áo khoác, ung dung mặc vào. Ông ta lấy chiếc túi da, mở cửa trước, nheo mắt vì ánh nắng mùa đông:

- Chỉ có trẻ con mới còn tin vào tình bạn, mà chỉ có bọn trẻ con ngu ngốc mới thế.

Raisa bước lên, giật lấy chiếc mũ đang treo trên móc vút xuống chân ông ta. Khi ông ta cúi xuống để nhặt nó, cô đóng sầm cửa.

Nghe tiếng ông ta đi xa rồi mà tay cô vẫn còn run rẩy. Cô vẫn cầm con dao. Có lẽ cô đã tạo lý do để ông ta nghĩ cô sẽ ngủ với ông ta. Cô nhắm lại những sự kiện trong đầu: mở cửa, cười trước cách pha trò lố bịch của ông ta, lấy áo khoác của ông ta, pha trà. Zarubin đã tưởng bở. Cô chẳng làm gì như vậy. Nhưng có lẽ cô nên đùa bỡn với lời đề nghị của ông ta, giả vờ rằng cô bị quyến rũ. Có lẽ lão già kia chỉ cần nghĩ rằng cô khoái những tán tỉnh của lão. Cô quẹt trán. Cô đã xử lý chuyện này thật tệ. Họ đang gặp nguy.

Cô vào phòng ngủ và ngồi xuống cạnh Leo. Môi gã mấp máy như thể đang lặng lẽ cầu khẩn. Cô cúi sát hơn, cố nghe xem gã nói gì. Hầu như không nghe được, những lời rời rạc không ăn khớp. Gã đang mê sảng. Gã nắm tay cô. Da gã ẩm ướt. Cô rút tay lại và thổi tắt nến.

* * *

LEO ĐANG ĐỨNG TRÊN TUYẾT, con sông trước mặt gã, Anatoly Brodsky ở bờ bên kia. Ông ta đã qua sông và gần được an toàn trong rừng. Leo bước theo ông ta thì nhận ra dưới chân gã, bị nhốt trong mảng tuyết dày, là những người đàn ông và đàn bà mà gã đã bắt. Gã nhìn sang hai bên - cả dòng sông đầy những xác người đông cứng. Nếu gã muốn đến khu rừng, nếu gã muốn bắt người đàn ông kia, gã phải giẫm lên họ. Không có lựa chọn - đây là phận sự của gã - gã nhanh bước chân. Nhưng bước chân của gã dường như làm những xác chết sống lại. Băng bắt đầu tan chảy. Dòng sông hồi sinh, quần quai. Ngập chân vào chỗ băng tan, Leo giờ cảm thấy những khuôn mặt dưới ủng gã. Dù gã có chạy nhanh thế nào, họ cũng ở khắp nơi, đằng sau, phía trước. Một bàn tay tóm lấy chân gã - gã giãy ra. Một bàn tay khác tóm lấy cổ chân, rồi bàn tay thứ hai, thứ ba, thứ tư. Gã nhắm mắt, không dám nhìn, chờ bị kéo xuống.

Khi Leo mở mắt, gã đang đứng trong văn phòng xám xịt. Raisa bên cạnh gã, cô mặc chiếc váy đỏ nhạt, chiếc váy cô mượn một người bạn vào ngày đám cưới của họ, được sửa vạt để khi cô mặc trông không quá rộng. Trên mái tóc, cô cài duy nhất một bông hoa trắng hái ở công viên. Gã mặc một bộ vest

xám không được vừa vặn. Bộ vest không phải của gã: gã mượn của một đồng nghiệp. Họ ở trong một văn phòng tồi tàn của một công sở tồi tàn, đứng bên nhau, trước chiếc bàn có người đàn ông hỏi đầu đang hùi hùi với mớ giấy tờ. Raisa xuất trình giấy tờ của họ và họ đợi trong khi người ta kiểm tra căn cước. Không lời thề thốt, không lễ cưới hay những bó hoa chúc mừng. Không có khách mời, không nước mắt hay lời cầu chúc - chỉ có hai người họ, mặc những bộ đồ đẹp nhất họ có thể kiếm được. Không đình đám: chỉ có tư sản mới làm đình đám. Người làm chứng duy nhất của họ gã công chức hỏi trán này, ông ta điền các chi tiết vào một cuốn sổ dày cộm sờn rách. Khi giấy tờ xong xuôi, họ được trao một tấm giấy chứng nhận kết hôn. Họ đã là vợ chồng.

Quay về căn hộ cũ của cha mẹ gã, nơi họ tổ chức lễ cưới, có bạn bè, hàng xóm, mọi người đều hăm hở tận dụng lòng mến khách. Mấy ông già hát những bài hát xa lạ. Nhưng có gì đó không ổn với ký ức này. Có những khuôn mặt lạnh lùng và khắc nghiệt. Gia đình Fyodor ở đó. Leo vẫn đang nhảy nhưng lễ cưới biến thành đám tang. Mọi người nhìn chăm chăm vào gã. Có tiếng gõ nhẹ nơi cửa sổ. Leo quay sang chỉ thấy dáng một người đàn ông áp mặt vào cửa kính. Leo bước đến anh ta, lau hơi nước đọng trên cửa. Đó là Mikhail Sviatoslavich Zinoviev, một viên đạn xuyên qua đầu anh ta, quai hàm anh ta vỡ nát, đầu méo mó. Leo lùi lại, quay đi. Căn phòng giờ hoàn toàn trống trải, ngoại trừ hai cô bé - các con của Zinoviev khoác những tấm giẻ bẩn thỉu. Trẻ mồ côi, bụng chúng trương lên, da phồng rộp. Rận rập bò khắp quần áo chúng, trên lông mày và cả mái tóc đen bù xù của chúng. Leo nhắm mắt và lắc đầu.

Run rẩy, lạnh cóng, gã mở mắt. Gã đang chìm dưới nước, chìm rất nhanh. Phía trên là băng. Gã cố bơi lên nhưng dòng nước nhận gã xuống. Trên băng có người, đang nhìn gã, đang xem gã chết chìm. Một cơn đau nhức nhối rất trong phổi. Không thể nín thở, gã mở miệng ra.

* * *

LEO THỞ DỐC, MỞ MẮT. Raisa ngồi bên cạnh gã, đang cố trấn tĩnh gã. Gã nhìn quanh, bối rối: tâm trí gã nửa mơ nửa tỉnh. Đây là thực: gã đã quay về căn nhà của mình, quay về hiện tại. Thấy nhẹ nhõm, gã nắm tay Raisa, thì thầm một tràng vội vã:

- Em còn nhớ lần đầu ta gặp nhau không? Em nghĩ anh thô lỗ, nhìn chăm chăm vào em. Anh xuống bến tàu điện ngầm khác đi chỉ để hỏi tên em. Và em không chịu cho anh biết. Nhưng anh không chịu đi chừng nào em chưa nói cho anh. Nên em đã nói dối tên em là Lena. Suốt cả tuần anh chỉ có nói về người phụ nữ xinh đẹp tên là Lena. Anh bảo với mọi người rằng Lena thật xinh đẹp. Khi cuối cùng anh gặp lại em, và thuyết phục em dạo bộ cùng anh, anh đã gọi em là Lena suốt cả buổi. Cuối buổi hôm đấy, anh sẵn sàng hôn em và em đã sẵn sàng nói ra tên thật của mình. Ngày hôm sau, anh kể với mọi người rằng người phụ nữ Raisa xinh đẹp nhường nào, mọi người trêu anh mà nói rằng tuần trước đó là Lena, còn tuần này là Raisa, và tuần sau sẽ là người khác. Nhưng không bao giờ như vậy. Mãi mãi vẫn là em.

Raisa lắng nghe chồng mình nói và lấy làm lạ trước sự biểu lộ tình cảm ủy mị bất ngờ này. Nó xuất phát từ đâu? Có lẽ ai cũng trở nên ủy mị khi họ ốm. Cô đỡ gã nằm xuống, và không lâu sau gã ngủ thiếp đi. Đã mười hai tiếng kể từ khi bác sĩ Zarubin ra về. Một lão già tầm thường, tự phụ là một kẻ thù nguy hiểm. Để xua đi lo lắng, cô đi làm món xúp - nước luộc thịt gà với những miếng thịt, không chỉ là rau luộc và xương gà. Nó sôi sủi bọt trên lửa nhỏ, sẵn sàng cho Leo ăn khi gã có thể ăn được. Cô khuấy xúp, lấy một bát cho mình. Vừa xong việc, cô nghe có tiếng gõ cửa. Đã muộn. Cô không chờ có khách. Cô cầm con dao, cũng con dao ấy, để sau lưng trước khi tiến gần đến cửa:

- Ai đấy?

- Thiếu tá Kuzmin.

Tay cô run rẩy, cô mở cửa.

Thiếu tá Kuzmin đang đứng ngoài cùng cận vệ, hai người lính trẻ trông dữ dằn:

- Bác sĩ Zarubin đã nói với tôi.

Raisa thốt:

- Làm ơn, ông hãy vào tận mắt xem Leo...

Kuzmin dường như ngạc nhiên:

- Không, không cần thiết. Tôi không cần quấy rầy cậu ấy. Tôi tin ông bác sĩ về những vấn đề y khoa. Ngoài ra, đừng nghĩ tôi là kẻ nhút nhát, nhưng tôi sợ lây cảm từ cậu ấy.

Cô không thể hiểu điều gì đã xảy ra. Tay bác sĩ đã nói sự thật. Cô cắn môi, cố không để lộ ra sự nhẹ nhõm của mình. Ông thiếu tá tiếp tục:

- Tôi đã báo cho trường cô. Tôi giải thích là cô sẽ nghỉ để giúp chồng hồi phục. Chúng ta cần cậu ấy khỏe mạnh. Cậu ấy là một trong những nhân viên tốt nhất của chúng tôi.

- Anh ấy thật may mắn vì được đồng nghiệp quan tâm như vậy.

Kuzmin xua lời nhận xét đi. Ông ta ra hiệu cho người lính đằng sau. Người này đang cầm một túi giấy. Anh ta bước lên, đưa nó cho cô:

- Đây là quà của bác sĩ Zarubin. Nên không cần cảm ơn tôi.

Raisa vẫn cầm con dao sau lưng. Để đón lấy túi quà, cô cần cả hai tay. Cô luôn lười dao sau váy. Khi nó đã yên vị, cô đưa tay ra, đón lấy túi quà, nó nặng hơn cô tưởng:

- Ông có vào không?

- Cảm ơn cô, nhưng đã muộn rồi và tôi cũng mệt.

Kuzmin nói lời tạm biệt.

Cô đóng cửa và bước vào bếp, đặt túi lên bàn và lấy con dao sau lưng ra. Cô mở túi. Trong túi có cam và chanh, thứ xa xỉ trong một thành phố khan hiếm thực phẩm. Cô nhắm mắt, tưởng tượng sự thỏa mãn mà Zarubin đang thích thú trước lòng biết ơn của cô, không phải vì túi hoa quả, mà vì ông ta đơn thuần làm công việc của mình, về việc ông ta đã báo cáo rằng Leo ốm thật. Những quả cam và chanh chỉ là cách ông ta nói rằng cô nên cảm thấy mắc nợ ông ta. Nếu ông ta có ý khác, ông ta đã khiến cả hai người họ bị bắt. Cô đổ cả túi trái cây vào thùng rác. Cô nhìn chằm vào những màu sắc rực rỡ rồi mới nhặt từng quả lên. Cô sẽ ăn quà của ông ta. Nhưng cô không chịu khóc.

19 THÁNG HAI

LẦN ĐẦU TIÊN trong suốt bốn năm, Leo nghỉ làm mà không xin phép trước. Có những người phải đi tù vì tội vì phạm đạo đức lao động; những người rời chỗ làm khi chưa làm đủ thời gian hoặc những người đến muộn ca làm việc nửa tiếng. Tuy nhiên, Leo sẽ không bị nguy hiểm nào hết. Theo lời Raisa, gã đã được bác sĩ khám và thiếu tá Kuzmin đã đến thăm, cho phép gã được nghỉ. Điều này có nghĩa nỗi lo lắng gã đang cảm thấy là về chuyện gì khác. Càng nghĩ đến nó thì nó càng hiện rõ. Gã không muốn quay lại làm việc.

Trong ba ngày qua, gã không rời khỏi nhà. Tách biệt khỏi thế giới, gã nằm trên giường, uống nước chanh đường nóng, ăn xúp củ cải và chơi bài với vợ, người đã không chiều cổ cho sự đau ốm của gã, thắng hầu hết các ván. Hầu hết thời gian gã ngủ, và sau ngày nghỉ đầu tiên gã không còn gặp ác mộng nữa. Nhưng thay vào đó là gã cảm thấy uể oải. Gã hy vọng cảm giác đó sẽ mờ dần đi, tin rằng sự u buồn là tác dụng phụ của methamphetamine. Cảm giác ấy ngày càng tệ hơn. Gã đã lấy mấy lọ đựng thuốc - những lọ thủy tinh đựng những tinh thể trắng đục - và đổ xuống bồn rửa. Không còn những vụ bắt người phải dùng ma túy trợ lực. Có phải do ma túy không? Hay là những vụ bắt bớ? Khi khỏe lên gã thấy dễ dàng giải thích các sự kiện trong những ngày qua hơn. Họ đã mắc một sai lầm: Anatoly Tarasovich Brodsky là một sai lầm.

Trước mặt gã là tượng đài nhà lãnh đạo Cheka, giữa quảng trường Lubyanka, bao quanh là mảng cỏ xanh và luồng giao thông. Leo thuộc lòng câu chuyện của ông. Mọi mật vụ đều thuộc lòng câu chuyện về ông ta. Là lãnh đạo đầu tiên của Cheka, cơ quan mật vụ do Lenin thành lập sau khi lật đổ chế độ Sa hoàng, ông là ông tổ của NKVD. Ông ta là mẫu hình tiêu biểu. Các sách huấn luyện đầy rẫy lời trích được cho là của ông ta. Có lẽ câu nói nổi tiếng nhất và thường được trích dẫn nhất của ông ta là:

Một mật vụ phải rèn luyện cho con tim mình trở nên Vô tình.

Vô tình chiếm vị trí thiêng liêng trong quy tắc làm việc của họ. Vô tình là một phẩm chất. Vô tình là cần thiết. Hãy khát khao vô tình! Vô tình nắm giữ chiếc chìa khóa mở cánh cửa đến một nhà nước hoàn thiện. Nếu làm một Cheka cũng giống như tuân theo một học thuyết tôn giáo thì vô tình là một trong những điều răn của họ.

Trước đây việc học tập của Leo tập trung vào thể thao, sức mạnh thể chất - một điều cho đến nay vẫn giúp ích hơn là cản trở sự nghiệp của gã, cho gã cái lót của một kẻ đáng tin, mà nếu là một học giả thì sẽ là đáng nghi. Nhưng nó có nghĩa gã buộc phải dành ít nhất mỗi tuần một đêm để viết lại cẩn thận những trích dẫn mà một mật vụ phải thuộc lòng. Vì trí nhớ kém, tình trạng còn tồi tệ hơn do sử dụng ma túy, gã không phải là một kẻ ham sách vở. Tuy nhiên, khả năng nhớ những phát biểu chính trị chủ chốt là cần thiết. Bất cứ một lời nói lỡ nào cũng biểu hiện sự thiếu lòng tin và tận tụy. Và bây giờ, sau ba ngày nghỉ việc, khi gã bước đến cánh cửa vào Lubyanka và nhìn lại bức tượng nhà lãnh đạo Cheka, gã nhận ra tâm trí mình rời rạc - mấy cụm từ đã quay lại với gã nhưng không đủ và không đứng trật tự. Điều duy nhất gã có thể nhớ chính xác, trong hàng ngàn hàng ngàn lời, trong toàn bộ những chân lý và nguyên tắc của cuốn kinh thánh Cheka, là tầm quan trọng của sự vô tình.

Leo được đưa đến phòng Kuzmin. Tay thiếu tá đang ngồi. Ông ta chỉ cho Leo ngồi vào chiếc ghế đối diện.

- Cậu đã khỏe hơn chưa?

- Tôi đã khỏe hơn, cảm ơn thiếu tá. Vợ tôi nói thiếu tá đã đến thăm.

- Chúng tôi lo cho cậu. Đây là lần đầu cậu ốm. Tôi đã kiểm tra hồ sơ.

- Tôi xin lỗi.

- Không phải lỗi của cậu. Cậu dừng cảm, bơi dưới dòng sông đó. Và chúng tôi mừng vì cậu cứu được ông ta. Ông ta đã cung cấp một số thông tin hệ trọng.

Kuzmin vỗ tập hồ sơ mỏng màu đen ở giữa bàn.

- Khi cậu vắng mặt, Brodsky đã thú tội. Phải mất đến hai ngày, hai lượt trị liệu sốc bằng long não. Ông ta cứng đầu lạ lùng. Nhưng cuối cùng ông ta gục ngã. Ông ta đưa tên của những người cố cảm tình với Anh-Mỹ.

- Ông ta giờ ở đâu?

- Brodsky à? Ông ta bị xử tử tối hôm qua.

Leo đã hy vọng gì chứ? Gã tập trung không biểu lộ gì, như thể gã vừa nghe nói trời bên ngoài lạnh lắm. Kuzmin lấy tập hồ sơ màu đen lên, đưa cho gã:

- Trong này, cậu sẽ có đầy đủ bản ghi lời thú tội.

Leo mở hồ sơ. Mắt gã bắt gặp dòng đầu tiên:

Tôi - Anatoly Tarasovich Brodsty - là gián điệp.

Leo lật giở các trang đánh máy tiếp theo. Gã nhận ra cái mẫu, mở đầu là lời xin lỗi, bày tỏ hối tiếc trước khi mô tả bản chất tội trạng của mình. Gã đã thấy mẫu này hàng ngàn lần. Chúng khác nhau ở những chi tiết: tên, địa chỉ.

- Ông có muốn tôi đọc nó bây giờ không?

Kuzmin lắc đầu, đưa cho gã một phong bì dán kín.

- Ông ta kể tên sáu công dân Xô viết và một người Hungary. Họ là những người đang cộng tác, làm việc cho chính phủ nước ngoài. Tôi đã đưa sáu cái tên cho các mật vụ khác. Tên người thứ bảy cậu phải điều tra. Vì cậu là một trong những nhân viên xuất sắc nhất của tôi, tôi giao cho cậu vụ khó nhất. Trong phong bì này có những công việc chúng ta đã làm sơ bộ, vài tấm ảnh, và toàn bộ thông tin hiện chúng ta biết về cá nhân này, trong đó, như cậu sẽ thấy, không nhiều lắm. Nhiệm vụ của cậu là thu thập thêm thông tin và nếu Anatoly đúng, nếu người này là kẻ phản bội, cậu sẽ phải bắt và mang người đó đến đây, thủ tục thông thường.

Leo xé mở phong bì, lôi ra vài tấm ảnh lớn đen trắng. Chúng là ảnh theo dõi, được chụp từ khoảng cách ngang đường.

Những tấm ảnh vợ Leo.

RAISA NHE NHỒM vì sắp hết ngày. Cô đã mất tám tiếng để dạy đúng cùng một bài giảng cho tất cả mọi lớp học. Thường thì cô dạy môn chính trị bắt buộc, nhưng sáng nay cô nhận được chỉ thị của Bộ Giáo dục gửi đến trường lệnh cho cô phải làm theo kế hoạch giảng dạy đính kèm. Đường như những chỉ thị này được gửi đến tất cả các trường ở Mátxcova và phải có hiệu lực tức thì- những bài học ngày thường có thể để đến ngày mai. Những chỉ thị này quy định cô phải dành cả ngày để thảo luận với từng lớp về tình yêu đối với mầm non của đất nước. Những bài học để tất cả trẻ em, cho dù chúng bao nhiêu tuổi, phải được nhắc nhở những điều thận trọng cơ bản trong cuộc sống hằng ngày. Chúng không được qua đường mà không nhìn trước nhìn sau, chúng phải cẩn thận khi đi tàu điện ngầm, và cuối cùng - điều này được nhấn mạnh đặc biệt - chúng không được chơi đùa trên đường ray. Trong năm qua, có những vụ tai nạn thảm thương trên đường ray. Sự an toàn của mầm non đất nước là trên hết. Chúng là tương lai. Nhiều minh họa lồ bịch và mờ nhạt được đưa ra. Mỗi lớp học kết thúc bằng một câu hỏi nhỏ để bảo đảm mọi thông tin đã được tiếp thu.

Điều gì các em không bao giờ nên làm?

Câu trả lời đúng: chơi trên đường ray.

Tương đối mà nói, cô có ít lý do để than phiền. Ngôi trường mà cô giảng dạy, Trường Trung học số Bảy - tòa nhà hình chữ nhật dựng trên những cột bê tông chắc chắn - hóa ra lại là một trong những viên ngọc của chính sách giáo dục nhà nước. Được chụp nhiều ảnh và quảng bá nhiều, người thành lập ra nó không ai khác là Nikita Khrushchev, người đã có một bài phát biểu ở phòng tập thể thao mới, sàn nhà được đánh sập đến mức mây vệ sĩ của ông ta phải đánh vật để khỏi trượt ngã. Ông ta nói rằng giáo dục phải đáp ứng nhu cầu của đất nước. Và điều đất nước cần là những nhà khoa học, kỹ sư và vận động viên đoạt huy chương vàng Olympic hiệu quả cao, trẻ khỏe. Phòng tập thể dục bề thế như nhà thờ, nằm bên cạnh tòa nhà chính, rộng hơn và sâu hơn cả chính ngôi trường, được trang bị đường chạy trong nhà và một loạt thảm, vòng, thang dây, và ván nhún, tất cả được sử dụng tối đa nhờ một thời gian biểu ngoài giờ, gồm một tiếng rèn luyện hằng ngày đối với mỗi học sinh bất kể độ tuổi hay khả năng.

Trong số các đồng nghiệp, cô chỉ làm bạn với một người - Ivan Kuzmitch Zhukov, một giáo viên ngôn ngữ và văn chương. Cô không biết rõ tuổi của anh ta - anh ta không nói - nhưng anh ta chừng bốn mươi. Tình bạn của họ đến thật tình cờ. Anh ta ngẫu nhiên than phiền về quy mô của thư viện - một căn phòng nhỏ như phòng đựng bát đĩa ở dưới tầng hầm, cạnh nồi hơi, chất đầy những cuốn sách mỏng, ấn phẩm Pravda cũ mèm, những sách được phê duyệt, và không hề có một tác giả nước ngoài nào. Nghe anh ta nói thế, Raisa nói khẽ rằng anh ta nên cẩn thận hơn. Lời nói nhỏ đó đã bắt đầu một tình bạn bất ngờ, mà từ phía cô, có lẽ là không khôn ngoan lộc lợi gì nếu tính đến chuyện Ivan có khuynh hướng nói toạc ra ý nghĩ. Trong mắt mọi người, anh ta là một kẻ bị để ý. Những giáo viên khác tin rằng anh ta chứa chấp tài liệu cấm dưới sàn nhà, hoặc tệ hơn, anh ta đang viết một cuốn sách và chắc chắn lên lút chuyển những trang viết phản động sang phương Tây. Raisa có cơ hội giữ mối quan hệ này chỉ bởi vì lòng trung thành của cô chưa bao giờ bị dòm ngó quá sát sao như vậy. Suy cho cùng, cô là vợ của một nhân viên an ninh nhà nước, một chuyện hầu như ai cũng biết, có cả một sổ học sinh. Theo logic thì

Ivan nên giữ khoảng cách. Chắc chắn anh ta tự trấn an với suy luận rằng nếu Raisa muốn tố cáo anh ta thì cô đã làm rồi, nếu tính đến nhiều khinh suất cô đã nghe anh ta nói và thật dễ dàng để cô thì thầm tên anh ta vào tai chồng cô bên gối. Nên hóa ra rằng, người duy nhất cô tin tưởng trong đám giáo viên lại là người ít được tin tưởng nhất, và người duy nhất anh ta tin là người phụ nữ lẽ ra anh ta không nên tin tưởng nhất. Anh ta đã kết hôn, có ba con. Dù vậy, cô đã ngờ anh ta yêu cô. Đó không phải là điều cô trông mong, và cô hy vọng vì lợi ích của cả hai người, anh ta cũng không trông mong chuyện đó.

NGOÀI CÔNG CHÍNH vào trường học, bên kia đường, trong tiền sảnh của một tòa chung cư thấp tầng, Leo đứng đó. Gã đã cởi bỏ đồng phục và mặc thường phục, loại đồ gã mượn được ở chỗ làm. Trong Lubyanka có những tủ chứa đủ các thứ linh tinh: áo khoác, áo vest, quần - nhiều kích cỡ và chất lượng vải, được giữ lại cho chính mục đích này. Mặc chiếc áo khoác len xám dài tận mắt cá chân và chiếc mũ lông dày lấp trán, Leo tin rằng vợ gã sẽ không nhận ra nếu tình cờ nhìn về phía gã. Gã giậm giậm chân để giữ ấm, xem đồng hồ, một chiếc Poljot Aviator bằng thép không gỉ - quà tặng sinh nhật của vợ gã. Không lâu nữa lớp học của cô hôm nay sẽ kết thúc. Gã nhìn ngọn đèn trên đầu. Gã lấy cái chổi lau nhà bỏ đi, chọc vỡ bóng đèn khiến tiền sảnh tối lại.

Đây không phải lần đầu vợ gã bị theo dõi. Ba năm trước, Leo đã dàn xếp một cuộc giám sát vì lý do chẳng liên quan đến việc cô có phải là mối đe dọa an ninh không. Họ kết hôn chưa đầy một năm. Cô dần trở nên xa cách. Họ sống cùng nhau mà như sống riêng, làm việc nhiều giờ, thoáng nhìn thấy nhau vào buổi sáng và buổi tối mà rất ít giao tiếp, giống như hai tàu đánh cá rời cùng một cảng mỗi ngày. Gã không tin rằng gã đã thay đổi, với tư cách người chồng, nên không thể hiểu tại sao cô lại thay đổi với tư cách là một người vợ. Mỗi khi gã đề cập đến chủ đề này, cô lại kêu là cảm thấy không khỏe, nhưng cô từ chối đi gặp bác sĩ, nhưng dù sao, ai lại cứ không khỏe, hết tháng này sang tháng khác? Lời giải thích duy nhất gã có thể nghĩ ra là cô đang yêu một người khác.

Nghi ngờ hết mọi lẽ, gã cử một tay lính mới, một mật vụ trẻ triển vọng, theo dõi vợ gã. Tay mật vụ này đã theo dõi mỗi ngày trong suốt một tuần. Leo biện minh cho hành động này, mặc dù khó chấp nhận nổi, là do tình yêu thúc đẩy. Tuy nhiên, việc này cũng mạo hiểm, không chỉ vì Raisa có thể phát hiện ra. Nếu đồng nghiệp gã phát hiện ra, họ giải thích việc này khác đi. Nhưng Raisa không ngoại tình và không ai phát hiện ra vụ theo dõi này. Leo thấy nhẹ nhõm, gã chấp nhận rằng gã chỉ cần kiên nhẫn, chu đáo, và giúp đỡ cô trong những khó khăn cô gặp phải. Sau nhiều tháng, mối quan hệ của họ dần dần khá hơn. Leo đã chuyển tay mật vụ trẻ sang một vị trí ở Leningrad, một động thái mà gã giới thiệu là một sự thăng chức.

Tuy nhiên, nhiệm vụ này lại hoàn toàn khác. Lệnh điều tra do cấp trên đưa xuống. Đây là công việc nhà nước; một vấn đề an ninh quốc gia. Mối nguy hiểm không phải là cuộc hôn nhân của họ mà là tính mạng họ. Leo biết chắc rằng tên của Raisa đã được Vasili đưa vào trong bản thú tội của Anatoly Brodsky. Việc một mật vụ khác chứng thực chi tiết của một bản thú tội chẳng có nghĩa gì hết: hoặc đây là một âm mưu, hoặc là lời nói dối trắng trợn, hoặc Vasili đã cấy cái tên đó vào đầu Brodsky một lúc nào đó trong quá trình thẩm vấn, một việc quá dễ làm. Leo tự trách mình. Thời gian gã nghỉ làm đã cho Vasili cơ hội mà hắn tận dụng một cách tàn nhẫn tuyệt đối. Leo đã bị gài bẫy. Gã không thể đổ rằng bản thú nhận đó là dối trá - đây là văn bản chính thức hợp lý và chân thực như mọi bản thú tội khác. Phương hướng hành động duy nhất là xác định nỗi ngờ vực của gã, rằng kẻ phản bội Brodsky đang cố đổ tội cho Raisa để trả thù. Khi nghe lời giải thích này, Kuzmin đã hỏi tại sao kẻ phản bội lại biết gã đã kết hôn. Tuyệt vọng, Leo buộc phải nói dối, cho rằng gã đã nhắc tên vợ mình trong khi họ trò

chuyện. Leo không phải là kẻ có tài nói dối. Bằng việc bảo vệ cho vợ, gã đã tự buộc tội chính mình. Bảo vệ cho ai đó nghĩa là khâu sổ mệnh của mình vào lớp vải lót sổ mệnh của họ. Kuzmin đã kết luận rằng vi phạm an ninh có khả năng xảy ra đó sẽ phải được điều tra toàn diện. Hoặc Leo có thể tự làm hoặc cho phép một mật vụ khác làm. Nghe đến kết luận cuối cùng như vậy, gã đã nhận vụ này trên cơ sở rằng chỉ cần cố gắng mình oan cho vợ mình. Cũng theo đúng cách mà ba năm trước đây chấm dứt những mối nghi ngờ về sự chung thủy của vợ gã, giờ gã phải chấm dứt những mối nghi ngờ về lòng trung thành của cô với nhà nước.

Bên kia đường, trẻ em đổ ra công trường, xuống đường, rồi tỏa ra mọi hướng. Một cô bé chạy sang đường, hướng thẳng về phía Leo và vào tòa chung cư nơi Leo đang nấp. Khi cô bé đi qua chỗ tối, bàn chân nó giẫm phải mảnh vỡ bóng đèn, cô bé dừng lại, cân nhắc xem có nên nói gì không. Leo quay sang nhìn nó. Nó có mái tóc dài buộc dây đỏ. Có lẽ chừng bảy tuổi. Đôi má hồng vì lạnh. Hết sức đột ngột, nó vụt chạy, đôi giày nhỏ vỗ lên mấy lượt cầu thang, chạy xa khỏi người lạ mặt và về nhà nơi cô bé vẫn còn bé bỏng để tin rằng nó vẫn an toàn.

Leo bước đến cửa kính, nhìn những học sinh cuối cùng ra khỏi tòa nhà. Gã biết Raisa không có lịch hoạt động ngoại khóa đặc biệt nào - nên cô sẽ về sớm. Và cô ở kia, ngay cổng, đứng với một đồng nghiệp nam. Anh ta có bộ râu xám gọn ghẽ, mắt kính tròn, Leo nhận thấy anh ta không phải là một người thiếu cuốn hút. Anh ta trông có giáo dục, có học thức, lịch sự, đôi mắt lạnh lợi và chiếc cặp dày sách. Đây hẳn là Ivan: Raisa đã nhắc đến anh ta, giáo viên ngôn ngữ. Theo phỏng đoán, Leo cho rằng người đàn ông này già hơn gã ít nhất mười tuổi.

Leo muốn họ tạm biệt nhau ở cổng, thế mà họ lại đi cùng nhau, bước bên nhau và trò chuyện thoải mái. Gã chờ đợi, để họ đi trước. Họ thật thân thiết với nhau: Raisa cười vì một câu đùa và Ivan dường như hài lòng. Leo có khiến cô cười không? Không hẳn, không thường xuyên. Gã chắc chắn không phản đối việc bị cười nhạo khi gã ngớ ngẩn hay vụng về. Gã có khiếu hài hước ở khía cạnh ấy, nhưng không, gã không bao giờ nói tếu. Raisa thì có. Cô vui tính cả trong lời nói lẫn trong suy nghĩ. Ngay từ lần đầu họ gặp nhau, từ hồi cô lừa cho gã tin rằng cô tên Lena, gã chưa bao giờ nghi ngờ rằng cô thông minh hơn gã. Nếu tính đến các rủi ro liên quan đến sự thông minh lạnh lợi, gã chưa bao giờ thấy ghen tị - cho đến giờ, khi nhìn cô đi cùng với người đàn ông này.

Bước chân Leo tê cứng. Gã mừng là đang đi, theo dõi vợ gã ở khoảng cách năm mươi mét. Dưới vầng sáng bóng đèn đường cam nhạt, theo dõi cô không khó khăn gì - hầu như có rất ít người khác trên đường. Điều đó thay đổi khi họ rẽ sang Avtozavodskaya, phố lớn, cũng là tên của một ga tàu điện ngầm mà chắc chắn họ sắp đi vào. Có những hàng người đang xếp hàng ngoài cửa hàng tạp phẩm, choán hết vỉa hè. Leo thấy thật khó theo dấu vợ, càng khó hơn khi vợ gã mặc trang phục khó phân biệt. Gã không còn cách nào khác là phải rút ngắn khoảng cách giữa họ, gã nhanh bước chân. Gã cách sau cô chưa đầy hai mươi mét. Ở khoảng cách này, có nguy cơ cô sẽ thấy gã. Raisa và Ivan rẽ xuống ga Avtozavodskaya, khuất tầm mắt. Leo vội vã tiến lên, len lỏi giữa những người bộ hành. Trong đám đông người đi tàu, cô sẽ dễ dàng biến mất. Đây là, như báo Pravda thường kiêu hãnh, hệ thống tàu điện ngầm nhộn nhịp nhất và tốt nhất trên thế giới, với hàng trăm nghìn lượt khách mỗi ngày.

Đến cửa ga, gã đi theo bậc thềm đá xuống sảnh dưới - một văn phòng sang trọng, một phòng tiếp đại sứ, cột đá cẩm thạch màu kem, lan can màu gụ bóng loáng, và được chiếu sáng dưới mái vòm kính đục. Đang giờ cao điểm và một xăng ti mét sàn nhà cũng khó mà thấy được. Hàng ngàn người sù sụ áo khoác dài và khăn quàng cổ chen lấn xếp hàng ở thanh soát vé. Đi ngược dòng người, Leo chạy ngược lên cầu thang, dùng chỗ cao để quan sát những cái đầu trong đám đông. Raisa và Ivan đã đi qua hàng

rào thép soát vé và đang đợi lên cầu thang cuốn. Leo hòa vào đám đông, len vào những khoảng trống, rồi lẩn lên. Nhưng bị kẹt cứng trong biển người, gã không có lựa chọn nào khác là phải dùng đến biện pháp kém lịch sự nhất, đưa tay đẩy mọi người sang bên. Không ai dám làm gì hơn là tỏ ra bức bối, không ai biết Leo có thể là ai.

Đến chỗ soát vé, đúng lúc gã thấy vợ mình khuất tầm mắt. Gã bước qua, xếp hàng và lấy ngay chỗ đầu tiên còn sẵn trên thang cuốn. Dọc theo đường chéo những bậc thang gỗ xuống dưới chân thang là chóp của hàng trăm chiếc mũ đông. Không thể phân biệt được ai là ai, gã nghiêng sang phải. Raisa có lẽ cách gã mười lăm mười sáu bước chân. Để nói chuyện được với Ivan, đang đứng ở bậc sau lưng và phía trên cô, cô quay ra sau và nhìn lên. Leo đã ở trong tầm nhìn của cô. Gã nấp đằng sau người đàn ông trước mình, không muốn mạo hiểm nhìn thêm lần nữa, đợi cho đến khi gã ở thấp hơn rồi mới dám nhìn lại. Lối đi được chia thành hai đường hầm: cho tàu chạy hướng Bắc và Nam, và lối nào cũng đầy hành khách đang hối hả bước đi, đang cố tìm cách lên sân ga, đua nhau giành lấy một chỗ ở chuyến tàu tiếp theo. Leo không thấy vợ đâu cả.

Nếu Raisa trên đường về nhà, cô sẽ phải qua ba trạm phía Bắc trên tuyến Zamoskvorestkaya đi Teatral naya nơi cô sẽ đổi tuyến. Không còn cách nào khác là phải giả định đây là điều cô đang làm, gã đi dọc sân ga, nhìn sang phải rồi trái, nhìn kỹ những khuôn mặt đang xếp hàng, chen chúc nhau, nhìn chằm chằm về một hướng. Raisa không có ở đây. Lẽ nào cô đã bắt chuyến tàu theo hướng khác? Sao cô lại đi phía Nam? Bỗng nhiên một người đàn ông di chuyển và Leo thoáng thấy chiếc túi. Ivan đằng kia. Raisa bên cạnh anh ta, cả hai đang đứng ở mép sân ga. Leo ở quá gần, đến mức có thể với tay ra chạm vào má cô. Nếu cô quay đầu, thậm chí chỉ một chút, thì họ sẽ chạm mắt nhau. Chắc chắn gã gần như đang ở trong tầm nhìn của cô; nếu cô không thấy gã thì đây là bởi vì cô không nghĩ sẽ gặp gã. Gã không thể làm gì, không có chỗ để nấp. Gã tiếp tục đi dọc theo sân ga, chờ cô gọi tên gã. Gã sẽ không thể giải thích rằng đây là ngẫu nhiên. Cô sẽ biết tổng là gã nói dối, cô sẽ biết gã đang theo dõi cô. Gã đếm hai mươi bước, rồi dừng lại bên mép sân ga, nhìn chằm chằm vào bức tranh kính trước mặt. Ba dòng mồ hôi chảy dọc bên mặt gã. Gã không dám chúi hay quay lại xem cô có nhìn về phía gã không. Gã cố tập trung vào bức tranh, biểu dương sức mạnh quân sự Xô viết - một chiếc xe tăng nòng giương cao, bên cạnh là khẩu trọng pháo, và trên xe là những lính Nga áo khoác dài phấp phới đang khua súng. Gã từ từ quay đầu lại. Raisa đang nói chuyện với Ivan. Cô không nhìn thấy gã. Một làn gió ẩm thổi xuống sân ga đông đúc. Con tàu đang đến.

Khi mọi người quay lại nhìn, Leo bắt gặp một người đàn ông đang nhìn theo hướng ngược lại, không phải về con tàu đang tiến đến, mà nhằm thẳng vào gã. Đó là một cái liếc nhìn thoáng một cái, một phần tích tắc nhìn vào mắt. Người kia chừng ba mươi tuổi. Leo chưa bao giờ thấy anh ta. Nhưng gã biết ngay người này là đồng nghiệp Cheka, một nhân viên Bộ An ninh Nhà nước. Có một mật vụ thứ hai trên sân ga.

Đám đông dồn về những cánh cửa tàu. Mật vụ kia đã bỏ đi, khuất tầm mắt. Những cánh cửa mở ra. Leo không nhúc nhích; người gã vẫn không xoay về con tàu, mà nhìn chằm vào đúng cái điểm gã đã thấy ánh mắt chuyên nghiệp lạnh lùng kia. Bị những hành khách xuống tàu xô đẩy, gã hết ngạc nhiên mà lên tàu, sau Raisa một toa. Mật vụ này là ai? Sao người ta cần một mật vụ nữa theo dõi vợ gã? Họ không tin gã sao? Tất nhiên là họ không tin. Nhưng gã không ngờ họ lại dùng biện pháp bổ sung cực đoan như vậy. Gã đi xuống phía cửa sổ để có thể nhìn sang toa bên cạnh. Gã có thể nhìn thấy tay Raisa, đang giữ thanh ngang. Không thấy bóng dáng mật vụ thứ hai. Cánh cửa sắp đóng.

Mật vụ thứ hai lên cùng toa Leo, đi qua gã làm vẻ thờ ơ rõ ràng và chọn một chỗ cách xa gã vài

mét. Anh ta được huấn luyện bài bản, tỏ ra bình tĩnh, và nếu không có cái nhìn thoáng ngẩn ngui đó, có lẽ gã không nhận ra anh ta. Mật vụ này không đi theo Raisa. Anh ta theo dõi Leo.

Lẽ ra gã phải hiểu rằng chiến dịch này không được giao hoàn toàn vào tay gã. Có khả năng gã sẽ thỏa hiệp. Họ thậm chí có thể nghi ngờ gã làm việc cùng Raisa, nếu cô là gián điệp. Cấp trên của Leo có nghĩa vụ đảm bảo rằng gã làm đúng việc của mình. Bất cứ điều gì gã báo cáo về sẽ được kiểm tra chéo với mật vụ kia. Vì vậy, điều thiết yếu là Raisa về thẳng nhà. Nếu cô tới bất kỳ chỗ nào khác - quán xá không đúng, hiệu sách không đúng, ngôi nhà không đúng, nơi người không đúng sống - cô sẽ tự đặt mình vào hiểm nguy. Cơ hội duy nhất để thoát, và là một cơ hội mỏng manh, là không nói gì, không làm gì, không gặp ai. Cô có thể làm việc, mua sắm, và ngủ nghỉ. Bất cứ sinh hoạt nào khác đều có thể bị hiểu sai.

Nếu Raisa đang về nhà, cô sẽ ở lại trên tàu này ở ba điểm dừng tiếp theo mà đến ga Teatral' naya, nơi cô sẽ đổi sang tuyến Arbatsko-Pokrovskaya và đi về phía Đông. Leo thăm dò tay mật vụ theo dõi gã. Ai đó đã đứng lên để xuống ga và thế là tay mật vụ kia ngồi vào ghế trống. Giờ anh ta đang thờ ơ nhìn ra ngoài cửa sổ, chắc chắn đang liếc theo dõi Leo. Tay mật vụ kia biết mình đã bị lộ. Có lẽ cả cái đó cũng là chủ đích của anh ta nữa. Không có gì là nghiêm trọng miễn là Raisa về thẳng nhà.

Con tàu dừng lại ở ga thứ hai - Novokuznetskaya. Một trạm nữa họ sẽ đổi tuyến. Cánh cửa mở ra. Leo nhìn Ivan xuống ga. Gã nghĩ:

Ở lại trên tàu đi.

Raisa xuống tàu, bước xuống sân ga và tiến về lối ra. Cô không về nhà. Leo không biết cô đi đâu. Đi theo cô nghĩa là phơi cô ra trước sự theo dõi của mật vụ kia. Không theo cô là gã đặt tính mạng mình vào tình trạng nguy hiểm. Gã phải lựa chọn. Gã quay đầu. Tay mật vụ kia không động đậy. Từ vị trí đó, anh ta không thể thấy Raisa xuống tàu được. Anh ta đang theo đầu mối Leo chứ không phải Raisa, khi anh ta giả định rằng hai người sẽ có hành tung ăn khớp nhau. Cửa sắp đóng. Leo đứng yên tại chỗ.

Leo liếc sang bên, qua cửa sổ, như thể Raisa vẫn ở toa bên cạnh, như thể gã vẫn đang theo dõi cô. Gã đang làm gì đây? Đó là một quyết định bốc đồng, thiếu thận trọng. Kế hoạch của gã dựa trên việc tay mật vụ kia tin rằng vợ gã còn ở trên tàu, may mắn lắm thì đó cũng là một kế hoạch mong manh. Leo không trông mong vào đám đông. Raisa và Ivan vẫn còn trên sân ga, tiến về lối ra một cách chậm chạp không thể chịu nổi. Vì tay mật vụ kia đang nhìn ra cửa sổ, anh ta sẽ nhìn thấy họ ngay khi tàu chạy. Raisa đã đến gần lối ra, xếp hàng kiên nhẫn. Cô không vội vã, cô không có lý do phải vậy, không biết rằng cả tính mạng cô và Leo đang gặp nguy hiểm trừ phi cô đi khuất tầm nhìn. Con tàu bắt đầu lăn bánh. Toa của họ gần như nằm ngang với lối ra. Chắc chắn mật vụ kia sẽ thấy Raisa - anh ta sẽ biết Leo đã cố ý để lỡ.

Con tàu tăng tốc - nó đã song song với lối ra. Raisa đang đứng lơ lửng. Leo cảm thấy máu sôi trong bụng. Gã từ từ quay đầu sang xem phản ứng của tay mật vụ. Một người đàn ông trung niên cường tráng và bà vợ trung niên to béo của ông ta đang đứng giữa lối đi, che chắn bất cứ góc nhìn nào ra sân ga của tay mật vụ. Con tàu rầm rập chạy vào đường hầm. Anh ta không thấy Raisa ở lối ra. Anh ta không biết Raisa không còn ở trên tàu. Hầu như khó che giấu nỗi sợ nhẹ nhõm của mình, Leo tiếp tục màn kịch cầm nhìn chăm chăm vào toa bên cạnh.

Ở nhà ga Teatral' naya, Leo đợi thật lâu hết mức rồi mới xuống tàu, vờ như gã vẫn theo dõi vợ mình, như thể cô đang đi về nhà. Gã tiến đến lối ra. Liếc ra sau, gã thấy tay mật vụ đã xuống tàu và đang cố thu hẹp chút khoảng cách giữa họ. Leo nhún bước.

Lối đi mở rộng ra thành đường lớn dẫn đến các tuyến đường khác nhau hoặc tới lối ra lên mặt đường. Gã phải cắt cái đuôi này mà không tỏ ra đang làm vậy. Đường hầm sang phải sẽ đưa gã tới những chuyến tàu đi về phía Đông ở tuyến Arbatsko- Pokrovskaya, đường về nhà. Leo rẽ phải. Mọi chuyện phụ thuộc nhiều vào con tàu tiếp theo. Nếu gã có thể đi thêm một quãng đủ xa, gã có thể lên tàu trước khi tay mật vụ bắt kịp và nhận ra Raisa không có trên sân ga.

Giờ trên đường hầm dẫn đến sân ga, gã đối mặt với đám đông phía trước. Bỗng nhiên gã nghe tiếng con tàu chạy đến, nó dừng lại trên sân ga. Không có cách nào tới đó kịp, không thể khi mà đầy người đang trước. Gã cho tay vào túi áo, lấy thẻ An ninh Nhà nước ra và vỗ lên vai người đàn ông đang trước. Như thể bị trúng nước sôi, người đàn ông kia tránh sang bên, người phụ nữ tránh sang bên, đám đông rẽ ra. Lối đi đã rộng rãi, gã có thể nhanh chóng tiến lên phía trước. Con tàu ở đó, cửa mở, sẵn sàng chạy. Gã cất thẻ và lên tàu. Gã quay sang xem cái đuôi bao xa. Nếu người này bắt kịp và lên chuyến tàu này, trò chơi kết thúc.

Những người đã tránh đường nay đã dồn lại. Tay mật vụ kẹt lại sau lưng họ, dùng đến cách kém tế nhị hơn, cố xô đẩy tìm ra đường đi. Anh ta đang tới gần. Sao cửa không đóng đi? Mật vụ đang ở trên sân ga, chỉ cách vài mét. Cửa bắt đầu đóng. Tay anh ta vớ ra, nắm lấy thành cửa. Nhưng cỗ máy không thể bị kéo lại, và người đàn ông này - mà Leo lần đầu tiên thấy rõ mặt - không còn cách nào khác là phải thả ra. Vẫn giữ vẻ thờ ơ tự nhiên, Leo cố gắng không có phản ứng, liếc nhìn tay mật vụ kia bị bỏ lại. Trong bóng tối đường hầm, Leo cởi bỏ chiếc mũ đầm mồ hôi.

THANG MÁY DỪNG ở tầng năm, tầng trên cùng, cánh cửa mở ra, và Leo bước vào hành lang hẹp. Hành lang có mùi thức ăn. Đã bảy giờ tối, thời điểm nhiều gia đình ăn uzhin, bữa ăn cuối trong ngày. Khi gã đi ngang qua những căn hộ, gã có thể nghe âm thanh chuẩn bị bữa tối qua những cánh cửa gỗ dán mỏng manh. Càng đến gần nhà cha mẹ, gã càng thấy mệt. Gã đã mất mấy tiếng đi dọc ngang thành phố. Sau khi cắt đuôi tay mật vụ theo dõi ở nhà ga Teatral'naya, gã về nhà, lên đến căn hộ 124, bật đèn và radio, kéo rèm - một sự thận trọng cần thiết cho dù họ ở tầng mười bốn. Rồi gã rời nhà, cố ý đi lòng vòng để đến tàu điện ngầm rồi đi ngược trở lại thành phố. Gã chưa thay quần áo và tiếc vì không làm vậy. Nó đã trở nên khó chịu; áo sơ mi, ướt sũng mồ hôi, đã khô và dính vào lưng gã. Gã chắc nó đã bốc mùi mặc dù gã không thể ngửi thấy. Gã xua đi những nghĩ ngợi này. Cha mẹ gã sẽ chẳng quan tâm. Họ sẽ quá phân tâm bởi việc gã đến xin lời khuyên của họ; điều lâu lắm rồi gã không làm.

Cán cân mối quan hệ của họ đã thay đổi - bây giờ gã giúp đỡ họ nhiều hơn là họ giúp gã. Leo thích như vậy. Gã thích cái cảm giác có thể đảm bảo cho họ những công việc nhẹ nhàng tại nơi làm việc. Chỉ cần một câu hỏi lịch sự, cha gã đã trở thành quản đốc của một nhà máy đạn dược, rời xa dây chuyền lắp ráp, trong khi mẹ gã, suốt ngày ngồi khâu dù, cũng được đề bạt tương tự. Gã đã cải thiện khả năng được mua thực phẩm của họ - họ không còn phải xếp hàng nhiều giờ đồng hồ để mua các nhu yếu phẩm như bánh mì và kiều mạch. Họ được đến các spetsztori, cửa hàng đặc biệt không dành cho đại chúng. Trong những cửa hàng giới hạn này có những niềm sung sướng lạ kỳ như cá tươi, nghệ tây, và thậm chí những miếng sô cô la đen thứ thiệt thay vì cái thứ giả mà ca cao được thay bằng hỗn hợp lúa mạch đen, đại mạch, bột mì và đậu. Nếu cha mẹ gã gặp rắc rối với hàng xóm lắm chuyện thì hàng xóm kia không bao giờ được lắm chuyện nữa. Không cần dùng đến bạo lực, không hăm dọa thô lỗ, chỉ một gợi ý rằng họ đang đối mặt với một gia đình có những mối quan hệ tốt hơn.

Căn hộ này, căn hộ mà gã dàn xếp để họ được phân phối, nằm trong một khu dân cư dễ chịu ở phía Bắc thành phố - một tòa nhà thấp tầng trong đó mỗi căn hộ có nhà tắm riêng và ban công nhỏ nhìn xuống thảm cỏ nhỏ và con phố yên tĩnh. Họ không phải ở chung với ai: một điều khác thường trong thành phố này. Sau năm mươi năm vất vả, cuối cùng họ cũng được tận hưởng cuộc sống đặc quyền đặc lợi, điều mà cha mẹ gã biết ơn sâu sắc. Họ đam mê nghiện tiện nghi. Và tất cả như nghìn cân treo sợi tóc vì sự nghiệp của Leo.

Leo gõ cửa. Khi mẹ gã, bà Anna, mở cửa, bà dường như ngạc nhiên. Sự ngạc nhiên ấy, khiến bà trong thoáng chốc không nói được gì, đã tan biến. Bà bước lên, ôm con trai, nói phần khởi:

- Tại sao con đến mà không báo trước? Bố mẹ nghe nói con ốm. Bố mẹ đến thăm con nhưng con còn ngủ. Raisa mở cửa cho bố mẹ vào. Bố mẹ đã nhìn con. Mẹ thậm chí còn nắm tay con, nhưng bố mẹ có thể làm gì chứ? Con cần nghỉ ngơi. Con đã ngủ như một đứa trẻ.

- Raisa đã cho con biết là bố mẹ đến. Cảm ơn bố mẹ mang hoa quả - cam và chanh.

- Bố mẹ nào có mang hoa quả đến. Ít nhất thì mẹ không nghĩ bố mẹ đã làm thế. Nhưng mẹ già rồi. Có lẽ khi bố mẹ đã mang tới thật.

Nghe cuộc trao đổi, cha gã, ông Stepan, từ nhà bếp đi ra, nhẹ nhàng chen qua vợ. Gần đây bà béo lên. Cả hai người đều hơi béo lên. Trông họ khỏe mạnh.

Stepan ôm con trai:

- Con khỏe hơn chưa?
- Con khỏe hơn rồi.
- Tốt lắm. Bố mẹ lo cho con quá.
- Cái lưng bố sao rồi?
- Lâu rồi không thấy đau. Một trong những lợi ích của công việc hành chính, ta chỉ làm có mỗi việc giám sát công việc vất vả của người khác. Ta đi loanh quanh với bút và bìa giấy.
- Bố đừng cảm thấy tội lỗi. Bố làm công việc kia đủ rồi.
- Có lẽ, nhưng mọi người nhìn con khác đi khi con không còn là một trong bọn họ. Bạn bè của bố không còn thân thiện nữa. Nếu ai đó đến muộn, bố là người phải báo cáo họ. Rất may là đến giờ chưa ai muộn làm.

Leo nghĩ đi nghĩ lại những lời này trong đầu:

- Bố sẽ làm gì nếu họ muộn làm? Bố sẽ báo cáo chứ?
- Bố chỉ cứ nhắc họ mỗi buổi tối là đừng đến muộn.

Không, nói cách khác, cha gã sẽ không báo cáo họ. Có lẽ ông đã bỏ qua vài trường hợp. Ngay bây giờ, không phải lúc để cảnh báo ông, nhưng sự rộng lượng đó có thể bị phát hiện.

Trong bếp, cải bắp đang sôi sùng sục trong nồi đồng. Cha mẹ gã đang chuẩn bị golubsty nên Leo bảo họ cứ tiếp tục làm, họ có thể nói chuyện trong bếp. Gã lui lại nhìn cha gã trộn thịt (thịt tươi, không phải thịt khô, chỉ có thể là nhờ công việc của Leo), bột cà rốt tươi (một lần nữa chỉ có thể là nhờ gã), và nấu cơm. Mẹ gã chuẩn bị tách những chiếc lá đã nhạt màu của bắp cải vừa nấu chín. Cha mẹ gã biết có gì đó không ổn và chờ, không giục giã cho Leo mở lời. Gã mừng vì họ bận rộn chuẩn bị đồ ăn:

- Ta chưa bao giờ nói nhiều về công việc của con. Như thế là tốt nhất. Đã có những lúc con thấy công việc gặp khó khăn. Con đã làm những việc mà con không tự hào nhưng là những thứ luôn cần thiết.

Leo dừng lại, cố tìm ra cách tốt nhất để nói tiếp. Gã hỏi:

- Có người thân quen nào của bố mẹ bị bắt chưa?

Câu hỏi thật vụng về, Leo hiểu rất rõ. Stepan và Anna liếc nhìn nhau rồi tiếp tục làm đồ ăn, chắc chắn họ mừng vì có việc gì đó dễ làm. Anna nhún vai:

- Ai cũng có quen một ai đó bị bắt. Nhưng bố mẹ không thắc mắc gì. Mẹ tự nhủ: các sĩ quan các con làm việc có bằng chứng. Mẹ chỉ biết điều mẹ nhìn thấy ở mọi người và thật dễ tỏ ra tốt bụng và bình thường và trung thành. Công việc của con là nhìn xa hơn những thứ đó. Con biết điều gì tốt nhất. Những người như bố mẹ không có quyền phán xét.

Leo gật đầu, nói tiếp:

- Hôm qua, người ta bảo con tố cáo Raisa. Cấp trên của con tin rằng cô ấy là kẻ phản bội. Họ tin cô ấy làm gián điệp cho cơ quan nước ngoài. Con được lệnh điều tra.

Một giọt dầu từ ngón tay Stepan rơi xuống sàn nhà. Ông nhìn chăm chăm vào giọt dầu rồi hỏi:

- Nó có phải là kẻ phản bội không?

- Bố, vợ con là giáo viên. Cô ấy làm việc. Cô ấy về nhà. Cô ấy đi làm. Rồi cô ấy về nhà.

- Vậy con hãy bảo họ như thế. Có chứng cứ nào không? Tại sao họ đặt điều như vậy?

- Có lời thú tội của một gián điệp bị xử tử. Ông ta nhắc đến tên cô ấy. Ông ta khai đã làm việc với cô ấy. Nhưng con biết lời thú tội đó dối trá. Con biết rằng gián điệp kia thực ra chỉ là một bác sĩ thú y. Chúng con đã mắc sai lầm khi bắt ông ta. Con tin lời thú tội của ông ta là điều nguy tạo của một nhân viên khác đang cố làm hại con. Con biết vợ con vô tội. Toàn bộ chuyện này là hành động trả thù.

Stepan lau tay vào tạp dề của Anna:

- Nói với họ sự thật. Để họ lắng nghe. Tổ giác nhân viên này. Con là người có chức quyền mà.

- Lời thú tội này, cho dù có giả tạo hay không, đã được chấp nhận là sự thật. Đó là văn bản chính thức và tên của cô ấy có trong đó.

- Con không thể nói việc bắt người gián điệp này - bác sĩ thú y này - là sai lầm sao?

- Có. Đó là điều con định làm. Nhưng nếu con giải thích họ sẽ không tin con, lúc ấy thì họ không chỉ bắt cô ấy; họ còn bắt cả con nữa. Nếu cô ấy có tội mà con lại nói rằng cô ấy vô tội thì con cũng có tội. Thế chưa hết. Con biết chuyện này sẽ thế nào. Có nhiều khả năng họ sẽ bắt cả bố mẹ nữa. Một phần của luật tố tụng nhằm vào bất cứ người nhà nào của tội phạm bị kết án. Chúng ta phạm tội vì liên đới.

- Và nếu con tố cáo nó?

- Con không biết.

- Con biết đấy.

- Chúng ta sẽ thoát. Cô ấy thì không.

Nước vẫn sôi trên bếp. Cuối cùng Stepan nói:

- Con ở đây vì không biết chắc phải làm gì. Con ở đây vì con là người tốt và muốn bố mẹ dạy con làm điều đúng đắn, điều phải lẽ. Con muốn bố mẹ đưa ra lời khuyên đúng đắn. Đây sẽ là nói với họ rằng họ đã sai, rằng Raisa vô tội ư? Và dùng cảm đón nhận hậu quả có thể xảy ra ư?

- Đúng.

Stepan gật đầu, nhìn Anna. Sau một lúc, ông nói thêm:

- Nhưng bố không thể khuyên con như vậy. Và bố không chắc con tin rằng bố sẽ cho con lời khuyên như vậy. Làm sao bố có thể đây? Sự thật là, bố muốn vợ bố sống. Bố muốn con trai bố sống. Và bố muốn sống. Bố sẽ làm bất cứ điều gì để đảm bảo điều đó. Như bố hiểu tình hình thì đây là một mạng đổi ba mạng. Bố rất tiếc. Bố biết rằng con chờ đợi nhiều hơn ở bố. Nhưng bố mẹ già rồi, Leo ạ. Bố mẹ sẽ không qua nổi ở Gulag. Bố mẹ sẽ bị chia cắt. Bố mẹ sẽ chết cô đơn.

- Thế nếu bố còn trẻ, bố sẽ khuyên con thế nào?

Stepan gật đầu:

- Con nói đúng. Lời khuyên của bố cũng vậy thôi. Nhưng đừng giận bố. Con trông đợi điều gì khi con đến đây? Con trông đợi bố mẹ nói “được, bố mẹ không sợ chết” sao? Và cái chết của bố mẹ đáp ứng yêu cầu gì? Vợ con có được cứu không? Các con sẽ được chung sống hạnh phúc không? Nếu có, bố sẽ vui lòng hy sinh đời mình vì hai con. Nhưng đây không phải là điều sẽ xảy ra. Điều duy nhất sẽ xảy ra là chúng ta sẽ chết - tất cả chúng ta, cả bốn người chúng ta - nhưng con phải chết mà biết rằng con làm điều đúng đắn.

Leo nhìn mẹ. Khuôn mặt bà tái như những lá cải bà cầm trên tay. Bà khá điềm tĩnh. Bà không phủ

nhận Stepan, mà hỏi:

- Bao giờ con phải quyết định?
- Con có hai ngày để thu thập bằng chứng. Rồi con phải báo cáo lại.

Cha mẹ gã tiếp tục chuẩn bị bữa tối, quán thịt trong lá bắp cải, đặt mấy miếng cạnh nhau trong khay nướng, trông chúng như một dãy ngón tay cái úc núc cắt cụt. Không ai nói gì cho đến khi khay đầy. Stepan hỏi:

- Con sẽ ăn với bố mẹ chứ?

Theo mẹ vào phòng khách, Leo thấy có ba bộ bát đĩa đã dọn sẵn:

- Bố mẹ đang chờ khách ạ?
- Bố mẹ chờ Raisa.
- Vợ con?
- Nó sẽ đến ăn tối. Khi con gõ cửa, bố mẹ tưởng con là nó.

Anna đặt chiếc đĩa thứ tư lên bàn, giải thích:

- Hầu như tuần nào nó cũng đến đây. Nó không muốn con biết nó cô đơn thế nào, ăn tối một mình chỉ có chiếc đài radio làm bầu bạn. Giờ bố mẹ đam quý nó.

Đúng là Leo chưa bao giờ đi làm về lúc bảy giờ.

Có tiếng gõ cửa. Stepan mở cửa, để Raisa vào phòng trước. Cô ngạc nhiên chẳng kém cha mẹ gã khi thấy gã. Stepan giải thích:

- Nó có việc gần đây. Đây là lần đầu tiên cả nhà ăn cùng nhau.

Cô cởi áo khoác, Stepan nhận lấy. Cô bước lại gần Leo, nhìn gã từ trên xuống:

- Quần áo của ai vậy?

Leo nhìn xuống quần, áo sơ mi - đồ của người chết.

- Anh mượn - ở chỗ làm.

Raisa cúi sát hơn, thì thầm vào tai Leo:

- Áo anh hơi quá.

Leo đến phòng tắm. Ở cửa, gã liếc ra sau, nhìn Raisa giúp bố mẹ chuẩn bị bàn ăn.

Từ nhỏ đến giờ Leo không quen dùng nước nóng. Cha mẹ gã ở chung căn hộ cũ với gia đình người chú của cha gã. Chỉ có hai phòng ngủ, mỗi gia đình một phòng. Căn hộ không có nhà vệ sinh hay phòng tắm riêng; những người sống trong tòa nhà phải dùng công trình phụ ngoài trời, ở đó không có nước nóng. Buổi sáng, những hàng dài, và buổi chiều tuyết rơi lên đầu họ trong khi họ chờ. Một bồn tắm đầy nước nóng là một sự xa xỉ quá đáng, một giấc mơ. Leo cởi áo, tắm rửa. Sau khi xong, gã mở cửa, hỏi mượn bố một chiếc sơ mi. Mặc dù cơ thể ông cụ bị công việc làm cho suy yếu - bị dây chuyền lắp ráp cũng như những cái nắp xe tăng mà ông lắp ráp làm cho khòm xuống - phom người ông cũng gần bằng con trai, vai rộng và rắn chắc. Chiếc áo vừa vặn.

Thay đồ xong, Leo ngồi vào bàn ăn. Trong khi món golubsty đang nướng trong lò, họ ăn zakuski, món xà lách dưa chua, nấm và thêm một lát mỏng lưỡi bê nấu với kinh giới ô để nguội trong thịt đông và ăn kèm với cây cải ngựa. Thật là một bữa tiệc thịnh soạn hiếm có. Leo không cưỡng nổi phải nhìn chằm chằm vào món ăn, nhắm tính chi phí từng món. Cảm thấy buồn nôn, gã nhận xét:

- Anh có thể hiểu tại sao em đến đây hằng tuần.

Raisa cười:

- Đúng. Bố mẹ làm hư em. Em đã bảo bố mẹ là cháo lúa mạch cũng được rồi nhưng...

Stepan xen vào:

- Đó là cái cớ để bố mẹ làm hư mình mà.

Cố gắng tỏ ra tự nhiên, Leo hỏi vợ:

- Em từ chỗ làm đến thẳng đây à?

- Đúng vậy.

Đó là lời nói dối. Cô đã đi đâu đó với Ivan trước. Nhưng trước khi Leo kịp nghĩ thêm, Raisa đánh chính:

- Không phải vậy. Thường em đến đây ngay sau giờ làm. Nhưng tối nay em có cuộc hẹn, thế nên em đến hơi muộn.

- Cuộc hẹn?

- Với bác sĩ.

Raisa nhướn miệng cười:

- Em định nói với anh khi chỉ có hai ta, nhưng vì...

- Nói gì cơ?

Anna đứng lên:

- Con có muốn bố mẹ ra ngoài không?

Leo ra hiệu cho mẹ ngồi xuống:

- Đừng mẹ. Chúng ta là gia đình. Không có gì bí mật cả.

- Em đã có thai.

20 THÁNG HAI

LEO KHÔNG NGỦ ĐƯỢC. Gã nằm tỉnh ráo, nhìn chằm chằm lên trần nhà, lắng nghe nhịp thở chầm chậm của vợ, lưng cô tì bên mình gã không phải vì cố ý tỏ dấu hiệu thân mật mà chỉ là cử động ngẫu nhiên. Cô là người khó ngủ.

Gã có thể chuyển trách nhiệm điều tra cho người khác. Gã có thể tự lừa phỉnh rằng gã đang phục tùng theo phán quyết. Gã quá thân thiết, quá liên quan. Nhưng bất cứ điều tra nào như vậy cũng sẽ chỉ đi đến một kết luận. Vụ việc đã mở ra rồi. Sẽ không ai đưa ra ý kiến chống lại giả định có tội.

Leo rời giường, ra đứng bên cửa sổ phòng khách, từ đây không nhìn được thành phố mà là lô căn hộ đối diện. Một bức tường đầy cửa sổ, chỉ có ba ô sáng đèn, ba trong số chừng một ngàn ô cửa, và gã tự hỏi ưu phiền gì đang làm rối bời những người cư ngụ bên kia, và điều gì khiến họ mất ngủ. Gã cảm thấy một mối thân tình lạ kỳ với ba ô vuông ánh đèn vàng nhạt kia.

Đã bốn giờ sáng, giờ bắt bớ - thời điểm tốt nhất để bắt người, tóm lấy họ khi đang ngủ. Họ yếu đuối và mất phương hướng. Những lời nói thiếu thận trọng thốt ra, khi các mật vụ tràn vào nhà, thường được sử dụng để chống lại kẻ bị tình nghi trong quá trình chất vấn. Thật không dễ giữ được sự thận trọng khi vợ mình bị tóm tóc lôi đi trên sàn nhà.

Đã bao nhiêu lần Leo đập đế giày phá cửa ra? Đã bao nhiêu lần gã chứng kiến một cặp vợ chồng bị lôi ra khỏi giường, đèn pin chiếu vào mặt mà còn đang mặc đồ ngủ? Đã bao nhiêu lần gã nghe tiếng một mật vụ cười khi nhìn thấy chỗ kín của ai đó? Đã bao nhiêu người bị gã lôi khỏi giường? Đã bao nhiêu căn hộ bị gã phá tan? Còn những đứa trẻ bị gã giữ lại khi cha mẹ chúng bị bắt đi? Gã không thể nhớ. Gã xua đi những cái tên, những khuôn mặt. Trí nhớ kém đi đã giúp gã rất nhiều. Gã đã rèn luyện nó? Có phải gã dùng ma túy không phải để làm việc nhiều hơn, mà để tiêu hủy dần dần ký ức về công việc?

Có một câu chuyện cười, phổ biến trong giới mật vụ, những người có thể kể ra mà không bị trừng phạt. Một người đàn ông và vợ mình đang ngủ trên giường, bị đánh thức bởi tiếng gõ cửa thành linh. E sợ điều tồi tệ nhất, họ thức dậy, hôn chào tạm biệt nhau:

Anh yêu em, vợ ơi.

Em yêu anh, chồng ơi.

Sau khi nói lời từ biệt, họ ra mở cửa. Trước mặt họ là người hàng xóm hoảng loạn, hành lang đầy khói lửa cao tận trần nhà. Người đàn ông và vợ mình cười nhẹ nhõm và tạ ơn Chúa: chỉ là tòa nhà bị cháy. Leo đã nghe nhiều biến thể của câu chuyện này. Thay vì hỏa hoạn là kẻ cướp có vũ khí, thay vì kẻ cướp có vũ khí là bác sĩ mang tin xấu. Trước đây, gã đã cười giễu, tự tin rằng chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra với mình.

Vợ gã mang thai. Việc này có thay đổi gì không? Có lẽ nó sẽ thay đổi thái độ của cặp trên đối với Raisa. Họ chưa bao giờ quý mến cô. Cô chưa sinh cho Leo được đứa con nào. Thời này, người ta trông chờ, đòi hỏi các cặp vợ chồng phải có con. Sau khi hàng triệu người đã chết trong khi chiến đấu, có con là một nghĩa vụ với xã hội. Tại sao Raisa không có thai? Câu hỏi này cứ bám riết cuộc hôn

nhân của họ. Kết luận duy nhất là có gì đó không ổn về phía cô. Áp lực tăng lên gần đây: những câu hỏi thường xuyên hơn. Raisa đi khám bác sĩ thường xuyên để giải quyết vấn đề. Quan hệ tình dục của họ thật thực dụng, bị thúc đẩy bởi những áp lực bên ngoài. Mĩa mai thay cho Leo là ngay khi cấp trên của gã có được điều họ muốn - Raisa có thai - họ lại muốn cô chết. Hay là gã nên đề cập đến chuyện cô có mang? Gã dẹp ngay ý kiến này. Một kẻ phản bội là một kẻ phản bội, không có tình tiết miễn truy cứu.

Leo đi tắm. Nước lạnh. Gã thay đồ và chuẩn bị bữa sáng, món yến mạch. Gã không muốn ăn và nhìn nó đông cứng trong bát. Raisa vào bếp, ngồi xuống, dụi mắt cho tỉnh ngủ. Gã đứng lên. Không ai nói gì khi gã chờ yến mạch được hâm nóng. Gã để một bát trước mặt cô. Cô không nói gì. Gã pha một ly trà nhạt, đặt nó trên bàn, cạnh lọ mứt:

- Anh sẽ cố về nhà sớm một chút.
- Anh không phải thay đổi sinh hoạt hằng ngày vì em.
- Dù sao anh cũng sẽ cố.
- Leo, anh không phải thay đổi sinh hoạt hằng ngày vì em.

Leo khép cửa. Đã hừng sáng. Qua gờ hành lang gã có thể nhìn thấy mọi người đứng cách xa hàng trăm mét dưới kia đang chờ xe điện. Gã lại thang máy. Khi thang máy tới, gã nhấn nút lên tầng thượng. Tầng ba mươi, tầng cao nhất, gã bước ra khỏi thang máy và đi xuống cuối hành lang đến cửa bảo dưỡng, trên đó ghi: CẤM VÀO. Khóa đã bị phá từ lâu. Cửa dẫn ra lượt cầu thang lên sân thượng. Trước gã đã lên đây, khi lần đầu tiên họ chuyển nhà đến. Nhìn về phía Tây có thể thấy thành phố. Quay phía Đông có thể nhìn thấy nông thôn, nơi Mátxcova tách ra và nhường chỗ cho những cánh đồng tuyết phủ. Cách đây bốn năm, khi chiêm ngưỡng cảnh này, gã đã cho mình là người may mắn nhất trên đời còn sống. Gã là một anh hùng - gã có tấm hình trên báo chứng minh điều đó. Gã có một công việc đầy quyền lực, một cô vợ đẹp. Niềm tin của gã ở nhà nước là tuyệt đối. Gã có nhớ cảm giác đó không - tự tin tuyệt đối, không lay chuyển? Có, gã nhớ.

Gã đi thang máy xuống tầng mười bốn, quay về căn hộ của mình. Raisa đã đi làm. Bát ăn sáng của cô chưa rửa, để trong bếp.

Gã cởi áo khoác, tháo ủng, hơ tay cho ấm, sẵn sàng lục tìm.

Leo đã tổ chức và giám sát lục soát nhiều ngôi nhà, căn hộ và văn phòng. Các mật vụ kể cho nhau nghe về sự tỉ mỉ khác thường họ muốn trưng ra để chứng minh cho sự tận tụy của họ. Cho dù đây là nhà gã và đây là đồ vật của gã, Leo cũng dự định thực hiện cuộc lục soát này không có khác biệt. Gã xé ga trải giường, bao gối và chăn, lật nệm lên và dò tìm cẩn thận, từng xăng ti mét vuông, như người mù đọc chữ nổi. Giấy tờ tài liệu có thể được khâu vào trong tấm nệm, trở nên vô hình trước mắt nhìn. Cách duy nhất để xác định đồ vật cất giấu này là dùng tay mò. Không tìm được gì, gã chuyển sang giá sách. Gã lục tìm mọi quyển sách, kiểm tra xem có gì giấu bên trong không. Gã tìm thấy một trăm rúp, bằng tiền lương một tuần. Gã nhìn món tiền này, tự hỏi thế nghĩa là gì, cho đến khi nhớ ra cuốn sách là của mình và số tiền là của mình, một món tiền giấu riêng. Một mật vụ khác có lẽ sẽ tuyên bố nó là bằng chứng người sở hữu là một kẻ đầu cơ. Leo bỏ chỗ tiền lại. Gã mở các ngăn kéo, nhìn xuống quần áo của Raisa được gấp gọn gàng. Gã nhặt lên từng chiếc, lần sờ và giữ giữ rồi mới thả xuống thành đống trên sàn nhà. Khi mọi ngăn tủ đã trống trơn, gã kiểm tra phía sau và hai bên. Không tìm được gì, gã quay lại, lục tìm căn phòng. Gã áp người vào tường, lần những ngón tay dọc theo tường xem có gì hình dạng một ngăn bí mật hoặc chỗ hõm hay không. Gã gỡ xuống tờ báo được đóng khung, tấm hình chụp gã bên cạnh xe thiết giáp bọc cháy. Thật lạ thường khi nghĩ rằng khoảnh khắc đó, với những xác chết

vây quanh, là quãng thời gian hạnh phúc hơn. Gã tháo khung ra, mảnh báo rơi xuống sàn. Lòng tấm ảnh và khung lại, gã lật giường lên, dựa nó vào tường. Gã quỳ xuống. Ván sàn được vít chắc chắn. Gã vào bếp lấy tuốc nơ vít rồi lật từng tấm ván lên. Bên dưới không có gì ngoài đất và đường ống.

Gã vào bếp rửa tay. Ít nhất thì cũng có nước ấm. Gã thông thả chà miếng xà phòng nhỏ: cọ rửa da thậm chí khi đất đã trôi hết. Gã đang cố tẩy rửa gì khỏi bàn tay? Sự phản bội, không - gã không quan tâm đến những ẩn dụ. Gã đang rửa tay bởi vì nó bẩn. Gã đang lục soát căn hộ của mình vì phải làm như vậy. Gã không được suy nghĩ quá nhiều.

Có tiếng gõ cửa. Gã rửa bàn tay dính đầy bột xà phòng màu kem từ cổ tay đến khuỷu tay. Có tiếng gõ cửa lần hai. Nước vẫn còn nhỏ giọt trên cánh tay, gã đi vào phòng trước, gọi ra:

- Ai đó?

- Vasili đây.

Leo nhắm mắt, cảm thấy tim mình đập nhanh và cố gắng kiểm soát cơn tức giận trào lên. Vasili lại gõ cửa. Leo bước tới, mở cửa. Đi cùng Vasili là hai người. Đầu tiên là một sĩ quan trẻ mà Leo không nhận ra. Anh ta có đường nét mềm mại và làn da tái nhợt như giấy. Anh ta nhìn chăm chăm Leo bằng đôi mắt vô cảm, như hai viên bi ve ấn vào trong viên bột nhồi. Viên sĩ quan thứ hai là Fyodor Andreev. Vasili đã lựa chọn những người này cẩn thận. Người da tái để bảo vệ hắn, chắc chắn rất khỏe, một tay thiện xạ hoặc một con dao lạnh lẽo. Hắn mang theo Fyodor để trả thù.

- Có việc gì?

- Chúng tôi đến giúp. Thiếu tá Kuzmin cử chúng tôi đến.

- Cảm ơn các anh, nhưng việc điều tra đang trong tầm kiểm soát.

- Tôi chắc chắn là anh làm được. Chúng tôi đến để hỗ trợ.

- Cảm ơn, nhưng không cần đâu.

- Thôi nào, Leo. Chúng tôi đã đi một quãng đường xa. Và ngoài trời lạnh quá.

Leo dịch sang, để họ vào nhà.

Không ai cởi bỏ ủng đóng đầy băng, những miếng rã ra khỏi đế, chảy trên thảm. Leo đóng cửa, hiểu rằng Vasili đến đây để nhử mình. Hắn muốn Leo nổi nóng. Hắn muốn một cuộc tranh cãi, những lời lẽ thiếu cân nhắc, bất cứ điều gì làm trầm trọng thêm vụ này.

Leo hỏi khách uống trà hay vodka. Sở thích uống của Vasili đã quá nổi tiếng, nhưng nếu đó được xem là tật xấu thì đó là tật xấu nhỏ nhất nhất trong số các tật xấu. Hắn ta khước từ lời mời của Leo bằng một cái lắc đầu rồi liếc nhìn vào phòng ngủ:

- Anh tìm được gì rồi?

Không đợi trả lời, Vasili vào phòng, nhìn tấm nệm đã bị lật ngược:

- Anh còn chưa cắt nó ra.

Hắn cúi xuống, lôi dao ra, sẵn sàng rạch tấm nệm. Leo chụp tay hắn lại:

- Có một cách để tìm đồ vật khâu vào trong đồ. Anh không phải cắt nó.

- Vậy anh định dọn dẹp mọi thứ lại như cũ sao?

- Đúng thế.

- Anh vẫn nghĩ vợ anh vô tội?

- Tôi chẳng tìm được gì gợi ý khác đi.

- Tôi khuyên anh vài điều được không? Tìm cô vợ khác đi. Raisa xinh đẹp. Nhưng còn rất nhiều phụ nữ xinh đẹp. Có lẽ anh sẽ sống yên ổn hơn với những người không quá xinh đẹp như thế.

Vasili cho tay vào túi, lấy ra một tập ảnh gấp lại. Hắn đưa cho Leo. Ảnh chụp Raisa bên ngoài trường với Ivan, giáo viên dạy văn.

- Cô ta đang hú hí với hắn, Leo ạ. Cô ta phản bội anh và phản bội nhà nước.

- Ảnh này chụp ở trường. Cả hai đều là giáo viên. Tất nhiên chụp họ ở cùng nhau là phải rồi. Nó chẳng chứng minh được gì hết.

- Anh có biết tên hắn không?

- Ivan, tôi nghĩ vậy.

- Chúng ta đã theo dõi hắn một thời gian rồi.

- Chúng ta theo dõi rất nhiều người.

- Có lẽ anh cũng là một người bạn của hắn?

- Tôi chưa bao giờ gặp gỡ anh ta. Chưa bao giờ nói chuyện với anh ta.

Thấy đồng quần áo trên sàn, Vasili cúi xuống và nhặt một chiếc quần lót của Raisa. Hắn vò trong ngón tay, cuộn tròn rồi cho lên mũi và không thôi rời mắt khỏi Leo. Thay vì thấy tức giận trước hành động khiêu khích này, Leo ghê tởm tên cấp phó mà gã chưa bao giờ thêm ghê tởm trước đây. Chính xác thì cái kẻ ghét gã nhiều đến thế là ai? Hắn ta bị thúc đẩy bởi ganh ghét nghề nghiệp hay bởi tham vọng bất chính? Giờ nhìn hắn ta đang ngửi đồ của Raisa, Leo nhận ra có gì đó cá nhân trong sự căm ghét này.

- Tôi có thể xem căn nhà được không?

Sợ có cái bẫy nào đó, Leo đáp:

- Tôi sẽ đi cùng.

- Không, tôi muốn xem một mình.

Leo gật đầu. Vasili bước đi.

Gần như tức thờ, cổ họng nghẹn lại vì tức tối, Leo nhìn trân trân cái giường bị lật ngược. Gã ngạc nhiên bởi giọng nói nhẹ nhàng bên cạnh. Là Fyodor:

- Anh phải làm tất cả việc này. Lục soát hết quần áo của vợ anh, lật ngược giường lại, lật giở hết ván sàn - xé tan cuộc sống riêng của anh.

- Chúng ta sẵn sàng chịu những khám xét như vậy.

- Vậy mà anh không điều tra cái chết của con tôi? Anh điều tra vợ anh, bản thân anh, bạn bè anh, hàng xóm anh, nhưng anh không thêm nhìn qua xác con tôi? Anh không dành ra một tiếng để xem bụng nó bị mổ ra thế nào, và nó chết miệng bị nhét đầy bùn đất thế nào?

Fyodor bình tĩnh, giọng anh ta nhẹ nhàng - cơn giận của anh ta không còn mãnh liệt nữa. Nó đã thành băng giá. Anh ta có thể nói với Leo theo cách đó - cời mở, thẳng thắn - bởi vì anh ta biết Leo không còn là mối đe dọa nữa.

- Fyodor, anh cũng đâu có nhìn thấy xác nó.

- Tôi đã nói chuyện với ông già phát hiện ra xác nó. Ông ta kể cho tôi điều ông ta thấy. Tôi thấy trong mắt ông già đó, cơn sốc của ông ta. Tôi đã nói chuyện với nhân chứng, người phụ nữ bị anh làm khiếp sợ bỏ đi. Một người đàn ông đã dắt tay con trai tôi, dẫn nó đi dọc theo đường tàu. Cô ta thấy

khuôn mặt người đàn ông kia. Cô ta có thể mô tả hẳn. Nhưng không ai muốn cô ta nói. Và giờ cô ta quá sợ hãi không dám nói. Con trai tôi đã bị giết, Leo. Người ta đã làm cho tất cả nhân chứng sửa lại lời khai. Điều này tôi đã nghĩ đến. Nhưng anh từng là bạn tôi. Và anh đến nhà tôi và bảo cả nhà tôi phải im默默. Anh đã đe dọa một gia đình đang đau khổ. Anh đọc cho chúng tôi nghe một câu chuyện hoang đường và bảo chúng tôi phải ghi vào lòng những lời dối trá kia. Thay vì tìm ra kẻ giết con trai tôi, anh lại lo giám sát đám tang cẩn thận.

- Fyodor, tôi đã cố giúp anh.

- Tôi tin anh. Anh bảo chúng tôi cách tồn tại.

- Đúng.

- Và theo cách nào đây, tôi biết ơn anh. Nếu không, kẻ đã giết con trai tôi cũng có thể đã giết tôi và gia đình tôi rồi. Anh đã cứu tính mạng chúng tôi. Đó là lý do tôi ở đây, không phải để hả hê, mà để đáp lại anh cái ân huệ. Vasili nói đúng. Anh phải hy sinh vợ anh. Đừng nhọc công tìm bằng chứng. Tổ cáo cô ấy rồi thì anh sẽ sống sót. Raisa là gián điệp, điều đó đã được quyết định. Tôi đã đọc bản thú tội của Anatoly Brodsky. Nó được viết cùng loại mực đen như trong biên bản về tai nạn của con tôi.

Không, Fyodor đã sai. Anh ta đang tức giận. Leo tự nhủ, gã có một mục tiêu đơn giản - điều tra vợ mình và báo cáo những gì phát hiện được. Vợ gã vô tội.

- Tôi tin rằng lời nói của kẻ phản bội liên quan đến vợ tôi chỉ xuất phát từ động cơ trả thù mà thôi. Cho đến nay điều tra của tôi ủng hộ hướng đó.

Vasili từ phòng bên đi ra. Thật khó nói hẳn đã nghe được bao nhiêu phần cuộc trò chuyện. Hẳn trả lời:

- Trừ chuyện rằng sáu cái tên khác ông ta khai đã bị bắt. Và tất cả sáu người này đều đã thú tội. Thông tin của Anatoly Brodsky là vô giá.

- Vậy thì tôi rất hài lòng là người đã bắt ông ta.

- Vợ của anh đã được một gián điệp bị kết án khai ra.

- Tôi đã đọc lời thú tội của ông ta và tên Raisa nằm cuối danh sách.

- Những cái tên không được sắp xếp theo thứ tự quan trọng.

- Tôi tin rằng vì thù hận mà ông ta đưa vào. Tôi tin rằng ông ta muốn hãm hại cá nhân tôi. Thật khó mà lừa được bất kỳ ai, một trò lừa vô vọng, rõ ràng rành. Các anh được hoan nghênh đến giúp tôi lục soát - nếu đó là lý do các anh đến. Như các anh thấy...

Leo chỉ về phía ván sàn đã bị lật lên.

- Tôi đã tìm rất kỹ.

- Bỏ cô ta đi, Leo. Anh cần phải thực tế. Một mặt là sự nghiệp của anh, bố mẹ anh - mặt kia là anh có một kẻ phản bội, một con điếm.

Leo liếc nhìn Fyodor. Mặt anh ta không tỏ vẻ vui sướng, không lộ vẻ ác độc. Vasili tiếp tục:

- Anh biết cô ta là một con điếm. Đó là lý do trước đây anh đã cho người theo dõi cô ta.

Con giận của Leo bị cú sốc thay thế. Họ đã biết. Họ đã biết ngay từ đầu.

- Anh đã nghĩ đó là bí mật sao? Tất cả chúng tôi đều biết. Tổ cáo cô ta đi, Leo. Kết thúc chuyện này. Kết thúc nghi ngờ, kết thúc những câu hỏi vụn vặt trong thâm tâm anh đi. Bỏ cô ta đi. Sau đó chúng ta sẽ đi uống. Rồi đến tối, anh sẽ có một phụ nữ khác.

- Mai tôi sẽ báo cáo phát hiện của mình. Nếu Raisa là kẻ phản bội, tôi sẽ nói vậy. Nếu cô ấy không

phải, tôi sẽ nói không.

- Vậy thì chúc anh may mắn, đồng chí. Nếu anh thoát được vụ tai tiếng này thì một ngày nào đó anh sẽ điều hành MGB. Tôi chắc chắn điều đó. Và sẽ là một vinh dự cho tôi được làm dưới quyền anh.

Ở cửa chính, Vasili quay lại:

- Nhớ những gì tôi nói. Tính mạng của anh, của bố mẹ anh đang được đặt lên bàn cân với tính mạng của cô ta. Đây không phải là một quyết định khó khăn.

Leo đóng cửa.

Khi nghe họ bỏ đi, gã nhận ra tay mình đang run run. Gã quay lại phòng ngủ, nhìn đồng ngỗng ngang. Gã sắp xếp lại ván sàn, vặn vít lại. Gã dọn lại giường, trải vuốt chần cẩn thận và rồi làm nó hơi nhàu chút, cho giống như gã đã thấy. Gã sắp xếp lại cả quần áo của Raisa, gấp lại và xếp lên, nhận ra rằng gã không thể nhớ chính xác thứ tự mà gã đã lôi ra. Nên phải làm cho gần giống.

Khi gã nhặt chiếc áo sơ mi vải lên, một vật nhỏ rơi ra, trúng vào chân gã và lăn trên sàn nhà. Leo cúi xuống nhặt lên. Đồng xu một rúp. Gã ném lên tủ cạnh giường. Khi chạm mặt tủ, đồng xu tách làm đôi, hai nửa lăn về hai phía. Gã ngờ ngàng, đi lại chỗ tủ. Gã quỳ xuống và nhặt hai nửa lên. Bên trong một nửa, có một khe rỗng. Khi lắp vào nhau, trông chúng như thể một đồng xu bình thường. Leo đã nhìn thấy đồng xu thể này trước đây. Đó là thiết bị để mang lên vi phim.

CÓ MẶT TẠI PHÒNG CUNG KHAI CỦA LEO là thiếu tá Kuzmin, Vasili Nikitin, và Tunur Raphaelovich - người thay Leo thẩm vấn Anatoly Brodsky. Leo chỉ biết sơ qua người này: một kẻ tham vọng, kiêu lời và đầy uy tín. Phát hiện ra Raphaelovich sẵn sàng cam đoan mọi điều trong nội dung tờ thú tội, gồm cả phần nói về Raisa, thật là khủng khiếp. Người này không phải là tay sai của Vasili. Raphaelovich không tôn trọng hay e sợ hấn. Leo tự hỏi có phải Vasili đã cài tên cô vào bản thú tội hay không. Hấn không có khả năng thao túng Raphaelovich, không ảnh hưởng, và theo thứ bậc của họ thì hấn là nhân viên cấp dưới trong quá trình thẩm vấn. Hai ngày qua, Leo đã làm việc với giả định rằng đây là hành động trả thù của Vasili. Gã đã nhầm. Vasili không đứng sau chuyện này. Người duy nhất có thể sắp đặt nguy tạo lời thú tội có sự yểm trợ của một nhân chứng cấp cao như vậy là thiếu tá Kuzmin.

Đó là một cuộc sắp đặt, được chỉ huy bởi không ai khác ngoài người thầy của gã, người đã nhận diu dất Leo. Leo đã phớt lờ đi lời khuyên của ông ta trong vụ Anatoly Brodsky và giờ gã đang được dạy cho một bài học. Kuzmin đã nói gì với gã?

Tình cảm khiến người ta mù quáng.

Đây là một cuộc sát hạch, một bài tập. Vấn đề được xem xét ở đây là Leo có đáp ứng được vai trò một mật vụ không: chẳng có gì liên quan đến Raisa hết, không hề. Tại sao lại chỉ định chồng kẻ khả nghi điều tra vợ mình trừ phi quan ngại chủ yếu là người chồng sẽ ứng xử thế nào trong cuộc điều tra đó? Không phải Leo là người bị theo dõi sao? Không phải Vasili đã đến kiểm tra xem gã có khám xét căn hộ đúng mức không ư? Hấn không quan tâm đến những gì tìm được trong nhà Leo: hấn quan tâm đến phương pháp làm việc của Leo. Đã rõ cả rồi. Vasili đã chọc tức gã hôm qua, bảo gã nên tố cáo vợ mình chính xác chỉ vì hấn hy vọng rằng Leo sẽ làm đúng điều ngược lại và bảo vệ cô. Hấn không muốn Leo tố cáo Raisa. Hấn không muốn gã qua được cuộc sát hạch này. Đó là một cái bẫy. Tất cả những gì gã cần làm là cho thiếu tá Kuzmin thấy rằng gã sẵn sàng tố cáo vợ mình, chứng minh lòng trung thành của gã với MGB là tuyệt đối, chứng minh lòng tin của gã là dứt khoát, chứng minh con tim gã có thể

tàn nhẫn - nếu gã làm được điều này thì tất cả họ đều an toàn: Raisa, đưa con chưa ra đời của gã, cha mẹ gã. Tương lai của gã ở MGB sẽ được đảm bảo, còn Vasili sẽ ra rìa.

Nhưng chẳng phải đây là một giả định sao? Nếu kẻ phản bội, như ông ta đã thú nhận, đúng là kẻ phản bội thì sao? Nếu bằng cách nào đó ông ta đã làm việc cùng Raisa thì sao? Có lẽ ông ta đã khai thật. Tại sao Leo lại chắc chắn đến vậy rằng người đàn ông này vô tội? Tại sao gã lại chắc chắn đến vậy rằng vợ gã vô tội? Suy cho cùng, tại sao cô lại đi kết bạn với một giáo viên dạy văn có tư tưởng chống đối? Đồng xu kia đang làm gì trong căn hộ của họ? Không phải sáu cái tên khác trong lời thú tội đã bị bắt và tất cả đều được thẩm vấn thành công rồi sao? Danh sách đã được chứng minh và Raisa có trong danh sách. Đúng, cô là gián điệp và ở đây, trong túi gã, là đồng xu, bằng chứng để chứng minh điều đó. Gã có thể đặt đồng xu lên bàn và đề nghị bắt cả cô và Ivan Zhukov để xét hỏi. Gã đã bị lừa. Vasili nói đúng: cô là kẻ phản bội. Cô mang thai con người khác. Không phải gã luôn biết rằng cô không chung thủy với gã sao? Cô không yêu gã. Gã chắc như thế. Tại sao lại mạo hiểm mọi thứ vì cô - một phụ nữ lạnh lùng với gã, một phụ nữ may mắn lắm thì chỉ chịu đựng gã. Cô là mối đe dọa tới tất cả những gì gã đang phục vụ, tất cả những gì gã giành được cho cha mẹ mình và cho chính bản thân gã.

Chuyện đã hết sức rõ ràng: nếu Leo nói rằng cô có tội thì chuyện này sẽ kết thúc tốt đẹp cho cả gã và cha mẹ gã. Điều đó là chắc chắn. Là điều an toàn duy nhất phải làm. Nếu đây là một phép thử phẩm chất của Leo, Raisa cũng sẽ được tha. Và cô sẽ không bao giờ cần phải biết. Nếu cô là gián điệp thì những người này đã có bằng chứng và chờ xem liệu Leo có làm việc với cô không. Nếu cô là gián điệp thì gã sẽ tố cáo cô, cô đáng chết. Điều duy nhất phải làm là tố cáo vợ mình.

Thiếu tá Kuzmin bắt đầu thủ tục:

- Leo Stepanovich, chúng tôi có lý do tin rằng vợ cậu đang làm việc cho cơ quan nước ngoài. Cá nhân cậu không bị nghi ngờ về bất cứ tội gì hết. Đây là lý do chúng tôi đề nghị cậu điều tra những cáo buộc. Hãy cho chúng tôi biết cậu tìm thấy gì.

Leo đã có lời xác nhận mà gã chờ đợi. Đề nghị của thiếu tá Kuzmin rất rõ. Nếu gã tố cáo vợ mình, gã sẽ tiếp tục được họ tin tưởng. Vasili đã nói gì?

Nếu anh thoát khỏi vụ tai tiếng này thì một ngày nào đấy anh sẽ điều hành MGB. Tôi chắc chắn điều đó.

Sự thăng tiến chỉ còn cách một câu nói thôi.

Căn phòng yên ắng. Thiếu tá Kuzmin rướn người lên:

- Leo?

Leo đứng dậy, chỉnh lại áo khoác đồng phục:

- Vợ tôi vô tội.

BA THÁNG SAU

PHÍA TÂY DÂY NÚI URAL THỊ TRẤN VOULSK

13 THÁNG BA

DÂY CHUYỀN LẤP RÁP Ô TÔ chuyển sang ca tôi. Ilinaya đã ngừng công việc và bắt đầu cọ rửa bàn tay, dùng miếng xà phòng đen hôi rình: loại xà phòng duy nhất sẵn có. Nước lạnh, xà phòng không sủi bọt - nó chỉ vữa ra thành những mẩu nhờn - nhưng điều duy nhất ả có thể nghĩ đến là mấy tiếng đồng hồ từ bây giờ đến ca làm việc tiếp theo. ả định tối nay đi chơi. Trước hết, ả phải tẩy rửa dầu và kim loại bám dưới móng tay. Rồi ả sẽ về nhà, thay đồ, tô chút phấn màu lên má rồi tới Basarov, nhà hàng gần ga xe lửa.

Nhà hàng Basarov là nơi quen thuộc với những người đến đây vì công việc, các viên chức dừng nghỉ chân trước khi họ tiếp tục chuyến đi trên tuyến đường sắt xuyên Siberia về phía Đông hoặc Tây. Nhà hàng phục vụ đồ ăn - xúp hạt kê, cháo lúa mạch, cá trích muối - mà Ilinaya nghĩ thật kinh khủng. Quan trọng hơn, có bán rượu. Vì bán rượu nơi công cộng mà không bán đồ ăn là phi pháp, đồ ăn chỉ là phương tiện để đạt được mục đích, một đĩa thức ăn là một loại giấy phép uống rượu. Thực ra quán này có phần như một ổ cho gái đứng đường hơn. Quy định không cá nhân nào được mua hơn một trăm gam vodka đã bị phớt lờ. Basarov, gã chủ đứng tên quán rượu, luôn say xỉn và thường thô bạo, và nếu Ilinaya muốn hành nghề tại quán của hắn ta, hắn muốn chia phần. Không cách nào ả có thể giả vờ là uống rượu ở đó để giải sầu, trong khi dò tìm khách hàng vắng lai. Không ai đến đây uống rượu cho vui; quán toàn khách tạt qua, không có người địa phương. Nhưng đó là một lợi thế. ả không thể kiếm ăn với dân địa phương được nữa. Gần đây ả bị ốm - đau, đỏ ửng, phát ban, đại khái thế. Vài khách quen bị các triệu chứng tương tự và nói xấu ả khắp thị trấn. Giờ ả chỉ còn kiếm ăn với những người không biết ả, những người không ở lại thị trấn lâu nên không thể phát hiện ra họ đi tiểu nước đục trước khi họ tới Vladivostok hay Mátxcova, tùy là họ đi về hướng nào. ả không vui thú gì việc truyền mấy con vi khuẩn cho dù họ chẳng phải hạng người tốt đẹp gì. Nhưng ở thị trấn này, đi bác sĩ khám một bệnh lây qua đường tình dục còn nguy hiểm hơn chính sự lây truyền. Với một phụ nữ không chồng, thế chẳng khác nào đi nộp một lời thú tội, ký dưới bằng một vết nhơ. ả phải đến phòng khám chui để chữa trị. Việc đó cần phải có tiền, có thể rất nhiều tiền, mà ngay lúc này ả đang tiết kiệm cho một việc khác, một việc quan trọng hơn nhiều - thoát khỏi thị trấn này.

Lúc ả đến, quán đông nghịt và các cửa sổ phủ đầy hơi nước. Không khí sặc mùi makhorka, loại thuốc lá rẻ tiền. ả nghe tiếng cười say xỉn cách năm mươi bước chân, trước khi bước qua cửa. ả đoán là lính. ả đoán đúng. Thường có một kiểu tập trận diễn ra ở vùng núi, và những tay lính lúc rảnh việc thường đến đây. Basarov chủ yếu lo phục vụ dạng khách hàng này. Hắn bán rượu pha nước lã, nói

rằng, khi có ai cựa nự, mà bọn họ thì thường làm thế, đây là một nỗ lực cao thượng nhằm hạn chế say xỉn. Thường có những vụ ẩu đả. Tuy nhiên, ả biết rằng bất chấp những kẻ lẻ của hắn nào là cuộc sống của hắn khó khăn ra sao và khách hàng tệ hại thế nào, hắn cũng kiếm được kha khá nhờ bán số rượu nguyên chất mà hắn đã lấy bớt đi. Hắn là kẻ đầu cơ. Hắn là tên cặn bã. Chỉ vài tháng trước, ả lên tầng trên để đưa phần tiền hằng tuần và, qua khe hở cửa phòng ngủ hắn, ả thấy hắn đếm những đồng rúp hết tờ này đến tờ khác, những đồng tiền hắn để trong chiếc hộp thiếc có dây buộc chặt. ả đã theo dõi, không dám thở, khi hắn gói hộp thiếc vào tấm vải trước khi giấu trong ống khói. Từ lúc đó, ả đã mơ ăn trộm món tiền đó rồi chạy trốn. Tất nhiên, Basarov chắc chắn sẽ bẻ cổ ả nếu hắn bắt kịp ả, nhưng ả tính rằng hắn có phát hiện ra hộp thiếc trống không thì tim hắn đã nổ tung ra, ngay tại ống khói. ả rất chắc quả tim hắn và cái hộp kia chỉ là một.

Theo ả nghĩ, mấy tay lính còn uống chừng một giờ nữa. Lúc này bọn họ chỉ sờ soạng ả thôi, một ưu đãi bọn họ không phải mất tiền trừ phi người ta coi vodka miễn phí là tiền boa mà ả không cho là vậy. ả dò quanh những khách hàng khác, tin rằng ả có thể kiếm thêm chút ít khi mấy tay lính kia phải quay về trại. Toán lính chiếm hết mấy bàn đầu, để các khách hàng còn lại những bàn sau. Những khách hàng này ngồi một mình - chỉ họ và đồ uống của họ và món thức ăn chưa động đến. Chắc chắn: họ đang kiếm tình. Chẳng có lý do nào khác để lãng vãng nơi đây.

Ilinaya chỉnh lại vạt váy, bỏ ly rượu đầy, và đi qua giữa đám rất nhiều lính với những cái véo và bình phẩm cho đến khi tới một trong những bàn sau. Người đàn ông ngồi đó chừng bốn mươi, có lẽ trẻ hơn một chút. Thật khó đoán. Hắn không điển trai, nhưng ả nghĩ có lẽ vì thế mà hắn sẽ trả thêm. Bọn đẹp mã đôi khi nhồi vào đầu ý nghĩ tiền không cần thiết, kiểu như một thỏa thuận sẽ làm hài lòng cả đôi bên. ả ngồi xuống, bắt tréo chân và mỉm cười:

- Tôi là Tanya.

Những lúc thế này, cứ nghĩ mình là một ai khác lại có ích. Gã đàn ông chậm điều thuốc rồi đặt tay lên đầu gối Ilinaya. Chẳng thèm mua đồ uống cho ả, hắn rót một nửa vodka còn lại của hắn vào một trong cả đồng cốc bản thủ quanh đây rồi đẩy sang cho ả. ả nghịch chiếc cốc, chờ hắn nói gì đó. Hắn uống xong, không có vẻ gì là muốn trò chuyện. Cố để không trợn ngược mắt lên, ả bắt chuyện:

- Anh tên gì?

Hắn không đáp, cho tay vào túi áo, lục lọi. Hắn đưa tay ra, nắm tay siết chặt. ả hiểu đây như một dạng trò chơi và ả phải chơi cùng. ả gõ lên khớp ngón tay hắn. Hắn lật nắm tay lại, từ từ xòe ngón tay ra, từng ngón một...

Trong bàn tay hắn là một mẫu vàng nhỏ. ả cúi nhìn. ả chưa kịp nhìn rõ thì hắn đã nắm tay lại và cho vào túi áo. Hắn vẫn không nói gì. ả dò xét khuôn mặt hắn. Mắt hắn đỏ ngầu và say xỉn, và ả chẳng thích hắn tạo tạo nào. Nhưng mà ả cũng không thích nhiều người và chắc chắn không thích một gã đàn ông nào ả từng ngủ cùng. Nếu ả muốn trở nên cầu kỳ thì ắt ả sẽ giải nghệ, rồi lấy một người trong vùng, và dành ở lại thị trấn này suốt đời. Con đường duy nhất để quay về Leningrad, nơi gia đình ả sống, nơi ả đã sống cả đời mình cho đến khi có lệnh chuyển đến đây, một thị trấn ả chưa bao giờ nghe đến, là liệu ả có kiếm đủ tiền để hối lộ đám công chức không. Vì không có bạn bè quyền thế cho phép chuyển nơi cư trú nên ả cần mẫu vàng đó.

Hắn chạm chiếc cốc của ả, thốt ra lời đầu tiên:

- Uống đi.

- Anh phải trả tiền cho tôi trước đã. Rồi anh có thể bảo tôi phải làm gì. Đây là luật, luật duy nhất.

Mặt người đàn ông xáo động như thể ả vừa ném một hòn đá xuống bề mặt những biểu hiện của hắn. Trong một lúc ả thấy cái gì đó ẩn giấu bên dưới vẻ ngoài béo phì, nhợt nhạt của hắn, cái gì đó khó chịu, cái gì đó khiến ả muốn quay mặt đi. Nhưng mẩu vàng khiến ả vẫn nhìn hắn, khiến ả vẫn ngồi yên tại chỗ. Hắn lấy mẩu vàng trong túi, giơ ra. Khi ả với tay ra và nhặt nó nơi lòng bàn tay ẩm ướt của hắn thì hắn khum bàn tay lại, giữ mấy ngón tay ả theo. Không đau nhưng dù gì mấy ngón tay ả vẫn bị kẹp. ả không thể để hắn nắm tay cũng không thể rút tay ra mà không có mẩu vàng. Đoán được hắn muốn ả phải làm gì, ả mỉm cười rồi cười vang như đứa con gái yếu thế, thả lỏng cánh tay. Hắn bung nắm tay. ả cầm lấy mẩu vàng và nhìn chăm chăm. Nó có hình dạng một chiếc răng. ả nhìn chăm chăm người đàn ông:

- Anh lấy ở đâu thế?
- Thời buổi khó khăn, người ta bán bất cứ thứ gì họ có.

Hắn cười. ả thấy buồn nôn. Kiểu tiền tệ gì thế này? Hắn gõ gõ cốc rượu. Chiếc răng kia là tấm vé cho ả thoát khỏi đây. ả uống cạn cốc rượu.

IUNAYA DỪNG BƯỚC:

- Anh làm việc trong nhà máy à?

ả biết là hắn không làm việc trong nhà máy, nhưng không có ngôi nhà nào quanh đây ngoại trừ nhà của công nhân nhà máy. Hắn thậm chí còn không thèm đáp.

- Này? Chúng ta đi đâu thế?
- Sắp tới rồi.

Hắn dẫn ả đến nhà ga ở rìa thị trấn. Dù nhà ga còn mới, nhưng lại nằm ở khu vực cũ kỹ nhất, gồm những căn nhà một phòng xiêu vẹo mái tôn và tường gỗ mỏng, nằm san sát nhau trên những con đường bốc mùi cống rãnh. Những căn nhà này là của công nhân nhà máy gỗ, họ sống năm hay sáu hoặc thậm chí bảy người trong một phòng, không phù hợp cho chuyện hai người sắp làm.

Trời lạnh cóng. Ilinaya đang tỉnh táo lại. Chân ả bắt đầu mỏi.

- Thời gian của anh thế này. Cái răng vàng cho anh được một giờ. Đây là điều chúng ta đã thỏa thuận. Nếu anh lấy đi thời gian tôi cần quay lại quán, nghĩa anh chỉ còn hai mươi phút kể từ bây giờ.
- Nó nằm phía sau nhà ga.
- Sau đó chỉ có rừng thôi.
- Cô sẽ thấy.

Hắn tiến lên, đến bên hông nhà ga và chỉ vào bóng đêm. ả cho tay vào túi áo, bước theo hắn, neho neho mắt theo hướng hắn chỉ. ả có thể thấy đường ray mất hút vào rừng và không gì khác:

- Tôi đang nhìn cái gì đây?
- Đằng kia.

Hắn chỉ một ngôi nhà gỗ nhỏ nằm bên cạnh đường ray, cách không xa bìa rừng:

- Tôi là kỹ sư. Tôi làm việc ở đường sắt. Kia là nhà bảo dưỡng. Chỗ đây rất kín đáo.
- Một căn phòng thì rất kín đáo.
- Tôi không thể mang cô về chỗ tôi ở được.
- Tôi biết một chỗ lẽ ra chúng ta nên đến.

- Thế này hay hơn.
- Không phải với tôi.
- Chỉ có một luật chơi. Tôi trả tiền, cô nghe lời. Hoặc trả lại vàng cho tôi, hoặc làm như tôi bảo.

Chuyện này chẳng có gì hay ngoài mẩu vàng. Hắn đưa tay ra, chờ mẩu vàng được trả lại. Hắn dường như không thất vọng cũng chẳng bức tức hay mất kiên nhẫn. Ilinaya thấy dễ chịu với sự thờ ơ này. Ắ cất bước về phía căn nhà gỗ:

- Ở trong đây anh có mười phút, thỏa thuận?

Không lời đáp - ả coi đó là chấp nhận.

Căn nhà bị khóa, nhưng hắn có một chùm chìa khóa và sau một hồi mò mẫm tìm đúng cái chìa thì hắn loay hoay với cái ổ khóa:

- Nó bị đóng băng rồi.

Ắ không đáp, quay đầu sang bên và thở dài tỏ ý khó chịu. Kín đáo là một chuyện và ả nghĩ hắn đã có vợ. Nhưng vì hắn không sống trong thị trấn này, ả không hiểu vấn đề của hắn là gì. Có lẽ hắn sống với gia đình hoặc bạn; có lẽ hắn là một viên chức cấp cao. Ắ không quan tâm. Ắ chỉ muốn mười phút tiếp theo kết thúc.

Hắn cúi xuống, khum hai tay bên ổ khóa và thổi hơi vào. Chìa khóa đã tra vào, ổ khóa bật mở. Ắ vẫn đứng ngoài. Nếu không có ánh sáng, thỏa thuận sẽ hủy, mà ả thì đã giữ mẩu vàng ở dưới ủng. Ắ đã cho kẻ này nhiều thời gian hơn cần thiết. Nếu hắn muốn phung phí thời gian cho một cuộc hành trình chẳng tới đâu thì tùy hắn.

Hắn bước vào nhà, biến mất trong bóng tối. Ắ nghe tiếng quẹt diêm. Ánh sáng lóe lên từ cây đèn bão. Gã đàn ông nhấc đèn và treo lên cái móc nhô ra từ mái nhà. Ắ liếc vào trong. Ngôi nhà đầy những đoạn ray thừa, đinh vít, bu lông, dụng cụ, và thanh gỗ. Có mùi hắc ín. Hắn bắt đầu dọn dẹp một bàn thờ. Ắ cười:

- Mông tôi sẽ dính dằm mắt.

Ắ ngạc nhiên thấy hắn đỏ mặt. Ứng biến, hắn trải áo khoác lên mặt bàn. Ắ bước vào trong:

- Một quý ông tuyệt vời...

Thường ả sẽ cởi áo khoác, có lẽ ngồi trên giường và cởi bỏ tất, diễn trò. Nhưng vì không có giường và không có lò sưởi, ả định chỉ cho phép hắn kéo váy ả lên. Ắ sẽ vẫn mặc áo:

- Hy vọng anh không phiền nếu tôi vẫn mặc áo khoác?

Ắ đóng cửa, không trông chờ việc này sẽ khiến nhiệt độ khác đi, trong nhà vốn lạnh cóng như bên ngoài. Ắ quay người.

Người đàn ông ở gần sát hơn là ả nhớ được. Ắ bắt gặp cái gì đó như kim loại bay về phía mình - ả không kịp hiểu ra đó là gì. Vật kia đã đâm vào bên mặt ả. Cái đầu từ điểm tiếp xúc xuyên suốt cơ thể, chạy dọc xương sống xuống tận bàn chân. Cơ bắp ả chùng xuống; chân ả sụm xuống như thể gân đã bị cắt đứt. Ắ ngã vào cửa. Mắt mờ đi, ả thấy nóng mặt, có máu trong miệng. Ắ sắp xỉu, bất tỉnh, nhưng ả cố gắng chống cự lại nó, bắt mình phải tỉnh táo, tập trung vào giọng hắn:

- Làm y như tao bảo.

Liệu sự quy phục có làm người đàn ông này hài lòng không? Mấy mẩu răng gãy cắm trong lợi khiến ả nghĩ khác. Ắ không muốn tin vào sự khoan dung của hắn. Nếu ả chết trong một thị trấn ả căm ghét, một thị trấn ả bị lưu đày, cách gia đình ả một ngàn bảy trăm ki lô mét, thì ả thà sẽ chết trong khi

móc mắt tên khôn kiếp này.

Hắn túm lấy cánh tay ả, chắc hắn nghĩ là mọi chống cự đã tan biến. ả nhỏ một miệng đầy máu và đâm vào mắt hắn. Chắc hắn quá bất ngờ vì hắn buông ả ra. ả quờ tay lên cánh cửa phía sau mình, và đẩy nó ra - cánh cửa bật mở và ả ngã ra ngoài trời tuyết, nằm ngửa, mắt ngược nhìn trời. Hắn chộp lấy hai bàn chân ả. ả điên cuồng quẫy đạp, cố tránh xa ra. Hắn nắm được một chân, kéo ả vào trong nhà. ả tập trung, nhắm mục tiêu: gót giày ả đá trúng quai hàm hắn. Cú đá rất tốt, đầu hắn ngoặt ra sau. ả nghe hắn hét lên. Hắn thả tay ra. ả lăn sắp lại, đứng dậy và chạy.

Lão đảo mò mẫm, phải mất vài giây ả mới nhận ra mình đang chạy thẳng ra khỏi ngôi nhà gỗ, xa thị trấn, cách xa nhà ga và dọc theo đường ray. Bản năng mách bảo phải tránh xa hắn. Bản năng khiến ả thất vọng. ả đang chạy xa sự an toàn. ả nhìn ra sau. Hắn đang đuổi theo. Hoặc ả phải tiếp tục hướng này hoặc là quay lại về phía hắn. Không cách nào có thể lách qua hắn được. ả cố hét to lên nhưng miệng đầy máu. ả bị nghẹn, lấp bắp, làm gián đoạn nhịp độ và làm thu hẹp lại chút khoảng cách giữa họ.

Hắn sắp bắt kịp.

Bỗng nhiên mặt đất bắt đầu rung chuyển. ả ngược nhìn. Một con tàu chở hàng đang tiến đến, rầm rầm chạy về phía họ, những chum khói bốc ra từ phía trước bằng sắt cao. ả giơ cánh tay, vẫy vẫy. Với khoảng cách gần năm trăm mét, thậm chí nếu lái tàu có thấy ả chẳng nữa thì cũng chẳng kịp dừng lại đúng lúc. Chỉ có vài giây trước cú đâm sầm. Nhưng ả không chạy khỏi đường tàu, tiếp tục tiến đến nó, chạy nhanh hơn - định chui dưới con tàu. Con tàu không có dấu hiệu dừng lại. Không có tiếng rít phanh kim loại, không có tiếng còi. ả gần con tàu đến mức những rung chấn gần như lắc ả xuống tận hai bàn chân.

Con tàu bắt đầu lao vào ả. ả lao mình sang bên, tránh đường ray và ngã xuống đồng tuyết dày. Đầu máy và đoàn tàu gào rú chạy qua, lay tuyết trên đầu những ngọn cây gần đấy rơi xuống. Nghệt thở, ả liếc nhìn ra sau, hy vọng kẻ theo đuổi đã bị cắt đuôi, nghiền nát dưới con tàu, hoặc bị mắc kẹt phía bên kia đường ray. Nhưng hắn vẫn bình tĩnh. Hắn đã nhảy về cùng phía với ả và đang nằm trên tuyết. Hắn đứng dậy, lão đảo về phía ả.

ả nhỏ máu trong miệng ra và hét lên: kêu cứu, tuyệt vọng. Đây là tàu chở hàng, không có ai mà nghe hoặc nhìn thấy. ả đứng dậy và chạy, đến bìa rừng, không chậm đi, đâm xuyên qua những cành cây chìa ra. ả định đi vòng rồi trở lại đường ray về thị trấn. ả không thể trốn ở đây: hắn quá gần, ánh trăng sáng quá. Dù ả biết tốt hơn là tập trung mà chạy, nhưng ả cũng không cưỡng nổi cái thôi thúc. ả phải nhìn. ả phải biết hắn ở đâu. ả quay lại.

Hắn đã biến mất. ả không thấy hắn. Còn tàu vẫn rầm rầm chạy qua. ả hắn đã mất dấu hắn khi ả vào rừng. ả đổi hướng, chạy về thành phố, về nơi an toàn.

Gã đàn ông từ một gốc cây bước ra, ôm lấy eo ả. Họ ngã nhào xuống tuyết. Hắn nằm trên ả, xé áo ả và chửi rủa. Tiếng hắn không át nổi tiếng tàu nên ả không nghe được. ả chỉ thấy răng và lưỡi hắn. Rồi ả nhớ ra: ả đã chuẩn bị cho lúc này. ả cho tay vào túi áo khoác, tìm cái đục đã lấy cắp ở chỗ làm. Trước đây ả đã dùng nó nhưng chỉ để hăm dọa, chỉ để cho thấy ả có thể chống cự nếu cần. ả cầm chặt cái cán gỗ. ả chỉ có một cơ hội để làm thôi. Khi hắn để tay lên váy ả, ả đâm đầu kim loại vào bên đầu hắn. Hắn ngồi dậy, ôm lấy tai. ả lại bạt hắn một nhát nữa, cắt bàn tay đang ôm lấy tai. ả nên đâm liên tiếp, ả nên giết hắn, nhưng mong muốn bỏ chạy quá mạnh mẽ. ả lùi lại, bò đi như côn trùng, vẫn còn nắm cái đục đầy máu.

Gã đàn ông quỳ hai chân hai tay xuống, bò theo ả. Một miếng vành tai hắn rách ra, treo lủng lẳng

nơi miếng da, về mặt nhẵn nhúm vì tức giận. Hắn lao lên chụp cổ chân ả. ả cũng xoay xở tránh được sát nút, bò nhanh hơn cho đến khi ả dựa vào một thân cây. Vì ả đột ngột dừng lại, hắn bắt kịp, nắm lấy cổ chân ả.

ả chém tay hắn, đâm và rạch hắn. Hắn nắm lấy cổ tay ả, kéo ả về phía hắn. Mặt giáp mặt, ả cúi người, cố cắn mũi hắn. Tay kia hắn giữ cổ ả, siết chặt, giữ không cho ả cắn. ả hỏn hển, cố vùng ra, nhưng hắn siết quá mạnh. ả nghẹt thở. ả ngã người sang bên. Cả hai ngã nhào - lăn đề lên nhau vòng vòng trên tuyết.

Hắn buông ra một cách khó hiểu, thả tay siết cổ ả ra. ả sặc, thở dốc. Gã đàn ông vẫn nằm trên, ghì ả bên dưới, nhưng không còn nhìn vào ả nữa. Hắn đang chú ý đến điều gì khác, cái gì đó bên cạnh họ. ả quay đầu sang.

Lún trong tuyết, bên cạnh ả là cái xác trần truồng của một đứa bé. Da cô bé tái nhợt, gần như trong mờ. Cô bé tóc vàng, gần như trắng. Miệng cô bé há to, nhét đầy đất. Nó lồi lên, trên đôi môi mỏng xanh lợt. Tay và chân và mặt cô bé dường như không bị tổn thương, phủ dưới một lớp tuyết mỏng bị xô lệch đi khi họ lăn lên. Người cô bé bị rạch tung. Nội tạng phơi ra, bị cắt xé. Hầu hết phần da không còn, bị cắt đi hoặc bị bóc ra, như thể cô bé bị một đàn sói tấn công.

Ilinaya ngược nhìn kẻ săn đuổi mình. Hắn dường như quên mất ả. Hắn đang nhìn chăm vào xác đứa con gái. Hắn bắt đầu ọe, gập cả người lại, và buồn nôn. Vô tình, ả đặt bàn tay lên lưng hắn như để an ủi. Nhớ ra mình là ai, nhớ ra người đàn ông này là ai và hắn đã làm gì với mình, ả rút tay lại, đứng lên và chạy. Lần này, bản năng không làm ả thất vọng. ả xuyên qua bìa rừng, chạy về phía nhà ga. ả không biết người đàn ông có đuổi theo hay không. Lần này ả không kêu thét, không chạy chậm lại, và....

Ánh đèn pin khiến gã lóa mắt. Gã không cần xoay nhìn đồng hồ mới biết thời gian - giờ bắt người, bốn giờ sáng.

Gã ra khỏi giường, tim đập thình thịch. Trong bóng tối gã đi loạng choạng, mất phương hướng, va phải một người, né sang bên. Gã loạng choạng, lấy lại thăng bằng. Ánh đèn bật lên. Khi đã quen với ánh sáng, gã nhìn thấy ba sĩ quan: thanh niên, chưa quá mười tám tuổi. Bọn họ có vũ khí. Leo không nhận ra họ nhưng gã biết bọn họ thuộc hạng nào: cấp thấp, tuân thủ mù quáng, bọn họ nghe theo bất cứ mệnh lệnh nào được đưa ra. Họ trở nên hung bạo không chút dè dặt: bất cứ chống đối nhỏ nhất nào cũng sẽ được đáp lại bằng sức mạnh kinh khủng. Họ nồng nặc mùi thuốc lá và rượu. Leo cho rằng những người này chưa được ngủ: uống suốt cả đêm, thức để làm nhiệm vụ này. Rượu khiến họ trở nên khó đoán, bất thường. Để tồn tại trong vài phút tới, Leo phải thận trọng, phục tùng. Gã hy vọng Raisa cũng hiểu điều đó.

Raisa đang đứng mặc bộ đồ ngủ, run rẩy nhưng không phải vì lạnh. Cô không biết đó là cơn sốc hay sợ hãi hay tức giận. Cô không thể ngừng run rẩy. Nhưng cô cũng không quay đi chỗ khác. Cô không xấu hổ; hãy để bọn họ xấu hổ vì sự hung hãn của họ, cứ để họ thấy chiếc váy ngủ nhàu nhĩ của cô, mái tóc rối bù của cô. Không, bọn họ thờ ơ. Điều đó chẳng có nghĩa gì hết, một phần trong công việc của họ là vậy. Cô không thấy chút cảm xúc gì trong mắt những thanh niên này. Những cặp mắt đờ đẫn: liếc qua liếc lại như con thần lẩn - mắt của loài bò sát. Họ kiếm đâu ra những cậu bé tâm hồn chai sạn thế này? Người ta biến họ thành như thế, cô chắc vậy. Cô liếc nhìn Leo. Gã đang đứng, hai tay để trước, đầu cúi xuống, tránh ánh mắt nhìn. Hèn yếu, dễ bảo: có lẽ đây là cách xử sự khôn ngoan. Nhưng ngay lúc này cô không cảm thấy vậy là khôn ngoan. Có ba tên côn đồ trong phòng ngủ của họ. Cô muốn gã phải ngang ngạnh, nổi giận. Chắc chắn đây là phản ứng tự nhiên? Bất cứ người bình thường nào cũng cảm thấy bị sỉ nhục.

Một người rời phòng, rồi gần như ngay lập tức quay lại mang theo hai va li nhỏ:

- Đây là tất cả những gì các người có thể mang theo. Các người không được mang gì theo ngoại trừ quần áo và giấy tờ. Trong một tiếng nữa ta sẽ đi cho dù hai người đã xong hay chưa.

Leo nhìn vào chiếc va li, vải căng chặt khung gỗ. Nó quá nhỏ, đủ cho một chuyến đi trong ngày. Gã quay sang vợ:

- Cố mặc càng nhiều càng tốt.

Gã liếc ra sau. Một người đang nhìn họ, hút thuốc.

- Cậu có thể chờ bên ngoài không?

- Đừng phí thì giờ yêu cầu. Cậu trả lời cho tất cả là không. Raisa thay đồ, cảm thấy con mắt bò sát của tên lính đang bò trên người cô. Cô mặc thật nhiều quần áo trong chừng mực có thể: lớp này chồng lớp khác. Leo cũng vậy. Có thể trong tình huống khác thì buồn cười, tay chân họ phồng lên vì vải và len. Mặc đồ xong, cô vật lộn với câu hỏi nên mang gì và để lại gì trong số tất cả đồ đạc. Cô kiểm tra va li. Dài không quá chín mươi xăng ti mét, có lẽ rộng sáu mươi xăng ti mét và cao hai mươi xăng ti mét. Cuộc sống của họ phải gói gọn lại trong khoảng trống này.

Leo biết có khả năng họ được bảo phải gói ghém đồ như là một cách bị đưa đi mà không có xáo trộn tâm lý, một cuộc vật lộn xảy ra khi biết được rằng đang tới gần cái chết. Vì sẽ luôn dễ dàng hơn khi bắt người ta đi nếu họ vẫn bám lấy ý nghĩ, dù nhỏ nhoi đến thế nào, rằng họ sẽ sống sót. Tuy nhiên, gã có thể làm gì? Đầu hàng? Chống cự? Gã tính toán thật nhanh. Tay lính trẻ canh họ đang quan sát tất cả, thấy cái gì được cho vào, họ đã lựa chọn gì. Leo chạm tay Raisa:

- Lấy giày đi. Chọn đôi tốt nhất, mỗi người một đôi.

Giày tốt là loại hàng hóa có giá trị rất khan hiếm, có thể mua bán được.

Leo thu dọn quần áo, vật dụng có giá trị, tập ảnh: ảnh cưới, ảnh cha mẹ gã, Stepan và Anna nhưng không có ảnh gia đình Raisa. Cha mẹ cô đã bị giết trong Chiến tranh Vệ quốc Vĩ đại, ngôi làng của cô bị quét sạch. Cô mất tất cả chỉ còn bộ quần áo đang mặc trên người. Vài va li gã đã đầy, mắt Leo nhìn lên tờ báo đóng khung treo trên tường: bức ảnh của gã, anh hùng chiến tranh, dũng sĩ diệt xe tăng, chiến sĩ giải phóng vùng bị chiếm đóng. Đối với những người lính này, quá khứ của gã chẳng có ý nghĩa quan trọng gì: với việc ký lệnh bắt, mọi hành động anh hùng và sự hy sinh của cá nhân trở nên vô ý nghĩa. Leo lấy mảnh báo khỏi khung. Sau nhiều năm gìn giữ cẩn thận, sùng kính nó trên tường như một bức tượng thánh, gã gấp tờ báo lại ném vào va li.

Đã hết giờ. Leo đóng va li của mình. Raisa đóng va li của cô. Gã tự hỏi còn được gấp lại căn hộ này nữa không. Điều đó khó xảy ra.

Bị áp giải xuống cầu thang, cả năm người chen chúc trong thang máy, áp sát vào nhau. Có một chiếc xe đang đợi. Hai người lính ngồi đằng trước. Một người ngồi sau, hơi thở hắt ta hơi hám, hai bên là Leo và Raisa.

- Tôi muốn gặp cha mẹ tôi. Tôi muốn tạm biệt họ.

- Không yêu cầu chết tiệt gì hết.

NĂM GIỜ SÁNG mà phòng khởi hành đã đông đúc. Có lính, hành khách là dân thường, nhân viên nhà ga, tất cả đều đổ về con tàu tốc hành xuyên Siberia. Trong khi hành khách lên tàu, Leo và Raisa chờ ở cuối sân ga, xách va li và bị những kẻ áp giải mang vũ khí kè hai bên. Như thể họ bị nhiễm một loại virus truyền nhiễm, không ai đến gần họ, một quả bóng cô lập trong nhà ga đông đúc. Không ai giải thích gì cho họ, và Leo cũng không buồn hỏi. Gã không biết họ sẽ đi đâu hay đang chờ ai. Vẫn có khả năng họ sẽ bị đưa đến các trại cải tạo Gulag khác nhau, không bao giờ gặp lại nhau nữa. Tuy nhiên, đây đúng là con tàu chở khách không thể nhầm lẫn được, không phải là xe zak, loại xe màu đỏ chở gia súc dùng để chở tù nhân. Liệu họ có thể sống sót không? Chắc chắn cho đến giờ họ vẫn may mắn. Họ vẫn còn sống, vẫn ở gần nhau, hơn so với những gì Leo dám hy vọng.

Sau buổi lấy lời khai, Leo được cho về, chịu sự quản thúc cho đến khi quyết định được ban ra. Gã

nghe sẽ không mất quá một ngày. Trên đường về nhà, căn hộ ở tầng mười bốn, nhận ra mình còn đồng xu rỗng kết tội trong túi, gã vứt nó bên đường. Có lẽ Vasili đã bỏ vào, có lẽ không phải. Không còn là vấn đề nữa. Khi Raisa từ trường về, cô thấy hai tay lính có vũ trang bên ngoài cửa; cô bị lục soát và được lệnh phải ở yên trong nhà. Leo đã giải thích tình thế của họ: những cáo buộc chống lại cô, việc điều tra của gã và việc gã đã bác bỏ cáo buộc. Gã không cần giải thích rằng cơ hội sống sót của họ rất mong manh. Trong khi gã nói, cô lắng nghe không hề bình luận hay đặt câu hỏi, không chút biểu hiện gì. Khi gã nói xong, phản ứng của cô khiến gã ngạc nhiên:

- Thật ngầy thơ khi nghe chuyện này sẽ không xảy ra với ta. Họ ngồi trong căn hộ, chờ MGB đến bất kỳ lúc nào. Không ai buồn nấu ăn; không ai đói mặc dù việc nên làm là ăn càng nhiều càng tốt để chuẩn bị cho điều chờ đợi phía trước. Họ không thay đồ đi ngủ, họ không rời bàn ăn. Họ ngồi lặng lẽ - chờ đợi. Xem như họ có thể không bao giờ còn gặp lại nhau nữa, Leo cảm thấy thôi thúc muốn nói với vợ: nói những điều cần phải nói. Nhưng gã không thể hình dung ra những điều đó là gì. Nhiều giờ trôi qua, gã nhận ra đây là lần họ ở bên nhau như thế này, đối diện nhau, không bị quấy rầy, lâu nhất mà gã nhớ được. Không ai biết phải làm gì.

Đêm hôm đó không có tiếng gõ cửa. Bốn giờ sáng trôi qua, không có bất bớ. Khi trời đã sang buổi trưa ngày hôm sau, Leo dọn bữa sáng, tự hỏi sao lại lâu đến vậy. Khi cuối cùng thì cũng có tiếng gõ cửa đầu tiên, gã và Raisa đã đứng lên, thở gấp, nghĩ rằng đây là kết thúc, bọn lính đến đưa họ đi, chia rẽ họ và mang họ đến những cuộc thẩm vấn khác nhau. Thế mà, chỉ là việc vặt; đôi lính gác, một tên dùng nhà tắm của họ, hỏi về việc mua đồ ăn. Có lẽ họ không thể tìm thấy bằng chứng nào, có lẽ hai người sẽ được minh oan và vụ án chống lại họ sẽ sụp đổ. Leo chỉ đùa giỡn với ý nghĩ này trong thoáng chốc: những cáo buộc không bao giờ sụp đổ vì thiếu bằng chứng. Tuy nhiên, một ngày trở thành hai ngày, hai ngày trở thành bốn ngày. Vào ngày 6 tháng Ba, thay vì nghe tiếng gõ cửa báo tin số mệnh của họ, Leo và Raisa được phép dự lễ tang cấp nhà nước của Lãnh tụ.

Theo quy định là vẫn đang bị quản thúc tại nhà, nhưng Leo và Raisa và hai lính canh đã hòa vào đám đông một cách đầy trách nhiệm, tất cả đều tiến về Quảng trường Đỏ. Nhiều người khóc, một số không kìm nén được - đàn ông đàn bà và trẻ em.

Bầu không khí tràn ngập nỗi buồn.

Các phố chính và tòa nhà Xô viết Tối cao chật ních người đến mức khó thở, tiến tới trước không kiểm soát được, giống như một hòn đá kẹt trong một trận sụt lở. Leo không lần nào để tuột tay Raisa, và mặc dù vai thiên hạ chen gã tứ phía gã cũng cố cho chắc là họ không bị xô nhau ra. Họ liền bị tách khỏi đám lính canh. Khi họ gần quảng trường, đám đông ép chặt hơn. Cảm thấy sự chen lấn, cơn cuồng loạn dâng cao, Leo đã quyết định xong. Tình cờ, họ bị đẩy ra rìa đám đông và thế là gã bước vào một cánh cửa, giúp Raisa thoát khỏi đám đông. Họ nấp đó, nhìn dòng người tiếp tục đi qua. Đó là quyết định đúng. Phía trước, mọi người chen lấn giẫm đạp lên nhau.

Trong cơn hỗn loạn, họ có thể thử tẩu thoát. Họ đã cân nhắc điều đó, giằng co với nó, thì thầm với nhau điều đó ở ngưỡng cửa. Mấy tay lính gác theo họ đã mất dấu. Raisa muốn bỏ chạy. Nhưng bỏ chạy sẽ cho người ta mọi lý do cần thiết để tử hình họ. Và thực tế là, họ không có tiền, không bạn bè, và không chỗ ẩn nấp. Nếu họ quyết định bỏ chạy, cha mẹ Leo sẽ bị xử tử. Cho đến giờ họ vẫn may mắn. Leo đã đặt cược mạng sống của họ bằng việc ở lại đương đầu.

* * *

HÀNH KHÁCH CUỐI CÙNG ĐÃ LÊN TÀU. Trưởng ga, thấy những người mặc quân phục tùm tùm trên sân ga gần đầu máy, nán lại chờ họ. Lái tàu thò đầu ra khỏi buồng lái, cố tìm hiểu xem có vấn

đề gì. Những hành khách tò mò liếc trộm ra cửa sổ nhìn đôi vợ chồng trẻ đang gặp một rắc rối nào đó.

Leo thấy là một nhân viên mặc quân phục đang bước về phía họ. Đó là Vasili. Leo đã nghĩ là hấn. Hấn ta khó mà bỏ lỡ cơ hội này để hả hê. Leo cảm thấy thoáng giận dữ nhưng gã buộc phải nén cảm xúc lại. Có lẽ vẫn còn một cái bẫy được giăng ra.

Raisa chưa bao giờ gặp Vasili trước đó, nhưng cô đã nghe Leo tả về hấn:

Một khuôn mặt người hùng có trái tim của kẻ tay sai.

Thậm chí nhìn qua cô cũng có thể biết có gì đó rất lệch lạc ở hấn. Hấn cười như thể nụ cười đó được tạo ra không để biểu lộ gì hơn ác tâm. Khi hấn đến chỗ họ, cô nhận thấy hấn sung sướng trước sự bề mặt của Leo và hấn thất vọng vì nó không nhiều hơn. Vasili nhăn răng cười:

- Tao khẳng khẳng là họ phải đợi, để tao có thể nói lời tạm biệt. Và giải thích cái gì đã được quyết định cho mày. Tao muốn đứng ra làm việc này, mày hiểu chứ?

Hấn đang thích thú. Dù kẻ này đang làm Leo kinh tởm, nhưng thật ngu ngốc nếu liều lĩnh chọc giận hấn khi họ đã sống sót được đến giờ này. Bằng một giọng vừa đủ nghe gã lẩm bẩm:

- Tôi rất cảm kích.

- Mày bị thuyết phục. Không thể giữ mày lại MGB khi trên đầu mày vẫn treo quá nhiều câu hỏi chưa được trả lời. Mày sẽ gia nhập dân quân. Không phải là syshchik, không phải thanh tra, mà là cấp thấp nhất, một uchastkovyy. Mày sẽ là thằng đi rửa dọn phòng giam, một thằng ghi chép - một kẻ làm những gì được bảo. Mày phải quen với việc nhận lệnh nếu mày muốn sống.

Leo hiểu sự thất vọng của Vasili. Hình phạt này - lưu đày đi làm việc cho lực lượng dân quân địa phương - quả là nhẹ nhàng. Căn cứ vào sự nghiêm trọng của các cáo buộc, họ có thể phải đối mặt với hai mươi lăm năm làm việc ở mỏ vàng Kolyma, nơi nhiệt độ là âm năm mươi độ, và bàn tay tù nhân bị biến dạng vì phát cước và chỉ còn mong sống được ba tháng. Họ không chỉ thoát được cùng mạng sống mà còn tự do. Leo không ảo tưởng rằng thiếu tá Kuzmin đã làm điều này vì tình cảm. Sự thật là ông ta cũng sẽ tự gây khó cho mình nếu truy tố người ông ta đỡ đầu. Sẽ tốt hơn, khôn ngoan hơn nếu chỉ cần cho gã đi xa dưới chiêu bài thuyết phục. Kuzmin không muốn các đánh giá của ông ta bị soi mói; dù gì, nếu Leo là gián điệp thì tại sao Kuzmin lại ưu ái gã bằng những lần thăng chức? Không, những câu hỏi đó thật rắc rối. Sẽ đơn giản hơn và an toàn hơn nếu quét lùa gã dưới một góc thảm nào đó. Hiểu rằng bất cứ biểu lộ nhẹ nhõm nào cũng sẽ làm Vasili bức mình, Leo cố hết sức tỏ vẻ chán nản:

- Tôi sẽ làm nhiệm vụ ở nơi cần đến tôi.

Vasili bước lên, dúm mấy tấm vé và giấy tờ vào tay Leo. Leo nhận lấy giấy tờ và tiến về phía tàu.

Raisa bước lên toa. Khi cô đang bước thì Vasili nói với theo: - Thật khó khăn khi biết ra là chồng cô đã cho người theo dõi cô. Mà không chỉ một lần. Tôi chắc hấn đã kể cho cô nghe. Hấn ta theo dõi cô hai lần. Lần kia lại không phải việc công. Hấn không nghĩ cô là gián điệp. Hấn nghĩ cô là con điếm. Cô phải tha thứ cho hấn. Mọi người ai cũng có những nghi ngờ. Và cô lại quá xinh đẹp. Cá nhân tôi, tôi không nghĩ cô xứng đáng để mà phải từ bỏ tất cả. Tôi ngờ rằng khi chồng cô nhận ra cái hổ xí chúng tôi chuyển hấn đến, hấn sẽ dần ghét bỏ cô. Còn nếu là tôi, thì tôi đã chọn căn hộ và để cô bị bắn như một kẻ phản bội. Tôi chỉ còn biết nghĩ rằng hấn cô rất giỏi khi trên giường.

Raisa thắc mắc về sự ám ảnh của kẻ này đối với chồng cô. Nhưng cô vẫn yên lặng: sự trả đũa có thể khiến họ phải trả giá cả tính mạng. Không bận tâm đến sợi dây bị tuột, cô xách va li lên và mở cửa toa tàu.

Leo theo sau cô, thận trọng không quay lại. Có khả năng, nếu gã thấy Vasili nhếch mép, gã sẽ không

thể kiểm soát bản thân được nữa.

RAISA NHÌN RA cửa sổ khi con tàu rời nhà ga.

Không còn chỗ ngồi và họ buộc phải đứng, ép sát nhau. Trong một lúc lâu, không ai nói gì, chỉ nhìn thành phố chạy qua. Cuối cùng Leo nói:

- Anh xin lỗi.

- Tôi chắc chắn là hấn ta nói dối. Hấn ta sẽ nói bất cứ điều gì để chọc tức anh.

- Hấn nói sự thật. Anh đã cho người theo dõi em. Và chuyện đó không liên quan gì đến công việc hết. Anh đã tưởng...

- Là tôi ngủ với người khác?

- Có một thời gian em không nói chuyện với anh. Em không động vào anh. Em không ngủ với anh. Ta như những người lạ. Và anh không thể hiểu tại sao.

- Ta không thể lấy một nhân viên MGB mà không nghĩ sẽ bị theo dõi. Nhưng cho tôi biết đi, Leo, làm sao tôi lại có thể không chung thủy? Nói thực, làm thế là tôi sẽ mạo hiểm cả tính mạng mình. Chúng ta sẽ không tranh cãi gì hết và anh sẽ cho người bắt tôi.

- Đó là điều em nghĩ sẽ xảy ra?

- Anh còn nhớ Zoya bạn tôi không, anh từng gặp cô ấy một lần, tôi nghĩ vậy?

- Có lẽ...

- Đúng, đúng thế - anh không bao giờ nhớ tên ai, đúng không? Tôi tự hỏi tại sao. Có phải đó là cách để anh có thể ngủ ban đêm, xóa sạch các sự kiện trong đầu anh?

Raisa nói nhanh, điềm tĩnh, và với sự dữ dội mà Leo chưa từng nghe trước đây. Cô nói tiếp:

- Anh đã gặp Zoya. Cô ấy bị kết án hai mươi năm.

- Sao em không nói với anh? Anh có thể giúp.

Raisa lắc đầu. Leo hỏi:

- Em nghĩ anh tố cáo cô ấy?

- Anh thì có biết gì đâu? Anh thậm chí còn không nhớ cô ấy là ai.

Leo sững sờ: gã và vợ chưa bao giờ nói với nhau thế này, chưa bao giờ nói gì khác ngoài những việc vặt trong gia đình, những lời lịch sự - họ chưa bao giờ to tiếng, chưa bao giờ tranh cãi.

- Tuy là anh không tố cáo cô ấy, Leo, nhưng làm sao anh có thể giúp được? Khi những người bắt cô ấy cũng giống như anh - những công chức tận tụy, mẫn cán? Cũng đêm đó anh không về nhà. Và tôi nhận ra có lẽ anh đang đi bắt bạn thân nhất của ai đó, bố mẹ của ai đó, con của ai đó. Nói đi, anh đã bắt bao nhiêu người? Anh có biết không? Nói một con số, năm mươi, hai trăm, một nghìn?

- Anh đã không chịu nộp em cho họ.

- Họ không theo dõi tôi. Họ theo dõi anh. Khi bắt những người lạ, anh có thể lừa phỉnh bản thân rằng họ có tội. Anh có thể tin rằng điều anh đang làm phục vụ mục đích nào đó. Nhưng thế không đủ với họ. Họ muốn anh chứng minh anh làm bất cứ điều gì họ đòi hỏi cho dù thâm tâm anh biết điều đó là sai trái, cho dù anh biết điều đó là vô nghĩa. Họ muốn anh chứng minh sự tuân thủ mù quáng của anh. Tôi nghĩ những người vợ là phép thử hữu ích cho việc đó.

- Có lẽ em đúng, nhưng giờ ta đã thoát khỏi nó rồi. Em có hiểu chúng ta may mắn thế nào vì có

được cơ hội thứ hai không? Anh muốn mình bắt đầu một cuộc sống mới, như một gia đình.

- Leo, không đơn giản như vậy.

Raisa dừng lại, thận trọng dò xét gương mặt chồng, như thể lần đầu tiên họ gặp nhau:

- Buổi tối chúng ta ăn ở nhà bố mẹ anh, tôi đã nghe thấy cuộc nói chuyện từ cửa trước. Tôi ở phòng trước. Tôi nghe cuộc trao đổi về việc có nên tố cáo tôi là gián điệp hay không. Tôi không biết phải làm gì. Tôi không muốn chết. Nên tôi xuống phố và đi bộ một lúc, cố tập trung ý nghĩ. Tôi tự hỏi - liệu anh ta có làm điều đó không? Liệu anh ta có từ bỏ mình không? Bố anh đã có lý lẽ rất thuyết phục.

- Bố anh sợ.

- Ba mạng sống so với một người? Thật khó mà tranh luận với con số đó. Nhưng nếu ba chồng hai thì sao?

- Em không có thai?

- Anh có bảo vệ tôi nếu tôi không có thai?

- Và em đợi đến lúc này mới nói cho anh?

- Tôi sợ anh sẽ đổi ý.

Đây là mối quan hệ của họ, trần trụi. Leo cảm thấy loạng choạng. Con tàu mà gã đang đứng, những người gần gã, những chiếc va li, quần áo gã, thành phố bên ngoài - phút này không có gì có vẻ thật hết. Gã không thể tin bất kỳ điều gì, thậm chí là những đồ vật gã có thể nhìn, chạm vào và cảm thấy. Tất cả những gì gã tin vào đều là dối trá.

- Raisa, có bao giờ em yêu anh không?

Một lúc trôi qua yên lặng, câu hỏi vương lại như một mùi hôi, cả hai người lắc lư theo chuyển động của con tàu. Cuối cùng, thay vì trả lời, Raisa quỳ xuống và buộc lại dây giày.

15 THÁNG BA

VARLAM BABINICH đang ngồi khoanh chân trên sàn bê tông bẩn thỉu trong một góc của ký túc xá, lưng quay ra cửa, dùng thân che những đồ vật sắp xếp trước mặt nó. Nó không muốn những đứa khác xía vào vì chúng dễ làm thế nếu có gì đó khiến chúng quan tâm. Nó liếc quanh. Có khoảng chừng ba mươi đứa trong phòng, chúng chẳng thèm để ý đến nó; hầu hết chúng nằm cạnh nhau trên tám cái giường dầm nước tiểu mà chúng buộc phải dùng chung. Nó nhìn hai đứa đang cào lưng cho nhau, những cái lưng bị lũ bọ cắn sưng phồng. Hải lòng vì không bị quấy rầy, nó quay lại những món đồ sắp xếp trước mặt, những đồ vật nó lượm lặt được những năm qua, tất cả đều quý giá với nó, bao gồm thứ mới thêm vào gần đây, trộm được sáng nay - một đứa bé bốn tháng tuổi.

Varlam lơ mơ hiểu rằng lấy cắp đứa bé là nó đã làm điều sai trái và nếu bị bắt nó sẽ gặp rắc rối, rắc rối hơn nó từng dính vào trước đây. Đứa bé đang khóc. Nó không đặc biệt lo lắng về tiếng ồn này bởi sẽ không ai nhận ra tiếng gào của một đứa trẻ khác. Khi đứa bé khóc, nó không quan tâm đứa bé bằng quan tâm cái chăn vàng quăn quanh. Tự hào về món đồ mới này, nó đặt đứa bé ngay giữa bộ sưu tập, hộp thiếc vàng, áo sơ mi cũ màu vàng, một viên gạch son vàng, một mẫu xé ra từ tấm áp phích có nền vàng, chiếc bút chì vàng, cuốn sách bìa mềm vàng. Vào mùa hè, nó thêm vào bộ sưu tập những bông hoa dại màu vàng hái trong rừng. Những bông hoa không giữ được lâu và không gì làm nó buồn hơn khi nhìn những sắc vàng phai đi, những cánh hoa trở nên héo úa. Nó tự hỏi:

Màu vàng đi đâu rồi?

Nó không biết. Nhưng nó hy vọng rồi một ngày nó sẽ đến được nơi đây, có lẽ khi nó chết. Màu vàng với nó còn quan trọng hơn bất cứ gì hay bất kỳ ai. Màu vàng là lý do cuối cùng nó lại ở đây, Internat Voualsk, một cơ sở nhà nước dành cho trẻ thiếu năng trí tuệ.

Khi còn nhỏ, nó cứ đuổi theo mặt trời, chắc rằng nếu nó chạy đủ xa thì nó sẽ bắt được mặt trời, kéo xuống khỏi bầu trời, và mang về nhà. Nó đã chạy gần năm tiếng đồng hồ trước khi bị bắt và mang về, gào thét tức tối vì cuộc chinh phục của nó bị ngăn chặn. Cha mẹ đã đánh đập nó hy vọng rằng như vậy sẽ uốn nắn được tính cách quái dị của nó, rồi cuối cùng họ cũng chấp nhận rằng phương pháp của họ không hiệu quả và giao nó cho nhà nước. Trong hai năm đầu ở Internat, nó bị xích vào khung giường, như con chó ở nông trang bị trói vào gốc cây. Tuy nhiên, nó là đứa khỏe mạnh, vai rộng và quyết tâm ngoan cường. Sau mấy tháng, nó đã phá được khung giường, tháo dây xích và trốn thoát. Nó ra khỏi thị trấn, đuổi theo toa màu vàng của con tàu đang chạy. Cuối cùng nó được đưa về Internat, bị kiệt sức và mất nước. Lần này nó bị nhốt vào tủ đựng bát. Nhưng chuyện đấy đã lâu - bây giờ các nhân viên đã tin tưởng nó. Nó đã mười bảy tuổi và đủ khôn ngoan hiểu rằng nó không thể chạy đủ xa để chạm tới mặt trời hoặc trèo lên cao đủ để hái mặt trời. Thay vì thế, nó tập trung vào việc tìm những màu vàng gần hơn, như đứa bé này đây, nó đánh cắp bằng cách thò tay qua ô cửa sổ để mở. Nếu nó không vội thế thì nó đã cố gỡ cái chăn ra và để đứa bé lại. Nhưng nó đã hoảng hốt, sợ sẽ bị bắt quá

tang nên nó đã mang đi cả hai. Bây giờ, nhìn xuống đứa bé đang gào thét, nó nhận thấy tấm chăn khiến da đứa bé như vàng nhạt. Và cuối cùng thì nó mừng vì đã đánh cắp cả hai.

* * *

BÊN NGOÀI, HAI CHIẾC XE ĐẬU LẠI và sáu dân quân Voualsk có vũ trang bước ra, dẫn đầu là chỉ huy Nesterov, một người trung niên có vóc dáng ngang, chắc nịch của một lao động trong nông trang tập thể. Anh ta ra hiệu cho đội của mình bao vây khu nhà trong khi anh ta và cấp phó, một trung úy, đi vào cổng. Mặc dù dân quân thường không được vũ trang, nhưng hôm nay Nesterov đã chỉ thị cho nhân viên mang súng. Họ sẽ bắn giết.

Phòng hành chính mở cửa: chiếc radio mở âm lượng nhỏ, một ván bài đang bỏ dở trên bàn, mùi rượu lớn vờn trong không khí. Không thấy bóng nhân viên. Nesterov và viên trung úy tiến đến, vào hành lang. Mùi rượu nhường chỗ cho mùi phân và lưu huỳnh. Lưu huỳnh được dùng để xua bọ chết. Mùi phân thì khỏi phải giải thích. Phân đầy trên sàn nhà và tường. Những phòng mà họ đi qua có rất nhiều trẻ em, có lẽ bốn chục đứa mỗi phòng, không mặc gì khác ngoài một chiếc áo bản thiêu hoặc quần đùi bản thiêu nhưng dường như không bao giờ mặc cả hai. Bọn trẻ nằm la liệt trên giường, ba hay bốn đứa vắt ngang trên tấm nệm mỏng tang dơ dáy. Nhiều đứa bất động - nhìn chăm chăm lên trần nhà. Nesterov thắc mắc có phải có mấy đứa đã chết rồi không. Thật khó mà biết được. Bọn trẻ đứng lên, chạy lại, cố chụp mấy khẩu súng, sờ quân phục của họ, thèm khát được tiếp xúc với người lớn. Chẳng mấy chốc họ bị bao vây giữa những bàn tay bu bám. Cho dù Nesterov đã chuẩn bị cho tình huống kinh khủng, anh ta cũng thấy thật khó mà hiểu nổi tại sao mọi thứ lại tồi tệ thế này. Anh ta định sẽ đưa vấn đề này ra với giám đốc trại. Tuy nhiên, chuyện đó để lúc khác.

Sau khi lục soát ở tầng trệt, Nesterov đi lên cầu thang trong khi viên trung úy ngăn đám trẻ con bám theo, nói bằng cái nhìn và cử chỉ nghiêm khắc nhưng điều đó chỉ khiến chúng bật cười như thể ấy là trò chơi. Mỗi khi anh ta nhẹ nhàng đẩy đám trẻ lùi lại, chúng lại ủa lên ngay, muốn bị đẩy trở lại. Hết kiên nhẫn, vàng Nesterov nói:

- Kệ chúng, để chúng theo.

Họ chỉ còn cách để chúng theo sau.

Bọn trẻ trong những phòng trên lớn tuổi hơn. Nesterov đoán các phòng được phân chia theo độ tuổi. Khả năng của họ là một đứa mười bảy tuổi - độ tuổi tối đa tại cơ sở này. Sau độ tuổi này, chúng sẽ được chuyển đến làm những việc nặng nhọc chán nản còn lại - công việc mà không người bình thường nào muốn làm, công việc mà những người làm nó tuổi thọ chỉ khoảng ba mươi. Họ đang đến cuối hành lang. Chỉ còn một phòng để lục tìm.

Lưng vẫn quay ra cửa, Varlam đang mãi vuốt ve cái chăn của đứa bé, thắc mắc làm sao đứa bé không khóc nữa. Nó đưa ngón tay bản thiêu chọt đứa bé. Bỗng nhiên một giọng nói vẳng qua phòng, khiến lưng nó cứng đờ:

- Varlam đứng lên và quay lại, từ từ.

Varlam nín thở và nhắm mắt như thể điều này sẽ khiến giọng nói biến mất đi. Không có tác dụng.

- Chú sẽ không nhắc lại nữa. Đứng lên và quay lại.

Nesterov bước lên, tiến về chỗ Varlam. Anh ta không thấy được thằng bé đang giấu cái gì. Anh ta không nghe được tiếng một đứa trẻ đang khóc. Mấy thằng bé khác trong phòng đều đứng dậy, nhìn chăm chăm, háo hức. Thành linh Varlam cử động, nhặt lấy gì đó trong tay, đứng lên và quay lại. Nó đang ôm đứa bé. Đứa bé ré lên khóc. Nesterov thấy nhẹ nhõm: ít ra thì đứa bé vẫn còn sống. Nhưng

không phải đã hết nguy hiểm. Varlam đang ôm chặt đứa bé vào ngực, tay nó quàng quanh cái cổ mong manh của đứa bé.

Nesterov nhìn ra sau. Cấp phó của anh ta vẫn đứng ở cửa cùng những đứa trẻ khác tò mò vây quanh. Anh ta nhắm vào đầu Varlam, lên cò, chờ lệnh, sẵn sàng giết. Tầm bắn thoáng. Nhưng cùng lắm thì anh ta cũng chỉ là một tay súng hạng tầm tầm. Khi nhìn thấy súng, mấy đứa trẻ bắt đầu gào lên, những đứa khác cười cợt và đập nệm thỉnh thoảng. Tình huống trở nên mất kiểm soát. Varlam đâm hoảng. Nesterov cho súng vào bao, giơ tay lên nhằm trấn an Varlam, nói át tiếng ầm ĩ:

- Đưa đứa bé cho chú.
- Cháu gặp rắc rối lắm rồi.
- Không đâu. Chú thấy đứa bé vẫn ổn. Chú hài lòng về cháu. Cháu đã làm rất tốt. Cháu đã chăm sóc nó. Chú đến đây chúc mừng cháu.
- Cháu đã làm việc tốt à?
- Đúng vậy.
- Cháu có thể giữ nó không?
- Chú cần kiểm tra xem đứa bé có sao không đã, cho chắc. Rồi chú cháu ta sẽ nói chuyện. Chú có thể kiểm tra đứa bé được không?

Varlam biết họ đang giận dữ và họ định lấy đứa bé đi và sẽ nhốt nó trong phòng không có màu vàng. Nó kéo đứa bé sát hơn, chặt hơn, siết lại khiến cái chăn vàng trùm lên miệng đứa bé. Nó lùi lại phía cửa sổ, nhìn ra mấy chiếc xe dân quân đỗ dưới đường và những người có vũ trang bao vây tòa nhà:

- Cháu gặp rắc rối lắm rồi.

Nesterov tiến từ từ lên. Không có cách nào anh ta có thể dùng vũ lực gỡ đứa trẻ khỏi vòng tay của Varlam - đứa bé có thể bị bóp chết khi giành giật. Anh ta liếc nhìn viên trung úy, người này gật đầu, ám chỉ rằng anh ta đã ngắt đường đạn: anh ta đã sẵn sàng. Nesterov lắc đầu. Đứa bé quá gần mặt Varlam. Rủi ro xảy ra tai nạn quá lớn. Phải có cách khác.

- Varlam, sẽ không ai đánh cháu hay hại cháu cả. Đưa đứa bé cho chú rồi ta sẽ nói chuyện. Không ai tức giận hết. Chú đã nói rồi. Chú hứa!

Nesterov tiến thêm một bước, chặn tầm bắn của viên trung úy. Nesterov liếc xuống bộ sưu tập những đồ vật màu vàng trên sàn. Anh ta đã biết Varlam trong một sự cố trước đây, một chiếc váy vàng trên dây phơi bị mất trộm. Anh ta thấy ngay là đứa bé được quấn trong chăn màu vàng:

- Nếu cháu đưa đứa bé cho chú, chú sẽ bảo bà mẹ xem cháu có thể giữ lại cái chăn vàng được không. Chú chắc là cô ấy sẽ đồng ý. Chú chỉ cần đứa bé.

Nghe điều dường như là một thỏa thuận hợp lý, Varlam thấy thoải mái. Nó đưa tay ra, trao đứa bé. Nesterov chồm tới, chộp lấy đứa bé từ tay nó. Anh ta kiểm tra thì thấy rằng đứa bé dường như không bị tổn thương gì, trước khi chuyển sang cho viên cấp phó:

- Mang nó đến bệnh viện.

Viên trung úy vội vã đi ra.

Như thể không có chuyện gì xảy ra, Varlam ngồi xuống xoay lưng ra cửa, sắp xếp lại những món đồ trong bộ sưu tập để lấp khoảng trống do đứa bé để lại. Những đứa khác trong phòng yên lặng trở lại. Nesterov quỳ xuống bên cạnh nó. Varlam hỏi:

- Khi nào cháu có cái chăn?

- Cháu phải đi với chú đã.

Varlam tiếp tục sắp xếp lại bộ sưu tập. Nesterov liếc nhìn cuốn sách màu vàng. Đây là một tài liệu quân sự, một tài liệu mật.

- Sao cháu có được nó?

- Cháu nhặt được.

- Chú sẽ xem một chút. Cháu có bình tĩnh để chú xem một không?

- Tay chú có sạch không?

Nesterov nhận thấy mấy ngón tay Varlam bẩn thỉu.

- Tay chú sạch.

Nesterov nhặt cuốn sách lên, lật giở ngẫu nhiên. Giữa sách có gì đó, kẹp giữa các trang. Anh ta lật ngược cuốn sách lại và lắc lắc. Một lọn tóc dày màu vàng rơi xuống sàn nhà. Anh ta nhặt lên, vê vê giữa ngón tay. Varlam đỏ mặt:

- Cháu gặp rắc rối lắm rồi.

TÁM TRĂM KI LÔ MÉT ĐÔNG MÁTXCOVA

16 THÁNG BA

KHI ĐƯỢC HỎI cô có yêu gã không, Raisa đã không chịu trả lời. Cô vừa thừa nhận nói dối việc mang thai, nên dù cô có nói "Có, em yêu anh, em luôn yêu anh", Leo cũng sẽ không tin cô. Cô chắc chắn không định nhìn thẳng vào mắt gã mà thốt ra những lời tưởng tượng nào đấy. Dù sao thì câu hỏi có ích gì? Nó như thể gã ngộ ra điều gì đấy, phát hiện ra hôn nhân của họ không được xây dựng trên tình yêu và sự triu mến. Nếu cô trả lời thật lòng - Không, tôi chưa bao giờ yêu anh - bỗng đâu gã sẽ là nạn nhân, vì cái ngụ ý rằng hôn nhân của họ là một trò bịp cô lừa gã. Cô là một chuyên gia lường gạt đã đùa nghịch với con tim khờ khạo của gã. Khi không gã lại lẳng mạn. Có lẽ là do cú sốc mất việc. Nhưng từ bao giờ tình yêu là một phần của cái xếp đặt này vậy? Gã chưa bao giờ hỏi cô điều này trước đây. Gã chưa bao giờ nói:

"Anh yêu em!".

Cô không trông đợi gã nói. Gã đã cầu hôn cô, đúng vậy. Cô đã ưng thuận. Gã muốn một cuộc hôn nhân, gã muốn một người vợ, gã muốn cô và gã đã có điều gã muốn. Giờ thế không đủ. Sau khi mất quyền lực, mất đi cái quyền bắt bất kỳ ai gã muốn, gã lại ghen ngào đa cảm. Và tại sao trò lừa gạt thực dụng của cô, mà không phải là nỗi ngờ vực sâu xa của gã, lại khiến cái ảo tưởng về sự mãn nguyện hôn nhân này đổ xuống quanh họ? Tại sao cô không thể đòi hỏi gã phải thuyết phục cô tin tình yêu của gã? Sau nữa, gã đã giả định sai lầm rằng cô đã phản bội, gã đã sắp đặt một đội theo dõi, một chuyện có thể dễ dàng dẫn đến việc cô bị bắt. Gã đã phá vỡ niềm tin giữa họ từ rất lâu trước khi cô buộc phải làm thế. Động cơ của cô khi làm vậy là để tồn tại. Động cơ của gã là nỗi lo lắng đáng thương của đàn ông.

Từ khi họ điền tên mình là vợ và chồng vào cuốn sổ đăng ký kết hôn, thậm chí trước đó, từ khi họ bắt đầu gặp gỡ, cô đã nhận thức được rằng nếu cô không làm gã hài lòng, gã có thể cho người giết cô. Điều ấy đã trở thành một thực tế phũ phàng của đời cô. Cô phải làm cho gã vui vẻ. Khi Zoya bị bắt thì cái hình ảnh về gã - đồng phục gã, những câu nói của gã về nhà nước - khiến cô tức giận đến mức không thể hé ra quá hai lời với gã.

Cuối cùng câu hỏi thật đơn giản. Cô có muốn sống không? Cô nói Có, là người sống sót, và sự thật về sự sống còn của cô, sự thật rằng cô là người còn lại duy nhất trong gia đình cô, đã xác định con người cô. Căm phẫn vì việc Zoya bị bắt là một sự xa xỉ. Nó chẳng đem đến gì hết. Và vì thế cô lên giường với gã, nằm bên cạnh gã, ngủ với gã. Cô nấu bữa tối cho gã - ghét cái âm thanh lúc gã ăn. Cô giặt đồ cho gã - ghét cái mùi của gã.

Vài tuần qua, cô đã ngồi chờ đợi trong căn hộ, biết rất rõ gã đang cân nhắc mình đã quyết định đúng chưa. Gã có nên cứu mạng cô không? Cô có đáng để mạo hiểm không? Cô có đủ xinh đẹp, đủ dịu dàng, đủ tốt không? Trừ phi mọi cử chỉ và cái nhìn đều làm gã hài lòng, nếu không cô sẽ bị nguy hiểm

đến tính mạng. À, thời khắc đó đã qua. Cô phát ớn vì bất lực, phải lệ thuộc vào thiện chí của gã. Vậy mà giờ gã như đang có ấn tượng rằng cô mắc nợ gã. Gã đã tuyên bố rõ ràng: cô không phải là điệp viên quốc tế, cô là giáo viên phổ thông trung học. Để đền đáp, gã muốn cô bày tỏ tình yêu của cô. Thật xúc phạm. Gã không còn ở vị thế đòi hỏi điều gì nữa. Gã không có ưu thế hơn cô, cũng như cô không có ưu thế gì với gã. Cả hai đều cùng trong tình trạng khốn cùng: đồ đạc cho cuộc sống của họ gói gọn trong một chiếc va li cho mỗi người, bị đẩy đến một thị trấn xa xôi. Họ chưa bao giờ bình đẳng với nhau như thế. Nếu gã muốn nghe nói về tình yêu, vần thơ đầu tiên phải do gã xướng lên.

Leo ngồi đó, nghiền ngẫm về những lời của Raisa. Dường như cô đã cho mình cái quyền phán xét gã, khinh miệt gã, trong khi giả vờ như cô trong sạch. Nhưng cô đã lấy gã khi biết rằng gã làm nghề gì để sống, cô đã hưởng những lợi ích từ địa vị của gã, cô đã ăn thực phẩm khan hiếm gã có thể mang về, cô đã mua quần áo ở những spetsztori đầy hàng hóa. Nếu cô quá kinh sợ công việc của gã, tại sao cô đã không cự tuyệt những tán tỉnh của gã? Ai cũng hiểu rằng để tồn tại cần phải thỏa hiệp.

Con tàu dừng ở Mutava một tiếng. Raisa phá tan sự im lặng cả ngày dài giữa họ:

- Chúng ta nên ăn gì đó.

Bằng cử chỉ này cô muốn rằng họ nên tiếp tục những dàn xếp thực dụng: đó là nền tảng mối quan hệ của họ cho đến giờ. Tồn tại trước bất kỳ thách thức nào xảy đến, đó là thứ keo hồ kết dính họ, không phải tình yêu. Họ ra khỏi toa. Một phụ nữ đi dọc sân ga bê một rổ đan bằng liễu gai. Họ mua mấy quả trứng luộc, một gói muối, bánh mì đen. Ngồi cạnh nhau trên chiếc ghế dài, họ bóc trứng, để vỏ trong lòng, chia nhau gói muối và không nói với nhau tiếng nào.

CON TÀU GIẢM TỐC ĐỘ khi chạy lên những ngọn núi băng qua những rừng thông thâm màu. Từ xa, bên trên những ngọn cây, có thể nhìn thấy những ngọn núi nhô lên cao như những chiếc răng không đều của hàm dưới.

Con đường mở ra một khu phát hoang - kéo dài trước họ là một nhà máy lắp ráp rộng mênh mông, những ống khói cao ngun ngút, những tòa nhà như những nhà kho liền nhau đột ngột hiện ra giữa vùng hoang vu. Như thể một vị thần đã ngồi trên dãy Ural, dần nắm đấm xuống phong cảnh trước mặt ngài, hất tung cành cây, và đòi hỏi khoảng trống mới tạo ra nay phải đầy ống khói và nhà máy thép. Đây là hình ảnh đầu tiên về chỗ ở.

Hiểu biết của Leo về thị trấn này là qua tài liệu và sách báo tuyên truyền. Trước chỉ là những nhà máy gỗ và một loạt những căn nhà gỗ dành cho người làm việc trong nhà máy, nhưng rồi nơi đã từng là khu định cư bình thường của hai mươi nghìn cư dân đã lọt vào mắt Stalin. Xem xét kỹ hơn những tài nguyên thiên nhiên và do con người tạo ra, ông tuyên bố rằng nó không đạt năng suất. Sông Ufa gần đó, có những nhà máy chế biến sắt thép ở Sverdlovsk chỉ cách một trăm sáu mươi ki lô mét về phía Đông, các mỏ quặng trên núi, và nó hưởng lợi từ đường tàu xuyên Siberia - những toa tàu lớn chạy qua thị trấn này mỗi ngày mà không có gì chất lên ngoài những tấm gỗ. Ông quyết rằng đây sẽ là nơi lý tưởng để lắp ráp ô tô, GAZ-20, loại xe nhằm cạnh tranh với những xe được sản xuất ở phương Tây, được sản xuất theo những quy chuẩn cao nhất. Loại xe kế tiếp, hiện đang được thiết kế - Volga GAZ-21 - đang được coi là đỉnh cao của công nghệ Xô viết, được thiết kế để chống chọi lại môi trường khắc nghiệt, gầm cao, hệ thống giảm xóc đáng thèm, động cơ chống đạn, và đặc tính chống gỉ ở quy mô chưa từng được biết đến ở Hợp chúng quốc Hoa Kỳ. Cho dù có thật hay không, Leo vẫn không có cách nào biết được. Gã biết đó là loại ô tô mà chỉ một số rất ít công dân Liên Xô mua được, vượt xa khả năng tài chính của những người làm việc trong nhà máy lắp ráp nó.

Việc xây dựng nhà máy bắt đầu sau chiến tranh và mười tám tháng sau, nhà máy lắp ráp xe Volga mọc lên giữa rừng thông. Leo chỉ tham gia tích cực sau khi nhà máy hoàn thành. Hàng nghìn lao động nhàn rỗi đã được kiểm tra và chuyển đến từ các thành phố trên toàn quốc để lấp đầy khoảng trống lao động mới được tạo ra, dân số tăng lên gấp năm lần trong năm năm qua. Leo đã kiểm tra năng lực của những công nhân Mátxcova được chuyển đến đây. Nếu họ qua được cuộc kiểm tra, họ sẽ bị tập trung rồi đưa đi trong vòng một tuần. Gã từng là một trong số những tay gác cổng vào thị trấn này. Gã chắc rằng đây là một trong những lý do Vasili chọn nơi này. Sự mỉa mai hằn hằn làm hấn ta thích thú.

Raisa đã bỏ lỡ hình ảnh đầu tiên về chỗ ở mới của họ. Cô ngủ, quần trong áo khoác, đầu dựa vào cửa sổ, lắc lư nhẹ theo chuyển động của con tàu. Dịch đến chỗ ngồi bên cạnh vợ và hướng về nơi họ đang đi, gã có thể thấy thị trấn lớn bám lấy nhà máy lắp ráp khổng lồ như thể nó là một con ve đang hút máu trên cổ chó. Đầu tiên và trước hết đây là nơi sản xuất công nghiệp, và thứ nhì, không chắc chắn lắm, đây là một nơi để sống. Ánh điện của các khu căn hộ sáng mờ màu da cam trên nền trời xám. Leo huých Raisa. Cô tỉnh dậy, nhìn Leo, rồi nhìn ra cửa sổ.

- Mình đến nơi rồi.

Con tàu vào ga. Họ lấy va li, bước xuống sân ga. Ở đây lạnh hơn ở Mátxcova - nhiệt độ giảm ít nhất vài độ. Họ đứng như hai đứa trẻ lần đầu tiên đi tản về nông thôn, nhìn chăm chăm xung quanh lạ lẫm. Họ không nhận được chỉ dẫn gì. Họ không quen ai. Họ thậm chí cũng không có số điện thoại nào mà gọi. Không ai chờ đợi họ.

Nhà ga trông trơn ngoại trừ một người đàn ông đang ngồi trong phòng vé. Anh ta còn trẻ, chưa quá hai mươi. Anh ta nhìn họ chăm chú ngay khi họ vào ga. Raisa đến chỗ anh ta:

- Chào anh. Chúng tôi cần đến trụ sở dân quân.

- Anh chị từ Mátxcova đến?

- Đúng vậy.

Người đàn ông mở cửa phòng vé, bước ra phòng đợi. Anh ta chỉ ra cửa kính về phía ngoài đường.

- Họ đang đợi các vị.

Cách cổng nhà ga một trăm bước chân là một chiếc xe dân quân.

Đi ngang qua tượng đá phủ tuyết khắc chân dung nhìn nghiêng của Stalin, được chạm trổ trên phiến đá, trông như hóa thạch, Raisa và Leo tiến đến chiếc xe, một chiếc GAZ-20, chắc chắn là một trong những chiếc xe được sản xuất ở thị trấn này.

Khi lại gần hơn, họ thấy hai người đàn ông ngồi ở ghế trước. Cửa mở, một người bước ra, người này tuổi trung niên, có bờ vai rộng:

- Leo Demidov?

- Vâng.

- Tôi là chỉ huy Nesterov, trưởng dân quân Voualsk.

Leo tự hỏi tại sao anh ta lại muốn gặp họ. Chắc chắn Vasili đã chỉ thị cho họ phải làm cho sự kiện này càng khó chịu càng tốt? Nhưng dù Vasili có nói gì - thì việc một cựu mật vụ MGB từ Mátxcova đến cũng sẽ khiến cho dân quân phải thận trọng.

Họ sẽ không tin gã đến đây để gia nhập vào cùng hàng ngũ với họ. Họ chắc chắn sẽ nghi ngờ đang có một chương trình bí mật nào đó và giả định rằng, vì bất kỳ lý do nào, gã sẽ báo cáo về Mátxcova. Vasili càng thuyết phục họ nghĩ khác thì họ càng nghi ngờ. Tại sao một mật vụ lại đi hàng trăm dặm để

gia nhập vào một đơn vị dân quân cỡ nhỏ? Dân quân không gì hơn là một bộ phận thấp kém thuộc Bộ Nội vụ: lương thấp, ít được tôn trọng - một lực lượng gồm học sinh cấp hai bỏ học, lao động bị đuổi khỏi nông trang tập thể, quân nhân bị giải ngũ, và những người mà ý kiến của họ có thể mua chuộc được với giá nửa chai vodka.

Chính thức thì tỉ lệ tội phạm ở Liên bang Xô viết gần bằng không.

Báo chí thường đăng tin rằng hàng đồng tiền được nước Mỹ tiêu tốn để ngăn chặn tội phạm, vì cần phải có những chiếc xe cảnh sát sáng bóng và nhân viên cảnh sát trong những bộ đồng phục gọn gàng, sạch sẽ có thể nhìn thấy ở mọi góc phố, không có họ xã hội tư bản sẽ sụp đổ. Phương Tây sử dụng nhiều con người dũng cảm của mình vào việc đấu tranh chống tội phạm, những công dân đáng ra nên dành thời gian để xây dựng nên cái gì đó. Nhân lực như thế không bị hoang phí ở đây: chỉ cần có một lũ khố rách áo ôm khỏe mạnh nhưng vô tích sự, cái bọn chẳng được việc gì hơn ngoài việc đi dẹp những cuộc ầm ĩ say xỉn. Đó là lý thuyết. Leo không biết số liệu tội phạm thực tế là thế nào. Gã không muốn tìm hiểu. Số liệu sản xuất của các nhà máy đầy rẫy trang nhất Pravda, mấy trang giữa, và cả mấy trang chót. Tin tốt là loại tin tức duy nhất đáng được in ra - tỉ lệ sinh cao, đường tàu như lên đỉnh núi, và những con kênh mới.

Căn cứ vào đó thì việc Leo đến quả thật là bất thường. Một chức vụ ở MGB sẽ đem lại nhiều tôn trọng, nhiều ảnh hưởng, lợi ích vật chất hơn hầu hết công việc khác. Một sĩ quan sẽ không tình nguyện hạ bậc. Và nếu gã bị giáng chức thì tại sao gã không bị bắt? Dù đã bị cho ra khỏi MGB, y vẫn mang cái bóng của nó - một tài sản giá trị tiềm tàng.

Nesterov mang va li của họ lên xe dễ dàng như thể chúng là va li rỗng. Anh ta để chúng vào khoang hành lý, trước khi mở cửa sau cho họ. Ngồi trong xe, Leo nhìn cấp trên mới của mình khi anh ta lên ghé cạnh tài xế. Anh ta quá to cao, thậm chí so với chiếc xe ấn tượng này. Đầu gối anh ta gần chạm cằm. Có một nhân viên trẻ ngồi sau tay lái. Nesterov không thèm giới thiệu người này. Cũng tương tự như MGB, mỗi chiếc xe ở đây có một tài xế riêng phụ trách. Các nhân viên không có xe riêng, và không tự lái xe. Tài xế vào sổ, lái xe vào con đường trống. Không có chiếc xe nào khác trong tầm mắt.

Nesterov đợi một lúc, chắc chắn không muốn tỏ ra như anh ta đang chất vấn nhân viên mới của mình, trước khi liếc nhìn Leo trong gương chiếu hậu, và hỏi:

- Chúng tôi được báo cách đây ba ngày là cậu sẽ đến. Đây là vụ truyền chuyển bất thường.
- Chúng tôi phải đến nơi cần chúng tôi.
- Đã lâu không có ai truyền chuyển đến đây. Tôi thì chắc chắn đã không đề nghị bổ sung người.
- Sản lượng của nhà máy được cho là ưu tiên cao nhất. Ta không bao giờ có thể gọi là có quá nhiều người làm việc để đảm bảo an ninh cho thị trấn này.

Raisa quay sang chồng mình, đoán rằng những câu trả lời khó hiểu của gã là cố ý. Thậm chí khi bị mất chức, thậm chí bị ném ra khỏi MGB, gã vẫn lợi dụng sự sợ hãi mà nó luôn tiềm ẩn được. Trong hoàn cảnh bấp bênh của họ thì đây dường như là một việc làm khôn ngoan. Nesterov hỏi:

- Cho tôi biết: cậu là syshchik, là nhân viên điều tra? Chúng tôi rất bối rối về mệnh lệnh. Họ bảo không phải. Họ bảo cậu sẽ là uchastkovyy, nghĩa là một cú giáng chức đáng kể đối với một người ở địa vị như cậu.

- Mệnh lệnh của tôi là phải báo cáo với anh. Cấp bậc của tôi lệ thuộc vào anh.

Im lặng. Raisa cho rằng tay chỉ huy này không thích câu hỏi bị đẩy ngược lại cho mình. Khó chịu

vì tình huống này, anh ta cộc cằn nói thêm:

- Tạm thời, cậu sẽ ở nhà khách. Khi tìm được căn hộ thì sẽ phân bổ cho cậu. Tôi nên báo trước rằng danh sách đợi rất dài. Và tôi không thể làm được gì. Là dân quân cũng không được.

Chiếc xe dừng lại bên ngoài nơi dường như là một nhà hàng.

Nesterov mở cửa xe, lấy va li và thả chúng lên lề đường. Leo và Raisa đứng chờ chỉ dẫn. Quay sang Leo, Nesterov nói:

- Sau khi mang vali lên phòng, cậu hãy quay lại xe. Vợ cậu không phải quay lại.

Raisa nén nổi tức giận khi bị nói như thể cô không có mặt. Cô nhìn khi Leo, bắt chước Nesterov, xách lên cả hai va li. Cô kinh ngạc trước vẻ hiên ngang này nhưng quyết định không làm gã xấu hổ. Gã có thể vật vã với cái va li của cô nếu gã muốn. Đi trước, cô đẩy cửa mở, vào quán.

Trong quán tối om, cửa đã đóng, và không khí bốc mùi khói ngọt ngạt. Những cốc bản đêm qua nằm lộn xộn trên bàn. Leo đặt va li xuống và gõ lên một trong các mặt bàn nhầy nhụa. Bóng một người đàn ông xuất hiện nơi cửa:

- Chúng tôi không mở cửa.
- Tôi là Leo Demidov. Đây là vợ tôi, Raisa. Chúng tôi mới từ Mátxcova đến.
- Danil Basarov.
- Chỉ huy Nesterov bảo anh có chỗ ở cho chúng tôi.
- Ý anh là phòng ở tầng trên?
- Tôi không biết. Đúng, tôi nghĩ vậy.

Basarov gãi gãi mấy khoanh mỡ trên bụng.

- Tôi dẫn anh chị lên phòng.

Căn phòng nhỏ bé. Hai giường đơn được ghép vào nhau. Có một khoảng hở ở giữa. Cả hai tấm nệm bẹp dí. Giấy dán tường nổi vẩy như da tuổi dậy thì, mép giấy bám một loại dầu nhờn nào đó, sờ vào dính dính. Leo đoán đó hẳn là dầu ăn, vì phòng ngủ ngay trên nhà bếp, có thể nhìn thấy qua những khe hở trên ván sàn, những khe hở khiến cho căn phòng có mùi nấu nướng bên dưới - thịt rẻo nấu, xương, và mỡ động vật.

Basarov khó chịu vì lời đề nghị của Nesterov. Mấy chiếc giường này, và căn phòng này, để nhân viên của hắn sử dụng, nghĩa là những phụ nữ phục vụ khách hàng của hắn. Tuy nhiên, hắn không thể khước từ đề nghị. Hắn không phải chủ ngôi nhà. Và hắn cần thiện chí của dân quân để hoạt động kinh doanh. Họ biết hắn kiếm bộn và họ dễ yên miễn là họ có phần. Điều đó không công khai, không chính thức - một hệ thống khép kín. Nếu nói thật thì hắn cũng hơi e sợ những vị khách của mình, sau khi nghe nói họ là MGB. Nó khiến hắn thôi ngay cái thói thô lỗ bản chất. Hắn chỉ xuống hành lang dẫn tới một cánh cửa hé mở:

- Kia là phòng tắm. Chúng tôi có phòng tắm trong nhà.

Raisa cố mở cửa sổ. Nó bị chốt. Cô nhìn khung cảnh. Nhà cửa đồ nát, tuyết bản: đây là nhà.

Leo cảm thấy mệt mỏi. Gã đã có thể đối mặt với nỗi nhục khi nó còn là một khái niệm, nhưng giờ thì nó đã mang hình thù vật chất - căn phòng này - gã chỉ muốn ngủ, muốn nhắm mắt và gạt bỏ thế giới bên ngoài. Buộc phải quay ra, gã thả va li lên giường, không thể nhìn Raisa, không phải vì tức giận, mà vì xấu hổ. Gã bước ra không nói một lời.

ĐƯỢC CHỖ ĐẾN quây điện thoại của thị trấn, Leo được dẫn vào trong. Có một hàng dài vài trăm người đang đợi thời gian phân chia cho mình, vài phút. Vì hầu hết mọi người ở đây buộc phải bỏ lại gia đình để đến đây làm việc, Leo hiểu những giây phút này cực kỳ quý giá. Nesterov không cần phải xếp hàng, tiến thẳng đến phòng máy.

Khi đã nối cuộc gọi, liên quan đến một cuộc trao đổi mà Leo không thể nghe được, anh ta đưa ống nghe cho gã. Leo đặt lên tai. Gã đợi:

- Chỗ ở thế nào?

Là Vasili. Hắn nói tiếp:

- Mà muốn ngắt máy, đúng không? Nhưng mà không thể. Mà thậm chí không thể làm thế.

- Anh muốn gì?

- Muốn giữ liên lạc với mà, để mà có thể kể cho tao nghe về cuộc sống ở đó và tao có thể kể cuộc sống ở đây. Nói kéo tao quên, căn hộ ngon lành mà mà sắp xếp cho bố mẹ mà ấy, nó đã bị thu hồi. Chúng tao tìm cho họ một chỗ đâu đó phù hợp với địa vị họ hơn. Có lẽ hơi lạnh và đông đúc. Bẩn thỉu, chắc chắn rồi.

Họ phải ở chung với một gia đình bảy người, tao nghĩ thế, trong đó có năm đứa trẻ. Nhân tiện, tao không biết bố mà bị đau lưng nặng. Thật xấu hổ là ông già phải quay lại dây chuyền lắp ráp, chỉ một năm trước khi nghỉ hưu: một năm có thể như mười năm, khi người ta không thích công việc. Nhưng mà sẽ sớm biết hết thôi.

- Cha mẹ tôi là người tốt. Họ đã làm lụng vất vả. Họ đâu có làm hại anh.

- Nhưng dù sao tao vẫn sẽ khiến họ đau đớn.

- Anh muốn gì ở tôi?

- Một lời xin lỗi.

- Vasili, tôi xin lỗi.

- Mà còn không biết mà xin lỗi vì việc gì.

- Tôi đã đối xử không tốt với anh. Và tôi rất xin lỗi.

- Mà rất xin lỗi cái gì. Nói cho rõ. Cha mẹ mà đang phụ thuộc vào mà.

- Tôi không nên đánh anh.

- Mà chưa cố gắng đúng mức. Cho tao tin đi.

Tuyệt vọng, giọng Leo run rẩy:

- Tôi không hiểu anh muốn gì. Anh có tất cả. Tôi không có gì hết.

- Đơn giản lắm. Tao muốn nghe mà cầu xin.

- Tôi cầu xin anh, Vasili, hãy nghe giọng tôi này. Tôi cầu xin anh. Hãy để cha mẹ tôi được yên.

Làm ơn...

Vasili đã ngắt máy.

17 THÁNG BA

ĐI BỘ SUỐT CẢ ĐÊM - chân gã bông rộp, tất thấm máu. Leo ngồi xuống ghế công viên, hai tay ôm đầu và khóc.

Gã chưa ngủ, chưa ăn. Đêm qua, khi Raisa cố nói chuyện với gã, gã đã phớt lờ cô. Khi cô mang đồ ăn từ dưới cửa hàng lên cho gã, gã cũng lờ đi. Không thể ở trong căn phòng bé tí, hơi hám thêm được nữa, gã xuống nhà, chen qua đám đông, và đi ra ngoài. Gã đi bất kể phương hướng, quá thất vọng, quá giận dữ đến mức không thể ngồi một chỗ và không làm gì hết mặc dù gã nhận ra rằng đây chính là bản chất tình cảnh của mình - gã không thể làm gì hết. Một lần nữa gã đối mặt với sự bất công, nhưng lần này gã không còn can thiệp được nữa. Cha mẹ gã sẽ không bị bắn vào sau đầu - như vậy sẽ quá nhanh gọn, quá giống như một ân huệ. Thay vì vậy, họ sẽ bị ngược đãi từ từ từng chút một. Gã có thể tưởng tượng ra nhiều lựa chọn để ngỏ cho một kẻ có đầu óc thủ đoạn, tàn ác, và hèn hạ. Trong nhà máy, họ sẽ bị giáng chức, bị giao những công việc vất vả nhất, bẩn thỉu nhất - những công việc mà thanh niên cũng thấy khó khăn. Họ sẽ bị dẫn dắt bởi những câu chuyện về Leo, bị lưu đày hồ thẹn, sự bẽ mặt và nhục nhã của gã. Có lẽ người ta thậm chí còn nói với họ rằng gã đang ở một trại Gulag, bị kết án hai mươi năm katorga, khổ sai. Về gia đình mà cha mẹ gã buộc phải sống chung căn hộ, chắc chắn bọn họ sẽ gây gổ và làm khó chịu hết mức có thể. Bọn trẻ con được hứa cho xô cô la nếu chúng gây âm ỉ, còn người lớn, được hứa hẹn sẽ có căn hộ riêng nếu bọn họ trộm đồ ăn, cãi cọ, và bằng bất cứ cách nào có thể, làm cho cuộc sống trong căn nhà trở nên không chịu đựng nổi. Gã không cần phải đoán chi tiết.

Vasili sẽ thích thú kể lại, biết rằng Leo sẽ không dám ngắt máy bởi gã sợ như vậy sẽ khiến những cực khổ mà cha mẹ chịu đựng sẽ tăng gấp đôi. Vasili đánh gục gã từ xa, gây áp lực một cách có hệ thống vào nơi gã dễ bị tổn thương - gia đình gã. Không có sự tự vệ nào hết. Chỉ chịu khó một chút, Leo có thể tìm ra địa chỉ của cha mẹ gã, nhưng điều duy nhất gã có thể làm, nếu thư từ của gã không bị chặn lại rồi đốt đi, là làm họ an lòng rằng gã an toàn. Gã đã tạo dựng cho họ một cuộc sống dễ chịu, để rồi thấy nó bị sụp đổ dưới chân họ ngay lúc họ ít có khả năng ứng biến với thay đổi nhất.

Gã đứng lên, run rẩy vì lạnh. Rất khó khăn, và không biết sẽ làm gì tiếp theo, gã bắt đầu lần bước chân, quay trở về ngôi nhà mới.

Raisa đang ở tầng dưới, ngồi bên một chiếc bàn. Cô đã chờ gã suốt đêm. Cô biết, đúng như Vasili đã đoán, rằng Leo giờ đã hối tiếc cái quyết định không tố cáo cô. Cái giá quá đắt. Nhưng cô phải làm gì đây? Giả vờ như gã đã liều mọi thứ cho một tình yêu hoàn hảo ư? Đó không phải là điều cô có thể gọi lên theo yêu cầu. Thậm chí nếu cô muốn giả vờ như vậy, cô cũng không biết làm thế nào: cô không biết nên nói gì, hành động thế nào. Cô có thể tỏ ra nhẹ tay hơn với gã. Thực ra mà nói, một phần trong cô hẳn đã thích thú vì gã bị giáng chức. Không phải vì căm ghét hay thù oán gì nhưng cô muốn gã biết rằng:

Điều tôi cảm thấy hằng ngày là thế này đây.

Bất lực, sợ hãi - cô muốn gã cũng cảm thấy điều đó. Cô muốn tự gã phải hiểu, phải trải qua.

Kiệt sức, mắt cô trĩu nặng vì buồn ngủ, cô ngược lên khi Leo đi vào quán. Cô đứng dậy, đến bên chồng mình, nhận thấy cặp mắt đỏ ngầu của gã. Trước đây cô chưa bao giờ thấy gã khóc. Gã quay đi và rót rượu từ cái chai gần nhất. Cô đặt tay lên vai gã. Chuyện xảy ra trong một tích tắc: Leo quay lại, bóp cổ cô và siết mạnh:

- Cô đã gây ra thế này.

Gân cổ cô thắt lại, mặt cô đỏ bừng - cô không thở được, cô đang bị nghẹt. Leo nhắc bổng cô lên: cô đang nhón trên đầu ngón chân. Tay cô quờ quạng nắm bàn tay gã. Nhưng gã không chịu buông và cô không gỡ được.

Cô với tay xuống mặt bàn, ngón tay với tìm chiếc cốc, mắt cô nhòe đi. Cô chạm được chiếc cốc, làm đổ. Nó đã nằm trong tầm với: cô nắm lấy, xoay lại, phang vào bên mặt Leo. Chiếc cốc vỡ ra và cắt vào lòng bàn tay cô. Như thể bùa chú bị hóa giải, gã buông cô ra. Cô ngã ra sau, ho sặc, ôm lấy cổ. Họ nhìn nhau chằm chằm, như những người lạ, như thể toàn bộ quá khứ của họ đã bị xóa sạch trong tích tắc ấy. Mảnh thủy tinh cắm trong má Leo. Gã sờ vào mảnh vụn và rút ra, nhìn nó trong lòng bàn tay. Cô không quay lưng, men đến cầu thang, vội vã đi lên, bỏ gã lại. Leo không đuổi theo, gã nuốt hết ly rượu và lại rót ly khác rồi thêm một ly khác, và lúc nghe tiếng xe của Nesterov bên ngoài thì gã đã làm gần hết chai rượu. Gã chệnh choáng, chưa tắm rửa, chưa cạo râu, say nhòe, tàn ác và hung bạo một cách điên dại - chưa mất đến một ngày mà gã đã chìm xuống tầm mức của kẻ dân quân.

Lúc trên xe, Nesterov không hỏi gì về vết xước trên mặt Leo. Anh ta nói nhát gừng về tình hình thị trấn. Leo không nghe, hầu như không ý thức gì về xung quanh, gã còn bận tâm với câu hỏi mình vừa làm gì. Gã đã cố bóp cổ vợ, hay đây chỉ là ảo giác do bộ não thiếu ngủ gây ra? Gã sờ vết xước nơi má, thấy máu trên đầu ngón tay - là thật, gã đã làm vậy và gã có thể đã làm hơn thế. Thêm vài giây nữa, siết tay chặt thêm chút nữa, thì cô đã chết. Ngọn nguồn thúc đẩy là việc gã đã giao nộp tất cả: cha mẹ, sự nghiệp, tất cả vì một cái cơ giả dối, sự hứa hẹn về một gia đình, ý nghĩ rằng có mối liên hệ nào đó giữa họ. Cô đã lừa gã, dàn xếp mọi chuyện, làm lệch đi quyết định của gã. Cho đến khi cô đã an toàn và cha mẹ gã chịu khổ sở thì cô mới thừa nhận chuyện mang thai là dối trá. Rồi cô còn đi xa hơn nữa, ra mặt mô tả cô coi thường gã thế nào. Cô đã thao túng thói đa cảm của gã và phỉ nhổ vào mặt gã. Đòi lại cho sự hy sinh của mình, đòi lại việc bỏ qua bằng chứng tố cáo tội trạng của cô, gã chẳng nhận được gì.

Nhưng Leo không tin dù chỉ một giây. Thời gian tự biện bạch đã hết. Điều gã đã làm là không thể tha thứ được. Cô đã đúng khi coi thường gã. Có bao nhiêu người anh, người chị, bao nhiêu người mẹ, người cha mà gã đã bắt? Gã thì có khác gì so với kẻ mà gã cho là đối nghịch về đạo đức với mình - Vasili Nikitin? Có phải sự khác biệt chỉ ở chỗ Vasili tàn nhẫn vô cảm, còn gã tàn nhẫn có lý tưởng? Một bên là tàn nhẫn trống rỗng, thờ ơ, còn bên kia tàn nhẫn một cách phép tắc, ngạo mạn tự cho mình là cần thiết, hợp lý. Nhưng nói một cách thực tế, nói một cách tiêu cực, giữa hai kẻ đó không mấy khác nhau. Leo thiếu trí tưởng tượng đến mức không nhận ra rằng gã dính líu vào chuyện gì ư? Hay tệ hơn nữa - gã đã lựa chọn không tưởng tượng? Gã đã đóng chặt những suy nghĩ đó, gạt bỏ chúng sang bên?

Trong đồng vụn nát những xác tín luân lý của gã còn lại một sự thật. Gã đã hy sinh đời mình cho Raisa để rồi lại cố giết cô. Điều này thật điên rồ. Nếu như vậy, gã không có gì hết, không có thậm chí người phụ nữ mà gã đã cưới. Gã muốn nói người phụ nữ mà gã yêu. Gã có yêu cô không? Gã đã cưới cô, không phải hai điều này giống nhau sao? Không, không hẳn - gã đã cưới cô bởi cô xinh đẹp, thông

minh, và gã tự hào có cô bên mình, tự hào biến cô thành của gã. Đây là một bước nữatiến tới cuộc đời hoàn hảo - công việc, gia đình, và con cái. Trên nhiều khía cạnh, cô chỉ là một món tầm thường, một cái răng trong những bánh xe tham vọng của gã, một nền tảng gia đình cần thiết cho sự nghiệp thành công của gã, cho địa vị Công dân Kiểu mẫu của gã. Vasili chẳng đã đúng khi hắn nói có thể thay cô bằng người khác sao? Lúc trên tàu, gã đã đòi hỏi cô bày tỏ tình yêu đối với gã, xoa dịu gã, thưởng công cho gã bằng một câu chuyện lãng mạn tưởng tượng trong đó gã là người hùng. Thật lâm li. Gã buột ra tiếng thở dài, rồi day trán. Gã đã thua cơ - và đây chính là ý nghĩa của chuyện này với Vasili, một trò chơi, và thể chơi được gán bằng nỗi đau. Thay vì Vasili hành hung vợ gã, khiến cô đau đớn, Leo đã làm phần việc đó cho hắn, làm tất cả mọi việc trong kế hoạch của kẻ kia.

Họ đến nơi. Chiếc xe dừng lại. Nesterov đã ra khỏi xe và chờ gã. Không biết mình đã ngồi thế này lâu chưa, Leo mở cửa xe, bước ra và theo cấp trên vào trụ sở dân quân để bắt đầu buổi sáng làm việc. Được giới thiệu với các nhân viên, bắt tay, gật đầu, chào hỏi, đồng tình nhưng không thể nhớ điều gì; những cái tên, những chi tiết - chúng không hề đọng lại trong gã - và mãi cho đến khi ở một mình trong phòng thay đồ với bộ đồng phục treo trước mặt, gã mới bắt đầu tập trung vào thực tại. Gã cởi giày, từ từ tháo tất khỏi những ngón chân dính máu và xả chân dưới làn nước lạnh, nhìn nước ngả sang màu đỏ. Vì gã không có tất mới, và không thể đi hỏi xin đôi mới, gã đành phải dùng lại đôi cũ, nhăn mặt đau đớn khi kéo lớp vải trên những vết bong rộp. Gã cởi quần áo, để đồ dân sự thành đống ở chân tủ rồi mặc vào bộ đồng phục mới, quần vải thô có sọc đỏ và áo khoác dân quân nặng nề. Gã ngẩng nhìn trong gương. Có vết đen dưới mắt, một vết cắt rỉ máu dọc xuống má trái. Gã liếc nhìn phù hiệu trên áo. Gã là một uchastkovyy, gã chẳng là gì hết.

Những bức tường trong văn phòng Nesterov được trang hoàng những bằng khen có đóng khung. Đọc từ bên này sang bên kia, Leo phát hiện ra sếp mới của gã đã giành chiến thắng trong những cuộc thi vật và giải bắn súng nghiệp dư và nhận được nhiều danh hiệu Nhân viên của Tháng vào nhiều dịp ở cả đây và nơi ở cũ, Rostov. Thật là một sự trưng bày khoe khoang, và điều này có thể hiểu được khi tính đến vị trí anh ta nắm giữ tầm thường đến vậy.

Nesterov dò xét nhân viên mới, không thể hiểu nổi gã. Tại sao người này, một cựu nhân viên MGB cấp cao, được tặng huân chương trong chiến tranh, lại trong tình trạng bệ rạc như vậy - móng tay cầu bần, mặt chảy máu, đầu tóc bần thui, người sặc mùi rượu, và rõ ràng thờ ơ trước sự giáng cấp này? Có lẽ gã đúng như người ta mô tả: hết sức bất tài không đáng được giao trách nhiệm. Về ngoài của gã thật đúng mô tả rồi. Nhưng Nesterov không tin: có lẽ về ngoài nhếch nhác này là một cái mẹo. Anh ta đã thấy không yên ngay từ lúc nghe tin về vụ thuyên chuyển này. Người này có khả năng gây thiệt hại khó lường cho anh ta và người của anh ta. Một bản báo cáo chết tiệt, chỉ cần thế thôi. Nesterov quyết định tốt nhất là nên quan sát người này, thử gã, và giữ gã kè kè bên mình. Leo cuối cùng sẽ để lộ ý định của mình.

Nesterov đưa cho Leo một tập hồ sơ. Leo nhìn một lúc, cố nghĩ xem người ta trông chờ gã làm gì. Tại sao lại đưa cho gã thứ này? Cho dù là gì, gã không quan tâm. Gã thở dài, buộc mình xem xét tập hồ sơ. Bên trong có những tấm ảnh đen trắng chụp một cô bé. Cô bé nằm ngửa, xung quanh là tuyết đen. Tuyết đen... đen bởi vì nó ngấm máu. Như thể cô bé đang gào thét. Nhìn kỹ hơn, có gì đó trong miệng cô bé. Nesterov giải thích:

- Miệng cô bé bị nhét đất. Nên cô bé không kêu cứu được.

Ngón tay Leo siết chặt tấm ảnh, tất cả những suy nghĩ về Raisa, về cha mẹ, về bản thân đã biến mất khi mắt gã tập trung vào miệng cô bé. Cái miệng há to, bị nhét đầy đất. Gã nhìn tấm ảnh tiếp theo. Cô

bé ở trần: da cô bé, phần không bị hủy hoại, trắng như tuyết. Bụng bị xói nát, rạch toang. Gã lật giở tấm tiếp theo và tiếp theo rồi tiếp theo, không phải đang thấy cô bé mà là đứa con trai út của Fyodor, một cậu bé không bị lột hết quần áo, hay bụng không bị rạch toang, một cậu bé miệng không bị nhét đất - một cậu bé không phải đã bị sát hại. Leo đặt những tấm ảnh xuống mặt bàn. Gã không nói gì, nhìn chằm vào những bằng khen treo trên tường.

CÙNG NGÀY

HAI BIẾN CỐ không có gì liên quan với nhau - cái chết của con trai Fyodor và vụ giết bé gái này - không thể nào. Chúng xảy ra cách nhau hàng trăm ki lô mét. Đây là một sự mỉa mai ác ý, không gì hơn. Nhưng Leo đã sai khi bác bỏ những cáo buộc của Fyodor. Đây là một đứa trẻ bị giết như Fyodor đã mô tả. Một chuyện như vậy là có thể xảy ra. Giờ không còn cách nào để biết điều gì đã thực sự xảy ra với đứa con trai của Fyodor, bé Arkady, bởi Leo đã không thêm kiểm tra thi thể đứa bé. Có lẽ cái chết kia là một tai nạn. Hoặc có lẽ sự việc đã bị che đậy. Nếu là che đậy thì Leo đã làm công cụ thực hiện một vụ bùng bít. Gã đã làm không chút nghi ngờ - mà còn nhạo báng, áp bức, và cuối cùng là đe dọa một gia đình đang đau khổ.

Chỉ huy Nesterov nói thẳng thắn về chi tiết của vụ giết người này, không gọi nó bằng tên khác mà chỉ - án mạng - và không tỏ ý muốn mô tả nó là cái gì khác ngoài tội ác dã man khủng khiếp. Sự thẳng thắn của anh ta khiến Leo lo ngại. Làm sao anh ta lại lạnh lùng như vậy? Số liệu hằng năm của đơn vị anh ta phải phù hợp với công thức xác định trước: tỉ lệ tội phạm giảm, hài hòa xã hội tăng. Mặc dù thì trấn này đã trải qua sự tăng vọt về dân số, tám mươi ngàn lao động bị cưỡng bức dồn về đây, tội phạm hẳn phải giảm vì lý thuyết chỉ ra rằng càng nhiều việc làm, sự công bằng tăng lên, bóc lột càng giảm đi.

Nạn nhân tên Larisa Petrova, người ta tìm thấy cô bé bốn ngày trước, trong rừng, cách không xa nhà ga. Chi tiết liên quan đến vụ phát hiện thi thể này rất mơ hồ và khi Leo nhấn mạnh vấn đề này, Nesterov dường như muốn gạt đi. Tất cả những gì Leo có thể thu thập được là một cái xác được phát hiện do một cặp trai gái say quá và chui vào rừng để đàn dúi. Họ vấp phải xác cô bé nằm trên tuyết đã vài tháng, thi thể được bảo quản hoàn hảo dưới trời lạnh băng. Cô bé là học sinh, chừng mười bốn tuổi. Dân quân biết cô bé. Cô bé nổi tiếng vì có quan hệ tình dục bừa bãi không chỉ với bạn trai cùng tuổi, mà với cả người lớn tuổi hơn; có thể mua chuộc cô bé chỉ với chai vodka một lít. Larisa đã cãi cọ với mẹ vào ngày cô bé mất tích. Sự vắng mặt của cô bé chẳng làm ai bận tâm; cô bé đã dọa sẽ bỏ nhà đi và dường như đã làm đúng như đã nói. Không ai đi tìm cô bé. Theo Nesterov, cha mẹ cô bé là những người được kính trọng trong cộng đồng. Cha cô bé là kế toán ở nhà máy lắp ráp. Họ xấu hổ về con gái mình và không muốn liên quan gì đến việc điều tra cả, chuyện này được giữ bí mật, không bị che giấu, nhưng cũng không được công khai. Cha mẹ cô bé đồng ý không tổ chức đám tang cho con mình và sẵn sàng vờ như cô bé chỉ mất tích. Không cần phần lớn cộng đồng phải biết. Chỉ một ít người ngoài giới dân quân biết về vụ giết người. Những người đó, gồm cả cặp trai gái đã phát hiện ra thi thể, đã hiểu rõ hậu quả nếu nói ra. Vấn đề kết thúc nhanh chóng bởi họ đã bắt giam một người.

Leo nhận thấy rằng dân quân chỉ có thể điều tra sau khi một vụ án hình sự đã được khởi tố và một vụ án hình sự chỉ được khởi tố nếu chắc chắn kết thúc thành công. Không kết tội được nghi can là điều không chấp nhận được và hậu quả sẽ rất nghiêm trọng. Đưa vụ án ra tòa chỉ có nghĩa một điều: nghi can có tội. Nếu một vụ khó, phức tạp, và mập mờ thì đơn giản là không nên khởi tố. Việc Nesterov và cấp dưới của anh ta điềm nhiên thế này chỉ có thể là họ tin đã bắt đúng người. Công việc của họ đã

xong. Công việc vất vả điều tra, trình bày chứng cứ, thẩm vấn và cuối cùng là truy tố, là trách nhiệm của đội điều tra nhà nước, viện kiểm sát và đội ngũ sledovatyel, luật sư. Người ta không đề nghị Leo trợ giúp: gã được dẫn đi xem một vòng và nên tỏ ra kinh ngạc trước hiệu quả của họ.

Phòng giam nhỏ hẹp, và không một chút thay đổi sáng tạo nào đặc thù như phòng giam ở Lubyanka. Những bức tường bê tông, sàn bê tông. Nghi can ngồi, tay bị còng đằng sau. Nó còn trẻ, có lẽ khoảng mười sáu mười bảy, thân hình vạm vỡ người lớn nhưng khuôn mặt còn trẻ con. Mắt nó dường như vẫn mơ hồ không mục đích. Dường như nó không sợ sệt. Nó bình tĩnh mặc dù không theo kiểu khôn ngoan và không cho thấy dấu hiệu bị đánh đập. Tất nhiên có nhiều cách gây thương tích mà không để lại dấu vết, nhưng linh tính Leo mách bảo nó không bị thương.

Nesterov chỉ vào nghi can:

- Đây là Varlam Babinich.

Nghe tên mình, cậu bé nhìn chằm chằm Nesterov như chó nhìn chủ. Nesterov nói tiếp:

- Chúng tôi tìm thấy nó giữ một lọn tóc của Larisa. Nó có tiền sử bám theo Larisa - đi quanh nhà cô bé, gạ gẫm cô bé trên đường. Mẹ Larisa nhớ đã gặp nó mấy lần. Bà ta nhớ con gái mình hay kêu ca về nó. Nó từng cố sờ lên tóc cô bé.

Nesterov quay sang nghi can, nói chậm rãi:

- Varlam, cho các chú biết chuyện gì đã xảy ra, cho chúng ta biết làm thế nào cháu có lọn tóc của bạn ấy.

- Cháu đã cắt. Là lỗi của cháu.

- Hãy nói với người này tại sao cháu giết bạn ấy.

- Cháu thích tóc bạn ấy. Cháu muốn nó. Cháu có một cuốn sách màu vàng, một chiếc áo vàng, một hộp sắt vàng, và một ít tóc vàng. Đó là lý do cháu cắt bạn ấy. Cháu xin lỗi. Cháu không nên làm thế. Bao giờ thì cháu được cái chăn?

- Chuyện đó nói sau.

Leo xen vào:

- Cái chăn nào?

- Cách đây hai ngày, nó bắt cóc một đứa bé. Đứa bé được quấn trong chăn màu vàng. Nó bị ám ảnh với màu vàng. Thật may là đứa bé không sao. Tuy nhiên, nó không hiểu thế nào là đúng sai. Nó làm bất cứ điều gì nó thích mà không cần biết hậu quả.

Nesterov lại gần nghi can:

- Khi chú thấy tóc Larisa trong sách của cháu, sao cháu lại nghĩ mình gặp rắc rối? Hãy nói cho người này nghe điều cháu đã nói với chú.

- Bạn ấy không thích cháu, bạn ấy cứ đuổi cháu đi nhưng cháu muốn tóc bạn ấy. Cháu rất muốn. Và khi cháu cắt tóc bạn ấy, bạn ấy không nói gì hết.

Nesterov quay sang Leo, đề nghị gã đặt câu hỏi.

- Cậu có hỏi gì không?

Gã nên làm gì đây? Leo nghĩ một lúc trước khi hỏi:

- Sao cháu nhét đất vào miệng bạn ấy?

Varlam không trả lời ngay. Nó như bối rối:

- Đúng rồi, có gì đó trong miệng bạn ấy. Cháu nhớ rồi. Đừng đánh cháu.

Nesterov trả lời:

- Sẽ không ai đánh cháu cả, cháu trả lời đi.

- Cháu không biết. Cháu quên rồi. Có đất trong miệng bạn ấy, đúng thế.

Leo tiếp tục:

- Hãy giải thích chuyện xảy ra khi cháu giết bạn ấy.

- Cháu đã cắt bạn ấy.

- Cháu cắt bạn ấy hay cắt tóc bạn ấy?

- Cháu xin lỗi, cháu cắt bạn ấy.

- Nghe chú cho rõ này. Cháu cắt người bạn ấy hay cắt tóc bạn ấy?

- Cháu nhìn thấy bạn ấy và cắt bạn ấy. Lẽ ra cháu nên nói cho ai đó nhưng cháu sợ. Cháu không muốn gặp rắc rối.

Varlam òa ra khóc:

- Cháu gặp rắc rối lắm rồi. Cháu xin lỗi. Cháu chỉ muốn tóc của bạn ấy.

Nesterov bước lên:

- Lúc này thế là đủ rồi.

Với những lời trấn an đó, Varlam nín khóc. Nó bình tĩnh trở lại. Nhìn khuôn mặt nó thì không thể nào nói đây là một kẻ âm mưu giết người.

Leo và Nesterov bước ra hành lang. Nesterov đóng cửa phòng giam:

- Chúng tôi có bằng chứng nó có mặt tại hiện trường tội phạm. Dấu vết trên tuyết khớp với dấu ủng của nó. Cậu có biết nó ở trong intemat? Nó là một thằng khờ.

Giờ Leo hiểu ra sự bạo dạn của Nesterov khi nói thẳng về án mạng này. Họ có nghi can là kẻ rối loạn thần kinh. Nó là kẻ bất thường. Nesterov nói thêm:

- Cậu không nên vì thế mà nghĩ rằng nó không có khả năng bạo lực. Nó thừa nhận đã giết cô bé. Nó có động cơ, một động cơ không thích hợp, nhưng vẫn là một động cơ. Nó muốn một thứ nó không thể có - tóc vàng của cô bé. Nó có tiền sử thực hiện hành vi phạm tội khi nó không thể có được cái nó muốn: trộm cắp, bắt cóc. Giờ nó chuyển sang giết người. Đối với nó, giết Larisa không khác với bắt cóc một đứa bé. Ý thức đạo đức của nó còn kém. Buồn thay. Lẽ ra phải nhốt tù nó từ lâu rồi. Giờ đây là vấn đề của sledovatyel.

Leo đã hiểu. Việc điều tra đã kết thúc. Cậu bé này sẽ chết.

CÙNG NGÀY

PHÒNG NGỦ TRÔNG TRƠN. Leo quỳ xuống, đầu gục lên sàn. Va li của cô đã biến mất. Gã đứng lên, chạy ra khỏi phòng, xuống cầu thang, rồi đi vào bếp quán ăn. Basarov đang cắt những mảng mỡ khỏi khối thịt vàng không biết là thịt gì:

- Vợ tôi đâu?

- Trả tiền chai rượu rồi tôi nói.

Hắn chỉ chai rượu sạch trơn - chai vodka rẻ tiền Leo đã uống hết hồi sáng sớm - nói thêm:

- Tôi chẳng quan tâm là anh hay vợ anh uống.

- Làm ơn, hãy cho tôi biết cô ấy ở đâu.

- Trả tiền rượu đã.

Leo không còn chút tiền nào. Gã vẫn đang mặc bộ đồng phục dân quân. Gã để mọi thứ trong phòng thay đồ.

- Tôi sẽ trả sau. Anh muốn bao nhiêu cũng được.

- Trả sau, chắc rồi, trả sau anh phải trả tôi một triệu rúp. Basarov tiếp tục cắt thịt, tỏ ý không lay chuyển.

Leo chạy lên tầng, lục lọi trong va li, vớt hết mọi thứ ra.

Trong bì sau cuốn cảm nang tuyên truyền viên, gã có mấy tờ hai lăm rúp, bốn tờ, món tiền dự phòng. Gã đứng lên, chạy ra khỏi phòng, xuống cầu thang vào quán, dúi một tờ vào tay hắn, khá nhiều so với giá trị một chai rượu:

- Cô ấy đâu?

- Cô ấy đi được vài giờ. Cô ấy mang theo va li.

- Cô ấy đi đâu?

- Cô ấy không nói. Tôi không nói chuyện với cô ấy.

- Bao lâu, chính xác là bao lâu?

- Hai hoặc ba tiếng gì đấy...

Ba tiếng - nghĩa là cô đã đi, không phải ra khỏi quán, mà nhiều khả năng đã rời thị trấn. Leo không thể đoán được cô sẽ đến đâu hay cô sẽ đi về hướng nào.

Cảm thấy hào phóng sau phần thưởng hậu hĩnh, Basarov tự nguyện thêm chút thông tin:

- Khó có khả năng cô ấy kịp giờ bắt chuyến tàu cuối chiều. Như tôi biết thì không có chuyến tàu nào khác cho đến lúc này.

- Máy giờ?

- Bảy giờ ba mươi...

Leo còn mười phút.

Quên hết mệt nhọc, gã cầm đầu chạy. Nhưng sự tuyệt vọng khiến gã nghẹn thở. Gã thấy khó thở, gã chỉ có ý nghĩ rất lơ mơ về vị trí nhà ga. Gã đang chạy một cách mù quáng, cố nhớ lại đường chiếc xe đã đi. Bộ đồng phục ướt sũng vì bùn tuyết trên đường, thứ vải rẻ tiền ngày càng nặng nề hơn. Những vết phỏng rộp cọ vào nhau và loét ra, ngón chân gã lại chảy máu - đôi giày đầy máu. Mỗi bước chạy lại đau buốt lên hai chân.

Gã rẽ ở góc để rồi bị kẹt trong ngõ cụt - một dãy nhà gỗ. Gã lạc đường. Quá muộn rồi. Vợ gã đi rồi; gã không thể làm được gì nữa. Gã gặp người xuống, cố lấy hơi, gã nhớ ra những căn nhà gỗ đồ nát này, mùi hôi thối của phân người. Gã đã gần đến ga; gã chắc như vậy. Thay vì quay lại, gã chạy tiếp, vào phía sau một căn nhà, bước vào giữa một gia đình đang ngồi giữa đất, đang ăn. Tụm quanh lò sưởi, họ ngược nhìn gã, không nói gì, lo sợ khi thấy đồng phục của gã. Không nói gì, gã bước qua đám trẻ và chạy ra, đi vào đường chính; đường phố họ đã chạy xe qua lúc mới đến. Nhà ga đằng kia. Gã cố chạy nhanh hơn nhưng gã đang chậm lại. Adrenaline không thể bù đắp nỗi sự kiệt sức. Gã không còn chút sức trong người.

Gã đâm sầm vào cửa nhà ga, dùng vai đẩy cửa. Đồng hồ chỉ bảy giờ bốn lăm. Gã trễ mười lăm

phút. Ý nghĩ rằng cô đã đi rồi, có lẽ mãi mãi, bắt đầu xuất hiện trong đầu gã. Leo bám vào cái hy vọng viễn vông rằng làm thế nào đó mà cô vẫn ở trên sân ga, bằng cách nào đó mà cô còn chưa lên tàu. Gã bước ra, nhìn trái rồi phải. Gã không thấy vợ mình đâu, gã không thấy tàu đâu. Gã cảm thấy yếu. Gã cúi tới trước, tay gã tì lên gối, mồ hôi chạy dọc hai bên má. Liếc nhìn qua thì gã thấy một người đàn ông đang ngồi trên ghế. Tại sao vẫn có người trên sân ga? Anh ta đang đợi tàu? Leo đứng thẳng dậy.

Raisa đứng ở đầu kia sân ga, khuất trong bóng tối. Phải nỗ lực hết sức gã mới không chạy vồ đến mà nắm lấy tay cô. Gã lấy hơi, cố nghĩ sẽ nói gì. Gã nhìn lại mình - gã nhếch nhác, nhợt nhạt, hơi hám. Nhưng cô thậm chí còn không nhìn gã: cô đang nhìn qua vai gã. Leo quay lại. Một đám khói dày bốc bên trên những ngọn cây. Chuyến tàu muộn đang đến.

Leo đã hình dung sẽ từ từ rồi nói lời xin lỗi, tìm lời lẽ thích hợp, nói sao cho thuyết phục. Tuy nhiên, kế hoạch đó đã sụp đổ. Ngay bây giờ, gã chỉ có vài giây để thuyết phục cô. Lời gã lắp bắp thốt ra:

- Anh xin lỗi, anh đã không suy nghĩ. Anh đã bóp cổ em nhưng đó không phải là anh - hay con người mà anh muốn.

Vô vọng - gã phải làm tốt hơn. Từ từ, tập trung - gã chỉ còn một lần thử này:

- Raisa, em muốn bỏ anh. Em đã đúng khi muốn bỏ anh. Anh có thể nói cho em biết sẽ khó khăn cho em thế nào khi tự mình xoay sở. Em có thể bị chặn lại, bị chắt vắn, bị bắt. Em không có giấy tờ hợp lệ. Em sẽ làm kẻ lang thang. Nhưng đó không phải lý do để ở lại với anh. Anh biết em thà liều còn hơn.

- Giấy tờ có thể làm giả, Leo. Tôi thà làm giả giấy tờ còn hơn giả cuộc hôn nhân này.

Đây rồi. Cuộc hôn nhân là giả dối. Tất cả lời lẽ của Leo tiêu tan. Con tàu dừng lại cạnh họ. Mặt Raisa vô cảm. Leo nhường đường cho cô. Cô bước đến toa. Gã có thể để cô ra đi không? Nghe tiếng phanh ken két, gã cao giọng:

- Lý do anh không tố cáo em không phải bởi anh tin em có thai và nó không liên quan gì đến việc anh là một người tốt. Anh làm vậy bởi vì gia đình là phần duy nhất trong đời anh không cảm thấy xấu hổ.

Leo bắt ngờ vì Raisa ngoảnh lại:

- Nó ở đâu ra, cái giác ngộ chớp nhoáng này? Nghe thật rẻ tiền. Sau khi bị lột bỏ hết đồng phục, văn phòng, quyền lực, giờ anh cố vớt vát với tôi. Phải thế không? Điều chưa bao giờ quan trọng với anh trước đây - là chúng ta - lại trở thành quan trọng bởi vì anh thấy mình không còn gì khác?

- Em không yêu anh, anh biết thế. Nhưng có một lý do khiến ta lấy nhau, có điều gì đó giữa hai ta, một mối liên hệ nào đó. Ta đã đánh mất nó. Anh đã đánh mất nó. Ta có thể tìm lại.

Cửa toa mở ra, một nhóm hành khách đang xuống. Thời gian hết dần. Raisa nhìn vào toa, cân nhắc những lựa chọn. Họ thật đáng thương. Cô không có bạn bè để tìm đến, không gia đình để che chở, không có tiền và phương tiện để lo cho bản thân. Cô thậm chí còn không có vé. Leo đã phân tích đúng. Nếu cô đi, có thể cô sẽ bị chính quyền bắt giữ. Cô nhụt hết ý chí trước ý nghĩ đó. Cô nhìn chồng mình. Họ chỉ còn có nhau, cho dù họ có quý mến nhau hay không.

Cô thả va li xuống. Leo mỉm cười, rõ ràng tin là họ có thể làm lạnh. Bực mình vì cách hiểu ngây ngô này, cô giơ tay đập tắt ngay nụ cười của gã:

- Tôi đã lấy anh bởi vì tôi sợ, sợ rằng nếu tôi khước từ sự theo đuổi của anh tôi sẽ bị bắt, có lẽ không bị bắt ngay mà một lúc nào đó, vì một cái cớ nào đó. Tôi còn trẻ, Leo, mà anh lại quá uy quyền.

Đó là lý do chúng ta lấy nhau. Câu chuyện anh kể rằng tôi giả vờ lấy tên Lena ư? Anh thấy chuyện đó buồn cười, lãng mạn ư? Tôi nói tên giả cho anh bởi tôi lo sợ anh sẽ tìm ra tôi. Cái mà anh hiểu là sự quyến rũ thì tôi lại hiểu là sự giám sát. Mỗi quan hệ của chúng ta được xây dựng trên sự sợ hãi. Có thể không từ cách nhìn của anh - anh chẳng có lý do gì phải sợ tôi, tôi thì có quyền lực gì? Tôi đã bao giờ có quyền lực gì chưa? Anh hỏi cưới tôi và tôi đồng ý vì đó là điều mọi người làm. Họ chấp nhận mọi thứ; họ chịu đựng để tồn tại. Anh chưa bao giờ đánh tôi hay chửi mắng tôi, anh chưa bao giờ say xỉn. Nên, chung quy lại, tôi cho rằng mình may mắn hơn nhiều người. Nhưng khi anh bóp cổ tôi, Leo, anh đã vứt bỏ đi lý do duy nhất mà tôi có để ở lại cùng anh.

Tàu đã chuyển bánh. Leo nhìn nó rời đi, cố gắng hiểu hết điều cô vừa nói. Nhưng cô không cho gã nghỉ ngơi, cô nói như thể những lời này đã định hình trong đầu cô nhiều năm qua. Bây giờ, được khơi ra, chúng tự do tuôn trào:

- Vấn đề khi không còn quyền lực, như anh bây giờ, là mọi người bắt đầu nói với anh sự thật. Anh không quen với nó, anh đã sống trong một thế giới được bảo vệ bằng sự sợ hãi anh gây ra. Nhưng nếu chúng ta sẽ ở với nhau, hãy dẹp bỏ sự lãng mạn ảo tưởng ấy đi. Hoàn cảnh là chất keo giữa chúng ta. Tôi có anh. Anh có tôi. Chúng ta không còn gì khác. Và nếu chúng ta sẽ sống cùng nhau, từ bây giờ tôi sẽ nói cho anh nghe sự thật, không phải những lời dối trá dễ chịu - chúng ta bình đẳng như chưa bao giờ như thế. Anh chấp nhận điều đó hoặc là tôi sẽ đợi chuyến tàu sau.

Leo không đáp. Gã chưa sẵn sàng bị vui đập, bị át lời. Trước đây, gã quen với địa vị có chỗ ở tốt, có thức ăn ngon. Gã không tưởng tượng gã đã sử dụng điều đó để lấy vợ. Giọng cô dịu đi chút ít:

- Có quá nhiều thứ phải sợ rồi. Anh không thể là một trong số đó.
- Anh sẽ không bao giờ như thế nữa.
- Tôi lạnh quá, Leo. Tôi đã đứng trên sân ga này ba tiếng đồng hồ rồi. Tôi sẽ quay lại căn phòng. Anh có đi không?

Không, gã không muốn quay lại, đi bên nhau, một hố ngăn cách giữa họ.

- Anh sẽ ở lại một lát nữa. Hẹn gặp em ở nhà.

Cô xách vali, quay vào nhà ga. Leo ngồi trên ghế, nhìn chằm chằm vào rừng, lục lại những ký ức trong mối quan hệ của họ, kiểm nghiệm lại từng ký ức một, điều chỉnh lại hiểu biết, viết lại quá khứ.

Gã đã ngồi đây không biết được bao lâu thì gã nhận ra có người đang đứng bên cạnh. Gã nhìn lên. Đây là người ở trong phòng vé, một cậu thanh niên, người họ đã gặp lúc đến đây:

- Tối nay không còn chuyến tàu nào nữa.
- Cậu có thuốc không?
- Tôi không hút thuốc. Tôi có thể lấy cho anh một điếu ở nhà tôi. Ở trên tầng thôi.
- Thôi, không cần đâu. Cảm ơn cậu.
- Tôi là Aleksande.
- Tôi là Leo. Cậu có phiền không nếu tôi ở đây một chút nữa?
- Không đâu, để tôi đi lấy điếu thuốc cho anh.

Leo chưa kịp trả lời thì anh ta đã vội vã chạy đi.

Leo ngồi dựa ra và đợi. Gã thấy một căn nhà gỗ nằm lùi sâu so với đường ray. Đó là nơi xác cô bé được tìm thấy. Gã nhận ra được chỗ bìa rừng, hiện trường tội phạm - mặt tuyết bị giày xéo bởi các thám tử, thợ ảnh, luật sư điều tra - tất cả đều điều tra cô bé bị chết kia, miệng há rộng, bị nhét đất.

Một ý nghĩ lóe lên, Leo đứng dậy, vội vã bước tới, khom mình ra khỏi sân ga, đi qua đường ray và tiến đến chỗ rừng. Có tiếng gọi với đằng sau:

- Anh đang làm gì đấy?

Gã quay lại và thấy Aleksandr đứng bên mép sân ga, cầm một điều thuốc. Gã ra hiệu cho anh ta đi theo.

Leo đến chỗ tuyết bị giẫm xuống. Có dấu ủng hình chữ chi theo mọi hướng. Gã vào rừng, đi bộ vài phút, đến ngay nơi gã nghĩ là cái xác từng nằm đó. Gã cúi xuống. Aleksandr bắt kịp. Gã nhìn lên:

- Cậu biết chuyện xảy ra ở đây?

- Tôi là người đã nhìn thấy Ilinaya chạy vào ga. Cô ấy bị đánh bầm dập, run rẩy - mãi cô ấy mới nói được. Tôi đã gọi dân quân.

- Ilinaya?

- Cô ấy đã nhìn thấy cái xác, đã giẫm phải nó. Cô ấy và người đi cùng.

Đôi trai gái trong rừng - Leo biết có gì đó không ổn.

- Tại sao cô ấy bị đánh?

Aleksandr tỏ vẻ lo lắng:

- Cô ấy là gái điếm. Người đi cùng cô ấy đêm hôm đó là một quan chức quan trọng. Làm ơn, đừng hỏi tôi nữa.

Leo hiểu rồi. Quan chức này không muốn để lộ tên mình trong hồ sơ. Nhưng có thể ông ta là kẻ khả nghi giết cô bé không? Leo gật đầu với người thanh niên, cố trấn an anh ta:

- Tôi sẽ không nói tên cậu đâu, tôi hứa đấy.

Tay gã thọc qua lớp tuyết mỏng.

- Miệng cô bé bị nhét đất, đất mềm. Thử tưởng tượng tôi đang vật lộn với cậu, ngay ở đây, và tôi với tay ra tìm thứ gì đó để nhét vào miệng cậu bởi vì tôi sợ cậu sẽ hét lên, tôi sợ ai đó nghe thấy.

Ngón tay Leo chạm tới mặt đất. Đất rất cứng, như bề mặt của một tảng đá. Gã thử chỗ khác, rồi chỗ khác và chỗ khác nữa. Không có đất mềm. Đất cứng đóng băng.

ĐÚNG NGOÀI BỆNH VIỆN 379, Leo đọc lại biên bản khám nghiệm tử thi, những điểm chính mà gã chép tay lại từ bản gốc:

Nhiều vết đâm. Độ dài lưỡi dao không xác định được. Bị tổn thương nặng ở phần thân và nội tạng. Bị cưỡng hiếp trước hoặc sau khi chết. Miệng có nhiều đất nhưng cô bé không bị ngạt thở; mũi vẫn thông. Có lẽ đất dùng cho mục đích khác - để bịt miệng?

Leo khoanh vòng điểm cuối. Vì đất bị đóng băng nên kẻ giết người hẳn phải mang theo đất. Hẳn ta hẳn đã có kế hoạch giết người. Có ý định trước, có chuẩn bị. Nhưng tại sao lại mang theo đất? Đây là một phương cách vương vís để bịt miệng ai đó; một miếng giẻ, mảnh vải, hoặc thậm chí bàn tay cũng có thể dễ dàng hơn nhiều. Không có câu trả lời, Leo đành phải muộn mằn nghe theo lời khuyên của Fyodor. Gã sẽ tự mình đi xem cái xác.

Khi gã hỏi xác cô bé được giữ ở đâu, người ta cho biết ở bệnh viện 379. Gã không trông đợi sẽ có phòng khám nghiệm pháp y, bác sĩ bệnh học, hoặc một nhà xác riêng. Gã biết không có một bộ phận chuyên biệt nào để xử lý những cái chết sai trái. Làm sao có được khi mà cái chết sai trái không tồn tại. Trong bệnh viện, dân quân buộc phải tranh thủ thì giờ rảnh rỗi của bác sĩ, như giờ nghỉ ăn trưa hoặc mười phút trước khi phẫu thuật. Những bác sĩ này, không được đào tạo nhiều hơn chuyên môn y khoa của mình, sẽ phán đoán dựa trên hiểu biết của họ về chuyện gì đã xảy ra với nạn nhân. Báo cáo khám nghiệm tử thi Leo đã đọc dựa trên những ghi chép trong các cuộc hỏi ý kiến ngắn ngủi này. Những ghi chép được đánh máy tổng hợp lại vài ngày sau, bởi một người khác hoàn toàn. Có thể chắc chắn rằng phần lớn sự thật đã lọt mất trong quá trình đó.

Bệnh viện 379 là một trong những bệnh viện nổi tiếng nhất cả nước và được cho là một trong những bệnh viện miễn phí cho mọi người tốt nhất thế giới. Nằm ở cuối đường Chkalova, nó rộng chừng vài héc ta và có mặt bằng được tạo hình khung cảnh đẹp để kéo dài đến tận rừng. Leo rất ấn tượng. Đây không đơn thuần là dự án tuyên truyền. Rất nhiều tiền đã được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và gã có thể hiểu tại sao người ta nói rằng những quan chức đi nhiều ki lô mét để điều dưỡng trong khung cảnh đẹp thế này. Gã cho rằng số tiền ấy ban đầu nhằm bảo đảm duy trì sức khỏe và năng suất làm việc của nguồn nhân lực ở Volga.

Ở bàn lễ tân, gã đề nghị được nói chuyện với bác sĩ, giải thích rằng gã cần giúp đỡ khám nghiệm một nạn nhân bị giết, một cô bé mà họ đang giữ trong nhà xác. Nhân viên lễ tân dường như khó chịu trước yêu cầu đó, đã hỏi việc này có khẩn cấp không và gã không thể đến vào lúc rảnh rỗi hơn sao. Leo hiểu: người này không muốn liên quan gì đến vụ án.

- Khẩn cấp.

Người đàn ông miễn cưỡng đi tìm xem có ai rảnh rỗi không.

Ngón tay Leo gõ gõ trên bàn. Gã thấy lo, liếc ra sau về phía cửa vào. Chuyển viếng thăm của gã chưa được cho phép, đây là việc làm... Gã hy vọng đạt được gì? Công việc của gã là tìm bằng chứng xác nhận tội trạng của nghi can, không phải đi nghi ngờ bản thân tội trạng. Mặc dù gã đã bị đuổi khỏi cái thế giới danh tiếng những tội phạm chính trị xuống những bí mật bẩn thỉu của tội phạm thông

thường thì quy trình cũng hầu như không đổi. Gã đã bác bỏ cái chết của con trai Fyodor, coi đó là một tai nạn không phải vì bất kỳ bằng chứng nào. Gã đã thực hiện những vụ bắt bớ dựa trên danh sách những cái tên đưa cho gã, những cái tên được viết ra đằng sau những cánh cửa khép kín. Đó từng là phương pháp của gã. Leo không nghĩ đến mức nghĩ rằng gã có thể thay đổi hướng điều tra. Gã không có thẩm quyền. Thậm chí nếu gã là một quan chức cấp cao gã cũng không thể đảo ngược quy trình. Một quy trình đã được xác lập, một kẻ bị tình nghi đã được chọn. Không thể tránh khỏi rằng Babinich sẽ bị cho là có tội và không thể tránh khỏi rằng cậu ta sẽ chết.

Và dù sao thì điều đó có liên quan gì tới gã? Đây không phải là thị trấn của gã? Đây không phải người của gã? Gã đã không thể thốt với bố mẹ cô bé rằng gã sẽ tìm ra kẻ giết người. Gã không biết cô bé hoặc xúc động vì câu chuyện cuộc đời cô bé. Và nữa, nghi can là một mối nguy hiểm cho xã hội - nó đã ăn cắp một đứa bé. Đây chính là những lý do tuyệt hảo để không phải làm gì và bên cạnh đó lại còn một lý do nữa:

"Mình có thể thay đổi được gì?"

Người lễ tân quay lại cùng một người đàn ông đầu mới ngoài bốn mươi tuổi, bác sĩ Tyapkin, người đồng ý dẫn Leo xuống nhà xác miễn là không liên quan gì đến giấy tờ hồ sơ và với một điều kiện là tên anh ta không xuất hiện trong giấy tờ gì hết.

Khi họ bước đi, vị bác sĩ tỏ ý không chắc xác cô bé có còn ở đó không:

- Chúng tôi không giữ xác lâu trừ phi được yêu cầu. Chúng tôi có cảm giác rằng dân quân đã có tất cả thông tin họ cần.

- Anh có thực hiện khám nghiệm ban đầu không?

- Không. Nhưng tôi đã nghe về vụ án mạng. Tôi nghĩ các anh đã bắt được người chịu trách nhiệm.

- Đúng, có thể vậy.

- Tôi hy vọng anh không phiền nếu tôi hỏi, nhưng trước giờ tôi chưa gặp anh.

- Tôi mới đến.

- Anh ở đâu đến?

- Mátxcova.

- Thuyên chuyển đến đây?

- Đúng.

- Tôi bị điều tới đây ba năm trước, cũng từ Mátxcova. Chắc chắn anh thất vọng vì phải ở đây?

Leo im lặng.

- Đúng, đừng trả lời. Lúc đầu tôi cũng thất vọng. Tôi có danh tiếng, quen biết, gia đình. Tôi là bạn thân của giáo sư Vovsi. Tôi cảm thấy đến đây giống như một sự giáng chức. Tất nhiên, hóa ra đó lại là một điều may mắn.

Leo nhận ra cái tên - giáo sư Vovsi là một trong những bác sĩ Do Thái hàng đầu bị bắt.

Không hiểu được dòng suy nghĩ của người đồng hành, Tyapkin vui vẻ nói tiếp:

- Tôi đã lo mình bị chuyển về một bệnh xá nông thôn. Nhưng 379 đã trở thành chỗ đáng thèm muốn của vùng này. Có lẽ quá thành công. Nhiều người lao động trong nhà máy thích ở một đêm trên những chiếc giường sạch sẽ, có phòng vệ sinh trong nhà và vòi nước hơn là ở nhà họ. Chúng tôi biết tổng rằng không phải ai cũng ốm như họ kêu. Giải pháp duy nhất là có nhân viên MGB canh gác bệnh viện. Chẳng phải chúng tôi không thông cảm với công nhân nhà máy. Chúng tôi đã xem nhà của họ. Nhưng

nếu năng suất chung giảm xuống do tình hình ốm đau thì chúng tôi lại bị buộc tội tặc trách. Giữ sức khỏe cho mọi người trở thành vấn đề sống còn không chỉ cho bệnh nhân mà cho cả những bác sĩ chúng tôi nữa.

- Tôi hiểu.

- Anh từng làm dân quân ở Mátxcova?

Leo có nên thừa nhận gã là nhân viên MGB hay nói dối và giả vờ gã chỉ là dân quân? Một lời nói dối sẽ dễ dàng hơn. Gã không muốn làm hỏng tâm trạng hay chuyện của ông bác sĩ này. Đúng vậy.

Nhà xác nằm ở tầng hầm, được xây sâu dưới lòng đất, lạnh băng trong suốt mùa đông dài. Do đó, hành lang lạnh tự nhiên. Tyapkin dẫn Leo đến một phòng lớn có sàn lát gạch và trần thấp. Một bên có một cái bể to hình chữ nhật, như một bể bơi nhỏ. Đầu kia căn phòng là cánh cửa thép dẫn vào nhà xác.

- Trừ phi người thân có thể sắp xếp, nếu không chúng tôi sẽ thiêu xác trong vòng mười hai tiếng. Bệnh nhân lao bị thiêu trong vòng một tiếng. Chúng tôi không có nhu cầu kho trữ nhiều lắm. Chờ ở đây, tôi sẽ quay lại.

Bác sĩ mở cánh cửa thép và đi vào nhà xác. Trong khi chờ, Leo đi lại chỗ bể, nhìn qua thành. Trong bể chứa thứ chất lỏng sền sệt, tối đen. Gã không thể thấy gì ngoại trừ bóng của mình. Bề mặt lặng yên, đen ngòm, mặc dù nhìn những vết bẩn trên thành bê tông, gã có thể thấy màu cam sẫm. Trên thành có một cái móc, cái gậy kim loại dài với một đầu bể cong. Gã cầm nó lên, ngấp ngừng thọc qua bề mặt. Như xi rô, nó vỡ ra rồi kết lại, phẳng lì trở lại. Leo nhúng cái móc sâu hơn, lần này cảm thấy gì đó động đậy - cái gì đó nặng nề. Gã nhấn mạnh hơn. Tyapkin ra khỏi nhà xác đẩy theo một băng ca:

- Những xác kia sẽ được ướp đá và chuyển đến Sverdlovsk để mổ xẻ. Ở đó họ có trường y. Tôi đã tìm thấy cô bé cho anh.

Larisa Petrova nằm ngửa. Da cô bé tái nhợt, nhằng nhịt mạch máu xanh nhỏ như mạng nhện. Tóc cô bé màu vàng. Một mảng lớn tóc bị cắt không đều: phần tóc Varlam đã lấy. Miệng cô bé không còn đất nữa - đã bị lấy đi - nhưng hàm vẫn há ra, cứng trong tư thế cũ. Răng và lưỡi rất bản, vẫn dính màu nâu do đất bị nhét vào còn sót lại.

- Có đất trong miệng cô bé.

- Vậy sao? Tôi xin lỗi, đây là lần đầu tôi nhìn thấy xác.

- Miệng cô bé bị nhét đất.

- Có lẽ bác sĩ đã lấy ra để khám nghiệm cổ họng.

- Nó không được giữ lại sao?

- Tôi nghĩ ít khả năng lắm.

Mắt cô bé mở to. Mắt màu xanh. Có lẽ mẹ cô bé bị chuyển đến từ một thành phố gần biên giới Phần Lan, một vùng ở Baltic. Nhớ lại điều mê tín rằng khuôn mặt kẻ sát nhân bị chụp lại trong mắt nạn nhân, Leo cúi gần hơn, xem xét đôi mắt xanh của cô bé. Bỗng nhiên thấy gương, gã đứng thẳng lên. Tyapkin mỉm cười:

- Tất cả chúng tôi đã xem - các bác sĩ cũng như các điều tra viên. Sẽ chẳng sao nếu lý trí bảo với chúng ta rằng không có gì trong đó; chúng ta chỉ muốn chắc chắn. Tất nhiên điều đó sẽ khiến công việc của anh dễ dàng hơn rất nhiều nếu đúng như vậy.

- Nếu đúng thì những kẻ giết người sẽ luôn móc mắt nạn nhân.

Trước đây chưa bao giờ gã khám xét một xác chết, ít ra là về mặt pháp y, Leo không biết phải làm gì tiếp. Trong suy nghĩ của gã, phanh thây là chuyện điên rồ đến mức nó chỉ có thể là sản phẩm của kẻ mất trí. Thân trên cô bé bị xé toang. Gã thấy đủ rồi. Varlam Babinich thật quá phù hợp. Hắn nó đã mang theo đất vì lý do nào đó không thể hiểu được.

Leo đã sẵn sàng quay đi, nhưng Tyapkin, vì đã xuống tận tầng hầm rồi, dường như không vội gì. Anh ta cúi xuống sát hơn, nhìn chăm vào cái dường như không gì khác hơn là một đồng hồ lớn thịt và mô. Dùng đầu bút chọc vào phần cơ hoành bị cắt nham nhở, kiểm tra vết thương:

- Anh có thể cho tôi biết báo cáo nói gì không?

Leo lôi tờ ghi chép ra và đọc to. Tyapkin tiếp tục kiểm tra:

- Nó đã không nói được là dạ dày của cô bé bị mất. Nó bị cắt ra, từ thực quản.

- Cắt chính xác ra sao, ý tôi là theo góc độ...

- Ý anh là một bác sĩ có làm việc này không à?

Tay bác sĩ mỉm cười, nhận xét:

- Có thể, nhưng vết cắt lờm chờm, không phải phẫu thuật. Không khéo léo lắm. Mặc dù tôi sẽ rất ngạc nhiên nếu đây là lần đầu họ dùng dao, ít nhất là để cắt thịt, vết cắt không phải khéo lắm, nhưng rất tự tin. Nó là có chủ ý hẳn hoi, không phải ngẫu nhiên.

- Đây có lẽ không phải đưa bé đầu tiên mà hắn giết?

- Tôi ngạc nhiên đấy.

Leo sờ trán và thấy rằng dù đang lạnh nhưng gã đang đổ mồ hôi. Làm sao hai cái chết - con trai của Fyodor và cô bé này - lại liên quan với nhau được?

- Dạ dày cô bé lớn thế nào?

Ở vùng thân trên cô bé, Tyapkin dùng bút khoanh một vòng hình dạ dày cô bé. Anh ta hỏi:

- Không tìm thấy ở gần đó sao?

- Không.

Có thể bị bỏ qua trong khi tìm kiếm, điều này ít có khả năng, hoặc nó đã bị kẻ giết người lấy đi.

Leo vẫn yên lặng một lúc, rồi hỏi:

- Cô bé có bị hiếp không?

Tyapkin kiểm tra âm đạo:

- Cô bé không còn trinh.

- Nhưng thế không có nghĩa cô bé bị hiếp.

- Cô bé có quan hệ tình dục trước đó?

- Tôi nghe nói vậy.

- Không có tổn thương ở bộ phận sinh dục. Không vết thâm, không vết rách. Cũng lưu ý rằng các vết thương không nhằm vào bộ phận sinh dục. Không có vết cắt ở ngực hay trên mặt. Kẻ làm điều này quan tâm đến khoảng hẹp dưới lồng ngực và phía trên âm đạo, là phần bụng - bộ phận tiêu hóa. Trông khá man rợ nhưng thực sự có chủ ý.

Leo đã vội vã kết luận rằng đây là một vụ tấn công điên rồ. Máu và sự phanh thây nói lên sự hỗn loạn trong đầu hắn. Nhưng không phải như vậy. Nó có trật tự, chính xác và được lập kế hoạch.

- Các anh có đánh dấu người chết khi xác được mang về đây - vì mục đích xác minh danh tính?

- Theo tôi biết thì không.

- Cái gì kia?

Quanh cổ chân cô bé là một vòng dây. Nó bị buộc chặt và một đoạn ngắn thông xuống bằng ca. Trông như vòng chân của kẻ ăn xin. Có vết thâm do sợi dây siết vào da.

Tyapkin nhìn thấy anh ta trước. Chỉ huy Nesterov đang đứng ở cửa. Không thể nói anh ta đã ở đó bao lâu, nhìn họ. Leo bước xa khỏi cái xác.

- Tôi đến đây để làm quen với thủ tục.

Nesterov nói với Tyapkin:

- Chúng tôi nói chuyện riêng được không?

- Tất nhiên.

Tyapkin liếc nhìn Leo, như thể chúc gã may mắn, trước khi bước đi. Nesterov tiến đến. Bằng một cách thô thiển để đánh lạc hướng, Leo bắt đầu tóm tắt những quan sát mới đây:

- Báo cáo ban đầu không nhắc đến việc dạ dày cô bé bị mất. Chúng ta có một câu hỏi cụ thể đặt ra cho Varlam: tại sao nó cắt dạ dày cô bé ra và nó đã làm gì với cái dạ dày sau đấy?

- Cậu đang làm gì ở Voualsk?

Nesterov đang đứng đối diện với Leo. Giữa họ là xác cô bé:

- Tôi bị chuyển đến đây.

- Tại sao?

- Tôi không thể nói.

- Tôi nghĩ cậu vẫn là một MGB.

Leo không nói gì. Nesterov tiếp tục:

- Điều đó không giải thích được tại sao cậu quá quan tâm đến vụ án mạng này. Chúng tôi đã thả Mikoyan mà không cáo buộc gì, như chúng tôi đã được chỉ thị.

Leo không biết Mikoyan là ai.

- Phải, tôi hiểu.

- Ông ta không liên quan gì đến cái chết của cô bé này.

Mikoyan hẳn là tên vị quan chức. Ông ta đã được bảo vệ.

Nhưng có phải người đã đánh cô gái điểm cũng là người đã giết cô bé này? Leo không nghĩ vậy. Nesterov tiếp tục:

- Tôi không bắt Varlam vì nó nói điều sai trái. Tôi bắt nó vì nó giết cô bé, vì nó nguy hiểm, và vì thị trấn này an toàn hơn khi nó bị giam giữ.

- Nó không làm chuyện đó.

Nesterov gãi mặt:

- Cho dù cậu được cử đến đây làm gì thì cũng nên nhớ là cậu không còn ở Mátxcova nữa. Ở đây, chúng ta có một dàn xếp. Người của tôi được an toàn. Chưa ai trong số họ bị bắt và sẽ không bao giờ bị bắt. Nếu cậu làm bất cứ điều gì nguy hại cho đội của tôi, nếu cậu báo cáo bất cứ điều gì ảnh hưởng đến quyền lực của tôi, nếu cậu không tuân lệnh, nếu cậu làm sai lệch cáo trạng, nếu cậu mô tả nhân viên của tôi là thiếu năng lực, nếu cậu có bất cứ tố cáo nào liên quan đến người của tôi: nếu cậu làm bất cứ gì trong những điều này, tôi sẽ không buông tha cho cậu.

RAISA SÒ VÀO KHUNG CỬA sổ. Những đinh ốc đóng vào để khóa chặt cửa sổ phòng ngủ đã bị cạy ra hết. Cô quay lại, đi về phía cửa và mở ra. Trong hành lang, cô có thể nghe tiếng ồn ở quán bên dưới nhưng không thấy Basarov đâu. Đã chiều tối, thời điểm bận rộn nhất của hắn. Đóng cửa và khóa lại, Raisa quay về cửa sổ, mở ra và nhìn xuống. Ngay bên dưới là phần mái nghiêng của nhà bếp. Tuyết bị xáo trộn nơi Leo đã trèo xuống. Cô nổi đóa. Sau khi đã thoát chết trong chân tơ kẽ tóc, giờ gã lại đánh cược với tính mạng của cả hai người.

Hôm nay là ngày thứ hai của Raisa ở Trường Trung học 151. Hiệu trưởng, Vitali Kozlovich Kapler, một người trạc cuối tứ tuần, đã hết sức vui mừng khi Raisa gia nhập đội ngũ giáo viên bởi cô sẽ đảm trách nhiều giờ dạy của anh ta, cho phép anh ta, như anh ta nói, làm kịp mấy công việc hành chính của mình. Liệu việc cô đến đây có thực sự giải phóng cho anh ta để làm những việc khác không, hay chỉ cho anh ta làm việc ít hơn, Raisa không thể biết chắc. Theo những ấn tượng ban đầu, anh ta dường như là người thích các công việc giấy má hơn là giảng dạy. Nhưng cô hết sức hạnh phúc khi được làm việc ngay. Học sinh từ đủ thành phần xuất thân khác nhau, những gia đình tới đây từ mọi miền đất nước - kinh nghiệm chung của chúng đối lập nhau một trời một vực. Điều đó cũng đúng với những giáo viên. Hầu hết các giáo viên bị chuyển về Voualsk từ mọi miền khác nhau. Cũng trải qua biến động tương tự như cô vừa mới trải qua, họ đối xử với cô khá tốt. Họ cũng nghi ngờ cô, tất nhiên rồi. Cô là ai? Tại sao cô ở đây? Cô có đúng như vẻ bề ngoài không? Nhưng cô không bận tâm, đây là những câu hỏi mà mọi người đều hỏi về nhau. Lần đầu kể từ khi đến thị trấn này, Raisa có thể tưởng tượng tạo lập một cuộc sống ở đây.

Cô nán ná ở lại trường cho đến tối muộn, để đọc tài liệu, chuẩn bị bài giảng. Trường 151 dễ chịu hơn nhiều so với căn phòng ẩm ỉ phía trên cửa hàng hơi hám. Điều kiện tồi tàn ấy có dụng đích là một hình phạt, và trong khi nó khiến Leo khó chịu thì nó lại là thứ vũ khí vô hại đối với cô. Trên tất cả mọi điều, cô có khả năng thích nghi siêu việt. Cô không quyến luyến những tòa nhà hay thành phố hay vật sở hữu. Những tình cảm ấy đã bị tước đi trong con người cô, đã bị gột sạch vào cái ngày cô chứng kiến sự tàn phá ngôi nhà thời thơ ấu. Trong năm đầu tiên chiến tranh, lúc mười bảy tuổi, cô đi tìm thức ăn ở trong rừng, nắm ở túi này, quả mọng ở túi bên kia, rồi những quả bom rơi xuống. Chúng không đánh xuống gần cô, mà ở rất xa. Leo lên cây cao nhất, cảm thấy sức rung chuyển qua thân cây, cô đứng trên một cành cao, như một chú chim, nhìn về ngôi làng cách xa vài ki lô mét đã biến thành khói bụi, một thị trấn thực sự hất tung lên bầu trời. Chân trời biến mất đằng sau làn khói nhân tạo, bị phá hủy từ mặt đất. Sự tàn phá quá nhanh chóng, quá mệnh mông, quá triệt để đến mức cô không cảm thấy một chút hy vọng nhỏ nhoi về gia đình mình. Sau khi bom đã ngừng ném, cô trèo xuống và xuyên rừng quay về trong tình trạng sưng sờ, túi bên phải nhỏ những giọt nước quả mọng ngập nát.

Bước lùi khỏi cửa sổ, Raisa đang cố giữ bình tĩnh. Leo đã cầu xin cô ở lại với gã, nói chi tiết những rủi ro khi bỏ đi. Cô đồng ý không vì lý do nào khác ngoài việc đây là cơ may tốt nhất của cô, không nhiều nhận gì, nhưng vẫn cứ là cơ may tốt nhất. Và bây giờ gã đang gây nguy hiểm cho cơ hội thứ hai của họ. Nếu họ sống sót được trong thị trấn mới này, họ phải giữ kín đáo, không làm gì bất

thường - không nói gì và không gây hấn với ai. Họ chắc chắn đang chịu sự giám sát. Basarov rất có thể là chỉ điểm. Vasili hầu như có thể có mặt vụ trong thị trấn theo dõi họ, chỉ chờ có lý do để đi xa hơn, nâng mức hình phạt của họ từ lưu đày sang tử hình.

Raisa tắt đèn. Trong bóng đêm, cô đứng nhìn qua cửa sổ. Cô không thấy ai bên ngoài. Nếu có mặt vụ đang theo dõi họ, chắc chắn bọn chúng phải ở dưới nhà. Có lẽ đó là lý do cửa sổ bị đóng chặt. Cô phải nhớ nhắc Leo mang mấy con đinh ốc về lại để thay. Basarov có thể sẽ kiểm tra cửa sổ khi họ đi làm. Cô đeo găng tay và mặc áo khoác vào, rồi trèo ra cửa sổ, hạ thấp người sát xuống mái nhà bằng phủ, cố không gây tiếng động. Cô đóng cửa sổ lại và leo xuống đất. Cô đã bắt Leo phải hứa một điều kiện họ ngang hàng như chưa bao giờ là những người ngang hàng trước đó. Thế mà gã đã nuốt lời rồi. Nếu gã nghĩ rằng cô sẽ âm thầm ủng hộ gã - một người vợ vâng lời và khuyến khích chồng trong khi gã gây nguy hiểm cho tính mạng của cô vì lý do cá nhân của gã, thì gã đã nhầm.

CÙNG NGÀY

MỘT KHU VỰC VỚI BÁN KÍNH gần năm trăm mét tính từ nơi thấy xác Larisa đã được lục soát trong cuộc điều tra chính thức. Mặc dù không có kinh nghiệm về điều tra án mạng, nhưng Leo thấy hình như một phạm vi như vậy là nhỏ. Không phát hiện được gì ngoại trừ quần áo cô bé, vứt cách cái xác chừng bốn mươi bước chân, sâu vào trong rừng. Tại sao quần áo - áo sơ mi, váy, mũ, áo khoác, và găng tay - lại được chất thành đống gọn gàng cách xa cô bé như vậy? Quần áo không có vết máu, chúng không có dấu dao, không vết rạch hay cắt. Larisa Petrova bị lột bỏ quần áo hay tự cô bé làm điều đó. Có lẽ cô bé cố chạy trốn, đến bìa rừng, để rồi bị bắt trước khi đến chỗ rừng thưa. Nếu đúng như vậy, cô bé chạy mà không mặc gì. Kẻ giết người hắn đã thuyết phục cô bé đi theo hắn, có lẽ đòi mua dâm. Khi trốn khá sâu trong rừng, lúc cô bé cởi quần áo ra, hắn ta mới tấn công. Nhưng Leo thấy khó mà áp dụng logic cho vụ tội phạm này. Chi tiết khó hiểu - đất, cát bỏ dạ dày, sợi dây - thật xa lạ với gã, nhưng đồng thời gã không thể thôi nghĩ về nó.

Ít có khả năng tìm được bất cứ điều gì mới liên quan đến cái chết của Larisa, ngay cả khi đã tính đến sự thiếu năng lực và việc bỏ sót của nhóm điều tra trước. Do đó Leo đang ở trong tình thế mâu thuẫn khi thấy cần phải tìm cái xác thứ hai. Vào mùa đông, khu rừng hoang vắng, một cái xác có thể nằm đó hàng tháng, được gìn giữ như xác của Larisa. Leo có lý do tin rằng cô bé không phải nạn nhân đầu tiên. Ông bác sĩ đã cho rằng kẻ giết người biết hắn muốn gì, một năng lực và một sự tự tin có được từ thực hành. Cách thức đó gợi ý một sự thường xuyên, một sự thường xuyên gợi ý một chuỗi hành động. Và nữa, tất nhiên, có cái chết của Arkady - một sự việc vẫn đọng lại trong Leo lúc này.

Tìm kiếm nhờ ánh trăng và kín đáo dùng đèn pin, tính mạng của Leo phụ thuộc vào việc không bị phát giác. Gã tin hoàn toàn vào lời đe dọa của tay chỉ huy. Tuy nhiên, nhu cầu giữ bí mật của gã gặp trở ngại khi người thanh niên làm việc ở nhà ga, Aleksandr, thấy gã đi vào rừng. Anh ta đã gọi và Leo, không thể nghĩ ra lời nói dối hợp lý nào, đành phải nói thật, rằng gã đang thu thập bằng chứng liên quan đến cái chết của cô bé. Rồi gã bảo Aleksandr đừng nói với ai, rằng điều đó sẽ phá hỏng việc điều tra. Aleksandr đồng ý và chúc gã may mắn, rồi anh ta nhận định rằng anh ta vẫn luôn cho rằng kẻ giết người đang đi trên một chuyến tàu. Nếu không thì tại sao cái xác lại gần nhà ga như vậy? Ai đó sống trong thị trấn phải biết rõ hơn về những nơi hẻo lánh trong rừng. Leo đồng ý rằng vị trí là một gợi ý, gã tự nhắc mình ghi nhớ để kiểm tra lại anh ta. Mặc dù anh ta dường như khá tử tế nhưng về vô tội thì không đáng tin cậy mấy, mặc dù, Leo ngẫm nghĩ, sự vô tội cũng chẳng đáng tin cậy hơn.

Sử dụng bản đồ lấy trộm ở văn phòng dân quân, Leo đã chia khu rừng xung quanh nhà ga thành bốn vùng. Gã không tìm thấy gì ở vùng đầu tiên, là nơi xác nạn nhân được phát hiện. Nhiều chỗ đất bị giẫm

đạp dưới hàng trăm gót ủng. Thậm chí vết tuyết dính máu cũng không còn, mà bị mất đi, chắc chắn trong nỗ lực nhằm xóa mọi dấu vết của tội ác này. Như Leo có thể đoán, ba khu vực còn lại chưa được tìm kiếm: tuyết chưa bị động vào. Gã phải mất chừng một tiếng để tìm kiếm vùng thứ hai, lúc đó những ngón tay gã tê cứng vì lạnh. Tuy nhiên, lợi thế của tuyết là gã có thể đi khá nhanh, quét một vùng đất khá rộng để tìm dấu chân, dùng vết chân của gã để đánh dấu những phần gã đã đi qua.

Sau khi kết thúc vùng thứ ba, gã dừng lại. Gã nghe thấy bước chân - tiếng lạo xạo của tuyết. Gã tắt đèn pin, gã đến sau gốc cây, khom xuống. Nhưng gã không thể trốn được, người kia dường như đang theo dấu chân gã. Gã có nên chạy không? Đó là cơ hội duy nhất của gã.

- Leo?

Gã đứng lên, bật đèn. Là Raisa.

Leo hạ ánh đèn tránh mặt cô.

- Em có bị theo dõi không?

- Không.

- Sao em ở đây?

- Tôi ở đây để hỏi anh câu đó.

- Anh nói rồi. Một cô bé bị giết, người ta đã bắt được kẻ bị tình nghi nhưng anh không nghĩ...

Raisa cắt ngang, hết kiên nhẫn và cộc lốc:

- Anh không nghĩ nó có tội?

- Đúng.

- Từ bao giờ chuyện đó lại quan trọng với anh?

- Raisa, anh chỉ cố...

- Leo, dừng lại, vì tôi không nghĩ tôi có thể chịu nổi việc anh nói rằng anh được ý thức công lý thúc đẩy. Chuyện này sẽ kết thúc tồi tệ, và khi nó kết thúc tồi tệ cho anh, nó cũng kết thúc tồi tệ cho cả tôi.

- Em muốn anh không làm gì ư?

Raisa trở nên tức giận:

- Tôi phải tuân phục cái cuộc điều tra cá nhân này của anh sao? Có đầy người vô tội bị kết tội oan ức, bị bỏ tù và đang chết dần và tôi không thể làm gì ngoài việc cố không trở thành một trong số họ.

- Em tin rằng cứ cúi mặt xuống, không làm gì sai, cách đó sẽ bảo vệ ta sao? Trước đây em không làm gì sai, nhưng họ muốn xử tử em là kẻ phản bội. Không làm gì không bảo đảm được rằng ta sẽ không bị bắt - anh đã học được bài học đó.

- Nhưng anh như một đứa trẻ có một dữ kiện mới. Mọi người đều biết không có sự bảo đảm nào. Đó là rủi ro. Và đây là rủi ro không thể chấp nhận được. Anh nghĩ nếu anh có thể bắt một người thực sự có tội thì tất cả những người đàn ông đàn bà vô tội mà anh đã bắt sẽ bị xóa mờ đi sao? Đây không phải là chuyện cô bé, mà là về anh.

- Em ghét anh khi anh phục tùng. Em ghét anh khi anh làm điều đúng đắn.

Leo tắt đèn. Gã không muốn cô thấy gã thất vọng. Tất nhiên, cô nói đúng, mọi điều cô nói đều đúng. Số mệnh của họ gắn liền với nhau; gã không có quyền dấn thân vào cuộc điều tra này mà không được sự đồng ý của cô. Và gã không đủ tư cách tranh luận đạo đức.

- Raisa, anh không tin bọn họ sẽ để ta yên. Anh đoán bọn họ sẽ chờ vài tháng, có lẽ một năm, từ lúc ta đến đây tới lúc anh bị bắt.

- Anh không biết điều đó.

- Bọn họ không để mọi người được yên. Có lẽ bọn họ cần tạo một vụ án chống lại anh. Có lẽ bọn họ chỉ muốn anh chết mòn trong tăm tối trước khi hạ gục anh. Nhưng anh không có nhiều thời gian. Và đây là cách anh muốn dùng thời gian ấy, cố gắng tìm ra kẻ đã làm điều này. Hẳn phải bị bắt. Anh rất hiểu điều đó không giúp gì em. Tuy nhiên, có một cách để em sống sót. Ngay trước khi anh bị bắt, họ sẽ tăng cường giám sát. Lúc đó, em nên đi tìm họ, cho họ biết vài chuyện về anh, hay tỏ ra đang phản bội anh.

- Thế tôi phải làm gì từ giờ đến lúc đó? Ngồi trong căn phòng kia và đợi ư? Nói dối cho anh ư? Che giấu cho anh ư?

- Anh xin lỗi.

Raisa lắc đầu, quay bước về thị trấn. Còn lại một mình, Leo bật đèn lên. Năng lượng của gã đã cạn kiệt, cử động uể oải - những ý nghĩ của gã không tập trung vào vụ án nữa. Đây chẳng là gì hết ngoài sự liều mạng ích kỷ, vô bổ sao? Gã chưa đi quá xa thì lại nghe thấy tiếng chân trên tuyết. Raisa quay lại:

- Anh có chắc kẻ này giết người trước đây?

- Anh chắc. Và nếu ta tìm thấy một nạn nhân khác thì vụ án sẽ mở lại. Bằng chứng chống lại Varlam Babinich liên quan cụ thể đến cô bé này. Nếu có một vụ án mạng thứ hai, vụ án chống lại cậu bé sẽ không còn nữa.

- Anh nói cậu bé Varlam này có vấn đề về hiểu biết. Nghe như một người hoàn hảo để gán cho bất cứ tội nào. Có lẽ họ sẽ cáo buộc nó vì cả hai vụ giết người.

- Em nói đúng. Đó là một nguy cơ. Nhưng cái xác thứ hai là cơ hội duy nhất anh có để mở lại vụ này.

- Vậy, nếu ta tìm được cái xác khác, anh sẽ có một cuộc điều tra. Nếu không tìm được, nếu ta không tìm thấy gì hết, anh có hứa buông xuôi chuyện này.

- Đồng ý.

- Được rồi. Anh đi trước.

Lúng túng, không chắc chắn, họ bước đi, vào sâu trong rừng. Sau gần ba mươi phút, cả hai người bước cạnh nhau, Raisa chỉ phía trước, cắt ngang đường đi của họ là hai loạt dấu chân, một của người lớn và một của trẻ con, bên cạnh nhau. Không có dấu hiệu bị xáo trộn nào cả. Đứa trẻ không bị kéo đi. Dấu ủng của người lớn to và sâu. Hẳn ta cao và nặng người. Dấu chân đứa trẻ mờ nhạt. Đứa trẻ còn bé.

Raisa quay sang Leo:

- Máy dấu này ắt kéo dài hàng dặm, đến thẳng một ngôi làng nông thôn nào đó.

- Có thể lắm.

Cô hiểu ra. Leo định theo dấu đến cùng.

Họ đã đi được một lúc, theo dấu chân, không thấy có dấu hiệu khác lạ nào hết. Leo bắt đầu tự hỏi liệu Raisa có đúng không. Có lẽ có một lời giải thích vô tội. Bỗng nhiên gã dừng bước. Phía trước, một vùng tuyết bị san bằng, như thể ai đó nằm xuống. Leo bước lên. Dấu chân bắt đầu bị nhòe đi, như có một cuộc giằng co. Người lớn bước đi khỏi chỗ nhòe vết, trong khi dấu của đứa trẻ mờ dần theo

hướng ngược lại, dấu chân của họ bước đi không đều, chệch choạc - đứa trẻ đang chạy. Từ những gì trên tuyết, rõ ràng đứa trẻ bị ngã; chỉ có một dấu tay. Nhưng đứa trẻ đứng lên và tiếp tục chạy trước khi lại ngã tiếp. Một lần nữa đứa trẻ giãy giụa trên đất, mặc dù không thể biết được họ đang vật lộn với ai hoặc với cái gì. Không có dấu chân khác. Cho dù chuyện gì xảy ra ở đây, đứa trẻ vẫn đứng dậy được, tiếp tục chạy. Có thể đọc thấy trên tuyết sự tuyệt vọng. Tuy nhiên, dấu chân người lớn không thấy đâu nữa. Rồi, cách vài mét phía trước, nó lại xuất hiện. Dấu ủng sâu xuất hiện sau những gốc cây. Nhưng có gì thật lạ - người lớn chạy theo đường dích dắc, bên này rồi bên kia, hướng một cách thiếu chính xác về vị trí của đứa bé. Không thể hiểu nổi. Sau khi đi xa đứa trẻ, người đàn ông lại đổi ý và loạng choạng quay lại. Xét từ góc của dấu chân, người lớn này đã bắt kịp ở cây tiếp theo.

Raisa dừng lại, nhìn chằm vào điểm phía trước khi các dấu vết sẽ phải gặp nhau. Leo vỗ lên vai cô:

- Ổ yên đây.

Leo tiến lên, bước ra sau cây. Gã thấy trước hết là tuyết dính máu, rồi đôi chân trần, rồi thân trên bị cắt nhiều chỗ. Là một cậu bé, có lẽ không quá mười ba mười bốn tuổi. Cậu bé người nhỏ, nhẹ. Cũng như cô bé nằm ngửa, cậu bé này cũng vậy, nhìn chằm lên trời. Có gì đó trong miệng. Nhìn liếc Leo thấy có gì động đậy. Gã quay lại thì thấy Raisa đứng đằng sau, nhìn chằm chằm xuống thi thể đứa bé:

- Em có sao không?

Raisa từ từ giơ tay che miệng. Cô khẽ gật đầu.

Leo quỳ xuống bên cạnh đứa bé. Có dây buộc quanh cổ chân nó. Sợi dây đã bị cắt: chỉ một đoạn ngắn thò ra trên tuyết.

Da cậu bé đỏ ửng nơi sợi dây cọ xát, cắt vào da thịt. Leo lấy can đảm, quay sang nhìn khuôn mặt cậu bé. Miệng bị nhét đất.

Nó khiến cậu bé trông như đang gào thét. Không giống Larisa, không có lớp tuyết nào trên người cậu bé. Cậu bé bị giết sau cô bé, có lẽ trong khoảng vài tuần qua. Leo cúi tới trước, đưa tay đến gần miệng cậu bé và lấy một nhúm đất đen. Gã vò chúng trong ngón tay. Nó thô và cứng. Thở không như đất. Có những mẩu gỗ lớn, xù xì. Dưới sức ép ngón tay gã, những mẩu vụn vỡ ra. Không phải đất. Đó là vỏ cây.

Khoảng ba mươi sáu tiếng sau khi gã và Raisa phát hiện ra xác đứa bé, Leo vẫn chưa báo cáo phát hiện này. Raisa nói đúng. Thay vì mở lại vụ án, vụ giết người thứ hai này có thể bị vu cho Varlam Babinich. Nó không có ý thức tự vệ, nó dễ nghe theo gợi ý - cứ thì thầm gì đó vào tai nó là nó sẽ làm theo. Nó đúng là giải pháp thuận lợi và nhanh chóng cho hai vụ giết người kinh hoàng. Tại sao phải tìm một kẻ khả nghi thứ hai khi đã có một người bị bắt giữ? Khó có khả năng Babinich có chứng cứ ngoại phạm, xét rằng những nhân viên làm trong Internat sẽ không nhớ nổi các hoạt động của nó hoặc không sẵn sàng làm chứng cho nó. Cáo buộc hầu như sẽ vọt từ một vụ giết người thành hai.

Leo không thể chỉ đơn giản thông báo đã phát hiện thấy xác của đứa bé. Trước hết gã phải chứng minh Varlam Babinich không biết gì về chuyện này. Đó là cách duy nhất để cứu nó: đánh đổ những cáo buộc đối với nghi can chính của dân quân - nghi can duy nhất của họ. Tuy nhiên, đây lại đúng là điều Nesterov đã cảnh báo Leo không được làm. Nó có nghĩa một vụ án hình sự sẽ được mở ra mà không có nghi can nào: một vụ án hình sự chống lại những người chưa biết. Vấn đề càng trầm trọng hơn bởi việc Babinich đã thú nhận. Các nhân viên MGB địa phương hầu như chắc chắn sẽ tham gia vào nếu họ biết lời thú tội bị dân quân nghi ngờ. Lời thú tội là nền tảng của hệ thống tư pháp và tính bất khả xâm

phạm của nó cần được bảo vệ bằng mọi giá. Nếu có ai khác phát hiện ra cái xác thứ hai trước khi Leo chứng minh sự vô can của Babinich, người ta có thể quyết định rằng sẽ dễ dàng hơn, đơn giản hơn và an toàn hơn cho mọi người liên quan bằng cách sửa đổi lời thú tội và mớm cung cho nghi can những chi tiết cần thiết - một cậu bé mười ba tuổi bị đâm trong rừng, phía bên kia đường ray, cách đây vài tuần. Giải pháp này thật gọn gàng, hiệu quả và không làm ai thất vọng, thậm chí với cả Babinich, bởi vì có lẽ nó sẽ không thể hiểu chuyện gì đang xảy ra. Chỉ có một cách đảm bảo rằng tin tức về cái xác thứ hai không lan truyền đi là Leo phải giữ miệng. Khi quay lại nhà ga, gã không báo động hay gọi cấp trên của mình. Gã không trình báo về vụ án mạng hay dựng hiện trường tội phạm. Gã không làm gì hết. Raisa hoang mang khi gã đề nghị cô không nói gì cả, giải thích rằng sáng hôm sau gã mới tiếp cận Babinich được, thế nghĩa là để cho cái xác vẫn ở trong rừng qua đêm. Nếu cậu bé sẽ có một cơ hội trước công lý, gã không thấy còn lựa chọn nào khác.

Babinich không còn là mối quan tâm của dân quân - nó đã được viện kiểm sát chuyển sang bên luật sư. Một đội sledovatyel đã có lời thú tội giết Larisa Petrova. Leo đã đọc tài liệu. Có những điểm khác nhau giữa lời thú tội dân quân lấy được và lời thú tội do sledovatyel thu được, nhưng chuyện đó cũng chẳng quan trọng mấy: về đại thể chúng giống nhau - cậu ta có tội. Trong bất kỳ trường hợp nào, tài liệu của dân quân không phải là chính thức và sẽ không được viện dẫn ở tòa: công việc của họ chỉ đơn thuần là chỉ ra nghi can khả dĩ nhất. Lúc Leo đề nghị nói chuyện với tù nhân thì cuộc điều tra gần như đã hoàn tất. Họ đã sẵn sàng ra tòa.

Leo buộc phải lập luận rằng nghi can có lẽ đã giết nhiều cô bé nữa và rằng trước khi cậu ta bị mang ra xét xử, dân quân và sledovatyel nên cùng xét hỏi cậu ta để xác định xem còn nạn nhân nào khác nữa không. Nesterov đã thận trọng đồng ý: đấy lẽ ra là điều họ nên làm rồi. Anh ta khẳng khái được tham gia thẩm vấn, điều này rất hợp ý Leo; càng nhiều nhân chứng càng tốt. Với hai sledovatyel và hai dân quân khác có mặt, Babinich đã bác bỏ, nói rằng nó không biết bất cứ nạn nhân nào khác. Sau đó, đội thẩm vấn đã thống nhất rằng không thể nào bị cáo giết thêm ai khác. Theo như họ biết, không còn cô gái tóc vàng nào khác mất tích, là động cơ trong vụ này. Sau khi đạt được thỏa thuận chung là Babinich không thể giết thêm ai khác, Leo giả vờ chưa chắc chắn, nói rằng họ nên tìm kiếm trong rừng để cho chắc, mở rộng phạm vi tìm kiếm ra các khu vực khác trong khu rừng trong chu vi ba mươi phút đi bộ từ thị trấn. Đánh hơi thấy Leo đang có kế hoạch, sự bất an của Nesterov tăng dần. Trong hoàn cảnh bình thường, nếu Leo không có liên hệ với MGB, đề nghị của gã đã bị bác bỏ rồi. Ý nghĩ rằng nhân lực của dân quân phải được sử dụng để tích cực tìm kiếm một tội ác thật là lố bịch. Nhưng dù không tin Leo, Nesterov dường như cũng không dám chống lại đề nghị này, sợ rằng như vậy sẽ quá nguy hiểm vì có thể mệnh lệnh là từ Mátxcova đưa xuống. Cuộc tìm kiếm đã được sắp đặt diễn ra hôm nay: ba sáu tiếng sau khi Leo và Raisa tìm thấy xác đứa bé.

Trong những giờ qua, ký ức về cậu bé nằm trên tuyết chiếm hết suy nghĩ của Leo. Gã gặp những con ác mộng trong đó một cậu bé nằm giữa rừng, trần trụi, bị moi ruột, hỏi tại sao họ bỏ mặc nó:

"Sao cô chú bỏ cháu?"

Cậu bé trong mơ là Arkady - con trai của Fyodor.

Raisa nói với Leo là lúc ở trường cô thấy khó mà tập trung được khi biết rằng có một cậu bé chết trong rừng trong khi mình vẫn giả vờ như không có gì sai trái. Cô cảm thấy cái thôi thúc muốn cảnh báo lũ trẻ, bằng cách nào đó báo động cho cả thị trấn - các bậc cha mẹ không biết gì về mối nguy hiểm này. Không ai báo cáo có một đứa con mất tích. Sổ sách của trường không cho thấy có học sinh nào nghỉ học bất thường. Cậu bé trong rừng là ai? Cô muốn biết tên nó, tìm ra gia đình nó. Điều duy nhất

Leo yêu cầu cô là chờ đợi. Mặc dù thấy khó chịu nhưng cô nghe theo ý kiến của gã rằng đó là cách duy nhất để trả tự do cho cậu bé vô tội và bắt đầu một cuộc truy tìm kẻ chịu trách nhiệm. Tính ngờ ngếch trong cách lập luận đó làm cho nó có vẻ hoàn toàn chấp nhận được.

* * *

SAU KHI HUY ĐỘNG CÔNG NHÂN nhà máy gỗ để lập đội tìm kiếm, Nesterov chia họ thành bảy nhóm, mỗi nhóm mười người. Leo được phân vào nhóm tìm kiếm vùng rừng bên cạnh bệnh viện nhà nước 379, đối diện với phần bên kia thị trấn nơi có xác đứa bé. Điều này thật lý tưởng, vì sẽ tốt hơn nếu gã không phải là người phát hiện. Cũng có khả năng rằng sẽ tìm thấy nhiều cái xác nữa. Gã tin rằng những nạn nhân này không phải là đầu tiên.

Mười thành viên của đội Leo chia ra thành hai nhóm ba và một nhóm bốn. Leo đi cùng cấp phó của Nesterov, một người được chỉ thị, chắc chắn, để mắt đến gã. Đi cùng họ là một phụ nữ, công nhân nhà máy. Họ mất gần cả ngày trời mới hoàn tất khu vực tìm kiếm của mình, vài ki lô mét vuông qua những đồng tuyết gay go và phải dùng gậy chọc để cho chắc là không có gì bên dưới. Không tìm thấy cái xác nào. Tập trung lại ở bệnh viện, hai đội kia cũng không tìm thấy gì. Vùng rừng này trống trơn. Leo nóng lòng muốn biết chuyện xảy ra phía bên kia thị trấn.

* * *

NESTEROV ĐANG ĐỨNG Ở bìa rừng gần nhà bảo trì đường ray được trưng dụng làm trụ sở tạm thời. Leo tiến đến, cố tỏ ra tự nhiên và thờ ơ. Nesterov hỏi:

- Cậu tìm thấy gì không?

- Không có gì.

Và sau một lúc ngừng có tính toán, Leo nói thêm:

- Còn ở đây?

- Không, không có gì, không có gì hết.

Vẻ lạnh lùng thờ ơ của Leo biến mất. Nhận ra phản ứng của mình đang bị theo dõi, gã quay đi, cố nghĩ xem đã có gì sai. Làm sao họ lại có thể không thấy cái xác được? Nó còn đó không? Dấu vết rất rõ ràng. Có khả năng phạm vi tìm kiếm chưa xa đến chỗ cái xác, nhưng hẳn phải xa đến nơi có dấu vết. Đội tìm kiếm có theo dấu vết đến tận cùng không? Nếu họ không có động lực gì, có lẽ họ đã từ bỏ ngay khi dấu vết đi tiếp quá vùng ranh giới khu vực họ được phân công tìm kiếm. Hầu hết các đội đã trở lại: không còn nhiều thời gian trước khi toàn bộ cuộc tìm kiếm chấm dứt mà xác cậu bé vẫn ở trong rừng.

Leo bắt đầu hỏi những người quay về. Hai dân quân, không ai quá mười tám tuổi, là thành viên nhóm tìm kiếm khu vực rừng gần cái xác nhất. Họ thừa nhận có thấy dấu vết, nhưng chúng dường như vô can bởi họ thấy bốn loạt dấu chân thay vì hai: họ cho rằng đó chỉ là một gia đình đang đi dạo. Leo đã sơ suất không tính đến việc gã và Raisa đã thêm vào hai loạt dấu chân song song với những dấu của nạn nhân và kẻ giết người. Cố nén bức tức, gã quên rằng gã không còn thẩm quyền gì và ra lệnh cho hai người quay trở lại rừng để theo dấu vết đến cùng. Hai dân quân kia không nghe. Dấu vết đấy có thể kéo dài đến hàng ki lô mét. Và quan trọng hơn: Leo là ai mà đòi ra lệnh?

Leo không còn cách nào khác đành phải đến chỗ Nesterov, dùng bản đồ để cho thấy là không có ngôi làng nào theo hướng đó, lập luận rằng dấu vết kia là khả nghi. Nhưng Nesterov đồng tình với hai dân quân kia. Sự thật là có bốn loạt dấu chân nên đó không thể là dấu vết được và không đáng để lần theo. Không thể kiểm chế được nỗi thất vọng, Leo nói:

- Tôi sẽ đi một mình.

Nesterov nhìn gã chăm chăm:

- Cả hai chúng ta sẽ đi.

Leo đi theo dấu chân mình sâu vào rừng, đi cùng gã chỉ có Nesterov. Gã muợn mằn nhận ra mình đang gặp nguy, không có vũ khí và một mình cùng với người đang muốn gã phải chết. Nếu gã sắp bị giết thì đây là một chỗ thật tiện. Nesterov dường như bình tĩnh. Anh ta đang hút thuốc.

- Nói đi Leo, chúng ta sẽ thấy gì ở cuối dấu vết này?

- Tôi không biết.

- Nhưng đây là dấu chân của cậu?

Nesterov chỉ dấu chân đằng trước và rồi dấu chân mà Leo vừa mới tạo ra. Chúng y hệt nhau.

- Chúng ta sẽ thấy xác một đứa trẻ.

- Mà cậu đã phát hiện ra?

- Cách đây hai ngày.

- Nhưng cậu không trình báo?

- Tôi muốn chứng minh Varlam Babinich không biết gì về vụ giết người này.

- Cậu lo chúng tôi sẽ buộc tội cậu ta?

- Giờ tôi vẫn lo.

Nesterov có rút súng ra không? Leo chờ đợi. Nesterov hút hết điếu thuốc và tiếp tục bước. Họ không nói gì cho đến khi tới chỗ cái xác. Cậu bé nằm ngay chỗ như Leo nhớ, nằm ngửa, trần truồng, miệng đầy vỏ cây, thân trên bị tàn phá. Leo đứng lui ra, nhìn Nesterov khám xét. Anh ta rất chậm rãi. Leo có thể thấy rằng cấp trên của mình ghê tởm trước tội ác này. Vậy là khá yên tâm.

Cuối cùng, Nesterov đến bên Leo:

- Tôi muốn cậu quay lại, gọi cho viện kiểm sát. Tôi sẽ ở đây canh cái xác. Nhớ ra nghi ngại của Leo, Nesterov nói thêm:

- Rõ ràng là Varlam Babinich không liên quan gì đến vụ giết người này.

- Tôi đồng ý.

- Đây là hai vụ khác nhau.

Leo nhìn trân trân, ngỡ ngác trước sự quả quyết này:

- Nhưng những đứa trẻ này do cùng một người giết.

- Một cô bé bị cưỡng hiếp rồi bị giết. Còn một cậu bé bị cưỡng hiếp rồi bị giết. Đây là hai tội phạm khác nhau. Chúng là những hành vi suy đồi khác nhau.

- Nhưng cả hai đều có vỏ, vỏ cây, vỏ cây nghiền nát nhét trong miệng.

- Miệng Larisa bị nhét đất.

- Không đúng.

- Varlam Babinich đã thừa nhận nhét đất vào miệng cô bé.

- Đó là lý do nó không thể giết cô bé - đất đóng băng. Nếu đó là đất thì cậu ta lấy ở đâu? Miệng cô bé bị nhét vỏ cây cũng giống như cậu bé này. Vỏ cây được chuẩn bị từ trước, tôi không biết tại sao.

- Babinich đã thú nhận.

- Cậu ta thú nhận bất kỳ điều gì nếu anh yêu cầu cậu ta nhiều lần.

- Tại sao cậu lại quá chắc là cùng một kẻ giết người? Một đứa trẻ bị giết gần nhà ga: bất cẩn, khinh suất, gần như lộ ra.

Hành khách cũng có thể nghe thấy tiếng hét. Đó là tội ác của một kẻ điên và một kẻ điên đã thú tội. Nhưng đứa trẻ này bị dẫn đi vào rừng chừng một tiếng đi bộ. Có sự thận trọng, để không ai có thể cản trở hắn ta. Đây là một người khác.

- Ai biết chuyện gì xảy ra với cô bé, có lẽ hắn muốn đi sâu vào rừng và cô bé đổi ý nên hắn giết cô bé ở đó. Tại sao cả hai đều có dây buộc ở cổ chân? - Đây là một tội phạm khác.

- Đừng nói rằng anh muốn truy tố đến mức anh sẽ nói và - tin bất cứ điều gì.

- Vậy cậu thử nói xem loại người nào lại hiếp một cô bé, rồi giết, và rồi hiếp một cậu bé và giết? Người này là ai? Tôi đã làm trong dân quân hai mươi năm. Tôi chưa bao giờ gặp phải hạng người như thế. Tôi chưa bao giờ nghe nói đến một người như thế. Cậu có thể cho ví dụ được không?

- Cô bé không bị hiếp.

- Cậu nói đúng. Có một lý do cô bé bị giết - cô bé bị giết vì mái tóc vàng. Cô bé bị giết bởi một kẻ bệnh hoạn. Có một lý do cậu bé này bị giết. Cậu bé bị giết bởi một kẻ khác, với một loại bệnh hoạn khác.

ALEKSANDR ĐÓNG CỬA PHÒNG VÉ, hạ rèm xuống và ngả người ra ghế. Mặc dù phòng vé nhỏ, không quá vài mét vuông nhưng anh ta thích ở chỗ nó là của anh ta. Anh ta không chia sẻ nó với ai cũng như không có ai giám sát công việc của anh ta. Anh ta có một thứ tự do, không chịu áp lực về chỉ tiêu, hiệu quả. Chỉ có một nhược điểm khi làm công việc này. Mọi người biết anh ta đều cho rằng anh ta hèn thất vọng với cuộc sống.

Cách đây năm năm, Aleksandr là người chạy nước rút nhanh nhất ở Trường Trung học 151. Mọi người tin anh ta sẽ đạt thành công ở tầm quốc gia, có lẽ thậm chí ở tầm quốc tế nếu Liên Xô thi đấu ở các kỳ Thế vận hội. Thế mà cuối cùng anh ta lại làm cái công việc nhàn hạ ngồi phòng vé, ngắm nhìn mọi người lên tàu trong những chuyến đi trong khi anh ta không đi đâu cả. Anh ta mất nhiều năm theo đuổi chế độ tập luyện hà khắc, thắng ở các cuộc thi trong vùng. Rồi để làm gì? Những lịch tàu và những chiếc vé: công việc mà ai cũng có thể làm. Anh ta nhớ chính xác khoảnh khắc giấc mơ tan vỡ. Anh và ông bố đã bắt tàu đi Mátxcova, tham dự cuộc tuyển lựa tại Câu lạc bộ Thể thao Quân đội Trung ương - CSKA - thuộc Bộ Quốc phòng. CSKA nổi tiếng là lựa chọn những vận động viên giỏi nhất trên toàn quốc và đào luyện họ trở thành đặc biệt. Chín mươi phần trăm ứng viên bị loại. Aleksandr đã chạy cho đến khi anh nôn bên lề đường đua. Anh đã chạy nhanh hơn bao giờ hết, vượt qua chính mình. Anh ta không qua nổi cuộc tuyển chọn. Trên chuyến tàu trở về, ông bố đã cố nêu ra điểm tích cực khi bị loại. Nó sẽ thúc đẩy họ tập luyện gian khổ hơn nữa, anh ta chắc chắn sẽ qua được kỳ tuyển chọn năm tới, và anh ta sẽ mạnh mẽ hơn vì đã đấu tranh cho ước mơ của mình. Nhưng Aleksandr đã dồn hết tất cả mà như thế vẫn chưa đủ. Sẽ không có năm sau. Mặc dù ông bố tiếp tục nhấn mạnh nhưng tâm trí Aleksandr đã không đặt vào nó nữa và rồi không lâu sau ông bố cũng vậy. Aleksandr nghỉ học, bắt đầu đi làm, quen với nhịp sống đơn giản.

Lúc anh ta xong việc thì đã tám giờ tối. Anh ta rời phòng vé, khóa cửa lại. Anh không phải đi xa, vì anh sống chung với bố mẹ ở khu nhà phụ phía trên nhà ga. Thực ra mà nói, cha anh ta chịu trách nhiệm ở nhà ga. Tuy nhiên, ông không được khỏe. Không ai trong bệnh viện biết ông bị gì ngoại trừ việc ông bị tăng cân và uống rất nhiều. Mẹ anh còn khỏe, ngoài căn bệnh của chồng ra thì nói chung bà khá vui vẻ. Bà có lý do - họ là một gia đình may mắn. Tiền lương làm việc cho đường sắt nhà nước rất ít ỏi, thế lực khá nhỏ nhoi. Nhưng lợi thế thực sự là chỗ ở. Thay vì phải ở chung với một gia đình khác, họ được toàn quyền sử dụng căn hộ có hệ thống ống nước, nước nóng, và cách nhiệt - còn mới như nhà ga. Đổi lại, họ phải túc trực hai tư giờ mỗi ngày. Có một cái chuông có thể rung lên bất kỳ lúc nào được nối từ nhà ga thẳng đến căn hộ. Nếu có chuyến tàu đêm hay tàu sớm họ phải luôn sẵn sàng. Nhưng những bất tiện nhỏ nhất này, mà mọi người trong gia đình chia sẻ cùng nhau, còn lâu mới sánh được với sự thoải mái mà họ tận hưởng. Họ có một căn hộ khá lớn cho hai gia đình. Chị của Aleksandr lấy một nhân viên lau dọn làm việc ở nhà máy lắp ráp ô tô, nơi chị cũng làm việc, và họ đã chuyển đến căn hộ mới trong một khu rất tốt. Họ sắp sinh con đầu lòng. Điều này nghĩa là Aleksandr, hai mươi hai tuổi, không còn phải lo lắng gì. Một ngày nào đó, anh ta sẽ tiếp quản điều hành nhà ga và căn nhà phụ sẽ là của anh ta.

Trong phòng ngủ, anh ta thay bộ đồng phục, mặc lại thường phục, và vào bàn ăn cùng bố mẹ: có món xúp đậu với cá ê phin, rồi bánh kiêu mạch nướng. Ông bố ăn một phần nhỏ gan bò nấu chín. Mặc dù rất đắt và cực kỳ khó kiếm nhưng gan là món ăn các bác sĩ khuyến nghị. Bố của Aleksandr đang ở chế độ ăn kiêng nghiêm ngặt, gồm cả kiêng rượu, điều mà ông tin sẽ khiến ông trầm trọng thêm. Họ không nói chuyện trong bữa ăn. Ông bố tỏ ra hơi khó ở. Ông hầu như không ăn gì. Sau khi rửa bát đĩa xong, Aleksandr cáo lui: anh ta sẽ đi xem phim. Lúc này ông bố đã đi nằm. Aleksandr hôn chúc ông ngủ ngon, bảo ông đừng lo lắng, anh sẽ thức dậy lo liệu cho chuyến tàu đầu tiên.

Chỉ có một rạp chiếu phim ở Voualsk. Ba năm trước không có cái nào. Một nhà thờ đã biến thành phòng chiếu sáu trăm chỗ ngồi, ở đó có hàng đồng phim nhà nước được trình chiếu, đa số các bộ phim người dân thị trấn không xem. Trong đó gồm cả Những chiến binh, Tội lỗi không tội lỗi, Bí mật phản gián, và Gặp nhau ở Elbe, những bộ phim thành công nhất trong mười năm qua, tất cả Aleksandr đều đã xem vài lần. Từ khi rạp chiếu mở cửa, nó đã nhanh chóng trở thành nơi giải trí ưa thích của anh ta. Do đã từng chạy, anh ta không thích uống rượu và anh ta cũng không bắt thiệp lắm. Đến phòng chờ, anh ta nhận thấy phim Nezabyaemy God đang chiếu. Aleksandr mới xem phim này cách đây vài đêm, chưa kể rất nhiều lần trước đó nữa. Aleksandr quyết định không xem phim nữa. Anh ta đi qua phòng chờ. Anh ta không xếp hàng, mà đi thẳng đến công viên.

Ở giữa công viên Chiến Thắng có một tượng đài ba người lính bằng đồng, nắm tay siết chặt vung lên trời, súng khoác trên vai. Theo quy định, công viên đóng cửa vào ban đêm. Nhưng không có hàng rào và quy định chưa bao giờ được tuân thủ. Aleksandr biết đi lối nào: một lối đi cách xa đường chính và hầu như không thấy được, khuất đằng sau cây cối và bụi rậm. Anh ta cảm thấy được nhịp tim đập nhanh háo hức, luôn là như vậy, khi anh ta bước chậm vòng quanh công viên. Dường như đêm nay chỉ có anh ta, và sau vòng thứ hai, anh ta định về nhà.

Phía trước có người. Aleksandr dừng lại. Người đàn ông quay về phía anh ta. Một khoảng ngừng căng thẳng báo rằng cả hai người họ ở đây cùng chung lý do. Aleksandr tiếp tục đi tới và người đàn ông vẫn đứng yên, chờ anh ta theo kịp. Khi đã ở cạnh nhau, cả hai liếc quanh, để chắc rằng chỉ có hai người họ, rồi mới nhìn nhau. Người kia trẻ hơn Aleksandr, có lẽ chỉ mười chín đôi mươi. Anh ta tỏ vẻ ngần ngại và Aleksandr đoán ngay rằng đây là lần đầu tiên của anh ta. Aleksandr phá tan sự im lặng:

- Tôi biết một nơi chúng ta có thể đến.

Người thanh niên nhìn quanh một lần nữa rồi gật đầu, không nói gì. Aleksandr nói tiếp:

- Theo tôi, giữ khoảng cách.

Họ bước đi cách xa nhau. Aleksandr đi trước, cách vài trăm bước chân. Anh ta quay lại nhìn. Người kia vẫn đi theo.

Quay về nhà ga, Aleksandr chắc chắn rằng bố mẹ mình không đứng nơi cửa sổ căn hộ. Không ai nhìn thấy anh ta vào tòa nhà ga chính như thể anh ta sắp bắt chuyến tàu. Anh ta mở cửa phòng vé mà không bật đèn lên, rồi đi vào trong và để mở cửa. Anh ta đẩy chiếc ghế sang bên. Không có nhiều chỗ trống nhưng vừa đủ. Anh ta đợi, xem đồng hồ, tự hỏi sao người kia lâu đến vậy rồi mới nhớ ra rằng mình đi nhanh quá. Cuối cùng, anh nghe tiếng ai đó vào nhà ga. Cánh cửa phòng vé đây mở.

Người thanh niên bước vào trong và cả hai người lần đầu tiên nhìn nhau hẩn hoi. Aleksandr bước đến đóng cửa. Tiếng khóa cửa khiến anh ta phấn khích. Thế nghĩa là họ được an toàn. Họ gần như đã chạm vào nhau nhưng không hẳn, không ai dám chắc mình sẽ hành động trước. Aleksandr thích khoảnh khắc này và anh ta đợi cho tới khi hết chịu được nữa rồi mới cúi xuống hôn người kia.

Ai đó đập thình thịch lên cửa. Aleksandr thoát đầu nghĩ hắn là bố anh ta - hắn ông đã nhìn thấy, hắn ông đã biết ngay từ đầu.

Nhưng rồi anh ta nhận ra tiếng đập cửa không phải từ bên ngoài.

Người thanh niên này đang đập thình thịch lên cửa, gọi với ra.

Anh ta đã đổi ý chẳng? Anh ta đang báo cho ai? Aleksandr bối rối. Anh ta nghe thấy tiếng nói ngoài văn phòng. Người thanh niên không còn vẻ ngoan ngoãn và lo lắng nữa. Đã có sự thay đổi. Anh ta tức giận, kinh tởm. Anh ta nhổ nước bọt vào mặt Aleksandr. Đồng nước dãi dính vào má anh ta. Aleksandr quệt đi. Không biết nghĩ gì, không hiểu chuyện gì đang xảy ra, anh ta đập người thanh niên, làm người này té xuống sàn.

Núm cửa kêu cách. Giọng nói bên ngoài gọi vào:

- Aleksandr, chỉ huy Nesterov đây, người đang ở với cậu là dân quân. Tôi ra lệnh cho cậu mở cửa. Hoặc là cậu tuân lệnh hoặc tôi sẽ gọi cha mẹ cậu và đưa họ đến đây chứng kiến tôi bắt cậu. Cha cậu đang ốm, đúng không? Cha cậu sẽ chết mất khi phát hiện ra tội của cậu.

Nesterov nói đúng - chuyện này sẽ giết chết ông bố. Aleksandr vội vã cố mở cửa, nhưng căn phòng nhỏ quá, mà thân hình cậu thanh niên thì nằm một đồng chặn lối. Anh ta phải lôi cậu ta sang bên rồi mới mở khóa và mở cửa được. Ngay khi cửa mở ra, một bàn tay với vào, nắm lấy anh ta và lôi từ phòng vé ra phòng lớn.

Leo nhìn Aleksandr, người đầu tiên gã gặp khi xuống chuyến tàu từ Mátxcova, người đã kiếm cho gã điều thuốc, người đã giúp gã tìm kiếm trong rừng. Gã không thể làm gì để giúp anh ta.

Nesterov liếc vào phòng vé, nhìn xuống nhân viên của mình, vẫn choáng váng trên sàn, xấu hổ vì bị áp đảo.

- Lôi cậu ta ra.

Hai nhân viên đi vào và giúp người bị thương lên xe. Chứng kiến điều anh ta đã làm với quân của mình, cấp phó của Nesterov thúi một đấm vào mặt Aleksandr. Trước khi anh ta kịp đánh tiếp, Nesterov đã can:

- Đủ rồi.

Anh ta đi quanh nghi can, cân nhắc lời lẽ:

- Tôi thật thất vọng thấy cậu làm chuyện này: tôi chưa bao giờ nghĩ đó là cậu.

Aleksandr phun máu xuống sàn nhưng không đáp. Nesterov nói tiếp:

- Cho tôi biết tại sao?

- Tại sao ư? Tôi không biết tại sao.

- Cậu đã phạm một tội rất nghiêm trọng. Quan tòa sẽ cho cậu ít nhất năm năm, và ông ta không quan tâm cậu đã nói xin lỗi bao nhiêu lần.

- Tôi chưa nói xin lỗi.

- Can đảm đấy, Aleksandr, nhưng cậu có can đảm như vậy không nếu mọi người biết? Cậu sẽ bị sỉ nhục, bị ghét bỏ. Thậm chí sau năm năm ở tù, cậu sẽ không thể sống hay làm việc ở đây nữa. Cậu mất hết.

Leo bước đến:

- Chỉ hỏi cậu ta thôi.

- Có một cách để tránh được nỗi ô nhục này. Chúng tôi cần danh sách tất cả đàn ông trong thị trấn này có quan hệ tình dục với những đàn ông khác, những đàn ông quan hệ tình dục với những người đàn ông trẻ hơn, những người đàn ông quan hệ tình dục với các cậu bé. Cậu sẽ giúp chúng tôi lập danh sách này.

- Tôi không biết bất kỳ ai khác. Đây là lần đầu tôi...

- Nếu cậu quyết định không giúp thì chúng tôi sẽ bắt cậu, đưa cậu ra tòa, và mời cha mẹ cậu đến tòa. Giờ họ đã chuẩn bị đi ngủ chưa? Tôi có thể cử người đi xem thử, và đưa họ xuống.

- Đừng.

- Hợp tác với chúng tôi thì có lẽ chúng tôi sẽ không cần phải nói gì cho cha mẹ cậu. Hợp tác với chúng tôi rồi thì có lẽ cậu sẽ không phải ra tòa. Có lẽ điều hổ thẹn này được giữ kín.

- Chuyện là thế nào?

- Vụ giết một cậu bé. Cậu sẽ lao động công ích và sửa chữa sai phạm của mình. Cậu có lập danh sách không?

Aleksandr sờ vệt máu nơi miệng:

- Chuyện gì sẽ xảy ra cho những người trong danh sách?

LEO NGỒI BÊN MÉP GIƯỜNG nghĩ ngợi về việc làm sao nỗ lực của gã nhằm mở lại vụ điều tra lại đẩy đến cuộc tàn sát toàn thành phố. Trong tuần qua, dân quân đã lùng bắt một trăm năm mươi người đồng tính. Chỉ riêng hôm nay Leo đã bắt sáu người, đưa con số người gã bắt lên hai mươi. Một số bị bắt tại nơi làm việc, bị còng tay giải đi trước sự chứng kiến của đồng nghiệp.

Những người khác bị bắt tại nhà riêng, căn hộ, bị giải đi khỏi gia đình - vợ họ van xin, tin rằng hẳn có sự nhầm lẫn nào đấy, không thể hiểu được những cáo buộc.

Nesterov có lý do để hài lòng. Khá tình cờ, anh ta tìm ra được một kẻ đáng khinh ghét thứ hai: một nghi can anh ta có thể gọi là giết người mà không làm xáo trộn lý thuyết xã hội. Giờ anh ta có thể tuyên bố rằng họ đang khởi động một cuộc săn lùng kẻ giết người lớn nhất mà dân quân Voualsk từng phát động, một lời tuyên bố có thể khiến anh ta tiêu tan sự nghiệp nếu anh ta không nhằm vào một nhóm thiểu số người không thể tha thứ như vậy. Do thiếu phòng giam, các văn phòng được chuyển thành phòng giam và phòng thẩm vấn tạm thời. Thậm chí với những biện pháp ứng biến này họ vẫn buộc phải nhốt vài người chung một phòng, bảo vệ được chỉ thị rõ phải luôn theo dõi những người này. Nguyên nhân là do lo ngại có những hành vi tình dục lảm lặc tự phát. Không ai biết rõ mình đang đối mặt chuyện gì. Nhưng họ chắc chắn nếu sinh hoạt tình dục như vậy mà diễn ra tại trụ sở dân quân là họ làm tổn hại trụ sở. Nó lẽ ra là một sự lãng mạ nguyên tắc công lý. Bên cạnh sự căng mật cao độ này, mọi nhân viên còn được xếp lịch làm việc theo ca mười hai tiếng, tra hỏi những nghi can liên tục, hai mươi tư tiếng mỗi ngày. Leo buộc phải hỏi đi hỏi lại chừng ấy câu hỏi, từ những câu trả lời phải lựa chọn ra điểm bất nhất dù là nhỏ nhoi nhất. Gã đã thực hiện nhiệm vụ này như một người máy vô tri, tin ngay cả trước khi họ bắt một ai rằng những người này vô tội.

Danh sách của Aleksandr bị rà từng người một. Khi lập danh sách này, anh ta giải thích rằng anh ta có thể làm vậy không phải vì anh ta từng chung đụng, ít nhất cũng không tới mức có quan hệ tình dục với chừng một trăm người. Thực tế, nhiều cái tên trong danh sách là những người anh ta chưa bao giờ gặp. Thông tin của anh ta có được là do trò chuyện với chừng mười người mà anh ta đã có quan hệ tình dục. Mỗi người kể lại mối quan hệ của mình với những người khác nên, tụ trung lại, có thể vẽ ra một sơ đồ những mối quan hệ tình dục trong đó mỗi người biết vị trí của mình trong mối tương quan với người khác.

Leo đã nghe lời giải thích này, một thế giới ngằm mở ra, một tồn tại niêm phong kín đáo hình thành trong phạm vi gần như toàn xã hội. Sự nguyên vẹn của những tem niêm phong là thiết yếu. Aleksandr mô tả là những người trong danh sách gặp nhau tình cờ trong những tình huống quen thuộc, đứng xếp hàng mua bánh mì, ăn cùng bàn trong căn tin nhà máy. Trong bối cảnh thường nhật này, việc trò chuyện ngẫu nhiên bị cấm đoán, chỉ được phép nhiều nhất là một cái liếc nhìn, và thậm chí điều đó cũng cần phải ngụy trang. Những quy tắc này được đưa ra không phải do thỏa thuận hay mệnh lệnh, không ai cần phải nói ra, chúng xuất phát từ sự tự vệ.

Ngay khi làn sóng bắt bớ đầu tiên diễn ra, tin tức về vụ thanh trừng hẳn đã lan ra trong toàn cộng đồng của họ. Những điểm gặp gỡ bí mật - không còn bí mật nữa - trở nên vắng vẻ. Nhưng biện pháp

đổi phó tuyệt vọng này đã vô ích. Đã có cái danh sách. Cái niềm phong quanh thế giới của họ đã bị xé. Nesterov không cần phải bắt người đang làm hành vi tình dục suy đồi. Thấy tên của mình được liệt kê ra, hết người này đến người khác, và nhận ra giới của mình bị vỡ, hầu hết mọi người chịu thua trước sức ép sự phản bội này. Như chiếc tàu ngầm Đức đã nắp dưới mặt nước quá lâu, bỗng dưng họ thấy tất cả vị trí của mình bị tiết lộ. Khi họ buộc phải lộ diện, họ được ban cho một lựa chọn, không nhiều nhận lắm tuy nhiên cũng là một lựa chọn: họ có thể phản bác buộc tội kê gian và đối mặt với kiểm sát, chắc chắn có bản án, bỏ tù, vãn vãn. Hoặc họ chỉ mặt kẻ đồng tính chịu trách nhiệm cho tội ác kinh khủng này, tội giết một cậu bé.

Như Leo có thể đảm chắc, Nesterov dường như tin rằng tất cả những người này bị một chứng bệnh nào đó. Trong khi vài người bị bệnh theo nghĩa nhẹ nhàng nhất, bị giày vò vì tình cảm dành cho đàn ông khác như một người bình thường bị hành hạ bởi chứng đau đầu kinh niên, những người khác thì lại bị bệnh nghiêm trọng, những triệu chứng biểu hiện dưới dạng nhu cầu với những bé trai. Đây là dạng đồng tính cực đoan nhất. Kẻ giết người là một kẻ như thế.

Khi Leo đưa ra các bức ảnh hiện trường tội phạm, những bức ảnh chụp cậu bé bị phanh bụng, tất cả nghi can đều phản ứng như nhau - họ khiếp sợ, hoặc ít nhất cũng tỏ ra như vậy. Ai có thể làm một điều như vậy? Không phải một trong số họ, không phải bất cứ ai mà họ biết. Không ai trong số họ thích các cậu bé. Nhiều người cũng có con. Mỗi người đều quả quyết: họ không biết kẻ giết người nào trong giới của mình, và họ sẽ không bao che cho hắn ta nếu họ biết. Nesterov những hy vọng sẽ bắt được kẻ bị tình nghi chính trong vòng một tuần. Sau một tuần, họ không có gì để khoe khoang ngoại trừ một danh sách dài ra. Nhiều cái tên được thêm vào, một số chỉ là do thù hằn. Danh sách trở thành một thứ vũ khí hiệu quả thực khủng khiếp. Các dân quân đưa tên kẻ thù của họ vào, cho rằng những người này được nhắc đến trong lời thú tội. Một khi tên đã vào danh sách, thật khó có thể cho là vô tội. Nên số người bị bắt giữ tăng lên từ một trăm tới gần một trăm năm mươi.

Nản lòng vì không có tiến triển, MGB địa phương đã đề nghị để họ tiếp quản việc thẩm vấn, có ám chỉ dùng tra tấn. Trước sự thất vọng của Leo, Nesterov đã đồng ý. Mặc dù sàn nhà lốm đốm những máu nhưng vẫn không có bước đột phá nào. Nesterov không còn lựa chọn nào khác là khởi tố một trăm năm mươi người này, hy vọng việc này sẽ khiến một trong số họ phải nói ra. Ba người đã nản lòng và bắt đầu chỉ điểm. Tuy nhiên, không ai trong số họ nêu ra cùng một người. Không chấp nhận rằng hướng điều tra của mình sai lệch, Nesterov tự cho mình đang đương đầu với một dạng liên minh tội phạm, đòi bại - niềm vinh dự của những kẻ có hành vi lệch lạc.

Leo giận dữ, gõ đến gặp cấp trên của mình:

- Những người này vô tội.

Nesterov nhìn chằm chằm gã, khó hiểu:

- Tất cả những kẻ này có tội. Vấn đề là ai đã phạm cả tội giết người.

* * *

RAISA NHÌN LEO đập gót ủng vào nhau. Những mẩu tuyết bản rơi ra sàn. Gã nhìn xuống, không biết cô đang ở trong phòng. Cô thấy sự thất vọng của gã thật khó mà chịu đựng. Gã đã tin, thật lòng tin, rằng cuộc điều tra của gã mở ra một cơ hội. Gã đã đặt hy vọng vào một giấc mơ hảo huyền về chuộc tội: hành động công lý cuối cùng. Đây là ý tưởng mà cô đã nhạo báng vào đêm hôm đó ở trong rừng. Nhưng nó còn bị nhạo báng tàn nhẫn hơn nhiều bởi sự xoay chuyển tình hình. Trong khi theo đuổi công lý, gã đã gây ra sự kinh hoàng. Trong quá trình truy tìm kẻ giết người, một trăm năm mươi người đàn ông có thể sẽ mất mạng, nếu không theo nghĩa đen thì ở một mức độ khác - họ sẽ mất gia đình, mái ấm.

Và cô nhận ra, khi thấy đôi vai thông xuống và khuôn mặt gầy rộc đi của chồng mình, rằng gã chưa bao giờ làm gì mà không tin vào điều đó. Không một chút hoài nghi hay toan tính ở gã. Nếu điều này đúng thì hẳn gã cũng tin vào hôn nhân của họ: hẳn gã tin rằng nó được xây dựng trên tình yêu. Dần dần, tất cả mọi sự tưởng tượng gã dựng lên đã tan tác. Raisa thấy ghen tị với gã. Thậm chí bây giờ, thậm chí sau tất cả những gì xảy ra, gã vẫn còn hy vọng được. Gã vẫn muốn tin vào điều gì đó. Cô bước đến, ngồi bên cạnh gã trên giường. Ngập ngừng, cô cầm tay gã. Gã ngạc nhiên nhìn cô nhưng không nói gì, đón lấy cử chỉ đó. Rồi họ cùng nhìn tuyệt bất đầu tan.

30 THÁNG BA

TRẠI MỒ CÔI 80 là tòa nhà gạch năm tầng với hàng chữ sơn trắng phai màu bên hông: LAO ĐỘNG CHĂM CHỈ TUỔI THỌ TĂNG LÊN. Trên mái nhà có một dãy dài những ống khói. Trại mồ côi trước đây là một nhà máy nhỏ. Giẻ rách bản thiêu treo khắp các cửa sổ song chắn nên rất khó nhìn vào bên trong. Leo gõ cửa. Không ai trả lời. Gả thử vặn núm cửa. Cửa khóa. Gã đến cửa sổ, gõ lên mặt kính. Mấy miếng giẻ vén ra. Khuôn mặt một cô bé xuất hiện chừng hơn một giây, sự xuất hiện của một cái bản thiêu, trước khi mở giẻ đổ về chỗ cũ.

Đi cùng Leo là Moiseyev, gã dân quân mà Leo cho là chỉ nhỉnh hơn kẻ côn đồ mặc quân phục một chút.

Sau khi chờ một lúc lâu, cánh cửa mở ra. Một ông già cầm chùm chìa khóa đồng nhìn chăm chăm hai người. Thấy đồng phục của họ, vẻ mặt ông ta biến từ bức dọc sang nể trọng. Ông ta hơi cúi đầu:

- Tôi có thể làm gì cho các anh?

- Chúng tôi đến vì một cậu bé bị giết.

Phòng lớn của trại trẻ từng là sàn nhà máy. Toàn bộ máy móc đã được dọn đi và nó được chuyển thành phòng ăn, không phải bằng cách thêm bàn ghế, vì chẳng có cái nào cả, mà là vì khắp sàn nhà đầy lũ trẻ đang ngồi khoanh chân, tựa vào nhau và đang cố để ăn. Mỗi đứa ôm chặt một cái bát gỗ đựng thứ có vẻ như là xúp cải bắp lỏng bồng. Tuy nhiên, dường như chỉ những đứa lớn nhất mới có thìa: Những đứa còn lại ngồi chờ thìa hoặc húp ngay trong bát. Khi một đứa ăn xong, nó liếm thìa từ đầu đến cán rồi mới đưa cho đứa bên cạnh.

Đây là kinh nghiệm đầu tiên của Leo về một trại trẻ mồ côi. Gã bước lại gần, quan sát căn phòng. Thật khó đoán được có bao nhiêu đứa - hai trăm, ba trăm - tuổi từ bốn đến mười bốn. Không đứa nào thèm để ý đến Leo: chúng còn mãi ăn hoặc nhìn đứa bên cạnh, chờ lấy thìa. Không ai nói gì. Âm thanh duy nhất nghe được là tiếng vét trong bát và tiếng húp xì xụp. Leo quay sang ông già:

- Ông là giám đốc cơ sở này?

Văn phòng giám đốc ở tầng hai, quay mặt về phía sàn nhà máy đầy lũ trẻ, giống như thể chúng được sản xuất hàng loạt. Trong văn phòng, có vài cậu thanh thiếu niên, lớn tuổi hơn những đứa dưới tầng. Chúng đang chơi bài trên bàn giám đốc. Ông giám đốc vỗ tay:

- Thôi nào, về chơi tiếp trong phòng các cháu đi.

Mấy thằng bé nhìn Leo và Moiseyev. Leo chỉ có thể cho rằng sự tức giận của chúng là vì bị bảo phải làm gì. Chúng có đôi mắt khôn ngoan, già trước tuổi. Không nói gì, chúng đồng loạt cử động, như một đàn chó hoang, nhặt bài lên, những que diêm - dùng để sát phạt - rồi đi ra.

Khi chúng đi rồi, ông giám đốc rót cho mình một ly rượu và ra dấu cho Leo và Moiseyev ngồi xuống. Moiseyev ngồi xuống. Leo vẫn đứng, quan sát căn phòng. Có một chiếc tủ đơn đựng hồ sơ bằng kim loại. Ngăn dưới cùng có một vết lõm do một cú đá. Ngăn trên cùng hé mở và những tài liệu nhàu

nát lòi ra tứ phía:

- Có một cậu bé bị giết trong rừng. Ông đã nghe chuyện này chưa?

- Một vài dân quân khác đã đến đây cho tôi xem mấy bức ảnh cậu bé, hỏi tôi có biết nó là ai không. Tôi e là không.

- Nhưng ông không thể biết chắc liệu ông có mất đứa bé nào không sao?

Ông giám đốc gãi tai:

- Chúng tôi có bốn người trông coi chừng ba trăm đứa. Bọn trẻ đến rồi đi. Bao giờ cũng có những đứa mới. Các anh phải thứ lỗi cho tôi vì lơ là chuyện giấy tờ chứ.

- Có đứa nào trong cơ sở này bán dâm không?

- Những đứa lớn làm bất cứ điều gì chúng muốn. Tôi không thể theo dõi chúng được. Chúng có say không ư? Có. Chúng có bán dâm không ư? Rất có thể, mặc dù tôi không cho phép điều đó nhưng tôi cũng không dính dáng gì đến chuyện này, và tôi chắc chắn không trục lợi từ chuyện đó. Công việc của tôi là đảm bảo cho chúng có cái ăn và chỗ ngủ. Và xét nguồn lực của mình, tôi đã làm rất tốt. Tôi nói vậy không phải mong được khen ngợi.

Ông giám đốc đưa họ lên tầng trên, đến chỗ ngủ. Khi họ đi qua phòng tắm, ông ta nói:

- Anh nghĩ rằng tôi thờ ơ với quyền lợi của bọn trẻ? Không đâu, tôi đã cố hết sức. Tôi đảm bảo chúng tắm hằng tuần, tôi bảo đảm chúng cắt tóc và bắt chấy rận hằng tháng. Tôi lược hết quần áo cho chúng. Tôi không để trại trẻ này có chấy rận. Các anh cứ đến bất kỳ trại trẻ nào khác thì sẽ thấy tóc bọn trẻ nhưng nhúc nhúc những chấy, lông mày chúng đầy những rận. Thật ghê tởm. Ở đây thì không. Không phải vì thế mà chúng cảm ơn tôi.

- Chúng tôi có thể nói chuyện riêng với bọn trẻ được không? Có lẽ chúng ngại khi ông có mặt.

Ông giám đốc cười:

- Chúng không sợ tôi đâu. Nhưng tất nhiên rồi...

Ông ta chỉ về lượt cầu thang:

- Mấy đứa lớn sống ở tầng trên cùng. Trên đây như lãnh địa riêng của chúng.

Phòng ngủ tầng trên, lọt thỏm dưới mái nhà, không có giường, chỉ có vài tấm nệm mỏng trên sàn. Những đứa lớn rõ ràng ăn trưa lúc nào chúng muốn; chắc chắn chúng đã ăn và lấy phần thức ăn ngon nhất.

Leo bước vào phòng đầu tiên ở đầu cầu thang. Gã bắt gặp một cô bé nấp sau cửa và thấy ánh kim loại. Cô bé thủ sẵn một con dao. Thấy đồng phục của gã, cô bé giấu đi, lưỡi dao biến mất trong nếp váy.

- Chúng cháu nghĩ các chú là bọn con trai kia. Chúng không được vào đây.

Ước chừng có hai mươi cô bé, tuổi từ mười bốn đến mười sáu, nhìn chằm chằm Leo, mặt đánh lại. Trong đầu Leo dội lại lời hứa với Anatoly Brodsky rằng hai đứa bé được an toàn dưới sự chăm sóc của một trại trẻ ở Mátxcova. Đó là một cam đoan hờn hĩnh, rỗng tuếch. Giờ Leo đã hiểu. Brodsky nói đúng. Hai cô bé kia sẽ sống tốt hơn nếu chúng tự xoay xở, chăm sóc lẫn nhau.

- Các cậu bé ngủ ở đâu?

Những đứa con trai lớn tuổi, vài đứa đã ở trong phòng giám đốc, đã túm tụm ở cuối phòng của chúng mà chờ, nghĩ là họ sẽ đến. Leo vào phòng và quỳ xuống, đặt một album ảnh trên sàn trước mặt chúng:

- Chú muốn các cháu nhìn những tấm ảnh này, rồi nói cho chú xem có ai trong những người này đã từng tiếp cận các cháu, cho các cháu tiền để có quan hệ tình dục.

Không đưa nào động dậy hay tỏ ý rằng giả thiết của gã là đúng:

- Các cháu không làm gì sai cả. Các chú cần các cháu giúp.

Leo mở album, từ từ lật các trang ảnh. Gã lật hết. Bọn trẻ nhìn các bức ảnh nhưng không phản ứng gì. Gã lật lại. Vẫn không có phản ứng nào từ mấy cậu bé. Gã định gấp album lại thì một cậu bé đứng ở sau gờ tay ra chỉ vào một bức ảnh.

- Người này đã đề nghị với cháu à?

- Trả tiền cho cháu.

- Ông ta trả tiền cho cháu?

- Không, chú trả tiền cho cháu rồi cháu sẽ nói. Leo và Moiseyev chung tiền, cho cậu bé ba rúp. Cậu bé lật album, dừng lại ở một trang và chỉ vào một trong những bức ảnh: - Người này trông giống người đây.

- Vậy không phải người này?

- Không, nhưng giống.

- Cháu biết tên ông ta không?

- Không.

- Cháu có thể nói gì đó về ông ta không?

- Đưa cháu tiền.

Moiseyev lắc đầu, không chịu trả thêm:

- Chúng ta có thể bắt cháu vì trục lợi. Chặn ngay lời đe dọa, Leo lấy ra số tiền còn lại của gã, đưa nó cho đứa bé. - Chú còn chừng này thôi.

- Ông ta làm trong bệnh viện.

CÙNG NGÀY

LEO RÚT SÚNG RA. Họ đang ở tầng trên cùng chung cư số 7: căn hộ 14 ở cuối hành lang. Họ được nhân viên bệnh viện cho địa chỉ này. Kẻ bị tình nghi cáo ồm và đã nghỉ một tuần, khoảng thời gian ấy nghĩa là, nếu tất cả nhân viên MGB không bận rộn việc thẩm vấn, anh ta chắc chắn đã bị nghi vấn rồi. Hóa ra ngày đầu nghỉ ồm của anh ta trùng với làn sóng bắt bớ đầu tiên đối với cộng đồng đồng tính của thị trấn.

Leo gõ cửa. Không có tiếng trả lời. Gã gọi to, xưng tên và nghề nghiệp. Không có ai trả lời. Moiseyev giờ ửng, sẵn sàng đập ổ khóa. Cánh cửa mở ra.

Thấy súng chĩa vào mình, bác sĩ Tyapkin giờ tay và lùi lại. Leo gần như không nhận ra anh ta. Đây chính là người đã giúp gã kiểm tra thi thể cô bé, vị bác sĩ uy tín bị chuyển từ Mátxcova về đây. Tóc và mắt anh ta hoang dại. Anh ta sụt cân. Quần áo nhàu nhĩ. Leo đã gặp nhiều người bị suy nhược vì lo lắng; gã đã thấy cơ bắp mất đi hình dạng và sức mạnh như thể bị nỗi sợ gặm nhấm.

Leo dùng chân đẩy cửa mở ra, quan sát căn hộ.

- Anh ở một mình?

- Con trai út tôi ở đây. Nhưng cháu đang ngủ.

- Nó bao nhiêu tuổi.

- Bốn tháng.

Moiseyev bước vào, đập báng súng lên mũi Tyapkin. Tyapkin khụy xuống, máu chảy vào bàn tay bụm lại. Moiseyev, cấp cao hơn, ra lệnh cho Leo:

- Khám xét ông ta.

Moiseyev bắt đầu khám xét căn hộ. Leo cúi xuống, giúp Tyapkin đứng lên, đưa anh ta vào bếp và đỡ anh ta ngồi xuống ghế.

- Vợ anh đâu?

- Đi mua đồ ăn... cô ấy sẽ về ngay thôi.

- Bệnh viện bảo anh bị ốm.

- Đúng vậy, ở mức độ nào đấy. Tôi nghe về vụ bắt bớ. Tôi biết chỉ là vấn đề thời gian trước khi các anh tìm đến đây.

- Cho tôi biết chuyện gì xảy ra.

- Tôi đã điên rồi, không còn lời giải thích nào khác cho điều ấy cả. Tôi không biết tuổi của nó. Nó còn nhỏ. Có lẽ mười lăm mười sáu. Tôi không muốn ai đó có thể nói chuyện với tôi hoặc đi kể lại cho người khác về tôi. Tôi không muốn phải gặp họ nữa. Hoặc trông thấy họ. Hoặc nói chuyện với họ. Tôi muốn ẩn danh. Tôi đã lập luận rằng sẽ không ai đi nghe một đứa trẻ mồ côi. Lời của nó chẳng đáng tin. Tôi có thể cho nó ít tiền và thế là xong. Tôi muốn một kẻ vô hình - anh có hiểu không?

Sau khi khám xét qua loa, Moiseyev quay lại phòng và cho súng vào bao. Anh ta nắm lấy cái mũi gãy của Tyapkin, vặn mẩu xương vỡ sang trái rồi phải, khiến tay bác sĩ kêu lên đau đớn. Một đứa trẻ thức dậy ở phòng bên và cất tiếng khóc:

- Ông đóng cọc những đứa bé này rồi giết chúng hả?

Moiseyev buông mũi Tyapkin ra. Tay bác sĩ ngã xuống sàn, co rúm người lại. Phải một lúc sau anh ta mới nói được:

- Tôi không quan hệ với nó. Tôi chưa làm được. Tôi chưa làm được. Tôi đã đề nghị nó, đã trả tiền cho nó, nhưng tôi không thể làm được. Tôi đã bỏ đi.

- Đứng lên. Chúng ta đi.

- Chúng ta phải đợi vợ tôi về - không thể bỏ mặc con tôi được.

- Đứa bé sẽ sống. Mà đừng lên.

- Ít nhất để tôi cầm máu chứ.

Moiseyev gật đầu:

- Để mở cửa phòng tắm.

Tyapkin rời bếp và lao đảo vào nhà tắm, để lại dấu tay dính máu trên cửa, cửa để mở theo lệnh. Moiseyev quan sát căn hộ. Leo có thể nói anh ta ghen tị. Tay bác sĩ có một ngôi nhà đẹp đẽ. Tyapkin xả nước trong bồn, lấy khăn chấm lên mũi và nói, vẫn quay lưng về phía họ:

- Tôi xin lỗi về điều đã làm. Nhưng tôi chưa bao giờ giết ai cả. Các anh phải tin tôi. Không phải bởi tôi nghĩ danh tiếng bị hủy hoại. Tôi biết mình là kẻ thói tha. Nhưng kẻ khác đã giết cậu bé kia, hẳn phải bị bắt.

Moiseyev trở nên mất kiên nhẫn:

- Thôi đi.

- Tôi chúc các anh may mắn.

Nghe mấy lời đó, Leo chạy vào phòng tắm, xoay Tyapkin lại. Cắm trong tay anh ta là cái ống tiêm. Chân anh ta nhũn ra. Anh ta ngã xuống. Leo chụp lấy anh ta, đặt nằm xuống sàn, rút ống tiêm ra. Gã bắt mạch. Tyapkin đã chết. Moiseyev nhìn xuống cái xác:

- Thế sẽ khiến công việc của ta dễ dàng hơn.

Leo nhìn lên. Vợ Tyapkin đã về. Chị ta đang đứng ở cửa, tay cầm tạp phẩm mua cho gia đình.

ALEKSANDR ĐÓNG CỬA PHÒNG VÉ. Như anh ta biết, Nesterov đã giữ lời hứa. Bí mật sinh hoạt tình dục của anh ta được giữ kín. Không một khách hàng nào liếc nhìn anh ta với vẻ kỳ lạ. Không ai nhỏ to gì về anh ta. Gia đình không lãng tránh anh ta. Bà mẹ vẫn yêu anh ta. Ông bố vẫn cảm ơn anh ta vì công việc nặng nhọc. Cả hai người họ vẫn tự hào về anh ta. Cái giá của sự yên bình này là tên của hơn một trăm người, những người đã bị vấy bắt trong khi Aleksandr tiếp tục bán vé, trả lời các câu hỏi của hành khách, và xử lý công việc điều hành hằng ngày ở nhà ga. Cuộc sống anh ta đã trở lại bình thường. Công việc thường ngày giống hệt nhau. Anh ăn tối với bố mẹ, đưa ông bố đến bệnh viện. Anh lau dọn nhà ga, đọc báo. Tuy nhiên, anh không còn đi xem phim nữa. Thực sự, anh ta không còn vào trung tâm thị trấn nữa. Anh ta sợ những người anh ta sẽ gặp, có lẽ là người dân quân nhếch mép cười ranh mãnh với anh ta. Thế giới của anh ta co lại. Nhưng nó đã co lại khi anh từ bỏ giấc mơ trở thành một vận động viên, và anh ta tự nhủ sẽ thích nghi được như anh ta đã thích nghi trước đây.

Sự thật từng giây phút anh ta đã tự hỏi liệu những người đàn ông kia có đoán được anh ta phản bội họ không. Có lẽ họ đã nghe. Con số rất lớn những người bị bắt nghĩa là họ có lẽ buộc phải ở cùng phòng giam với nhau. Họ còn làm gì khác nữa ngoài việc đoán xem ai là người đã lập danh sách? Lần đầu tiên trong đời họ, họ không còn gì phải che giấu. Và khi anh ta nghĩ về những người kia, anh thấy mình ao ước có thể đổi tự do của mình lấy sự nhục nhã công khai ở một trong những phòng giam đó. Tuy nhiên, anh ta sẽ không được chào đón ở đó. Anh ta không còn chỗ nào, trong thế giới này cũng như trong thế giới của họ.

Anh ta đóng cửa phòng vé, khóa lại rồi kiểm tra ổ khóa ở phòng lớn. Anh ta cho chìa khóa vào túi và bước đến sân ga. Một cặp vợ chồng đang đợi tàu. Anh ta nhận ra họ vì thấy quen mặt mặc dù không biết tên. Họ vẫy chào anh ta và anh ta vẫy tay chào lại, bước đến cuối sân ga, nhìn con tàu chạy đến. Con tàu này đến đúng giờ. Aleksandr bước xuống sân ga và nằm ngang đường ray, nhìn lên bầu trời đêm.

Anh ta hy vọng cha mẹ mình sẽ tin bức thư anh ta để lại. Trong bức thư anh ta giải thích rằng anh ta chưa bao giờ phục hồi sau nỗi thất vọng không được trở thành vận động viên chạy đường dài. Và anh ta sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân vì đã làm cha mình thất vọng.

CÙNG NGÀY

BỐN NĂM QUA NESTEROV cứ hứa hẹn với gia đình mình một chỗ ở tốt hơn, một lời hứa anh từng nhắc lại thường xuyên, mãi cho đến gần đây. Anh không còn tin họ sẽ được phân chỗ ở tốt hơn; không còn tin nếu anh ta làm việc chăm chỉ, nếu vợ anh ta làm việc chăm chỉ, công sức của họ sẽ biến thành lợi ích vật chất. Họ sống trên phố Kropotkinsky, ngoại ô thị trấn, gần các nhà máy gỗ. Những ngôi nhà trên phố này được xây dựng bừa bãi; tất cả có hình dạng và kích thước khác nhau. Nesterov dành nhiều thời gian rảnh rỗi để cải tạo ngôi nhà. Anh là một thợ mộc có tay nghề và đã thay những khung cửa sổ, cánh cửa. Nhưng qua nhiều năm, móng nhà đã lún và mặt tiền ngôi nhà đổ ra trước,

nghe thành một góc khiên cánh cửa chỉ có thể mở rồi cắm vào mặt đất. Vài năm trước, anh ta đã xây một gian nhà nhỏ, dùng làm xưởng. Anh và vợ, Inessa, đóng bàn ghế và sửa sang ngôi nhà, làm bất cứ thứ gì họ cần. Họ không chỉ làm cho gia đình mình mà còn cho các gia đình khác trên đường này. Người ta chỉ cần mang vật liệu đến và có lẽ, như một cử chỉ đền đáp, một ít đồ ăn thức uống.

Nhưng rốt cuộc, công việc vá víu cũng chẳng thể bù đắp nỗi những thiếu thốn của ngôi nhà. Không vòi nước vào nhà - giếng nước gần nhất cũng cách mười phút đi bộ. Không có hệ thống ống nước - có một cái hố xí đằng sau nhà. Khi họ mới chuyển đến, cái hố xí hôi thối và đồ nát. Cái hố quá cạn và thật không thể nào đi vào mà không nôn ọe vì mùi hôi thối. Nesterov đã làm một cái mới, ở cách xa, phải làm thuê đêm mới xong. Tường được làm tử tế, có một cái hố sâu hơn và một thùng mùn cưa để đổ vào sau khi đi xong. Dù vậy, anh ta cũng biết rằng gia đình mình sống không được cải thiện hơn về tiện nghi và vệ sinh, không có hứa hẹn gì về một tương lai khá khẩm hơn. Anh ta đã bốn mươi tuổi. Lương của anh ta thấp hơn chừng hai mươi lần so với lương công nhân ở nhà máy lắp ráp xe ô tô. Cái ao ước - có một căn nhà thơm mát - chẳng đi đến đâu hết.

Có tiếng gõ cửa. Đã muộn. Nesterov, còn mặc đồng phục, nghe thấy Inessa ra mở cửa. Một lúc sau, chị xuất hiện trong bếp:

- Có người đến tìm anh. Anh ta ở chỗ làm với anh. Em không biết anh ta.

Nesterov bước vào phòng trước. Leo đang đứng bên ngoài. Nesterov quay sang vợ:

- Để anh lo chuyện này.

- Anh ta có vào nhà không?

- Không, việc nhanh thôi.

Inessa liếc nhìn Leo và quay đi. Nesterov bước ra ngoài, đóng cửa lại.

Leo đã chạy thẳng đến đây. Tin về cái chết của Aleksandr đã xóa hết mọi ý thức về sự thận trọng. Gã không còn cảm thấy nỗi thất vọng và ưu phiền đã giày vò gã suốt cả tuần nay. Gã thấy rối trí, một phần của một trò đồ chữ vô lý, rùng rợn, một vai diễn trong một trò hề lồ bịch - kẻ nằm mơ ngây thơ, đấu tranh cho công lý nhưng để lại một vệt dài tàn phá khi tỉnh dậy. Khát vọng của gã - rằng một kẻ giết người sẽ bị bắt - đã được trả lời bằng cuộc đổ máu. Raisa đã biết ngay từ đầu, cô đã biết lúc ở trong rừng, cô đã biết hai đêm trước đó, cô đã cố cảnh báo gã, và gã vẫn dần tới, như đứa trẻ trong một chuyến phiêu lưu.

Một người thì có thể đạt được gì?

Gã đã có câu trả lời: cái chết của hai trăm mạng người, vụ tự tử của một thanh niên, và cái chết của một bác sĩ. Xác một thanh niên bị tàu cắt đôi: đây là thành quả lao động của gã. Đây là cái gã đã liều cả tính mạng mình; đây là cái mà gã đã liều cả tính mạng của Raisa. Đây là sự chuộc lỗi của gã.

- Aleksandr chết rồi. Cậu ta tự tử, lao vào dưới tàu.

Nesterov cúi đầu:

- Tôi rất tiếc khi nghe vậy. Chúng ta đã cho cậu ta cơ hội đứng ngoài. Có lẽ cậu ta không thể. Có lẽ cậu ta bệnh quá nặng.

- Chúng ta chịu trách nhiệm về cái chết của cậu ấy.

- Không, cậu ta bị bệnh.

- Cậu ta mới hai mươi hai tuổi. Cậu ta có mẹ và cha, và cậu ta thích đi xem phim. Và giờ cậu ta chết rồi. Nhưng điều tốt là, nếu chúng ta tìm ra một đứa trẻ nữa bị chết, chúng ta có thể cứ đổ tội cho

Aleksandr, phá vụ án trong thời gian kỷ lục.

- Đủ rồi đấy.

- Anh làm điều này vì cái gì? Bởi anh không làm vì tiền hay phần thưởng.

Leo nhìn căn nhà xập xệ của Nesterov. Nesterov đáp:

- Tyapkin tự tử bởi anh ta có tội.

- Ngay khi chúng ta bắt những người kia, anh ta biết chúng ta sẽ hỏi những đứa trẻ đó, anh ta biết chúng ta sẽ lần ra anh ta.

- Anh ta có kỹ năng giải phẫu cần thiết để cắt dạ dày của một đứa trẻ. Anh ta cho cậu lời khai giả về vụ giết cô bé để đánh lừa chúng ta. Anh ta mưu mô và xảo trá.

- Anh ta đã nói với tôi sự thật. Rằng dạ dày của cô bé kia bị cắt. Miệng cô bé bị nhét vỏ cây cũng giống như dạ dày cậu bé bị cắt và miệng bị nhét vỏ cây. Cô bé bị buộc dây quanh cổ chân, và cậu bé cũng vậy. Chúng do cùng một người giết. Và đây không phải là bác sĩ Tyapkin và cũng không phải cậu thiếu niên Varlam Babinich.

- Về nhà đi.

- Có một xác chết ở Mátxcova. Một cậu bé, tên Arkady, chưa đầy năm tuổi. Tôi không nhìn thấy xác nhưng tôi nghe kể người ta tìm thấy đứa bé trần truồng, bụng phanh ra, miệng bị nhét đất. Tôi ngờ miệng đứa bé cũng bị nhét vỏ cây.

- Bỗng đâu lại có một đứa trẻ bị giết ở Mátxcova? Thật tiện quá đấy, Leo. Tôi không tin.

- Tôi cũng đã không tin. Tôi đã gặp gia đình đau khổ kia, họ bảo với tôi rằng con trai họ bị giết, và tôi đã không tin. Tôi nói với họ điều đó không đúng. Có bao nhiêu vụ khác đã bị che giấu? Chúng ta không có cách nào biết được, không cách nào tìm ra được. Hắn sẽ giết nhiều nữa, còn chúng ta sẽ tiếp tục bắt nhầm người.

Nesterov không tin người này. Anh ta chưa bao giờ tin gã và anh ta chắc chắn sẽ không bị sa vào cuộc chỉ trích nhà nước. Anh ta quay lưng, đi về cửa.

Leo nắm lấy vai anh ta, xoay anh ta lại để họ mặt đối mặt. Ý định là đưa ra một quan điểm nữa, nhấn mạnh tranh luận của gã bằng lý lẽ và logic, nhưng thay vì vậy, Leo lúng búng không ra lời, gã đâm anh ta. Một cú đâm tốt, rất mạnh. Đầu Nesterov ngoẹo sang bên. Anh ta vẫn đứng nguyên vị trí, đầu quay qua một bên. Rồi, từ từ, anh ta quay lại đối mặt với cấp dưới. Leo cố giữ giọng bình tĩnh:

- Chúng ta chưa giải quyết được gì hết.

Cú đâm của Nesterov hất Leo lên. Gã ngã ngửa ra đất. Không đau, chưa đau. Nesterov nhìn chằm chằm gã và sờ quái hàm mình:

- Về đi.

Leo đứng lên:

- Chúng ta chưa giải quyết được gì hết

Gã đâm một cú nữa. Nesterov đỡ, đâm trả. Leo né. Gã là một võ sĩ giỏi: được đào tạo, có kỹ năng. Nhưng Nesterov to con hơn và nhanh nhẹn dù vóc người đồ sộ. Bị đâm vào bụng, Leo gập người lại. Nesterov tung cú đâm thứ hai vào bên mặt hờ của gã, khiến gã khụy xuống và da trên má rách toạc ra. Mắt mờ đi, Leo ngã nhào tới trước. Gã nằm ngửa người ra, thở dốc. Nesterov giẫm chân lên người gã:

- Về nhà đi.

Đáp lại, Leo đá thẳng vào háng anh ta. Anh ta rụt lại, khom người xuống. Leo loạng choạng đứng

lên:

- Chúng ta chưa...

Trước khi gã kịp dứt lời thì Nesterov đã chạy đến, đâm sầm vào Leo, đâm gã ngã xuống đất, đè lên gã. Anh ta đâm vào bụng gã, vào mặt, vào bụng, rồi vào mặt. Leo nằm đó, lãnh hết cú đâm này đến cú đâm khác, không thể vùng ra. Nắm tay Nesterov bê bết máu. Anh ta dừng lại để thở. Leo không động đậy. Mắt gã nhắm lại - một chum máu tụ lại bên mắt phải, chảy xuống từ vết rách nơi lông mày. Nesterov đứng lên, lắc đầu trước bộ dạng của Leo. Anh ta đi vào cửa, chùi máu lên quần. Khi anh ta chạm vào nắm cửa, anh ta nghe tiếng động đằng sau.

Nhăn nhó vì đau đớn, Leo cố gượng dậy. Đứng loạng choạng, gã giơ hai tay, như thể sẵn sàng đánh tiếp. Gã lao đảo từ bên này qua bên kia, như thể đang đứng trên tàu ngoài biển khơi. Gã chỉ có ý nghĩ lơ mơ. Nesterov đứng ở đâu. Giọng gã thều thào.

- Chúng ta... chưa giải quyết., được gì hết.

Nesterov nhìn Leo đang chao đảo. Anh bước đến gã, nắm tay siết chặt, sẵn sàng cho gã đo ván. Leo tung ra cú đâm ngớ ngẩn và vô vọng - Nesterov né sang và tóm lấy dưới cánh tay Leo vừa lúc chân gã khuyu xuống.

LEO NGỒI Ở BÀN TRONG NHÀ BẾP. Inessa đã hâm ít nước trên bếp. Chị đổ nước vào bát. Nesterov thả một cái khăn vào nước và để Leo lại một mình cho gã lau mặt. Mũi gã bị rách. Lông mày chảy máu. Cái đau nơi bụng đã dịu đi. Gã ấn ngón tay vào ngực và sườn, không khúc xương nào bị gãy. Mắt phải sưng vù. Gã không mở mắt được. Tuy nhiên, đây là cái giá khá rẻ để Nesterov chú ý. Leo tự hỏi vụ việc của gã có thêm chút thuyết phục nào không nếu được trao đổi trong nhà thay vì bên ngoài, và liệu Nesterov có thể thô bạo như vậy không trước mặt vợ anh ta, khi bọn trẻ nhà họ ngủ ở phòng bên cạnh:

- Anh chị có mấy cháu?

Inessa đáp:

- Chúng tôi có hai con trai.

- Chúng có đi qua rừng trên đường đi học về không?

- Chúng từng đi lối đó.

- Giờ không đi nữa sao?

- Chúng tôi bắt chúng phải đi đường trong thành phố. Đi như vậy lâu hơn nên chúng phàn nàn suốt. Tôi phải đi cùng chúng để chắc rằng chúng không lên vào rừng. Lúc về, chúng tôi không làm gì được nên buộc phải tin tưởng chúng. Cả hai chúng tôi còn ở chỗ làm.

- Ngày mai chúng có đi qua rừng không? Vì giờ kẻ giết người đã bị bắt?

Nesterov đứng lên, rót trà và để một cốc trước mặt Leo:

- Cậu có muốn thứ gì mạnh hơn không?

- Nếu anh có.

Nesterov lấy ra chai vodka còn dở, rót ra ba cốc, một cho anh ta, một cho vợ, và một cho Leo.

Rượu làm đau rát vết thương trong miệng Leo. Có lẽ như thế sẽ tốt. Nesterov ngồi xuống, rót thêm cho Leo:

- Sao cậu đến Voualsk?

Leo thả chiếc khăn dính máu vào bát nước, vắt khô và đắp lên mắt:

- Tôi ở đây để điều tra vụ giết những trẻ em này.
- Nói dối.

Leo phải chiếm được lòng tin của người này. Không có sự giúp đỡ của anh ta, gã không thể làm gì khác.

- Anh nói đúng. Nhưng có một vụ án mạng ở Mátxcova. Tôi đã không được lệnh điều tra vụ đó. Tôi đã được lệnh lấp nó đi. Về mặt này, tôi đã làm phận sự của mình. Điều tôi không làm là tố cáo vợ mình làm gián điệp. Tôi bị xem là thỏa hiệp. Để trừng phạt, tôi bị điều đến đây.

- Vậy cậu thực sự là nhân viên bị thất sủng?

- Đúng.

- Vậy tại sao cậu lại làm việc này?

- Vì có ba đứa trẻ đã bị giết.

- Cậu không tin Varlam giết Larisa bởi cậu chắc rằng Larisa không phải là nạn nhân đầu tiên của kẻ giết người. Tôi nói đúng không?

- Larisa không phải nạn nhân đầu tiên. Không thể. Hắn đã giết người trước đó. Có khả năng cậu bé ở Mátxcova cũng không phải nạn nhân đầu tiên.

- Larisa là đứa trẻ đầu tiên bị giết mà chúng tôi phát hiện ở thị trấn này. Đó là sự thật. Tôi đảm bảo.

- Kẻ giết người không sống ở Voualsk. Các vụ giết người đều ở gần ga tàu. Hắn ta di chuyển.

- Hắn di chuyển? Hắn giết trẻ em? Hắn là loại gì chứ?

- Tôi không biết. Nhưng có một phụ nữ ở Mátxcova đã thấy hắn. Cô ta thấy hắn đi cùng nạn nhân. Một nhân chứng có thể mô tả kẻ này cho chúng ta. Nhưng chúng ta cần thông tin các vụ giết người ở tất cả các thành phố lớn từ Sverdlovsk đến Leningrad.

- Không có hồ sơ tập trung.

- Thế nên anh phải đến từng thành phố và thu thập hồ sơ các vụ việc. Anh sẽ phải thuyết phục họ, và nếu họ từ chối, anh sẽ phải nói chuyện với người dân sống ở đấy. Tìm thông tin từ họ.

Ý tưởng thật kỳ quặc. Nesterov lẽ ra đã cười phá lên. Anh ta lẽ ra đã bắt Leo. Thay vì thế, anh ta hỏi:

- Tại sao tôi phải làm điều đó cho cậu?

- Không phải cho tôi. Anh đã thấy kẻ này đã làm gì với những đứa trẻ. Anh làm điều đó cho những người mà chúng ta sống cùng. Hàng xóm chúng ta, những người ngồi cạnh chúng ta trên tàu, cho những đứa trẻ chúng ta không biết và sẽ không bao giờ gặp mặt. Tôi không có thẩm quyền yêu cầu những hồ sơ đó. Tôi không quen biết ai trong giới dân quân. Anh thì biết anh biết những người đó - họ tin anh. Anh có thể lấy được những hồ sơ đó. Anh sẽ tìm những sự vụ trẻ em bị giết: các vụ việc có thể được giải quyết rồi hoặc chưa được giải quyết. Sẽ có một mô thức: miệng chúng bị nhét vỏ cây và dạ dày bị cắt mất. Xác chúng có lẽ được tìm thấy ở nơi công cộng: trong rừng, dưới sông, hoặc có lẽ gần nhà ga. Chúng bị buộc dây ở cổ chân.

- Nếu tôi không tìm thấy gì?

- Nếu có ba vụ, như tôi tình cờ bắt gặp, thì sẽ có nhiều vụ khác.

- Tôi sẽ lãnh rủi ro rất lớn.

- Đúng thế. Và anh sẽ phải nói dối. Anh không thể cho ai biết lý do thực. Anh không thể nói cho bất kỳ nhân viên nào của anh. Anh không thể tin ai. Và đôi lấy sự dũng cảm của anh, gia đình anh rất cục có thể vào Gulag. Và anh có thể sẽ chết. Đây là lời đề nghị của tôi.

Leo duỗi tay ra trên bàn:

- Anh sẽ giúp tôi chứ?

Nesterov đến bên cửa sổ, đứng cạnh vợ. Chị không nhìn anh ta, chao chao rượu vodka nơi đáy cốc. Anh ta có mạo hiểm gia đình mình, tổ ấm của mình, tất cả mọi thứ anh ta đã gây dựng không?

- Không.

ĐÔNG NAM VÙNG ROSTOV PHÍA TÂY THỊ TRẤN GUKOVO

2 THÁNG TƯ

PETYA THỨC DẬY TRƯỚC KHI TRỜI SÁNG. Nó ngồi trên bậc thềm đá lạnh, kiên nhẫn chờ mặt trời lên để xin phép bố mẹ vào thị trấn. Sau nhiều tháng tiết kiệm, nó đã đủ tiền mua một con tem nữa, con tem sẽ lấp đầy trang cuối cuốn album. Vào ngày sinh nhật thứ năm, nó được bố tặng bộ tem đầu tiên. Nó không đòi hỏi, nhưng nó đã hình thành sở thích này, thậm trọng ban đầu rồi ngày càng kiên trì hơn cho đến khi trở thành nỗi ám ảnh. Hai năm qua, nó đã sưu tầm được những con tem khác từ những gia đình làm việc ở nông trang tập thể - Nông trang tập thể 12, nơi bố mẹ nó được phân về. Nó còn làm quen với những người dung ở Gukovo, thị trấn gần nhất, với hy vọng xin được tem của họ. Khi bộ sưu tập nhiều dần lên, nó đã mua một cuốn album giấy rẻ tiền để dán những con tem vào, xếp chúng thành hàng ngăn nắp. Nó cất cuốn album trong một chiếc hộp gỗ mà bố đã làm cho nó với mục đích rõ ràng là để phòng mọi rủi ro. Một cái hộp như thế là cần thiết bởi ban đêm Petya không tài nào ngủ được, nó liên tục kiểm tra để nước dột trên mái nhà không ngấm vào hoặc để bọn chuột không gặm những trang tem quý giá. Trong số những con tem nó sưu tầm được, nó yêu quý nhất bốn con tem đầu tiên bố nó đã tặng.

Thỉnh thoảng bố mẹ nó cho nó vài kopeck, không phải những đồng kopeck tiết kiệm, bởi nó đã đủ lớn để hiểu rằng không có tiền dư dả mà tiết kiệm. Đổi lại, nó luôn phải đảm bảo làm thêm công việc vặt ở nông trang. Phải rất lâu, tận vài tháng, mới tiết kiệm đủ tiền, nên điều duy nhất nó có thể làm là nghĩ ngợi xem sẽ mua con tem nào tiếp theo. Tối qua, nó được thêm một kopeck nữa, mẹ nó nghĩ cho tiền lúc ấy là dở lắm, không phải chỉ phản đối nó mua tem, mà chị biết rằng chắc chắn buổi tối hôm đấy nó sẽ không ngủ. Chị đã đúng.

Khi mặt trời vừa mọc, Petya vội vã vào nhà. Mẹ nó nhất định cứ bảo nó phải ăn cháo lúa mạch đã rồi đi đâu thì đi. Nó ăn rất nhanh, lờ đi chuyện mẹ nó lo là nó có thể bị đau dạ dày. Ăn xong, nó chạy ra khỏi nhà, đến chỗ đường ray chạy ngoằn ngoèo qua những cánh đồng vào thị trấn. Nó chậm lại và bước đi hồ hởi. Giờ này cửa hàng chưa mở. Nó nhắm nháp cái cảm giác chờ đợi cũng được.

Ở Gukovo, các ki ốt bán tem và báo còn đóng cửa. Petya không có đồng hồ. Nó không biết chính xác mấy giờ kiốt sẽ mở, nhưng nó không nề hà phải đợi. Thật phần khích khi ở trong thị trấn và biết rằng nó có đủ tiền mua con tem mới, và nó đi loanh quanh trên phố, không đến nơi nào cụ thể. Nó dừng lại cạnh bến elektrichka, biết rằng trong đấy có một cái đồng hồ. Bây giờ là bảy giờ năm mươi phút. Một chuyến tàu sắp chạy, và nó quyết định đứng lại xem, nó đi bộ trên sân ga rồi ngồi xuống. Nó đã đi elektrichka rồi. Đó là loại tàu chậm, dừng ở mọi bến trên đường đến thành phố Rostov. Mặc dù chỉ mới đi xa đến Rostov cùng bố mẹ, nó và vài đứa bạn học thỉnh thoảng vẫn lên tàu chỉ vì chúng có thể làm vậy mà không mất tiền. Người ta hiếm khi kiểm tra vé.

Nó gần như đã sẵn sàng quay lại kiốt để mua tem thì một người đàn ông ngồi xuống cạnh nó. Người đàn ông ăn mặc lịch sự và có một chiếc cặp đen để dưới đất, ở giữa hai chân, như thể y sợ ai

đó sẽ lấy mất. Petya ngược nhìn mặt người đàn ông. Y đeo cặp kính vuông dày, tóc đen gọn gàng. Y mặc đồ vest. Petya không biết người này bao nhiêu tuổi. Y không hẳn quá già, dù có mái tóc bạc. Nhưng y cũng không hẳn là trẻ. Y dường như không biết đến sự hiện diện của Petya. Petya định đứng lên đi thì bỗng nhiên người đàn ông quay sang và mỉm cười:

- Hôm nay cháu đi đâu?
- Cháu không đi đâu cả, thưa chú. Ý cháu là, cháu không đi tàu. Cháu chỉ ngồi đây thôi.

Petya được dạy bảo phải tỏ ra lịch sự và tôn trọng người lớn.

- Đây là một chỗ lạ đời nếu ngồi mà không có lý do nào cả.
 - Cháu đang chờ để mua vài con tem, nhưng kiốt chưa mở. Giờ chắc nó mở rồi, cháu phải đi xem.
- Nghe thế, người đàn ông xoay hẳn người sang Petya:

- Cháu sưu tập tem?
- Vâng, thưa chú.
- Chú cũng từng chơi tem khi ở tuổi cháu.

Petya ngồi xuống, thả lỏng người - nó chưa quen biết ai sưu tập tem:

- Chú sưu tập tem mới hay tem cũ ạ? Cháu sưu tập cả hai.
- Tất cả tem của chú đều mới. Chú mua chúng ở kiốt. Giống như cháu.
- Cháu ước tất cả tem của cháu đều mới. Nhưng hầu hết đều là tem cũ. Cháu cắt chúng ra từ những phong bì.

Petya cho tay vào túi, lôi ra năm xu kopeck đồng đỏ và cho người đàn ông xem:

- Cháu phải tiết kiệm tận ba tháng đấy.

Người đàn ông liếc nhìn năm tiền xu nhỏ nhoi:

- Lâu như vậy mà không được là bao.

Petya nhìn xuống mấy đồng xu của mình. Người đàn ông nói đúng. Nó không có nhiều lắm. Và nó nhận ra nó sẽ không bao giờ có nhiều tiền. Niềm hồ hởi của nó xui đi. Nó sẽ không bao giờ có một bộ sưu tập lớn. Những người khác sẽ luôn có nhiều hơn nó: bất kể nó có làm việc chăm chỉ thế nào, nó cũng không bao giờ theo kịp. Nó xuống tinh thần, nó muốn bỏ đi và định đứng lên thì người đàn ông hỏi:

- Cháu là một cậu bé ngăn nắp chứ?
- Vâng thưa chú.
- Cháu có giữ gìn tem của cháu không?

- Cháu giữ gìn cẩn thận lắm ạ. Cháu bỏ chúng trong một cuốn album. Và bố cháu làm cho cháu một chiếc hộp gỗ. Để cho album được an toàn. Mái nhà cháu thỉnh thoảng bị dột. Và đôi khi có chuột nữa.

- Thật hợp lý khi để cuốn album của cháu ở nơi an toàn. Chú cũng đã làm vậy lúc ở tuổi cháu. Chú để cuốn album của chú trong ngăn tủ.

Người đàn ông dường như đang cân nhắc gì đó trong đầu:

- Nghe này, chú cũng có con. Hai cô con gái, nhưng không đứa nào quan tâm đến tem cả. Chúng thật là những đứa bừa bộn. Còn chú, chú không còn thời gian chơi tem nữa - chú bận làm việc. Cháu hiểu điều đó chứ? Chú chắc bố mẹ cháu cũng rất bận rộn.

- Lúc nào cũng bận ạ, thưa chú, bố mẹ cháu làm việc rất vất vả.

- Họ không có thời gian sưu tầm tem, đúng không?

- Vâng, thưa chú.

- Chú cũng ở trong tình cảnh như vậy. Chú có ý này: chú rất muốn tặng bộ sưu tập của mình cho ai đó biết quý nó, một người sẽ quan tâm đến nó, một người như cháu.

Petya xem xét viễn cảnh một cuốn album đầy những tem mới. Chúng có từ ngày người đàn ông này chơi tem. Đây sẽ là bộ sưu tập mà nó hằng ao ước. Nó không nói gì, không thể tin vận may của mình.

- Thế nào? Điều đó có khiến cháu quan tâm không?

- Có thưa chú, cháu có thể để nó trong hộp gỗ và nó sẽ an toàn.

Người đàn ông dường như không chắc lắm, y lắc đầu:

- Nhưng cuốn sổ của chú đầy tem là tem, có lẽ nó quá lớn so với cái hộp nhỏ của cháu.

- Vậy thì bố cháu sẽ làm một chiếc hộp khác. Bố cháu rất khéo tay. Và bố sẽ không phiền chút nào đâu. Bố cháu thích làm các đồ vật. Bố rất khéo.

- Và cháu chắc là cháu sẽ giữ gìn những con tem chứ?

- Vâng thưa chú.

- Cháu hứa đi.

- Thưa chú, cháu hứa.

Người đàn ông mỉm cười:

- Cháu đã thuyết phục được chú rồi. Cháu sẽ được nó. Nhà chú chỉ cách đây ba trạm. Đi nào, chú sẽ mua vé cho cháu.

Petya định nói rằng không cần mua vé, nhưng nó nuốt lời vào. Nó không muốn thừa nhận vi phạm quy định. Cho đến khi nó có bộ tem, nó cần giữ ấn tượng tốt với người đàn ông này.

Ngồi trên ghế gỗ trong elektrichka, nhìn ra ngoài rừng qua ô cửa sổ, Petya đung đưa chân, giày nó gàn chạm sàn. Bây giờ có một vấn đề là nó có nên tiêu mấy kopeck cho một con tem mới không. Dường như không cần thiết, xét đến những con tem nó sắp có, và nó quyết định sẽ đưa tiền lại cho bố mẹ. Sẽ thật tốt nếu họ có thể chia sẻ vận may của nó. Người đàn ông làm gián đoạn những suy nghĩ của nó khi vỗ nhẹ vào vai nó:

- Chúng ta đến nơi rồi.

Elektrichka dừng lại ở một bến giữa rừng, cách khá xa thị trấn Shakhty. Petya bối rối. Đây là chỗ thư giãn cho những người muốn lánh xa thị trấn. Có những con đường cây cỏ bị rạp xuống đất do người đi bộ giẫm lên. Nhưng đây không phải thời gian phù hợp cho việc đi dạo. Tuyết mới tan. Khu rừng hoang vắng và không thân thiện. Petya quay sang người đồng hành, nhìn đôi giày lịch lãm của y và chiếc cặp đen:

- Chú sống ở đây à?

Người đàn ông lắc đầu.

- Nhà nghỉ hè của chú ở đây thôi. Chú không thể cất tem ở nhà được. Chú lo là các con chú sẽ tìm thấy chúng và động mấy ngón tay bẩn thỉu vào. Nhưng chú sẽ phải bán căn nhà này, cháu biết đấy. Nên chú không còn chỗ nào để giữ bộ sưu tập nữa.

Y xuống tàu. Petya đi theo, bước xuống sân ga. Không ai khác xuống tàu.

Người đàn ông đi vào rừng, Petya ngay sau lưng. Câu chuyện căn nhà nghe cũng hợp lý. Petya

không quen ai giàu đến mức có nhà nghỉ hè, nhưng nó biết những ngôi nhà ấy thường ở trong rừng, bên hồ hoặc gần biển. Trong khi đi người đàn ông tiếp tục nói:

- Tất nhiên sẽ thật tốt nếu các con chú hứng thú với những con tem, nhưng chúng chẳng quan tâm gì cả.

Petya định nói với người đàn ông rằng có lẽ các con của y cần thêm chút thời gian. Cũng phải một thời gian nó mới trở thành một người sưu tầm cẩn thận. Nhưng nó đủ khôn ngoan để hiểu rằng việc các con của người đàn ông này không quan tâm đến tem là một lợi thế cho nó. Vậy nên, nó không nói gì cả.

Người đàn ông bước khỏi đường mòn, đi vào lớp cỏ dại với tốc độ khá nhanh. Petya phải đánh vật mới theo kịp. Người đàn ông rải những bước dài. Petya gần như đã phải chạy.

- Thừa chú, chú tên gì ạ? Cháu muốn có thể kể cho bố mẹ cháu biết tên của người đã cho cháu bộ tem, nhờ họ không tin cháu.

- Đừng lo lắng về bố mẹ cháu. Chú sẽ viết cho họ một bức thư, giải thích làm thế nào cháu có được cuốn album. Chú sẽ cho họ địa chỉ nhờ họ muốn kiểm tra.

- Cháu cảm ơn chú rất nhiều.

- Cứ gọi chú là Andrei.

Một lúc sau, người đàn ông dừng bước và cúi xuống, mở cặp ra. Petya cũng dừng lại, nhìn quanh xem có thấy căn nhà nghỉ đâu không. Nó không thấy cái nào cả. Có lẽ họ phải đi thêm chút nữa. Nó lấy hơi, nhìn chăm lên những nhánh cây trụi lá của những thân cây cao đan chéo khắp bầu trời u ám.

ANDREI NHÌN XUỐNG thân thể đứa bé. Máu chảy trên đầu đứa bé xuống hai bên má. Andrei quỳ xuống, đặt một ngón tay trên cổ đứa trẻ, bắt mạch. Nó vẫn còn sống. Thật tốt. Lật đứa bé nằm ngửa ra, y bắt đầu cởi đồ đứa bé như thể nó là một con búp bê. Y cởi áo khoác của nó, áo sơ mi, rồi đôi giày và tất. Cuối cùng, y cởi quần dài nó và quần lót. Y chất đồ lại thành đống rồi lấy chiếc cặp lên, bước xa chỗ đứa trẻ. Sau chừng hai mươi bước chân, y dừng lại bên một thân cây đổ. Y thả mớ quần áo, một đống nhỏ loại quần áo rẻ tiền. Y đặt chiếc cặp xuống đất, mở cặp, và lôi ra một đoạn dây thô dài. Y quay lại đứa bé, buộc một đầu sợi dây quanh cổ chân nó. Y thắt nút chặt, thử nút thắt bằng cách kéo chân đứa bé. Dây thắt lại. Y đi thụt lùi, cẩn thận kéo sợi dây ra như thể đang đặt kíp cho một khối thuốc nổ. Y đến chỗ thân cây đổ, nấp sau đó, và nằm xuống đất.

Y đã chọn một điểm thuận lợi. Vị trí của thân cây nghĩa là khi đứa bé tỉnh dậy, nó sẽ không nhìn thấy y. Mắt y dõi theo sợi dây ở tay mình, dọc theo mặt đất đến chân đứa bé. Trong tay y sợi dây còn thừa một đoạn khá dài, đoạn chùng còn rất nhiều, ít nhất phải đến mười lăm bước chân. Đã sắp xếp xong xuôi và gần như sẵn sàng, y phấn khích đến mức buồn đái. Sợ sẽ bỏ lỡ thời điểm đứa bé tỉnh dậy, y nằm nghiêng người, cởi cúc quần, và vẫn nằm trên đất, y xả ra. Xong việc, y nhích khỏi chỗ đất ướt, thay đổi tư thế một chút, kiểm tra đứa bé. Nó vẫn nằm bất tỉnh. Đủ đến lúc cho việc chuẩn bị cuối cùng: Andrei tháo kính ra, bỏ trong hộp đựng và cho vào túi áo khoác. Bây giờ, quay lại nhìn, những thân cây, sợi dây, và đứa bé trở nên mờ mờ. Y nhú mắt, chỉ nhìn thấy hình dạng, một vệt lờ mờ da hồng tương phản với màu đất. Andrei với tay ra, quơ lấy cành cây gần đó và bắt đầu nhai vỏ cây, răng của y trở nên thô nhám và nâu.

PETYA MỞ MẮT, tập trung nhìn lên bầu trời xám xịt và những cành cây trụi trụi. Đầu nó dính máu. Nó sờ vào đầu rồi nhìn ngón tay, nó òa khóc. Nó lạnh. Nó trần truồng. Chuyện gì đã xảy ra. Nó bối rối,

nó không dám ngồi dậy vì sợ nhìn thấy người đàn ông kia bên cạnh. Nó chắc chắn người đàn ông ở gần đây. Ngay bây giờ, điều duy nhất nó thấy là bầu trời. Nhưng nó không thể ở đây được, trần trỗng dưới đất như thế này. Nó muốn về nhà với bố mẹ. Nó yêu bố mẹ rất nhiều và nó chắc họ cũng yêu nó. Môi nó run run, toàn thân lẩy bẩy, nó ngồi dậy - nhìn sang phải rồi trái, hầu như không dám thở. Nó không thấy người đàn ông đâu. Nó nhìn ra sau, sang bên cạnh. Người đàn ông đi rồi. Petya lom khom đứng dậy, nhìn vào rừng. Nó chỉ có một mình, bị bỏ rơi. Nó thở sâu, nhẹ nhõm. Nó không hiểu. Nhưng nó không muốn hiểu.

Nó liếc quanh tìm quần áo. Chúng cũng mất đâu rồi. Chúng không quan trọng. Nó bật dậy và bắt đầu chạy, cầm đầu cầm cổ chạy, chân nó giẫm phải cành cây đổ, mặt đất ẩm ướt vì mưa và tuyết tan. Đôi chân trần, khi không nghiêng răng rắc lên những cành cây thì tạo thành tiếng lạch bạch. Nó không biết mình có chạy đúng hướng không. Nó chỉ biết là nó phải bỏ chạy.

Bỗng nhiên chân phải nó bị giật lại như thể một bàn tay nắm lấy cổ chân. Không giữ được thăng bằng, nó chúi ngã xuống đất. Không kịp dừng lại để thở, nó xoay ngửa người, nhìn ra sau. Nó không thấy ai cả. Hẳn nó bị trượt chân và nó định đứng lên thì thấy sợi dây thắt nơi cổ chân phải. Mắt nó nhìn theo sợi dây vào tận trong rừng, nó thấy là sợi dây giăng dài trên đất giống như dây câu. Sợi dây dài đến tận một thân cây đổ cách xa chừng bốn mươi bước.

Nó nắm lấy sợi dây, cố tuột ra khỏi chân. Nhưng sợi dây thắt quá chặt, thít sâu vào da. Sợi dây lại giật, lần này mạnh hơn. Petya bị kéo mạnh qua mặt đất, lưng nó phủ đầy bùn, rồi dừng lại. Nó nhìn lên. Người đàn ông ở kia, đứng sau thân cây đang quấn sợi dây để kéo nó lại gần. Petya chớp những cành cây, cào xuống đất. Nhưng không ăn thua: nó lại bị kéo đến gần hơn. Nó tập trung vào nút thắt. Nó không gỡ được. Nó không bứt đứt sợi dây được. Nó không còn cách nào khác là phải kéo nút thắt xuống, làm trầy xước da cổ chân. Sợi dây lại kéo, lần này xới vào thịt nó. Nó nghiêng răng, không chịu hết lên. Nó nắm một ít bùn ướt, bôi trơn sợi dây. Ngay khi người đàn ông kia kéo lại, Petya đã thoát được nút thắt. Nó nhòe dậy và chạy.

Sợi dây chùng xuống trong tay Andrei. Không có gì ở đầu dây bên kia. Y lại giật, cảm thấy mặt đỏ bừng. Y nhú mắt nhưng khoảng cách quá xa, y không thể thấy gì hết, y luôn dựa vào sợi dây. Y có nên đeo kính vào không? Không, y không bao giờ có lựa chọn đó lúc còn bé. Y đã bị mắc kẹt như thế này - gần như mù, đơn độc, loạng quạng trong rừng.

Nó bỏ mình lại rồi.

Andrei nhòe dậy, trèo qua thân cây đổ. Mũi gi xuống mặt đất, y lần theo sợi dây.

Chưa bao giờ Petya chạy nhanh đến như vậy. Nó phải đến bến - tàu điện sẽ tới. Nó sẽ lên tàu. Và con tàu sẽ chạy trước khi người đàn ông kia đến. Nó sẽ thoát.

Mình làm được.

Nó quay lại. Người đàn ông đằng sau nó, đang chạy, nhưng đầu sát mặt đất, như thể đang tìm thứ gì y đánh rơi. Hơn nữa, y đang sai hướng. Khoảng cách giữa họ tăng dần. Petya sẽ làm được, nó sẽ chạy thoát.

Đến cuối sợi dây, nút thắt, nhịp tim đập nhanh hơn - Andrei dừng lại và nhìn quanh, nheo mắt. Y cảm thấy nước mắt sắp trào lên, y không thể nhìn thấy đứa bé. Đứa bé đã chạy mất. Andrei còn một mình, bị bỏ mặc. Rồi, kia, phía bên phải, có cái gì động đậy - màu sáng, màu da, một đứa bé.

Petya quay ra sau nhìn, hy vọng khoảng cách giữa họ sẽ tăng lên. Lần này, nó thấy người đàn ông đang chạy, chạy rất nhanh và theo hướng của nó. Y chạy từng bước dài, áo khoác bay lật phật hai bên.

Y cười hoang dại. Petya có thể thấy rằng của y không hiểu sao đã nẫu hết cả, nó dừng lại, hiểu rằng không có đường thoát. Cảm thấy yếu ớt, đôi chân không còn máu nữa. Nó đưa tay lên đầu, như thể điều này có thể bảo vệ nó, và nhắm mắt, tưởng tượng đang ở trong vòng tay bố mẹ.

Andrei đâm sâu vào đũa bé với tốc độ khiến cả hai ngã xuống đất. Andrei nằm trên, đũa bé gãy giữa phía dưới; cào cào và cắn xé áo khoác của y. Vẫn nằm bẹp trên đũa bé, không cho nó chạy thoát, Andrei lẩm bẩm:

- Nó còn sống!

Y lôi ra con dao sẵn dài giắt ở dây nịt. Y nhắm mắt, đâm lưỡi dao vào bên dưới mình, ban đầu là những nhát đâm thận trọng, chỉ đâm bằng mũi dao, những nhát đâm nhỏ, rồi lắng nghe tiếng thét của nó. Y chờ đợi, nhắm nháp khoảnh khắc này, cảm nhận những rung động của cuộc vật lộn dưới bụng y. Cảm giác thật dễ chịu! Hăng máu, lưỡi dao đâm sâu hơn và nhanh hơn, sâu hơn và nhanh hơn, cho đến khi lưỡi dao đâm lút cán. Lúc này đũa bé không còn động đậy nữa.

BA THÁNG SAU

MIỀN ĐÔNG NAM VÙNG ROSTOV

BIỂN AZOV NGÀY 4 THÁNG BẢY

NESTEROV NGỒI vùi ngón chân trong cát. Đoạn bờ biển này là chỗ ưa thích của những người dân sống gần thành phố Rostov bên sông Đông cách chừng bốn mươi ki lô mét về phía Đông Nam. Hôm nay không phải ngoại lệ. Bãi biển đông nghịt người. Như thể người dân thành phố thức dậy sau kỳ ngủ đông, cơ thể họ mất hết sắc tố bởi mùa đông dài. Anh có thể đoán công việc của mọi người thông qua hình dạng cơ thể họ không? Những người béo tốt là những người quan trọng theo cách nào đó. Có lẽ họ là quản đốc nhà máy hoặc quan chức hoặc nhân viên cấp cao của Bộ An ninh Nhà nước, không phải hạng đi đập cửa mà là những người ký các giấy tờ. Nesterov thận trọng để không bị họ để mắt. Anh tập trung vào gia đình mình. Hai đứa con trai đang chơi ở đoạn nước nông, vợ anh nằm nghiêng bên cạnh, chị đang ngủ - chị nhắm mắt, đầu kê trên hai tay. Mới nhìn qua, họ dường như mãi nguyên: một gia đình hoàn hảo. Họ có mọi lý do để thư giãn - họ đang đi nghỉ, được phép sử dụng xe dân quân, có tem phiếu nhà nước trả xăng dầu, như là một phần thưởng cho việc xử lý thành công, kín đáo và hiệu quả hai vụ điều tra giết người khác nhau. Người ta bảo anh không nên lo nghĩ làm gì. Đó là mệnh lệnh với anh ta. Anh nhắc lại những lời đó trong đầu, nuốt lấy sự mỉa mai của nó.

Phiên tòa xét xử Varlam Babinich kéo dài hai ngày, luật sư biện hộ viện đến lời bào chữa về sự mất trí. Theo thủ tục tố tụng, bên bào chữa buộc phải dựa vào lời khai của chính các chuyên gia do bên kiểm sát trưng cầu. Họ không thể mời nhân chứng độc lập của mình. Nesterov không phải luật sư, và không cần phải là luật sư mới hiểu lợi thế to lớn của sự sắp đặt này nghiêng về bên kiểm sát. Trong vụ Babinich, bên bào chữa phải chứng minh sự mất trí khi không thể mời một nhân chứng mà không do bên kiểm sát chuẩn bị trước. Bởi không có chuyên gia tâm lý làm việc ở bệnh viện 379, một bác sĩ không được đào tạo chuyên môn đã được bên kiểm sát lựa chọn và mời đến để đánh giá. Bác sĩ này tuyên bố ông ta tin Varlam Babinich hiểu sự khác nhau giữa cái đúng và cái sai, và biết rằng giết người là sai; lý trí của bị cáo có hạn, chắc chắn vậy, nhưng đủ để hiểu các khái niệm như phạm tội. Cuối cùng, cậu ta nói lúc bị bắt:

- Cháu gặp rắc rối lắm rồi.

Luật sư biện hộ bấy giờ không có lựa chọn nào khác đành phải mời chính ông bác sĩ kia và cố đưa ra một quan điểm phản bác. Varlam Babinich bị cho là có tội. Nesterov đã nhận được bức thư đánh máy, xác nhận rằng cậu bé mười bảy tuổi đã chết khi quỳ gối, bị bắn vào sau đầu.

Vụ bác sĩ Tyapkin mất ít thời gian hơn, gần một ngày. Vợ anh ta làm chứng rằng anh ta là người thô bạo, mô tả những tưởng tượng bệnh hoạn của anh ta, và cho rằng lý do duy nhất chị ta không tố cáo là

bởi chị ta lo sợ cho tính mạng của mình và cho đứa trẻ. Đề đòi lại lời khai này, chị được chuyển đến Shakhty, một thị trấn ở Ukraina, nơi chị ta có thể tiếp tục sống mà không phải chịu vết nhơ tội ác của chồng. Bởi vì không ai ngoài Voualsk nghe nói về tội phạm đó, thậm chí chị ta cũng không cần thay tên đổi họ.

Hai vụ án kết thúc. Những người đồng tính bị tù khổ sai từ năm đến hai mươi năm. Bất chấp tính chất lặp lại của những phiên xét xử này, Nesterov đã ngồi nghe hết toàn bộ các phiên tòa, chừng hai trăm vụ. Sau khi người cuối cùng bị kết án, anh ta rời tòa để rồi thấy mình nhận được lời chúc mừng của các quan chức ở địa phương. Anh ta đã làm tốt. Hầu như chắc chắn anh ta sẽ được phân căn hộ mới trong vài tháng tới, hoặc nếu không thì cũng cuối năm.

Nhiều đêm sau khi kết thúc những phiên tòa, khi anh ta nằm thao thức, vợ anh đã nói việc anh ta đồng ý giúp Leo chỉ là vấn đề thời gian; chị mong anh ta cứ đồng ý và làm điều đó. Anh ta đang chờ đợi sự cho phép của chị? Có lẽ vậy. Anh ta đang đánh cược không chỉ tính mạng của mình mà cả của gia đình nữa. Không phải anh ta đang làm điều gì sai trái với quy định khi hỏi những câu hỏi và tiến hành điều tra, mà là anh ta đang tự ý hành động. Hành động độc lập luôn rủi ro. Dù vậy, anh tin rằng mình có thể bắt đầu một kiểu điều tra thầm lặng, một cuộc điều tra ngẫu nhiên mang vẻ bề ngoài không gì hơn là những cuộc trao đổi giữa các đồng nghiệp. Nếu anh phát hiện ra không có các trường hợp tương tự, không có trẻ em nào khác bị giết thì anh có thể dám chắc rằng những trừng phạt tàn bạo mà anh tham gia gây nên là hợp lẽ, công bằng, và thích đáng. Dù anh không tin Leo, và khó chịu vì mỗi nghi ngờ gã gợi lên, nhưng anh ta cũng phải thừa nhận gã đã đặt ra một câu hỏi rất cơ bản. Công việc của anh có ý nghĩa không hay đó chỉ là phương cách để tồn tại? Cố gắng sống sót thì chẳng có gì phải xấu hổ - đây là mối bận tâm của đa số. Tuy nhiên, liệu có đủ không khi phải sống trong nhơ nhuốc và thậm chí không nhận được chút cảm thức tự hào, thậm chí không được nâng đỡ bởi một ý thức rằng những điều anh ta làm phục vụ cho mục đích nào đấy?

Mười tuần qua, Nesterov đã tự hành động mà không bàn bạc hay hợp tác gì với Leo. Bởi Leo chắc chắn đang bị giám sát, giữa họ càng ít tiếp xúc thì càng tốt. Điều duy nhất anh ta làm là viết cho Leo ngắn gọn - Tôi sẽ giúp - bao gồm cả dặn dò phải hủy bức thư ngay.

Không có cách nào dễ dàng tiếp cận các hồ sơ tội phạm trong vùng. Anh đã gọi điện, viết thư. Trong cả hai cách liên lạc đó, anh chỉ đề cập thoáng qua chủ đề, ca ngợi sự hiệu quả của đơn vị mình vì giải quyết nhanh chóng hai vụ án nhằm kích thích sự khoe khoang tương tự. Khi những hồi đáp bắt đầu đến, anh buộc phải bắt tàu đi những chuyến ngoài công việc, đến những thị trấn và gặp gỡ các đồng nghiệp của mình, uống với họ, thảo luận với họ về những vụ việc liên quan trong chưa đầy một phút trước khi đánh sang những chuyện khác. Đây là một cách thức cực kỳ kém hiệu quả để lấy thông tin. Ba tiếng nhậu nhẹt mới được hai phút trao đổi hữu ích. Sau tám tuần, Nesterov không khai được một vụ tội phạm nào chưa được phá. Đến lúc này, anh ta gọi Leo vào phòng mình.

Leo vào phòng, đóng cửa, ngồi xuống. Nesterov kiểm lại hành lang trước khi quay lại, đóng cửa phòng, và cho tay xuống bàn. Anh ta lấy ra một tấm bản đồ Liên Xô rồi trải ra trên bàn, lấy mấy quyển sách chặn các góc. Rồi anh ta nhặt một nắm ghim. Anh ta gắn hai chiếc ghim vào vùng Voualsk trên bản đồ, hai ở Molotov, hai ở Vyatka, hai ở Gorky, và hai ở Kazan. Những cái ghim này tạo thành một dãy các thị trấn dọc theo tuyến đường tàu theo hướng Tây đến Mátxcova. Nesterov chưa đến Mátxcova, cố ý tránh những dân quân ở thành phố này, những người anh ta sợ sẽ nghi ngờ trước bất cứ câu hỏi nào. Phía Tây Mátxcova, dù việc thu thập thông tin kém thành công hơn, nhưng anh ta phát hiện một trường hợp khả dĩ ở Tver. Đi về phía Nam, anh gắn ba chiếc ghim ở thành phố Tula, hai ở thị

trần Orel, và hai ở Belgorod. Giờ đến Ukraina, anh ta nhặt hộp ghim lên, lắc ra ít nhất hai mươi cái vào tay. Anh ta tiếp tục: ba ghim ở các thị trấn Kharkov và Gorlovka, bốn ghim ở thành phố Zaporoshy, ba ở thị trấn Kramatorsk, và một ở Kiev. Ra khỏi Ukraina, có năm ghim ở Taganrog và cuối cùng sáu ghim ở trong và quanh thành phố Rostov.

Nesterov hiểu phản ứng của Leo - im lặng kinh hãi. Về nhiều mặt, Nesterov đã thu thập những thông tin này với tâm trạng tương tự. Lúc đầu anh cố gắng bác bỏ sự tương đồng: có chất nghiền nát nhét vào miệng những đứa trẻ, cho dù các dân quân gọi đó là đất hay bùn, thân người bị cắt xẻo. Nhưng những điểm tương đồng quá dễ nhận ra. Có sợi dây buộc quanh cổ chân. Những cái xác trần truồng, quần áo chất thành đống cách xa một đoạn. Hiện trường tội phạm luôn ở trong rừng hoặc công viên và thường gần nhà ga, không bao giờ là trong gia đình, không bao giờ ở trong nhà. Không một thị trấn nào trao đổi với thị trấn khác cho dù các tội ác xảy ra cách nhau chưa đầy năm mươi ki lô mét. Không mối liên hệ nào được vạch ra, khi nói những chiếc ghim này lại. Chúng được giải quyết bằng cách đổ cho những kẻ say, hoặc bọn trộm hoặc những kẻ hiếp dâm bị kết án - những kẻ không ai mong muốn, mà với họ bất cứ cáo buộc nào cũng đúng.

Theo tính toán của anh ta, tổng cộng có bốn mươi ba vụ. Nesterov vói tay lên, lấy một chiếc ghim nữa trong hộp, và đính nó vào giữa Mátxcova, làm cho Arkady thành đứa trẻ thứ 44.

NESTEROV TỈNH GIÁC thấy bên má của mình áp trên cát, miệng há ra. Anh ngồi dậy và phúi cát. Mặt trời đã biến mất sau một đám mây. Anh tìm bọn trẻ, nhìn dọc chiều dài bờ biển, những người đang chơi đùa. Đứa lớn, Efim, bảy tuổi, ngồi gần mép nước. Nhưng đứa nhỏ - mới năm tuổi - thì không thấy đâu. Nesterov quay sang vợ. - Chị đang cắt lát thịt khô để chuẩn bị bữa trưa.

- Vadim đâu rồi?

Inessa ngược lên, chị thấy ngay đứa lớn, nhưng không thấy đứa nhỏ. Chị vẫn cầm con dao, đứng lên, quay lại tìm đằng sau. Không thấy nó đâu, chị thả con dao xuống. Cả hai đến chỗ Efim, quỳ xuống hai bên nó:

- Em con đâu rồi?

- Em bảo lại chỗ bố mẹ.

- Lúc nào?

- Con không biết.

- Con nhớ xem.

- Mới đây thôi. Con không chắc ạ.

- Bố mẹ bảo hai anh em phải ở bên nhau mà.

- Em bảo lại chỗ bố mẹ mà!

- Em không xuống nước chứ?

- Em đi đằng kia, về chỗ bố mẹ.

Nesterov đứng lên, nhìn xuống nước. Vadim không xuống biển, nó không muốn bơi. Nó ở trên bãi biển, đâu đó giữa hàng trăm người này. Những hình ảnh trong máy hồ sơ án mạng hiện lên trong đầu anh. Một cô bé bị giết cách xa một lối đi ven sông nhiều người qua lại. Một cô bé khác bị giết trong công viên, đằng sau một tượng đài, cách nhà cô bé chừng một trăm thước. Anh ngồi khom xuống cạnh con trai:

- Con quay lại chỗ trải khăn đi. Cứ ở đó, bất kể ai có nói chuyện với con, bất kể họ nói gì. Ngay cả là người lớn tuổi và họ bảo con phải tôn trọng họ thì con cũng phải ở yên một chỗ.

Nhớ ra biết bao đứa trẻ bị thuyết phục biến mất vào rừng, anh đôi ý và cầm tay con trai:

- Đi với bố. Hai bố con mình sẽ đi tìm em con.

Vợ anh ta đi lên phía trên bờ biển, theo hướng ngược lại, trong khi Nesterov đi xuống, loay quanh tìm giữa đám đông, anh bước vội khiến Efim không theo kịp, nên anh bế đứa con trai lên. Bãi biển không còn, thuôn lại thành thảm cỏ dài và cây dại. Vẫn không thấy Vadim đâu.

Efim biết chút ít về công việc của bố mình. Nó biết hai đứa trẻ bị giết trong thị trấn bởi vì bố mẹ đã kể cho nó biết, mặc dù họ bắt nó thề không kể cho ai khác nghe. Không ai phải lo lắng về chúng. Chúng đã được giải quyết. Efim biết em trai của mình đang gặp nguy hiểm. Nó là đứa mau miệng, thân thiện. Nó thấy khó lòng tỏ ra vô lễ với bất kỳ ai. Efim nên trông coi nó cẩn thận hơn, và nhận ra mình đáng trách, thằng bé òa ra khóc.

Ở đầu kia bãi biển, Inessa gọi tên con trai. Chị đã đọc tài liệu liên quan đến cuộc điều tra của chồng. Chị biết chính xác chuyện gì đã xảy ra với những đứa trẻ mất tích kia. Lo sợ, chị đổ hết lỗi cho mình. Chị đã bảo chồng mình giúp Leo. Chị đã động viên anh, khuyên anh các biện pháp thận trọng để giữ kín việc điều tra. Bản tính của anh bộc trực mà công việc này lại cần thận trọng. Chị đã đọc những bức thư anh viết trước khi chúng được gửi đi, đề nghị thêm vào những câu, phòng khi thư bị chặn lại. Khi anh cho chị xem bản đồ đánh dấu bằng những chiếc ghim, chị đã sờ từng chiếc một. Một con số không thể nào tin được và đêm hôm đó chị đã ngủ cùng giường với các con. Gắn kỳ nghỉ của họ với một cuộc điều tra là ý tưởng của chị. Vì sự tập trung lớn nhất các vụ án mạng xảy ra ở miền Nam đất nước, cách duy nhất Nesterov có thể thực hiện chuyến đi quan trọng này mà không bị chú ý là dùng kỳ nghỉ của gia đình như một vỏ bọc. Chỉ đến bây giờ chị mới hiểu trọn rằng chị đã đẩy con mình vào nguy hiểm. Chị đã đưa chúng vào trung tâm của tội ác bí ẩn này. Chị đã đánh giá thấp sức mạnh của điều họ đang tìm kiếm. Không đứa trẻ nào được an toàn hết. Chúng dường như bị bắt đi bất cứ lúc nào, bị giết chỉ cách xa nhà chúng vài mét. Bây giờ, con trai chị đã bị bắt.

Chị thấy khó thở, chị hét lớn gọi tên đứa con, gọi tên nó vào mặt những người tắm biển khác, mắt chị đầm lệ. Mọi người vây quanh chị với con mắt thờ ơ, câm lặng. Chị cầu xin họ giúp đỡ.

- Nó mới năm tuổi thôi. Nó bị bắt rồi, Chúng tôi phải tìm nó.

Một phụ nữ trông nghiêm nghị cô giữ lấy chị:

- Nó chỉ ở đâu đây thôi.

- Cô không hiểu: nó đang rất nguy.

- Vì cái gì?

Chị đẩy người phụ nữ ra, xoay quanh, gọi tên đứa trẻ. Bỗng chị cảm thấy hai bàn tay một người đàn ông nắm lấy cánh tay chị.

- Con trai tôi bị bắt. Làm ơn giúp tôi tìm lại nó.

- Sao cô không bình tĩnh lại?

- Không, nó sẽ bị giết. Nó sẽ bị sát hại. Anh phải giúp tôi tìm nó.

Người đàn ông cười:

- Không có ai bị giết cả. Nó sẽ an toàn thôi.

Chị bắt đầu vùng ra nhưng người này không buông chị. Bị bao quanh bởi những khuôn mặt thương

hại, chị cố vùng ra:

- Thả tôi ra! Tôi phải đi tìm con tôi.

Nesterov xô đẩy đám đông, tìm đến chỗ vợ. Anh ta đã tìm thấy đứa con trai út đang chơi trong một đám sậy cao, giờ anh đang bế hai đứa trẻ. Người đàn ông thả tay Inessa ra. Chị ôm lấy Vadim, giữ chặt đầu nó như thể cái đầu thật mong manh và sẽ vỡ mất. Cả gia đình đứng bên nhau, bao quanh họ là những khuôn mặt hần học. Tại sao họ lại cư xử như vậy? Có chuyện gì với họ thế? Efim thì thầm:

- Mình đi thôi.

Họ rời đám đông, vội vã thu dọn đồ và ra xe. Chỉ có bốn chiếc xe khác đậu bên con đường đất. Những người đi tắm biển đến đây bằng xe điện. Nesterov nổ máy, lái xe đi.

TRÊN BỜ BIỂN một phụ nữ gầy gò, có đốm hoa râm trên mái tóc, dõi theo chiếc xe biến mất. Chị ta ghi nhớ biển số, quyết định rằng gia đình này phải được điều tra.

MÁTXCÔVA 5 THÁNG BẢY

CHO ĐẾN NGÀY HÔM QUA, nếu Leo bị bắt thì chẳng có gì liên hệ trực tiếp Raisa với cuộc điều tra trái phép của gã. Cô có thể tố cáo gã và có cơ may cô sẽ thoát. Điều đó không còn đúng nữa. Trên một chuyến tàu đang đến gần Mátxcôva, dùng giấy tờ giả, tội của họ không thể tách rời được.

Tại sao Raisa lại lên tàu, đi cùng Leo? Điều đó trái ngược với nguyên tắc chủ đạo của cô - sinh tồn. Cô đã chấp nhận một rủi ro khôn lường khi mà mình vẫn còn một lựa chọn khác. Cô có thể ở lại Voualsk và không làm gì cả, hoặc, để an toàn hơn, cô có thể phản bội Leo và hy vọng sự phản bội này sẽ bảo đảm cho tương lai của cô. Đó là một chiến lược đáng ghét, đạo đức giả và hèn hạ, nhưng cô đã làm rất nhiều việc đáng ghét nhân danh sự tồn tại, gồm cả việc lấy Leo, người đàn ông cô từng ghê tởm. Điều gì đã thay đổi? Đây không phải vì tình yêu. Leo giờ là bạn đồng hành của cô, không phải theo nghĩa hôn nhân thực sự. Họ là đối tác trong cuộc điều tra này. Gã tin tưởng cô, lắng nghe cô - không phải như một người lịch sự mà là một người bình đẳng. Họ là một đội, có chung một mục tiêu, đoàn kết lại đằng sau một mục đích còn quan trọng hơn tính mạng của họ. Như được tiếp sinh lực và phấn khích, cô không muốn quay lại con người sinh tồn trước đây của mình, cô tự hỏi bao nhiêu phần tâm hồn cô đã phải cắt và bán đi để tồn tại.

Con tàu dừng lại ở Yaroslavskiy Vokzal. Leo hiểu rất rõ ý nghĩa của việc quay trở lại đây, qua chính đoạn đường tàu nơi xác Arkady được tìm thấy. Họ đang quay lại Mátxcôva lần đầu tiên kể từ khi bị trục xuất cách đây bốn tháng. Họ không có công cán gì ở đây. Tính mạng của họ và cuộc điều tra phụ thuộc vào việc không bị phát hiện. Nếu bị bắt, họ sẽ chết. Lý do của cuộc phiêu lưu này là một phụ nữ tên Galina Shaporina, một phụ nữ đã nhìn thấy kẻ giết người, một nhân chứng có thể mô tả kẻ này, ước chừng tuổi của hắn, làm cho hắn có da có thịt - làm cho hắn trở nên hiện thực. Hiện tại cả Leo và Raisa không hề biết dạng người nào họ đang tìm kiếm. Họ không có manh mối nào về kẻ này, già hay trẻ, gầy hay béo, ăn mặc luộm thuộm hay chỉnh tề. Tóm lại, hắn gần như có thể là bất kỳ ai.

Ngoài việc nói chuyện với Galina, Raisa đã đề nghị nói chuyện với Ivan, đồng nghiệp của cô ở trường. Anh ta đọc nhiều tài liệu phương Tây bị kiểm duyệt và tiếp cận các ấn phẩm, các bài báo, tạp chí hạn chế, và những bản dịch bị cấm. Hắn anh ta biết những nghiên cứu tình huống về tội ác tương tự ở nước ngoài: những vụ án mạng ngẫu nhiên, hàng loạt, và có nghi thức. Raisa chỉ biết về những tội ác như vậy với rất ít chi tiết. Cô từng nghe nói về một người Mỹ, Albert Fish, người đã giết và ăn thịt trẻ em. Cô đã nghe những câu chuyện về một người Pháp, bác sĩ Petiot, người trong cuộc Chiến tranh Vệ quốc Vĩ đại đã dụ người Do Thái vào hầm rượu nhà mình, cho họ nơi trú ẩn, và rồi giết họ, đốt xác

họ. Nhưng rõ ràng kẻ giết người đi khắp đất nước một cách dễ dàng, hẳn nói tiếng Nga và dụ dỗ trẻ em. Đây là một kẻ giết người đang hành động ngay trong lòng đất nước họ. Mọi thứ họ biết hoặc nghe nói về dạng tội phạm này đều sai hoặc không liên quan. Họ phải quên đi mọi giả định và bắt đầu lại từ đầu. Và Raisa tin rằng việc Ivan tiếp cận với những thông tin nhạy cảm là rất thiết yếu để họ tìm hiểu lại.

Leo hiểu rõ rằng những tư liệu như vậy sẽ rất hữu ích, nhưng gã cũng muốn không kém rằng phải thu hẹp sự tiếp xúc với càng ít người càng tốt. Mục tiêu chính của họ là nói chuyện với Galina Shaporina. Ivan chỉ là thứ yếu. Leo không hoàn toàn tin rằng anh ta đáng để họ chịu rủi ro. Tuy nhiên, gã cũng hiểu rằng đánh giá của gã cũng có hơi hướm cá nhân. Có phải gã ghen tị về mối quan hệ của Ivan với vợ gã? Đúng, gã ghen. Gã có muốn chia sẻ việc điều tra của họ với Ivan không? Không hề.

Leo nhìn ra cửa sổ, chờ cho mọi người xuống tàu. Các ga tàu có những mật vụ và nhân viên mặc đồng phục đi tuần tra. Mọi điểm trung chuyển chính được cho là những điểm dễ bị xâm nhập. Trên đường có những chốt kiểm soát được vũ trang. Cảng sông và cảng biển chịu giám sát thường xuyên. Không một nơi nào có nhiều lớp bảo vệ như ở Mátxcova. Họ đang cố lọt vào thành phố được giám sát gắt gao nhất cả nước. Lợi thế duy nhất của họ là Vasili ít có lý do nghĩ rằng họ táo bạo đến mức thực hiện một cuộc phiêu lưu như vậy. Lúc sắp xuống tàu, Leo quay sang Raisa:

- Nếu em tình cờ bị họ chú ý, một lính canh hoặc bất kỳ ai khác, thậm chí một người có vẻ như dân thường, thì đừng quay mặt đi ngay. Đừng cười hay có bất cứ cử chỉ nào. Cứ giữ ánh mắt như vậy rồi sau đó nhìn một thứ gì khác.

Họ bước xuống sân ga, không ai mang nhiều hành lý. Những túi hành lý lớn có khả năng thu hút chú ý hơn. Bước đi rất nhanh, họ phải ngăn mình không được vội vã. Leo mừng vì nhà ga này đang đông người. Vậy mà gã vẫn cảm thấy cổ áo sơ mi đang ướt đầm mồ hôi. Gã cố trấn tĩnh mình rằng hầu như không có mật vụ nào ở đây đang tìm họ. Họ đã rất thận trọng đánh lạc hướng mọi giám sát khả dĩ ngay từ ở Voualsk. Họ đã làm như là họ đang đi cuộc bộ trên vùng núi vào ngày nghỉ. Phải làm đơn xin phép để đi nghỉ. Bởi địa vị hạn chế của họ, họ chỉ được nghỉ vài ngày. Chịu áp lực thời gian ghê gớm như vậy, ban đầu họ vào rừng, đi theo đường vòng để chắc rằng không bị theo dõi. Khi đã tin là chỉ có mình họ, họ mới quay lại khu rừng gần nhà ga. Họ thay quần áo bùn đất của mình, chôn xuống đất cùng đồ cắm trại, và ngồi đợi chuyến tàu đi Mátxcova. Họ lên tàu vào phút cuối. Nếu mọi việc diễn ra như dự định, họ sẽ thu thập lời khai của nhân chứng, quay về Voualsk, lén vào rừng, lấy lại đồ đạc, mặc lại những bộ đồ bùn đất. Họ sẽ quay về thị trấn từ một trong những con đường mòn phía Bắc khu rừng.

Họ gần đến lối ra thì một người đàn ông đang sau gọi lại:

- Giấy tờ.

Không chút dè dặt, Leo quay lại. Gã không cười hay cố tỏ ra thoải mái. Nhân viên họ đang đối mặt là một người của Bộ An ninh Nhà nước. Nhưng Leo không nhận ra anh ta. Thật may. Gã đưa giấy tờ ra. Raisa đưa giấy tờ của cô.

Leo nhìn kỹ khuôn mặt của người kia. Anh ta cao, to. Mắt anh ta chậm chạp, động tác uể oải. Đây chỉ là một cuộc chặn khám xét thông thường. Tuy nhiên, dù thông thường hay không thì giấy tờ của họ cũng là giả và may mắn lắm cũng chỉ là thứ đồ giả tạm tạm. Khi còn làm mật vụ, Leo không bao giờ bị những thứ ấy đánh lừa. Nesterov đã giúp họ có giấy tờ này, làm giả chúng với sự giúp đỡ của Leo. Họ đã làm rất cố gắng, nhưng càng cố gắng gã càng nghi ngờ điểm yếu của chúng: vết cào xước trên giấy, những điểm mực nhòe, những đường chồng nhau do bị đóng dấu hai lần. Giờ gã tự hỏi làm sao gã lại đặt niềm tin vào những thứ giấy tờ này và nhận ra không phải vậy - gã hy vọng họ không bị kiểm tra.

Raisa nhìn tay mật vụ đang dăm dăm vào những dòng chữ và nhận ra tay này hầu như không đọc được. Anh ta đang cố giấu sự thật này bằng cách giả vờ kiểm tra rất cẩn thận. Nhưng cô đã gặp quá nhiều học sinh đánh vật với cùng rắc rối đó mà không thể nào che giấu được. Mọi người kia mấp máy khi mắt liếc qua các dòng chữ. Hiểu rằng nếu cô tỏ chút dấu hiệu là mình biết điểm yếu kém, anh ta sẽ nổi nóng, nên cô vẫn giữ vẻ mặt sợ sệt. Cô lý luận rằng anh ta thích người khác sợ: điều đó sẽ xoa dịu nỗi bất an mà anh ta đang cảm thấy. Chắc chắn tay mật vụ xem vẻ mặt của họ, không phải bởi anh ta có nghi ngờ gì về giấy tờ mà vì anh ta lo là họ bớt sợ anh ta. Hải lòng rằng anh ta vẫn là người dễ phải sợ, anh ta phe phẩy giấy tờ vào lòng bàn tay, tỏ rõ rằng anh ta đang đánh giá họ, rằng anh ta vẫn có uy quyền đối với tính mạng của họ:

- Cho tôi xem túi của hai người.

Leo và Raisa mở mấy chiếc túi nhỏ của họ. Họ không mang gì ngoài ít quần áo và vài vật dụng thiết yếu. Tay mật vụ trở nên chán ngán. Anh ta nhún vai. Đáp lại, họ cúi đầu cung kính chào anh ta, rồi đến cửa ra, cố không đi quá nhanh.

SAU KHI ĐÃ BẮC BỎ cuộc điều tra của Pyodor về vụ giết hại con trai anh ta, lừa phỉnh và hăm dọa anh ta phải im tiếng, giờ Leo lại sắp đề nghị anh ta giúp đỡ về chính vấn đề này. Gã cần Fyodor đưa gã đến nhà Galina Shaporina bởi gã không thể tìm được địa chỉ. Thực ra, có thể gã không nhớ chính xác mặt chị ta. Lúc ấy gã đã không chú ý lắm và từ lúc đó đến nay đã có quá nhiều chuyện xảy ra. Không có Fyodor thì rất ít hy vọng tìm được nhân chứng này.

Leo sẵn sàng chịu sỉ nhục, mất mặt; gã sẵn sàng đón nhận sự khinh bỉ và xúc phạm, miễn sao chắc chắn gã có được lời khai của nhân chứng kia. Mặc dù Fyodor là mật vụ MGB, nhưng Leo tin tưởng rằng anh ta sẽ trung thành với việc tưởng nhớ đứa con trai hơn. Cho dù Fyodor có cảm thấy căm ghét Leo đến thế nào, chắc chắn khao khát công lý của anh ta sẽ buộc họ liên minh với nhau? Nhưng cũng có thể Fyodor đã chấp nhận thỏa hiệp với đánh giá của Leo về tình hình bốn tháng trước, rằng một cuộc điều tra bất hợp pháp về cái chết của anh ta sẽ đẩy cả gia đình anh ta vào nguy hiểm. Thà bảo vệ người còn sống, thà giao nộp Leo; bằng cách đó anh ta vừa được an toàn vừa được trả thù. Anh ta sẽ quyết định thế nào? Leo không có lựa chọn nào khác ngoài việc gõ cửa xem ra sao.

Lô chung cư 18, tầng bốn, một cụ bà ra mở cửa - bà cụ đã chống đối gã, bà đã dám gọi thẳng là vụ giết người:

- Tôi là Leo, đây là vợ tôi, Raisa.

Bà cụ nhìn chằm Leo, bà nhớ ra gã, bà căm ghét gã. Bà liếc nhìn Raisa:

- Các người muốn gì?

Raisa trả lời, giọng cô khe khẽ:

- Chúng tôi đến đây vì vụ giết Arkady.

Một khoảng im lặng thật lâu, bà cụ dò xét mặt hai người trước khi trả lời:

- Anh chị đến nhằm địa chỉ rồi. Ở đây không có đứa bé nào bị giết cả.

Khi bà cụ định đóng cửa, Leo thò chân lên.

- Cụ nói đúng.

Leo chờ thấy sự tức giận. Nhưng thay vì thế, bà cụ bật khóc.

* * *

FYODOR, VỢ ANH TA, và bà cụ, mẹ của Fyodor, đứng với nhau, nhóm ba công dân - một tòa án công dân - nhìn Leo cởi áo khoác, thả nó trên ghế. Gã cởi áo len rồi qua cởi áo sơ mi. Sau lớp áo, dần vào người gã, là các chi tiết của những vụ giết người - những bức ảnh, những mô tả, lời khai, bản đồ chỉ vị trí của các vụ phạm tội - những mẫu chứng cứ quan trọng nhất họ gộp nhặt được:

- Tôi phải cực kỳ thận trọng khi mang những tài liệu này đi. Đây là chi tiết của hơn bốn mươi vụ giết người, những đứa trẻ, cả trai lẫn gái, bị giết suốt nửa miền Tây đất nước. Chúng đã bị giết theo cùng một cách, cùng với cách thức mà giờ tôi tin là con trai anh chị bị giết.

Leo lôi giấy tờ trong ngực ra: những thứ gần da gã nhất ướt đầm vì mồ hôi. Fyodor cầm lấy chúng và nhìn qua. Vợ anh ta bước tới, và cả mẹ anh ta nữa. Không lâu sau, ba người họ truyền tay nhau đọc hết tài liệu. Vợ Fyodor nói trước:

- Và nếu anh bắt được hấn ta, anh sẽ làm gì?

Rõ ràng đây là lần đầu tiên Leo bị hỏi câu đó. Cho đến giờ họ chỉ mới tập trung vào việc không biết có bắt được hấn hay không nữa.

- Tôi sẽ giết hấn.

Một khi Leo đã giải thích bản chất cuộc điều tra cá nhân của mình, Fyodor không lãng phí thời gian cho việc lãng mạ hay buộc tội nữa. Rõ ràng anh ta không mấy may có ý từ chối giúp đỡ họ hay nghi ngờ gì sự thành thực của họ hoặc lo lắng về những hậu quả. Và những ý nghĩ đó cũng không nảy ra trong đầu vợ hay mẹ anh ta, ít nhất là theo một cách đáng kể nào. Fyodor sẽ đưa họ đến nhà Galina ngay lập tức.

Con đường ngắn nhất tới đó là đi qua đường ray nơi Arkady được tìm thấy. Có vài tuyến đường chạy song song, một khoảng rộng, dọc hai bên là những cây cối và bụi cây um tùm. Khi ánh sáng chiều hôm tàn dần, Leo thấy thích vẻ quyến rũ của chốn hẻo lánh không người này. Ở trung tâm thành phố thì nó có vẻ vắng vẻ một cách kỳ quái. Có phải cậu bé đã chạy qua những tà vẹt này, bị người đàn ông kia rượt đuổi? Cậu bé có bị ngã xuống đất, chạy trong vô vọng? Trong bóng đêm, có con tàu nào thờ ơ chạy qua không? Leo mừng vì đã ra khỏi đường ray.

Tới gần căn hộ, Fyodor bảo Leo nên đứng ở ngoài. Galina đã bị gã làm cho sợ hãi trước đây: họ không thể liệu để gã làm chị ta khiếp sợ không dám mở miệng lần nữa. Leo đồng ý. Chỉ có Raisa và Fyodor vào.

Raisa đi theo Fyodor lên cầu thang, đến căn hộ và gõ cửa. Cô nghe ra tiếng trẻ em đang chơi trong nhà. Cô hài lòng. Tất nhiên cô không tin một phụ nữ phải làm mẹ mới hiểu hết sự nghiêm trọng của vụ án này, nhưng việc con của chính Galina đang gặp nguy hiểm sẽ khiến chị ta dễ dàng tham gia.

Mở cửa là một phụ nữ mới ngoài ba mươi. Chị ta ăn mặc kín mít như thể trời đang giữa mùa đông. Chị ta có vẻ ốm. Đôi mắt lo lắng, ghi nhận từng chi tiết bề ngoài của Raisa và Fyodor. Fyodor dường như nhận ra chị ta:

- Galina, cô có nhớ tôi không? Tôi là Fyodor, bố của Arkady, đứa bé bị giết. Đây là bạn tôi, Raisa. Cô ấy sống ở Voualsk, thị trấn gần Ural. Galina ạ, lý do chúng tôi đến đây là vì người đàn ông giết con trai tôi đang giết những đứa trẻ khác ở các thị trấn khác. Đó là lý do Raisa đến Mátxcova, để chúng ta có thể hợp tác cùng nhau. Chúng tôi cần cô giúp đỡ.

Giọng Galina nhỏ nhẹ, gần như thì thầm:

- Tôi có thể giúp gì được? Tôi không biết gì hết.

Đoán được câu trả lời như vậy, Raisa nói rõ:

- Fyodor đến đây không phải với tư cách nhân viên MGB. Chúng tôi là một nhóm những người làm cha mẹ, bất cứ công dân nào cũng phần nộ trước tội ác này. Tên của chị sẽ không xuất hiện trong bất cứ tài liệu nào, không có tài liệu nào hết. Chị sẽ không nghe hoặc gặp lại chúng tôi nữa. Chúng tôi chỉ cần biết hấn ta trông thế nào. Hấn bao nhiêu tuổi? Hấn cao không? Tóc hấn màu gì? Hấn mặc quần áo đắt tiền hay rẻ tiền?

- Nhưng người đàn ông tôi đã nhìn thấy không đi cùng đứa trẻ. Tôi đã nói với anh rồi.

Fyodor trả lời:

- Làm ơn đi, Galina, cho chúng tôi vào một lúc thôi. Đừng nói chuyện ở hành lang.

Chị ta lắc đầu:

- Tôi không thể giúp anh được. Tôi không biết gì hết.

Fyodor bắt đầu nổi nóng. Raisa chạm tay anh ta, bảo anh ta im lặng. Họ phải bình tĩnh, họ không thể dọa nạt chị ta. Sự kiên nhẫn là chìa khóa:

- Được rồi, được rồi. Galina. Chị không thấy người đàn ông đi cùng một đứa bé. Fyodor đã giải thích là chị thấy một người đàn ông với túi dụng cụ, có phải thế không?

Chị ta gật đầu.

- Chị có thể mô tả hấn không?

- Nhưng hấn không đi cùng đứa trẻ.

- Chúng tôi hiểu. Hấn không đi cùng đứa trẻ. Chị đã nói rõ điều đó. Hấn chỉ có một túi dụng cụ. Nhưng trông hấn thế nào?

Galina cân nhắc. Raisa nín thở, cảm thấy chị ta sắp nói rồi. Họ không cần thông tin được viết ra. Họ không cần ký vào bản khai. Họ chỉ cần mô tả, nó sẽ được vứt đi, và có thể chối bỏ được. Ba mươi giây, chỉ cần thế thôi.

Bỗng nhiên Fyodor cắt ngang sự yên lặng, nói:

- Không có nguy hại gì vì kể cho chúng tôi về người đàn ông có túi dụng cụ trông thế nào. Không ai có thể gặp rắc rối khi miêu tả một công nhân đường sắt.

Raisa nhìn Fyodor. Anh ta đã mắc sai lầm. Người ta có thể gặp rắc rối vì mô tả một công nhân đường sắt. Họ có thể gặp rắc rối vì ít hơn thế nhiều. Cách an toàn nhất luôn là không làm gì hết. Galina lắc đầu, bước lùi lại.

- Tôi xin lỗi, trời lúc đó tối quá. Tôi không thấy hấn ta. Hấn có một cái túi, tôi chỉ nhớ được thế.

Fyodor đặt tay lên cửa.

- Không, Galina, làm ơn...

Galina lắc đầu:

- Đi đi.

- Làm ơn, làm ơn mà...

Như một con thú hoảng sợ, giọng chị ta run rẩy lo lắng:

- Đi đi!

Một thoáng lặng yên. Tiếng ồn bọn trẻ chơi đùa ngừng lại. Chồng Galina xuất hiện.

- Có chuyện gì thế?

Các cánh cửa dọc hành lang mở ra, mọi người nhìn chăm, bình phẩm, chỉ trỏ làm Galina lo lắng

thêm. Nhận thấy họ đang mất khả năng kiểm soát tình hình, họ sắp mất nhân chứng, Raisa bước lên, ôm lấy Galina, như thể nói lời tạm biệt:

- Hấn trông thế nào? Nói cho tôi đi, hãy nói thắm vào tai tôi.

Chồng Galina cố tách họ ra:

- Đủ rồi đây!

Galina vùng vẫy. Nhưng Raisa níu lại, nắm chặt cánh tay người lạ này - cầu xin, lặp lại:

- Trông hấn thế nào?

Má kè má, Raisa chờ đợi, nhắm mắt, hy vọng. Cô có thể cảm thấy hơi thở Galina. Nhưng Galina không đáp.

ROSTOV- SÔNG ĐÔNG CÙNG NGÀY

CON MÈO ĐỨNG trên gờ cửa sổ, ngoe nguẩy đuôi, đôi mắt xanh lạnh lùng dõi theo Nadya đi quanh phòng như thể nó đang toan tính xông vào cô bé, như thể cô bé không gì hơn một con chuột to quá cỡ. Con mèo già hơn cô bé. Cô bé mới lên sáu; con mèo đã tám hay chín tuổi. Điều đấy có lẽ giải thích được tại sao nó có thái độ kẻ cả như vậy đối với cô bé. Theo lời bố cô bé, vùng họ đang sống đây có nạn chuột và vì vậy mèo rất quan trọng. À, điều đó chỉ đúng một phần thôi: Nadya thấy rất nhiều chuột, những con chuột lớn và rất bạo dạn nữa. Nhưng cô bé chưa bao giờ thấy con mèo này làm gì hữu ích về lũ chuột ấy. Nó là con mèo lười biếng, bị cha cô bé làm hư. Làm sao một con mèo lại nghĩ nó quan trọng hơn bé? Nó không bao giờ cho cô bé chạm vào thân nó. Một lần, tình cờ nó đi qua, cô bé vuốt lưng nó, và đáp lại nó xoay mình lại, gầm gừ, rồi phóng vào trong góc xù lông lên như thể cô bé đã phạm một tội ác nào đó. Lúc đấy, cô bé đã từ bỏ cái cố gắng kết bạn với nó. Nếu con mèo muốn ghét cô bé, cô bé sẽ ghét lại nó gấp đôi.

Không thể ở trong nhà hơn nữa với con mèo cứ nhìn chăm chăm vào mình, Nadya ra khỏi nhà, mặc dù trời đã muộn và những người khác trong gia đình đang ở trong bếp chuẩn bị uzhin. Biết rằng mình sẽ không được phép đi dạo, cô bé không thêm xin phép, xỏ chân vào giày và lên ra ngoài cửa.

Họ sống bên bờ sông Đông, em gái, mẹ và bố cô bé, ở một vùng ngoại ô có những con đường gồ ghề và những ngôi nhà gạch nhỏ. Hệ thống cống rãnh và rác thải nhà máy đổ vào sông ở thượng nguồn và Nadya đôi lúc ngồi ngắm nhìn vệt dầu mỡ, rác thải, và hóa chất trên mặt nước. Có một con đường mòn dọc bờ sông, chạy theo hai hướng. Nadya đi xuống, về phía nông thôn. Mặc dù trời không còn sáng nữa, nhưng cô bé vẫn tự tin mình rành đường. Cô bé cảm nhận phương hướng rất tốt, và như cô bé còn nhớ thì cô bé sẽ chưa hề bị lạc, chưa một lần nào. Cô bé tự hỏi một đứa con gái có cảm giác phương hướng tốt thì lớn lên sẽ làm công việc gì. Có lẽ cô bé sẽ trở thành phi công chiến đấu. Không có lý gì lại trở thành lái tàu bởi họ không bao giờ phải nghĩ về việc sẽ đi đâu: một con tàu khó mà bị lạc được. Cha cô bé đã kể những câu chuyện về nữ phi công đánh bom trong thời chiến. Cô bé thấy câu chuyện thật tuyệt, cô bé muốn trở thành như họ, khuôn mặt cô sẽ lên trang nhất một tờ báo, được tặng Huân chương Lenin. Điều đó sẽ khiến bố cô chú ý, sẽ khiến bố tự hào. Điều đó khiến bố cô thôi để ý đến con mèo ngu ngốc kia.

Cô bé cuộc bộ được một lúc, hát một mình, vui mừng vì được ra khỏi nhà và tránh xa con mèo thì bỗng dưng cô bé dừng lại. Phía trước, cô bé thấy bóng một người đàn ông đang bước về phía mình. Ông ta cao người, nhưng trong bóng mờ, cô bé không thấy gì khác ở ông ta. Ông ta mang một chiếc cặp. Thường thì thấy một người lạ cũng chẳng hề khiến cô bé ít bận tâm. Sao phải thế? Nhưng gần đây mẹ cô bé làm một việc khác thường: mẹ bắt Nadya và em cô bé ngồi xuống mà dặn chúng không được

nói chuyện với bất kỳ người lạ nào. Mẹ thậm chí còn nói rằng thà tỏ ra vô lễ với người lạ còn hơn là nghe theo lời họ. Nadya nhìn lại phía ngôi nhà. Cô bé chưa cách xa nhà lắm; nếu chạy thì cô sẽ về nhà trong chưa đầy mười phút. Vấn đề là, cô bé thực sự muốn dạo đến cái cây yêu thích tận cuối sông. Cô bé thích trèo lên cây mà ngồi mơ mộng. Phải đến khi làm xong việc đó, phải đến khi đến được cái cây kia thì cô bé mới cảm thấy cuộc đi bộ là một chuyến thành công. Cô bé tưởng tượng đây là nhiệm vụ quân sự của mình: đến chỗ gốc cây và cô bé không thể thất bại. Quyết định vội vã, cô bé quyết định sẽ không nói chuyện với người đàn ông này: cô bé cứ đi thẳng qua y, nếu y nói chuyện với cô, cô sẽ nói xin chào nhưng không dừng bước.

Cô bé tiếp tục dọc con đường và người đàn ông đến gần hơn. Y đang đi nhanh lên? Dường như thế. Trời quá tối nên không nhìn thấy mặt y. Y đội một chiếc mũ. Cô bé bước sang mép đường, nhường chỗ rộng rãi cho y bước qua. Họ chỉ cách nhau vài mét. Nadya cảm thấy lo sợ, một sự thôi thúc khó hiểu muốn chạy qua khỏi y. Cô bé không hiểu tại sao. Cô bé đổ lỗi cho mẹ. Phi công đánh bom không bao giờ biết sợ. Cô bé vùng chạy. Sợ điều này sẽ xúc phạm người đàn ông, cô bé nói:

- Xin chào.

Cánh tay Andrei ôm lấy hông cô bé, nhắc bổng thân hình bé nhỏ lên, đưa mặt cô bé lại gần y, nhìn chăm chăm vào mắt cô bé. Cô bé kinh hãi, nín thở, thân hình bé nhỏ đơ ra vì căng thẳng.

Rồi Nadya bắt đầu cười phá lên. Khi đã hết ngạc nhiên, cô bé quàng tay quanh cổ bố và ôm y:

- Bố làm con sợ quá.

- Sao con đi chơi muộn thế?

- Con muốn đi dạo.

- Mẹ có biết con đi chơi không?

- Có ạ.

- Con nói dối.

- Không đâu. Tại sao bố đi hướng này? Bố chưa bao giờ đi hướng này. Bố đã ở đâu?

- Bố đi làm. Bố có việc ở một ngôi làng ngoài thành phố. Không có cách nào quay về, nên phải đi bộ. Chỉ mất vài tiếng thôi.

- Chắc bố mệt lắm.

- Đúng vậy.

- Con xách cặp cho bố nhé.

- Nhưng bố bế con rồi, nên nếu con xách cặp thì bố cũng xách luôn cả sức nặng của nó.

- Con có thể tự đi và xách cặp cho bố.

- Bố nghĩ bố liệu được.

- Bố ơi, con rất vui vì bố về.

Vẫn bế con gái, y dùng cặp đẩy cửa mở. Y bước vào bếp. Đưa con gái út chạy đến chào y trìu mến. Y chứng kiến niềm vui của gia đình lúc y quay về. Họ tin chắc rằng khi y đi xa, y sẽ quay về.

Nadya nhìn con mèo. Rõ ràng đang ghen tị về sự quan tâm mà cô bé giành được từ người bố, con mèo trên cửa sổ nhảy xuống, tham dự cuộc đoàn tụ gia đình, nó cọ mình vào chân Andrei. Khi y thả cô bé xuống, cô bé vô tình giẫm lên chân con mèo, khiến nó rít lên và chạy mất. Cô bé chưa kịp thích thú thỏa thuê thì ông bố đã nắm lấy cổ tay cô bé, y cúi xuống, nhìn chăm chăm qua cặp kính vuông dày cộp, khuôn mặt y run lên giận dữ:

- Đùng bao giờ động vào nó.

Nadya muốn khóc. Vậy mà cô bé mím môi. Cô bé đã học được rằng khóc không gây ấn tượng gì với bố mình hết.

Andrei thả tay con gái ra, đứng thẳng lên. Y cảm thấy cái hồi hộp và nóng ran. Y nhìn vợ. Cô ta vẫn không bước đến, nhưng cô mỉm cười với y:

- Anh ăn chưa?

- Anh phải cắt đồ đã. Anh không muốn ăn gì hết.

Vợ y không muốn ôm hay hôn y, không làm vậy trước mặt bọn trẻ. Y rất nghiêm khắc với những điều thế này. Cô hiểu.

- Công việc của anh có tốt đẹp không?

- Vài ngày tới họ lại muốn anh đi xa. Anh không biết chắc bao lâu.

Không đợi lời đáp lại - y đã cảm thấy muốn ở một mình - y bước lại cánh cửa dẫn xuống tầng hầm. Con mèo đi theo, đuôi nó vênh lên, khoái chí.

Y khóa cửa, bước xuống cầu thang, tức thì cảm thấy thoải mái hơn khi đã được một mình. Trước đây có hai ông bà già sống dưới tầng hầm này nhưng bà cụ đã chết, và ông cụ đã chuyển đến căn hộ của người con trai. Cơ quan nhà đất vẫn chưa phân cho vợ chồng nào khác đến thay thế họ. Căn phòng không được tươm tất lắm: một tầng hầm nằm chìm dưới bờ sông. Gạch luôn ẩm ướt. Vào mùa đông, căn phòng lạnh băng. Có một bur-zhuika, lò đốt củi, mà hai ông bà già buộc phải đốt tám tháng trong năm. Mặc dù tầng hầm có nhiều bất tiện như vậy nhưng nó vẫn có một lợi thế. Đây là không gian riêng của y. Y có một chiếc ghế để trong góc và một chiếc giường nhỏ trước là của ông bà già. Thỉnh thoảng y ngủ dưới này, khi điều kiện cho phép. Y thắp đèn ga, và chẳng mấy chốc một con mèo khác đã chui vào qua lỗ hồng trên tường chỗ các đường ống của burzhuika chạy ra bên ngoài.

Y mở cặp. Lăn trong đồng giấy tờ và phần còn lại của bữa trưa là một lọ thủy tinh có nắp đậy. Y vặn mở nắp. Trong chiếc lọ, bọc trong một tờ Pravda cũ, thấm đầy máu, là cái dạ dày của cô bé y đã giết vài giờ trước đây. Y bóc lớp báo, cẩn thận không để chút báo nào dính trên thịt. Y đặt cái dạ dày trên một chiếc đĩa sắt, cắt ra từng miếng dài, rồi cắt hình vuông. Khi làm xong, y đốt lò. Khi lò đủ nóng để nấu thịt, đã có sáu con mèo vây quanh y. Y nướng thịt, chờ tới lúc thịt chuyển sang màu nâu rồi mới để lại lên đĩa sắt. Andrei đứng nhìn lũ mèo vây dưới chân, thích thú thưởng ngoạn con đống của chúng, y giờ món đồ ăn, vờn nhử chúng, nhìn chúng kêu gào. Chúng đói thảm thiết, điên loạn bởi mùi thịt chín.

Sau khi vờn nhử chán chê, y thả thức ăn xuống. Lũ mèo chen lấn nhau quanh đĩa và bắt đầu ăn, kêu rừ rừ thích thú.

* * *

Ở TRÊN NHÀ, NADYA NHÌN chăm chăm vào cửa tầng hầm tự hỏi có kiểu ông bố nào lại thích lũ mèo hơn con mình. Y chỉ ở nhà có hai ngày. Không, cô bé sai vì đã tức giận với bố. Cô bé không muốn đổ lỗi cho y; chính lũ mèo mới có lỗi. Một ý nghĩ nảy ra trong đầu cô. Sẽ chẳng khó khăn gì để giết một con mèo. Phần khó nhất là làm sao để không bị trách mắng gì cả.

CÙNG NGÀY

TRÊN PHỐ VOROVSKI, Leo và Raisa xếp vào cuối hàng người trước cửa hàng thực phẩm. Việc xếp hàng phải mất vài tiếng mới đi được vào trong, nơi mỗi người sẽ đặt hàng mua trước khi buộc

phải đợi đến hàng thứ hai để trả tiền cho các món hàng. Sau hai hàng kia, còn một hàng thứ ba để lấy đồ đã mua. Họ có thể dễ dàng xếp trong các hàng này tới tận bốn tiếng đồng hồ mà chẳng mua gì hết, kín đáo chờ Ivan về nhà.

Sau khi không thuyết phục được Galina Shaporina nói ra, họ có nguy cơ phải rời Mátxcova tay không. Raisa bị đẩy ra khỏi căn hộ, cánh cửa đóng lại trước mặt cô. Đứng trong hành lang, xung quanh là những người hàng xóm nhìn chằm chằm, nhiều người có thể là chỉ điểm, họ không thể nào thử lại lần nữa. Có thể Galina và chồng chị ta đã báo cho Bộ An ninh Nhà nước. Leo không nghĩ điều đó sẽ xảy ra. Galina rõ ràng tin rằng hành động càng ít càng tốt là cách an toàn nhất. Nếu chị ta cố báo tin, có khả năng là chị ta đang tự tố giác mình, lôi kéo sự chú ý về phía chị ta. Đó là niềm an ủi nhỏ. Cho đến giờ, thành công duy nhất của họ là lôi kéo được Fyodor và gia đình anh ta vào vụ điều tra. Leo đã dặn Fyodor gửi cho Nesterov bất cứ thông tin nào anh ta có thể phát hiện ra, vì thư gửi cho Leo sẽ bị chặn. Ngay cả là vậy họ cũng không tiến gần hơn việc xác định dạng người mà họ đang tìm.

Trong tình cảnh này, Raisa đã nỗ lực thúc giục việc nói chuyện với Ivan. Họ còn lựa chọn nào khác ngoài việc phải rời thành phố tay không? Leo miễn cưỡng đồng ý. Raisa đã không thể gửi thư từ gì cho Ivan. Họ không có cách nào để gửi một lá thư hay gọi một cuộc điện thoại. Cô đã chấp nhận một việc có khả năng thất bại, hy vọng anh ta vẫn ở đây. Như cô biết, anh ta hiếm khi rời Mátxcova, chắc chắn không đi trong thời gian dài. Anh ta không đi nghỉ, anh ta không quan tâm đến nông thôn. Lý do duy nhất cô có thể nghĩ ra nếu anh ta không ở nhà là anh ta đã bị bắt. Về mặt này, cô chỉ có thể hy vọng anh ta vẫn an toàn. Cho dù cô đang mong gặp lại anh ta thì cô cũng không hề ảo tưởng - đây sẽ là một cuộc gặp mặt lúng túng. Cô đang đi cùng Leo, người mà Ivan ghét như anh ta ghét mọi nhân viên MGB, một quy tắc anh ta không có ngoại lệ. Không có người tốt. Tuy nhiên, chuyện anh ta ghét Leo không phải là điều cô lo lắng nhất. Mà là tình cảm của cô dành cho Ivan. Dù cô chưa bao giờ phản bội Leo thì cô cũng cùng Ivan đã lừa dối Leo ở hầu hết khía cạnh khác, về trí tuệ, tình cảm, chỉ trích gã sau lưng. Cô đánh bạn với một người chống lại tất cả những gì Leo bảo vệ. Có điều gì đó khủng khiếp khi đưa hai người đàn ông này lại bên nhau. Cô muốn nói với Ivan ngay khi có thể rằng Leo không còn là con người trước đây, rằng gã đã thay đổi. Cô muốn giải thích rằng cô đã sai về chồng mình. Cô muốn cả hai người hiểu sự khác biệt giữa họ là nhỏ hơn họ tưởng. Nhưng có rất ít hy vọng làm được điều đó.

Leo không mong mọi gì được gặp Ivan - tâm hồn đồng điệu của Raisa. Gã buộc phải chứng kiến khi mỗi thâm giao bùng lên giữa họ, buộc phải thấy tận mắt kiểu người mà Raisa sẽ lấy làm chồng nếu cô được tự do lựa chọn. Điều đó vẫn khiến gã đau nhói, nhiều hơn nỗi đau mất địa vị, nhiều hơn nỗi đau mất niềm tin. Gã đã tin mù quáng vào tình yêu. Có lẽ gã đã bám víu vào ý niệm đó như một cách để phản kháng lại bản chất công việc của gã. Có lẽ trong tiềm thức, gã cần phải tin vào tình yêu như là một cách để nhân bản hóa chính mình. Điều đó giải thích cho những biện minh cực đoan gã nghĩ ra để lý giải sự lạnh nhạt của cô đối với gã. Gã không chịu nghĩ đến khả năng cô căm ghét gã. Thay vì thế, gã nhắm mắt nhắm mũi và chúc mừng bản thân vì đã có tất cả. Gã nói với cha mẹ mình rằng cô là người vợ gã luôn mong ước. Gã đã đúng - cô chỉ là như vậy, một giấc mơ, một vọng tưởng, và cô đã đóng kịch theo một cách đau đớn, luôn lo sợ cho sự an toàn của bản thân, chỉ bộc bạch với Ivan những cảm xúc chân thực của cô.

Những vọng tưởng này đã tan tành nhiều tháng trước đây. Nhưng tại sao vết thương không lành? Tại sao gã không thể tiếp tục như gã đã tiếp tục đi tiếp sau sự tận tâm của gã với MGB? Gã đòi sự tận tâm cho MGB lấy một mục tiêu khác, sự tận tâm cho cuộc điều tra này. Nhưng gã không có ai khác để

yêu; chưa bao giờ có ai khác cả. Sự thật là gã không thể buông cái hy vọng nhỏ nhoi, một ý nghĩ không thực tế rằng có lẽ, chỉ có lẽ thôi, là cô sẽ yêu gã thật lòng. Dù gã miễn cưỡng tin vào cảm xúc của mình bởi gã đã sai lầm hoàn toàn trước đây, nhưng gã cũng cảm thấy gã và Raisa gần gũi nhau hơn bao giờ hết. Có phải đó chỉ là do họ làm việc cùng nhau? Đúng là họ không còn hôn nhau hay làm tình nữa. Vì Raisa đã nói ra sự thật câu chuyện của họ nên chuyện đấy không còn có cảm giác thoải mái nữa. Gã buộc phải chấp nhận rằng những ái ân giữa họ trước đó không có ý nghĩa gì với cô cả, hoặc tệ hơn, chúng còn gây khó chịu nữa. Chẳng những không phải hoàn cảnh là điều duy nhất khiến họ ở cùng nhau - Anh có tôi. Tôi có anh - Leo thích nghĩ rằng hoàn cảnh đã từng làm cho họ xa cách. Leo từng là người mà Raisa khinh miệt. Nhưng giờ gã không còn đại diện cho bất kỳ cái gì khác ngoài chính bản thân gã, bị tước bỏ quyền lực và bị gạt bỏ khỏi hệ thống mà cô khinh ghét.

Họ gần đến cánh cửa ở cửa hàng thì họ thấy Ivan đi từ phía đầu kia con phố. Họ không gọi to hay gây chú ý về phía họ, họ không bước ra khỏi hàng, mà nhìn anh ta đi vào tòa nhà. Raisa định rời khỏi hàng thì Leo chạm vào tay cô, ngăn cô lại. Họ đang đi gặp một kẻ bất đồng: có thể anh ta đang bị theo dõi. Bỗng dưng Leo nghĩ đồng xu có khe hở kia là của Ivan: có lẽ anh ta là gián điệp. Nó làm gì trong quần áo của Raisa? Cô đã cởi đồ trong căn hộ của Ivan, rồi vô tình nhặt đồng xu lên ư? Leo gạt bỏ ý nghĩ đó, nhận ra cơn ghen tuông đang trêu đùa gã.

Leo kiểm tra quanh trên phố. Gã không thấy có mật vụ nào đứng canh quanh khu nhà. Có vài điểm lộ liễu - phòng chờ rạp chiếu phim, dãy xếp hàng của cửa hàng này, những cửa có mái che. Cho dù các mật vụ có được đào tạo bài bản thế nào thì theo dõi một tòa nhà cũng là rất khó bởi đó là một hành động không tự nhiên: đứng yên, một mình, và không làm gì hết. Sau vài phút Leo tin rằng không có ai theo dõi Ivan. Không thèm lầy lý do hay làm bộ quên mang theo ví, họ rời khỏi hàng ngay lúc họ sắp vào cửa hàng. Thật đáng ngờ, nhưng Leo có thể tin cậy vào sự thực rằng hầu hết mọi người đều đủ khôn ngoan để chỉ quan tâm đến việc của riêng mình.

Họ vào tòa chung cư, lên cầu thang. Raisa gõ cửa. Có thể nghe tiếng bước chân bên trong. Một giọng lo lắng hỏi qua cánh cửa:

- Ai đó?

- Ivan, Raisa đây.

Chốt cửa kéo ra, Ivan thận trọng mở cửa. Khi thấy Raisa, sự nghi ngờ của anh ta biến mất và anh ta mỉm cười. Cô mỉm cười đáp lại.

Cách vài bước chân từ phía sau, Leo đứng trong bóng tối hành lang nhìn cuộc tái ngộ của họ. Cô vui mừng gặp lại anh ta, họ bên nhau thật thoải mái. Ivan mở cửa, tiến lên, ôm lấy cô, nhẹ nhõm thấy cô vẫn còn sống.

Ivan nhận ra Leo lần đầu tiên. Nụ cười của anh ta rơi tuột như bức tranh rơi khỏi bức tường. Anh ta buông Raisa, bỗng dưng ngần ngừ, liếc nhìn về mặt cô, muốn biết rằng đây không phải là một sự phản bội nào đó. Cảm thấy sự lo lắng của anh ta, cô nói:

- Bọn em có rất nhiều điều cần giải thích.

- Sao em lại ở đây?

- Tốt hơn vào trong hãy nói.

Ivan dường như không tin. Raisa đặt tay lên tay anh ta.

- Làm ơn, hãy tin em.

Căn hộ nhỏ nhắn, đồ đạc đầy đủ, sàn gỗ bóng loáng. Có rất nhiều sách. Cánh cửa phòng ngủ đóng

kín, và trong phòng lớn không có giường. Leo hỏi:

- Chỉ có chúng ta thôi chứ?
- Các con tôi ở với ông bà. Vợ tôi trong viện. Cô ấy bị lao.

Raisa lại chạm tay anh ta:

- Ivan, em rất tiếc.
- Bọn anh nghĩ em đã bị bắt. Anh lo sợ điều tệ hại nhất.
- Bọn em gặp may. Bọn em bị đưa về một thị trấn phía Tây Ural. Leo không chịu tố cáo em.

Ivan không thể giấu nổi ngạc nhiên trên vẻ mặt, như thể một điều như vậy là phi thường. Leo như bị châm chích, gã cứng họng khi Ivan nhìn gã, dò hỏi:

- Vì sao?
- Cô ấy không phải gián điệp.
- Từ bao giờ sự thật lại quan trọng vậy?

Raisa xen vào:

- Đừng nói chuyện đó bây giờ.
- Nhưng nó quan trọng. Anh còn làm ở MGB chứ?
- Không, tôi bị giáng chức xuống thành dân quân.
- Giáng chức? Anh thoát nhẹ nhàng quá.

Đó là một câu hỏi, đầy lên án:

- Nó chỉ là một sự lưu đày, giáng chức, trì hoãn tạm thời - một hình phạt kéo dài không ai hay biết.

Để anh ta yên tâm Raisa nói thêm:

- Bọn em không bị theo dõi ở đây. Bọn em có thể chắc điều đó.
- Hai người đã từ rất xa đến Mátxcova? Tại sao?
- Bọn em cần giúp đỡ.

Nghe thế, anh ta bối rối:

- Tôi có thể làm gì giúp hai người?

Leo cởi áo khoác, áo len, áo sơ mi - lấy ra những hồ sơ dán vào người gã. Gã tóm tắt vụ việc, đưa các giấy tờ cho Ivan. Ivan nhận lấy giấy tờ nhưng không nhìn chúng, mà ngồi xuống ghế và đặt bằng chứng lên bàn. Sau một hồi anh ta đứng lên, lấy tủ thuốc, cẩn thận cho thuốc vào:

- Tôi cho là dân quân không điều tra những vụ giết người này?
- Những vụ giết người này đã được giải quyết sai lầm, bị che giấu hoặc đổ tội cho người bị bệnh tâm thần, một số kẻ thù, say rượu, hoặc người lang thang. Chưa có mối liên hệ nào được vạch ra giữa các vụ cả.

- Và giờ hai người đang làm việc cùng nhau...?

Raisa đỏ mặt:

- Đúng, bọn em làm việc cùng nhau.
- Em tin anh ta?
- Đúng, em tin anh ấy.

Leo buộc phải giữ yên lặng khi Ivan hỏi vợ gã, chăm chú nhìn sự nguyên vẹn của mối quan hệ giữa

họ trước mặt gã:

- Và hai người định phá vụ án này? Tôi không tin. Tôi nghĩ đây là cái bẫy. Anh xin lỗi, Raisa, anh nghĩ anh ta đang cố tìm đường quay lại MGB. Anh ta đã lừa em, và anh ta muốn bắt anh giao cho bọn họ.

- Không phải đâu, Ivan. Hãy nhìn bằng chứng. Đây là sự thật, không có lừa bịp gì cả.

- Từ lâu rồi anh không tin vào các giấy tờ bằng chứng, em cũng nên như vậy.

- Em đã nhìn thấy một trong những cái xác, một cậu bé, bụng nó bị phanh ra, miệng nhét vỏ cây. Em đã thấy, Ivan. Em đã ở đó. Kẻ nào đó làm điều này với một đứa trẻ, kẻ nào đó thích thú làm việc này và hẳn không định dừng lại. Và hẳn sẽ không bị dân quân bắt. Em biết anh có quyền nghi ngờ bọn em. Nhưng em không thể chứng minh điều đó với anh. Nếu anh không tin em thì em xin lỗi vì đã đến đây.

Leo bước lên, đã định nhặt lại hồ sơ. Ivan để tay lên trên mấy giấy tờ.

- Tôi sẽ xem. Đóng rèm cửa lại. Và cả hai người ngồi xuống, hai người làm tôi căng thẳng quá.

Khi căn phòng đã tách biệt với thế giới bên ngoài, Leo và Raisa ngồi cạnh Ivan, và kể lại các chi tiết vụ án, trích nhiều thông tin nhất có thể mà họ nghĩ là quan trọng. Leo tóm lại những kết luận của mình:

- Hẳn đã thuyết phục những đứa trẻ này đi cùng hẳn. Dấu chân trên tuyết nằm cạnh nhau, đứa bé bằng lòng đi vào rừng. Mặc dù tội ác này có vẻ điên rồ nhưng một kẻ rõ ràng bị điên thì sẽ đi lung tung, không có ý thức, một kẻ điên rõ ràng sẽ khiến những đứa trẻ này hoảng sợ.

Ivan gật đầu:

- Đúng, tôi đồng ý.

- Vì rất khó để đi khắp đất nước này mà không có lý do rõ ràng, hẳn phải có một công việc, loại công việc liên quan đến đi lại. Hẳn hẳn có giấy tờ, tài liệu. Hẳn hẳn phải trà trộn vào xã hội chúng ta; hẳn hẳn được thừa nhận, được kính trọng. Câu hỏi chúng tôi không thể trả lời là...

- Tại sao hẳn làm vậy?

- Làm sao tôi có thể bắt được hẳn nếu tôi không hiểu tại sao? Tôi không có chút hình dung gì về hẳn trong đầu mình. Hẳn là hạng người nào? Hẳn trẻ hay già? Hẳn giàu hay nghèo? Chúng tôi đơn giản là không biết phải tìm hạng người nào - ngoài những điều cơ bản, rằng hẳn có một công việc và hẳn phải có vẻ, ít nhất ở bề ngoài, là tinh táo. Nhưng hầu hết mọi người đều như vậy.

Ivan hút ống tẩu, tiếp thu mọi điều Leo nói:

- Tôi sợ không giúp anh được.

Raisa chồm người ra trước:

- Nhưng anh có những bài báo của phương Tây về tội phạm dạng này, những vụ án mạng không theo động cơ bình thường?

- Điều đó sẽ nói gì với hai người? Có lẽ tôi có thể tập hợp vài bài báo. Nhưng chúng sẽ không đủ để đưa ra một hình ảnh về kẻ này. Hai người không thể xây dựng một hình ảnh về hẳn từ hai ba bài viết giật gân của báo chí phương Tây.

Leo ngả lưng ra: đây đúng là một chuyến đi vô ích. Điều đáng lo hơn: có phải họ đã đặt cho mình một nhiệm vụ bất khả thi? Họ được trang bị kém cỏi một cách tuyệt vọng về vật chất và về tri thức xử lý những tội ác này.

Ivan hút ống tẩu, nhìn phản ứng của họ:

- Tuy nhiên, tôi biết một người có lẽ sẽ giúp được. Ông ấy là giáo sư Zauzayez, một nhà tâm lý đã nghỉ hưu, cựu nhân viên thẩm vấn của MGB. Ông ấy bị mù. Bị mù khiến ông ấy thay đổi thái độ, một sự giác ngộ, giống như anh, Leo. Ông ấy giờ khá tích cực trong các giới ngằm. Anh có thể kể cho ông ấy nghe điều đã nói với tôi. Có lẽ ông ấy có thể giúp.

- Chúng tôi có thể tin ông ấy không?

- Như anh có thể tin tôi.

- Chính xác thì ông ấy có thể làm gì?

- Anh sẽ đọc cho ông ấy các tài liệu này, mô tả những bức ảnh: có lẽ ông ấy sẽ soi sáng đôi chút về hạng người làm điều này, như tuổi của hắn, xuất thân của hắn - đại khái vậy.

- Ông ấy sống ở đâu?

- Ông ấy sẽ không cho phép hai người đến nhà ông ấy. Ông ấy rất thận trọng. Ông ấy sẽ đến đây, nếu ông ấy chịu đến. Tôi sẽ cố hết sức thuyết phục ông ấy, nhưng tôi không đảm bảo gì hết.

Raisa mỉm cười:

- Cảm ơn anh.

Leo vui mừng: một chuyên gia chắc chắn tốt hơn mấy bài báo chấp vạ. Ivan đứng lên, đặt ống tẩu xuống, đến bên tủ, điện thoại.

Cái điện thoại

Người này có điện thoại, trong căn hộ của anh ta, căn hộ ngăn nắp và tiện nghi của anh ta. Leo để ý chi tiết căn phòng. Có gì đó không ổn. Đây không phải chỗ ở gia đình. Tại sao anh ta sống trong một chỗ khá là xa xỉ như vậy? Và làm thế nào mà anh ta không bị bắt? Sau khi họ bị lưu đày, lẽ ra anh ta đã bị bắt. Sau nốt, MGB có hồ sơ của anh ta. Vasili đã cho Leo xem các bức ảnh. Làm sao anh ta lần tránh được chính quyền?

Cuộc gọi đã được nối. Ivan giờ đang nói trên điện thoại:

- Giáo sư Zauzayez, Ivan Zhukov đây. Tôi có một nhiệm vụ thú vị cần ông giúp. Tôi không thể nói qua điện thoại được. Lúc này ông có rảnh không? Ông có thể đến nhà tôi được không? Đúng, ngay lập tức nếu được.

Người Leo căng lên. Tại sao anh ta gọi ông ta là giáo sư - nếu họ đã thân thiết như vậy? Tại sao gọi ông ta như vậy trừ phi đây là vì lợi ích của họ? Điều này không ổn. Mọi thứ không ổn.

Leo bật dậy, chiếc ghế của gã bay ra sau. Gã chạy băng qua phòng, và trước khi Ivan kịp phản ứng thì gã đã chop lấy điện thoại, siết dây quanh cổ Ivan. Giờ Leo đã đứng sau anh ta, lưng áp vào góc phòng, gã siết chặt sợi dây. Chân Ivan thả tuột trên sàn nhà bóng loáng, anh ta há hốc miệng, không nói được. Raisa kinh hãi, vụt chạy khỏi ghế:

- Leo!

Leo giơ ngón tay, ra hiệu cho cô im lặng. Sợi dây điện thoại vẫn quấn quanh cổ Ivan, gã nhắc ông nghe lên.

- Giáo sư Zauzayez?

Điện thoại đã ngắt. Họ đã cúp máy. Họ đang trên đường đến.

- Leo, thả anh ấy ra!

Nhưng Leo siết chặt sợi dây. Mặt Ivan đỏ lừ.

- Hắn ta là mật vụ, hoạt động ngầm. Nhìn xem hắn sống thế nào. Nhìn căn nhà của hắn. Không có giáo sư Zauzayez nào hết. Đó là đầu mối liên lạc của hắn; ông ta đang đến bắt ta.

- Leo, anh đang mắc sai lầm đấy. Em biết người này.

- Hắn là kẻ bất đồng giả danh, hoạt động ngầm, tiết lộ những nhân vật chống đối khác.

- Leo, anh sai rồi.

- Không có giáo sư gì cả! Bọn họ đang đến đây. Raisa, ta không có nhiều thời gian đâu!

Ngón tay Ivan điên cuồng nắm lấy sợi dây, cố bứt ra. Raisa lắc đầu, cô chạy đến, kê mấy ngón tay dưới sợi dây, làm giảm áp lực lên cổ anh ta:

- Leo, thả anh ấy ra, để anh ấy tự chứng minh.

- Không phải bạn bè của em bị bắt, tất cả, trừ hắn ta sao? Cô bạn Zoya kia, em nghĩ MGB có cái tên đó từ đâu ra? Họ không bắt cô ấy vì lời cầu nguyện của cô ấy. Đó chỉ là cái cớ của họ.

Không thể thoát được, chân Ivan bắt đầu trượt trên sàn, buộc Leo phải lãnh hết sức nặng anh ta. Leo không thể giữ lâu hơn được nữa.

- Raisa, em chưa bao giờ nói với anh về bạn bè của em. Em chưa bao giờ tin anh. Em đã tâm sự với ai? Nghĩ đi!

Raisa nhìn Leo, rồi nhìn Ivan. Đúng vậy: tất cả bạn bè cô đã chết hoặc bị bắt, tất cả, ngoại trừ anh ta. Cô lắc đầu, cô không muốn tin. Cô bắt gặp tay Ivan với vào ngăn tủ. Cô thả sợi dây ra:

- Leo, đợi đã!

- Ta không có thì giờ!

- Đợi đã!

Cô mở ngăn tủ, lục lọi. Trong tủ là một con dao rọc giấy, rất sắc - vật mà Ivan đang với lấy để tự vệ. Cô không thể trách móc anh ta chuyện đó. Đằng sau đây là một cuốn sách, cuốn Chuông nguyện hồn ai. Cô cầm lên. Một mảnh giấy trong sách. Trên đó là danh sách những cái tên: những người được cho mượn cuốn sách này. Một số tên đã bị gạch. Tên của cô cũng bị gạch. Ở mặt kia tờ giấy là danh sách những người sẽ được cho mượn sách.

Cô quay sang Ivan, giơ mảnh giấy lên trước mặt anh ta, tay cô run run. Có lời giải thích vô tội nào không? Không, cô biết không có lời giải thích nào cả. Không có kẻ chống đối nào lại đi ngu ngốc mà ghi ra một danh sách tên. Anh ta cho mượn sách là để tố cáo.

Leo đang vất vả giữ Ivan:

- Raisa, quay mặt đi.

Cô làm theo, bước đến đầu kia căn phòng, quyển sách vẫn trong tay, lắng nghe khi Ivan đập chân vào tủ.

CÙNG NGÀY

VÌ RIAN LÀ mật vụ Bộ An ninh Nhà nước nên cái chết của anh ta sẽ nhanh chóng được xếp loại là vụ án mạng, một sự lãng mạ hắn phải được thực hiện bởi kẻ chống lại hệ thống, một phần tử chống Xô viết. Thủ phạm là kẻ ngoài lề xã hội, một kẻ không có niềm tin, rất hợp pháp để phát động một cuộc điều tra toàn diện. Không cần phải che đậy gì cả. Thật may cho Leo và Raisa, Ivan hẳn có rất nhiều kẻ thù. Anh ta là kẻ đã sống cả đời phản bội những công dân tò mò, lôi cuốn họ bằng những hứa hẹn về các tài liệu bị kiểm duyệt như kẻ đi săn lôi cuốn con mồi bằng thứ mồi nhử cá mồi.

Trước khi rời căn hộ, Raisa đã lấy danh sách những cái tên, vò mảnh giấy cho vào túi. Leo vội vã gom lại hồ sơ vụ án. Họ không biết bao lâu thì An ninh Nhà nước sẽ tiếp ứng cuộc gọi của Ivan. Họ mở cửa trước, chạy xuống cầu thang rồi giả vờ bình tĩnh bỏ đi. Khi họ đến cuối con phố, họ liếc ra sau. Các mật vụ đang vào tòa nhà.

Không ai ở Mátxcova có lý do nào để tin rằng Leo và Raisa đã quay lại. Họ sẽ không bị nghi ngờ ngay. Người chịu trách nhiệm điều tra, ngay cả nếu anh ta có chợt suy ra mối liên hệ, cũng sẽ kiểm lại với MGB ở Voualsk và phát hiện ra họ đang đi nghỉ. Lý do đó có thể có được ngoài việc trừ phi có nhân chứng xác định rằng một người đàn ông và một phụ nữ đã vào tòa chung cư. Nếu chuyện đó xảy ra, chứng cứ ngoại phạm của họ sẽ bị kiểm tra gắt gao. Nhưng Leo biết toàn bộ những việc này là không mấy quan trọng. Thậm chí nếu không có bằng chứng nào, thậm chí nếu họ có thực sự đi nghỉ, thì vụ giết người này cũng được sử dụng làm cái cớ để bắt họ. Trách nhiệm dẫn chứng hoàn toàn không cần thiết.

Trong tình hình nguy hiểm của họ hiện nay, cố gặp cha mẹ gã là một hành động hết sức liều lĩnh. Nhưng cho đến năm giờ sáng, không có chuyến tàu nào về Voualsk, và hơn nữa, Leo hiểu đây là cơ hội cuối cùng gã được nói chuyện với họ. Mặc dù người ta từ chối không cho gã liên lạc với họ khi rời Mátxcova, và gã không được biết thông tin gì về nơi ở của họ, nhưng gã cũng đã có được địa chỉ vài tuần trước đây. Biết rằng các cơ quan nhà nước có xu hướng hoạt động riêng biệt, gã cảm thấy có cơ may là yêu cầu thông tin về Stepen và Anna gửi tới Bộ Nhà ở sẽ không bị chú ý và tự động chuyển đến MGB. Để đề phòng, gã đã dùng tên giả, và cố làm như thể đề nghị đó là một việc công, hỏi một loạt tên, bao gồm cả Galina Shaporina. Mặc dù tất cả những tên khác đều không cho kết quả, gã cũng đã xác định được nơi ở của cha mẹ mình. Vasili hẳn đoán biết được ý định đó; thực ra, hẳn thậm chí còn có thể ra lệnh cho cung cấp địa chỉ ấy. Hẳn biết điểm yếu của Leo khi bị lưu đây là cha mẹ gã. Nếu hẳn muốn bắt gã vì vi phạm mệnh lệnh thì cha mẹ gã là cái bẫy hoàn hảo. Nhưng xem ra không thể nào cha mẹ gã lại bị giám sát thường trực đến bốn tháng. Khả năng nhiều hơn là gia đình mà ông bà buộc phải ở cùng sẽ kiên luôn chỉ điểm. Gã phải đến chỗ cha mẹ mình, không để cho gia đình kia trông thấy hoặc nghe nói hoặc biết được. Sự an toàn của cha mẹ gã phụ thuộc vào sự bí mật này chẳng kém gì sự an toàn của chính họ. Nếu họ bị bắt gặp thì họ sẽ bị buộc vào vụ giết Ivan và cả gia đình Leo sẽ chết, có lẽ thậm chí trước khi đem tàn. Leo đã sẵn sàng chấp nhận rủi ro. Gã phải nói lời tạm biệt.

Họ đã tới Ulitsa Vorontsovskaya. Ngôi nhà cần tìm là một tòa nhà cũ, trước cách mạng - loại nhà được chia thành hàng trăm căn hộ nhỏ, ngăn cách nhau chỉ bằng những tấm khăn trải giường bẩn thỉu mắc trên dây. Không có tiện nghi, không vòi nước và không có nhà vệ sinh trong nhà. Leo có thể thấy mấy cái ống bắc ra những ô cửa sổ để thông khói lò đốt củi, hình thức sưởi ấm rẻ tiền nhất và bẩn thỉu nhất có được. Quan sát tòa nhà từ khoảng cách xa an toàn, họ chờ đợi. Muỗi bu trên cổ họ, buộc họ phải liên tục tét vào da cho đến khi tay dính đầy máu mình, Leo biết cho dù gã có đứng đây bao lâu thì cũng không có cách nào gã biết chắc đây có phải là cái bẫy không. Gã phải đi vào trong. Gã quay sang Raisa. Trước khi gã mở lời, cô đã nói:

- Em sẽ đợi ở đây.

Raisa cảm thấy xấu hổ. Cô đã tin tưởng Ivan. Kẻ bất đồng đã phản bội cô, còn người kia đã cứu mạng cô. Cô không thể nào nói lời tạm biệt với cha mẹ Leo, khi bên cạnh chồng cô, như thể cô là một người trung thành, thương yêu. Leo nắm tay cô:

- Anh muốn em đi cùng.

Cửa chung cư không khóa. Không khí bên trong thật nóng bức, tù đọng, và ngay lập tức họ đổ mồ

hồi, quần áo họ dính vào lưng. Trên tầng, ở căn hộ 27, cánh cửa đã khóa. Leo đã đột nhập vào nhiều ngôi nhà. Những ổ khóa kiểu cũ thường khó mở hơn so với khóa kiểu mới. Dùng đầu con dao bấm, gã vặn mở nắp khóa, bộ máy bên trong khóa lộ ra. Gã đẩy con dao vào, nhưng khóa không chịu mở. Gã lau mồ hôi trên mặt, dừng lại một lúc, thở sâu, nhắm mắt. Gã quệt tay lên quần cho khô, mặc kệ lũ muỗi - cứ để chúng hút máu. Gã mở mắt. Tập trung, ổ khóa bật mở.

Ánh đèn duy nhất là từ phía cửa sổ nhìn ra đường. Căn phòng sặc mùi những thân người đang ngủ. Leo và Raisa chờ bên cửa cho quen với bóng tối. Họ có thể nhận ra hình ba chiếc giường: hai giường có các cặp vợ chồng. Một chiếc giường nhỏ hơn hình như có ba đứa trẻ đang ngủ. Trong khu bếp, có hai đứa bé hơn ngủ trên những tấm thảm giữa nhà như chó nằm dưới bàn. Leo bước đến chỗ mấy người lớn đang ngủ. Không phải cha mẹ gã. Người ta đưa nhầm địa chỉ cho gã? Sai sót như vậy vẫn thường xảy ra. Có lẽ người ta cố ý đưa nhầm địa chỉ cho gã?

Thấy hình dáng một cánh cửa khác, gã bước đến, ván sàn oằn xuống theo từng bước chân. Raisa đi ngay sau và bước chân nhẹ nhàng hơn. Hai người ở giường gần nhất bắt đầu cựa quậy.

Leo dừng lại, chờ cho họ nằm yên. Hai vợ chồng kia vẫn ngủ. Leo tiếp tục, Raisa theo sau. Gã với tay ra, nắm lấy núm cửa.

Không có cửa sổ trong phòng này, không chút ánh sáng.

Leo phải để cửa mở mới thấy được. Gã có thể nhận ra có hai giường và hầu như không có khoảng cách giữa chúng. Thậm chí cũng không có một tấm rèm mỏng ngăn giữa hai giường. Một giường có hai đứa trẻ. Trên giường kia là hai người lớn. Gã đến gần hơn. Cha mẹ gã ở đây, đang ngủ áp vào nhau, trên một chiếc giường đơn nhỏ hẹp. Leo đứng lên, quay lại Raisa và nói nhỏ:

- Đóng cửa.

Buộc phải di chuyển trong bóng tối hoàn toàn, Leo dò dẫm đi lại chiếc giường cho đến khi gã cúi lom khom trên sàn bên cạnh cha mẹ. Gã lắng nghe họ ngủ, thấy mừng là trời tối. Gã đang khóc. Căn phòng họ bị nhét vào còn nhỏ hơn cả nhà tắm trong căn hộ trước kia. Họ không có không gian riêng và không cách nào tách rời gia đình kia được. Họ bị đưa đến đây để chết cùng lúc với cái kết cục đã định của con trai họ: bị làm nhục.

Cùng lúc gã đặt cả hai tay lên miệng họ. Gã có thể cảm thấy họ đang thức dậy, giật mình. Để ngăn họ khỏi kêu lên, gã thì thầm:

- Con Leo đây. Đừng gây tiếng động.

Căng thẳng trên người họ biến mất. Gã thả tay khỏi miệng họ. Gã có thể nghe thấy họ đang ngồi dậy. Gã cảm thấy tay mẹ trên mặt gã. Mùi mờ, trong bóng tối này, bà đang chạm vào gã. Những ngón tay bà dừng lại khi chúng chạm vào nước mắt. Gã nghe tiếng bà, thì thầm:

- Leo...

Tay cha gã theo cùng tay bà. Leo áp tay họ vào mặt gã. Gã đã thề sẽ chăm sóc họ và gã đã không làm được. Gã chỉ có thể nói lí nhí:

- Con xin lỗi.

Cha gã đáp:

- Con không phải xin lỗi gì cả. Bố mẹ hẳn đã sống thế này cả đời nếu không có con.

Mẹ gã xen vào, trong đầu bà đầy những câu bà muốn hỏi:

- Bố mẹ tưởng con đã chết. Người ta nói cả hai con bị bắt.

- Họ nói dối. Chúng con bị đưa đến Voualsk. Con bị cách chức, không bị tù. Giờ con làm việc cho dân quân. Con đã viết thư cho bố mẹ nhiều lần, đề nghị thư chuyển đến cho bố mẹ, nhưng hẳn chúng đã bị chặn lại và hủy đi.

Bọn trẻ gần đó cựa quậy, giường của chúng kêu cọt kẹt. Ai nấy đều im lặng. Leo đợi cho đến khi gã có thể nghe tiếng thở sâu, chậm rãi của bọn trẻ:

- Raisa ở đây.

Gã đưa tay họ sang cô. Cả bốn người nắm tay nhau. Mẹ gã hỏi:

- Đứa bé?

- Không.

Leo nói thêm, không muốn làm phức tạp buổi đoàn tụ:

- Sảy thai.

Raisa lại nói, giọng cô ngắt quãng vì xúc động:

- Con xin lỗi.

- Không phải lỗi của con.

Anna nói thêm:

- Các con ở Mátxcova lâu không? Ngày mai nhà ta gặp nhau được không?

- Không, chúng con không nên ở đây chút nào. Nếu bị bắt gặp, chúng con sẽ vào tù và cả bố mẹ nữa. Chúng con sẽ đi ngay lúc sáng sớm.

- Ta nên ra ngoài nói chuyện?

Leo đã nghĩ về điều này. Không cách nào họ có thể rời căn hộ mà không đánh thức vài người trong nhà:

- Chúng ta không thể liều lĩnh đánh thức họ. Chúng ta phải nói chuyện ở đây.

Một lúc không ai nói gì, cả bốn bàn tay nắm lấy nhau trong bóng tối. Cuối cùng Leo nói:

- Con phải kiếm cho bố mẹ một chỗ ở tốt hơn.

- Không, Leo. Nghe này. Con thường cư xử như thể tình yêu của bố mẹ phụ thuộc vào những thứ con có thể làm cho bố mẹ. Thậm chí khi còn bé. Điều đó không đúng. Con phải tập trung vào cuộc sống của các con. Bố mẹ đã già rồi. Bố mẹ sống ở đâu cũng không quan trọng nữa. Điều duy nhất khiến bố mẹ còn sống, là chờ đợi tin tức của con. Chúng ta phải chấp nhận rằng đây là lần cuối nhà ta gặp nhau. Chúng ta không phải lập những kế hoạch vô ích làm gì. Chúng ta phải nói lời tạm biệt khi còn có cơ hội. Leo, mẹ yêu con, mẹ tự hào về con.

Giọng Anna giờ khá bình tĩnh:

- Các con có nhau, các con yêu nhau. Các con sẽ có một cuộc sống tốt, mẹ tin như vậy. Mọi thứ sẽ khác đi cho các con, và con cái của các con nữa, Mẹ cảm thấy đầy hy vọng,

Một sự vọng tưởng, nhưng bà thích tin vào điều đó, và Leo không nói gì phản bác.

Stepan cầm tay Leo, đặt vào đó một chiếc phong bì:

- Đây là bức thư bố viết nhiều tháng trước. Bố chưa bao giờ có cơ hội đưa nó cho con bởi các con bị đưa đi rồi. Bố không muốn gửi đi. Hãy đọc thư này khi con an toàn trên tàu. Hứa với bố là không đọc nó sớm hơn. Con hứa đi.

- Cái gì đây ạ?

Mẹ con và ta đã cân nhắc cẩn thận nội dung bức thư. Nó chứa tất cả những gì bố mẹ đã muốn nói với con nhưng đã không thể nói vì lý do này khác. Nó chứa mọi điều chúng ta nên nói cách đây lâu lắm rồi.

- Bố...

- Cầm lấy, Leo, vì bố mẹ.

Leo nhận lấy bức thư và trong bóng tối, bốn người họ ôm nhau lần cuối.

6 THÁNG BẢY

LEO TIẾN ĐẾN CON TÀU, Raisa đi cạnh gã. Có nhiều mật vụ trên sân ga hơn bình thường? Lễ nào người ta đang tìm họ? Raisa đang đi quá nhanh: gã nắm tay cô, thoáng một cái, và cô chậm bước. Bức thư cha mẹ gã viết được giấu cùng tập hồ sơ dính vào ngực gã. Họ đã gần đến toa của mình.

Họ lên con tàu đông nghẹt. Leo thì thâm vào tai Raisa:

- Em ở đây nhé.

Cô gật đầu. Gã đi vào nhà vệ sinh chật chội, khóa cửa lại, đẩy nắp bệ xí cho bớt mùi. Gã cởi áo khoác, mở nút sơ mi, gỡ cái túi vải mỏng gã khâu để giữ các tài liệu. Nó ướt nhoẹt vì mồ hôi, và mực của những tài liệu đánh máy in dấu lên da gã, những dòng chữ in trên ngực gã.

Gã tìm thấy bức thư, lật giở nó trong tay. Không có tên ngoài phong bì, nó nhàu nhĩ, bản thiêu. Gã tự hỏi làm thế nào cha mẹ gã giữ kín được bức thư khỏi cái gia đình kia, những người chắc chắn đã lục lọi đồ đạc của họ. Hẳn một trong hai người phải giữ bức thư bên mình mọi lúc, ngày cũng như đêm.

Con tàu bắt đầu chuyển bánh rời Mátxcova. Gã giữ lời hứa. Giờ gã được phép đọc nó. Gã đợi cho đến khi họ rời ga rồi mới mở phong bì và giở bức thư. Chữ viết tay của cha gã:

Leo, cả mẹ và bố đều không hối tiếc gì cả. Bố mẹ yêu con. Bố mẹ luôn mong đến cái ngày bố mẹ sẽ nói với con chuyện này. Thật ngạc nhiên vì ngày đó đã không bao giờ đến. Bố mẹ đã nghĩ con sẽ nêu chuyện này ra khi con sẵn sàng. Nhưng con không bao giờ làm thế, con luôn xử sự như thể chuyện đó chưa bao giờ xảy ra. Có lẽ sẽ dễ dàng hơn để con học cách quên đi chẳng? Đây là lý do bố mẹ đã không nói gì. Bố mẹ nghĩ đây là cách con xử lý chuyện quá khứ. Bố mẹ e rằng con đã xóa sạch nó và khơi lại chỉ làm tổn thương và đau đớn. Nói tóm lại, chúng ta hạnh phúc bên nhau và chúng ta không muốn hủy hoại hạnh phúc đó. Chúng ta thật hèn nhát.

Bố nhắc lại, cả bố và mẹ yêu con rất nhiều, và cả bố lẫn mẹ không ai có gì phải hối tiếc cả.

Leo-

Leo không đọc nữa, quay đầu đi. Đúng vậy, gã nhớ chuyện gì đã xảy ra. Gã biết bức thư sẽ nói tiếp điều gì. Và đúng vậy, gã đã dành cả đời mình cố quên. Gã gấp bức thư rồi cẩn thận xé nó ra thành những mảnh nhỏ. Gã đứng lên, mở cánh cửa nhỏ, ném các mảnh vụn ra ngoài. Gặp gió, những mảnh giấy vuông lờm chớm bay lên không và khuất tầm mắt.

ĐÔNG NAM VÙNG ROSTOV

MƯỜI SÁU KI LÔ MÉT VỀ PHÍA BẮC ROSTOV-SÔNG ĐÔNG

CÙNG NGÀY

NESTEROV DÀNH NGÀY CUỐI còn ở vùng Rostov để đi thăm thị trấn Gukovo. Giờ anh đang trên elektrichka quay về Rostov. Dù báo chí không hề đề cập đến những vụ tội phạm này thì những vụ việc trẻ em bị giết cũng đã đi vào địa hạt công cộng dưới hình thức truyền miệng và tin đồn. Cho đến giờ dân quân tại các địa phương khép kín của họ không muốn nhìn nhận mỗi vụ giết người là gì khác

ngoài một sự kiện xảy ra biệt lập. Nhưng những người ngoài giới dân quân, không phải chịu gánh nặng giả thiết nào về bản chất tội ác, đã bắt đầu xâu chuỗi lại những cái chết này. Những cách giải thích không chính thức đã bắt đầu lan truyền. Nesterov đã nghe nói có một con thú hoang trong các khu rừng quanh Shakhty đi giết trẻ em. Các nơi khác nhau dựng ra những con thú khác nhau, và những lời giải thích siêu nhiên dưới dạng này hay dạng khác được kể đi kể lại trong khắp vùng. Anh đã nghe một bà mẹ sợ hãi quả quyết rằng quái vật nửa người nửa thú, là một đứa trẻ được gấu nuôi dưỡng, nên bây giờ nó căm ghét tất cả những trẻ em bình thường, biến chúng thành nguồn thức ăn của nó. Một ngôi làng đã quả quyết đó là một con ma rừng báo oán, những người dân làng tổ chức những buổi lễ tế công phu nhằm xoa dịu con quỷ này.

Người dân sống ở vùng Rostov không biết rằng có những tội ác tương tự xảy ra cách đây hàng trăm ki lô mét. Họ tin rằng đây là tai ương của họ, một thế lực xấu xa đã gây tai họa cho họ. Trong một chừng mực nào đó thì Nesterov đồng ý với họ. Trong đầu anh không chút nghi ngờ rằng mình đang ở trung tâm của những tội ác này. Mật độ những vụ án mạng ở đây cao hơn so với bất kỳ nơi nào khác. Dù anh không cúi đầu tin vào những lời giải thích siêu nhiên thì anh cũng phần nào bị cám dỗ bởi giả thiết thuyết phục nhất và phổ biến nhất, đó là ý kiến cho rằng lính Đức Quốc xã được cài lại như là hành động trả thù cuối cùng của Hitler: những tên lính có mệnh lệnh cuối cùng là giết hại trẻ em của nước Nga. Những tên lính quốc xã này được huấn luyện theo lối sống Nga, trà trộn vào xã hội, rồi giết hại trẻ em một cách có hệ thống, theo một nghi thức đã định. Điều đó giải thích được quy mô các vụ giết người, phạm vi địa lý, tính dã man, và cả việc không hề có lạm dụng tình dục. Không phải có một kẻ giết người mà là rất nhiều, có lẽ chừng mười hay mười hai tên, mỗi tên hành động độc lập, đến các thị trấn và giết vô tội vạ. Giả thiết này đã phát triển thành một cái đà đến mức một số dân quân địa phương, những người tự nhận một cách mâu thuẫn rằng đã phá được toàn bộ các vụ phạm tội, lại bắt đầu nghi ngờ những người biết nói tiếng Đức.

Nesterov đứng lên và duỗi chân. Anh đã ở trên elektrichka chừng ba tiếng. Tàu chạy chậm và không được thoải mái lắm, và anh không quen ngồi yên lâu như vậy. Anh đi dọc theo toa tàu, mở cửa sổ, nhìn những ánh đèn thành phố gần lại. Sau khi nghe nói vụ giết cậu bé Petya sống ở một nông trang tập thể gần Gukovo, anh đã đến đó sáng nay. Không mấy khó khăn anh đã tìm ra cha mẹ đứa bé. Mặc dù anh dùng tên giả, nhưng anh cũng thành thực giải thích rằng mình đang tiến hành một vụ điều tra liên quan đến một số vụ giết trẻ em tương tự. Bố mẹ đứa bé là những người nhiệt tình ủng hộ giả thiết lính Đức Quốc xã, giải thích rằng quân Đức hẳn được những người Ukraina phản quốc tiếp tay, giúp chúng hòa nhập vào xã hội rồi giết người bừa bãi. Cha cậu bé cho Nesterov xem cuốn tem của Petya mà vợ chồng họ cất trong chiếc hộp gỗ dưới giường, một nơi linh thiêng với đứa con trai đã chết của họ. Không ai nhìn những con tem mà không bật khóc. Cả hai người họ không muốn xem xác con mình. Nhưng họ đã nghe kể con trai họ bị làm sao. Nó bị hành hung như thể bởi một con thú dữ, có bùn nhét trong miệng như muốn trêu tức họ thêm. Người cha, đã chiến đấu trong cuộc Chiến tranh Vệ quốc Vĩ đại, biết rằng quân lính Đức Quốc xã được tiêm thuốc để đảm bảo chúng trở nên xấu xa, vô đạo đức, và tàn ác. Anh ta dám chắc những kẻ giết người này là sản phẩm của thứ ma túy quốc xã như vậy. Có lẽ bọn họ được làm cho nghiện máu trẻ em, không có thứ máu này bọn chúng sẽ chết. Nếu không thì làm sao những kẻ này lại thực hiện cái tội ác như vậy? Nesterov không biết an ủi ra sao mà chỉ biết hứa rằng thủ phạm sẽ bị bắt.

Elektrichka đến Rostov. Nesterov xuống tàu, tin chắc mình đã tìm được trung tâm của những tội ác này. Từng là dân quân ở Rostov, trước khi bị chuyển đến Voualsk cách đây bốn năm, anh dễ dàng thu thập thông tin. Theo tính toán gần đây nhất, có năm mươi bảy đứa trẻ đã bị giết trong những tình huống

mà anh cho là tương tự. Phần lớn các vụ giết người xảy ra trong vùng này. Có lẽ nào quân Quốc xã xâm nhập được bỏ lại trên toàn bộ nửa phía Tây đất nước? Một vùng đất rộng lớn bị quân Wehrmacht chiếm đóng. Chính anh đã chiến đấu ở Ukraina và chứng kiến tận mắt cảnh hiếp dâm và giết người của đội quân tháo lui. Quyết định không chắc chắn đi theo một giả thiết này hay giả thiết kia, anh gạt những giải thích này sang một bên. Nhiệm vụ của Leo ở Mátxcova sẽ là rất thiết yếu để đem lại chút ý kiến chuyên môn cho việc phỏng đoán danh tính kẻ giết người. Nesterov được giao nhiệm vụ tổng hợp sự kiện liên quan đến nơi ở của kẻ giết người.

Trong kỳ nghỉ, gia đình anh ta đã ở tại căn hộ của mẹ anh trong một Khu định cư Mới được xây dựng trong một chương trình nhà ở thời hậu chiến với mọi đặc điểm thông thường: được xây để hoàn thành chỉ tiêu hơn là để người ta vào ở. Chúng đã ở vào tình trạng hư hại thậm chí trước khi được xây xong. Không có vòi nước, hệ thống dẫn nước trung tâm, chúng cũng giống như ngôi nhà của anh ta ở Voualsk. Anh ta và Inessa nhất trí nói dối bà mẹ, trấn an bà rằng họ đang sống trong một căn hộ mới. Mẹ anh hài lòng bởi lời nói dối đó như thể chính bà cũng đang sống trong một căn hộ mới vậy. Lúc đến nhà mẹ, anh xem đồng hồ. Anh rời nhà lúc sáu giờ sáng và giờ đã gần chín giờ đêm. Mười lăm tiếng bỏ ra mà không kiếm được thông tin thực sự gì cả. Thì giờ của anh đã hết. Ngày mai họ sẽ về nhà.

Anh vào sân khu định cư. Quần áo phơi san sát nhau. Anh có thể thấy quần áo của mình trong số đó. Anh sờ vào. Áo quần đã khô. Đi qua dãy quần áo, anh bước đến cửa căn hộ của mẹ, vào bếp.

Inessa ngồi trên chiếc ghế gỗ, mặt chị đầy máu, tay chị bị trói. Đằng sau chị là một người đàn ông mà anh không nhận ra là ai. Không cố tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra hoặc người đàn ông này là ai, Nesterov bước đến giận dữ. Anh không cần biết rằng người đàn ông này mặc đồng phục: anh sẽ giết hắn bất chấp tất cả, cho dù hắn là ai. Anh giờ nắm đấm. Trước khi anh có thể tới gần hơn, một cái đau buốt trùn khắp bàn tay anh. Nhìn sang bên, anh thấy một phụ nữ, có lẽ chừng bốn mươi. Mụ đang cầm một chiếc dùi cui đen. Anh đã thấy khuôn mặt này trước đây. Anh nhớ ra - trên bãi biển, cách đây hai ngày. Trong tay kia, mụ cầm khẩu súng, diềm tĩnh, hưởng cái vị thế của kẻ mạnh. Mụ ra hiệu cho nhân viên của mình. Hắn bước lên, ném một tập giấy tờ lên sàn. Rơi quanh chân họ là mọi tài liệu anh thu thập được hai tháng qua, những bức ảnh, những mô tả, bản đồ - hồ sơ vụ án những đứa trẻ bị giết.

- Chỉ huy Nesterov, anh đã bị bắt.

VOUALSK 7 THÁNG BẢY

LEO VÀ RAISA XUỐNG TÀU, chờ trên sân ga, vờ như đang sắp xếp hành lý cho đến khi mọi hành khách khác đều đã vào tòa nhà chính cả. Đã muộn nhưng trời chưa tối, và cảm thấy bị lộ, họ rời khỏi sân ga, vội vã vào rừng.

Đến nơi giấu đồ, Leo dừng lại, nín thở. Gã nhìn lên những thân cây, bắn khoăn về cái quyết định hủy bức thư. Liệu gã có làm cha mẹ mình tổn thương không? Gã hiểu tại sao họ muốn viết ra suy nghĩ và cảm xúc của họ: họ muốn được thanh thản. Nhưng Raisa đã đứng về gã khi cô nói:

Có phải đó là cách để anh có thể ngủ yên ban đêm, xóa sạch các sự kiện trong đầu?

Cô còn đúng hơn cả cô biết. Raisa chạm tay gã:

- Anh ổn chứ?

Cô hỏi gã bức thư nói gì. Gã đã nghĩ sẽ nói dối, bảo rằng nó chứa những thông tin về gia đình - các chi tiết cá nhân mà gã đã quên. Nhưng cô hắn sẽ biết gã nói dối. Nên, thay vì vậy, gã nói với cô sự thật; rằng gã đã hủy bức thư, xé nó thành trăm mảnh, và ném ra cửa sổ. Gã không muốn đọc nó. Cha mẹ

gã có thể dễ dàng thanh thản tin rằng họ đã trút được gánh nặng. Gã thấy nhẹ nhõm vì cô không thắc mắc gì quyết định của gã và từ lúc ấy không đề cập đến nó nữa.

Họ lấy tay đào lớp lá và đất mềm che phủ, đồ đạc lộ ra. Họ cởi bộ đồ thành thị, định mặc lại bộ đồ cũ ban đầu - một phần thiết yếu trong vỏ bọc của họ. Khi cởi đồ ra, chỉ có mình họ, họ dừng lại, trần truồng, nhìn nhau. Có lẽ như vậy là nguy hiểm, có lẽ như vậy là cơ hội chủ nghĩa, nhưng Leo muốn cô. Không chắc chắn cảm giác của cô về gã thế nào, gã không làm gì, chờ đợi, lo sợ không dám hành động trước, như thể trước đây họ chưa bao giờ làm tình, như thể đây là lần đầu cả hai không dám chắc về những giới hạn, không chắc điều gì là chấp nhận được và điều gì không. Cô vớ tay ra, chạm vào tay gã. Thế là đủ. Gã kéo cô về phía mình, hôn cô. Họ đã cùng giết người, cùng lừa dối, cùng nhau mưu toan lập kế hoạch và dối trá. Họ là những tội phạm, cả hai người, họ chống lại cả thế giới. Đây là lúc để thăng hoa mối quan hệ mới này. Giá như họ có thể ở lại đây, sống ở đây trong chính khoảnh khắc này, trốn trong rừng, tận hưởng những cảm xúc này mãi mãi.

Họ quay lại con đường mòn trong rừng, đi bộ về thị trấn. Lúc đến quán Basarov, họ vào phòng chính. Leo nín thở, nghĩ rằng sẽ có bàn tay nắm lấy vai gã. Nhưng không có ai ở đây, không có mật vụ và không có dân quân. Họ an toàn, ít nhất thêm một ngày nữa. Basarov trong bếp, thậm chí không quay lại khi hắn nghe tiếng họ về.

Trên lầu, họ mở khóa phòng. Một bức thư dưới cửa. Leo thả túi xách xuống giường. Gã nhặt bức thư lên. Của Nesterov, ghi ngày hôm nay:

Leo, nếu cậu quay về như kế hoạch, gặp tôi tối nay ở văn phòng lúc chín giờ. Đến một mình. Mang theo mọi tài liệu liên quan đến vấn đề chúng ta đang bàn bạc. Leo, điều rất quan trọng là cậu không đến muộn.

Leo nhìn đồng hồ. Chỉ có nửa tiếng.

CÙNG NGÀY

THẬM CHÍ QUAY TRỞ LẠI TRỤ SỞ DÂN QUÂN Leo cũng không dám liêu lĩnh. Gã đã giấu các tài liệu trong hồ sơ chính thức. Máy bức rèm văn phòng Nesterov đã kéo xuống và không thể nhìn vào trong. Gã xem đồng hồ: gã đến muộn, trễ hai phút. Không thể hiểu chuyện đó thì đặc biệt quan trọng ra sao, gã gõ cửa. Hầu như ngay khi gã làm vậy, cánh cửa mở ra, như thể Nesterov đang đợi phía sau cửa. Leo bị dẫn vào với một sự cấp bách đột ngột và khó hiểu, cánh cửa đóng lại sau lưng gã.

Nesterov đi đi lại lại với một sự sốt ruột khác lạ. Bàn của anh ta đầy tài liệu trong tập hồ sơ vụ án. Anh ta nắm hai vai Leo và nói với một giọng thấp xuống, vội vã:

- Nghe cho kỹ và đừng ngắt lời tôi. Tôi đã bị bắt ở Rostov. Tôi buộc phải thú nhận. Tôi không có lựa chọn nào cả. Họ đã bắt gia đình tôi. Tôi đã kể cho họ tất cả. Tôi nghĩ có thể thuyết phục họ giúp đỡ, thuyết phục họ rằng họ nên đưa vụ án của chúng ta lên mức độ chính thức. Họ đã báo cáo về Mátxcova. Họ buộc chúng ta tội kích động. Họ nghĩ đây là tư thù của cậu, một hành động trả thù. Họ bác bỏ những phát hiện của chúng ta, gọi đó là một thủ đoạn tinh vi của tuyên truyền phương Tây: họ chắc rằng cậu và vợ cậu đang làm gián điệp. Họ cho tôi một lựa chọn. Họ sẵn sàng để cho gia đình tôi yên nếu tôi giao nộp cậu và toàn bộ thông tin chúng ta đã thu thập.

Thế giới của Leo sụp đổ. Dù đã biết nguy hiểm gần kề, nhưng gã nghĩ nó chưa cắt ngang con đường của gã:

- Khi nào?

- Ngay bây giờ. Tòa nhà đã bị bao vây. Các mật vụ sẽ vào phòng này trong mười lăm phút nữa, sẽ

bắt cậu trong văn phòng này và lấy mọi bằng chứng chúng ta đã góp nhặt. Tôi phải tranh thủ mấy phút này để tìm hiểu toàn bộ thông tin cậu phát hiện được ở Mátxcova.

Leo lùi lại, xem đồng hồ; chín giờ năm phút:

- Leo, cậu phải nghe tôi. Có một cách để cậu trốn thoát. Nhưng để thành công, đừng nói gì, đừng hỏi gì hết. Tôi đã nghĩ ra một kế hoạch. Cậu sẽ dùng súng đánh vào đầu tôi, khiến tôi bất tỉnh. Rồi lúc đấy cậu sẽ rời phòng này, xuống một lượt cầu thang, nấp trong mấy văn phòng phía bên phải. Leo, cậu nghe đấy chứ? Cậu cần phải tập trung. Cửa không khóa. Cậu vào trong, đừng bật đèn, và khóa cửa lại.

Nhưng Leo không nghe - điều duy nhất gã nghĩ đến là:

- Raisa?

- Cô ấy đang bị bắt ngay lúc chúng ta nói chuyện. Tôi rất tiếc, nhưng cậu không thể làm gì cho cô ấy cả. Cậu cần tập trung, Leo, hoặc chuyện này chấm dứt.

- Chuyện chấm dứt rồi. Nó chấm dứt khi anh khai với họ tất cả.

- Họ có mọi thứ, Leo. Họ có những gì tôi tìm được. Họ có hồ sơ của tôi. Tôi phải làm gì đây? Để họ giết gia đình tôi sao? Họ còn có thể bắt được cậu nữa. Leo, cậu có thể tức giận tôi, hoặc cậu có thể thoát.

Leo gạt tay Nesterov, gã bước đi trong phòng, đầu óc gã cố gắng suy nghĩ. Raisa đã bị bắt. Cả hai người đều biết giờ phút này sẽ đến, nhưng chỉ hiểu nó như một khái niệm, một ý tưởng. Họ không hiểu thế nghĩa là sao. Cái viễn cảnh không bao giờ gặp lại cô nữa khiến gã khó thở. Mọi quan hệ của họ, mọi quan hệ mới tái sinh, được thăng hoa cách đây hai tiếng trong rừng, giờ đã kết thúc.

- Leo?

Cô ấy thì sẽ muốn gì? Cô sẽ không muốn gã ủy mị. Cô muốn gã thành công, trốn thoát, lắng nghe người đàn ông này.

- Leo?

- Được rồi, kế hoạch thế nào?

Nesterov tiếp tục, nhắc lại phần đầu:

- Cậu sẽ dùng súng đánh tôi, làm tôi bất tỉnh. Rồi cậu rời phòng này, xuống một lượt cầu thang, và nấp trong mấy phòng phía bên phải cầu thang. Nấp trong đó; chờ đến lúc các mật vụ vào tòa nhà. Họ sẽ lên thẳng tầng này, sẽ đi qua cậu. Khi họ qua rồi, cậu sẽ xuống tầng trệt, ra ngoài qua cửa sổ phía sau. Có chiếc xe đậu ở đó. Đây là chìa khóa, cậu sẽ trộm nó của tôi. Cậu phải rời thị trấn, đừng tìm ai hay dừng lại vì bất cứ việc gì, cứ lái đi. Cậu sẽ có một lợi thế nhỏ. Họ sẽ tin là cậu chạy bộ, đâu đó trong thị trấn. Lúc họ nhận ra rằng cậu có xe, cậu đã phải tự do rồi.

- Tự do để làm gì?

- Để phá vụ án này.

- Chuyển đi đến Mátxcova là công toi. Nhân chứng không chịu nói. Tôi vẫn không có thêm chút ý tưởng gì về kẻ này.

Điều đó khiến Nesterov ngạc nhiên.

- Leo, cậu làm được chuyện này, tôi biết. Tôi tin cậu. Cậu cần đến Rostov- sông Đông. Đây là trung tâm của những vụ án mạng. Tôi tin rằng đó là nơi cậu nên tập trung vào. Có nhiều giả thiết về kẻ giết những đứa trẻ này. Một giả thiết là liên quan đến một nhóm lính Quốc xã...

Leo xen ngang:

- Không, đây là việc làm của một cá nhân, hành động đơn lẻ. Hẳn ta có một công việc. Hẳn có vẻ như bình thường. Nếu anh tin chắc mức độ tập trung các vụ giết người nằm ở Rostov thì có khả năng hẳn sống và làm việc ở đó. Công việc của hẳn là mối liên hệ giữa tất cả những địa điểm này. Công việc của hẳn nghĩa là hẳn đi đây đi đó: hẳn giết người trên đường đi của hẳn. Nếu chúng ta biết được công việc của hẳn, chúng ta sẽ bắt được hẳn.

Leo xem đồng hồ. Còn vài phút nữa trước khi gã phải đi. Nesterov chỉ tay lên hai thị trấn liên quan:

- Mối liên hệ giữa Rostov và Voualsk là gì? Không hề có vụ giết người nào ở phía Đông thị trấn này. Ít nhất là theo chúng ta biết. Điều đó gợi ý rằng đây là điểm cuối, đích đến của hẳn.

Leo đồng ý:

- Voualsk có nhà máy lắp ráp ô tô. Không có ngành công nghiệp quan trọng nào khác ở đây ngoài ngành gỗ. Nhưng có rất nhiều nhà máy ở Rostov.

Nesterov biết rõ cả hai nơi này hơn Leo:

- Nhà máy lắp ráp ô tô và Rostelmash có quan hệ mật thiết với nhau.

- Rostelmash là gì?

- Một nhà máy sản xuất máy kéo, rất lớn, lớn nhất Liên Xô.

- Chúng dùng chung các phụ kiện?

- Lốp xe cho loại GAZ-20 được sản xuất ở đó. Các phần động cơ được làm ở đây.

Có thể đó là mối liên hệ chẳng? Những vụ giết người dọc theo tuyến đường sắt từ phía Nam và chạy sang phía Tây, từng điểm một. Theo giả thiết này, Leo nhận xét:

- Nếu Voualsk gửi hàng đến Rostelmash thì nhà máy kia phải dùng một tolkach. Ai đó đến đây để đảm bảo nhà máy lắp ráp ô tô hoàn thành chỉ tiêu bắt buộc.

- Chỉ có hai vụ giết trẻ em ở đây và chúng mới xảy ra gần đây. Các nhà máy hợp tác cùng nhau đã được một thời gian.

- Các vụ giết người ở phía Bắc đất nước là mới gần đây nhất. Thế nghĩa là hẳn chỉ mới có công việc này. Hoặc hẳn chỉ được giao nhiệm vụ dọc theo tuyến đường này. Chúng ta cần hồ sơ lao động ở Rostelmash. Nếu chúng ta đúng, bằng cách kiểm tra chéo hồ sơ với địa điểm các vụ giết người, chúng ta sẽ bắt được kẻ này.

Họ sắp tới đích. Nếu họ không bị săn đuổi, nếu họ được tự do để ung dung hành động, họ có thể phát hiện ra tên kẻ giết người vào cuối tuần này. Nhưng họ không có một tuần, hay sự hỗ trợ. Họ có bốn phút. Đã chín giờ mười một phút, Leo phải đi. Gã cầm hồ sơ - danh sách những vụ giết người, cùng ngày tháng và địa điểm. Gã chỉ cần có thể. Sau khi gập hồ sơ bỏ vào trong túi, gã bước đến cửa. Nesterov ngăn gã lại. Anh ta đang cầm khẩu súng. Leo nhận lấy món vũ khí, chần chừ một lúc. Nesterov thấy sự ngần ngại đó và nói:

- Hoặc là gia đình tôi sẽ chết.

Leo đánh vào bên đầu, làm anh ta xước da và quy xuống. Vẫn còn tỉnh, Nesterov ngược lên:

- Chúc may mắn, giờ hãy đánh cho ra đánh.

Leo giơ súng lên. Nesterov nhắm mắt.

Vội đi vào hành lang, Leo đến cầu thang thì nhận ra là gã quên lấy khóa xe. Nó ở trên bàn. Gã quay lại, chạy dọc hành lang đến văn phòng, bước qua Nesterov, chộp lấy chùm chìa khóa. Gã đã muộn -

chín giờ mười lăm, các mật vụ đang đi vào tòa nhà. Leo vẫn còn ở trong văn phòng, đứng nơi bọn họ muốn gã ở. Gã chạy ra, xuôi hành lang, xuống cầu thang. Gã có thể nghe tiếng bước chân tiến về phía mình. Đến tầng ba, gã lao sang phải, nắm lấy cánh cửa phòng gần nhất. Nó mở như Nesterov đã hứa. Gã vào trong, khóa cửa lại ngay khi các mật vụ đi lên cầu thang.

Leo đợi trong bóng tối. Các rèm cửa đã đóng nên không ai bên ngoài có thể nhìn vào trong. Gã có thể nghe những bước chân dồn dập. Có ít nhất bốn mật vụ đang ở trên cầu thang này. Gã muốn ở lại trong căn phòng này, đằng sau cánh cửa khóa này, trong sự an toàn tạm bợ. Các cửa sổ mở ra sân lớn. Gã liếc ra. Có một vòng người bên ngoài cổng chính. Gã lùi khỏi cửa sổ. Gã phải xuống tầng trệt và ra phía sau. Gã mở cửa, nhìn hé ra. Hành lang không người. Gã đóng cửa lại, đi lại cầu thang. Gã nghe giọng một mật vụ bên dưới. Leo chạy đến lượt cầu thang tiếp theo. Gã không thấy hay nghe tiếng một ai. Ngay khi gã bắt đầu chạy, có tiếng hét phát ra ở tầng trên cùng: họ đã tìm thấy Nesterov.

Một đợt mật vụ thứ hai xông vào tòa nhà, bị báo động bởi tiếng kêu của đồng nghiệp. Sẽ quá nguy hiểm nếu chạy thêm một lượt cầu thang nữa, từ bỏ kế hoạch của Nesterov, Leo còn ở trên tầng hai. Gã chỉ có vài giây để tận dụng sự hoảng loạn trước khi những người kia tổ chức thành các đội lục soát. Không thể xuống được tầng trệt, gã chạy dọc hành lang, đi vào nhà vệ sinh, một phòng hướng về phía sau tòa nhà. Gã mở cửa sổ. Cửa sổ cao và hẹp, chỉ vừa đủ để len người qua. Cách duy nhất là phải cho đầu ra trước. Gã xem bên ngoài, không thấy mật vụ nào cả. Có lẽ gã chỉ cách mặt đất năm mét. Gã chuôi người qua cửa sổ, lơ lửng trên mặt đất, dùng chân để níu. Không có gì bám vào. Gã phải thả cho người rơi xuống, lấy tay che đầu.

Gã đưa bàn tay ra để tiếp đất, cổ tay bị sái. Gã nghe tiếng hét, gã nhìn lên. Một mật vụ ở cửa sổ tầng trên. Leo đã bị phát hiện. Mặc kệ cơn đau ở cổ tay, gã đứng dậy, chạy về bên đường nơi chiếc xe phải đỗ ở đó. Tiếng súng phát ra. Những luồng bụi gạch bùng lên bên đầu gã. Gã thụp xuống, lom khom và vẫn chạy. Nhiều phát súng nữa, kêu vèo vèo trên đường. Gã rẽ ở góc đường, thoát khỏi làn đạn.

Chiếc xe ở đó, đỗ ở đó, đã sẵn sàng. Gã leo lên, tra khóa vào ổ. Động cơ xì xì rồi tắt ngấm. Gã thử lại. Nó không khởi động. Gã thử lần nữa - thôi nào - lần này nó nổ. Vào số xe, gã lái đi, tăng tốc, cẩn thận không để lốp xe gây tiếng rít. Làm sao để những mật vụ đuổi theo không nhìn thấy chiếc xe là điều cực kỳ quan trọng. Gã ở trên một trong số ít ỏi những chiếc xe trên đường. Do đây là xe dân quân, hy vọng bất cứ dân quân nào thấy nó cũng cho rằng gã cùng phe với họ trong khi họ tiếp tục tìm kiếm người chạy bộ.

Đường vắng tanh. Leo lái quá nhanh, quá xóc, chạy ra khỏi thị trấn. Nesterov đã sai: gã không thể lái thẳng đến Rostov. Trước hết, đây là vài trăm ki lô mét, gã không gặp nơi nào gần có xăng, và gã không có cách nào để lấy thêm xăng. Quan trọng hơn, khi người ta phát hiện ra gã lấy một chiếc xe, bọn họ sẽ chặn mọi ngã đường. Gã phải chạy càng xa càng tốt, rồi vút chiếc xe, giấu nó đi, và lên vào một vùng nông thôn rồi lên tàu. Miễn là họ chưa tìm thấy chiếc xe bị vút lại thì cơ hội cho gã sẽ nhiều hơn khi không có nó.

Gã tăng tốc chạy vào con đường lớn duy nhất vào và ra thị trấn, đi về phía Tây. Gã xem gương chiếu hậu. Nếu họ định tổ chức một cuộc lục soát toàn diện ở những tòa nhà lân cận, tin rằng gã vẫn chạy bộ, thì gã sẽ có ít nhất chừng một tiếng trước họ. Gã tăng tốc, xe đạt đến tốc độ tối đa tám mươi ki lô mét trên giờ.

Phía trước có người đứng trên đường, vây quanh một chiếc xe đỗ: xe dân quân. Nó là vật chắn đường. Bọn họ không loại trừ một khả năng nào hết. Nếu đường phía Tây bị chặn thì đường phía Đông

cũng vậy. Họ vây kín toàn bộ thị trấn. Hy vọng duy nhất của gã là đâm qua vật chắn đường này. Gã sẽ tăng tốc độ, húc vào chiếc xe đỗ ngang đường. Chiếc xe sẽ bị lật. Gã sẽ kiểm soát được cú va chạm. Khi xe họ bị hỏng, bọn họ sẽ không thể đuổi theo gã ngay. Thật liêu lĩnh, chuyện này sẽ giảm lợi thế của gã xuống còn tính bằng phút.

Các mật vụ đang trước bắt đầu nổ súng. Đạn cắm vào phía trước xe, tóe lửa khi chạm vào kim loại. Một viên đạn xuyên qua kính chắn gió. Leo cúi thấp sau tay lái, không thể thấy đường được nữa. Chiếc xe đang vào vị trí: gã chỉ cần nắm chặt tay lái. Đạn tiếp tục phá nát kính chắn gió. Những mảnh kính vỡ trút xuống. Gã vẫn đang đúng hướng - sẵn sàng cho vụ va chạm.

Chiếc xe lắc lư đổ nghiêng qua một bên. Ngồi thẳng lại, Leo cố giữ tay lái, nhưng chiếc xe ngoặt sang trái, không chịu theo điều khiển của gã. Lốp xe bị bắn lủng. Gã không thể làm gì được. Chiếc xe bị lật nghiêng, cửa bên hông bẹp gí. Gã bị hất vào cánh cửa, cách đường vài mi li mét, trượt dài trên đường, những tia lửa lóe lên. Phần trước đâm nát chiếc xe kia, khiến xe của Leo xoay tròn. Nó lật ngược, văng ra lề đường. Leo bị hất tung từ cửa đến mũi xe, rồi gã nằm cuộn tròn khi chiếc xe dừng lại.

* * *

GÃ MỜ MẮT. Gã không chắc gã có thể cử động được không và gã không thể vận đủ sức để thử. Gã nhìn lên bầu trời đêm. Ý nghĩ của gã từ từ hiện về. Gã không còn ở trong xe nữa. Ai đó hẳn đã lôi gã ra. Một khuôn mặt xuất hiện phía trên gã, che chắn những vì sao, nhìn xuống gã. Tập trung vào, Leo nhìn kỹ khuôn mặt người kia.

Là Vasili.

ROSTOV-SÔNG ĐÔNG CÙNG NGÀY

ARON CÓ CẢM TƯỞNG RẰNG một công việc trong dân quân hẳn thú vị lắm, hoặc ít nhất là thú vị hơn làm việc ở nông trang. Anh ta luôn biết làm ở đây tiền lương không cao, nhưng ưu điểm là cạnh tranh không khốc liệt. Khi đi tìm việc, anh ta chưa bao giờ là một ứng cử viên sáng giá. Ở anh ta không có gì không tốt cả.

Sự thực, anh ta học rất khá ở trường. Tuy nhiên, lúc sinh ra môi trên của anh ta bị sứt. Đó là điều bác sĩ đã nói - nó bị sứt và ông ta không thể làm gì hết. Trông như thể một phần môi trên của anh ta bị cắt đi, và phần còn lại dính vào nhau khiến môi vênh lên ở giữa, để lộ một phần răng cửa. Hậu quả là, trông anh ta như nhếch mép trường kỳ. Mặc dù điều này không ảnh hưởng gì đến khả năng làm việc của anh ta, nhưng chắc chắn nó tạo khác biệt trong khả năng của anh kiếm được việc làm. Dân quân dường như là một giải pháp hoàn hảo, họ đang đói khát người xin việc. Họ sẽ bắt nạt anh ta, bần tán sau lưng anh ta - anh ta đã quen chuyện đó rồi. Anh ta sẽ chấp nhận tất cả những điều đó, miễn là anh ta được dùng trí óc của mình.

Anh ta ở đây, giữa đêm, ngồi trong bụi rậm, bị bỏ chết cấn, theo dõi một trạm chờ xe buýt để tìm dấu hiệu của:

Hoạt động bất thường.

Người ta không cho Aron biết tại sao anh ta đang ngồi đây hay hoạt động bất thường có thể nghĩa là gì. Là một trong những nhân viên trẻ nhất của dân quân, chỉ mới hai mươi tuổi, anh ta tự hỏi liệu đây có phải một kiểu lễ kết nạp nào đó - một bài thử thách lòng trung thành, để xem anh ta có thể tuân thủ mệnh lệnh không. Tuân lệnh được đánh giá cao hơn bất cứ điều gì khác.

Cho đến giờ, người duy nhất lãng vãng là một cô gái đứng gần trạm xe buýt. Cô còn trẻ, có lẽ

mười bốn mười lăm, nhưng cô cố tỏ ra trông già dặn hơn. Cô bé dường như say rượu. Chiếc áo sơ mi không gài cúc. Anh ta nhìn cô bé chỉnh lại chiếc váy và nghịch đùa mái tóc. Cô bé làm gì ở đây tại trạm xe buýt? Không có chuyến xe buýt nào cho đến sáng mai.

Một người đàn ông tiến đến. Y dáng cao, đội một chiếc mũ và mặc áo khoác dài. Y đeo kính có gọng, mắt kính dày và mang một chiếc cặp rất đẹp. Y đứng cạnh bảng lịch trình, lần tay đọc trên bảng. Cô bé như thể một con nhện nhỏ bé ẩn khuất, chờ trong góc, cô đứng lên ngay, tiến về phía y. Y tiếp tục đọc lịch chạy xe khi cô bé đi vòng quanh, sờ chiếc cặp của y, tay y, áo khoác của y. Người đàn ông dường như phớt lờ những khơi gợi này cho đến khi cuối cùng y rời mắt khỏi lịch xe, và dò xét cô bé. Họ nói chuyện. Aron không thể nghe được họ nói gì. Cô bé không đồng ý điều gì đó, lắc đầu. Rồi cô bé nhún vai. Họ đã thỏa thuận xong. Người đàn ông quay lại và dường như nhìn thẳng vào Aron, nhìn ngay vào đám cây thấp bên cạnh nhà chờ. Người đàn ông có thấy anh ta không? Có vẻ là không - họ đang ở chỗ sáng đèn, anh ta ở trong bóng đen. Cả người đàn ông và cô bé bắt đầu bước đến chỗ anh ta, đến thẳng nơi anh ta đang nấp.

Aron bối rối, kiểm lại vị trí - anh hoàn toàn bị che khuất. Họ không thể nào thấy anh ta được. Thậm chí nếu có thấy, tại sao họ vẫn đi về phía anh ta? Họ chỉ còn cách vài mét. Anh ta có thể nghe họ nói chuyện. Anh đợi, khum trong lùm cây thì mới nhận ra họ đi qua anh ta về phía những gốc cây.

Aron đứng lên:

- Dừng lại!

Người đàn ông vụt đứng yên, vai y gồ lên. Y quay lại. Aron cố hết sức tỏ ra uy quyền:

- Hai người định làm gì?

Cô bé, dường như không hề sợ hay lo lắng, trả lời:

- Chúng tôi đi dạo. Môi anh bị làm sao thế? Trông xấu quá.

Aron đỏ mặt xấu hổ. Cô bé nhìn chằm chằm môi anh ta với vẻ ghê tởm lộ rõ. Anh ta ngừng một lúc, trấn tĩnh lại:

- Các người định dâm loạn, ngay nơi công cộng. Cô là đồ gái điếm.

- Không, chúng tôi định đi dạo.

Người đàn ông nói thêm, giọng y xúc động, gần như không nghe được:

- Chưa ai làm gì sai cả. Chúng tôi chỉ nói chuyện thôi.

- Cho tôi xem giấy tờ.

Người đàn ông bước đến, lục tìm giấy tờ trong túi áo. Cô bé lùi lại, thờ ơ. Chắc chắn trước đây cô bé từng bị chặn hỏi. Cô không ra vẻ lo lắng. Anh ta kiểm tra giấy tờ của người đàn ông. Người đàn ông tên Andrei. Giấy tờ hợp lệ.

- Mở cặp ra.

Andrei ngần ngừ, mồ hôi vã ra. Y đã bị bắt. Y chưa bao giờ tưởng tượng chuyện này sẽ xảy ra: y chưa bao giờ tưởng tượng kế hoạch của mình bị thất bại. Y nhấc chiếc cặp lên, mở khóa. - Anh dân quân trẻ nhìn vào, tay anh ta mò mẫm tìm kiếm. Andrei nhìn xuống giày, chờ đợi. Khi y ngược lên, người dân quân đang cầm con dao của y, một con dao dài lưỡi răng cưa. Andrei cảm thấy sắp bật khóc.

- Sao anh mang thứ này?

- Tôi phải đi rất nhiều. Thường tôi phải ăn trên tàu. Tôi dùng dao để cắt xúc xích. Loại xúc xích rẻ

tiền và cứng, nhưng vợ tôi không muốn mua thứ xúc xích khác.

Andrei quả có dùng con dao trong bữa trưa và tối. Anh dân quân tìm thấy một nửa khúc xúc xích. Nó là thứ rẻ tiền và cứng. Bên mép lởm chởm. Nó bị cắt bởi chính con dao này.

Aron lấy ra một lọ thủy tinh có nắp dán kín. Lọ sạch và trống rỗng.

- Cái này để làm gì?

- Một số thành phần mà tôi thu thập, để làm mẫu, rất dễ vỡ, một số thì bán. Lọ này giúp ích cho công việc của tôi. Anh dân quân à, tôi biết mình không nên đi cùng cô gái này. Tôi không biết mình đã nghĩ gì nữa. Tôi ở đây, xem lịch chuyến xe buýt ngày mai, rồi cô ta tiến đến. Anh biết chuyện thế nào mà - những thôi thúc. Một thôi thúc đã chiếm lấy tôi. Nhưng hãy nhìn vào các ngăn trong cặp, anh sẽ thấy thẻ đảng của tôi.

Aron tìm thấy tám thẻ. Anh ta cũng tìm thấy một bức ảnh chụp vợ của người đàn ông và hai đứa con gái.

- Các con gái của tôi đây. Không cần phải đưa việc này đi xa hơn, đừng không, anh dân quân? Cô gái này mới là người có lỗi: lẽ ra giờ này tôi đã trên đường về nhà mình rồi.

Một công dân đứng mực nhất thời bị lung lạc bởi một cô bé say xỉn, một cô bé trụy lạc. Người đàn ông này lịch thiệp: y không nhìn chăm chăm vào môi Aron hay có lời nhận xét miệt thị nào. Y đối xử với anh như người bình đẳng mặc dù y nhiều tuổi hơn, có công việc tốt hơn và là một đảng viên. Y là nạn nhân. Cô gái mới là tội phạm.

Sau khi đã cảm thấy tám lưới bủa vây quanh mình, Andrei nhận ra mình gần thoát rồi. Bức ảnh gia đình y tỏ ra vô giá trong nhiều tình huống. Đôi khi y dùng nó để thuyết phục những đứa trẻ dè dặt rằng y là một người có thể tin tưởng được. Y cũng là một người cha. Trong túi quần, y có thể cảm thấy đoạn dây thò. Không phải đêm nay; sau này y phải tập kiên nhẫn hơn. Y không thể giết người trong thị trấn của mình được nữa.

Aron sắp để cho người đàn ông đi, bỏ tám thẻ và bức ảnh vào thì anh ta nhìn thấy có gì đó trong cặp: một mảnh báo gấp đôi. Anh ta lôi tờ báo và giở ra.

Andrei không thể đứng nhìn tên ngốc có cái môi ghê tởm này chạm vào mảnh báo bằng những ngón tay bẩn thỉu của hắn được. Y hầu như không thể ngăn mình giật lại nó từ tay anh ta:

- Tôi có thể lấy nó lại được không?

Lần đầu tiên, giọng người đàn ông trở nên bức dọc. Tại sao tờ báo này quan trọng với y như vậy? Aron xem xét tờ báo. Nó được cắt ra từ vài năm trước đây, mực đã phai. Không có chữ, không ghi số báo - tất cả đều bị cắt bỏ đi nên không thể biết nó là của báo nào. Cái duy nhất còn lại là bức ảnh được chụp trong cuộc Chiến tranh Vệ quốc vĩ đại. Bức ảnh một chiếc thiết giáp bốc cháy. Những lính Nga đứng bồng súng chĩa lên trời. Đây là một bức ảnh chiến thắng, một bức ảnh tuyên truyền. Vì cái môi sứt của mình, Aron hiểu quá rõ tại sao bức ảnh này được in trên báo. Người lính Nga ở trung tâm bức ảnh là một người điển trai với nụ cười quyến rũ.

MÁTXCÔVA 10 THÁNG BẢY

MẮT LEO SÙNG VÙ, chạm vào là đau. Mắt phải gã vẫn nhắm, bị lấp dưới mấy lớp da sung phòng. Có một cơn đau nhói bên hông như thể mấy chiếc xương sườn bị gãy. Gã được kiểm tra y tế sơ qua tại hiện trường tai nạn, nhưng ngay khi chắc chắn tính mạng của gã không còn bị nguy hiểm, gã được đưa lên xe có đội vũ trang canh gác. Trên đường về Mátxcova, gã cảm thấy mỗi lần xóc đường như một cú thụi vào bụng. Không có thuốc giảm đau trong suốt hành trình, gã đã bất tỉnh vài lần.

Những tên lính gác đánh thức gã bằng cách lấy báng súng thúc vào gã, vì sợ gã chết trong phiên họ canh chừng. Trong suốt chuyến đi, Leo luân phiên thay đổi giữa những cơn sốt và cảm lạnh. Những vết thương này, gã thừa nhận, chỉ là bắt đầu.

Cái mịa mai khi cuối cùng lại ở đây - bị cột chặt vào ghế trong phòng thẩm vấn dưới tầng hầm Lubyanka - không thoát khỏi sự chú ý của Leo. Một người bảo vệ nhà nước đã trở thành tù nhân của nó, không phải một sự đảo lộn bất thường của vận số. Cảm giác làm một kẻ thù của đất nước là thế này đây.

Cánh cửa mở ra. Leo ngẩng đầu lên. Người đàn ông da vàng bủng và răng ố vàng này là ai? Ông ta là cựu đồng nghiệp, gã chỉ nhớ chừng ấy. Nhưng gã không thể nhớ tên ông ta.

- Anh không nhớ tôi sao?

- Không.

- Tôi là bác sĩ Zarubin. Chúng ta đã gặp nhau vài lần. Tôi đến thăm khám lúc anh bị ốm mấy tháng trước. Tôi rất tiếc gặp anh trong tình cảnh này. Tôi nói vậy không phải để chỉ trích hành động đang được sử dụng chống lại anh; đó là công bằng và hợp lẽ. Ý tôi chỉ là tôi ước gì anh đã không làm điều đó.

- Tôi đã làm gì?

- Anh đã phản bội.

Bác sĩ kiểm tra xương sườn Leo. Mỗi cái động vào khiến gã phải nghiến răng:

- Sườn của anh không gãy như người ta nói với tôi. Chúng bị bầm. Chắc chắn rất đau. Nhưng không vết thương nào cần mổ. Tôi được lệnh lau rửa các vết trầy xước và thay đồ.

- Tôi từng cứu mạng một người đàn ông chỉ để rồi mang ông ta đến đây. Lẽ ra tôi nên để Brodsky chết chìm dưới con sông kia.

- Tôi không biết người mà anh đang nói.

Leo im lặng. Bất cứ ai cũng có thể hối tiếc về hành động của mình khi tình thế thay đổi. Gã hiểu, rõ hơn bao giờ hết, rằng cơ hội chuộc lỗi duy nhất đã trượt qua kẽ tay. Kẻ giết người sẽ tiếp tục giết người.

Ông bác sĩ băng bó xong những vết thương của Leo, cúi xuống và nói nhỏ vào tai Leo:

- Giờ tôi sẽ đi chăm sóc vợ anh. Cô vợ xinh đẹp của anh, cô ta bị trói ở phòng bên. Khá là vô vọng, nhưng đây là lỗi của anh. Mọi thứ tôi sẽ làm với cô ta là lỗi của anh. Tôi sẽ làm cho cô ta ghét bỏ cái ngày cô ta yêu anh. Tôi sẽ làm cô ta nói điều đó ra.

Như thể đang nghe tiếng nước ngoài, phải mất một lúc Leo mới hiểu điều vừa nghe được. Gã không có thù oán gì với người đàn ông này. Gã gần như không nhận ra ông ta. Tại sao ông ta đe dọa Raisa? Leo cố đứng lên, chồm về phía tay bác sĩ. Nhưng chiếc ghế gắn chặt vào sàn còn gã thì bị cột chặt vào ghế.

Bác sĩ Zarubin lùi lại, như một người ghé đầu quá gần chuồng sư tử. Ông ta nhìn Leo gắng sức chống lại sự giam cầm, mạch máu gã nổi trên cổ, mặt gã đỏ ngầu, mắt lồi lên thẩm hại. Thật thích thú - như nhìn một con ruồi mắc dưới tấm kính. Người đàn ông này không hiểu bản chất tình trạng của gã:

Vô vọng

Tay bác sĩ xách cặp lên và chờ lính gác mở cửa. Ông ta nghĩ Leo sẽ gọi theo, có lẽ dọa giết ông ta. Nhưng về mặt này, ít nhất, ông ta phải thất vọng.

Ông ta đi xuống hành lang tầng hầm, chỉ vài mét, đến phòng giam bên cạnh. Cửa đã mở. Zarubin đi vào. Raisa ngồi và bị trói giống y như chồng cô. Tay bác sĩ phần khích bởi viễn cảnh khi cô nhận ra ông ta và thừa nhận rằng lẽ ra cô nên ưng thuận lời đề nghị của ông ta. Nếu cô ưng thuận thì cô đã an toàn rồi.

Cô rõ ràng không phải là người sinh tồn khôn khéo mà ông ta đã tưởng. Cô có một vẻ đẹp khác thường, thứ cô đã không tận dụng được, mà lại đi chọn lòng chung thủy. Có lẽ cô tin vào kiếp sau, một thiên đường nơi lòng trung thành của cô sẽ được đền đáp.

Nó không có giá trị gì nơi đây.

Tin rằng sẽ thấy cô hối tiếc khiến ông ta thích thú, ông ta trông chờ cô sẽ cầu xin.

Giờ cô sẽ chấp nhận với bất cứ điều kiện gì: ông ta có thể đòi hỏi bất cứ điều gì ở cô. Ông ta có thể đối xử với cô như rác rưởi và cô sẽ sẵn sàng chấp nhận và cầu xin thêm. Cô sẽ quy phục ông ta hoàn toàn. Tay bác sĩ mở cái ô cửa trên tường. Mặc dù ô cửa dường như là một phần của hệ thống thông gió, nhưng thực tế nó được thiết kế nhằm truyền âm thanh từ phòng này sang phòng khác. Ông ta muốn Leo nghe từng lời.

Raisa ngược lên nhìn chăm chăm Zarubin, quan sát khi ông ta làm bộ buồn bã, chắc chắn cố tỏ ra thương hại, như thể muốn nói:

Giá như cô chấp nhận đề nghị của tôi.

Ông ta đặt chiếc cặp xuống và bắt đầu khám cho cô, dù cô không bị thương.

- Tôi cần kiểm tra từng phần trên người cô. Để làm báo cáo, cô biết đấy.

Raisa bị bắt mà không gây chút âm ỉ. Nhà hàng bị bao vây: các mật vụ xông vào và giữ lấy cô. Khi cô bị giải ra, Basarov hét lên với sự hiềm ác dễ hiểu, rằng cô xứng đáng với bất cứ hình phạt nào nhận được. Bị trói chặt ở khoang sau xe, không biết một thông tin gì, cô không biết chuyện gì xảy ra với Leo cho đến khi nghe trộm từ một mật vụ nói họ đã bắt được gã. Cô đoán, từ giọng mẫn nguyện của hắn, rằng ít nhất Leo cũng cố chạy trốn.

Cô cố nhìn thẳng trước mặt khi bàn tay lão bác sĩ lần mò trên người cô, như thể ông ta không ở đó. Nhưng cô không cưỡng nổi phải liếc trộm ông ta. Bàn tay lông lá, móng tay sạch sẽ hoàn hảo và được cắt cẩn thận. Tay lính canh phía sau cô bắt đầu cười, tròng cười ngó ngẩn. Cô tập trung vào ý nghĩ rằng cơ thể cô ngoài tầm với và ông ta không chạm tới được cho dù ông ta có làm gì, ông ta sẽ không thể đặt một ngón tay lên cô. Đây là một ý nghĩ không thể duy trì được. Mấy ngón tay ông ta luôn vào trong chân cô với sự chậm rãi cố ý và đáng sợ. Cô cảm thấy nước mắt trào lên. Cô chớp mắt xua đi. Zarubin tiến gần hơn: mặt ông ta sát mặt cô. Ông ta hôn lên má cô, mút da cô như thể sắp cắn một miếng.

Cánh cửa mở ra, Vasili bước vào. Gã bác sĩ rút người, đứng lên, bước lùi lại. Vasili khó chịu:

- Cô ta không bị thương. Ông không cần phải ở đây.

- Tôi chỉ kiểm tra cho chắc chắn thôi.

- Ông đi được rồi.

Zarubin xách cặp và bước ra. Vasili đóng vì lò sưởi. Hắn cúi xuống cạnh Raisa, nhìn những giọt nước mắt cô:

- Cô mạnh mẽ lắm. Có lẽ cô nghĩ cô có thể chống cự được. Tôi hiểu cái khao khát của cô muốn trung thành với chồng cô.

- Thế ư?

- Cô nói đúng. Tôi không hiểu. Ý tôi là sẽ tốt hơn cho cô nếu cô khai tất cả với tôi ngay bây giờ. Cô nghĩ tôi là quái thú. Nhưng cô có biết tôi học điều đó từ ai không? Chồng cô đấy, đó là điều hắn từng nói với mọi người trước khi tra tấn họ - một số người ngay trong chính căn phòng này. Hắn nói rất chân thành, nếu điều đó quan trọng.

Raisa nhìn chằm chằm những đường nét điển trai của người đàn ông này và tự hỏi, như cô từng tự hỏi khi ở trên nhà ga cách đây vài tháng, tại sao hắn lại xấu xí đến vậy. Hai con mắt hắn đờ đẫn, không phải không có sinh khí, không phải vô hồn hay ngây dại, mà lạnh lùng.

- Tôi sẽ nói hết.

- Nhưng thế có đủ không?

* * *

LỄ RA LEO NÊN dành sức cho đến khi gã có cơ hội hành động. Giờ không phải lúc. Gã đã chứng kiến nhiều tù nhân phí sức đấm nắm tay vào cửa, chửi bới, bước đi liên tục trong phòng giam nhỏ bé. Lúc đấy gã tự hỏi tại sao họ không thấy sự vô ích trong hành động của họ. Giờ gã ở ngay trong hoàn cảnh ấy, cuối cùng gã đã hiểu rõ họ cảm thấy thế nào. Nó giống như cơ thể gã bị dị ứng với sự giam giữ này. Nó chẳng liên quan gì đến logic hay lý lẽ. Đơn giản là gã không thể ngồi và đợi và không làm gì hết.

Thay vì thế, gã gồng lên bứt khỏi chỗ trói cho đến khi cổ tay bắt đầu chảy máu. Phần nào trong gã thực sự tin gã có thể phá được những sợi xích này cho dù gã đã chứng kiến cả trăm người bị cột vào đây và không một lần nào họ phá được. Được thắp sáng bởi ý nghĩ về cuộc đào thoát vĩ đại, gã đã bỏ qua sự thật rằng thứ hy vọng này cũng nguy hiểm chẳng kém bất cứ sự tra tấn nào bọn họ có thể gây ra.

Vasili bước vào, ra hiệu cho tay lính đặt một chiếc ghế đối diện với Leo. Tay lính canh tuân theo, đặt nó ngay ngoài tầm với của Leo. Vasili bước tới, kéo chiếc ghế lên và dịch nó lại gần hơn. Đầu gối họ gần chạm nhau. Hắn nhìn Leo chằm chằm, để ý cách toàn bộ cơ thể gã đang chống cự lại chỗ trói:

- Bình tĩnh đi, vợ mày không sao. Cô ta ở phòng bên.

Vasili vẫy tay cho lính gác tới chỗ cửa thông gió. Anh ta mở ra. Vasili gọi to:

- Raisa, nói gì với chồng cô đi. Hắn lo cho cô đấy.

Giọng Raisa có thể nghe như tiếng vọng nhẹ:

- Leo?

Leo ngồi lui ra, thả lỏng cơ thể. Trước khi Leo có thể trả lời, tay lính canh đóng sầm cửa thông gió. Leo nhìn Vasili

- Không cần phải tra tấn chúng tôi. Anh biết tôi đã chứng kiến bao nhiêu cuộc rồi. Tôi hiểu không thể nào cầm cự được. Cứ hỏi tôi bất cứ câu gì, tôi sẽ trả lời.

- Nhưng tao đã biết cả rồi. Tao đã đọc các tư liệu mày thu thập. Tao đã nói chuyện với chỉ huy Nesterov. Hắn ta thực lòng muốn con cái hắn sẽ không lớn lên trong trại mồ côi. Raisa đã xác nhận mọi thông tin của hắn ta. Tao chỉ có một câu hỏi cho mày. Tại sao?

Leo không hiểu. Nhưng cuộc đấu tranh của gã đã hết. Gã chỉ muốn nói bất cứ điều gì mà kẻ này muốn nghe. Gã nói như một đứa trẻ nói với thầy giáo:

- Tôi xin lỗi. Tôi không có ý vô lễ. Tôi không hiểu. Anh đang hỏi tại sao...?

- Tại sao lại mạo hiểm chút cơ hội mày có, chút cơ hội chúng tao cho phép mày giữ lại, để làm chuyện hoang tưởng này?

- Anh đang hỏi về những vụ giết người?
- Những vụ giết người đã được giải quyết cả rồi.

Leo không đáp.

- Mà mày không tin chuyện đó, đúng không? Mày tin rằng ai đó hoặc nhóm người nào đó đang giết bừa bãi những đứa trẻ Nga trên đất nước này không vì lý do gì hết?

- Tôi đã sai. Tôi có một giả thiết. Tôi đã sai. Tôi rút lại ý kiến. Tôi sẽ ký vào bản rút lại lời khai, bản thú tội, và thừa nhận tội lỗi.

- Mày nhận ra mày phạm phải hành động nghiêm trọng nhất. Tao có thể hiểu điều đó. Nếu mày làm việc cho phương Tây thì mày là kẻ phản bội. Có lẽ bọn chúng hứa cho mày tiền, quyền lực, mọi thứ mày đã mất. Ít nhất thì tao hiểu điều đó. Có đúng vậy không?

- Không.

- Đó là điều khiến tao lo lắng. Nghĩa là mày thực sự tin những vụ giết người này có liên quan với nhau chứ không phải là hành động của những kẻ hư hỏng, kẻ lang thang và kẻ nát rượu và kẻ bị ghét bỏ. Nói trắng ra, đó là sự điên rồ. Tao đã làm việc cùng mày. Tao đã thấy mày làm việc có phương pháp thế nào. Và nói thật, tao thậm chí đã ngưỡng mộ mày. Nghĩa là, trước khi mày lủ lủ đi vì con vợ mày. Nên khi nghe về cuộc phiêu lưu mới của mày, tao không hiểu.

- Tôi có một giả thiết. Tôi đã nhầm. Tôi không biết có thể nói gì khác.

- Tại sao có kẻ nào đó muốn giết những đứa trẻ này?

Leo nhìn chằm chằm vào người đối diện, kẻ đã muốn xử tử hai đứa trẻ vì mối liên hệ của cha mẹ chúng với một bác sĩ thú y. Hẳn hẳn đã bắn vào sau đầu chúng và chẳng nghĩ gì về chuyện đó. Nhưng Vasili đã nghiêm túc hỏi câu hỏi này.

Tại sao có kẻ nào đó muốn giết những đứa trẻ này ?

Hắn đã giết người ở mức độ tương đương với kẻ Leo đang săn tìm, có lẽ là nhiều hơn. Và thế mà hắn lại gãi đầu gãi tai về cái logic của những tội ác này. Có phải hắn không thể hiểu tại sao kẻ nào muốn giết người lại không gia nhập MGB hoặc trở thành cai ngục Gulag? Nếu đó là ý của hắn thì Leo hiểu được. Có quá nhiều cửa hợp pháp dành cho sự tàn bạo và giết người, tại sao lại chọn một cửa không chính thức? Nhưng đây không phải ý của hắn.

Những đứa trẻ này.

Sự bối rối của Vasili xuất phát từ sự thật rằng những tội ác này rõ ràng là không có động cơ. Không phải vì chuyện giết trẻ em này khó hiểu. Mà là làm thế thì được gì? Phải xem xét dưới góc độ nào? Không có một nhu cầu chính thức nào phải giết những đứa trẻ này, không một ý định nào về phục vụ cái tốt hơn, không lợi ích vật chất. Đây là điều hắn phản đối.

Leo đáp:

- Tôi đã có một giả thiết. Tôi đã sai.

- Có lẽ bị trục xuất khỏi Mátxcova, khỏi một cơ quan mà mày đã trung thành phục vụ trong nhiều năm, là một cú sốc quá lớn so với chúng tao tưởng. Dù sao, mày là người biết tự trọng. Sự đúng mực của mày rõ ràng đã bị ảnh hưởng. Đó là lý do tao sẽ giúp mày, Leo.

Vasili đứng lên, ngẫm nghĩ tình huống. Bộ An ninh Nhà nước đã được lệnh chấm dứt mọi việc sử dụng bạo lực đối với những người bị bắt. Là một sinh vật sinh tồn, Vasili đã thích nghi ngay lập tức. Nhưng đây là Leo trong tầm tay hắn. Có lẽ nào Vasili lại bỏ đi và để gã đối mặt với bản án của gã?

Thế đã đủ chưa? Thế có làm hấn thỏa mãn không? Hấn quay về phía cửa, nhận ra những thôi thúc của hấn đối với Leo giờ cũng nguy hiểm cho hấn chẳng kém gì cho Leo. Hấn có thể thấy sự thận trọng thông thường của mình đang nhường chỗ cho điều gì đó cá nhân, điều gì đó như sự thèm khát. Hấn thấy không thể kháng cự được. Hấn ra hiệu cho tay lính canh lại gần:

- Gọi bác sĩ Hvostov.

Cho dù đã muộn, Hvostov cũng không cảm thấy khó chịu vì cuộc gọi công việc đột xuất. Ông ta tò mò vì có chuyện gì quan trọng đến thế. Ông ta bắt tay Vasili và nghe tình hình hấn tóm tắt, nhận ra rằng Vasili nhắc đến Leo là bệnh nhân chứ không phải tù nhân. Ông ta hiểu rằng điều này cần thiết để tránh khỏi bị cáo buộc dùng nhục hình. Sau khi nghe vắn tắt về những ảo giác phức tạp của bệnh nhân về một kẻ giết trẻ em, ông bác sĩ ra lệnh cho tay lính canh đưa Leo vào phòng trị liệu của ông ta. Ông ta phấn khích được gạn lọc ra điều gì đằng sau cái ý tưởng kỳ quặc này.

Căn phòng đúng y như Leo nhớ về nó: nhỏ và sạch sẽ, chiếc ghế bọc da đỏ gắn vào sàn lát gạch trắng, những tủ kính đầy chai lọ và thuốc bột và thuốc viên, được dán nhãn trắng ngăn nắp, chữ viết tay mực đen gọn gàng, cẩn thận, và một dãy dụng cụ mổ bằng thép, mùi thuốc khử trùng. Gã bị trói vào đúng chiếc ghế Anatoly Brodsky đã bị trói; cổ tay, cổ chân và cổ gã bị trói chặt bằng chính những dây da kia. Bác sĩ Hvostov hút dầu long não vào ống tiêm.

Vasili đứng - run rẩy chờ đợi khi hấn nhìn công việc chuẩn bị. Hvostov tiêm dầu vào Leo. Vài giây trôi qua; bỗng nhiên gã bắt đầu run lên. Đây là khoảnh khắc Vasili đã mơ tưởng đến, một khoảnh khắc hấn đã lên kế hoạch trong đầu hàng nghìn lần. Leo trông buồn cười, yếu đuối, thảm hại.

Họ chờ phản ứng cực độ của cơ thể dịu lại. Hvostov gật đầu, đồng ý:

- Xem anh ta nói gì.

Vasili bước đến và gỡ gạc cao su ra. Đầu Leo gục tới trước, rũ rượi.

- Như trước đây, bắt đầu bằng những câu đơn giản.

- Mà tên gì?

Đầu Leo rớt từ bên này sang bên kia.

- Mà tên gì?

Không đáp.

- Mà tên gì?

Miệng Leo mấp máy. Gã nói gì đó nhưng Vasili không thể nghe được. Hấn bước gần hơn:

- Mà tên gì?

Mắt gã dường tập trung lại - gã nhìn thẳng và nói:

- Pavel.

CÙNG NGÀY

Mày tên gì?

Pavel

Mở mắt ra, gã thấy mình đứng giữa một khu rừng, tuyết ngập sâu cổ chân, mặt trăng sáng trên đầu. Áo khoác của gã làm bằng bao bố, được may cẩn thận, như thể làm từ loại da tốt nhất. Gã nhấc một chân ra khỏi tuyết. Gã không mang giày. Thay vì vậy, quấn quanh mỗi chân là giẻ và những dải cao su, được buộc chặt vào nhau bằng dây nhợ. Còn hai bàn tay gã là bàn tay một đứa trẻ.

Cảm thấy vạt áo bị giật, gã quay lại. Đứng sau gã là một đứa trẻ mặc thứ áo may bằng túi vải thô như vậy. Dưới chân nó cũng là những dải cao su và giẻ quần vào nhau như vậy. Đứa bé đang nheo mắt. Mũi chảy thò lò. Tên nó là gì? Vụng về và sốt sắng và ngờ nghệch - nó là Andrei.

Phía sau gã là con mèo đen loang trắng gầy gò, bắt đầu kêu rít lên, vùng vẫy trên tuyết, bị giày xéo bởi sức mạnh vô hình. Nó bị kéo vào rừng. Có một sợi dây buộc quanh chân mèo. Ai đó đang kéo sợi dây, lôi nó trên tuyết. Pavel chạy theo. Nhưng con mèo, vẫn vùng vẫy, bị kéo mỗi lúc một nhanh hơn. Pavel tăng tốc. Quay lại nhìn, gã thấy Andrei, nó không thể theo kịp và đã bị bỏ lại đằng sau.

Bỗng dưng gã dừng lại. Đứng trước mặt gã, nắm đầu kia sợi dây, là Stepan, cha của gã, không còn trẻ mà là một ông già, người mà gã nói lời từ biệt ở Mátxcova. Stepan nhặt con mèo lên, bẻ cổ nó, và thả vào một bao bố lớn. Pavel bước đến ông ta:

- Bố?

- Ta không phải bố con.

Stepan giơ cành cây to, sẵn sàng bỏ xuống đầu gã.

Mở mắt ra, Pavel lại thấy mình đang ở trong bao tải, đầu gã dính đầy máu khô, miệng khan như tro. Gã đang bị mang đi, nẩy trên lưng người đàn ông này. Đầu gã đau đến nỗi gã cảm thấy buồn nôn. Có gì đó bên dưới. Gã thò tay xuống, chạm vào con mèo chết. Kiệt sức, gã nhắm mắt.

Cảm thấy hơi ấm của ngọn lửa, gã tỉnh lại. Gã không còn ở trong bao tải nữa; gã đã bị đổ ra giữa sàn đất của một căn nhà nông thôn. Stepan - giờ là một người còn trẻ, người đàn ông trong rừng, hốc hác và dữ dằn - đang ngồi bên cạnh đồng lửa, ôm xác một đứa bé. Bên cạnh anh ta là Anna: cũng còn trẻ. Đứa bé trong tay Stepan nửa người, nửa ma, nửa như bộ xương - da đứa bé nhão nhoẹt, xương lòi ra, mắt to khủng khiếp. Stepan và Anna đang khóc. Anna vuốt ve mái tóc đứa con đã chết và cuối cùng Stepan thì thầm tên đứa con:

- Leo.

Đứa bé đã chết này là Leo Stepanovich.

Cuối cùng Anna quay lại, mắt chị đỏ ngầu, và hỏi:

- Tên cháu là gì?

Gã không đáp. Gã không biết tên mình.

- Cháu sống ở đâu?

Một lần nữa gã không biết.

- Cha cháu tên gì?

Đầu gã trống rỗng.

- Cháu có tìm được đường về nhà không?

Gã không biết nhà mình ở đâu. Anna tiếp tục:

- Cháu có hiểu sao mình ở đây không?

Gã lắc đầu:

- Đáng ra cháu phải chết, để con ta được sống. Cháu có hiểu không?

Gã không hiểu. Chị nói tiếp:

- Nhưng con ta không thể cứu được nữa. Nó đã chết trong khi chồng ta đi săn. Vì con ta đã chết, nên cháu được tự do ra đi.

Tự do đi đâu? Gã không biết mình đang ở đâu. Gã không biết mình từ đâu đến. Gã không biết gì về bản thân cả. Đầu óc gã trống rỗng.

Anna đứng lên, bước về phía gã, đưa tay ra. Gã cố đứng lên, yếu ớt và choáng váng. Gã đã ở trong chiếc túi kia bao lâu rồi? Gã đã bị mang đi bao xa rồi? Tưởng như đã nhiều ngày. Nếu không được ăn gì, sớm muộn rồi gã sẽ chết. Chị đưa gã cốc nước ấm. Ngụm nước đầu tiên khiến gã buồn nôn, nhưng ngụm nước thứ hai khá hơn. Chị mang gã ra khỏi nơi họ đang ngồi, cùng quần chung với gã trong nhiều lớp chăn. Gã mệt mỏi, ngủ gục trên vai chị. Khi thức dậy, Stepan đã đi ra ngoài.

- Xong rồi.

Quay vào nhà, xác đứa bé đã mất. Trên đồng lửa là một cái nồi lớn, thịt sôi sùng sục. Anna chỉ cho gã ngồi xuống gần đồng lửa, gã đón lấy cái bát Stepan đã múc đầy. Gã nhìn xuống bát nước xuyết bốc hơi: nồi lênh bênh là những quả dầu đập nát cùng những mảng thịt trắng hếu. Stepan và Anna nhìn gã. Stepan nói:

- Đáng ra cháu phải chết, để con ta được sống. Vì con ta chết rồi, cháu được sống.

Họ đang cho đi máu thịt của mình. Gã nâng bát nước xuyết lên mũi. Đã lâu rồi không được ăn, gã bắt đầu nhỏ dãi, bản năng chiếm ngự và gã đưa vào miệng.

Stepan giải thích:

- Ngày mai chúng ta bắt đầu chuyển đi đến Mátxcova. Chúng ta không thể sống ở đây được nữa.. Ta có người chú ở thành phố, ông ấy sẽ giúp chúng ta. Đây là bữa ăn cuối cùng của chúng ta trước khi đi. Bữa ăn này là để đưa chúng ta đến thành phố. Cháu có thể đi cùng chúng ta. Hoặc cháu có thể ở đây và cố tìm đường về nhà.

Gã có nên ở lại không, không biết gì về danh tính của mình, không biết mình ở đâu? Nếu gã không bao giờ nhớ lại thì sao? Nếu không có gì quay lại với gã thì sao? Ai sẽ chăm sóc gã? Gã có thể làm gì? Hay gã nên theo những người này? Họ có thức ăn. Họ có một kế hoạch, một con đường sinh tồn.

- Cháu muốn đi cùng cô chú.

- Cháu có chắc không?

- Chắc.

- Ta là Stepan. Vợ ta là Anna. Tên cháu là gì?

Gã không thể nhớ ra cái tên nào. Ngoại trừ một cái tên mà gã đã nghe trước đó. Gã có thể nói cái tên ấy không? Họ có tức giận gã không?

- Cháu là Leo.

RAISA BỊ ĐẨY TỚI TRƯỚC một dãy bàn, mỗi bàn có hai nhân viên, một người ngồi và kiểm tra chồng giấy má trong khi người kia khám xét. Không có sự phân biệt giữa đàn ông với đàn bà: họ bị khám xét cùng nhau, cạnh nhau, theo cùng một cách thô bạo như nhau. Không có cách nào để biết bàn nào có giấy tờ của mình. Raisa bị đẩy đến một bàn, rồi bị vẩy sang bàn khác. Cô bị xử lý nhanh tới mức chưa kịp lấy giấy tờ. Có gì đó như cái khều, cô bị tay lính áp giải kéo sang bên, tù nhân duy nhất có người hộ tống, bỏ qua phần đầu tiên của thủ tục. Những giấy tờ không lấy kịp này chứa lời tuyên tội trạng và án phạt của cô. Những tù nhân xung quanh đều chờ đợi nghe tội trạng của mình, AKA, KRRD, PSh, SVPsh, KRM, SOE hay SVE, những mật mã không thể giải nổi, chúng xác định phần còn lại cuộc đời họ. Những mức án bị quăng ra với sự thờ ơ chuyên nghiệp:

Năm năm! Mười năm! Hai lăm năm.

Nhưng cô phải thông cảm cho những tên lính này về sự chai sạn của họ - họ làm việc quá tải, họ phải xử lý quá nhiều người, quá nhiều tù nhân phải xử lý. Khi họ đọc lên những bản án, cô nhận thấy phản ứng như nhau của hầu hết mọi tù nhân: không tin. Có gì là thực không? Cảm giác như mơ, như thể họ bị lôi ra khỏi thế giới thực và bị ném vào một thế giới hoàn toàn mới, ở đó không ai biết chắc về những quy tắc. Pháp luật nào điều chỉnh nơi này? Người ta ăn gì? Họ có được tắm rửa không? Họ mặc gì? Họ có quyền gì không? Họ là những người mới được sinh ra, không có ai bảo vệ và không ai dạy họ các quy tắc.

Được dẫn ra khỏi phòng xử lý, lên sân ga, tay cô bị người lính canh giữ lại, Raisa không lên tàu. Mà cô đợi khi tất cả các tù nhân khác lên dãy toa, vốn là xe chở súc vật, giờ được dùng để chuyển các tù nhân đến Gulag. Sân ga này, mặc dù là một phần của nhà ga Kazan, đã được xây sao cho khuất tầm nhìn của hành khách thường. Khi Raisa bị chuyển từ tầng hầm Lubyanka đến nhà ga này, cô được chuyển đi trong chiếc xe tải đen có sơn dòng chữ RAU & QUẢ.

Có khoảng vài nghìn tù nhân trên sân ga. Họ đang bị ép lên toa tàu theo cách như thể lính canh đang cố phá kỷ lục nào đó, hàng trăm người bị đánh dồn vào những không gian, mới nhìn qua, chỉ chứa được không quá ba mươi đến bốn mươi người. Nhưng cô đã quên - quy tắc của thế giới cũ không còn được áp dụng. Đây là một thế giới mới với những quy tắc mới, và không gian cho ba mươi người là không gian cho ba trăm người. Giữa mọi người không cần không khí. Khoảng trống là một thứ hàng hóa xa xỉ trong thế giới mới, là thứ không thể bị lãng phí. Việc chuyên chở người không khác gì chuyên chở thóc gạo; chất lên và thấy trước sẽ có hao hụt năm phần trăm.

Trong số những người này - đủ lứa tuổi, một số mặc những bộ đồ may tay rất đẹp, còn hầu hết là những cái giẻ rách rưới - không thấy bóng dáng chồng cô đâu. Thông thường, các gia đình bị chia cắt ra khi vào trại Gulag, bị đưa đến những miền đối cực nhau của đất nước. Raisa đã dạy bài học đó cho học sinh của cô. Cho rằng Leo sẽ bị đưa đến một trại khác, cô ngạc nhiên khi tay lính giữ cô lại trên sân ga, lệnh cho cô phải đợi. Cô đã bị buộc phải đợi trên sân ga trước đây, khi họ bị đày đi Voulask. Đây là dấu hiệu đặc biệt của Vasili, kẻ dường như sung sướng chứng kiến càng nhiều sự nhục nhã của họ càng tốt. Họ chịu đau đớn thôi chưa đủ. Hắn muốn có một chỗ trên khán đài để chứng kiến.

Cô thấy Vasili bước về phía mình, dẫn theo một người già hơn, lưng khòm. Khi cách chưa đầy năm mét cô mới nhận ra người ấy là chồng mình. Cô nhìn Leo, sửng sốt trước sự biến đổi của gã. Gã yếu đuối, già đi cả chục tuổi. Người ta đã làm gì với gã? Khi Vasili thả gã ra, gã dường như sắp bỏ nhào. Raisa đỡ gã dậy, nhìn vào mắt gã. Gã nhận ra cô. Cô đưa tay lên mặt gã, sờ trán gã:

- Leo?

Phải vát vả lăm gã mới đáp lại, miệng gã run rẩy khi cố thốt ra lời:

- Raisa.

Cô quay sang Vasili, kẻ đang chứng kiến tất cả. Cô tức giận vì nước mắt cô cứ trào ra. Hắn muốn như thế. Cô gạt nước mắt đi. Nhưng nước mắt không ngừng tuôn.

Vasili không thể cưỡng lại cảm giác thất vọng. Không phải vì hắn không có đúng cái điều hắn hằng mong muốn. Hắn đã có, nhiều hơn thế. Không hiểu sao, hắn đã trông đợi chiến thắng này - và đây là giờ phút đăng quang - phải ngọt ngào hơn. Hắn nói với Raisa:

- Thường những cặp vợ chồng sẽ bị chia tách. Nhưng tôi nghĩ hai người có lẽ muốn đi chuyến này cùng nhau, một chút cử chỉ hào phóng của tôi.

Tất nhiên, hắn định nói những lời châm chọc, cay nghiệt, nhưng chúng mắc kẹt trong họng hắn và khiến hắn không hài lòng. Hắn lấy làm lạ nhận ra hành động của hắn thảm hại. Đó là do không có chống đối thực sự nào. Người này, mục tiêu từ rất lâu của hắn, giờ là một con người yếu ớt, bị hành hạ và suy nhược. Thay vì cảm thấy mạnh mẽ hơn, đắc thắng, hắn lại cảm thấy như thể một phần trong hắn bị hủy hoại. Hắn rút ngắn bài diễn văn đã định và nhìn chằm chằm vào Leo. Cảm giác này là sao? Đây có phải một thứ cảm mến với con người này không? Ý tưởng đó thật lố bịch: hắn ghét gã.

Raisa đã thấy cái nhìn đó ở Vasili trước đây. Lòng căm thù của hắn không phải vì nghề nghiệp; đó là sự ám ảnh, sự kết tụ, như thể một tình yêu không được đền đáp đã phát triển lạ kỳ, biến thành cái gì đó xấu xa. Mặc dù cô không cảm thấy thương hại cho hắn, nhưng cô cho rằng từng có lúc hắn hẳn phải có chút gì nhân bản trong con người. Hắn ra hiệu cho tay lính, gã này đẩy họ lên tàu.

Raisa đỡ Leo vào toa. Họ là những tù nhân cuối cùng bị đưa vào. Cánh cửa đóng lại đằng sau họ. Trong bóng tối, cô có thể cảm thấy hàng trăm ánh mắt nhìn chằm chằm vào họ.

Vasili đứng trên sân ga, chấp tay sau lưng.

- Đã sắp xếp chưa?

Tay lính canh gật đầu:

- Sẽ không ai sống sót khi tới nơi.

MỘT TRĂM KI LÔ MÉT

VỀ PHÍA ĐÔNG MÁTXCƠVA

12 THÁNG BẢY

RAISA VÀ LEO NGỒI KHOM ở cuối toa, một vị trí mà họ lấy được từ khi lên tàu ngày hôm trước. Vì là những tù nhân cuối cùng lên tàu, họ buộc phải bằng lòng với chỗ trống duy nhất còn lại. Những chỗ đáng ao ước nhất, hàng ghế gỗ thô ráp nằm dọc thành toa với ba độ cao khác nhau, đã bị chiếm hết. Trên các ghế này, bề rộng chỉ quá ba mươi xăng ti mét một chút, có tận ba người nằm cạnh nhau, áp sát vào nhau như thể họ đang làm tình.

Nhưng không hề có dục tình gì ở sự chung đụng khủng khiếp này hết. Chỗ trống duy nhất Leo và Raisa tìm thấy là gần cái lỗ to bằng nắm tay được khoét trên sàn toa này – chỗ vệ sinh cho cả toa tàu. Leo và Raisa cách cái lỗ không quá một bàn chân.

Ban đầu, trong bóng đêm nhớp nháp này, Raisa cảm thấy tức giận đến mức không thể kiềm soát nổi. Sự làm nhục này không chỉ bất công, làm kinh hoàng, mà nó còn kỳ quái - ác độc cố ý. Nếu họ sắp đến những trại này để lao động, tại sao họ lại bị chuyển đi như thể họ sắp bị xử tử? Cô tự ngăn mình khỏi theo đuổi mạch suy nghĩ này: họ sẽ không sống được như thế này, bưng bưng phần nộ. Cô phải thích nghi. Cô cứ tự nhắc nhở mình:

Thế giới mới, quy tắc mới.

Cô không thể so sánh hiện tại với quá khứ. Các tù nhân không có quyền lợi và không nên kỳ vọng.

Dù không có đồng hồ hay được nhìn ra bên ngoài, cô cũng biết giờ đã quá trưa. Trần thép bị mặt trời nung nóng, thời tiết hợp lực cùng những tay lính canh, tạo nên một sự trừng phạt liên hồi, phả hơi nóng không ngớt lên hàng trăm thân người. Con tàu đi ịch ịch đến mức không một con gió nào xuyên qua các khe nhỏ của thành gỗ. Nếu có cơn gió nhỏ như vậy thì chúng cũng đã bị hút lấy bởi những tù nhân may mắn ngồi trên hàng ghế.

Buộc phải xua đi nổi tức giận, cái nhiệt độ và mùi hôi thối không thể chịu đựng nổi này rồi cũng

trở nên chịu đựng được.

Tồn tại nghĩa là thích nghi. Một tù nhân đã lựa chọn không chấp nhận những quy tắc mới này. Raisa không biết chính xác ông ta đã chết từ lúc nào: một người trung niên. Ông ta không làm om sòm - không ai để ý đến ông ta, hay nếu có để ý thì cũng không ai nói gì. Tối hôm qua, khi con tàu dừng lại và mọi người xuống tàu để được uống chút nước, ai đó kêu lên rằng một người đã chết. Khi đi ngang qua xác ông ta, Raisa ngờ rằng ông ta đã quyết định là thế giới mới không dành cho ông ta. Ông ta đã đầu hàng, đóng cửa, tắt đèn, chỉ như một cái máy. Nguyên nhân cái chết: vô vọng, không màng đến tồn tại nếu tồn tại chỉ được thế này thôi. Thi thể ông bị ném khỏi tàu, lăn xuống bờ đất, khuất tầm nhìn.

Raisa quay sang Leo. Gã đã ngủ gục suốt cả chuyến đi, dựa vào người cô như một đứa trẻ. Khi gã thức dậy, gã tỏ ra bình thản, không khó chịu hay thất vọng, tâm trí và suy nghĩ của gã như ở nơi khác, trán gã nhăn lại như đang cố lý giải điều gì. Cô tìm trên người gã xem có dấu vết tra tấn không, và tìm được một vết thâm lớn trên cánh tay. Quanh cổ chân và cổ tay có những vết lằn đỏ. Gã đã bị trói. Cô không biết gã đã trải qua chuyện gì, nhưng nó liên quan đến tâm lý và hóa học hơn là những vết cắt thô bạo và những vết bỏng. Cô xoa đầu gã, nắm tay gã - hôn gã. Đây là liều thuốc duy nhất cô có thể mang lại cho gã. Cô tìm cho gã một khoanh bánh mì đen và một mẩu cá muối khô, bữa ăn duy nhất của họ cho đến giờ. Miếng cá, với những chiếc xương trắng nhỏ và giòn, đông cứng thành muối và khiến một số tù nhân cứ cầm trong tay, họ đói lả đi nhưng vẫn bị đày đọa bởi cái viễn cảnh ăn vào mà không có nước. Tệ hơn cái đói là cái khát. Raisa cố phui cho hết lớp muối trước khi bón cho Leo từng miếng nhỏ.

Leo ngồi dậy, nói lời đầu tiên kể từ khi lên tàu, lời của gã hầu như không nghe được. Raisa cúi sát hơn, căng tai lên nghe:

- Oksana là một người mẹ tốt. Mẹ yêu anh. Anh đã bỏ họ. Anh đã chọn không quay về. Em trai anh luôn muốn chơi bài. Anh đã bảo là anh quá bận.

- Họ là ai, Leo? Oksana là ai? Em trai anh là ai? Anh đang nói về ai thế?

- Mẹ của anh.

- Anna? Anh đang nói về Anna phải không?

- Anna không phải mẹ anh.

Raisa lại ôm đầu gã, tự hỏi có phải gã mất trí rồi không. Cô nhìn khắp toa tàu, cô nhận ra tình trạng yếu đuối của Leo khiến gã dễ trở thành mục tiêu tấn công.

Hầu hết tù nhân quá sợ hãi nên không thể là mối đe dọa, ngoại trừ năm người đàn ông ở góc xa, ngồi trên dãy ghế cao. Không giống những hành khách khác, bọn họ không sợ hãi, mà bình thản trong thế giới này. Raisa đoán họ là tội phạm chuyên nghiệp, có án tù về tội trộm cắp hoặc hành hung. Tù là đất của họ, môi trường của họ. Bọn họ dường như hiểu những quy tắc của thế giới này hơn những quy tắc của thế giới kia. Sự trịch thượng này toát ra không chỉ từ sức mạnh thể chất rõ ràng của họ; cô nhận ra sức mạnh này được những tên lính canh ban cho họ. Bọn họ nói với nhau như những người bình đẳng, hoặc nếu không bình đẳng thì ít nhất cũng như một người nói chuyện với một người khác. Những tù nhân khác sợ bọn họ. Họ nhường lối cho bọn họ. Bọn họ có thể rời ghế, dùng chỗ vệ sinh, và đi lấy nước, làm tất cả mà không sợ bị mất đi chỗ ngồi đáng giá kia. Không ai dám chiếm chỗ bọn họ. Bọn họ đã yêu cầu một người, người rõ ràng bọn họ không quen, đưa đôi giày của anh ta cho bọn họ. Khi anh ta hỏi tại sao, bọn họ giải thích, với giọng thản nhiên, rằng giày của anh ta bị mất trong một cuộc cá cược. Raisa mừng rằng người đàn ông này không thắc mắc cái logic thế này:

Quy tắc mới, thế giới mới.

Anh ta đưa đôi giày của mình, nhận lại đôi giày nát bươm.

Con tàu dừng lại. Những tiếng gọi nước vang lên khắp mọi toa. Những tiếng kêu này bị lờ đi hay bị bắt chước, dội trở lại họ:

Nước! Nước! Nước!

Như thể lời yêu cầu làm sao đó trở nên đáng ghét. Dường như mọi tên lính đang bao quanh toa của họ. Cánh cửa mở ra, mệnh lệnh quát ra bắt tù nhân lùi lại. Một tên lính gọi năm người đàn ông kia. Bọn họ bật dậy từ trên ghế như những con thú hoang, chen lấn qua tù nhân, và rời khỏi tàu.

Có điều gì không ổn. Raisa cúi đầu xuống, thở gấp. Không lâu sau, cô nghe thấy mấy người kia quay lại. Cô đợi. Rồi, từ từ, cô ngẩng đầu lên, liếc nhìn mấy người đàn ông khi họ leo lên toa tàu. Tất cả năm người đang nhìn cô chằm chằm.

CÙNG NGÀY

RAISA ÔM MẶT LEO:

- Leo.

Cô nghe họ đến gần. Không có cách nào để đi qua cái toa đông cứng người mà không xô đẩy các tù nhân giữa sàn để lấy lối đi.

- Leo, nghe em này, mình gặp chuyện rồi.

Gã không động đậy, dường như không hiểu, dường như không nhận thấy mối nguy hiểm.

- Leo, nào. Em xin anh.

Không ích gì. Cô đứng lên, quay sang đối mặt với những kẻ đang tiến đến. Cô còn biết làm gì khác đây? Leo vẫn rũ người trên sàn đằng sau cô. Kế hoạch của cô: chống cự hết mức có thể.

Tên cầm đầu, là tên cao nhất, bước lên, nắm lấy tay cô. Đã đoán trước hành động như vậy, Raisa dùng tay kia đâm vào mắt hắn. Móng tay cô, dài và bẩn thỉu, đâm vào da hắn. Đáng lẽ cô nên móc mắt hắn ra. Ý nghĩ đó thoáng hiện trong đầu cô, nhưng cô chỉ gây ra vết rách dài. Tên kia ném cô xuống sàn. Cô rơi lên người những tù nhân khác, họ vội vã né ra. Đây không phải trận chiến của họ và họ không định giúp đỡ. Cô chỉ có một mình. Cố bò thoát khỏi những kẻ tấn công, Raisa nhận ra cô không thể cử động. Có ai đó đang nắm lấy cổ chân cô. Thêm nhiều bàn tay nắm lấy cô, nhấc cô lên và lật cô nằm ngửa. Một tên quỳ xuống, giữ hai tay cô, ghì cô xuống, trong khi tên cầm đầu đá chân cô giạng ra. Tay hắn cầm một miếng sắt dày, lởm chởm, như một chiếc răng lớn:

- Sau khi tự tao hiếp mày, tao sẽ hiếp mày bằng cái này.

Hắn nhếch đầu về phía mẫu sắt, mà Raisa hiểu là bọn lính canh vừa đưa cho hắn. Không thể cử động, cô quay sang Leo. Gã đâu rồi.

Ý nghĩ của Leo đã đi khỏi khu rừng, con mèo, ngôi làng, và người em trai. Vợ gã đang gặp nguy hiểm. Cố gắng đánh giá tình hình, gã tự hỏi tại sao gã lại bị bỏ qua. Có lẽ mấy tên này được cho biết rằng gã bất tỉnh và không gây đe dọa gì. Vì lý do gì đi nữa, gã có thể đứng lên mà không khiến chúng phản ứng. Tên cầm đầu cời cúc quần. Khi hắn nhận ra Leo đang đứng thì bọn họ chỉ cách nhau một sải tay.

Tên cầm đầu nhếch mép và quay lại, đâm vào mặt gã. Leo không chống lại hay né, mà ngã trên sàn. Nằm trên mặt sàn gỗ, môi gã bị rách, gã nghe mấy tên kia đang cười. Cứ để cho bọn chúng cười. Con đầu lại có ích, nó khiến cho gã tập trung. Bọn chúng quá tự tin, không được huấn luyện - khỏe mạnh,

nhưng thiếu kỹ năng. Cổ tử ra run rẩy và vụng về, gã từ từ đứng lên, lưng vẫn quay về mấy tên kia, một mục tiêu mờ mờ. Gã có thể nghe ai đó đang tiến về phía mình, ai đó đã dính mũi. Liếc nhìn qua vai, gã thấy tên cầm đầu đang lao tới cùng với miếng thép, định kết liễu gã.

Leo bước sang bên, di chuyển bằng một tốc độ khiến tên kia ngạc nhiên. Hắn chưa kịp hoàn hồn thì Leo đã đâm vào họng hắn, làm hắn đứt hơi. Tên kia thở hổn hển. Leo chụp lấy tay hắn, vặn siết khiến miếng thép rơi ra, đâm đầu miếng thép vào bên cổ rắn chắc của tên kia. Leo lại đâm miếng sắt lần nữa, chọc sâu vào, cắt đứt một loạt mọi đường gân cơ, tĩnh mạch và động mạch. Gã rút miếng thép ra và tên kia đổ vật xuống, ôm chặt vết thương nơi cổ.

Tên đứng gần nhất trong nhóm bước lên, tay vớ ra. Leo để cho hắn bóp cổ gã, để đáp trả gã đâm miếng thép vào bụng hắn, xuyên qua lớp áo, rồi rạch sang một bên. Máu hắn chảy ồ ạt, nhưng Leo vẫn cứ kéo miếng thép, cắt xuyên da thịt và cơ của hắn. Buông tay ra khỏi cổ Leo, tên bị thương kia vẫn đứng, liếc xuống bụng hắn, như thể bàng hoàng, trước khi ngã xuống.

Leo quay sang ba tên còn lại.

Bọn chúng mất hết nhuệ khí đánh đấm. Dù vụ dàn xếp có như thế nào thì nó cũng không đáng để đánh nhau. Có lẽ tất cả bọn chúng được hứa những khẩu phần thức ăn ngon hơn hoặc công việc nhẹ nhàng hơn ở trại cải tạo. Một tên, có lẽ xác định đây là một cơ hội lên chức trong băng nhóm, đã đứng ra.

- Chúng tôi không đổ lỗi gì anh đâu.

Leo không nói gì, tay gã dính đầy máu, miếng thép thò ra nơi tay gã. Mấy tên kia lùi lại, bỏ rơi người chết và kẻ bị thương. Kẻ thất bại nhanh chóng bị chối bỏ.

Leo đỡ Raisa đứng lên, ôm lấy cô:

- Anh xin lỗi.

Họ bị cắt ngang bởi tên bị thương kêu cứu. Tên đầu tiên, cổ bị rách toang, thì đã chết. Nhưng tên bị đâm ở bụng vẫn sống, còn tỉnh, còn ôm chặt vết thương. Leo nhìn xuống hắn, đánh giá vết thương của hắn. Phải một lúc lâu nữa hắn mới chết: sẽ đau đớn và chậm chạp. Hắn không đáng được ân huệ. Nhưng ngược lại, sẽ tốt hơn cho những tù nhân khác nếu hắn chết phắt đi. Không ai muốn nghe tiếng kêu gào của hắn. Leo cúi xuống, bóp chặt cổ tên kia, làm hắn tắt thở.

Khi tên kia chết, Leo quay sang vợ mình. Cô thì thầm:

- Máy tên kia được bọn lính ra lệnh giết mình.

Cân nhắc điều này, Leo đáp:

- Cơ hội duy nhất của mình là bỏ trốn.

Con tàu chậm dần. Khi nó dừng hẳn lại, những tay lính sẽ mở cửa, hy vọng thấy Leo và Raisa đã chết. Khi phát hiện ra hai sát thủ đã chết, bọn họ sẽ muốn biết ai đã giết chúng. Một số tù nhân chắc chắn sẽ lên tiếng, vì sợ tra tấn hoặc muốn được ban thưởng. Thế là quá đủ lý do để bọn lính xử tử Leo và Raisa.

Leo quay mặt về phía những tù nhân. Có những bà mẹ mang thai, những cụ già quá già khó sống sót nổi ở Gulag, những ông bố, những người anh người chị - thường dân, bình thường, hạng người chính gã đã bắt và đưa vào Lubyanka. Giờ gã buộc phải cầu xin họ giúp đỡ:

- Tên tôi là gì không quan trọng. Trước khi bị bắt, tôi đang điều tra vụ giết hơn bốn mươi đứa trẻ, những vụ giết người trải dài từ núi Ural xuống tận Biển Đen. Những bé trai bé gái đã bị giết. Tôi biết rằng tội ác này thật khó tin, có lẽ đối với một số người ở đây thậm chí còn không thể tin nổi. Nhưng tôi đã tận mắt thấy những cái xác vô tội chắc rằng đây là công việc của chỉ một người. Hắn không giết những đứa trẻ này vì tiền hay tình dục hay vì bất cứ lý do nào tôi có thể giải thích được. Hắn sẽ giết bất cứ đứa trẻ nào, ở bất cứ thành thị nào. Và hắn sẽ không dừng lại. Tội của tôi là đi điều tra hắn. Tôi bị bắt nghĩa là hắn tự do tiếp tục giết người. Không ai khác tìm kiếm hắn. Vợ tôi và tôi phải trốn thoát để ngăn chặn hắn. Chúng tôi không thể trốn thoát mà không có sự giúp đỡ của mọi người. Nếu mọi người gọi lính canh, chúng tôi sẽ chết.

Im lặng. Con tàu gần như dừng hẳn. Trong vài giây nữa, cánh cửa sẽ mở ra, lính canh sẽ vào, súng sẵn sàng. Ai có thể trách cứ họ khi đối mặt với họng súng mà không nói ra sự thật? Một phụ nữ ngồi trên một ghế nói:

- Tôi ở Mátxcova. Tôi đã nghe nói về những vụ giết người như thế. Trẻ em bị rách bụng. Người ta đổ cho một nhóm gián điệp phương Tây đã trà trộn vào đất nước.

Leo đáp:

- Tôi tin kẻ giết người sống và làm việc trong thành phố của chị. Nhưng tôi không tin hắn là gián điệp.

Một phụ nữ khác hét lên:

- Khi anh tìm thấy hắn, anh sẽ giết hắn chứ?

- Vâng.

Con tàu dừng lại. Có thể nghe thấy tiếng lính canh đang tiến đến. Leo nói thêm:

- Tôi không có lý do để trông đợi sự giúp đỡ của mọi người. Nhưng dù sao, tôi chỉ thỉnh cầu như

vậy.

Leo và Raisa ngồi khom giữa những tù nhân. Cô ôm lấy Leo, che bàn tay dính máu của gã. Cánh cửa mở ra, ánh mặt trời tràn vào toa tàu.

Thấy hai xác chết, bọn lính canh gào lên yêu cầu lời giải thích:

- Ai giết chúng?

Trả lời bọn họ sự im lặng. Leo nhìn qua vai vợ, về phía những tên lính. Bọn chúng còn trẻ, thờ ơ. Bọn chúng tuân thủ mệnh lệnh, nhưng chúng không biết tự suy nghĩ. Việc chúng không tự ra tay giết Leo và Raisa nghĩa là chúng không nhận được chỉ thị làm vậy. Điều đó phải được thực hiện kín đáo, qua một trung gian. Không có chỉ thị rõ ràng, chúng sẽ không hành động. Những tên lính canh này không có sáng kiến. Tuy nhiên, nếu có chút lý lẽ để biện minh, chúng có thể nắm lấy cơ hội. Mọi thứ phụ thuộc vào những người lạ trong toa. Những tay lính canh chửi bới, giáng súng vào những khuôn mặt gần nhất. Nhưng những tù nhân không nói gì cả. Bọn chúng chọn hai ông bà già. Họ yếu ớt. Họ sẽ nói.

- Ai giết những người này? Chuyện gì đã xảy ra? Nói!

Một tên lính giơ ủng mũi sắt trên đầu bà cụ. Bà khóc lóc.

Chồng bà van xin. Nhưng cả hai không ai trả lời câu hỏi của chúng. Một tên lính thứ hai bước đến Leo. Nếu hắn bắt gã đứng lên, hắn sẽ thấy áo gã dính máu.

Một tên trong băng nhóm, tên đã nói với Leo rằng giữa họ không còn xích mích gì nữa, nhảy khỏi ghế, tiến đến mấy tay bảo vệ. Chắc chắn hắn sẽ đòi phần thưởng đã được hứa. Tên này nói to:

- Để họ yên đi. Tôi biết chuyện gì xảy ra. Tôi sẽ nói.

Những tay bảo vệ bước khỏi ông bà cụ, bước khỏi Leo.

- Nói đi.

- Bọn họ giết nhau, vì một ván bài.

Leo hiểu rằng có một thứ logic ngang ngược của nhóm băng đảng này, khiến chúng không khai ra họ. Bọn chúng sẵn sàng hiếp dâm và giết người vì một món lợi nhỏ. Nhưng bọn chúng không sẵn sàng chỉ điểm, làm cò mồi cho bọn lính canh. Đây là vấn đề uy tín. Nếu một urki khác, một kẻ trong giới tội phạm, phát hiện ra chúng bán rẻ bạn tù để lĩnh thưởng, bọn chúng sẽ không bao giờ được tha thứ. Bọn chúng có thể sẽ bị giết.

Mấy tay lính nhìn nhau. Không biết phải làm gì, chúng quyết định không làm gì hết. Chúng không vội. Chuyến đi đến Vtoraya Rechka, trên bờ biển Thái Bình Dương, sẽ mất vài tuần. Sẽ còn nhiều cơ hội. Bọn chúng sẽ đợi mệnh lệnh khác. Bọn chúng sẽ nghĩ ra kế hoạch khác. Một tên lính nói với cả toa:

- Để trừng phạt, chúng tao sẽ không vớt mấy xác này. Rồi chóng thôi, trong cái nóng này, chúng sẽ bắt đầu phân hủy và bốc mùi và tất cả các người sẽ phát ốm. Có lẽ bây giờ các người sẽ nói.

Tự đắc, tên lính canh nhảy khỏi toa. Những tên khác làm theo. Cửa đóng lại.

Sau một lúc, con tàu lại bắt đầu chạy. Một thanh niên đeo cặp kính vỡ, nhìn Leo qua mắt kính rạn nứt, hỏi nhỏ:

- Anh định thoát bằng cách nào?

Anh ta có quyền biết. Cuộc chạy trốn của họ giờ phụ thuộc vào tất cả mọi người trong toa. Tất cả họ đã tham gia vào. Đáp lại, Leo giơ miếng thép dính máu lên. Những tay lính canh đã quên lấy nó theo.

HAI TRĂM HAI MƯƠI KI LÔ MÉT VỀ PHÍA ĐÔNG MÁTXCÔVA

13 THÁNG BẢY

LEO ĐANG NẪM ẸP TRÊN SÀN, tay gã dứt qua cái lỗ nhỏ mà các tù nhân đi vệ sinh. Gã dùng mảnh thép cạo những con ốc thép đóng ván sàn vào đáy toa tàu. Từ trong tàu, không thể với tới những con ốc được: chúng bị đóng chặt vào bên dưới. Điểm tiếp cận duy nhất là cái lỗ nhỏ không rộng quá cổ tay gã. Leo dùng chiếc áo của người bị chết cố lau thật sạch vùng quanh lỗ vệ sinh, chỉ là một nỗ lực hình thức. Để với tới những con ốc, gã buộc phải áp mặt xuống sàn gỗ nhóp nhép cứt đại hôi thối, vừa nôn ọe vừa mò mẫm, chỉ nhờ vào bàn tay lần mò. Dầm dẫm vào da gã. Raisa ngờ ý muốn làm việc này, vì tay và cổ tay cô nhỏ hơn. Mặc dù điều này đúng, nhưng Leo lại có tầm với dài hơn, và phải với hết mức có thể chạm tới từng con ốc một.

Dùng một dải áo quấn quanh miệng và mũi như một biện pháp tránh mùi hôi thối dù chẳng mấy hiệu quả, gã cạy con ốc thứ ba và là cuối cùng, cà cà, xén vào gỗ, moi mảnh gỗ và cho gã đủ khoảng trống để nện đầu mảnh thép dưới con ốc và cạy nó ra. Phải mất nhiều tiếng mới cạy được hai con ốc, vì công việc này bị gián đoạn bởi nhu cầu đi vệ sinh của bất cứ tù nhân nào.

Con ốc cuối cùng này tỏ ra cứng nhất. Một phần là do mệt mỏi - đã quá muộn, có lẽ một hoặc hai giờ sáng - nhưng còn có gì đó không ổn. Leo có thể để đầu ngón tay vào đầu con ốc, nhưng nó không lỏng ra. Cảm giác như nó bị gập cong, như thể nó bị đóng vào theo góc xiên, đỉnh ốc cong xuống vì những nhát đóng. Không kéo ra được. Gã phải đào sâu hơn vào trong tấm gỗ, có lẽ phải đào xuyên. Khi nhận ra điều này, là phải mất thêm một tiếng nữa, một cơn mệt mỏi choán lấy gã. Ngón tay gã chảy máu và đau buốt, cánh tay nhức mỏi, gã không thể tống cái mùi phân hôi thối khỏi mũi được. Bỗng nhiên con tàu xóc sang bên, gã mất tập trung, và miếng thép tuột khỏi tay, rơi xoảng xuống đường ray bên dưới.

Leo rút tay ra khỏi lỗ. Raisa ở ngay bên cạnh gã:

- Xong chưa?

- Anh làm rơi rồi.

Bực bội với sự ngu ngốc của mình vì đã vứt đi những con ốc kia, gã không còn dụng cụ gì khác.

Thấy ngón tay chảy máu của chồng, Raisa nắm lấy tấm ván và cố nhấc nó lên. Một bên tấm ván nâng lên, chỉ một phần, nhưng không đủ để nắm vào bên dưới, không đủ để kéo nó ra. Leo lau tay, tìm xung quanh xem có gì dùng được không:

- Anh phải cào xuyên tấm gỗ để tới chân con ốc cuối cùng này.

Raisa đã thấy mọi tù nhân đều đã bị khám xét kỹ trước khi được phép lên tàu. Cô chắc không ai có mảnh kim loại nào cả. Ngẫm nghĩ về vấn đề, mắt cô lướt đến người chết gần nhất. Người này đang nằm ngửa, miệng hân há to. Cô quay sang chồng:

- Cần phải dài hoặc cứng thế nào?

- Anh làm sắp xong rồi. Anh cần bất cứ cái gì cứng hơn đầu ngón tay anh.

Raisa đứng lên, bước đến xác kẻ đã cố cưỡng hiếp và giết cô. Không chút ý thức về công bằng hay thỏa mãn, chỉ có cảm giác kinh tởm.

Leo bò lại, lần tìm trong miệng người đàn ông và lôi ra một chiếc răng còn dính vào lợi đầy máu, một chiếc răng cửa, không thật lý tưởng nhưng đủ sắc và đủ cứng để tiếp tục công việc cào bới đã làm. Gã quay lại cái lỗ, nằm sấp xuống. Gã cầm chiếc răng, luồn cánh tay qua, tìm con ốc còn lại và tiếp tục cạo vào tấm gỗ, lôi những mảnh vụn khi chúng rã ra.

Con ốc lộ ra hoàn toàn. Gã cầm chiếc răng trong lòng bàn tay, phòng khi cần phải cào thêm, Leo nắm đầu con ốc nhưng ngón tay gã đau buốt, gã không thể nắm chặt được. Gã rút tay ra, lau mồ hôi và máu trên mấy ngón tay, quần chúng vào dải mỏng của chiếc áo trước khi cổ lặn nữa. Cố giữ kiên nhẫn, gã giật con ốc, dần dần kéo nó ra khỏi tấm ván. Thế đấy: việc đã xong. Con ốc thứ ba đã bị lấy ra. Gã kiểm tra tấm ván, lần tìm xem còn con ốc khác không, nhưng không còn con nào nữa, ít nhất như gã biết. Gã ngồi dậy, rút tay ra khỏi lỗ.

Raisa nhúng cả hai bàn tay qua lỗ, nắm lấy tấm ván. Leo thêm tay gã vào. Đây chỉ là thử. Cả hai cùng kéo. Mặt trên của tấm ván nâng lên trong khi phần phía dưới vẫn dính chặt. Leo qua bên kia, nắm lấy đầu kia và nâng lên cao nhất có thể. Nhìn xuống dưới, gã có thể thấy đường tàu dưới toa. Kế hoạch đã thành công. Nơi đặt tấm ván giờ là một khoảng trống rộng chừng ba mươi xăng ti mét và dài một mét, chỉ vừa đủ cho một người luồn qua, nhưng dù sao cũng đủ.

Sẽ không thể nếu không có sự giúp đỡ của các tù nhân khác giữ lấy tấm ván. Nhưng, lo ngại rằng tiếng ồn có thể đánh động mấy tay lính, họ quyết định không làm ồn. Leo quay lại mọi người:

- Tôi cần mọi người giữ tấm gỗ này trong khi chúng tôi chui qua khe hở, xuống dưới đường tàu.

Vài người tình nguyện đứng lên ngay, bước đến và giữ lấy tấm gỗ. Leo nhận định khoảng trống. Sau khi họ luồn qua, họ sẽ rơi thẳng xuống, ngay phía dưới con tàu. Khoảng cách từ mặt dưới của toa đến đường tàu có lẽ hơn một mét, có lẽ mét rưỡi. Con tàu chạy chậm nhưng vẫn đủ nhanh để cú rơi trở nên nguy hiểm. Tuy nhiên, họ không thể đợi. Họ phải đi ngay bây giờ, khi tàu vẫn chạy, trong đêm. Khi tàu dừng lại vào giờ nghỉ ban ngày, họ sẽ bị bọn lính nhìn thấy.

Raisa nắm tay Leo:

- Em sẽ xuống trước.

Leo lắc đầu. Gã đã xem bản thiết kế của những phương tiện chở tù nhân thế này. Họ phải đối mặt với một khó khăn nữa: cái bẫy cuối cùng cho các tù nhân định thực hiện đúng kiểu tẩu thoát này.

- Phía dưới con tàu này, ngay ở toa cuối cùng, có một loạt những cái móc thòng xuống. Nếu mình rơi xuống đường tàu ngay bây giờ và đợi, khi toa tàu cuối cùng chạy qua trên đầu, những cái móc treo ở trên sẽ găm vào mình, kéo mình theo con tàu.

- Ta không thể tránh được sao? Lăn người tránh những cái móc đó?

- Có hàng trăm cái móc, tất cả đều treo trên dây thép. Không có cách nào lách qua được. Ta sẽ bị cuốn vào trong đó.

- Vậy ta phải làm gì? Ta không thể đợi cho tới khi tàu dừng được.

Leo nhìn hai xác chết. Raisa đứng sau gã, rõ ràng không rõ ý định của gã. Gã giải thích:

- Khi em rơi xuống đường tàu, anh sẽ ném một cái xác này theo em. Hy vọng nó sẽ nằm đâu đó gần em. Dù nó rơi xuống đâu thì em cũng phải bò tới nó. Rồi, một khi em tìm đến được cái xác, nằm bên dưới nó. Đặt sao cho nó nằm ngay trên người em. Khi toa cuối chạy qua, cái xác sẽ bị móc vào và treo lên. Nhưng em sẽ không việc gì.

Gã kéo hai cái xác gần đến tấm gỗ hở, nói thêm:

- Em có muốn anh xuống trước không? Nếu không được thì em nên ở đây. Kiểu chết nào cũng còn đỡ hơn là bị kéo theo con tàu này.

Raisa lắc đầu:

- Kế hoạch rất tốt. Em làm được. Em sẽ xuống trước.

Khi cô sẵn sàng leo xuống, Leo dặn dò lại:

- Con tàu chạy không nhanh. Cú rơi sẽ đau nhưng không quá nguy hiểm. Hãy chắc rằng em sẽ lặn cùng khi tiếp đất. Anh sẽ ném một cái xác xuống. Em sẽ không có nhiều thời gian đâu...

- Em hiểu mà.

- Em phải lượm cái xác. Khi lấy được rồi, hãy nằm xuống dưới nó. Phải cho chắc là không để hờ mình ra chỗ nào cả. Dù chỉ một cái móc mắc vào em thôi em cũng có thể bị kéo đi.

- Leo, em hiểu mà.

Raisa hôn gã. Cô đang run.

Cô chen người qua khe hở giữa các tấm gỗ. Chân cô đang đu đưa trên đường tàu. Cô buông tay khỏi tấm ván và rơi xuống, biến mất khỏi tầm nhìn. Leo lôi cái xác đầu tiên và hạ nó xuống qua khe hở, nhét nó qua. Cái xác rơi xuống đường tàu, biến mất.

* * *

RAISA ĐÃ TIẾP ĐẤT KHÓ KHĂN, làm thâm tím một bên mình và lặn nhào. Cô mất phương hướng, choáng váng, cô vẫn nằm yên một lúc. Quá lâu, cô đang lãng phí thời gian. Toa của Leo đã ở rất xa. Cô có thể thấy cái xác gã ném xuống bèn bò đến nó, bò theo hướng tàu chạy. Cô liếc ra sau. Chỉ còn ba toa nữa là đến cuối con tàu. Nhưng cô không nhìn thấy cái móc nào cả. Có lẽ Leo đã sai. Chỉ còn hai toa nữa. Raisa vẫn chưa tới chỗ cái xác. Cô bị vấp ngã. Giờ chỉ còn một toa nữa ngăn cách cô với đuôi con tàu. Khi còn cách vài mét trước khi toa cuối băng qua cô, cô mới thấy những cái móc - hàng trăm cái, tất cả đều gắn vào dây thép chắc chắn, ở các độ cao khác nhau. Chúng giăng ngang hết chiều rộng toa tàu, không thể tránh kịp.

Cô nhổm dậy, bò tiếp, nhanh hết sức mình, chạm tới cái xác. Nó nằm sấp, đầu gần phía cô. Cô không có thời gian xoay nó lại, nên cô phải tự xoay mình, nâng cái xác lên và bò xuống dưới người này, để đầu cô dưới đầu của hắn. Mặt đối mặt với kẻ đã tấn công mình, nhìn chăm chăm vào cặp mắt chết đờ của hắn, cô thu người lại hết mức.

Bỗng nhiên cái xác bị giật mạnh khỏi người cô. Cô thấy những sợi dây thép khắp quanh mình, như những dây câu, mỗi cái có dính rất nhiều móc lởm chởm. Cái xác bị nâng lên, như thể còn sống, như một con rối, cuộn lên, thậm chí không chạm xuống đường tàu. Raisa vẫn nằm bẹp trên đường tàu, hoàn toàn bất động. Cô có thể thấy những ngôi sao trên đầu. Từ từ, cô đứng lên. Không cái móc nào dính vào cô cả. Cô nhìn con tàu chạy xa, Cô đã làm được. Nhưng không thấy Leo đâu.

VÌ GÃ LỚN HƠN RAISA, Leo hiểu rằng gã cần một cái xác lớn trong số hai người chết, gã cần cái xác to hơn để che gã khỏi những cái móc. Tuy nhiên, xác chết này quá to, nên hắn không lọt qua khe hở được. Họ đã lột quần áo của xác chết, nhằm giảm bề ngang, nhưng hắn quá to lớn. Không có cách nào để tuồn hắn qua khe hở. Lúc này Raisa đã ở trên đường ray được vài phút.

Vô vọng, Leo chúc đầu xuống qua khe hở. Gã có thể thấy cái xác bị móc vào cuối con tàu. Đó là Raisa hay là xác chết? Thật khó có thể biết được từ khoảng cách này. Gã phải hy vọng đó là xác chết. Thay đổi kế hoạch, gã cho rằng nếu gã chỉnh tư thế đúng cách, gã có thể thoát phía dưới cái xác treo này. Hắn nó đã bắt hết mọi cái móc ở phần đó. Gã sẽ an toàn chui qua dưới nó. Gã nói lời tạm biệt những tù nhân khác, cảm ơn họ, và thả mình xuống đường ray.

Lặn gần đến những bánh tàu thép to tướng, gã thu người lại, mặt quay về phía cuối con tàu. Cái xác mắc trên dây nhanh chóng tiến lại gần, bị móc nghiêng về phía bên trái. Gã chỉnh tư thế theo. Gã không thể làm gì ngoài chờ đợi, cố thu mình càng nhỏ và càng dẹp xuống càng tốt. Phần cuối con tàu gần đi

qua gã. Gã nhấc đầu lên khỏi mặt đất, vừa đủ để thấy rằng đó không phải Raisa. Cô đã thoát. Gã cũng phải làm được như vậy. Gã nằm sát xuống và nhắm mắt.

Xác chết chạy quét qua người gã.

Rồi, một cái đau - một cái móc lạc chỗ đã dính vào cánh tay trái gã. Gã mở mắt ra. Cái móc đã xuyên qua lớp áo, đâm vào thịt. Chỉ trong một tích tắc trước khi dây thép căng lên, kéo gã theo, gã nắm lấy cái móc và giật ra, lấy theo một miếng da thịt.

Gã ôm cánh tay, cảm thấy chóng mặt khi máu từ vết thương trào ra. Lão đảo đứng lên, gã thấy Raisa đang vội chạy đến phía mình. Lờ đi cơn đau, gã ôm chầm cô.

Họ đã thoát.

MÁTXCÔVA CÙNG NGÀY

VASILI KHÔNG ĐƯỢC KHỎE. Hắn đã làm điều chưa hề làm trước đây - hắn nghỉ việc. Hành động ấy không chỉ ẩn chứa nguy hiểm mà còn bất thường với hắn. Hắn thà bị ốm lúc đang làm việc còn hơn ốm ở nhà. Hắn đã gian lận để được sắp xếp chỗ ở sao cho, phần lớn thời gian, hắn có thể sống một mình. Hắn đã kết hôn, hắn rồi; thật khó có thể nghĩ được rằng một người đàn ông có thể sống độc thân. Trách nhiệm xã hội của hắn là phải có con. Và hắn tuân theo những quy tắc tương ứng, cưới một phụ nữ không có ý kiến, hay ít nhất chị ta không bày tỏ một ý kiến nào cả - một phụ nữ làm đúng trách nhiệm sinh ra hai đứa con - số lượng tối thiểu chấp nhận được để không bị tra hỏi gì. Chị ta và bọn trẻ sống trong một căn hộ ở ngoại ô thành phố, trong khi hắn lại ở một chỗ trong nội thành để làm việc. Hắn đã sắp xếp chuyện này một cách kín đáo để hắn có thể có nhân tình. Nhưng thực tế, hắn rất hiếm khi ngoại tình.

Sau khi Leo bị đày đi Ural, Vasili đã làm đơn xin chuyển đến căn hộ của Leo và Raisa, căn hộ 124. Hắn đã có điều hắn muốn. Vài ngày đầu tiên quả là thích thú. Hắn lệnh cho vợ đi spetztori, những cửa hàng ưu tiên, để mua thực phẩm và đồ uống ngon. Hắn tổ chức ở căn hộ mới một bữa tiệc cùng các đồng nghiệp, không bà vợ nào được phép tham dự, ở đó cấp dưới của hắn ăn uống nhậu nhẹt và chúc mừng về thành công của hắn. Một số người đã phục vụ dưới trướng Leo giờ là cấp dưới của hắn. Nhưng bất chấp mọi sự mĩ mai và xoay chuyển vận mệnh ngọt ngào này, hắn cũng không thấy thích thú gì bữa tiệc. Hắn cảm thấy trống rỗng. Hắn không còn ai để ghét. Hắn không còn ai để mưu hại. Hắn không còn tức tối vì sự thăng chức hay hiệu quả hay tiếng tăm của Leo. Còn có những người khác hắn phải cạnh tranh, nhưng cảm giác không giống như vậy nữa.

Vasill rời khỏi giường và quyết định uống cho khuây khỏa. Hắn rót ra kha khá vodka và nhìn chằm chằm vào cốc, lắc thứ chất lỏng sóng sánh, không thể đưa lên môi. Mùi rượu làm hắn thấy buồn nôn. Hắn đặt ly rượu xuống. Leo đã chết. Hắn sẽ nhận được thông báo chính thức sớm thôi rằng hai tù nhân không đến đích. Họ bị chết trên đường như nhiều người khác, sau khi phải đánh nhau giành giật lấy đôi giày hay quần áo hay thức ăn hay bất cứ thứ gì. Đó là sự đại bại sau cùng của kẻ đã làm nhục hắn. Chính sự tồn tại của Leo từng là một hình phạt chung thân đối với Vasili. Vậy mà, bây giờ, tại sao hắn nhớ gã?

Có tiếng gõ cửa. Hắn đã nghĩ MGB cho người đến xác thực việc hắn ốm. Hắn bước đến cửa, mở cửa ra, thấy hai nhân viên trẻ đứng trước mặt.

- Thừa sếp, hai tù nhân đã bỏ trốn.

Hắn có thể cảm thấy cơn đau trong người tan biến khi hắn nói cái tên:

- Leo?

Hai nhân viên gặt đầu. Vasili đã cảm thấy tốt hơn rồi.

HAI TRĂM KI LÔ MÉT VỀ PHÍA ĐÔNG-ĐÔNG NAM MÁTXCƠVA CÙNG NGÀY

HỌ LÚC THÌ CHẠY, LÚC THÌ ĐI, liên tục ngoái ra sau - tốc độ của họ tùy thuộc vào việc sợ hãi hay mệt mỏi lần ất hơn. Thời tiết có lợi cho họ: nắng nhẹ và ít mây, không quá nóng, ít nhất thì cũng là so với bên trong toa tàu kia. Xem bóng mặt trời, Leo và Raisa biết giờ đã cuối chiều, nhưng không cách nào biết chính xác là mấy giờ. Leo không thể nhớ đồng hồ của gã bị mất ở đâu hay bao giờ hay là nó đã bị lấy mất. Gã ước chừng họ đã chạy trước những bọn lính canh nhiều nhất bốn tiếng đồng hồ. Tính sơ sơ, tốc độ của họ là tám ki lô mét mỗi giờ trong khi con tàu di chuyển với tốc độ bình quân không quá mười ki lô mét mỗi giờ, nên khoảng cách giữa họ với con tàu chừng tám mươi ki lô mét. Đó là tính toán khả quan nhất. Có thể những tay lính gác đã được cảnh báo về vụ tẩu thoát sớm hơn nhiều.

Họ ra khỏi vùng rừng đến vùng nông thôn mông quạnh.

Không có cây che, họ có thể bị phát hiện từ cách hàng ki lô mét. Họ không có lựa chọn nào khác là phải tiếp tục lờ lộ như vậy. Thấy một con sông nhỏ ở chân một bờ đất thoải, họ đổi hướng, đi nhanh hơn. Đó là vùng nước đầu tiên họ đi qua. Đến được con sông, họ quỳ xuống, chụm tay lại, vốc vào miệng, uống lấy uống để. Như thể vẫn chưa đủ, họ vục mặt xuống nước. Leo đùa:

- Ít nhất thì ta cùng sẽ chết sạch sẽ.

Lời nói đùa bị hiểu nhầm, vẫn chưa đủ nếu họ đã làm hết mức có thể để ngăn chặn kẻ này. Sẽ không ai đánh giá cao nỗ lực của họ. Họ phải thành công.

Raisa để ý đến vết thương của Leo, vết cắt chưa khép miệng; nó sẽ không ngừng chảy máu, nhiều phần da thịt bị rách ra quá. Mảnh áo sơ mi họ quấn vào giờ đã thấm máu. Leo tháo nó ra:

- Anh chịu được.

- Nó sẽ để lại mùi rất nặng cho lũ chó.

Raisa bước lên bờ, đến cây gần nhất. Một mạng nhện chăng giữa hai cành cây. Rất cẩn thận, cô dùng ngón tay đâm thủng mạng nhện, rồi mang hết đến đắp vào phần thịt bị đứt trên cánh tay Leo. Ngay lập tức, máu dường như đông lại khi tiếp xúc những sợi mỏng ánh bạc. Cô cứ làm như vậy chừng vài phút, tìm kiếm thêm mạng nhện, tìm thấy rồi, lấy về, và đắp lên, cho đến khi những sợi tơ bắt chằng chịt trên vết thương. Khi cô làm xong thì máu đã ngừng chảy.

Leo nhìn cô chăm sóc vết thương của gã:

- Ta nên đi theo con sông này càng lâu càng tốt. Cây cối là thứ che duy nhất còn nước sẽ giấu đi mùi của ta.

Dòng nước nông, chỗ sâu nhất cũng chỉ ngập đến đầu gối. Không đủ nhanh, không đủ mạnh để họ có thể thả mình trôi theo dòng nước. Nên họ phải đi bộ. Đói, kiệt sức, Leo biết họ không thể cầm cự thế này lâu được.

Dù bọn lính canh thờ ơ với chuyện sống chết của tù nhân, nhưng việc tẩu thoát là không thể tha thứ được. Đó là sự nhạo báng không chỉ đối với bọn lính mà còn với cả toàn bộ hệ thống. Cho dù tù nhân có là ai, cho dù họ có tầm thường đến thế nào, việc họ trốn thoát khiến họ trở nên quan trọng. Một khi con tàu dừng lại và bọn lính nhận thấy xác chết mắc trên dây thép, bọn họ sẽ đếm toàn bộ tù nhân. Toa tàu của những kẻ đào tẩu sẽ được xác định; những câu hỏi sẽ được hỏi. Nếu không có câu trả lời, các tù nhân có thể bị bắn. Leo hy vọng rằng có người sẽ đủ khôn ngoan để nói ngay ra sự thật. Những người đàn ông và đàn bà kia đã làm quá mức bổn phận của mình để giúp đỡ họ. Thậm chí nếu họ thú

nhận thì cũng không có gì bảo đảm là bọn lính sẽ không giết một người để làm gương cho cả toa.

Cuộc săn lùng sẽ bắt đầu dọc đường tàu. Chúng sẽ dùng chó. Mỗi chuyến tàu sẽ có một đàn chó được huấn luyện đi theo, được ở trong điều kiện tốt hơn nhiều so với hàng hóa con người. Nếu khoảng cách từ điểm họ chạy trốn đến điểm cuộc tìm kiếm bắt đầu đủ xa thì điểm khởi đầu của dấu vết mùi sẽ rất khó tìm. Xét rằng họ đã chạy trốn khoảng ba phần tư ngày mà không thấy bóng dáng kẻ săn đuổi, Leo có thể giả định tình huống quả như vậy. Nghĩa là Mátxcova có thể đã được thông báo. Cuộc truy tìm có thể đã được mở rộng. Những xe tải và xe nhỏ đã được huy động, vùng chạy trốn khả dĩ được chia thành các vùng nhỏ hơn. Máy bay sẽ lùng sục vùng nông thôn. Các tổ chức dân quân và an ninh địa phương sẽ được thông tin, nỗ lực của bọn họ phối hợp với các tổ chức quốc gia. Họ sẽ bị săn đuổi bằng một sự hăng say vượt xa trách nhiệm nghề nghiệp. Phần thưởng và tiền thưởng sẽ được đưa ra. Nhân lực và máy móc được tung ra không giới hạn để săn tìm họ. Gã hẳn phải biết. Chính gã đã tham gia vào những cuộc săn lùng như thế này. Và đó là lợi thế duy nhất của hai người họ. Leo biết cuộc săn đuổi họ được tổ chức thế nào. Gã đã được NKVD huấn luyện để hành động đằng sau giới tuyến quân thù mà không bị phát hiện, và bây giờ giới tuyến quân thù là ranh giới của chính gã, những biên giới gã chiến đấu bảo vệ. Quy mô của các cuộc tìm kiếm này khiến chúng công kênh, khó quản lý. Chúng sẽ được chỉ huy tập trung, tầm bao quát rất lớn nhưng không hiệu quả. Quan trọng hơn cả, gã hy vọng bọn họ sẽ nhầm sai vùng. Theo logic, Leo và Raisa phải chạy về phía biên giới gần nhất, về phía Phần Lan, bờ biển Baltic. Một chiếc thuyền là cơ hội tốt nhất để họ rời khỏi đất nước. Nhưng họ đang đi về phía Nam - và qua chính trung tâm nước Nga, về phía thành phố Rostov. Theo hướng này, hầu như không có cơ hội được tự do, không hứa hẹn gì về an toàn ở đích đến.

Lội trong dòng nước, di chuyển với tốc độ chậm hơn nhiều, họ thường bị vấp ngã. Mỗi lần như vậy lại càng khó đứng lên hơn. Thậm chí adrenaline có do đang bị săn lùng cũng không thể giúp họ trụ nổi. Leo cẩn thận không để cho nước cuốn đi mạng nhện trên cánh tay, gã đưa tay trên cao. Cho đến giờ, cả hai không ai nhắc gì về tình cảnh của họ, như thể sự tồn tại của họ ngăn ngui chưa đầy gang tay, chẳng cần lập kế hoạch gì nữa. Leo đoán họ cách Mátxcova chừng hai trăm ki lô mét về phía Đông- Đông Nam. Họ ở trên tàu chừng bốn mươi tám tiếng. Như vậy, ước chừng họ đang ở đâu đó gần thị trấn Vladimir. Nếu gã đúng thì giờ họ đang đi về hướng Ryazan. Bình thường từ điểm này, nếu đi bằng ô tô hoặc tàu, Rostov ít nhất cũng còn cách họ hai mươi bốn tiếng về phía Nam. Tuy nhiên, họ không có tiền, không có thức ăn; họ bị thương, mặc đồ bẩn thỉu. Họ bị mọi cơ quan An ninh Nhà nước trung ương và địa phương truy nã.

Họ dừng lại. Dòng sông chạy xuyên qua một ngôi làng nhỏ, một nông trang tập thể. Họ lên bờ, cách chừng năm trăm bước chân ở thượng nguồn là những cụm nhà. Đã muộn, ánh sáng nhạt dần. Leo nói:

- Vài người làng có lẽ vẫn đang làm việc; họ vẫn đang ở ngoài đồng. Ta có thể lén vào nhà, không để ai biết, xem có thể tìm được thức ăn không.

- Anh muốn ăn cấp sao?

- Ta không thể mua gì được. Nếu họ thấy ta, họ sẽ giao nộp ta. Luôn có phần thưởng đối với tù nhân bỏ trốn, nhiều hơn họ làm lụng cả năm.

- Ta còn phải vượt hàng trăm ki lô mét nữa. Ta không thể làm như vậy một mình. Ta chỉ là không thể. Anh phải nhận thấy điều đó. Ta không có bạn, không tiền, không gì hết. Ta phải thuyết phục những người lạ giúp mình - ta phải cho họ biết mục đích của mình. Đó là cách duy nhất. Đó là cơ hội duy nhất của ta.

- Mình là những kẻ bị ruồng bỏ, chưa chấp mình họ sẽ bị bắn, không chỉ cá nhân người giúp mình

mà cả làng. Họ sẽ thật điên rồ nếu giúp ta.

- Anh quên nhanh quá, Leo. Ta vừa chạy thoát thế nào? Ta đã nói sự thật với bạn tù trên toa. Họ đã giúp ta, tất cả họ, vài trăm người, có lẽ bằng số người sống trong làng này. Những tù nhân trong toa của mình gần như cũng chắc chắn sẽ đối mặt với sự trừng phạt tập thể vì không báo động cho lính canh. Họ làm thế vì cái gì? Anh đã đề nghị cho họ cái gì?

Leo vẫn yên lặng. Raisa nhấn mạnh lập luận:

- Nếu anh ăn cắp của những người này, anh sẽ là kẻ thù của họ trong khi thực ra ta là bạn của họ.
- Vậy em muốn vào giữa làng, như thể ta là gia đình, và chào họ ư?
- Đấy chính là điều mình sẽ làm.

Bên nhau, họ đi vào làng như thể vừa đi làm về, như thể họ có quyền ở đây. Đàn ông, phụ nữ, và trẻ em, vây quanh họ, bao lấy họ. Những ngôi nhà được làm từ bùn và gỗ. Nông cụ đã lỗi thời cả bốn chục năm. Điều duy nhất những người làng cần làm là giao nộp họ và dân làng sẽ được thưởng hậu hĩnh. Làm sao họ có thể từ chối được? Những người này không có gì cả.

Giữa những khuôn mặt thù nghịch vây quanh, Raisa cất tiếng:

- Chúng tôi là tù nhân. Chúng tôi đã chạy trốn khỏi con tàu đang chở chúng tôi đến vùng Kolyma, nơi chúng tôi sẽ chết. Giờ chúng tôi đang bị săn đuổi. Chúng tôi cần mọi người giúp đỡ. Chúng tôi cầu xin sự giúp đỡ này không phải vì bản thân chúng tôi. Cuối cùng thì chúng tôi cũng sẽ bị bắt và bị giết. Chúng tôi chấp nhận điều đó. Nhưng trước khi chết, chúng tôi còn một nhiệm vụ phải thực hiện. Hãy để chúng tôi giải thích lý do chúng tôi cần sự giúp đỡ của mọi người. Nếu mọi người không thích nghe điều chúng tôi nói thì mọi người không nên dính dáng gì đến chúng tôi hết.

Một người đàn ông chừng giữa tứ tuần bước lên, anh ta làm ra vẻ ta đây quan trọng:

- Là chủ nhiệm nông trang, tôi có trách nhiệm chỉ ra rằng điều có lợi nhất cho chúng ta là giao nộp họ.

Raisa liếc nhìn những người làng khác. Cô đã sai chăng? Một người đàn ông cất tiếng:

- Và anh sẽ làm gì với phần thưởng? Cũng nộp luôn hả?

Có tiếng cười ồ. Tay chủ nhiệm đỏ mặt xấu hổ. Raisa thấy nhẹ nhõm, nhận ra kẻ này chỉ là một tay hề, một con rối. Anh ta không có thực quyền. Từ phía sau đám đông, một bà cụ nói:

- Cho họ ăn nào.

Như thể lời sấm được ban ra, cuộc tranh luận chấm dứt.

Họ được dẫn vào ngôi nhà lớn nhất. Trong gian phòng lớn, thức ăn được bày ra, họ được ngồi xuống và được mời nước. Một bếp lửa đốt lên. Trong lúc đó khán giả của họ càng lúc càng nhiều thêm cho đến khi ngôi nhà đã chật cứng. Trẻ em ngồi trong lòng người lớn, nhìn ngây Leo và Raisa như lũ trẻ xem vườn thú. Bánh mì mới, còn ấm, được mang từ nhà khác sang. Họ ăn trong khi quần áo ướt của họ bốc hơi trước bếp lửa. Khi một người đàn ông xin lỗi vì không thể cho họ bộ quần áo mới, Leo chỉ gật đầu, bối rối bởi sự rộng rãi của họ. Gã chỉ có thể kể cho họ một câu chuyện, chỉ vậy thôi. Ăn bánh và uống nước xong, gã đứng lên.

Raisa nhìn những người đàn ông, đàn bà, và trẻ em khi họ lắng nghe Leo. Gã bắt đầu bằng vụ giết Arkady, cậu bé ở Mátxcova, một vụ giết người gã được lệnh phải che đậy. Gã kể về nỗi xấu hổ vì đã nói với gia đình cậu bé rằng đó là một tai nạn. Gã tiếp tục giải thích tại sao gã bị đuổi khỏi MGB, bị đưa về Voualsk. Gã giải thích sự kinh ngạc của mình khi phát hiện ra một đứa trẻ khác bị giết theo

cùng một cách. Mọi người há hốc như thể gã đang diễn trò ảo thuật, khi họ được kể về những vụ giết người này đang xảy ra trên khắp đất nước. Một số cha mẹ dẫn con mình ra khỏi nhà khi Leo cảnh báo họ về điều gã sắp mô tả.

Thậm chí trước khi Leo kể xong câu chuyện, khán giả của gã cũng đã hình thành ý niệm về kẻ phải chịu trách nhiệm. Không ai trong họ nghĩ rằng những vụ giết người này là tác phẩm của một người có một việc làm, một người có gia đình. Những người đàn ông trong đám thánh giả thấy khó mà tin được rằng kẻ giết người không thể được xác định danh tính ngay. Tất cả họ đều chắc rằng chỉ cần nhìn vào mắt hắn họ cũng biết hắn là một con quái vật. Liếc quanh phòng, Leo nhận ra viễn cảnh của họ về thế giới đã lung lay. Gã xin lỗi vì đã kể cho họ về thực trạng sự tồn tại của kẻ giết người này. Trong nỗ lực trấn an họ, gã vẽ ra những hoạt động của kẻ giết người dọc theo đường ray, qua những thị trấn lớn. Hắn đã giết người như một phần công việc thường ngày; công việc sẽ không đưa hắn vào những ngôi làng như thế này.

Thậm chí với những lời trấn an đó, Raisa cũng tự hỏi liệu những người này có còn tin người và chào đón như vậy nữa hay không. Họ có cho người lạ ăn nữa không? Hay từ giờ trở đi, họ sợ người lạ che giấu tai họa họ không thể nhìn thấy? Cái giá của câu chuyện này là sự ngây thơ của khán giả. Không phải vì họ chưa nhìn thấy sự tàn bạo và người chết. Nhưng họ chưa bao giờ tưởng tượng rằng việc giết trẻ em lại mang lại niềm vui thú.

Bên ngoài trời tối, và Leo đã nói chuyện khá lâu, hơn một tiếng. Gã gần kết thúc câu chuyện thì một đứa bé chạy vào nhà:

- Cháu thấy ánh đèn trên đồi phía Bắc. Có xe tải. Họ đang đến đây.

Mọi người đứng lên. Đọc những khuôn mặt quanh mình, Leo biết rằng không có cơ may nào những chiếc xe tải này lại là gì khác ngoài xe săn đuổi họ. Gã hỏi:

- Chúng ta có bao lâu?

Hỏi câu đó, gã đã tự nhận mình cùng nhóm với họ, giả định một mối liên hệ khi thực sự chẳng có mối liên hệ nào cả. Người làng có thể dễ dàng dâng nộp họ và đòi phần thưởng. Nhưng dường như gã là người duy nhất trong phòng mới có ý nghĩ như vậy. Thậm chí tay chủ nhiệm đã nhượng bộ theo quyết định tập thể là sẽ giúp họ.

Một số người lớn vội vã ra khỏi nhà, có lẽ để thấy tận mắt. Những người ở lại hỏi cậu bé:

- Đồi nào?

- Có bao nhiêu xe?

- Lâu chưa?

Có ba xe tải, ba cặp đèn. Cậu bé đã thấy chúng ở rìa nông trại nhà mình. Họ từ phía Bắc đến, cách vài dặm. Họ sẽ đến trong mấy phút nữa.

Trong những ngôi nhà này không có nơi ẩn nấp. Người làng không có đồ đạc, thậm chí bàn ghế cũng không có. Và cuộc tìm kiếm sẽ rất kỹ càng, và tàn bạo nữa. Nếu có một chỗ ẩn nấp, nó sẽ bị phát hiện. Leo biết bọn lính lấy làm tự hào ra sao trong việc lục tìm này. Raisa níu tay gã:

- Mình có thể chạy trốn. Bọn họ sẽ phải lục tìm ngôi làng trước. Nếu người làng vờ như mình không đến đây, mình có thể đã chạy xa rồi, có lẽ trốn trong nông thôn. Bây giờ trời tối mà.

Leo lắc đầu. Cảm thấy bụng thắt lại, gã nghĩ đến Anatoly Brodsky. Đây hẳn là điều ông ta đã cảm thấy khi ông ta ngoảnh lại và thấy Leo trên đỉnh đồi, khi nhận ra rằng cái lưới đã vây lấy ông ta. Leo nhớ người đàn ông kia đã dừng lại thế nào, nhìn ngây một lúc, không thể làm gì khác hơn là nghĩ rằng

Ông ta đã bị bắt. Ngày hôm đó, ông ta đã chạy. Nhưng không có cách nào chạy nhanh hơn những tên lính canh này. Bọn họ được nghỉ ngơi, được trang bị để săn tìm - những khẩu súng trường tầm xa, ống nhòm, đèn pha chiếu sáng bầu trời, và chó săn tìm dấu vết khả nghi.

Leo quay sang cậu bé đã nhìn thấy xe tải.

- Chú cần cháu giúp.

CÙNG NGÀY

CẶNG THẲNG, TAY RUN LÊN, thẳng bé cúi xuống ngay giữa đường gần như tối đen, một túi nhỏ lúa mì đổ vãi trước mặt nó. Nó có thể nghe xe tải đang tiến tới gần, lớp xe tung bụi mù: chúng chỉ cách xa vài trăm mét, chạy rất nhanh. Nó nhắm mắt, hy vọng họ sẽ thấy nó. Có thể nào họ đi quá nhanh nên không dừng lại đúng lúc không? Có tiếng phanh ken két. Nó mở mắt ra, quay đầu, thấy ánh đèn pha sáng rực. Nó giơ tay lên. Mấy chiếc xe tải chao đảo dừng lại, phần hãm xung kim loại gần như chạm mặt thẳng bé. Cửa cabin mở ra. Một người lính nói to:

- Mày làm chó gì thế?

- Túi mì của cháu bị rách.

- Cút ra!

- Bố cháu sẽ giết nếu cháu không nhặt cho hết.

- Tao sẽ giết mày nếu mày không cút đi.

Thằng bé ngần ngừ không biết nên làm gì. Nó tiếp tục nhặt lúa mì. Nó nghe tiếng lách cách kim loại: có phải là tiếng một khẩu súng? Nó chưa bao giờ thấy súng: nó không biết tiếng súng kêu thế nào. Hoảng sợ, nó tiếp tục nhặt lúa mì bỏ vào túi. Bọn họ sẽ không bắn nó: nó chỉ là đứa bé nhặt lúa mì cho cha. Rồi nó nhớ câu chuyện của người lạ kia: trẻ em đang bị giết bất cứ lúc nào. Có lẽ những người này cũng như vậy. Nó cố nhặt càng nhiều lúa mì càng tốt, nhặt cái túi lên, và chạy về làng. Những xe tải đi theo sau, đuổi theo nó, nổi còi, khiến nó chạy nhanh hơn. Nó có thể nghe bọn lính cười cợt. Nó chưa bao giờ chạy nhanh như vậy trong đời.

Leo và Raisa đang nấp ở nơi duy nhất họ có thể hy vọng bọn lính sẽ không tìm - dưới xe của bọn chúng. Trong khi thằng bé đang đánh lạc hướng bọn lính, Leo đã lén chui xuống chiếc xe thứ hai, và Raisa dưới chiếc xe thứ ba. Bởi họ không có cách nào biết được họ sẽ phải bám vào đó bao lâu, có lẽ chừng một tiếng, Leo quán bàn tay họ trong những mảnh áo để cho bớt đau.

Khi những chiếc xe dừng lại, Leo chèn chân vào trục xe, mặt gã chạm gần mặt gỗ dưới gầm xe. Những tấm gỗ trùng xuống phía gã khi quân lính đi qua, nhảy xuống sau xe. Nhìn xuống dưới chân, gã thấy một người cúi xuống buộc dây giày. Người này chỉ cần ngoảnh sang là Leo sẽ bị phát hiện và bị bắt. Tên lính đứng lên, vội vã chạy về một ngôi nhà. Leo không bị phát hiện. Gã chỉnh lại tư thế để có thể nhìn sang xe thứ ba.

Raisa lo sợ, nhưng chủ yếu là cô thấy tức giận. Kế hoạch này thật thông minh, quả vậy, và cô thì đã không thể nghĩ ra kế hoạch nào hay hơn, nhưng nó phụ thuộc hoàn toàn vào khả năng bám vào xe của họ. Cô không phải là một người lính được rèn luyện: cô không có nhiều năm bò trườn qua những hào rãnh, leo bờ tường. Cô không có phần thân trên khỏe mạnh cần thiết để làm được việc này. Tay cô đã mỏi, không chỉ mỏi - mà chúng còn đau nhói. Cô không thể mừng rỡ làm thế nào để giữ thêm một phút nữa, nói gì đến cả tiếng đồng hồ. Nhưng cô không chấp nhận rằng cô sẽ là người khiến họ bị bắt, chỉ bởi vì sức khỏe cô không đủ, không muốn chấp nhận cái ý nghĩ rằng họ thất bại vì cô yếu.

Nén cái đau, khóc thầm trong thất vọng, cô không thể bám lâu hơn được nữa, cô phải hạ người

xuống đất và cho đôi tay nghỉ ngơi. Tuy nhiên, thậm chí với chút nghỉ ngơi, cô cũng chỉ hồi phục đủ để chống chọi thêm một vài phút nữa. Khoảng thời gian cô có thể đu người lên sẽ giảm nhanh chóng cho đến khi cô không thể làm được nữa. Cô phải tìm cách thoát khỏi rắc rối này. Giải pháp nào không dựa vào sức mạnh? Những dải áo - nếu cô không nín được, cô sẽ treo mình lên, buộc cổ tay cô vào trục xe. Thế sẽ ổn chừng nào xe tải vẫn nằm yên. Tuy nhiên, cô vẫn phải hạ người xuống nền đất chừng vài phút trong khi tự buộc cho mình. Khi đã xuống đất rồi, thậm chí vẫn ở dưới xe, nguy cơ cô bị phát hiện cũng tăng lên đáng kể. Cô nhìn sang hai bên, kiểm tra bên trái và bên phải, cố nhìn xem bọn lính đang ở đâu. Tên lái xe vẫn đứng canh xe. Cô có thể thấy ủng hắc và mùi khói thuốc của hắn. Thực ra, sự hiện diện của hắn lại giúp cho cô. Nghĩa là, bọn chúng không thể ngờ rằng có người bám dưới xe. Từ từ, thận trọng, Raisa hạ hai chân xuống đất, cố không gây tiếng động. Thậm chí một sự trượt chân nhẹ nhất cũng báo động cho tên lính kia về sự hiện diện của cô. Cô tháo dải áo ra, rồi buộc cổ tay bên trái vào trục xe trước khi buộc hờ cổ tay bên phải. Cô dùng bàn tay đã bị buộc kia để hoàn thành nút thắt. Làm xong rồi, đã buộc xong rồi, cô rất hài lòng, cô định nâng chân lên thì nghe tiếng gầm gừ. Quay sang hai bên, cô ngẩng người nhìn một con chó.

Leo có thể thấy đàn chó bị buộc bên cạnh xe tải thứ ba. Người trông chúng không biết có Raisa, chưa biết. Nhưng đàn chó đã biết. Gã có thể nghe tiếng gầm gừ: chúng ở đúng ngang tầm mắt. Không thể làm gì, gã quay đầu và thấy thằng bé, đứa bé đã ở trên đường giúp họ. Chắc chắn bị mê hoặc bởi sự kiện này, nó đang đứng trong nhà quan sát. Leo hạ người xuống đất, để nhìn rõ hơn. Người lính canh gác định bỏ đi. Nhưng một con chó đã trì dây lại, hầu như chắc chắn đã nhìn thấy Raisa. Leo quay sang đứa bé. Gã cần nó giúp lần nữa. Gã ra hiệu về phía đàn chó. Thằng bé vội vã chạy ra khỏi nhà. Leo nhìn theo, ấn tượng vì cái đầu lạnh của thằng bé, khi nó đi tới chỗ đàn chó. Gần như ngay lập tức cả đàn chó quay về phía nó sủa nó. Người lính nói to:

- Ổ yên trong nhà mày đi.

Thằng bé đưa tay ra, như thể vuốt ve một con. Người lính cười:

- Nó sẽ cắn cụt tay mày đấy.

Thằng bé thụt lại. Người lính dắt đàn chó đi, nhắc lại lệnh rằng thằng bé phải quay vào nhà. Leo lại đu người lên, áp người vào gầm xe. Họ nợ thằng bé cả tính mạng mình.

Raisa không biết cô đã bị cột vào xe bao lâu. Cảm giác lâu không tưởng tượng nổi. Cô lắng nghe khi bọn lính tiến hành lục soát: những đồ đạc bị đá tung, nồi niêu bình lật ngược lên, đồ đạc bị đập nát. Cô nghe tiếng chó sủa và thấy ánh sáng bùng lên khi đèn pha bật mở. Bọn lính đang trở lại, quay về phía xe. Mệnh lệnh phát ra. Đàn chó được đưa lên sau xe cô. Bọn họ sắp đi.

Cô hớn hờ, nhận ra kế hoạch đã thành công. Rồi động cơ bắt đầu nổ. Trục xe rung lên. Trong vài giây nữa, nó sẽ bắt đầu xoay. Cô vẫn bị trói vào nó. Cô phải thoát ra. Nhưng cổ tay cô đã bị buộc và thật khó tháo nút thắt, tay cô tê cứng, ngón tay cô không chịu động đậy. Cô đang vật lộn. Người lính cuối cùng đã lên xe. Dân làng xúm lại quanh những chiếc xe. Raisa vẫn chưa thoát được. Máy chiếc xe sắp chạy. Cô rướn người lên, dùng răng kéo nút thắt. Nó cũng mở ra và cô rơi xuống đất, lưng đánh thụp, một tiếng ồn được tiếng động cơ che giấu. Chiếc xe chạy đi. Cô đang nằm giữa đường. Trong ánh sáng của ngôi làng, cô có thể bị những người lính ngồi sau xe nhìn thấy. Cô không thể làm gì.

Dân làng tiến đến, vây tròn lại. Khi chiếc xe chạy đi, để lại Raisa trên đường, họ bao quanh cô. Khi nhìn lại, đám lính không thấy gì bất thường. Raisa được che giữa chân những người làng.

Raisa chờ đợi, vẫn ở trên đường, cuộn người. Cuối cùng, một người đưa tay ra. Cô đã an toàn. Cô đứng lên. Leo không ở đây. Gã không liều lĩnh buông ra cho đến khi chiếc xe chạy vào bóng đen. Cô

đoán gã lo sợ bị tài xế ở xe thứ ba nhìn thấy. Có lẽ gã đợi cho đến khi họ vào khúc rẽ. Nhưng cô không lo lắng. Gã biết phải làm gì. Tất cả mọi người im lặng chờ đợi. Raisa nắm tay thằng bé, đưa bé đã giúp họ. Và không lâu sau, họ có thể nghe tiếng người chạy về phía họ.

MÁTXCOVA CÙNG NGÀY

MẶC DÙ HÀNG TRĂM BINH LÍNH và mật vụ đang săn lùng những kẻ bỏ trốn, Vasili vẫn tin rằng sẽ không ai thành công. Họ đang săn tìm một người từng được huấn luyện để tránh sự săn đuổi và tồn tại trong lãnh thổ quân thù. Có một số người tin rằng ở một số nơi Leo và Raisa phải được sự tiếp tay của những người lính canh phản bội hoặc của những người đợi tại một điểm đã ấn định trên tuyến đường ray, những kẻ tổ chức vụ tẩu thoát. Điều này trái với thú nhận của các tù nhân cùng toa với Leo. Bọn họ đã khai, dưới sự cưỡng ép, rằng Leo và Raisa bỏ trốn đơn độc. Đó không phải điều những người lính canh muốn nghe - nó khiến chúng bẽ mặt. Cho đến giờ cuộc truy tìm tập trung vào những tuyến đường khả dĩ đến biên giới các nước Bắc Âu, bờ biển phía Bắc, và biển Baltic. Người ta nghĩ đương nhiên là Leo sẽ cố vượt biên qua một nước khác, có lẽ dùng một chiếc thuyền đánh cá. Một khi sang phương Tây rồi, gã sẽ liên lạc với những nhân vật cấp cao trong chính phủ, những người sẵn lòng trợ giúp và cho gã chỗ nương náu để đổi lấy thông tin. Vì lý do này, việc bắt lại gã được xem là vấn đề khẩn cấp tối cao. Leo có tiềm năng gây thiệt hại khôn lường.

Vasili bác bỏ ý kiến cho rằng việc Leo tẩu thoát có sự trợ giúp. Đơn giản là không ai biết được họ đi chuyến tàu nào. Quá trình đưa họ đến Gulag được thực hiện vội vã, tùy cơ ứng biến vào phút cuối. Hắn đã xúc tiến xong việc này mà không theo giấy tờ và thủ tục hợp lệ. Người duy nhất có thể giúp họ là hắn. Điều này nghĩa là có một khả năng, cho dù ý tưởng đó lố bịch thế nào, rằng hắn là người phải chịu trách nhiệm. Rốt cuộc thì dường như Leo có khả năng sẽ khiến hắn tiêu tùng.

Cho đến giờ chưa có nhóm truy lùng nào tìm thấy chút dấu vết gì của họ. Cả Leo và Raisa đều không có gia đình hay bạn bè trong khu vực đó - họ phải đơn độc, rách rưới, không đồng xu dính túi. Khi lần cuối hắn nói chuyện với Leo, gã còn không biết cả tên mình. Rõ ràng gã đã hồi phục ý thức. Vasili phải tìm xem Leo định đi đâu: đó là cách tốt nhất để giăng bẫy gã thay vì cứ tìm kiếm hủ họa khắp đất nước. Hắn phải thành công trong việc bắt lại Leo. Hắn sẽ không sống sót được sau một thất bại nữa.

Vasili không tin Leo có chút quan tâm gì đến chuyện chạy trốn sang phương Tây. Gã có quay lại Mátxcova không? Cha mẹ gã sống ở đây. Nhưng cha mẹ gã không thể giúp gã và họ sẽ mất mạng nếu gã xuất hiện nơi cửa nhà họ. Giờ họ đang chịu giám sát của lính có vũ trang. Có lẽ gã muốn trả thù, có lẽ gã muốn quay lại giết Vasili chăng? Hắn suy tính thoáng qua ý tưởng này, thấy hãnh diện vì nó, trước khi bác bỏ nó. Hắn chưa bao giờ cảm thấy chút yếu tố cá nhân gì trong việc Leo ghét hắn. Không đời nào gã liều lĩnh tính mạng của gã và vợ gã vì hành động trả thù. Leo có một kế hoạch và nó bắt nguồn từ những trang tài liệu bị thu giữ.

Vasili nghiên cứu chồng tài liệu thu thập trong mấy tháng qua của Leo và người dân quân địa phương, người gã đã thuyết phục giúp đỡ gã. Có những bức ảnh mấy đứa trẻ bị giết, lời khai của nhân chứng. Các tài liệu về phiên tòa xét xử những nghi can bị kết án. Trong các cuộc thẩm vấn, Leo đã chối bỏ chuyện này. Vasili biết sự chối bỏ ấy là dối trá. Leo là một kẻ có niềm tin và gã tin vào giả thiết quái lạ này. Nhưng chính xác thì họ tin vào cái gì? Một kẻ giết người duy nhất phải chịu trách nhiệm về những vụ giết người không có động cơ này - những vụ giết người trải dài hàng trăm ki lô mét ở hơn ba mươi địa điểm khác nhau sao? Ngoài việc cái giả thiết đó thật kỳ quặc thì nó còn có nghĩa là họ có thể đang đi về bất cứ đâu. Vasili không thể chọn lấy một trong số những địa điểm này và chờ

đội. Hấn nản chí, hấn kiểm tra lại tấm bản đồ đánh dấu bằng những vụ được cho là án mạng, đánh số theo thứ tự thời gian:

44

Ngón tay Vasili gõ gõ lên con số này. Hấn nhắc điện thoại. - Gọi sĩ quan Fyodor Andreev đến cho tôi.

Vì Vasili được thăng chức nên hấn có phòng làm việc riêng - phải thừa nhận là một không gian nhỏ, nhưng là cái hấn hết mực tự hào, như thể mỗi mét vuông đều được chính hấn chinh phục trong một chiến dịch quân sự. Có tiếng gõ cửa. Fyodor Andreev bước vào, giờ là một trong các thuộc cấp của Vasili: một thanh niên, trung thành, làm việc chăm chỉ, và không quá sáng dạ, những phẩm chất hoàn hảo của một thuộc cấp. Anh ta lo lắng. Vasili mỉm cười, ra hiệu cho Fyodor ngồi xuống:

- Cảm ơn cậu đã đến. Tôi cần cậu giúp.
- Tất nhiên rồi, thưa sếp.
- Cậu có biết Leo Demidov là kẻ bỏ trốn?
- Vâng, thưa sếp. Tôi cố nghe nói.
- Cậu biết gì về lý do đằng sau vụ bắt Leo?
- Không gì hết.

- Chúng ta đã tin rằng hấn làm việc cho chính phủ phương Tây, thu thập thông tin - làm gián điệp. Nhưng hóa ra không phải vậy. Chúng ta đã sai. Leo không khai gì trong các cuộc thẩm vấn. Giờ, thật muộn màng, tôi phát hiện ra hấn đang làm việc này.

Fyodor đứng lên, nhìn chằm chằm vào tập hồ sơ trên bàn.

Anh ta đã thấy những tài liệu này trước đây. Chúng được dán vào ngực Leo. Fyodor bắt đầu toát mồ hôi. Anh ta cúi tới trước, như thể xem xét các tài liệu này lần đầu tiên, cố che giấu sự thật rằng anh ta đang run rẩy. Anh ta liếc mắt nhìn và có thể thấy Vasili đã di chuyển và đứng bên cạnh anh ta, nhìn xuống các trang giấy, như thể họ đang làm việc cùng nhau, là những cộng sự. Ngón tay Vasili lướt trên bản đồ, từ từ, tiến đến Mátxcova và gõ gõ:

44

Fyodor cảm thấy buồn nôn. Anh ta quay đầu thì thấy mặt Vasill sát mặt mình.

- Fyodor, chúng tôi biết Leo đã đến Mátxcova gần đây. Giờ tôi tin rằng thay vì làm gián điệp, chuyến đi này thực ra nằm trong cuộc điều tra của hấn. Cậu thấy đấy, hấn tin rằng có một vụ giết người đã xảy ra ở đây. Con trai cậu bị giết, tôi nói đúng không?

- Không thưa sếp. Nó bị chết do tai nạn. Nó bị con tàu cắt đôi.
- Leo đã được cử đến giải quyết chuyện này?
- Vâng, nhưng...
- Và lúc đó cậu tin rằng thằng bé bị giết, đúng không?
- Lúc đó, tôi quá đau buồn, thật khó...
- Vậy, khi Leo quay lại Mátxcova để điều tra, chẳng phải hấn quan tâm đến vụ con trai cậu sao?
- Không thưa sếp.
- Làm sao cậu biết.
- Thưa sếp?

- Làm sao cậu biết Leo quan tâm hay không quan tâm?

Vasili ngồi xuống, liếc nhìn móng tay của hắn, vờ như bị tổn thương:

- Fyodor, rõ ràng cậu nghĩ xấu về tôi.

- Không đúng, thưa sếp.

- Cậu phải hiểu rằng nếu Leo đúng, nếu có một kẻ giết trẻ em, thì kẻ này cần bị bắt. Tôi muốn giúp Leo. Fyodor, tôi cũng có con. Là một người cha và là một mật vụ tôi có trách nhiệm ngăn chặn tội ác khủng khiếp này. Điều này sẽ xóa đi bất cứ thù oán cá nhân nào tồn tại giữa tôi và Leo. Nếu tôi muốn Leo chết, tôi chỉ cần đơn giản là không làm gì hết. Lúc này, mọi người đều xem hắn và vợ hắn là gián điệp. Bọn họ sẽ bị bắn ngay khi được tìm thấy và tôi sợ rằng cuộc điều tra của họ sẽ kết thúc. Sẽ có thêm trẻ em bị giết. Tuy nhiên, nếu tôi có mọi thông tin, tôi sẽ có thể thuyết phục cấp trên hủy cuộc truy nã. Nếu tôi không làm vậy, Leo và Raisa có cơ hội không?

- Không.

Vasili gật đầu, hài lòng với sự xác nhận. Điều đó là đúng, vậy thì: Leo tin rằng có một kẻ chịu trách nhiệm cho tất cả những cái chết này. Vasili tiếp tục:

- Ý của tôi cũng đúng là vậy. Họ không có tiền, họ còn hàng trăm ki lô mét nữa mới tới được đích đến.

- Họ trốn đi đâu?

Sai lầm thứ hai của Fyodor, lộ ra rằng anh ta cũng tin Leo định đi bắt kẻ giết người. Giờ Vasili chỉ cần cái đích đến đó mà thôi. Hắn chỉ về phía Đông Mátxcova, tuyến đường tàu, và nhìn mắt Fyodor dịch chuyển từ vị trí đó, dọc theo bản đồ, về phía Nam. Leo đang tiến về phía Nam. Nhưng Vasili vẫn cần một cái tên. Dụ dỗ Fyodory hắn nhận xét:

- Phần lớn các vụ giết người xảy ra ở phía Nam.

- Chỉ nhìn từ bản đồ này...

Fyodor ngừng lại. Có thể gợi ý cho Vasili mà không tự tố giác mình. Họ có thể cùng đề nghị cấp trên thay đổi ý kiến về Leo và Raisa. Fyodor đang tìm cách giúp họ. Và nó đây: anh ta sẽ khiến gã tù tội phạm thành anh hùng. Khi họ gặp nhau ở Mátxcova, Leo nhắc đến chuyện một dân quân đã đến Rostov để xác nhận rằng thành phố này rất có thể là chỗ ở của kẻ giết người. Fyodor vờ như tò mò xem tập giấy tờ:

- Xét mức độ tập trung các vụ giết người, tôi sẽ nói thành phố Rostov-sông Đông. Tất cả các vụ giết người đầu tiên là ở phía Nam. Kẻ giết người hẳn phải sống ở đó hoặc gần đó.

- Rostov ư?

- Anh nghĩ cách nào tốt nhất để thuyết phục cấp trên?

- Tôi cần hiểu mọi thứ. Chúng ta đang nhận lấy một rủi ro lớn, đặt tính mạng của chúng ta vào chỗ hiểm nguy. Chúng ta phải chắc chắn. Hãy nói lại, tại sao cậu tin kẻ giết người này sống ở phía Nam?

Khi Fyodor đang mải chú ý đến mớ tài liệu, nói về chuyện này chuyện kia, Vasili đứng lên, bước quanh bàn, rút súng ra, nhắm vào tim Fyodor.

ĐÔNG NAM VÙNG ROSTOV

14 THÁNG BẢY

LEO VÀ RAISA Ở TRONG MỘT CHIẾC THÙNG cao một mét và rộng hai mét: hàng hóa con người - hàng lậu - đang được chở lên về phía Nam. Sau khi dân quân lục soát nông trang tập thể,

người làng đã dùng xe tải đưa Leo và Raisa đến thị trấn gần nhất, Ryazan, ở đây người ta giới thiệu họ với bạn bè và gia đình. Trong cái nóng ngột ngạt của căn hộ nhỏ với một nhóm thỉnh giả gần ba mươi người và mùi mật khói thuốc rở tiền, Leo kể lại câu chuyện điều tra của họ. Không ai cần phải thuyết phục gì về sự bức thiết của mục tiêu và không ai gặp chút khó khăn để tin rằng dân quân đã tỏ ra vô dụng trong việc đối phó với kẻ giết người. Họ chưa bao giờ nhờ vả dân quân giúp đỡ hay đưa tranh chấp của họ đến chính quyền giải quyết, mà luôn lệ thuộc vào nhau. Trong chuyện này cũng vậy, ngoại trừ việc cái đang lâm nguy chính là không biết bao nhiêu mạng sống của trẻ em.

Cùng với nhau, như một tập thể, các kế hoạch được vạch ra để chở họ về phía Nam. Một người trong đám thỉnh giả là tài xế xe tải chuyên chở hàng đi lại giữa Mátxcova và các thị trấn như Samara và Kharkov. Kharkov cách Rostov chừng ba trăm ki lô mét về phía Bắc, mất nửa ngày đi ô tô. Tuy nhiên, người ta đã quyết rằng lái xe vào tận Rostov là quá mạo hiểm, vì tài xế không có công việc ở đó, anh ta đã sẵn sàng đưa họ đến thị trấn Shakhty gần đó. Anh ta có thể qua được một cách hợp lệ sự trái tuyến này bằng cách nói rằng đang đi thăm gia đình. Chính gia đình ấy, sau khi nghe câu chuyện, hầu như chắc chắn sẽ đồng ý giúp Leo và Raisa đi vào thành phố.

Ít nhất họ có một ngày rười ở trong thùng xe này, bị nhốt trong bóng đen hoàn toàn. Người lái xe đang chở chuối, thứ hàng hóa nước ngoài xa xỉ dành cho spetszorgi. Chiếc thùng đặt sau xe tải, nằm dưới những thùng khác chất trái cây quý. Trời nóng và khô, và chuyến đi thật khó chịu. Khoảng ba đến bốn tiếng sẽ có một quãng nghỉ, khi lái xe dừng lại, kéo những thùng hàng phía trên họ ra, để hàng hóa con người của anh ta duỗi chân và đi vệ sinh bên đường.

Trong bóng tối, chân họ gác lên nhau, ở hai góc đối diện nhau của thùng hàng, Raisa hỏi:

- Anh có tin anh ta không?
- Ai cơ?
- Tài xế.
- Em không tin sao?
- Em không biết.
- Em hẳn có lý do khi hỏi vậy?

- Trong tất cả những người lắng nghe câu chuyện, chỉ có anh ta là người không hỏi gì. Anh ta dường như không dính dáng gì đến câu chuyện. Nó không khiến anh ta run lên như những người khác. Em thấy dường như anh ta thờ ơ, thực dụng, vô cảm.

- Anh ta không buộc phải giúp ta. Và anh ta sẽ không phản bội ta và rồi quay lại với bạn bè và gia đình.

- Anh ta có thể bịa ra gì đó. Đường bị chặn. Chúng ta bị bắt. Anh ta đã cố giúp nhưng không thể làm gì.

- Em định thế nào?
- Ở điểm dừng tiếp theo, anh có thể khống chế anh ta, trói lại, rồi anh lái xe.
- Em có đùa không đấy?

- Cách duy nhất để chắc chắn, tuyệt đối chắc chắn, là cướp xe anh ta. Ta sẽ nắm giấy tờ của anh ta. Ta sẽ lại làm chủ tính mạng của mình. Như thế này thì ta bất khả kháng. Ta không biết anh ta sẽ đưa ta đi đâu.

- Chính em là người bảo anh phải tin vào lòng tốt của người lạ đấy.

- Người này không như những người khác. Anh ta có vẻ tham vọng. Anh ta dành cả ngày để chờ những hàng hóa xa xỉ. Anh ta hẳn phải nghĩ: mình muốn thứ đó, mình muốn những vải vóc tốt đó, những thực phẩm quý hiếm đó. Anh ta hiểu rằng ta là một cơ hội. Anh ta biết có thể bán ta với giá bao nhiêu. Và anh ta biết cái giá anh phải trả nếu bị bắt cùng ta.

- Thật khó tin anh lại là người nói ra điều này, nhưng Raisa ạ, em đang nói về một người vô tội đấy, người dường như liều cả mạng sống để giúp ta.

- Em đang nói về việc bảo đảm cho hai ta đến được Rostov.

- Không phải nó bắt đầu thế này sao? Ta có một mục đích để tin vào, một mục đích đáng để liều tính mạng. Rồi nhanh chóng, cái mục đích đó đáng để giết người. Rồi nhanh chóng, một mục đích đáng để giết người vô tội.

- Ta không cần phải giết anh ta.

- Có đấy, bởi vì ta không thể bỏ mặc anh ta bị trôi trên đường. Như thế còn nguy hiểm hơn. Ta hoặc phải giết anh ta, hoặc tin vào anh ta. Raisa, mọi việc hỏng bét thế này đây. Ta được cho ăn, cho ở, và được những người này chở đi. Nếu ta quay lưng với họ, giết một trong những người bạn của họ không vì lý do nào khác ngoài sự hận trọng, thì anh sẽ chính con người mà em đã khinh thường ở Mátxcova.

Cho dù không nhìn thấy cô, gã biết cô đang cười.

- Em thử anh đấy à?

- Chỉ nói chuyện thôi mà.

- Anh có qua không?

- Còn tùy ta có đến được Shakhty không.

Sau một khoảng yên lặng, Raisa hỏi:

- Điều gì xảy ra khi chuyện này kết thúc?

- Anh không biết.

- Phương Tây sẽ muốn có anh, Leo. Họ sẽ bảo vệ anh.

- Anh sẽ không bao giờ rời bỏ đất nước này.

- Cho dù họ định giết anh?

- Nếu em muốn trốn đi, anh sẽ làm những gì có thể để đưa em lên một chiếc tàu.

- Anh định làm gì? Trốn trên núi sao?

- Khi kẻ kia chết rồi, khi em đã an toàn ra khỏi đất nước rồi, anh sẽ đi đầu thú. Anh không muốn sống lưu vong, giữa những người chỉ muốn thông tin của anh, nhưng lại ghét anh. Anh không muốn sống như một người nước ngoài. Anh không thể làm được. Thế có nghĩa là mọi thứ mà những người này ở Mátxcova nói về anh đều là đúng.

- Và đó là điều quan trọng nhất?

Giọng Raisa có vẻ tổn thương. Leo chạm vào tay cô:

- Raisa, anh không hiểu.

- Nó phức tạp quá sao? Em muốn mình sống bên nhau.

Trong một lúc Leo không nói gì. Cuối cùng gã đáp:

- Anh không thể sống như một kẻ phản bội. Anh không thể làm được.

- Nghĩa là ta chỉ còn chừng hai tư tiếng nữa?

- Anh rất tiếc.

- Ta nên tận dụng tốt nhất thời gian bên nhau.

- Bằng cách nào?

- Ta nói cho nhau sự thật.

- Sự thật ư?

- Ta chắc chắn phải có những bí mật. Em biết em có vài bí mật. Anh không có sao? Những điều anh chưa bao giờ kể cho em.

- Có.

- Vậy em nói trước. Em đã nhổ nước bọt vào trà của anh. Sau khi em nghe Zoya bị bắt, em đã tin anh tố cáo cô ấy. Nên trong chừng một tuần, em nhổ nước bọt vào trà của anh.

- Em nhổ vào trà của anh?

- Một tuần.

- Sao em lại thôi?

- Dường như anh chẳng quan tâm.

- Anh không nhận thấy.

- Chính xác. Được rồi, đến lượt anh.

- Nói thật...

- Đó là mấu chốt của trò chơi này.

- Anh không nghĩ em cưới anh vì em sợ anh. Anh nghĩ em theo dõi anh. Em tỏ ra như là em sợ. Em nói tên giả cho anh, và anh theo đuổi em. Nhưng anh nghĩ em nhắm vào anh.

- Em là mật vụ nước ngoài sao?

- Có thể em quen biết những người làm việc cho cơ quan nước ngoài. Có thể em đang giúp họ. Có lẽ đó là ý nghĩ trong thâm tâm em khi em cưới anh.

- Đó không phải bí mật, đó là sự phỏng đoán. Anh phải chia sẻ bí mật - những sự thật phũ phàng.

- Anh tìm thấy một đồng kopeck trong mớ đồ của em, một đồng xu có thể tách làm đôi - nó là thiết bị dùng để giấu vì phim. Các mật vụ dùng chúng. Không ai khác có đồng xu đó.

- Sao anh không tố cáo em?

- Anh không thể. Chỉ là anh không thể.

- Leo, em không cưới anh nhằm tiếp cận MGB. Em đã nói sự thật rồi, em sợ.

- Còn đồng xu?

- Đồng xu là của em...

Giọng cô chùng lại, như thể cân nhắc có nên tiếp tục không:

- Em không dùng đồng xu để chứa vi phim. Em dùng nó để chứa bột xyanua, khi em còn trong trại tị nạn.

Raisa chưa bao giờ nói về giai đoạn sau khi nhà của cô bị phá hủy, những tháng ngày lang thang - thời kỳ đen tối của đời cô. Leo chờ đợi, lo lắng trước điều gã sắp nghe.

- Em chắc anh có thể tưởng tượng những chuyện xảy ra với phụ nữ tị nạn. Những tên lính, họ có

nhu cầu, họ đã liều cả tính mạng - người ta nợ họ. Bọn em là tiền công của họ. Sau một lần - và sau vài lần - em rất đau đớn, em đã thề nếu chuyện đó xảy ra lần nữa, nếu có vẻ như chuyện đó xảy ra lần nữa, em sẽ quệt chất hồ đó vào mồm hắn. Chúng có thể giết em, treo cổ em, nhưng có thể điều đó sẽ khiến bọn họ cân nhắc khi làm như thế với phụ nữ khác. Dù sao, nó đã trở thành đồng xu may mắn của em, từ khi mang nó em không bao giờ gặp vấn đề gì nữa. Có lẽ đàn ông có thể đánh hơi thấy phụ nữ mang xyanua trong túi. Tất nhiên, nó không chữa lành những tổn thương em đã chịu đựng. Không có thuốc nào chữa được. Đó là lý do em không thể có thai, Leo.

Leo nhìn vào bóng đen, vào nơi gã hình dung vợ gã đang ngồi. Trong chiến tranh, phụ nữ bị cưỡng hiếp. Xyanua được một số người dùng để tự tử khi đối mặt với điều kinh hoàng không thể chịu đựng nổi. Leo cho rằng hầu hết đàn ông sẽ kiểm tra xem phụ nữ có mang dao hoặc súng không, nhưng một đồng xu - nó sẽ thoát khỏi sự chú ý của bọn họ. Gã xoa xoa lòng bàn tay cô. Gã còn biết làm gì đây? Xin lỗi chẳng? Nói rằng gã hiểu chẳng? Gã đã đóng khung mảnh báo, treo nó trên tường và tự mãn, không biết cuộc chiến tranh kia nghĩa là gì đối với cô.

- Leo, em còn một bí mật nữa. Em đã yêu anh.

- Anh vẫn luôn yêu em.

- Đó không phải bí mật, Leo. Anh đã thua em ba bí mật rồi.

Leo hôn cô:

- Anh có một người em trai.

ROSTOV-SÔNG ĐÔNG

15 THÁNG BẢY

NADYA Ở NHÀ MỘT MÌNH. Mẹ cô bé và em gái đi thăm bà, mặc dù lúc đầu Nadya đi cùng, nhưng khi gần đến nhà bà, cô bé giả vờ đau bụng và xin phép về nhà. Mẹ cô đồng ý và Nadya vội vã về nhà. Kế hoạch của cô bé thật đơn giản. Cô bé sẽ mở cửa tầng hầm và tìm hiểu xem tại sao cha cô lại dành quá nhiều thời gian dưới đó, cái nơi hẳn phải là căn phòng tối tăm, lạnh lẽo. Cô bé chưa bao giờ xuống đó, chưa một lần nào. Cô bước quanh căn nhà, sờ những viên gạch ẩm ướt và tưởng tượng bên trong sẽ như thế nào. Không có cửa sổ, chỉ một lỗ thông khí lò sưởi. Đây là nơi bị cấm nghiêm ngặt, không được bén mảng đến, một quy ước trong nhà.

Bố cô lúc này đang đi công tác. Nhưng ông sẽ về sớm, có lẽ sáng sớm mai, và cô đã nghe ông nói về chuyện sửa nhà, gồm làm cái cửa mới cho tầng hầm. Không phải cửa trước, cánh cửa mà mọi người dùng và cái cánh cửa giữ ấm bên trong nhà. Ưu tiên hàng đầu của ông là cửa tầng hầm. Dù phải công nhận nó mỏng manh. Tại sao lại quan trọng như vậy? Vài ngày nữa ông sẽ lắp cánh cửa mới, nghĩa là cô bé sẽ không mở được. Nếu cô bé muốn lên vào, nếu cô muốn có câu trả lời cho những câu hỏi của mình, cô phải hành động ngay bây giờ. Khóa cửa chỉ là cái chốt đơn giản. Cô bé đã nghiên cứu cẩn thận và thử xem có thể dùng dao lèn qua giữa cánh và khung cửa không, rồi bẩy chốt lên. Có thể được.

Chốt đã nâng lên, Nadya đẩy cửa mở. Phấn khích, sợ hãi, cô bé bước xuống một bước. Cô bé thả cánh cửa ra và nó đóng sầm lại. Chút ánh sáng xuyên qua phía sau cô bé, dưới cửa và ở hai bên. Ngoài ra, ánh sáng duy nhất là qua lỗ thông gió của tầng hầm. Chờ cho mắt quen với bóng tối, cô bé đi xuống chân cầu thang và quan sát căn phòng bí mật của bố mình.

Một chiếc giường, một bếp lò, một bàn nhỏ, và một chiếc rương - không có gì bí ẩn. Thất vọng, cô bé dò tìm chung quanh. Một đèn cầy treo trên tường, cạnh đó ghim một loạt những mảnh cắt từ báo ra. Cô bé bước đến. Chúng đều giống nhau: bức ảnh một người lính Nga đứng cạnh một chiếc xe tăng bọc

cháy. Một số bức ảnh cắt sao cho để chỉ thấy mỗi người lính. Một người điên trai. Cô bé không nhận ra người này. Khó hiểu vì những tấm ảnh này, cô bé nhặt lên một chiếc đĩa sắt trên sàn, chắc chắn nó dùng để cho mèo ăn. Quay sang chú ý đến chiếc rương, cô bé đặt tay lên nắp và nhấc lên, chỉ một chút, chỉ để xem nó bị khóa không. Cái nắp gỗ khá nặng nhưng nó không khóa. Có gì bên trong nhỉ? Cô bé nhấc lên chút nữa; tình hình cô bé nghe tiếng động - từ cửa chính.

Có bước chân nặng trĩu, quá nặng, không phải mẹ cô bé. Bố cô bé hẳn về nhà sớm. Ánh sáng xuất hiện khi cửa tầng hầm mở ra. Tại sao ông lại về sớm như vậy? Hoảng hốt, Nadya hạ nắp rương, cố không gây tiếng ồn, lắng nghe bước chân bố mình đang xuống cầu thang. Khi nắp đóng lại, cô bé quỳ xuống và chui xuống gầm giường, thu mình lại trong không gian nhỏ hẹp, nhìn ra chân cầu thang. Nó kia rồi - đôi ủng đen to của ông, đến ngay chỗ cô bé.

Nadya nhắm mắt, nghĩ rằng khi mở mắt ra sẽ thấy khuôn mặt giận dữ của ông chỉ cách vài tấc. Thay vì vậy, cả chiếc giường cột kẹt và trĩu xuống. Ông đang ngồi trên giường. Mở mắt ra, cô bé phải chui tránh ra. Khoảng cách giữa giường và mặt sàn còn hẹp hơn nữa, cô bé nhìn khi ông bắt đầu tháo dây giày. Ông không biết cô ở đây. Hẳn then cửa đã cài lại sau khi cô đóng cửa. Cô chưa bị bắt quả tang, chưa. Cô phải làm gì đây? Bố cô có thể ở hàng giờ dưới này. Mẹ cô sẽ quay về và biết ra rằng Nadya không có nhà. Có lẽ họ nghĩ cô mất tích và đi tìm. Nếu như vậy, cô có thể lên đi lên nhà và nói dối về chuyện cô vừa ở đâu. Đây là hy vọng có khả năng nhất. Cho đến lúc đó, cô bé phải ở nguyên tại chỗ và giữ yên lặng.

Bố cô cởi tất ra và duỗi ngón chân. Ông đứng lên, chiếc giường nâng lên cùng ông, và thấp đèn, ánh sáng tỏa ra yếu ớt. Ông bước đến chiếc rương. Nadya có thể nghe nắp rương mở nhưng không thể thấy ông lấy gì ra. Hẳn ông vẫn để nắp rương mở, vì cô bé không nghe nó đóng lại. Bố cô đang làm gì vậy? Giờ ông đang ngồi trên chiếc ghế, buộc gì đó quanh chân. Đó là một dải dây cao su. Dùng một sợi dây và mớ giẻ, dường như ông đang làm một kiểu giày thủ công nào đó.

Nhận ra có gì đó đằng sau, Nadya quay đầu lại thì thấy con mèo. Nó cũng thấy cô bé, lưng nó cong lên, lông dựng đứng. Cô bé không thuộc về dưới này. Nó biết rõ như vậy. Sợ hãi, cô bé quay sang xem bố mình có để ý không. Ông quỳ xuống, mặt ông xuất hiện nơi khe hở dưới giường. Cô bé không biết phải nói gì, không dám động dậy. Ông không nói gì, đứng dậy, nâng giường lên, để lộ ra cô bé đang cuộn tròn vo.

- Đứng lên.

Cô bé không thể động dậy tay chân - toàn cơ thể cô dường như không hoạt động.

- Nadya.

Nghe tên mình, cô bé đứng lên.

- Bước ra xa tường.

Cô bé tuân theo, bước về phía ông, đầu cô bé cúi xuống, nhìn một chân trần của bố mình và chân kia quần trong giẻ. Y hạ giường xuống, đặt nó lại vị trí.

- Sao con ở dưới này?

- Con muốn biết bố làm gì ở dưới này.

- Tại sao?

- Con muốn ở bên bố nhiều hơn.

Andrei lại cảm thấy cái thôi thúc đó - chỉ có họ ở nhà. Con bé không nên xuống đây: y đã dặn con bé vì sự an nguy của nó. Y đã là một người khác. Y không còn là bố cô nữa. Y bước xa khỏi cô bé cho

đến khi lưng y chạm vào tường, cách xa cô nhiều nhất có thể được.

- Bố?

Andrei giơ một ngón tay lên miệng.

Kiểm chế bản thân.

Nhưng y không thể. Y tháo kính ra, gấp lại và cho vào túi áo. Khi nhìn lại cô bé thì cô bé chỉ còn là một hình bóng mờ mờ, không còn là con gái y nữa - chỉ là một đứa bé. Mờ mờ, phẳng phất, hình dạng đó có thể là bất cứ đứa bé nào y muốn tưởng tượng.

- Bố ơi?

Nadya đứng lên, bước thẳng tới bố mình và nắm tay y:

- Bố không muốn ở với con sao?

Cô bé giờ ở quá gần, thậm chí y không đeo kính. Y có thể nhìn thấy mái tóc, khuôn mặt cô bé. Y quệt trán, y đeo kính vào lại.

- Nadya, con có em gái mà - tại sao con không thích chơi với em? Lúc ở tuổi con, bố dành hết thời gian chơi với anh trai của bố.

- Bố có anh trai ư?

- Ừ

- Bác ấy ở đâu?

Andrei chỉ lên tường, những bức ảnh người lính Nga.

- Bác ấy tên gì ạ?

- Pavel.

- Sao bác ấy không đến thăm nhà ta?

- Bác ấy sẽ đến.

VÙNG ROSTOV

TÁM KI LÔ MÉT VỀ PHÍA BẮC ROSTOV-SÔNG ĐÔNG

16 THÁNG BẢY

HỌ NGỒI TRÊN một elektrichka, đi về ngoại ô thành phố, tiến gần đích hơn - trung tâm của Rostov-sông Đông. Người lái xe tải không phản bội họ. Anh ta đã đưa họ qua vài trạm kiểm soát và cho họ xuống tại thị trấn Shakhty, nơi họ đã ở qua đêm với mẹ vợ của người lái xe, một phụ nữ tên Sarra Karrlovna, và gia đình của bà. Sarra, ngoài năm mươi tuổi, sống cùng con bà, gồm cả một người con gái, cô gái này lấy chồng và có ba con. Bố mẹ của Sarra cũng sống cùng căn hộ, cả thầy có mười một người, trong ba phòng ngủ; mỗi thế hệ trong một phòng. Lần thứ ba, Leo kể câu chuyện điều tra của gã. Không như những thị trấn ở miền Bắc, ở đây người ta đã nghe thấy những tội ác này - những đứa trẻ bị giết. Theo lời Sarra, ít có ai trong vùng này không biết về những tin đồn. Cho dù vậy, họ không biết sự thật. Khi đối mặt với con số nạn nhân ước tính, căn phòng chìm trong im lặng.

Chưa bao giờ việc họ đồng ý giúp đỡ hay không là vấn đề cần cân nhắc: gia đình nhiều thế hệ này ngay lập tức bày ra những kế hoạch. Leo và Raisa quyết định chờ đến chạng vạng mới vào thành phố, vì ban đêm trong nhà máy sẽ có ít người. Có nhiều khả năng hơn rằng kẻ giết người sẽ ở nhà. Việc cũng đã được quyết định là họ sẽ không đi một mình. Vì lý do này, giờ đi cùng họ là ba đứa trẻ và hai ông bà năng nổ. Leo và Raisa đóng vai bố và mẹ trong khi bố và mẹ thật vẫn ở Shakhty. Tạo ra cái vẻ

gia đình này là một biện pháp thận trọng. Nếu cuộc truy nã họ đã đến tận Rostov, nếu người ta đã đoán ra mục tiêu của họ không phải là chạy trốn khỏi đất nước, thì người ta sẽ tìm một người đàn ông và một phụ nữ đi cùng nhau. Xem ra không ai trong hai người họ có thể thay đổi diện mạo ở một mức đáng kể. Cả hai đều đã cắt tóc ngắn, được cho những bộ đồ mới. Cho dù như vậy, không có gia đình này bên cạnh, họ sẽ dễ dàng bị phát hiện. Raisa bày tỏ lo ngại khi đưa bọn trẻ theo, lo rằng cô đang gây nguy hiểm cho chúng. Nhưng mọi người đã nhất trí với nhau rằng nếu có chuyện không ổn, nếu họ bị bắt, thì ông bà họ sẽ khai rằng Leo đã đe dọa họ và họ sợ nguy hại đến tính mạng nếu không giúp.

Con tàu dừng lại. Leo nhìn qua cửa sổ. Nhà ga nhộn nhịp: gã có thể thấy vài người mặc đồng phục đang tuần tra trên sân ga. Bảy người họ xuống tàu. Raisa đang bế đứa nhỏ nhất, một cậu bé. Cả ba đứa trẻ được bảo phải làm náo loạn. Hai đứa lớn hiểu bản chất của mảnh khốe này và chúng đóng kịch, nhưng đứa nhỏ nhất lại bối rối và cứ nhìn chằm chằm Raisa, môi nó bĩu xuống, nó nhảy bén với nguy hiểm và chắc chắn nó ước được ở nhà. Chỉ những nhân viên tinh ý mới nghi ngờ rằng gia đình này là giả mạo.

Có mấy tay lính gác đứng quanh sân ga và trong phòng chờ lớn, quá nhiều cho một ngày bình thường tại một nhà ga bình thường. Bọn họ đang tìm ai đó. Mặc dù Leo cố tự trấn an rằng có rất nhiều người bị truy nã và bắt bớ, nhưng linh tính mách bảo rằng người ta đang tìm họ. Lối ra cách năm mươi bước chân. Tập trung vào đó. Họ gần đến nơi rồi.

Hai công an có vũ trang bước đến trước mặt họ:

- Các người từ đâu đến và định đi đâu?

Trong một lúc Raisa không nói được. Lời lẽ cứ biến mất. Để tỏ ra không chết trân, cô đổi đứa bé từ tay này sang tay kia và và cười:

- Tay tê quá rồi!

Leo xen vào:

- Chúng tôi đến thăm em cô ấy. Cô em sống ở Shakhty. Cô ấy sắp lấy chồng.

Người bà nói thêm:

- Lấy một tên say rượu: tôi không đồng ý. Tôi đã bảo nó đừng lấy.

Leo cười, quay sang nói với người bà:

- Mẹ muốn cô ấy cưới một kẻ chỉ uống nước lã sao?

- Thế tốt hơn.

Người ông gật đầu trước khi nói thêm:

- Cậu ta uống rượu cũng được, nhưng tại sao cậu ta lại xấu xí thế chứ?

Cả hai ông bà đều cười. Mấy tay lính gác thì không. Một người quay sang cậu bé:

- Tên nó là gì?

Câu hỏi nhắm vào Raisa. Một lần nữa đầu óc cô trống rỗng. Cô không thể nhớ ra. Cô không nghĩ ra được gì hết. Cô chọn bừa một cái tên trong trí nhớ:

- Aleksandr.

Đứa bé lắc đầu:

- Là Ivan chứ.

Raisa cười.

- Tôi thích chọc cháu. Tôi luôn làm lẫn lộn tên bọn trẻ và điều này khiến chúng phát điên. Cậu bé tôi đang bế đây là Ivan. Còn kia là Mikhail.

Đó là tên đứa thứ hai. Raisa giờ mới nhớ ra tên đứa lớn là Aleksei. Nhưng để lời nói dối có tác dụng, thằng bé phải giả vờ như tên nó là Aleksandr.

- Và con trai lớn của tôi là Aleksandr.

Thằng bé mở miệng, định phản đối, nhưng người ông nhanh nhẹn bước đến và xoa đầu nó triu mến. Thằng bé bực dọc, nó ngưng nguây:

- Ông đừng làm thế. Cháu có còn bé nữa đâu.

Raisa cố không để lộ sự nhẹ nhõm. Hai công an tránh đường cho họ, và cô dẫn gia đình giả mạo của mình ra khỏi ga.

Khi họ khuất tầm nhìn nhà ga, họ chào tạm biệt gia đình họ, tách ra. Leo và Raisa lên một chiếc taxi. Họ đã cho gia đình Sarra toàn bộ thông tin liên quan đến cuộc điều tra. Nếu Leo và Raisa thất bại vì bất kể lý do gì, nếu những vụ giết người vẫn tiếp tục xảy ra, thì gia đình kia sẽ tiếp nối việc điều tra. Họ sẽ tổ chức những cuộc điều tra khác nhằm tìm ra kẻ này, đảm bảo rằng nếu một nhóm này thất bại thì sẽ có nhóm khác sẵn sàng thay thế. Không được để kẻ giết người sống sót. Leo hiểu rõ đó là một kiểu hành hình côn đồ, không tòa án, không chứng cứ hay xét xử - một cuộc tử hình dựa trên bằng chứng suy diễn - và trong khi cố thực thi công lý họ buộc phải bắt chước chính cái hệ thống họ đang chống lại.

Ngồi sau xe taxi, một chiếc Volga, hầu như chắc chắn là chiếc xe được sản xuất ở Voualsk, cả Leo và Raisa đều không nói gì. Họ không cần phải nói. Kế hoạch đâu vào đó. Leo sẽ vào nhà máy Rostelmash và đột nhập vào phòng giữ hồ sơ lao động. Gã không biết chính xác phải làm gì, gã phải tùy cơ ứng biến. Raisa sẽ ở lại cùng chiếc taxi, thuyết phục tài xế mọi chuyện vẫn ổn nếu anh ta có đêm nghỉ. Anh ta đã được trả trước một món rất hậu, để anh ta giữ bình tĩnh và nghe lời. Một khi Leo tìm ra tên và địa chỉ kẻ giết người rồi, họ cần người tài xế đưa họ đến nơi kẻ đó sống. Nếu kẻ giết người không ở nhà, nếu hắn đang đi công tác, họ sẽ cố tìm hiểu xem bao giờ hắn về. Họ sẽ quay lại Shakhty, ở lại nhà Sarra, và chờ đợi.

Chiếc taxi dừng lại. Raisa nắm tay Leo. Gã đang lo lắng, giọng gã thì thầm:

- Nếu một tiếng nữa anh không quay lại...

- Em biết rồi.

Leo ra khỏi xe, đóng cửa.

Có bảo vệ gác ở cổng chính, mặc dù bọn họ dường như không tỏ ra cảnh giác đặc biệt. Từ cách sắp xếp an ninh, Leo hầu như chắc chắn không ai ở MGB đoán ra nhà máy sản xuất máy kéo này là đích đến của gã. Có khả năng bảo vệ trước cổng giảm quân số có chủ ý như là một cách để như gã, nhưng gã nghi ngờ điều đó. Bọn họ có thể đoán ra được gã đến Rostov nhưng họ không biết chính xác gã đi đâu. Đi vòng ra phía sau, gã phát hiện một điểm ở đó hàng rào thép gai bị bên hông một tòa nhà gạch che khuất tầm nhìn. Gã leo lên, đưa chân qua dây thép gai, và rơi người xuống. Gã đã vào trong.

Nhà máy có một dây chuyền sản xuất hoạt động 24/24. Có những công nhân làm ca, nhưng quanh đây không có nhiều người. Khuôn viên rất rộng. Hắn phải có vài ngàn người làm việc ở đây, Leo cho rằng có đến tận chục ngàn người - những người làm kế toán, nhân viên vệ sinh, nhân viên chở hàng, và công nhân dây chuyền sản xuất. Cộng với sự phân ca làm việc ngày và đêm, gã ngờ rằng chẳng có ai nhận ra gã là người lạ. Gã bước bình tĩnh, có chủ ý, như thể thuộc về nơi này, đi thẳng đến tòa nhà lớn

nhất. Có hai người đi ra, họ đang hút thuốc, tiến về phía cổng chính. Có lẽ họ đã hết ca về nghỉ buổi tối. Họ thấy gã và dừng lại. Không thể lờ họ đi, Leo vẫy tay, tiến về phía họ:

- Tôi là tolkach làm việc cho nhà máy ô tô ở Voualsk. Lẽ ra tôi phải đến sớm hơn nhưng tàu bị trễ. Tòa nhà hành chính ở đâu nhỉ?

- Không có tòa nhà riêng. Văn phòng chính ở trong, trên một trong những tầng trên. Tôi sẽ đưa anh đến.

- Tôi chắc sẽ tìm được.

- Tôi không vội về nhà đâu. Tôi sẽ đưa anh lên.

Leo mỉm cười. Gã không thể từ chối. Hai người kia tạm biệt nhau và Leo đi theo người hộ tống không mời vào nhà máy lắp ráp.

Bước vào trong, Leo quên bản thân trong thoáng chốc - quy mô khổng lồ, mái nhà cao, tiếng ồn máy móc, tất cả tạo ra một cảm giác kinh ngạc thường vốn chỉ dành cho những cơ sở tôn giáo. Nhưng tất nhiên, đây là một thứ nhà thờ mới, nhà thờ lớn của nhân dân, một cảm giác kính sợ hầu như cũng quan trọng chẳng kém gì những máy móc nó tạo ra. Leo và người kia bước cạnh nhau, thỉnh thoảng trò chuyện. Leo chợt thấy vui vì sự hộ tống của anh ta; nghĩa là không ai ngoái nhìn họ lần thứ hai. Tuy nhiên, gã tự hỏi sẽ tổng khứ anh ta thế nào đây.

Họ đi cầu thang từ sàn nhà máy chính, lên phòng hành chính. Người đàn ông nói.

- Tôi không biết ở trên đây có bao nhiêu người. Thường họ không làm việc ca đêm.

Leo vẫn không có ý tưởng rõ ràng gã sẽ làm gì tiếp theo. Gã có thể vào đây được không? Dường như không thể nếu xét đến thông tin nhạy cảm gã cần. Họ sẽ không cho gã, cho dù gã có đưa ra lý do gì. Nếu gã vẫn còn chứng minh thư của Bộ An ninh Nhà nước, việc sẽ dễ dàng.

Họ rẽ ở một góc. Từ sàn nhà máy có thể nhìn lên hành lang dẫn tới văn phòng. Dù cho Leo quyết định làm gì thì gã cũng vẫn trong tầm mắt của những công nhân bên dưới. Người đàn ông gõ cửa. Mọi thứ giờ tùy thuộc vào việc có bao nhiêu người trong phòng. Ra mở cửa là một ông già, có lẽ là người kế toán, mặc một bộ vest, làn da vàng vọt, vẻ mặt khổ sở.

- Các anh cần gì?

Leo liếc nhìn qua vai người kế toán. Văn phòng trống trơn.

Leo quay lại, đâm vào bụng người hộ tống, khiến anh ta gập cả người. Trước khi ông kế toán có thời giờ phản ứng, Leo đã siết chặt cổ ông ta:

- Làm như tôi bảo thì ông sẽ sống, hiểu chưa?

Ông ta gật đầu. Leo từ từ nới tay trên cổ ông ta:

- Đóng hết rèm cửa. Và tháo cà vạt ra.

Leo lôi người trẻ hơn vào bên trong, anh ta vẫn thở hổn hển. Gã đóng cửa, khóa lại. Ông kế toán tháo cà vạt ra, ném cho Leo trước khi đến chỗ cửa sổ, che khuất tầm nhìn ra nhà máy. Leo lấy cà vạt trói tay người thanh niên sau lưng, trong lúc đó gã vẫn để mắt đến ông kế toán. Gã không cho là có vũ khí hay chuông báo động trong này, vì không có gì đáng giá để trộm cắp. Khi rèm cửa đóng lại, người đàn ông quay sang Leo:

- Anh muốn gì?

- Hồ sơ lao động.

Ông ta bối rối nhưng vẫn tuân theo, mở khóa tủ hồ sơ. Leo bước đến, đứng cạnh ông ta:

- Đứng ở đây, không cử động, và để tay trên tủ.

Có hàng ngàn hồ sơ, hàng đồng tư liệu không chỉ cho công nhân hiện thời, mà cả những người không còn làm ở đây. Tolkach hẳn không có trong này, vì sự cần thiết của họ ám chỉ những sai sót trong phân phối và sản xuất. Không thể nào bọn họ lại được liệt kê dưới cái chức danh đó.

- Hồ sơ tolkach ở đâu?

Ông già mở một ngăn tủ, lấy ra một tập hồ sơ dày. Ở trên có ghi NHÀ NGHIÊN CỨU, một cái nguy trang. Như Leo biết, hiện trong bảng lương có năm tolkach. Lo lắng - toàn bộ cuộc điều tra của họ dựa trên những hồ sơ này - gã kiểm tra lịch công tác của những người này. Họ được cử đi đâu và bao giờ? Nếu những ngày tháng tương ứng với những vụ giết người, gã sẽ tìm ra kẻ giết người, ít nhất trong đầu gã. Nếu tìm được một trường hợp trùng khớp, gã sẽ đến thẳng chỗ người đó và đối mặt với hắn - gã chắc rằng khi đối mặt tội ác của mình, kẻ giết người sẽ khuất phục. Gã lằn ngón tay trên danh sách, so sánh với những ngày tháng và địa điểm trong đầu gã. Người đầu tiên không khớp. Leo dừng lại một lúc, bần khoản về khả năng trí nhớ của mình. Nhưng có ba ngày gã không thể quên là hai vụ giết người ở Voualsk và vụ Ở Mátxcova. Tên tolkach này chưa bao giờ đến đó hoặc bất kỳ đâu dọc tuyến đường tàu xuyên Siberi. Leo mở hồ sơ thứ hai, bỏ qua thông tin cá nhân và chuyển sang phần ghi chép công việc. Người này chỉ mới làm việc từ tháng trước. Leo gạt nó sang bên, mở tập hồ sơ thứ ba. Nó không khớp. Chỉ còn hai hồ sơ. Gã lật sang hồ sơ thứ tư.

Voualsk, Molotov, Vyatka, Gorky - một loạt thị trấn, dọc theo tuyến đường sắt về phía Tây đến Mátxcova. Từ Mátxcova về phía Nam, có Tula và Orel. Giờ sang Ukraina, Leo thấy các thị trấn Kharkov và Gorlovka, Zaporoshy và Kramatorsk. Trong tất cả các thị trấn này đều có những vụ giết người. Gã gấp hồ sơ này lại. Trước khi kiểm tra thông tin cá nhân, gã xem hồ sơ thứ năm. Hầu như không tập trung được, gã lằn ngón tay xuống danh sách. Có vài địa điểm liên quan, nhưng không khớp hoàn toàn. Leo quay lại hồ sơ thứ tư. Gã lật sang trang nhất, nhìn chăm chăm vào tám ảnh nhỏ đen trắng. Người đàn ông đeo kính. Tên y là Andrei.

CÙNG NGÀY

VASIL NGỒI TRÊN GIƯỜNG KHÁCH SẠN, hút thuốc, hắt tàn thuốc xuống thảm, và nốc rượu ngay từ chai. Hắn không ảo tưởng: nếu hắn không giao nộp kẻ chạy trốn, Leo và Raisa, cho cấp trên, thì họ sẽ nhìn cái chết của Fyodor Andreev bằng con mắt hiểm ác. Đó là thỏa thuận họ đã có trước khi hắn rời Mátxcova. Họ chỉ tin câu chuyện của hắn rằng Fyodor làm việc cùng Leo, họ chỉ tin Fyodor đã cố tấn công Vasili khi anh ta bị lộ, nếu như hắn mang được Leo về cho họ. MGB bẽ mặt bởi không thể bắt cặp vợ chồng không có vũ khí, không tiền bạc, họ dường như đã tan biến mất. Nếu Vasili bắt được họ, người ta sẵn sàng tha cho hắn bất cứ tội lỗi nào. Các quan chức đang sẵn sàng chấp nhận việc Leo đã ra nước ngoài dưới sự che đậy của các nhà ngoại giao Tây phương. Các điệp viên của họ ở nước ngoài đã được thông báo. Những bức ảnh của Leo và vợ gã đã được gửi đi các đại sứ quán trên toàn thế giới. Kế hoạch ám sát họ đã được vạch ra. Nếu Vasili có thể cứu vãn họ khỏi rắc rối của việc phát động một cuộc truy nã quốc tế tốn kém và phức tạp về mặt ngoại giao, hồ sơ của hắn sẽ được sạch sẽ.

Hắn thả mẫu thuốc xuống thảm, nhìn nó âm ỉ cháy một lúc rồi nghiền nát nó dưới gót giày. Hắn đã liên hệ với An ninh Nhà nước ở Rostov. Hắn đã đưa ảnh cho bọn họ. Hắn đã bảo các mật vụ ở đó phải lưu ý rằng Leo có thể để râu hoặc cắt tóc ngắn. Họ có thể không đi lại như một cặp vợ chồng. Họ có thể đã tách nhau ra. Có lẽ một người đã chết. Hoặc có lẽ họ đi cả nhóm, được những người khác giúp đỡ. Các mật vụ không nên chú ý nhiều vào giấy tờ, vì Leo biết cách làm giả cả. Bọn họ nên giữ lại bất cứ ai họ thấy dù chỉ có một chút khả nghi. Vasili sẽ đưa ra quyết định cuối cùng có thả họ không. Với

tổng số ba mươi người, hấn lập một loạt điểm kiểm soát và lục soát bừa bãi. Hấn lệnh cho mỗi nhân viên phải báo cáo mọi sự kiện, cho dù bình thường thế nào, để hấn có thể kiểm tra chúng. Những báo cáo này được đưa đến cho hấn cả ngày lẫn đêm.

Cho tới giờ chưa có gì hết. Liệu điều này có phải là một cơ hội nữa để Leo làm nhục hấn? Có lẽ tên Fyodor đàn độn đã sai.

Có lẽ Leo đang đến một nơi hoàn toàn khác. Nếu đúng như vậy thì Vasili sẽ chết.

Có tiếng gõ cửa.

- Vào đi.

Một nhân viên trẻ mặt đỏ gay, đứng nghiêm, đang cầm một mảnh giấy. Vasili ra hiệu cho anh ta đưa cho hấn.

Nhà máy Rostelmash. Phòng Hành chính.

Hai người bị tấn công, hồ sơ nhân viên bị đánh cắp.

Vasili đứng lên:

- Hấn ở đây.

CÙNG NGÀY

HỌ ĐỨNG CẠNH NHAU, cách cửa chính năm mươi bước chân. Leo liếc nhìn vợ. Cô không biết cái cơn điên rồ đã ập xuống đầu gã. Gã thấy choáng váng: như thể gã đã nuốt ma túy. Gã có phần hy vọng rằng cảm giác đó sẽ nguôi đi và sự bình thường sẽ trở lại, sẽ có lời giải thích khác và đây không phải là ngôi nhà của em trai gã:

Andrei Troymovich Sidorov. Nhưng đó là tên em trai gã.

Pavel Troymovich Sidorov

Và đó là tên của gã, cho đến khi gã lột bỏ được nhân dạng tuổi thơ của mình như bò sát thay da. Một tấm ảnh nhỏ trong hồ sơ lao động đã xác nhận đó là Andrei. Những đặc điểm vẫn y nguyên như vậy - một vẻ lạc lõng. Cặp kính là mới. Nhưng đó là lý do tại sao y lại vụng về đến thế, y bị cận thị. Đứa em trai xấu xí, nhút nhát của gã - kẻ đã giết ít nhất bốn mươi tư đứa trẻ. Thật vô lý nhưng lại hoàn toàn có lý: sợi dây, vỏ cây bị nát, cuộc săn. Buộc phải tập trung vào những ký ức gã đã xua đuổi, Leo nhớ đã dạy em trai mình cách làm dây bẫy, gã đã bảo nó gặm vỏ cây để kìm nén cơn đói. Có phải những bài học kia trở thành hình mẫu cho một dạng điên loạn tâm lý chăng? Tại sao trước đây Leo không thấy ra mối liên hệ? Không, thật lố bịch khi trông đợi gã phải làm vậy. Biết bao trẻ em được dạy những bài học đó và được chỉ cách săn thú. Khi thấy nạn nhân, những chi tiết này đã không ghi sâu vào tâm trí Leo. Hay là có? Gã đã chọn con đường này, hay chính nó đã chọn gã? Đây có phải là lý do gã lao vào cuộc điều tra trong khi có đủ lý do để gã quay mặt đi?

Khi gã thấy tên của em trai mình được ghi một cách rõ ràng, Leo buộc phải ngồi xuống, nhìn chằm chằm vào hồ sơ, kiểm tra ngày tháng, kiểm tra đi kiểm tra lại. Gã bị sốc, quên đi mối nguy hiểm xung quanh. Mãi cho đến khi gã nhận thấy ông kế toán đang đi ngang đến điện thoại gã mới bừng tỉnh. Gã trối ông ta vào ghế, ngắt điện thoại, và khóa cả hai người kia trong phòng, bịt miệng họ. Gã phải thoát ra. Gã phải trấn tĩnh lại. Nhưng đi xuống hành lang, gã thậm chí còn không đi thẳng, mà lảo đảo từ bên này sang bên kia. Gã thấy choáng váng. Khi ra ngoài rồi, suy nghĩ của gã vẫn cứ rối tung, thế giới của gã vẫn bị đảo lộn, gã cứ đi về cổng chính mà không hề suy nghĩ, đến lúc nhận ra rằng sẽ an toàn hơn nhiều nếu trèo qua hàng rào như lúc đi vào thì đã quá muộn. Nhưng gã không thể đổi hướng; bảo vệ đã thấy gã tiến đến. Gã phải đi qua ngay chỗ họ. Gã bắt đầu vã mồ hôi. Họ để gã đi chẳng thắc mắc. Khi

đã lên taxi, gã cho tài xế địa chỉ, bảo anh ta nhanh lên. Gã đang run rẩy, cả chân lẫn tay - gã không thể đứng được. Gã nhìn khi Raisa xem tập hồ sơ. Giờ cô đã biết câu chuyện em trai gã: cô biết tên của y, nhưng không biết họ tên đầy đủ. Gã nhìn phản ứng của cô khi cô xem tập giấy tờ. Cô không kết nối hai sự việc vào nhau, cô không đoán được. Làm sao cô có thể? Gã không thể nói với cô:

Kẻ đó là em trai anh.

Không cách nào biết được có bao nhiêu người trong nhà em trai gã. Những người khác ở cùng đặt ra một tình thế khó khăn. Họ hầu như chắc chắn không biết được bản chất của con người này, kẻ giết người này, không biết những tội ác của y - chắc chắn một phần là bởi y giết người ở cách xa nhà. Em trai gã đã tạo ra một nhân cách phân đôi, cuộc sống ở nhà y và cuộc đời một kẻ giết người, cũng như Leo đã tách danh tính của mình thành hai, cậu bé là gã trước đây và cậu bé gã đã trở thành. Leo lắc đầu: gã phải tập trung. Gã ở đây để giết kẻ này. Vấn đề là làm sao qua được những người khác trong nhà. Cả gã và Raisa đều không có súng. Raisa cảm nhận được do dự của gã bèn hỏi:

- Điều gì khiến anh lo lắng thế?
- Những người khác trong nhà kia.
- Anh thấy khuôn mặt kẻ này. Anh đã thấy ảnh. Anh có thể lên vào và giết khi hắn đang ngủ.
- Anh không thể làm thế.
- Leo, hắn không xứng đáng gì hơn.
- Anh phải chắc chắn. Anh phải nói chuyện với hắn.
- Hắn sẽ chối thôi. Càng nói chuyện anh càng khó giết hắn.
- Có lẽ đúng vậy. Nhưng anh sẽ không giết khi hắn đang ngủ.

Họ được Sarra đưa cho một con dao. Leo đưa nó cho Raisa:

- Anh sẽ không dùng thứ này.

Raisa không chịu cầm.

- Leo, kẻ này đã giết hơn bốn mươi trẻ em.
- Và anh sẽ giết hắn vì điều đó.
- Nếu hắn chống cự thì sao? Hắn hẳn phải có dao. Thậm chí một khẩu súng. Hắn hẳn phải rất khỏe.
- Hắn không phải một chiến binh. Hắn vụng về, nhút nhát.
- Leo, làm sao anh biết? Cứ cầm con dao đi. Làm sao anh giết hắn bằng tay không được?

Leo đưa con dao cho cô, nhấn cán dao vào tay cô:

- Em quên rồi: anh được huấn luyện để làm việc này. Tin anh đi.

Lần đầu tiên gã xin cô tin gã.

- Em tin.

Không có tương lai nào cho họ, không hy vọng chạy thoát, không hy vọng được ở bên nhau sau sự kiện đêm nay. Raisa nhận ra một phần trong cô muốn kẻ này không ở nhà, cô muốn hắn vắng nhà vì công chuyện nào đó. Để họ có lý do ở bên nhau, tránh việc bị bắt ít nhất thêm vài ngày nữa, trước khi quay lại hoàn tất công việc. Xấu hổ vì ý nghĩ đó, cô gạt bỏ nó sang bên. Có bao nhiêu người đã liều tính mạng của mình để họ tới được đây? Cô hôn Leo, muốn gã thành công, muốn người đàn ông kia phải chết.

Leo bước đến ngôi nhà, còn lại Raisa tìm chỗ nấp. Kế hoạch đã nhất trí. Cô phải ở ngoài ngôi nhà,

quan sát và chờ đợi. Nếu kẻ đó trốn chạy, cô sẽ ngăn cản y. Nếu có gì đó không ổn, nếu Leo thất bại, vì bất kể lý do gì, cô sẽ một lần nữa tìm cách giết y.

Gã đến cửa. Có ánh đèn mờ trong nhà. Thế nghĩa là có người còn thức? Gã dè dặt đẩy cửa, nó bật mở. Trước mắt gã là khu bếp, một chiếc bàn, một bếp lò. Ánh sáng phát ra từ chiếc đèn dầu: một ngọn lửa leo lắt trong chụp kính đầy muội đèn. Gã bước vào nhà, đi qua phòng bếp vào không gian bên cạnh. Gã ngạc nhiên thấy chỉ có hai chiếc giường. Trên một giường là hai cô bé ngủ cùng nhau. Mẹ của chúng ở giường kia. Cô ta ngủ một mình: không thấy Andrei. Đây có phải gia đình của em trai gã không? Nếu vậy, đó cũng chính là gia đình của gã sao? Đây có phải là em dâu gã? Đây là các cháu gái gã sao? Không, có lẽ còn gia đình khác ở tầng dưới. Gã quay đi. Một con mèo nhìn gã chằm chằm, đôi mắt xanh lạnh lùng. Bộ lông nó màu đen đốm trắng. Mặc dù nó được ăn uống tốt hơn con mèo ở trong rừng, con mèo họ săn giết, nhưng nó cũng có cùng màu, cùng loại. Leo cảm thấy như gã đang ở trong một giấc mơ, những mảnh vỡ quá khứ vây quanh gã. Con mèo len qua cánh cửa thứ hai, đi xuống tầng. Leo theo sau.

Cầu thang hẹp dẫn xuống căn hầm được chiếu sáng bởi ánh đèn leo lắt. Con mèo xuống bậc thang và quay đi biến mất. Từ đầu cầu thang, toàn bộ căn phòng bị che khuất. Leo chỉ nhìn thấy mép của một chiếc giường khác. Giường trống. Có lẽ nào Andrei không ở nhà? Leo bước xuống bậc thang, cổ không gây tiếng động.

Đến chân cầu thang, gã nhìn quanh góc hầm. Một người đàn ông đang ngồi trước bàn. Y đeo cặp kính vuông dày cộp, áo sơ mi trắng sạch sẽ. Y đang chơi bài. Y nhìn lên. Andrei dường như không ngạc nhiên. Y đứng lên. Từ nơi Leo đang đứng, gã có thể thấy bức tường phía sau em trai mình, như thể nở ra trên đầu em trai gã, một loạt những mẫu báo cát ra, dán lên tường, những bức ảnh giống nhau liên tiếp, bức ảnh của gã - Leo, đang đứng, chiến thắng, bên cạnh đồng hồ nát bóc khói của chiếc thiết giáp, khuôn mặt biểu tượng chiến thắng.

- Pavel, sao mãi giờ anh mới đến?

Em trai gã chỉ chiếc ghế trống đối diện y.

Leo cảm thấy bất lực, không làm gì được, ngoài việc tuân theo, nhận ra gã không còn kiểm soát được tình hình nữa. Không hề hoảng sợ hay bất ngờ, không hề lắp bắp tìm lời hay thậm chí chạy trốn, Andrei dường như sẵn sàng cho cuộc đối mặt này. Ngược lại, Leo mất phương hướng, bối rối: thật khó mà không làm theo chỉ dẫn của em trai gã.

Leo ngồi xuống. Andrei ngồi xuống. Anh trai đối diện với em trai: đoàn tụ sau hơn hai mươi năm. Andrei hỏi:

- Anh biết đó là em ngay từ đầu đúng không?

- Ngay từ đầu?

- Từ cái xác đầu tiên anh tìm thấy?

- Không.

- Cái xác nào anh tìm thấy đầu tiên?

- Larisa Petrova, Voualsk.

- Một cô bé, em nhớ.

- Và Arkady, Mátxcova?

- Có vài vụ ở Mátxcova.

Vài - y dùng từ đó một cách thản nhiên. Nếu có vài vụ, hẳn chúng đã bị che giấu:

- Arkady bị giết tháng Hai năm nay, trên đường ray.

- Một cậu bé con?

- Nó mới bốn tuổi.

- Em cũng nhớ ra nó. Những vụ đó là gần đây. Lúc đó, em đã hoàn thiện phương pháp. Nhưng anh vẫn không biết đó là em sao? Những vụ đầu tiên không rõ ràng lắm. Em đã lo lắng. Anh thấy đấy, em không thể quá lộ liễu được. Nó phải là cái gì đó chỉ có anh mới nhận ra. Em không thể viết tên em. Em đã liên lạc với anh, chỉ anh thôi.

- Em đang nói gì thế?

- Anh trai, em chưa bao giờ tin anh bị chết. Em luôn biết anh còn sống. Và em vẫn luôn có một mong muốn duy nhất, một khát vọng duy nhất... là tìm anh về.

Có phải đó là sự tức giận trong giọng nói của Andrei hay lòng yêu mến hay cả hai cảm xúc trộn lẫn? Khát vọng duy nhất của y là đưa gã về hay trở về với gã? Andrei mỉm cười, một nụ cười ảm áp - rộng mở và chân thành - như y vừa mới thắng một ván bài.

- Đứa em ngốc nghếch, vụng về của anh đã đúng một điều. Nó đã đúng về anh. Em đã cố nói với mẹ rằng anh còn sống. Nhưng mẹ không quan tâm đến em. Mẹ chắc rằng ai đó đã bắt anh đi, giết anh. Em nói với mẹ rằng không đúng, em nói với mẹ là anh bỏ trốn, cùng với con mèo. Em đã hứa đi tìm anh, và khi tìm được em sẽ không tức giận, em sẽ tha thứ cho anh. Mẹ không nghe. Mẹ phát điên. Mẹ quên em là ai và vờ như em là anh. Mẹ gọi em là Pavel và bảo em giúp bà, như anh từng giúp bà. Em sẽ giả vờ là anh, vì như thế dễ hơn, vì điều đó khiến mẹ vui, nhưng ngay khi em mắc lỗi, mẹ nhận ra em không phải là anh. Mẹ nổi giận, mẹ đánh em, và đánh em cho đến khi mọi tức giận qua đi. Và lúc đó mẹ lại khóc thương anh. Mẹ chưa bao giờ thôi khóc thương anh. Ai cũng đều có một lý do để sống. Anh là lý do của bà. Nhưng anh cũng là lý do của em. Sự khác nhau duy nhất giữa em và mẹ là em tin chắc anh còn sống.

Leo lắng nghe, như một đứa trẻ ngồi trước mặt người lớn, im lặng chăm chú nghe giải thích về thế giới. Gã còn không thể giơ tay, hay đứng lên - làm bất cứ điều gì khác - để cắt ngang. Andrei nói tiếp:

- Trong khi mẹ của chúng ta để mình suy sụp, em phải tự chăm sóc bản thân. Thật may cho em là mùa đông kết thúc và mọi thứ dần trở nên tốt hơn. Trong làng chỉ có mười người sống sót, mười một, tính cả anh. Những người khác chết hết. Khi mùa xuân đến, và tuyết tan đi, xác người hôi thối, cả ngôi làng thối rữa và bệnh tật. Ta không thể tới gần họ được. Nhưng vào mùa đông nó yên ắng, thanh bình và hoàn toàn tĩnh mịch. Và trong suốt thời gian đó, em đi săn trong rừng, hằng đêm, một mình. Em lần theo dấu vết. Em tìm anh và gọi tên anh, hét tên anh vào rừng. Nhưng anh không quay về.

Như thể não gã tiêu hóa những lời đó một cách chậm chạp, mở xẻ chúng ra, Leo hỏi - giọng ngập ngừng:

- Em giết những đứa trẻ kia bởi vì em nghĩ anh đã bỏ em?

- Em giết chúng để anh đi tìm em. Em giết chúng để khiến anh quay về nhà. Em giết chúng như là một cách để nói với anh. Còn ai khác có thể hiểu được những manh mối của tuổi thơ chúng ta? Em biết anh sẽ theo dấu chúng tìm đến em, giống như anh đã tìm dấu chân trên tuyết. Anh là một thợ săn, Pavel, thợ săn giỏi nhất thế giới. Em không biết anh có phải là dân quân không. Khi em thấy bức ảnh của anh, em đã nói chuyện với nhân viên của Pravda. Em đã hỏi tên anh. Em giải thích rằng chúng ta bị thất lạc và rằng em nghĩ tên anh là Pavel. Họ nói Pavel không phải tên anh và thông tin về anh được bảo mật.

Em cầu xin họ cho em biết anh chiến đấu ở sư đoàn nào. Thế mà họ còn không chịu trả lời. Em cũng là lính mà. Không như anh, không phải người hùng, không phải yếu nhân. Nhưng em hiểu đủ để biết rằng anh hẳn phải ở trong lực lượng đặc nhiệm. Từ sự bí mật thông tin tên của anh, em biết có nhiều khả năng anh hoặc là trong quân đội hoặc là trong Bộ An ninh Nhà nước hoặc trong chính phủ. Em biết anh là người quan trọng, anh không thể là gì khác được. Anh có thể tiếp cận thông tin về những vụ giết người này. Tất nhiên, điều đó cũng không mấy quan trọng. Nếu em giết đủ số trẻ em, đủ địa điểm, em chắc anh sẽ bắt gặp vụ việc của em, bất kể anh làm nghề gì. Em chắc anh sẽ nhận ra đó là em.

Leo rướn người ra trước. Em trai gã dường như hiền lành, lý lẽ của y thật cẩn thận. Leo hỏi:

- Em trai, chuyện gì đã xảy ra với em?

- Ý anh là sau khi rời làng? Cũng là điều xảy ra với mọi người: em bị đưa đi lính. Em bị mất kính trong khi chiến đấu, rơi vào tay quân Đức. Em bị bắt. Em đã đầu hàng. Khi em trở về Nga, là tù binh, em đã bị bắt, bị thẩm vấn, bị đánh. Bọn họ dọa sẽ cho em vào tù. Em nói với họ, làm sao em có thể trở thành kẻ phản bội khi em hầu như không nhìn thấy gì? Trong sáu tháng trời em không có kính. Thế giới xa hơn cái mũi của em chỉ mù mờ. Và mọi đứa trẻ em nhìn thấy đều là anh. Lẽ ra em đã bị tử hình. Nhưng bọn cai tù cười cợt khi em va đập vào mọi thứ. Em đã ngã mọi lúc, như khi em còn bé. Em đã sống sót. Em quá ngốc nghếch vụng về, nên không thể là gián điệp cho quân Đức được. Bọn họ chửi bới em, đánh em, rồi thả em ra. Em quay về đây. Thậm chí ở đây em cũng bị ghét bỏ và bị gọi là kẻ phản bội. Nhưng không gì khiến em bận tâm. Em đã có anh. Em tập trung đời mình vào một nhiệm vụ duy nhất - đưa anh về với em.

- Vậy là em bắt đầu giết người?

- Em bắt đầu trong vùng này trước tiên. Nhưng sau sáu tháng em phải tính đến việc anh có thể ở bất kỳ đâu trên đất nước. Đó là lý do em làm công việc toikach, để em có thể đi lại. Em cần để lại dấu hiệu trên khắp đất nước, những dấu hiệu để anh lần theo.

- Dấu hiệu? Đây là những đứa trẻ.

- Lúc đầu em giết những con thú, bắt chúng như khi chúng ta bắt con mèo. Nhưng không có tác dụng. Không ai chú ý. Không ai quan tâm. Không ai để ý. Một ngày, có một đứa trẻ tình cờ gặp em trong rừng. Nó hỏi em đang làm gì. Em giải thích em đang nhử mồi. Đứa bé cùng tuổi với anh khi anh bỏ em. Và em nhận ra đứa bé là con mồi tốt hơn nhiều. Mọi người sẽ chú ý một đứa trẻ bị giết. Anh sẽ hiểu ý nghĩa. Anh nghĩ tại sao em giết nhiều đứa trẻ như vậy trong những tháng mùa đông? Để anh theo dấu vết của em trên tuyết. Anh không theo dấu ủng của em sâu trong rừng, như khi anh theo dấu con mèo sao?

Leo lắng nghe giọng nói nhẹ nhàng của em trai gã như đang nghe tiếng nước ngoài mà gã gần như không hiểu:

- Andrei, em có gia đình. Anh thấy con của em trên kia, những đứa trẻ giống như những đứa trẻ em đã giết. Em có hai cô con gái xinh đẹp. Em không hiểu điều em làm là sai ư?

- Nó cần thiết.

- Không.

Andrei đấm nắm tay xuống bàn, giận dữ:

- Dừng giờ giọng đó với em! Anh không có quyền tức giận! Anh chưa bao giờ thêm đi tìm em! Anh chưa bao giờ quay lại! Anh biết em còn sống và anh không quan tâm! Quên đi thằng Andrei vụng về ngu ngốc! Nó chẳng là gì với anh! Anh bỏ lại em với bà mẹ điên rồ chết tiệt và ngôi làng đầy xác thối!

Anh không có quyền phán xét em.

Leo nhìn chăm chăm vào khuôn mặt bỗng nhiên biến dạng, nhăn nhó vì giận dữ của em gã. Đây có phải khuôn mặt bọn trẻ trông thấy? Em trai gã đã trải qua chuyện gì? Nỗi kinh hoàng nào không thể chịu đựng nổi? Nhưng thời giờ để thương hại và thấu hiểu đã qua lâu rồi. Andrei lau mồ hôi trên trán:

- Đó là cách duy nhất em có thể khiến anh tìm ra em, cách duy nhất em có thể làm anh chú ý. Anh có thể đã đi tìm em. Nhưng anh không đi tìm. Anh tách em ra khỏi đời anh. Anh xóa em ra khỏi đầu anh. Khoảnh khắc hạnh phúc nhất đời em là khi chúng ta bắt được con mèo đó, cùng nhau, như một đội. Khi chúng ta ở cùng nhau, em không bao giờ cảm thấy thế giới bất công, thậm chí khi chúng ta không có thức ăn, thậm chí khi trời lạnh cóng. Nhưng rồi anh bỏ đi.

- Andrei, anh không bỏ em. Anh bị bắt. Anh bị một người đánh vào đầu khi ở trong rừng. Anh bị bỏ vào một chiếc túi và mang đi. Anh không bao giờ có thể bỏ em.

Andrei lắc đầu:

- Đó là điều mẹ chúng ta nói. Nhưng là nói dối. Anh đã phản bội em.

- Anh gần như đã chết. Người đàn ông kia bắt anh, ông ta định giết anh. Họ định cho con trai họ ăn thịt anh. Nhưng khi về đến nhà, con trai họ đã chết. Anh đã bị chấn động. Anh thậm chí không nhớ tên mình. Phải mất nhiều tuần anh mới hồi phục. Lúc đó, anh đã ở Mátxcova rồi. Bọn anh rời bỏ nông thôn. Họ phải tìm thức ăn. Anh nhớ ra em. Anh nhớ mẹ của chúng ta. Anh nhớ chúng ta sống cùng nhau. Tất nhiên là anh nhớ. Nhưng anh phải làm gì? Anh không có lựa chọn. Anh phải sống tiếp. Anh xin lỗi.

Leo đang xin lỗi.

Andrei nhặt cổ bài lên và xáo:

- Anh có thể tìm em khi anh lớn lên. Anh có thể bỏ chút công sức. Em không đổi tên. Hẳn sẽ dễ dàng tìm ra em, nhất là đối với một người có quyền lực.

Đúng vậy, Leo có thể tìm em trai; gã có thể tìm ra y. Gã đã cố chôn vùi quá khứ. Và giờ em trai gã đã phá hỏng con đường quay lại cuộc sống của gã.

- Andrei, anh đã sống cả đời mình cố quên đi quá khứ. Anh lớn lên sợ hãi đối mặt cha mẹ mới. Anh sợ nhắc họ nhớ lại quá khứ vì anh sợ gợi lại lúc họ muốn giết anh. Anh từng thức dậy hằng đêm - vã mồ hôi, kinh hoàng - lo rằng họ có thể đổi ý và rằng họ lại giết anh. Anh làm mọi thứ trong khả năng của mình để họ thương yêu anh. Đó là chuyện sinh tồn.

- Anh luôn muốn làm mọi việc không có em, Pavel. Anh luôn muốn bỏ rơi em.

- Em biết tại sao anh đến đây không?

- Anh đến để giết em. Thợ săn đến để làm gì khác đây? Sau khi anh giết em, em sẽ bị ghét bỏ và anh sẽ được yêu thương. Luôn là như thế.

- Em trai, anh bị xem là kẻ phản bội vì cố ngăn em lại.

Andrei dường như thực sự ngạc nhiên:

- Tại sao?

- Họ đổ tội giết người của em cho những người khác - nhiều người vô tội đã chết trực tiếp và gián tiếp vì tội ác của em. Em có hiểu không?

Mặt Andrei vẫn thờ ơ. Cuối cùng y nói:

- Em sẽ viết lời thú tội.

Một lời thú tội khác: và nó sẽ nói gì?

Tôi - Andrei Sidorov - là một kẻ giết người.

Em trai gã không hiểu. Không ai muốn lời thú tội của y:

- Andrei, anh ở đây không phải để lấy lời thú tội của em. Anh ở đây để đảm bảo em không giết trẻ em nữa.

- Em sẽ không ngăn cản anh. Em đã đạt được tất cả những gì em đặt ra phải đạt được. Em đã tỏ ra là đúng. Anh buộc phải hối tiếc vì không tìm em sớm hơn. Nếu anh tìm, nghĩ xem bao nhiêu mạng sống đã được cứu.

- Em điên rồi.

- Trước khi anh giết em, em muốn chơi một ván bài. Làm ơn, anh trai, ít nhất đây là điều anh có thể làm cho em.

Andrei chia bài. Leo nhìn quân bài:

- Làm ơn đi, anh trai, chỉ một ván thôi. Nếu anh chơi, em sẽ để anh giết em.

Leo lấy bài lên, không phải vì lời hứa của em trai gã, mà vì gã cần thời gian để rửa sạch tâm trí. Gã cần tưởng tượng Andrei là một người lạ. Họ bắt đầu trò chơi. Tập trung, Andrei tỏ ra hoàn toàn hài lòng. Có tiếng động bên cạnh. Leo hoảng hốt quay lại. Một cô bé xinh xắn đứng ở chân cầu thang, tóc xõa rối. Cô bé vẫn đứng ở chân cầu thang, gần như toàn bộ thân người bị che khuất, một kẻ tọc mạch dè dặt. Andrei đứng lên:

- Nadya, đây là anh trai của bố, Pavel.

- Người anh bố đã kể cho con đúng không ạ? Người mà bố nói sẽ đến thăm nhà ta phải không?

- Đúng.

Nadya quay sang Leo:

- Bác có đói không? Bác đi có xa không?

Leo không biết phải nói gì. Andrei trả lời thay:

- Con quay về giường đi.

- Con tỉnh ngủ rồi. Con sẽ không ngủ lại được. Con nằm trên nhà và nghe bố nói chuyện thôi. Con ngồi với bố được không? Con cũng muốn gặp bác nữa. Con chưa bao giờ gặp ai trong gia đình bố. Con rất thích. Con xin bố, đi mà bố?

- Bác Pavel đi rất xa đến để tìm bố. Có rất nhiều điều phải nói.

Leo phải tống cô bé này đi. Gã đang có nguy cơ lọt vào một cuộc đoàn tụ gia đình, những cốc vodka, những miếng thịt lạnh, và những câu hỏi về quá khứ của gã. Gã đến đây để giết.

- Có lẽ chúng ta uống chút trà, nếu có?

- Có ạ. Con biết cách pha trà. Con đánh thức mẹ nhé?

Andrei nói:

- Không. Để mẹ ngủ.

- Vậy con sẽ pha trà một mình.

- Ừ, con làm một mình đi.

Cô bé mỉm cười và chạy lên nhà.

Phản kích, Nadya leo lên cầu thang. Cô bé biết chắc bác mình có nhiều câu chuyện thú vị để kể.

Bác là lính, là anh hùng. Bác có thể chỉ bảo cho cô làm cách nào trở thành phi công chiến đấu. Có lẽ bác cũng cưới một phi công. Cô bé mở cửa vào phòng khách và há hốc. Có một phụ nữ xinh đẹp đứng trong bếp. Cô đứng im khe, một tay để sau lưng, như thể bàn tay không lồ nào đó đã thò qua cửa sổ và đặt cô ở đó - một con búp bê trong ngôi nhà búp bê.

Raisa giữ con dao sau lưng, thép áp vào váy cô. Cô đợi bên ngoài một lúc lâu tưởng như không thể chịu đựng nổi. Hẳn có điều gì không ổn. Cô phải kết thúc việc này. Ngay khi cô bước vào cửa, cô nhẹ nhõm nhận ra có ít người trong nhà. Có hai chiếc giường, một cô bé và một người mẹ. Cô bé trước mặt cô là ai? Cô bé từ đâu ra? Cô bé dường như vui vẻ và hớn hờ. Không có cảm lo lắng hay sợ hãi. Chưa có ai chết cả:

- Tên cô là Raisa. Chồng cô có ở đây không?

- Ý cô là bác Pavel phải không?

Pavel - tại sao gã tự nhận là Pavel? Tại sao gã lại dùng cái tên cũ ấy?

- Đúng...

- Cháu là Nadya. Cháu rất vui được gặp cô. Cháu chưa bao giờ gặp người nhà nào của bố cháu.

Raisa giữ con dao sau lưng. Gia đình - cô bé này đang nói gì?

- Chồng cô đâu rồi?

- Ở phía dưới ạ.

- Cô chỉ muốn bác ấy biết là cô đang ở đây.

Raisa đến cầu thang, đưa con dao ra trước, để Nadya không nhìn thấy lưỡi dao. Cô đẩy cửa.

Đi từ từ, lắng nghe âm thanh đều đều của cuộc trao đổi, Raisa xuống bậc thang. Cô giơ con dao ra trước, run rẩy. Cô tự nhắc nhở rằng càng mất nhiều thời gian, việc giết kẻ này càng khó thực hiện. Đến chân cầu thang, cô thấy chồng mình đang chơi bài.

VASILI LỆNH CHO QUÂN CỦA HẮN bao vây ngôi nhà - không ai chạy thoát được. Đi theo hắn có mười lăm người, đa số là người địa phương, và hắn không có quan hệ gì với họ. Lo sợ họ làm mọi việc theo sách vở, bắt Leo và vợ gã, Vasili phải cáng đáng lấy mọi chuyện. Hắn sẽ kết thúc chuyện này ở đây, cho chắc là sẽ xóa sạch bất cứ bằng chứng nào có lợi cho họ. Hắn tiến lên, súng đã sẵn sàng. Hai người đi cùng hắn. Hắn ra hiệu cho họ đứng yên tại chỗ.

- Cho tôi năm phút. Trừ phi tôi gọi các anh, nếu không thì đừng vào. Rõ chưa? Nếu tôi không ra sau năm phút, ập vào nhà, giết hết.

* * *

TAY RAISA RUN RẦY, giữ con dao trước mặt. Cô không thể làm được. Cô không thể giết kẻ này. Hắn đang chơi bài với chồng cô. Leo bước đến cô:

- Anh sẽ làm.

- Tại sao anh chơi bài với hắn?

- Vì đó là em trai anh.

Trên nhà cô bé hét lên. Có tiếng quát tháo, giọng một người đàn ông. Trước khi mọi người kịp phản ứng, Vasili đã xuất hiện ở chân cầu thang, hắn giơ súng. Hắn quan sát cảnh tượng. Hắn cũng tỏ ra bối rối, nhìn chằm chằm những lá bài trên bàn:

- Mày đi cả chặng đường chỉ để chơi một ván bài. Tao nghĩ mày đang sẵn lòng cái gọi là kẻ giết trẻ con. Hay đây là một phần trong quá trình thẩm vấn kiểu mới của mày?

Leo đã đề quá muộn. Không còn cách nào giết Andrei được nữa. Nếu có manh động nào, gã sẽ bị bắn và Andrei vẫn tự do. Thậm chí khi lý do đã rõ của em trai gã về việc giết người - cuộc đoàn tụ của họ - không còn nữa, Leo không tin Andrei có thể dừng lại. Leo đã thất bại. Gã đã quá nhiều lời trong khi lẽ ra phải ra tay. Gã đã không thấy được rằng nhiều người muốn gã chết hơn là muốn em trai gã chết:

- Vasili, tôi cần anh lắng nghe tôi.
- Quỳ xuống.
- Làm ơn...

Vasili lên nòng. Leo quỳ xuống. Gã chỉ biết tuân thủ, cầu khẩn, van xin, nhưng đây là kẻ không chịu lắng nghe, hẳn chẳng quan tâm gì khác ngoài hăn thù cá nhân:

- Vasili, điều này quan trọng...

Vasili gí súng vào đầu gã.

- Raisa, quỳ xuống cạnh chồng cô, quỳ ngay!

Cô quỳ xuống cạnh chồng mình, giống như vụ xử tử ở ngoài chuồng bò. Khẩu súng đưa sang sau đầu cô. Raisa nắm tay gã, nhắm mắt. Leo hét lên:

- Không!

Đáp lại, Vasili gõ nòng súng vào đầu cô, trên người gã:

- Leo...

Giọng Vasili lạc đi. Raisa nắm chặt tay Leo. Nhiều giây trôi qua; chỉ có yên lặng. Không chuyện gì xảy ra. Rất chậm rãi, Leo quay lại.

Lưỡi dao răng cưa đã đâm vào lưng Vasili và xuyên qua bụng hăn. Andrei đứng đó, cầm con dao. Y đã cứu anh trai mình. Y bình thần lấy con dao - y không vấp ngã - và y đâm kẻ này sạch sẽ và lặng lẽ, rất thuần thực. Andrei hạnh phúc, hạnh phúc như khi bọn họ cùng nhau giết con mèo, hạnh phúc như chưa bao giờ có trong đời y.

Leo đứng lên, cầm lấy khẩu súng từ tay Vasili. Máu từ mép Vasili ngoằn ngoèo chảy ra. Hăn vẫn còn sống, nhưng mắt hăn không còn toan tính, những kế hoạch không bao giờ được lập ra nữa. Hăn gơ một tay, đặt lên vai Leo, như thể nói lời tạm biệt một người bạn, trước khi đổ xuống. Kẻ này, kẻ mà cả đời hăn chỉ nhằm vào việc ngược đãi Leo, đã chết. Nhưng Leo không cảm thấy nhẹ nhõm hay thỏa mãn. Gã chỉ có thể nghĩ đến nhiệm vụ còn lại phải thực hiện.

Raisa đứng lên, cạnh chồng mình. Andrei vẫn ở đó. Không ai làm gì. Từ từ, Leo đưa súng lên, nhắm bắn, ngay phía trên sống mũi nơi mắt kính của em trai gã. Trong căn phòng nhỏ, hòng súng chỉ cách đầu em trai gã ba mươi xăng ti mét.

Một giọng thét lên:

- Bác làm gì thế?

Leo quay lại. Nadya ở chân cầu thang. Raisa thì thầm:

- Leo, ta không có nhiều thời gian.

Nhưng Leo không làm được. Andrei nói:

- Anh trai, em muốn anh bắn.

Raisa với tay ra, đặt tay vào tay Leo. Họ cùng nhau bóp cò. Súng phát hỏa, giật lại. Đầu Andrei

giật giật và y ngã xuống sàn nhà.

Nghe tiếng súng, những quân lính vũ trang ập vào ngôi nhà, chạy xuống cầu thang. Raisa và Leo thả súng ra. Tên trưởng nhóm nhìn chăm chăm vào xác Vasili. Leo nói trước, tay gã run run. Gã chỉ vào Andrei - em trai gã:

- Đây là kẻ giết người. Cấp trên của các anh đã chết khi cố bắt hắn.

Leo nhặt chiếc cặp đen lên. Không biết phán đoán của gã có đúng không, gã mở nó ra. Bên trong là một lọ thủy tinh được bọc trong một tờ báo. Gã vặn mở nắp, đổ thứ trong lọ ra, lên trên ván bài. Đó là dạ dày của nạn nhân cuối cùng của em trai gã, được gói trong một ấn phẩm báo. Leo nói thêm, giọng gã gần như không nghe được:

- Vasili đã chết như một anh hùng.

Khi công an đi quanh bàn, xem xét cái phát hiện gớm ghiếc này, Leo bước lùi lại. Nadya chăm chăm nhìn gã, sự giận dữ hết bỏ nó hiện lên trong mắt.

MÁTXCÔVA 18 THÁNG BẢY

LEO ĐỨNG TRƯỚC THIẾU TÁ GRACHEV trong chính văn phòng nơi gã đã từ chối tố cáo vợ mình. Leo không nhận ra tay thiếu tá. Gã chưa nghe nói đến ông ta. Nhưng gã không ngạc nhiên có người mới phụ trách ở đây. Không ai tồn tại lâu bên những nấc thang cao trong Bộ An ninh Quốc gia, và bốn tháng đã trôi qua từ khi gã đứng đây. Lần này không đời nào họ bị trừng phạt lưu đày, không bị giám sát hay đưa vào Gulag. Việc xử tử họ sẽ xảy ra tại đây, ngay hôm nay.

Thiếu tá Grachev nói:

- Cấp trên trước đây của cậu là thiếu tá Kuzmin, người được bổ nhiệm. Cả hai đã bị bắt. Vụ việc của cậu giờ được giao cho tôi.

Trước mặt gã là tập hồ sơ nhàu nát thu giữ được ở Voualsk. Grachev lật giở các trang hồ sơ, những bức ảnh, lời khai, hồ sơ tòa án:

- Trong tầng hầm đó, chúng tôi tìm thấy phần còn lại của ba cái dạ dày, hai cái đã được nấu chín. Chúng là dạ dày của những đứa trẻ, mặc dù chúng ta vẫn còn đang cố tìm hiểu xem nạn nhân là ai. Cậu đã đúng. Andrei Sidorov là kẻ giết người. Tôi đã xem lại tiểu sử của hắn. Hình như hắn là đồng bọn của quân Đức Quốc xã và do nhầm lẫn đã được trả về xã hội chúng ta sau cuộc chiến, thay vì bị xử lý đúng đắn hơn. Đây là một sai lầm không thể tha thứ của chúng ta.

Ông ta ngừng lại, nhìn Leo:

- Cậu không nghĩ vậy sao?

- Đó chính là điều tôi nghĩ, thưa thiếu tá.

Grachev giơ tay ra:

- Sự phục vụ của cậu với đất nước thật phi thường. Tôi được lệnh thăng chức cho cậu, một vị trí cao hơn trong Bộ An ninh Nhà nước. Một con đường thênh thang đi đến một vai trò chính trị, nếu cậu muốn. Chúng ta đang ở thời kỳ mới, Leo. Vợ cậu đã được thả. Vì cô ấy đã giúp đỡ cậu truy tìm tên gián điệp nước ngoài này, bất kỳ nghi ngờ nào về sự trung thành của cô ấy giờ đã được trả lời. Hồ sơ của hai người sẽ được trong sạch. Bố mẹ cậu sẽ có lại căn hộ cũ. Nếu nó không còn, họ sẽ được một căn hộ tốt hơn.

Leo vẫn im lặng.

- Cậu không có gì để nói sao?

- Thật là lời đề nghị rộng lượng. Tôi rất vinh dự. Thiếu tá hiểu là tôi đã hành động mà không hề nghĩ đến thăng tiến hay quyền lực. Tôi chỉ biết kẻ này phải bị ngăn chặn.

- Tôi hiểu.

- Nhưng tôi xin phép được từ chối lời đề nghị. Và thay vì thế, tôi đưa ra một đề nghị của mình.

- Cứ nói đi.

- Tôi muốn điều hành Ban Chống Tội phạm Giết người ở Mátxcova. Nếu một ban như vậy không tồn tại thì tôi muốn thành lập nó.

- Cần gì phải thành lập một ban như vậy?

- Như thiếu tá đã nói, giết người sẽ trở thành một vũ khí chống lại xã hội chúng ta. Tôi tin tội phạm sẽ trở thành một mặt trận mới trong cuộc đấu tranh của chúng ta với phương Tây. Chúng sẽ dùng nó để xâm hại bản chất hài hòa của xã hội. Khi chúng làm thế, tôi muốn có mặt để ngăn chặn.

- Nói tiếp đi.

- Tôi muốn chỉ huy Nesterov được chuyển đến Mátxcova. Tôi muốn anh ta làm việc cùng tôi ở ban mới này.

Grachev xem xét lời đề xuất, và gật đầu long trọng.

* * *

RAISA ĐANG ĐỢI BÊN NGOÀI, nhìn lên tượng đài nhà lãnh đạo Cheka. Leo ra khỏi tòa nhà và nắm tay cô, một cử chỉ trang trọng thể hiện tình yêu chắc chắn sẽ khiến những kẻ đang nhìn từ Lubyanka phải dò xét. Gã không quan tâm. Họ đã an toàn, ít nhất là lúc này. Vậy là đủ lâu; đủ lâu mà ai cũng có thể hy vọng. Gã liếc nhìn lên tượng đài nhà lãnh đạo Cheka và nhận ra gã không thể nhớ một điều gì mà ông ta từng nói.

MÁTXCOVA 25 THÁNG BẢY

LEO VÀ RAISA NGỒI trong phòng giám đốc Trại trẻ mồ côi 12, cách không xa vườn thú. Leo liếc nhìn vợ và hỏi:

- Sao lâu thế nhỉ?

- Em không biết.

- Có gì đó không ổn.

Raisa lắc đầu:

- Em không nghĩ vậy.

- Giám đốc không thích ta lắm.

- Em thấy anh ta có gì đâu.

- Nhưng anh ta nghĩ gì về mình?

- Em không biết.

- Em có nghĩ anh ta thích ta không?

- Anh ta nghĩ gì thực sự không quan trọng. Quan trọng là bọn trẻ nghĩ gì.

Leo đứng lên, bồn chồn, và nói:

- Anh ta phải chấp nhận.

- Anh ta sẽ ký giấy tờ. Đó không phải vấn đề.

Leo lại ngồi xuống, gật đầu:

- Em nói đúng. Anh lo lắng quá.
- Em cũng vậy.
- Trông anh thế nào?
- Ổn.
- Không quá nghiêm nghị chứ?
- Thư giãn nào, Leo.

Cánh cửa mở ra. Giám đốc, ngoài bốn mươi, bước vào phòng:

- Tôi đã tìm thấy chúng.

Leo tự hỏi đó chỉ là cách nói hài hước hay quả thật anh ta đã tìm khắp cả tòa nhà. Anh ta bước sang bên. Đứng sau anh ta là hai cô bé - Zoya và Elena - con gái của Mikhail Zinoviev. Đã vài tháng trôi qua kể từ khi chúng chứng kiến bố mẹ bị giết dưới tuyết ngoài ngôi nhà của chúng. Lúc này những thay đổi thể chất thật kinh hoàng. Chúng sụt cân, da mất sắc. Đứa em, Elena, chỉ mới bốn tuổi, đầu cạo trọc. Đứa chị, Zoya, mười tuổi, tóc cắt ngắn. Chúng hầu như chắc chắn bị cháy rạn căn xé.

Leo đứng lên, Raisa bên cạnh. Gã quay sang vị giám đốc:

- Chúng tôi nói chuyện riêng được không?

Vị giám đốc không thích lời đề nghị này. Nhưng anh ta buộc phải nghe theo và ra ngoài, đóng cửa lại. Cả hai cô bé dựa lưng vào tường, cách họ xa nhất có thể.

- Zoya, Elena, chú là Leo. Cháu có nhớ chú không?

Không trả lời, không thay đổi vẻ mặt. Mắt chúng cảnh giác, chờ đợi nguy hiểm. Zoya nắm tay em.

- Đây là vợ chú, Raisa. Cô ấy là giáo viên.

- Chào cháu Zoya. Chào cháu Elena. Sao các cháu không ngồi xuống nhỉ? Ngồi xuống sẽ thoải mái hơn nhiều.

Leo lấy mấy cái ghế, đặt chúng gần hai cô bé. Mặc dù miễn cưỡng bước lại cửa nhưng chúng cũng ngồi xuống, vẫn nắm tay nhau, vẫn không nói gì.

Leo và Raisa khom xuống để họ dưới tầm mắt bọn trẻ, vẫn giữ khoảng cách với chúng. Móng tay của chúng đen bẩn - những vết cáu ghét rõ ràng - nhưng bàn tay chúng lại sạch sẽ. Rõ ràng là chúng được soạn sửa vội vã trước cuộc gặp. Leo bắt đầu:

- Vợ chú và chú muốn cho các cháu mái nhà, nhà của cô chú.

- Chú Leo đã giải thích cho cô lý do các cháu ở đây. Cô xin lỗi nếu chuyện này làm các cháu lúng túng, nhưng quan trọng là cô chú phải nói những điều này bây giờ.

- Mặc dù chú đã cố ngăn chặn để bố mẹ cháu khỏi bị giết, chú cũng đã không làm được. Có lẽ các cháu không thấy gì khác nhau giữa chú và sĩ quan đã làm cái tội ác khủng khiếp kia. Nhưng chú hứa với các cháu, chú là một người khác.

Leo ngập ngừng. Gã chờ một lúc để lấy lại bình tĩnh:

- Các cháu có thể cảm thấy rằng sống với cô chú là phản bội lại bố mẹ cháu. Nhưng chú tin rằng bố mẹ cháu sẽ muốn điều tốt nhất cho các cháu. Và cuộc sống ở trong trại trẻ không đem lại cho các cháu điều gì cả. Sau năm tháng, chú chắc các cháu hiểu điều đó hơn ai hết.

Raisa nói tiếp:

- Đây là quyết định khó khăn mà cô chú mong các cháu phải đưa ra. Các cháu còn nhỏ quá. Thật không may là chúng ta sống trong thời mà trẻ em buộc phải đưa ra quyết định của người lớn. Nếu các cháu ở đây, cuộc sống của các cháu sẽ vất vả và cũng khó mà dễ dàng hơn được.

- Vợ chú và chú muốn đưa các cháu về sống với tuổi thơ của các cháu, cô chú muốn tạo cho các cháu một cơ hội có tuổi thơ. Cô chú sẽ không thay thế bố mẹ cháu được. Không ai có thể thay thế bố mẹ cháu được. Cô chú sẽ là những người bảo vệ các cháu. Cô chú sẽ chăm sóc các cháu, cho các cháu ăn, và cho các cháu một mái ấm.

Raisa mỉm cười, nói thêm:

- Cô chú không hy vọng được đền đáp gì cả. Các cháu không phải yêu thương cô chú: các cháu thậm chí không buộc phải thích cô chú, mặc dù cô chú hy vọng cuối cùng rồi các cháu sẽ quý mến. Các cháu có thể lợi dụng cô chú để ra khỏi chỗ này.

Nghĩ rằng các cô bé sẽ từ chối, Leo nói thêm:

- Nếu các cháu không bằng lòng, cô chú sẽ cố gắng tìm một gia đình khác đón nhận các cháu, một gia đình không có liên hệ gì với quá khứ của các cháu. Nếu điều đó dễ dàng hơn cho các cháu, các cháu có thể nói với cô chú. Sự thật là chú không thể sửa chữa chuyện đã xảy ra. Tuy nhiên, cô chú có thể cho các cháu một tương lai tốt đẹp hơn. Các cháu sẽ có nhau. Các cháu sẽ có phòng riêng. Nhưng các cháu luôn biết chú là người đã đến nhà các cháu, người đã đến bắt bố cháu. Có lẽ ký ức đó sẽ mờ dần đi theo thời gian, nhưng các cháu sẽ không bao giờ quên. Điều đó sẽ khiến quan hệ của chúng ta phức tạp. Nhưng chú tin, từ kinh nghiệm cá nhân, rằng chúng ta có thể sống chung được.

Hai cô bé ngồi lặng lẽ, nhìn chăm chăm Leo, nhìn đăm đăm Raisa. Chúng không phản ứng gì và chúng không thay đổi vị trí, vẫn ngồi trên ghế nắm tay nhau. Raisa nói:

- Các cháu được tự do nói đồng ý hoặc không. Các cháu có thể đề nghị cô chú tìm cho các cháu một gia đình khác. Điều đó hoàn toàn tùy thuộc vào các cháu.

Leo đứng lên:

- Cô chú sẽ đi dạo một lúc. Cô chú sẽ để các cháu bàn về chuyện đó, hai cháu, chỉ hai cháu thôi. Các cháu sẽ ở một mình trong phòng này. Đưa ra bất cứ quyết định gì các cháu muốn. Các cháu không có gì phải sợ cả.

Leo đi vòng qua hai cô bé và mở cửa. Raisa đứng lên và bước ra hành lang; Leo đi theo, đóng cửa lại. Họ cùng bước xuống hành lang, trong đời họ chưa bao giờ lo lắng hơn thế.

* * *

TRONG VĂN PHÒNG Zoya ôm chầm em gái.

ĐÚA TRẺ THỨ 44

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc VŨ VĂN HỢP

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó giám đốc NGUYỄN THANH

Biên tập:

Nguyễn Thủy

Biên tập viên Nhã Nam:

Thùy Linh

Thiết kế bìa:

Tạ Quốc Kỳ

Trình bày:

Nam Hồng Nhung

Sửa bản in:

Phạm Thủy

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

B15 - Lô 2 - Mỹ Đình I - Từ Liêm - Hà Nội

Tel: (04) 6287 2617 - (04) 6287 2348 Fax: (04) 6287 1730

Website: www.nxbthoidai.vn - Email: nxbthoidai@nxbthoidai.vn

Chi nhánh tại Thành phố HỒ Chí Minh

Số 1101 Trần Hưng Đạo, P5, Q5, TP HỒ Chí Minh Tel: (08) 3922 5769 - Fax: (08) 3922 5770 Email: chinhanhhcm@nxbthoidai.vn

LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

CÔNG TY VĂN HÓA & TRUYỀN THÔNG NHÃ NAM

59 Đỗ Quang, Trung Hòa, cầu Giấy, Hà nội Điện thoại: 04 35146875 –

Fax: 04 35146965 Website: www.nhanam.vn Email: nhanambook@vnn.vn <http://www.facebook.com/nhanampublishing>

Chi nhánh tại TP HỒ Chí Minh

Nhà 015 Lô B chung cư 43 Hồ Văn Huê, Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP HỒ Chí Minh

Điện thoại: 08 38479853 1 Fax: 08 38443034 Email: nhanamhcm@hcm.fpt.vn

In 2.000 cuốn, khổ 15x24cm tại Công ty CP In Viễn Đông.

Giấy đăng ký KHXB số 674-2014/CXB/08-27/TĐ

và quyết định xuất bản số 694/QĐ-NXBTĐ của Nhà xuất bản Thời Đại

ngày 10.6.2014. In xong và nộp lưu chiểu năm 2014.